TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 4 năm 2025

Số: 310./.PVD.-TCKT

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước / Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
To: State Securities Commission of Vietnam/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Name of Organization*: Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling)/ *Petrovietnam Drilling & Well Service Corporation (PV Drilling).*
- Mã chứng khoán/*Ticker*: PVD.
- Địa chỉ/*Address*: Lầu 4, tòa nhà Sailing, 111A Pasteur, P.Bến Nghé, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh/*4th Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City.*
- Điện thoại liên hệ/*Tel*: (028) 3914 2012 Fax: (028) 3914 2021
- E-mail: IR@pvdrilling.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

PV Drilling kính gửi đến Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (SGDCK TP. HCM) về việc công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2024, bản tiếng Việt và tiếng Anh của PV Drilling.

PV Drilling respectfully announces to the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE) on the information disclosure of PV Drilling's 2024 Annual Report, Vietnamese and English versions.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/4/2025 tại đường dẫn http://www.pvdrilling.com.vn/quan-he-co-dong /*This information was published on the company's website on April 9th, 2025, as in the link https://www.pvdrilling.com.vn/en-US/investor-relations.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Nơi nhận/Recipients:
- Như trên/*As above*
- Lưu/*Save* VT, B.TCKT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

M.S.D.N: 0302495126-C.T.C.P TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

ĐỖ DANH RẠNG

PETROVIETNAM
PV Drilling

VƯƠN RA BIỂN LỚN
BỀN VỮNG TƯƠNG LAI

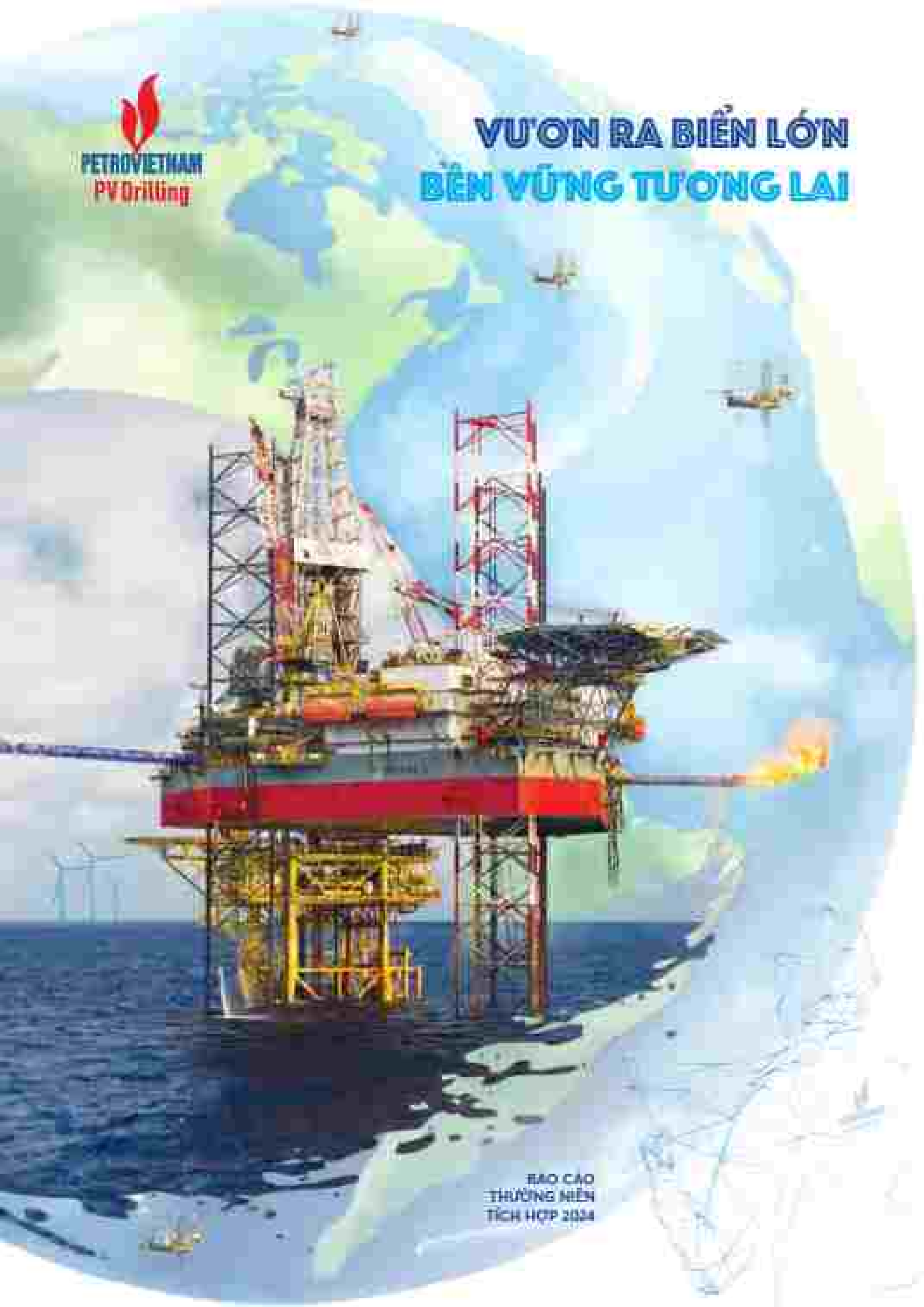

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
TÍCH HỢP 2024

QUY ĐỊNH VIẾT TẮT TRONG CUỐN BCTN NÀY

ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BCQT	:	Báo cáo quản trị
BCTC	:	Báo cáo tài chính
VCSH	:	Vốn chủ sở hữu
TCT	:	Tổng công ty
TGĐ	:	Tổng giám đốc
BTGĐ	:	Ban Tổng giám đốc
BKS	:	Ban Kiểm soát
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
Tập đoàn/ PVN/ Petrovietnam	:	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
NSNN	:	Ngân sách nhà nước
VHDN	:	Văn hóa doanh nghiệp
CNTT	:	Công nghệ thông tin
HMTD	:	Hạn mức tín dụng
KTNB	:	Kiểm toán nội bộ
NCLQ	:	Người có liên quan
QTCT	:	Quản trị công ty
PTBV	:	Phát triển bền vững
BCTN	:	Báo cáo thường niên
ASXH	:	An sinh xã hội
KHCN	:	Khoa học công nghệ
KCN	:	Khu công nghiệp
TSLĐ	:	Tài sản lưu động

MỤC LỤC

CHƯƠNG 01 VỮNG VÀNG NỘI LỰC — 6

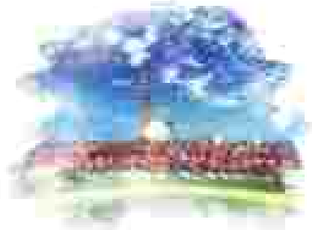

8 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
10 Thông điệp của Tổng giám đốc
16 Thông tin doanh nghiệp
20 Sơ đồ tổ chức
22 Mô hình tổ chức quản lý doanh nghiệp
28 Quá trình hình thành và phát triển

CHƯƠNG 02 BỀN BỈ KHÁT VỌNG — 30

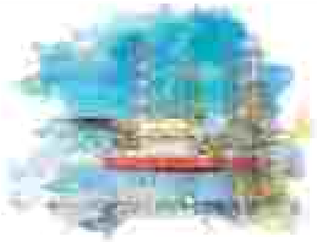

32 10 Điểm sáng trong hoạt động kinh doanh năm 2024
36 Giải thưởng và Thành tựu
38 Giới thiệu Ban Tổng giám đốc
46 Giới thiệu Kế toán trưởng và Trưởng Ban tài chính
48 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
68 Công tác nhân sự năm 2024
74 Trách nhiệm của PV Drilling liên quan đến môi trường
76 Gắn kết hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling với cộng đồng, xã hội
78 Thực hiện pháp luật và pháp chế
80 Công tác quan hệ nhà đầu tư
82 Các đơn vị thành viên

CHƯƠNG 03 NÂNG CAO VỊ THẾ — 112

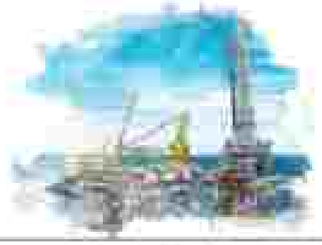

114 Mô hình Quản trị công ty tại PV Drilling
118 Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của Tổng công ty
124 Giới thiệu Hội đồng quản trị
134 Báo cáo của Hội đồng quản trị
159 Giới thiệu Người phụ trách quản trị công ty
160 Báo cáo hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ
162 Giới thiệu Ban Kiểm soát
164 Báo cáo của Ban Kiểm soát
174 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan
176 Giao dịch giữa Tổng công ty và người có liên quan
200 Tăng cường Quản trị rủi ro
202 Các rủi ro trọng yếu tại PV Drilling

CHƯƠNG 04 VƯƠN RA BIỂN LỚN — 208

210 Dự báo thị trường dầu khí năm 2025
212 Kế hoạch cung cấp dịch vụ của PV Drilling năm 2025
216 Công tác đào tạo, phát triển nhân lực
218 Công tác đầu tư
228 Phát triển thị trường và dịch vụ mới năm 2024, định hướng năm 2025
232 Chính sách bảo vệ quyền lợi cho khách hàng
234 Văn hóa doanh nghiệp tại PV Drilling: khẳng định bản sắc, nâng tầm thương hiệu

CHƯƠNG 05 BỀN VỮNG TƯƠNG LAI — 238

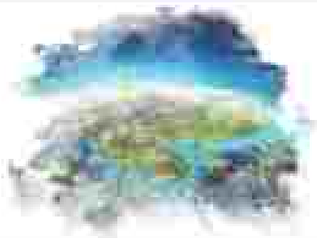

240 Chiến lược phát triển của PV Drilling đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030
248 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững năm 2024
260 Cơ cấu quản trị về phát triển bền vững
262 Mô hình kinh doanh bền vững
264 Gắn kết các bản liên quan và đánh giá các vấn đề trọng yếu
272 Cam kết của PV Drilling về An toàn - Sức khỏe - Môi trường - Chất lượng (HSEQ) trong hoạt động SXKD
282 Phát triển mối quan hệ bền vững với Nhà nước

CHƯƠNG 06 BÁO CÁO TÀI CHÍNH — 288

290 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
292 Báo cáo kiểm toán độc lập
294 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
296 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
297 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
298 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

CHƯƠNG

01

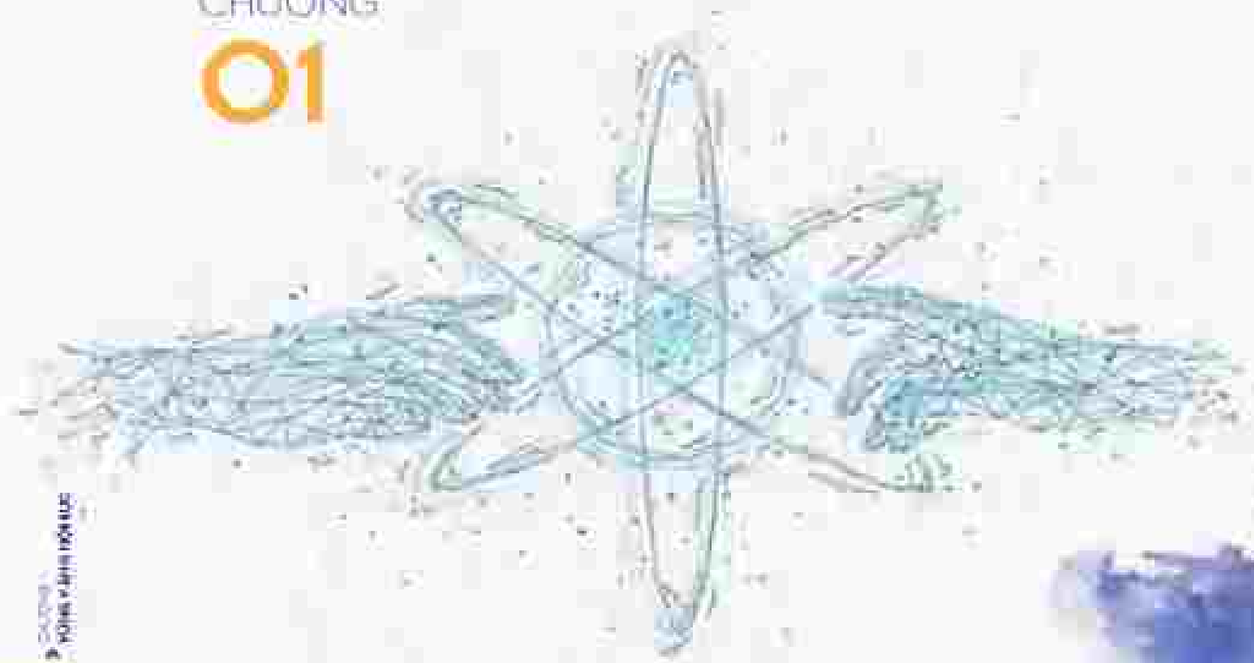

VỮNG VÀNG NỘI LỰC

8 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi

10 Thông điệp của lãnh giám đốc

16 Thông tin doanh nghiệp

20 Sơ đồ tổ chức

22 Mô hình tổ chức quản lý doanh nghiệp

28 Quá trình hình thành và phát triển

TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TẦM NHÌN

Trở thành nhà thầu, cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan dầu khí tin cậy và có uy tín trên thế giới.

SỨ MỆNH

Cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan dầu khí hàng đầu, tạo ra những giá trị gia tăng cho khách hàng bằng những dịch vụ chất lượng cao và giá cả cạnh tranh.

CON NGƯỜI

- Duy trì các mối quan hệ công việc tích cực.
- Nuôi dưỡng chiết huyết bằng việc chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, ý tưởng và thông tin với nhau.
- Tạo ra một môi trường làm việc mà trong đó mọi người có thể học hỏi, cống hiến và trở nên xuất sắc cùng với sự phát triển của PV Drilling.
- Đảm bảo an toàn cho con người và môi trường trong quá trình hoạt động.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

SỰ CHÍNH TRỰC

- Nỗ lực hành động theo pháp luật và Bộ Quy tắc ứng xử.
- Mạnh dạn đưa ra ý kiến đối với những sự việc không phù hợp.
- Bảo vệ tài sản của PV Drilling và Khách hàng.
- Sẵn sàng chịu trách nhiệm cho mọi hành động của mình.

SỰ CHUYÊN NGHIỆP

- Đủ năng lực trong mọi việc làm.
- Tin tưởng mọi cam kết và cố gắng đưa ra kết quả tốt nhất bằng những phương pháp phù hợp với chi phí tối ưu.
- Không ngừng cải tiến, sáng tạo để mang đến giá trị gia tăng cho khách hàng.
- Hành động vì lợi ích hợp pháp cao nhất của PV Drilling, hướng đến lợi ích tối đa của Khách hàng và nhà đầu tư.

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN XUÂN CƯỜNG
Tổng giám đốc

TỔNG DOANH THU ĐẠT

9.566 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế

698 tỷ đồng

Giàn PV DRILLING III kết thúc thành công chiến dịch khoan của HIBISCUS tại khu vực PM3-CAA, vùng biển phía Tây Malaysia. Với 14 giếng khoan kéo dài 860 ngày trên vùng biển giữa hai quốc gia Malaysia - Việt Nam, giàn PV DRILLING III vừa duy trì được chỉ số an toàn (Zero LTI), vừa đạt nhiều thành tích ấn tượng được khách hàng và đại diện nước chủ nhà PETRONAS ghi nhận, như: Giàn khoan tốt nhất Malaysia năm 2023, giàn khoan thực hiện giếng khoan vươn xa (ERD) có chiều dài thân giếng (MD) dài nhất Malaysia, xác lập kỷ lục liên tiếp trong hai năm 2023 và 2024. Thành công của các giàn khoan PV Drilling cùng với việc liên tục xác lập các kỷ lục tại Malaysia cũng như giàn khoan PV DRILLING II sau một năm cung cấp dịch vụ cho Pertamina ONWJ luôn đạt hiệu suất cao gần như tuyệt đối đã tiếp tục gia tăng uy tín của PV Drilling và củng cố lòng tin của khách hàng, đặc biệt là Pertamina, thông qua việc tiếp tục gia hạn Hợp đồng khoan với giàn PV DRILLING II thêm 3 năm chắc chắn. Tính đến thời điểm hiện tại, các giàn khoan của PV Drilling đều có việc làm đến năm 2028, tạo tiền đề vững chắc để PV Drilling tiếp tục thực hiện các kế hoạch chiến lược theo phương châm "Vươn ra biển lớn, bền vững tương lai".

KÍNH THƯA QUÝ CỔ ĐÔNG, NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CÁC ĐỐI TÁC, KHÁCH HÀNG THÂN MẾN,

Lời đầu tiên, thay mặt Ban lãnh đạo PV Drilling, tôi xin chân thành cảm ơn và đánh giá cao sự đồng hành hỗ trợ của Quý cổ đông, Quý khách hàng và đối tác cùng chúng tôi trong một năm qua. Vượt qua những khó khăn và thử thách của nền kinh tế, PV Drilling lấy phương châm "Động lực mới cho tăng trưởng" để tự tin bước vào kỷ nguyên mới với nhiều thành tựu rực rỡ trong hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản trị doanh nghiệp trong năm 2024. Đây chính là năm bản lề để PV Drilling tiếp tục chinh phục những thành công mới trong một thế giới đầy biến động (VUCA).

2024 được ví như là một năm "siêu bầu cử", với khoảng 80 quốc gia và vùng lãnh thổ tổ chức các cuộc bầu cử quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến cục diện chính trị và kinh tế toàn cầu. Những thay đổi về chính trị đặt ra thách thức mới cho sự ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới trong thời gian tới, đặc biệt giữa bối cảnh căng thẳng địa chính trị gia tăng và lạm phát cao. Mặc dù đối mặt với những thách thức chính trị lớn, nền kinh tế thế giới vẫn cho thấy khả năng phục hồi trong năm 2024. Lạm phát toàn cầu giảm xuống còn 2,8%, thấp hơn đáng kể so với năm 2023. Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) công bố tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm 2024 ở mức 3,5%. Tại Việt Nam, tăng trưởng GDP đạt mức 7,09%, bất chấp nhiều thách thức, nhờ các chính sách quyết liệt của Chính phủ. Những xáo động trong thị trường bất động sản, căng thẳng về tài chính và xuất khẩu giảm mạnh đã tác động tới nền kinh tế. Lạm phát đã chậm lại trong thời gian gần đây với mức 3,83%.

Trong năm qua, theo S&P Global, giá dầu Brent đã duy trì mức trung bình 80 USD/thùng và đã có thời điểm chạm mức cao nhất 91,17 USD/thùng vào thời điểm đầu năm. Hiệu suất sử dụng giàn khoan trên thế giới đạt 85% trong năm 2024. Đối với khu vực Đông Nam Á, hiệu suất sử dụng giàn khoan tự nâng khu vực Đông Nam Á đạt 88,39%. Theo Westwood Global, đơn giá thuê giàn khoan tự nâng thế giới từ > 350 ft là 195.000 USD/ngày, loại giàn < 349 ft là 110.000 USD/ngày. Tuy nhiên, tại thị trường Việt Nam, các nhà thầu dầu khí vẫn chậm triển khai các chương trình khoan mới, các chương trình khoan thường ngắn và không liên tục. Điều này đã ảnh hưởng đến hoạt động của các dịch vụ kỹ thuật trong nước của PV Drilling.

Nhìn một cách tổng thể, năm 2024 đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong chu kỳ tăng trưởng mới của PV Drilling khi xuất sắc về đích trước 3 tháng các chỉ tiêu tài chính so với kế hoạch. PV Drilling đã đạt mức tăng trưởng mạnh mẽ trong sản xuất kinh doanh và đẩy mạnh hoạt động đầu tư, liên doanh liên kết ra nước ngoài. Theo đó, tổng doanh thu đạt 9.566 tỷ đồng, so với 2023 tăng 66%, tăng 54% so với kế hoạch – Lợi nhuận sau thuế đạt 698 tỷ đồng, tăng 84% so với kế hoạch và 28% so với năm trước. Kết quả kinh doanh khả quan trên có sự góp phần không nhỏ của việc đơn giá cho thuê giàn khoan tăng 5% so với kế hoạch và 15,8% so với năm 2023, các giàn khoan có hiệu suất sử dụng tăng và tiếp tục duy trì hiệu suất hoạt động trên 98% trong khi vẫn đảm bảo an toàn tuyệt đối. Giàn khoan PV DRILLING II ghi nhận mốc Zero LTI 15 năm liên tục, bên cạnh nỗ lực của các giàn khoan khác trong việc duy trì thành tích an toàn sau nhiều năm hoạt động. Các hợp đồng dài hạn với đơn giá cạnh tranh với thị trường cũng là những dấu ấn tích cực được ghi nhận cho các giàn khoan tự nâng trong năm 2024. Trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, PV Drilling và các đơn vị thành viên tiếp tục duy trì thị phần tại Việt Nam, đồng thời tăng cường phát triển các dịch vụ mới để đáp ứng nhu cầu khách hàng. Đặc biệt, dịch vụ Mud Logging thâm nhập thành công sang thị trường Malaysia cung cấp cho khách hàng Petronas, góp phần cho tiến trình mở rộng, phát triển các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan ra thị trường quốc tế.

Bên cạnh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ấn tượng và các giàn khoan PV Drilling tiếp tục vận hành an toàn và hiệu quả, trong năm 2024, PV Drilling đã phát triển dịch vụ trọn gói thông qua hai hợp đồng với PVEP-POC tại mỏ Đại Hùng pha 3 và Dự án Hồng mỏ Sông Đốc. Đây sẽ là nền tảng vững chắc để PV Drilling mở rộng các dịch vụ này ra nước ngoài. Về hiệu quả hoạt động, giàn khoan PV DRILLING III và PV DRILLING VI được ghi nhận đóng góp lớn trong việc phát hiện dầu khí thành công tại thị trường Malaysia; giàn khoan PV DRILLING V tiếp tục hoàn thành vượt tiến độ các giếng khoan và được khách hàng Brunei Shell Petroleum đánh giá cao. Điểm nổi bật trong năm 2024 chính là việc PV DRILLING II tiếp tục được khách hàng Pertamina gia hạn hợp đồng thêm 3 năm chắc chắn tại thị trường Indonesia. Ngoài ra, việc thành lập liên doanh với đối tác Indonesia đang được Tổng công ty xúc tiến sau hơn 10 năm chinh phục thị trường này, nhằm tận dụng tối đa nguồn lực và sáng thị phần cũng như tạo điều kiện để phát triển các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan vào thị trường này. Trước bối cảnh nhu cầu giàn khoan dự báo sẽ tăng, PV Drilling đã quyết định đầu tư giàn khoan tự nâng PV DRILLING VIII để đưa vào phục vụ thị trường từ quý IV 2025. Ngoài lĩnh vực khoan thăm dò, thềm lượng, PV Drilling đã mạnh dạn mở rộng năng lực thông qua việc mua mới cụm thiết bị Hydraulic Workover Unit, nhằm tạo thế chủ động về công nghệ, thiết bị và nhân lực để sẵn sàng cung cấp dịch vụ sửa giếng, hậu giếng ở thị trường nội địa từ năm 2025 và mở rộng ra thị trường Đông Nam Á từ năm 2026.

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC *(tiếp theo)*

Trong xu thế toàn cầu tăng cường thực hiện các công tác phát triển bền vững và thực hành kinh doanh có trách nhiệm, việc thực thi ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) tiếp tục nhận được sự quan tâm đặc biệt của PV Drilling bởi lẽ ESG không chỉ góp phần kiến tạo doanh nghiệp, mà còn hỗ trợ nâng hạng thị trường và phát triển xã hội. Đối với công tác quản trị, PV Drilling rất chú trọng xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại, dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế như phần mềm quản lý dữ liệu Oracle ERP, phần mềm quản lý vật tư và bảo dưỡng Maximo, chương trình hỗ trợ kiểm soát công tác bảo trì - bảo dưỡng máy móc thiết bị RCM - Reliable Maintaince Control và hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp ERM (theo chuẩn ISO 31000 và COSO), hệ thống HSEQ theo tiêu chuẩn ISO, v.v. Nhờ đó, PV Drilling đáp ứng được yêu cầu hội nhập nhanh chóng vào môi trường cạnh tranh với các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài, điều hành hiệu quả doanh nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ và tạo dựng uy tín thương hiệu đối với khách hàng. Đối với công tác bảo vệ môi trường, PV Drilling đã và đang triển khai quy trình bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị nghiêm ngặt, tuân thủ theo các tiêu chuẩn công nghiệp và các công ước quốc tế để giảm phát thải khí nhà kính. Trong đó dự án thay thế đèn LED trên giàn khoan cũng đang được tiến hành, giúp giảm khoảng 993 tấn CO2e/năm. Ngoài ra, ứng dụng PVD HSEQ Reporting Online được PV Drilling xây dựng nhằm giám sát mức tiêu thụ năng lượng và nhiên liệu, cũng như các chỉ số phát thải hàng tháng, góp phần vào việc truy xuất và quản lý dữ liệu về tiêu thụ năng lượng và phát thải môi trường một cách nhanh chóng và hiệu quả. Hướng đến mục tiêu Net Zero, PV Drilling đang tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào phát triển các giải pháp cho các dự án năng lượng sạch và thay thế. Song song đó, công tác thực hiện chương trình trồng 100.000 cây xanh giai đoạn 2022 - 2025 tại rừng phòng hộ Cần Giờ, các tuyến đường ở TP. Cần Thơ và Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng, v.v. mà PV Drilling đang triển khai cũng góp phần phục hồi đất, chống hạn hán, bảo vệ môi trường, tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đối với công tác xã hội cộng đồng, PV Drilling đã xây dựng và thực hiện thành công tiêu chí Xã hội trong quản trị bền vững thông qua việc triển khai các chương trình đào tạo nâng lực, tổ chức nhiều chương trình gắn kết người lao động, gắn kết nhân viên với các chiến lược của Tổng công ty, đồng thời dành một phần không nhỏ lợi nhuận mỗi năm để triển khai thực hiện các chương trình an sinh xã hội cho cộng đồng như ủng hộ hơn 1,2 tỉ đồng cho đồng bào Hòa Bình và Sơn La khắc phục hậu quả cơn bão số 3 (Yagi). 22 năm qua, PV Drilling đã ủng hộ trên 200 tỷ đồng để thực hiện các công tác an sinh xã hội trên khắp mọi miền Tổ quốc.

Với những thành công trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với việc tiếp tục nâng cao hệ thống quản trị doanh nghiệp, minh bạch trong thông tin và luôn tuân thủ các quy định trong mọi hoạt động, PV Drilling đã vinh dự nhận được giải thưởng hạng mục Top 20 BCTN tốt nhất – nhóm ngành ghi tài chính (Hạng I) và Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất – nhóm vốn hóa lớn (Hạng 8) do Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Dragon Capital và Báo Đầu tư phối hợp tổ chức; Top 42 Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao quản trị công ty Việt Nam – VNCG50. Ngoài những giải thưởng trong nước, uy tín PV Drilling ngày càng được công nhận trên trường quốc tế thông qua các giải thưởng lớn như "Doanh nghiệp xuất sắc châu Á", "Doanh nhân xuất sắc châu Á" (dành cho Lãnh đạo Tổng công ty) của APEA năm 2024 và giải thưởng "Nơi làm việc tốt nhất châu Á" năm 2024 do tạp chí HR Asia bình chọn. Nhìn về năm 2025, bức tranh kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ tiếp tục chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi những biến động chính trị từ năm 2024. Bầu cử, chủ nghĩa dân túy, căng thẳng địa chính trị sẽ tiếp tục các động mạnh mẽ đến cục diện kinh tế toàn cầu. Sự phục hồi kinh tế vẫn mong manh và dễ bị tổn thương trước những cú sốc bất ngờ. Quyết định của Mỹ về việc áp thuế nhập khẩu đối với các nước làm cho thị trường tài chính thế giới biến động mạnh và làm dấy lên mối lo chiến tranh thương mại leo thang. Việc củng cố hợp tác quốc tế, thúc đẩy thương mại tự do và đa phương hóa, cùng với những chính sách kinh tế linh hoạt và thích ứng sẽ là chìa khóa để vượt qua những thách thức này và

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC *(tiếp theo)*

Giải thưởng "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á năm 2024" chính là minh chứng thiết thực cho những nỗ lực của PV Drilling trong việc xây dựng môi trường làm việc gắn kết đa thế hệ, nơi mỗi cán bộ nhân viên đều tin tưởng sự đồng hành.

hướng tới một tương lai kinh tế ổn định và bền vững hơn. Kinh tế toàn cầu sẽ dự kiến tăng trưởng ở mức 2,8%. Trên toàn cầu, lạm phát cơ bản được kỳ vọng giảm xuống tỷ lệ 4,2% trong năm 2025 và 3,5% trong năm 2026. Riêng năm 2026, Việt Nam sẽ bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc với nhiều chính sách kinh tế xã hội đột phá. Theo đó, Chính phủ đặt ra mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt 8% trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2025 được dự báo đang dần trở lại quỹ đạo tăng trưởng.

Đối với riêng ngành dầu khí, theo EIA (tháng 12/2024), giá dầu WTI tiếp tục nằm trong khoảng 70 USD – 80 USD/thùng, dầu Brent trung bình là 74 USD/thùng, dự kiến giảm nhẹ so với mức 80 USD/thùng vào năm 2024. Việc Saudi Aramco chấm dứt hợp đồng dùng khoan với 33 giàn khoan cũng ít nhiều ảnh hưởng đến cung cầu của giàn năm 2025. Theo dự báo của Westwood Global, nhu cầu giàn khoan tự nâng và giá thuê giàn khoan năm 2025 trên thế giới sẽ có xu hướng chững lại tạm thời và thị trường sẽ tiếp tục ấm lên vì có nhiều hợp đồng khoan dài hạn sẽ bắt đầu từ năm 2026. Tại thị trường Việt Nam, nhu cầu giàn khoan cũng được dự báo tăng cao để phục vụ cho các chương trình khoan như Kình Ngư Trắng, Kình Ngư Trắng Nam, Tê Giác Trắng, Cá Ngừ Vàng, Sư Tử Trắng, Lê B – Ô Môn, v.v. Đây sẽ là cơ hội giúp PV Drilling tự tin đưa giàn PV DRILLING VIII vào vận hành để nâng cao thị phần và uy tín trong nước, góp phần gia tăng sản lượng khai thác của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Năm 2025, PV Drilling sẽ tiếp tục hành trình vươn ra biển lớn với trọng điểm là khu vực Đông Nam Á. Tiếp theo thành công của việc thực hiện các Hợp đồng trọn gói tại Việt Nam, các đơn vị thành viên của Tổng công ty sẽ có nhiều cơ hội phát triển thị phần tại thị trường nước ngoài thông qua việc tiếp tục thực hiện chiến lược tích hợp các dịch vụ kỹ thuật với giàn khoan cũng như chuyển đổi từ việc cung cấp các dịch vụ đơn lẻ sang dịch vụ trọn gói nhằm tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, mang lại giá trị gia tăng cho khách hàng. Mặc dù triển vọng thị trường giàn khoan là tương đối tích cực nhưng PV Drilling vẫn sẽ đối mặt với một số thách thức. Đó là sự cạnh tranh khốc liệt tại thị trường nội địa do các công ty tư nhân có cơ chế hoạt động và đầu tư linh hoạt hơn, việc chào thầu các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan ở nước ngoài chưa đạt như mong đợi do chính sách bảo hộ cao của một số nước.

Dù năm 2025 được dự báo là khó khăn, nhưng PV Drilling vẫn duy trì sự tập quán trong thận trọng, xác định các mục tiêu kinh doanh gắn liền với tăng trưởng, chất lượng, đảm bảo hoạt động giàn khoan an toàn tuyệt đối, duy trì chất lượng dịch vụ và tiếp tục mở rộng thị phần sang Đông Nam Á; cùng với đó là việc nâng cao năng lực số hóa và tăng cường hoạt động hệ sinh thái "One PVD". Đặc biệt, PV Drilling sẽ nhanh chóng hoàn thành các thủ tục để đưa vào hoạt động Liên doanh Indonesia, theo dõi sát sao tiến độ và kiểm soát chặt chẽ chi phí cho hoạt động tái khởi động giàn PV DRILLING VIII để đưa vào khai thác giàn đúng kế hoạch. Song song đó, việc tiếp tục tiến hành đầu tư các hạng mục thiết bị quan trọng và theo dõi tiến độ đóng mới HWU sẽ góp phần nâng cao vị thế và năng lực cạnh tranh của PV Drilling trên thị trường quốc tế. Đối với công tác ESG, PV Drilling tiếp tục tăng cường các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường, trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, nâng cao giá trị doanh nghiệp nhằm đạt được các mục tiêu Môi trường – Xã hội – Quản trị mà Tổng công ty đã ban hành. Đặc biệt, PV Drilling cũng tiếp tục chú trọng phát triển, nghiên cứu đầu tư mở rộng hoạt động vào lĩnh vực năng lượng xanh, điện gió để bắt kịp xu hướng phát triển toàn cầu. Tuy nhiên, thay đổi và thách thức sẽ luôn song hành, nhu cầu của thị trường và khách hàng cũng sẽ có sự biến động. Để đạt được những mục tiêu đề ra, PV Drilling bắt buộc phải vững vàng, linh hoạt hơn, phải bổ sung và kiện toàn nền tảng, đổi mới tư duy, chuẩn bị nội lực tương ứng với những yêu cầu mới. Bên cạnh việc xác lập những mục tiêu cần chinh phục, PV Drilling cũng đang chuẩn bị trước cho sự thay đổi để vượt lên mọi áp lực biến động. Giờ đây, PV Drilling hướng về tương lai phía trước với khát vọng mạnh mẽ, tinh thần kiên định và sự chủ động vượt qua những giới hạn đang có, biến những mục tiêu vực tầm khả thi thành hiện thực.

Tính bền vững và tinh thần đoàn kết chính là "kim chỉ nam" mà PV Drilling đã nỗ lực duy trì và phát huy, giúp PV Drilling vượt qua thách thức trong thời gian qua. Chính vì vậy, Ban lãnh đạo xác định sẽ tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển bền vững. Chúng tôi vận hành theo phương châm đề cao con người, hỗ trợ cộng đồng và cải tiến quản trị mạnh mẽ. Cột mốc 34 năm đánh dấu cả một chặng đường dài mà PV Drilling đã đi qua, đưa chúng tôi đã trở thành một trong những nhà thầu khoan Việt Nam tiên phong trong ngành khoan dầu khí của đất nước và đã thành công tại thị trường nước ngoài. Tôi vô cùng biết ơn và ghi nhận sự đóng góp của đội ngũ nhân viên tận tâm, những con người được xem là trái tim và linh hồn của PV Drilling. Tôi cũng đánh giá cao sự đồng hành, hỗ trợ của các cổ đông cũng như đóng góp quan trọng của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trong tiến trình đưa PV Drilling đạt được những thành công rực rỡ. Những tiến bộ mà chúng tôi đã đạt được và những thành tựu sẽ gặt hái trong tương lai đều là những mảnh ghép quan trọng trên hành trình đưa PV Drilling "vươn ra biển lớn, bền vững tương lai".

Với quyết tâm, nỗ lực, bản lĩnh và trí tuệ của hơn 2.000 cán bộ nhân viên trong toàn Tổng công ty cùng với bề dày văn hóa "lấy con người làm trung tâm" liên tục được bồi đắp qua hơn 23 năm xây dựng và trưởng thành, PV Drilling chắc chắn sẽ tiếp tục phát triển lên một tầm cao mới trong kỷ nguyên số hóa. Quyết tâm theo đuổi định hướng, cùng với sự tin tưởng và đồng hành của Quý cổ đông và toàn thể cán bộ công nhân viên, chúng tôi tự tin sẽ phát huy những thành quả đã đạt được, tiếp tục tinh thần đổi mới, sáng tạo, tận dụng mọi cơ hội phát triển để hoàn thành cao nhất các mục tiêu trong năm 2025, góp phần mang tới các giá trị bền vững và thịnh vượng cho đất nước và cộng đồng, các lợi ích tốt nhất cho quý khách hàng, hàng chục nghìn quý cổ đông và hàng trăm đối tác trong và ngoài nước.

Kính chúc Quý Cổ đông, Nhà Đầu tư, Đối tác, Khách hàng nhiều sức khỏe, thành công và hạnh phúc. /.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. LĨNH VỰC KINH DOANH

Dịch vụ khoan

- Cung cấp và vận hành giàn khoan biển tự nâng.
- Cung cấp và vận hành giàn khoan tiếp trợ nửa nổi nửa chìm.
- Cung cấp và vận hành giàn khoan đất liền.

Dịch vụ kỹ thuật giếng khoan

- Đo karota khai thác.
- Kéo thả thiết bị trong lòng giếng.
- Đo karota khí.
- Thử vỉa dầu khí.
- Bắn vỉa dầu khí.
- Kéo thả ống chống.
- Cho thuê thiết bị.
- Làm sạch giếng khoan.
- Cung cấp ống chống có thể mở rộng đường kính.
- Khoan kiểm soát áp suất và phần mềm hỗ trợ khoan.
- Lọc dung dịch hoàn thiện giếng.
- Cung cấp phụ kiện ống chống.
- Khoan định hướng và khảo sát.
- Đo trong khi khoan.
- Lấy mẫu lõi.
- Đo địa vật lý giếng khoan (thử dịch vụ đo karota khai thác).
- Cung cấp đầu treo ống chống lửng.
- Cần kẹt.
- Chưng khoan.
- Ép vỉa nhân tạo.
- Hoàn thiện giếng thông minh.
- Công nghệ khai thác mỏ.
- Bơm trám xi măng.
- Kích thích vỉa: thả cột ống mềm.
- Hoàn thiện giếng.
- Tách lọc chất rắn, xử lý cát.
- Gia tăng sản lượng.
- Tạo nứt vỉa.
- Kiểm tra, sửa chữa và vệ sinh đường ống.
- Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng liên quan đến các dịch vụ nêu trên.
- Quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối bán buôn bán lẻ các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.
- Cho thuê và vận hành thiết bị đầu giếng, thiết bị treo ống chống; cắt ống.
- Cung cấp giàn nhẹ sửa giếng; hủy giếng, hủy mỏ.
- Thử vỉa giếng khoan và cho thuê các thiết bị khai thác sơn.
- Gọi dòng và thẩm lượng giếng khai thác.
- Lọc cát bề mặt sau nứt vỉa thủy lực.
- Lấy mẫu dầu và khí giếng thăm dò và khai thác.
- Cung cấp dịch vụ thiết bị trên giàn khoan.
- Cung cấp dịch vụ thiết bị trên giàn khai thác.

Dịch vụ cung ứng nhân lực và đào tạo chuyên môn

- Cung cấp chuyên gia địa chất.
- Cung ứng chuyên gia kỹ thuật.
- Cung ứng nhân lực khoan.
- Đào tạo và cấp chứng chỉ.
- Cho thuê lao động.

Dịch vụ cơ khí chế tạo, kiểm định bảo dưỡng, thương mại và dịch vụ khác

- Kiểm định và bảo dưỡng cần ống, thiết bị khoan (theo tiêu chuẩn API, DS-1, NS-2, v.v.).
- Gia công cơ khí chính xác, cắt tiện ren cần ống, thiết bị và công cụ khoan, v.v. (được cấp phép bởi API, NOV, Grant Prideco, TenarisHydril, TenarisNKK, TPS, v.v.).
- Chế tạo mặt bích, thiết bị đầu giếng, đầu nối, v.v. (theo tiêu chuẩn API 6A và được cấp phép bởi API).
- Hàn đắp hợp kim cứng trên cần ống khoan, định tâm và các thiết bị, công cụ khoan khác (sử dụng dây hàn Amoc 100XT, 150XT, 300XT, 350XT, TDS Titanium, Duraband NC, Amarcor MStar và loại HF1000, HF2000, HF3000, HF5000 trên vật liệu Mag và Nonmag).
- Hàn và chế tạo các thiết bị, cấu kiện và kết cấu thép (đường ống công nghệ, container, nồi đựng thiết bị, v.v.).
- Chế tạo cáp nâng hạ (thành viên chính thức Hiệp hội kỹ sư thiết bị nâng hạ - LEEA).
- Thử tải, quản lý, cấp chứng chỉ cho thiết bị nâng hạ, vận chuyển (Quy trình được phê duyệt bởi DNV GL và là thành viên chính thức Hiệp hội LEEA).
- Bảo dưỡng và thử áp lực thiết bị đầu giếng.
- Bảo dưỡng, kiểm tra và thao lắp bua khoan, thiết bị cầu kéo.
- Hàn các loại đầu ống chống dẫn và định hướng.
- Lắc dây công nghiệp.
- Kiểm định sưởi nước (JWLD).
- Kiểm tra và hiệu chuẩn van (PRV).
- Kiểm định cần khoan.
- Cung cấp trọn gói ống chống bao gồm chế tạo các loại khớp nối ống theo tiêu chuẩn quốc tế và cung cấp các dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các loại đầu nối trong quá trình khoan thăm dò và khai thác dầu khí.
- Cung cấp vật tư thiết bị cho ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác.
- Thiết kế hệ thống công nghệ phục vụ cho vận hành, vận chuyển dầu khí và dịch vụ cơ khí chế tạo.
- Bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị dầu khí và các ngành công nghiệp khác.
- Cung cấp ống chống, ống khoan thăm dò, ống khai thác, cần khoan, ống dẫn dầu khí, các phụ kiện đi kèm, thiết bị, vật tư phục vụ cho ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác.
- Quản lý trọn gói bao gồm dịch vụ kho bãi, kiểm tra, bảo dưỡng, lắp ráp, mua lại, vận chuyển và dịch vụ nâng cần cho ống chống, ống khoan thăm dò, ống khai thác, cần khoan, ống dẫn dầu khí, các phụ kiện đi kèm, thiết bị, vật tư phục vụ cho ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác.
- Bọc và gia cố bên trong ống khai thác.
- Sản xuất, chế tạo ren, tiện các loại đầu nối ống chống và cấu kiện, phụ tùng thay thế phục vụ ngành khoan thăm dò và khai thác dầu khí.
- Sửa chữa, bảo dưỡng các loại đầu nối ống trong khoan thăm dò và khai thác dầu khí.
- Gia công kim loại, bao gồm cắt, định dạng và ổn định cấu trúc kim loại.
- Gia công cơ khí chính xác chi tiết lớn trên máy tự động.
- Phòng cháy chữa cháy, hàng hải, khảo sát dưới nước, kiểm định, thương mại kỹ thuật, thiết kế, lắp đặt, bảo dưỡng sửa chữa, tuyển kỹ thuật.

Dịch vụ ứng cứu sự cố tràn dầu và bảo vệ môi trường

- Thực hiện ứng cứu sự cố tràn dầu đến cấp độ I, II, III.
- Khảo sát, tư vấn và lập kế hoạch ứng cứu sự cố tràn dầu.
- Tổ chức các khóa đào tạo liên quan đến dịch vụ ứng cứu sự cố tràn dầu (IMO, I, II, III, v.v.).
- Xử lý kết chất dầu của các phương tiện nổi và bồn chứa dầu.
- Khảo sát, tư vấn và lập báo cáo đánh giá tác động của môi trường.

2. CHUỖI CUNG ỨNG DỊCH VỤ

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

3. ĐỊA BÀN KINH DOANH

- Sở hữu 5 giàn khoan tự nâng (jack up) và 1 giàn khoan tiếp trợ nửa nổi nửa chìm (TAD), PV Drilling hiện đang nắm giữ khoảng 70% thị phần khoan tại Việt Nam. Năm 2024, PV Drilling chủ yếu hoạt động tại các thị trường nước ngoài như Malaysia và Indonesia (giàn jack up), Brunei (giàn TAD).
- Các dịch vụ kỹ thuật khác: PV Drilling đang chiếm lĩnh khoảng 80% – 100% thị phần các dịch vụ như dịch vụ cung ứng nhân lực, dịch vụ tiện ren và ống cần sự cố trên đất.

4. THỊ TRƯỜNG NƯỚC NGOÀI:

• Tại Algeria:

PV Drilling thành lập văn phòng điều hành tại Algeria từ tháng 3/2006 và bắt đầu cung cấp dịch vụ khoan tại đây từ năm 2007. Giàn PV DRILLING II được xem là biểu tượng của PV Drilling tại Algeria với nhiều thành tích, kỷ lục ấn tượng như giàn khoan có mũi khoan khoan sâu nhất và đạt tốc độ khoan nhanh nhất. Giàn khoan đất liền PV DRILLING II đã có 17 năm phục vụ các chiến dịch khoan tại Algeria và đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Từ cuối năm 2024, giàn PV DRILLING II kết thúc "sứ mệnh tiên phong" tại Algeria và đang thực hiện thủ tục chuyển nhượng cho đối tác do không có việc từ quý 2/2024.

• Tại Singapore:

Năm 2012, PV Drilling đã thành lập Liên doanh PV Drilling Overseas tại Singapore để đầu tư và vận hành giàn khoan tiền tự nâng PV DRILLING VI. Theo đó, giàn khoan PV DRILLING VI do PV Drilling Overseas đầu tư để cung cấp dịch vụ khoan từ đầu tháng 3/2015. PV DRILLING VI hiện là giàn khoan tự nâng hiện đại nhất của Tổng công ty PV Drilling với thành tích 8 năm liên tiếp Zero LTI kể từ ngày đầu đi vào vận hành.

• Tại Malaysia:

Tháng 7/2023, PV Drilling thành lập Văn phòng điều hành tại Malaysia. Malaysia hiện là thị trường khoan được đánh giá tiềm năng nhất khu vực Đông Nam Á. Năm 2024, PV Drilling đã cung cấp cho thị trường khoan Malaysia 3 giàn khoan tự nâng: PV DRILLING I, PV DRILLING II và PV DRILLING VI; trong đó giàn PV DRILLING III xác lập kỷ lục khoan giếng khoan dài nhất với chiều dài 6.953m cho khách hàng Hibiscus Oil and Gas Malaysia Limited.

• Tại Brunei:

Văn phòng điều hành tại Brunei đã được thành lập vào tháng 7/2023 để hỗ trợ thực hiện các công tác quản lý và vận hành giàn khoan TAD - PV DRILLING V, phục vụ chiến dịch khoan của Brunei Shell Petroleum (BSP) cũng như tìm kiếm cơ hội mở rộng kinh doanh tại thị trường này. Trong năm 2024, công tác khoan tại Brunei tiếp tục được thực hiện an toàn và hiệu quả, tiếp tục được khách hàng đánh giá rất cao về chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, trong công tác vận hành quản lý giàn, PV Drilling đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu về sử dụng nhân lực địa phương (Local business development) với tỷ lệ lên tới 64,14% và tích cực triển khai công tác đào tạo nhân sự tại chỗ (On job training) với tỷ lệ 88,33%.

• Tại Indonesia:

Văn phòng điều hành tại Indonesia được thành lập vào tháng 7/2022 để hỗ trợ cho các chiến dịch khoan của PV Drilling sau khi tiếp cận thị trường thành công, bắt đầu cung cấp dịch vụ khoan từ tháng 7/2022. PV Drilling đã tạo dựng danh tiếng vững chắc tại thị trường Indonesia sau hơn hai năm cung cấp dịch vụ và hiện đang triển khai thủ tục thành lập Liên doanh PT Petrovietnam Drilling Indonesia (tên giao dịch quốc tế) nhằm tạo nền tảng vững chắc để duy trì nguồn công việc ổn định và dài hạn cho đội ngũ giàn khoan cũng như phát triển dịch vụ của các công ty thành viên trong chuỗi giá trị của Tổng công ty. Từ năm 2025, Tổng công ty dự kiến cấp hai giàn khoan tự nâng PV DRILLING II và PV DRILLING III và trở thành một trong những nhà thầu khoan có thị phần lớn nhất tại Indonesia.

• Tại Thái Lan:

Văn phòng điều hành tại Thái Lan được thành lập vào tháng 7/2023 để phục vụ chiến dịch khoan tại đây, bắt đầu từ tháng 10/2023. Tại Thái Lan, lần đầu tiên PV Drilling thực hiện thành công khoan giếng khoan thân nhỏ (Slim-hole) cho chương trình khoan của khách hàng. Đây chính là tiền đề quan trọng để PV Drilling tiến tới cung cấp dịch vụ khoan Slim-hole tại Thái Lan và Phú Quốc PGC trong thời gian tới. Tháng 1/2024, giàn khoan PV DRILLING I đã hoàn thành xuất sắc chiến dịch khoan cho khách hàng Northern Gulf Petroleum Pte. Ltd (NGP) tại Thái Lan và chuyển sang thực hiện chương trình khoan cho khách hàng PCSB Malaysia từ tháng 2/2024.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ (PV DRILLING)

Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số	0302 495 126, đăng ký lần đầu ngày 15/03/2006, thay đổi lần thứ 17, ngày 26/9/2022
Trụ sở	Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	84 - 28 3914 2012
Fax	84 - 28 3914 2021, 84 - 28 3914 2022
Website	www.pvdrilling.com.vn
Vốn điều lệ	5.562.960.060.000 đồng
Mã cổ phiếu	PVD
Ngày thành lập	26/11/2001
Thời điểm niêm yết	2006
Ngành nghề kinh doanh	Khoan và dịch vụ khoan dầu khí
Địa bàn kinh doanh	Việt Nam và các nước trong khu vực ASEAN, Algeria...

2.425 người

Tính đến ngày 31/12/2024, PV Drilling và các đơn vị trực thuộc có tổng số cán bộ công nhân viên là 2.425 người. Cơ cấu tổ chức của PV Drilling bao gồm khối văn phòng điều hành Tổng công ty và các đơn vị thành viên như sau.

MÔ HÌNH
TỔ CHỨC QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

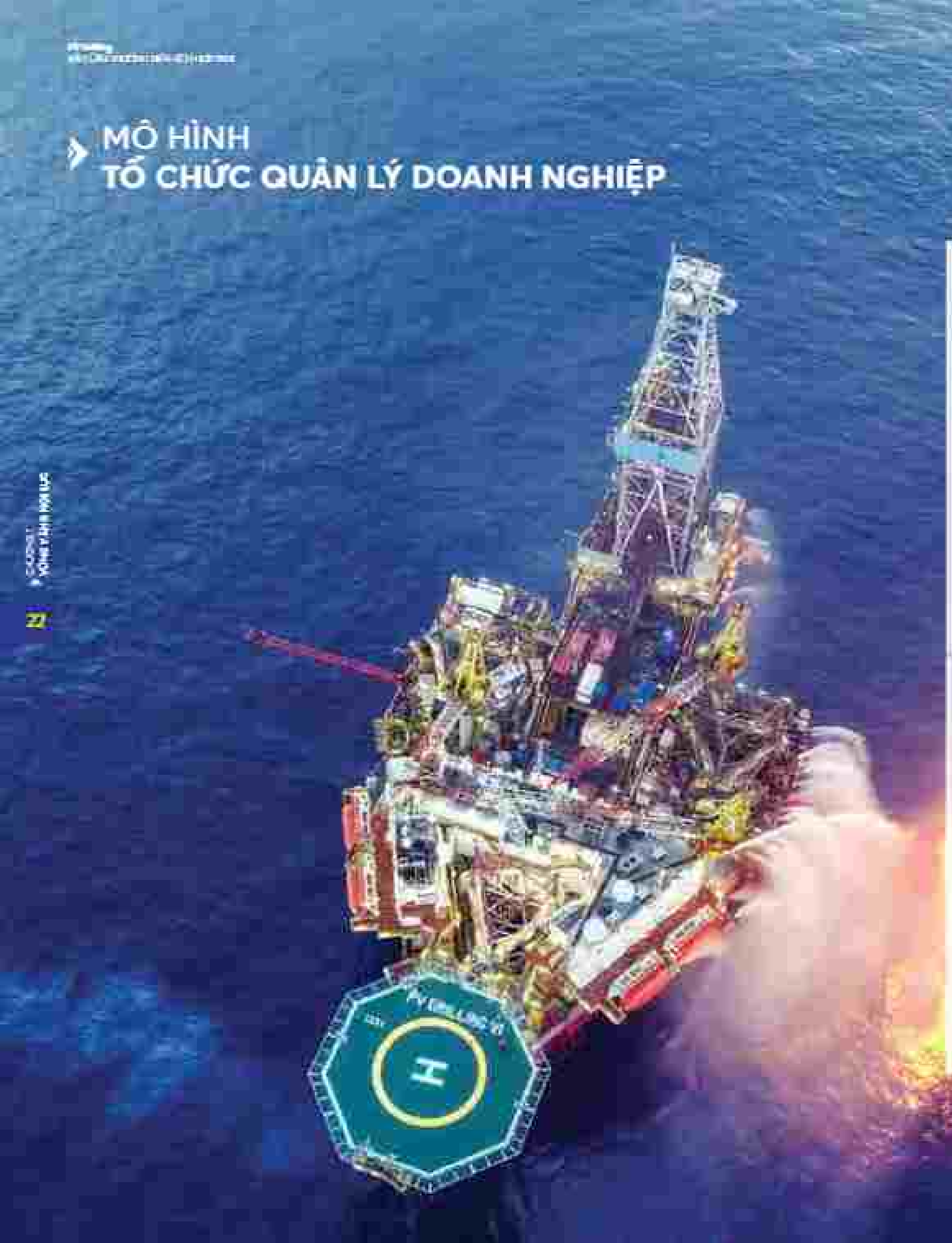

PV Drilling hoạt động theo mô hình Tổng công ty, được tổ chức dưới dạng tổ hợp công ty mẹ - công ty con, trong đó:

- Công ty mẹ – Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling) giữ vai trò quản lý, điều hành chung, định hướng chiến lược và kiểm soát hoạt động của toàn hệ thống.
- Công ty thành viên - gồm 12 công ty con, công ty liên doanh, liên kết, trong đó PV Drilling nắm giữ quyền kiểm soát, chi phối hoặc có ảnh hưởng đáng kể. Các doanh nghiệp này hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến cung cấp giàn khoan, các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan dầu khí và các dịch vụ hỗ trợ khác (dịch vụ cung ứng nhân lực, dịch vụ cơ khí chế tạo, kiểm định, bảo dưỡng, v.v. trong lĩnh vực dầu khí).
- Chi nhánh hạch toán phụ thuộc – 1X1 nghiệp trực thuộc Tổng công ty, thực hiện các nhiệm vụ quản lý và vận hành các giàn khoan.
- Văn phòng điều hành ở nước ngoài – 4 văn phòng, đóng vai trò đại diện PV Drilling trong các hoạt động quốc tế, mở rộng thị trường và hợp tác kinh doanh.

Theo cơ cấu nêu trên, PV Drilling phân chia và chuyên môn hóa các mảng dịch vụ đặc thù liên quan đến lĩnh vực khoan dầu khí, cụ thể, theo 3 mảng hoạt động chính: (i) cung cấp giàn khoan và dịch vụ khoan, (ii) cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan dầu khí, (iii) dịch vụ cơ khí, chế tạo, kiểm định, bảo dưỡng và các dịch vụ khác trong lĩnh vực dầu khí. Các dịch vụ của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên được tổ chức và phân bổ rõ ràng, cụ thể, hoạt động độc lập, không trùng lặp và chồng chéo lẫn nhau giúp PV Drilling tối ưu hóa công tác quản trị, khai thác hiệu quả các nguồn lực trong hệ thống, đồng thời đảm bảo sự liên kết chặt chẽ giữa Công ty mẹ và các đơn vị thành viên trong toàn tổ hợp.

Ban lãnh đạo PV Drilling đã tiên phong đặt nền tảng xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp chuyên nghiệp, theo chuẩn quốc tế như hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Sức khỏe - Môi trường (HSEQ) bao gồm các hệ thống, tiêu chuẩn được áp dụng đồng bộ đã nâng cao chất lượng dịch vụ và tạo được sự tin cậy nơi khách hàng, như tiêu chuẩn về các dịch vụ chuyên ngành khoan của Viện Dầu khí Hoa Kỳ (API), tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2015, quản lý môi trường ISO 14001:2015, quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018, chương trình an toàn HSE Case theo tiêu chuẩn của IADC, v.v.

MÔ HÌNH TỔ CHỨC QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP *Tiếp theo*

> Trong năm 2024, PV Drilling và các doanh nghiệp thành viên đã nỗ lực hết mình để đặc biệt ghi dấu ấn trong việc mở rộng cung cấp dịch vụ mới khi kỷ kết hợp đồng trọn gói (Bundle) cho dự án Đại Hùng Pha 3 và Dự án hủy mỏ Sông Đốc - dự án hủy mỏ đầu tiên ở Việt Nam mà PV Drilling là nhà thầu giữ vị trí số một trong liên danh với một đối tác trong chuỗi giá trị của Petrovietnam.

MỐI QUAN HỆ GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

Liên kết giữa Công ty mẹ PV Drilling với các công ty con, công ty liên doanh, liên kết là liên kết dọc. Theo đó, mỗi doanh nghiệp giữ một vai trò quan trọng trong toàn bộ chuỗi cung ứng dịch vụ của Tổng công ty nơi mà mỗi doanh nghiệp đảm nhận một hoặc một số công đoạn nhất định. Bản chất của mối quan hệ giữa Công ty mẹ PV Drilling với các công ty con, công ty liên doanh, liên kết nằm ở việc sở hữu vốn. Mức độ sở hữu vốn của Công ty mẹ trong doanh nghiệp quyết định nội dung và độ chặt chẽ của mối quan hệ. Công ty mẹ PV Drilling thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình tại doanh nghiệp như một cổ đông hoặc bên góp vốn, bao gồm các quyền như: quyền định hướng tổ chức, hoạt động và có quyền quyết định đối với tổ chức, quản lý nhân sự chủ chốt, các vấn đề về thị trường, chiến lược kinh doanh và các quyết định quan trọng khác của doanh nghiệp. Thông qua người đại diện tại các doanh nghiệp, Công ty mẹ có thể nắm bắt chính xác, kịp thời tình hình SXKD của doanh nghiệp.

Cơ chế quản trị của Tổng công ty đối với công ty con, công ty liên doanh, liên kết được thực hiện thông qua người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các doanh nghiệp này. Họ chính là cầu nối quan trọng giữa PV Drilling và doanh nghiệp, góp phần duy trì sự gắn kết lợi ích chung của Tổng công ty, phát huy được tính tự chủ sáng tạo của từng doanh nghiệp trong Tổng công ty, hạn chế được sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp thành viên với nhau, tạo ra sức mạnh của PV Drilling. Nhờ có sức mạnh của Tổng công ty mà vị thế của các doanh nghiệp thành viên cũng được nâng cao hơn khi tham gia các quan hệ kinh tế.

Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc cũng có sự phân quyền rõ ràng trong việc quản lý các mặt hoạt động của các doanh nghiệp này. Các quy định liên quan đến việc quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các doanh nghiệp đã được PV Drilling hoàn thiện, gồm Điều lệ doanh nghiệp, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các doanh nghiệp khác, Quy chế quản lý cán bộ, Quy chế phân cấp đầu tư, v.v. Qua đó đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp và đáp ứng mục tiêu về bảo toàn và phát triển vốn của PV Drilling tại doanh nghiệp.

Tổng công ty cũng luôn tạo sự chủ động cho những người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của PV Drilling trong việc thực hiện các quyền, trách nhiệm của mình tại doanh nghiệp. Tập thể người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các doanh nghiệp luôn duy trì một mối quan hệ gắn kết, nỗ lực phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, phân công công việc cụ thể, theo từng lĩnh vực phù hợp với chuyên môn, khả năng của từng cá nhân lãnh đạo để đảm bảo doanh nghiệp của mình được giao quản lý, đại diện tham gia hiệu quả vào các chuỗi liên kết này.

Những năm qua, Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên đã nỗ lực thành và không ngừng phát triển chuỗi cung ứng về dịch vụ khoan và dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, đảm bảo cung cấp cho khách hàng, nhà thầu dầu khí dịch vụ trọn gói (Bundle services). Mỗi doanh nghiệp trong Tổng công ty là một mắt xích cung cấp những dịch vụ đặc thù trong hệ sinh thái, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh đạt được ở mức cao nhất, tạo được lợi thế cạnh tranh riêng cho Tổng công ty so với các nhà thầu khoan dầu khí khác.

Trong năm 2024, PV Drilling và các doanh nghiệp thành viên đã nỗ lực hết mình để đặc biệt ghi dấu ấn trong việc mở rộng cung cấp dịch vụ mới khi kỷ kết hợp đồng trọn gói (Bundle) cho dự án Đại Hùng Pha 3 và Dự án hủy mỏ Sông Đốc - dự án hủy mỏ đầu tiên ở Việt Nam mà PV Drilling là nhà thầu giữ vị trí số một trong liên danh với một đối tác trong chuỗi giá trị của Petrovietnam. Theo đó, PV Drilling đã tiếp tục khẳng định vị thế gia tăng chuỗi giá trị và trở thành động lực tăng trưởng của toàn hệ thống, thúc đẩy sự phát triển bền vững cho Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên.

MÔ HÌNH TỔ CHỨC QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP *Hiệp thoại*

CÁC HỆ THỐNG ĐANG VẬN HÀNH TRONG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CỦA PV DRILLING

Trong ngành khoan dầu khí, bên cạnh các chỉ số an toàn được quy định bởi Hiệp hội các nhà thầu khoan quốc tế (IADC) mà PV Drilling là thành viên từ năm 2007, mục tiêu không để xảy ra tai nạn gây mất thời gian lao động (Zero LTI) được PV Drilling chú trọng đặc biệt, đội ngũ quản lý các giàn khoan của PV Drilling cùng tập thể người lao động luôn chung tay, cùng nỗ lực cao nhất để đạt được mục tiêu an toàn hàng ngày/tháng/quý/năm và cố gắng duy trì xuyên suốt trong hành trình cung cấp dịch vụ khoan cho khách hàng.

Từ rất sớm, Ban lãnh đạo PV Drilling đã tiên phong đặt nền tảng xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp chuyên nghiệp, theo chuẩn quốc tế như hệ thống quản lý An toàn – Chất lượng – Sức khỏe – Môi trường (HSEQ) bao gồm các hệ thống, tiêu chuẩn được áp dụng đồng bộ để nâng cao chất lượng dịch vụ và tạo được sự tin cậy nơi khách hàng, như tiêu chuẩn về các dịch vụ chuyên ngành khoan của Viện Dầu khí Hoa Kỳ (API), tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2015, quản lý môi trường ISO 14001:2015, quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018, chương trình an toàn HSE Case theo tiêu chuẩn của IADC, hệ thống quản lý bảo trì, bảo dưỡng và quản lý vật tư hàng tồn kho (Maximo) kết hợp với phần hệ Min – Max tạo cơ chế linh hoạt trong việc tối ưu kế hoạch lưu kho và mua hàng, v.v.

Quy mô sản xuất kinh doanh ngày càng mở rộng, số lượng dịch vụ gia tăng cũng đồng nghĩa với công tác quản trị trở thành thử thách đối với PV Drilling. Nhận thức điều này và xác định đây là trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững, PV Drilling đã chú trọng xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và không ngừng cải tiến phù hợp với quy mô mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Hệ thống quản trị doanh nghiệp dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế đã đáp ứng được yêu cầu hội nhập nhanh chóng vào môi trường cạnh tranh với các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài. Tổng công ty PV Drilling đang thực hiện công tác quản trị công ty trên nền tảng Hệ thống quản trị nguồn lực (ERP Oracle) bao gồm đầy đủ các phần hệ Tài chính – Kế toán, Mua hàng, Nhân sự – Tiền lương, Quản lý hợp đồng và Quản trị ngân sách, Lập báo cáo quản trị online. Ứng dụng ERP Oracle giúp PV Drilling theo dõi được chi phí đến từng bộ phận, kiểm soát kế hoạch hàng năm và hiệu quả kinh doanh đến từng đơn vị, từng dịch vụ. Đây là công cụ hữu hiệu hỗ trợ thông tin kịp thời cho Ban lãnh đạo xem xét và ra quyết định trong từng giai đoạn, cũng như đáp ứng nhu cầu minh bạch thông tin của một công ty niêm yết.

Ngoài ra, với việc áp dụng Hệ thống quản trị rủi ro chuyên nghiệp theo các tiêu chuẩn quốc tế ISO 31000 và COSO đồng nhất trong toàn Tổng công ty từ sớm cũng giúp PV Drilling nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, nhận diện, kiểm soát và ngăn chặn các rủi ro trong kinh doanh, hỗ trợ mục tiêu giảm thiểu rủi ro và bảo toàn vốn cho Tổng công ty.

Trong năm 2024, vượt qua các tên tuổi lớn, PV Drilling đã xuất sắc được vinh danh Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất – nhóm vốn hóa lớn và Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất – nhóm ngành phi tài chính (hạng nhất) tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) lần thứ 17. Bên cạnh đó, PV Drilling còn vinh dự được công nhận là Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao quản trị công ty Việt Nam – VNCG50 tại Diễn đàn thường niên về Quản trị công ty – AF7 (ngày 5/12/2024) do IICD tổ chức. Cũng trong năm 2024, PV Drilling còn đạt được nhiều giải thưởng uy tín khác như: Giải Doanh nghiệp xuất sắc châu Á, Nơi làm việc tốt nhất châu Á, v.v. Điều này đã minh chứng cho những nỗ lực liên tục của PV Drilling trong thực hành quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất hướng đến phát triển bền vững.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2001

Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling) được thành lập trên cơ sở tiếp nhận nguồn lực từ Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển (PTSC Offshore) và nhận chuyển giao dự án khoan tại [illegible].

2002

Triển khai hoạch định chiến lược phát triển cho "Nhà thầu khoan dầu khí Việt Nam" với sự tư vấn chiến lược của Công ty PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC). Triển khai thành lập 3 đơn vị trực thuộc: Xí nghiệp Khoan Dầu khí, Xí nghiệp Dịch vụ Giếng khoan Dầu khí và Xí nghiệp Ứng cứu sự cố tràn dầu.

2003

Hoàn thành xây dựng và áp dụng thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2000 vào ngày 21/01/2003 do tổ chức chứng nhận DNV cấp chứng chỉ. Việc xây dựng hệ thống quản lý chất lượng (QMS) được thực hiện nhằm đảm bảo các dịch vụ PV Drilling cung cấp tuân thủ đầy đủ các quy trình, tiêu chuẩn quốc tế và nâng cao chất lượng với khách hàng.

2004

Thành lập Xí nghiệp Địa vật lý giếng khoan và Thử vỉa (PVD Logging) với mục tiêu đa dạng các dịch vụ PV Drilling cung cấp và phát triển các dịch vụ kỹ thuật cao.

2005

Ký hợp đồng đóng mới giàn khoan biển tự nâng đầu tiên PV DRILLING I. Tổng công ty chính thức chuyển đổi hình thức hoạt động thành công ty cổ phần, mở ra cơ hội mới trong việc tiếp cận các nguồn tài chính trên thị trường để thực hiện việc đầu tư và phát triển sản xuất.

2006

Cổ phiếu PV Drilling chính thức được niêm yết trên sàn chứng khoán Việt Nam với mã chứng khoán "PVD". Thành lập Xí nghiệp Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp, nay là PVD Tech. Thành lập Liên doanh BJ – PV Drilling và Văn phòng Điều hành dự án tại Algeria (PVD Algeria).

2007

Chuyển đổi hình thức hoạt động sang mô hình Tổng công ty. Khánh thành giàn khoan biển tự nâng đa năng đầu tiên PV DRILLING I và giàn khoan đất liền PV DRILLING 11. Thành lập các đơn vị thành viên PVD Drilling Division, PVD Well Services, PVD Offshore, PVD Invest (06) và PVD Training.

2008

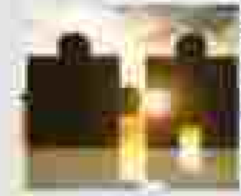

Sáp nhập Công ty cổ phần Đầu tư Khoan Dầu khí Việt Nam (PVD Invest) vào PV Drilling, nâng tổng tài sản của Tổng công ty lên trên 10.000 tỷ đồng và vốn điều lệ của Tổng công ty lên đến 2.105 tỷ đồng. Thành lập PVD – Expro và PVD Tubulars Management, hiện thực hóa chiến lược liên doanh với đối tác nước ngoài để tăng cường sức mạnh cạnh tranh và phát triển dịch vụ. Hoàn thành và đưa vào vận hành hệ thống quản trị nguồn lực Doanh nghiệp ERP Oracle từ ngày 01/01/2008.

2009

Hoàn thành đầu tư đóng mới và tiếp nhận vận hành hai giàn khoan biển tự nâng đa năng PV DRILLING II và PV DRILLING III.

2010

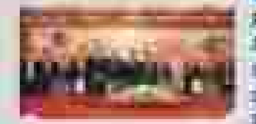

PV Drilling đã khẳng định được vị thế nhà thầu khoan chuyên nghiệp và năng lực cung cấp dịch vụ khi quản lý và vận hành hiệu quả các giàn khoan sở hữu, bao gồm 3 giàn khoan biển tự nâng và 1 giàn khoan đất liền. Thành lập Liên doanh PVD Baker Hughes, Xí nghiệp Dịch vụ Đầu tư Khoan dầu khí (PVD Invest) và PVD Deepwater.

2011

Tiếp nhận và đưa vào hoạt động giàn khoan tiếp trợ nửa nổi nửa chìm công nghệ cao đầu tiên tại Việt Nam, giàn TAD – PV DRILLING V.

2012

Hoàn tất việc đầu tư để nắm giữ 51% vốn điều lệ của Liên doanh Vietubes, nhà máy tiện ren ống dầu khí (OCTG) công nghệ cao duy nhất tại Việt Nam. Đưa Liên doanh PVD Tech – OSI vào hoạt động. Vinh dự đón nhận giải thưởng "Nhà thầu khoan dầu khí tốt nhất Châu Á năm 2012" do World Finance trao tặng.

2013

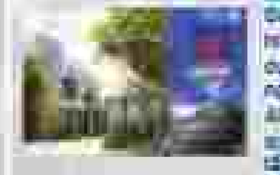

Đánh dấu sự trưởng thành về quy mô và hiệu quả hoạt động thông qua việc vinh dự đón nhận các giải thưởng "Doanh nghiệp được ngưỡng mộ nhất trong khối ASEAN" về thành tích doanh nghiệp quy mô lớn có sự tăng trưởng vượt bậc; lần thứ hai nhận giải thưởng "Nhà thầu khoan dầu khí tốt nhất Châu Á năm 2013" do World Finance trao tặng.

2014

PV Drilling lập thành tích vượt trội với tổng tài sản chính thức vượt qua con số 1 tỷ USD. Các chỉ số tài chính đều tăng trưởng vượt trội với doanh thu đạt 22 nghìn tỷ đồng (tương đương 1 tỷ USD), lợi nhuận sau thuế đạt 2.408 tỷ đồng (tương ứng tăng 46% và 28% so với năm 2013), và là kết quả kinh doanh cao nhất trong giai đoạn 2010 – 2014.

2015

Hoàn thành và nhận bàn giao giàn khoan PV DRILLING VI với thiết kế và tính năng kỹ thuật hiện đại nhất trong thế hệ giàn khoan tự nâng. Lần thứ ba đạt danh hiệu "Nhà thầu khoan dầu khí tốt nhất Châu Á" do World Finance trao tặng.

2016

Khai trương hoạt động chi nhánh PVD Myanmar, đánh dấu bước phát triển của PV Drilling trong chiến lược "Vươn ra biển lớn" thông qua việc tham gia vào chiến dịch khoan của công ty Total Myanmar tại thị trường này.

2017

Chuyển đổi VPĐD tại Malaysia thành chi nhánh Malaysia, thành lập mới chi nhánh Thái Lan để cung cấp giàn khoan cho thị trường Malaysia, Thái Lan, mở rộng cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan tại các thị trường này. Tại thời điểm cuối năm 2017, PV Drilling có 4/6 giàn khoan sở hữu hoạt động tại nước ngoài.

2018

Đưa vào vận hành thành công hệ thống Quản trị rủi ro doanh nghiệp trong toàn Tổng công ty theo các tiêu chuẩn và quy tắc quản trị đã được chấp nhận như ISO 31000:2009, COSO, v.v. nhằm hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững. Tiếp tục duy trì sự hiện diện của 4/6 giàn khoan sở hữu tại các thị trường khoan ở nước ngoài.

2019

PV Drilling ký kết thành công hợp đồng khoan có thời hạn dài nhất (6 năm chắc chắn và 4 năm gia hạn tùy chọn) kể từ khi thành lập, đưa giàn TAD – PV DRILLING V ra nước ngoài cung cấp dịch vụ cho chiến dịch khoan của Brunei Shell Petroleum (BSP) tại Brunei. Hợp đồng này không những minh chứng năng lực của PV Drilling trong việc quản lý và điều hành các giàn khoan nước sâu mà còn là cơ hội để thâm nhập sâu rộng vào thị trường Brunei, cũng như tiến xa hơn vào thị trường các nước khác trong khu vực phát triển dịch vụ khoan và các dịch vụ kỹ thuật khác liên quan đến khoan. Ngoài ra, với tổng số 5/6 giàn khoan hoạt động tại các thị trường nước ngoài, năm 2019 được xem là cột mốc đánh dấu thành công nổi bật của PV Drilling trong việc thực hiện chiến lược mở rộng thị trường ra nước ngoài.

2020

PV Drilling tiếp tục thành công với chiến lược mở rộng thị trường, cung cấp 4 giàn khoan tự nâng hoạt động tại Malaysia trong nửa đầu năm 2020; mở rộng thị trường khoan sang Campuchia; triển khai dự án đầu tư cụm thiết bị khoan (SES) có tải trọng phù hợp với yêu cầu của khách hàng và công tác tái khởi động giàn khoan TAD – PV DRILLING V để phục vụ chiến dịch khoan tại Brunei đầu năm 2022.

2021

Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và liên tục trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp tại Việt Nam và khu vực. Tập trung triển khai thực hiện các hợp đồng khoan dài hạn như cung cấp giàn khoan đất liền PV DRILLING 11 cho chương trình khoan SBS Phase II tại Algeria cho GBRS từ tháng 8/2021. Hoàn thành công tác tái khởi động và lắp đặt cụm thiết bị khoan mới (SES) cho giàn khoan TAD – PV DRILLING V, sẵn sàng cung cấp dịch vụ khoan nước sâu tại Brunei từ năm 2022; cung cấp giàn khoan tự nâng PV DRILLING III với hợp đồng dài hạn cho Repsol Malaysia từ tháng 12/2021.

2022

Toàn bộ các giàn khoan sở hữu của PV Drilling có việc làm ổn định và liên tục. Đặc biệt là giàn khoan TAD – PV DRILLING V hoạt động trở lại phục vụ chiến dịch khoan của khách hàng BSP tại Brunei kể từ tháng 1/2022. Trong năm, giàn TAD-PV DRILLING V đã hoàn thành vượt tiến độ thời gian hai giếng khoan, được khách hàng đánh giá cao và tặng thưởng. Ngoài ra, giàn còn được BSP xếp hạng 2 (runner – up) về hiệu suất hoạt động trong số các giàn khoan cùng loại đang cung cấp dịch vụ cho Shell Global.

2023

Năm ghi nhận nhiều thành tích và kỷ lục công nhận năng lực của nhà thầu khoan Việt Nam – PV Drilling, đặc biệt tại các thị trường nước ngoài. Cụ thể kể đến, tại Malaysia, giàn PV DRILLING III xác lập kỷ lục khoan giếng khoan dài nhất với 5.555m được Petronas trao tặng giải "xuất sắc" cho thành tích hoạt động 5 tháng cuối năm; tại Indonesia, PV Drilling được Pertamina EP lựa chọn trao giải "Nhà thầu đạt thành tích HSSE tốt nhất năm 2023" trong tổng số 145 nhà thầu đang cung cấp dịch vụ cho Pertamina E.P; tại Brunei, giàn khoan TAD – PV DRILLING V được khách hàng BSP trao thành tích "Giàn khoan của năm" trong số các giàn khoan cùng loại đang cung cấp cho Shell Global. Ngoài ra, Hiệp hội các nhà thầu khoan quốc tế (IADC) cũng ghi nhận thành tích hoạt động của giàn PV DRILLING I với "Giàn khoan biển không ghi nhận sự cố trong nhiều năm hoạt động" và PV Drilling được ghi nhận thành tích "Nhà thầu khoan có tỷ lệ sự cố thấp nhất".

2024

Toàn bộ các giàn khoan biển có việc làm xuyên suốt năm tại các thị trường trọng điểm Malaysia, Brunei và Indonesia; hoạt động đạt hiệu suất gần tuyệt đối, cùng với thành tích Zero LTI đã minh chứng cho năng lực quản lý và điều hành của nhà thầu khoan hàng đầu khu vực. Đây cũng là năm PV Drilling đẩy mạnh hoạt động đầu tư, gồm cụm thiết bị hủy giếng (HWU), giàn khoan tự nâng PV DRILLING VIII, cùng các thiết bị kỹ thuật khác, v.v. và triển khai thủ tục thành lập liên doanh tại Indonesia. Đặc biệt, PV Drilling đã ký hợp đồng và thực hiện dự án hủy mỏ đầu tiên tại Việt Nam và đứng vai trò số 1 trong liên danh [illegible] trong chuỗi giá trị của PetroVietnam. Bên cạnh đó, việc Tổng công ty đạt các giải thưởng uy tín như Doanh nghiệp xuất sắc châu Á, Nơi làm việc tốt nhất châu Á, Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất – Nhóm vốn hóa lớn và Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất – Nhóm ngành phi tài chính (hạng nhất), v.v. góp phần nâng cao giá trị thương hiệu nhà thầu khoan dầu khí Việt Nam trên thị trường quốc tế.

CHƯƠNG
02

BỀN BỈ KHÁT VỌNG

32
10 Điểm sáng trong hoạt động kinh doanh năm 2024
36
Giải thưởng và Thành tựu
38
Giới thiệu Ban Tổng giám đốc
44
Giới thiệu Kế toán trưởng và Trưởng Ban tài chính
48
Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
68
Công tác nhân sự năm 2024
74
Trách nhiệm của PV Drilling liên quan đến môi trường
76
Gắn kết hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling với cộng đồng, xã hội
78
Thực hiện pháp luật và pháp chế
80
Công tác quan hệ nhà đầu tư
82
Các đơn vị thành viên

10 ĐIỂM SÁNG TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

01 ĐIỂM SÁNG — GIÀN PV DRILLING III KHOAN THÀNH CÔNG GIẾNG KHOAN BUNGA - ASTER 1

Giàn PV DRILLING III bắt đầu thực hiện hợp đồng khoan cho khách hàng Hibiscus Petroleum (Malaysia) từ cuối quý I/2024 đến tháng 8/2024, trong đó khoan 3 giếng tại Hibiscus Petroleum không bao gồm phát hiện lớn hai trữ lượng dầu tại lô PM3 CAA, thuộc hợp đồng phân chia sản phẩm lô PM3 CAA, khu vực thềm lục địa thương mại giữa Việt Nam và Malaysia. Quan trọng hơn, phát hiện dầu tại giếng Bunga-Aster 1 sẽ bổ sung thêm trữ lượng và sản lượng dầu cho lô PM3 CAA. Sau phát hiện này, Hibiscus Petroleum cho biết sẽ bổ sung kế hoạch thăm dò các mỏ lân cận trong vòng ba năm tới.

02 ĐIỂM SÁNG — LẬP KỶ LỤC KHOAN GIẾNG KHOAN DÀI NHẤT MALAYSIA ĐẠT 6.970M

Vào lúc 18:15 ngày 23/7/2024, giàn PV DRILLING III đã hoàn thành mét khoan cuối cùng của giếng BOC-28 thuộc dự án khoan phát triển mỏ Bunga Orkid - C, lô PM3 CAA thuộc vùng biển chồng lấn Malaysia - Việt Nam do HIBISCUS OIL & GAS MALAYSIA LIMITED đầu tư. Đây là giếng giếng BOC-28 đạt 6.970m đã xác lập kỷ lục giếng khoan dài nhất Malaysia. Giàn PV DRILLING III đã phá kỷ lục của chính mình khi từng xác lập kỷ lục khoang giếng dài nhất Malaysia với chiều dài hơn giếng đạt 6.950m vào đầu năm 2023. Trước đó, ngày 7/12/2024, giàn PV DRILLING III được vinh danh giải thưởng "Giàn khoan tốt nhất năm" (Best Rig Award) từ chương trình đánh giá hiệu quả các vào ra thành công của các chiến dịch khoan tại Malaysia trong năm 2023.

03 ĐIỂM SÁNG — ZERO LTI

Zero LTI không để xảy ra sự cố mất thời gian lao động là thành tích được PV Drilling duy trì thành công trong năm 2024 với chứng nhận của Hiệp hội các nhà thầu khoan quốc tế (IADC) cho các giàn khoan của Tổng công ty. Cụ thể, giàn PV DRILLING II đạt 15 năm liên tục Zero LTI vào ngày 15/9/2024, giàn PV DRILLING III đạt 8 năm liên tục Zero LTI vào ngày 7/12/2024, giàn PV DRILLING V đạt 12 năm liên tục Zero LTI vào ngày 3/12/2024, giàn PV DRILLING VI đạt 8 năm liên tục Zero LTI vào ngày 23/02/2024, giàn PV DRILLING VI đạt thành tích 8 năm liên tục Zero LTI vào ngày 24/7/2024.

04 ĐIỂM SÁNG — HIỆU SUẤT SỬ DỤNG VÀ HIỆU SUẤT HOẠT ĐỘNG CAO

Trong năm 2024, PV Drilling tiếp tục ghi nhận hiệu suất sử dụng và hiệu suất hoạt động của các giàn khoan biển cao. Cụ thể, hiệu suất sử dụng của các giàn khoan biển đều đạt 100%, hiệu suất hoạt động đạt trên 99%, đặc biệt giàn PV DRILLING V đạt hiệu suất hoạt động gần như tuyệt đối 99,88%.

05 ĐIỂM SÁNG — MỞ RỘNG CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN KHOAN TẠI NƯỚC NGOÀI

Thực hiện chiến lược "One PVD" của Tổng công ty, trong năm tài chính vừa qua, năm 2024, đánh dấu bước ngoặt phát triển các dịch vụ liên quan đến khoan tại thị trường nước ngoài. Cụ thể, PVD Logging thực hiện hợp đồng do Kansas khi cho Petronas Malaysia từ tháng 10/2024, tiếp tục thành công cung cấp dịch vụ cho Northern Gulf Petroleum tại Thái Lan cuối năm 2023. PVD Well Services cung cấp thiết bị vào thử ống chống và thiết bị khoan tại thị trường Malaysia. PVD Offshore tiếp tục phát triển dịch vụ cung ứng nhân lực khoan địa nhiệt tại thị trường Nhật Bản, v.v.

06 ĐIỂM SÁNG — ĐẦU TƯ GIÀN KHOAN TỰ NÂNG PV DRILLING VIII

Năm 2024, PV Drilling đầu tư giàn khoan tự nâng được đóng theo mẫu thiết kế tiêu chuẩn của KEPPEL FELS phiên bản Class B (KFD) để hoạt động hoạt động tại các khu vực biển Đông Nam Á, Đông Á, Úc và Châu Đại Dương với độ sâu đặt biển tối đa là 120 m có khả năng thi công giếng khoan với độ sâu đến 30.000 ft (tương đương 9.000 m), cùng lực cảng đến 1.500 người làm việc trực tiếp trên giàn. Các đặc tính kỹ thuật của giàn khoan này gần tương đồng với các giàn tự nâng mà PV Drilling đang sở hữu nên thuận lợi trong việc áp dụng nhân lực vận hành và quản lý đồng thời, tối ưu các nguồn lực khác của PV Drilling. Sau khi đặt tên giàn có tên mới là PV DRILLING VIII, dự kiến đưa vào cung cấp dịch vụ cho khách hàng từ quý II/2025.

10 ĐIỂM SÁNG TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024 (tiếp theo)

07 ĐIỂM SÁNG — ĐẦU TƯ GIÀN NHẸ HWU VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ HÚT MỠ DẦU TIÊN Ở VIỆT NAM

PV Drilling đang thực hiện đầu tư giàn nhẹ HWU. Khi HWU đưa vào hoạt động, PV Drilling sẽ làm chủ về thiết bị và công nghệ trong việc cung cấp dịch vụ sửa giếng và hạ giếng ở Việt Nam, đồng thời gia tăng thị phần tại khu vực Đông Nam Á. Đây là mảng dịch vụ còn nhiều tiềm năng phát triển ở khu vực khi các mỏ dầu khí trưởng thành dần và đến giai đoạn cuối chu kỳ khai thác. Đặc biệt, PV Drilling sẽ cung cấp HWU cho thị trường tiềm năng Malaysia và Indonesia, dự kiến là năm 2026. Bên cạnh đó, PV Drilling có hợp đồng cung cấp dịch vụ sửa giếng, hạ giếng sẽ mở ra cơ hội phát triển cho các dịch vụ khác cùng tham gia như dịch vụ Wireline của PVD Logging, dịch vụ Casing/Tubing Running của PVD Well Services, dịch vụ Coil Tubing của PVD Baker Hughes, góp phần nâng cao chuỗi giá trị của PV Drilling và tạo ra những giá trị gia tăng cho khách hàng bằng những dịch vụ chất lượng cao và giá cả cạnh tranh.

08 ĐIỂM SÁNG — TRIỂN KHAI THỦ TỤC THÀNH LẬP LIÊN DOANH TẠI INDONESIA

Sau hai năm cung cấp dịch vụ khoan tại Indonesia từ tháng 12/2022, cuối năm 2024, PV Drilling đã công bố Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt phương án đầu tư ra nước ngoài theo hình thức góp vốn thành lập Công ty liên doanh tại thị trường này, trong đó PV Drilling góp 60% trong tổng số vốn đầu tư 700.000 đô la Mỹ. Công ty liên doanh có tên giao dịch quốc tế là PT Petro Tamarin Drilling Indonesia (viết tắt: PT PTDI Indo) theo loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn. Mục đích chính của Liên doanh là cung cấp dịch vụ cho thuê giàn khoan tự nâng và các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan hỗ trợ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí tại thị trường Indonesia. Các thủ tục liên quan đang được PV Drilling triển khai để nhanh chóng đưa Công ty liên doanh vào hoạt động tại thị trường tiềm năng khu vực Đông Nam Á.

09 ĐIỂM SÁNG — CUNG CẤP THIẾT BỊ VÀ GÓI 11 DỊCH VỤ CHO CHƯƠNG TRÌNH KHOAN VÀ HOÀN THIỆN CÁC GIẾNG PHÁT TRIỂN MỎ ĐẠI HÙNG PHA 3, LÔ 05-1(A) CỦA PVEP-POC

Dự án phát triển mỏ Đại Hùng pha 3 của PVEP-POC có chương trình khoan 13 giếng khai thác, bơm ép và sửa chữa khoan cải tiến DH-31P khu vực DH-02, có thời hạn 180 ngày, triển khai thi công khoan vào cuối tháng 7/2024. Đây là dự án quan trọng góp phần vào an ninh năng lượng của Petrovietnam và đối với nhà thầu PV Drilling và các đơn vị thành viên đã nỗ lực để tham gia chào gói "Bundled" gồm 11 dịch vụ giếng khoan với giải pháp kỹ thuật tối ưu, đảm bảo an toàn, chất lượng với giá cả cạnh tranh nhằm góp phần tối giảm chi phí cho dự án. PV Drilling đã ký hợp đồng gói "Bundled" 11 dịch vụ với PVEP-POC để tiếp tục khẳng định vị thế của nhà thầu khoan có thị trường mỏ dầu biển nổi hành công trình cung cấp dịch vụ Bundled Services cho các khách hàng trước đây như BHP Billiton (VS 200), Thăng Long JOC và POC (hay là Hanoiour Energy).

10 ĐIỂM SÁNG — BAN HÀNH "MỤC TIÊU ESG"

HĐQT PV Drilling đã ban hành Nghị quyết 08/01/2025/NQ-HĐQT về mục tiêu Môi trường – Xã hội – Quản trị gồm tắt là "Mục tiêu ESG" của Tổng công ty nhằm khẳng định cam kết của PV Drilling trong việc thực hành kinh doanh có trách nhiệm đối với Môi trường, Xã hội và Quản trị được tích hợp trong chiến lược, vận hành và quy trình ra quyết định của Tổng công ty. Thông qua "Mục tiêu ESG", PV Drilling đặt ra các hành động để bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững và duy trì vị thế cạnh tranh của PV Drilling.

GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TỰU

01

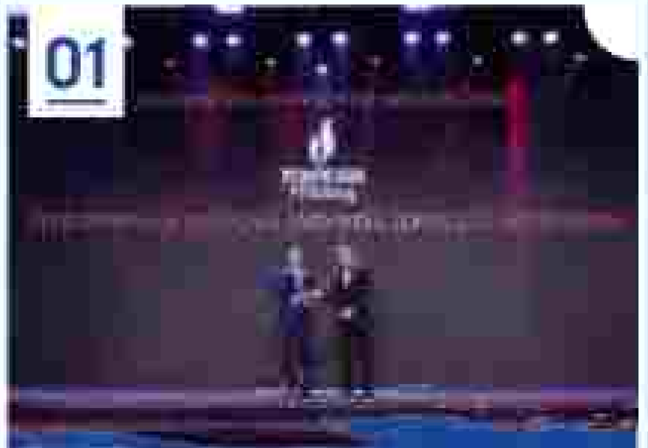

DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC CHÂU Á (CORPORATE EXCELLENCE AWARD)

Corporate Excellence Award là giải thưởng đánh giá vinh danh các doanh nghiệp có hiệu suất tài chính ổn định và phát triển qua thời gian dài, thể hiện cam kết mạnh mẽ với các hoạt động kinh doanh bền vững, đổi mới trong cả vận hành và chiến lược kinh doanh, tạo ra ảnh hưởng tích cực đến nhân viên, khách hàng và cộng đồng. Với chủ đề "Celebrating Inclusive Entrepreneurship – Tôn vinh tinh thần kinh doanh toàn diện", Lễ trao giải Asia Pacific Enterprise Awards (APEA) 2024 vinh danh những doanh nghiệp và nhà lãnh đạo xuất sắc, có những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế – xã hội bền vững, đồng thời đề cao vai trò của tinh thần kinh doanh toàn diện trong bối cảnh mới tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Vượt qua các đề cử tên tuổi và đầy tiềm năng, PV Drilling xuất sắc nhận giải Corporate Excellence Award (Doanh nghiệp Xuất sắc châu Á) và Tổng giám đốc PV Drilling Nguyễn Xuân Cường nhận giải Master Entrepreneur Award (Doanh nhân Xuất sắc châu Á). Giải thưởng APEA 2024 đã minh chứng cho sự nỗ lực liên tục của tập thể PV Drilling dưới sự điều hành xuất sắc của Ban lãnh đạo Tổng công ty trong việc xây dựng và phát triển doanh nghiệp. Đây còn là động lực để PV Drilling phát huy mạnh mẽ hơn nữa những thành quả đã đạt được, hướng tới những cột mốc mới trong tương lai.

02

NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT CHÂU Á NĂM 2024 (BEST COMPANIES TO WORK FOR IN ASIA 2024)

Với chủ đề "The Definitive Z Choice – Bước vào kỷ nguyên mới cùng thế hệ gen Z", các doanh nghiệp thắng giải Nơi làm việc tốt nhất châu Á – "Best Companies to Work for in Asia" năm 2024 (do tạp chí nhân sự hàng đầu châu Á HR Asia bình chọn) để phản ánh những thách thức và cơ hội từ sự gia tăng của lực lượng lao động gen Z, tạo nên môi trường làm việc đa thế hệ. Đây cũng là giai đoạn PV Drilling tăng cường công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực trẻ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao khi tất cả các giàn khoan sở hữu cung cấp dịch vụ tại nước ngoài cũng các giàn khoan thuê phục vụ thị trường trong nước. PV Drilling luôn xem nhân sự là tài sản quý nhất và đã xây dựng thành công hệ thống quản trị nhân lực tiên tiến cùng với mô hình năng lực cho từng vị trí công việc, đặc biệt là chương trình đào tạo thực tế (On the job training). PV Drilling thiết lập một cơ chế đãi ngộ phù hợp, cạnh tranh, thu hút đội ngũ nhân lực trẻ, tạo nên một môi trường làm việc gắn kết đa thế hệ cùng văn hóa doanh nghiệp tôn trọng sự đa dạng; luôn chú trọng chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động thông qua các hoạt động văn hóa – thể thao – team building, gắn hoạt động sản xuất kinh doanh với công tác phát triển cộng đồng và an sinh xã hội... Tất cả các yếu tố trên đã được Ban tổ chức ghi nhận và PV Drilling vinh dự nhận giải thưởng "Best Companies to Work for in Asia 2024".

03

TOP 10 DOANH NGHIỆP QUẢN TRỊ CÔNG TY TỐT NHẤT - NHÓM VỐN HÓA LỚN VÀ TOP 20 BCTN TỐT NHẤT - NHÓM NGÀNH PHI TÀI CHÍNH (HẠNG NHẤT)

Tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) lần thứ 17 năm 2024 PV Drilling xuất sắc được vinh danh Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất – nhóm vốn hóa lớn và Top 20 BCTN tốt nhất – nhóm ngành phi tài chính (hạng nhất). Giải VLCA không chỉ tôn vinh những Doanh nghiệp niêm yết có nỗ lực vượt bậc trong báo cáo và công bố thông tin, thực hiện các quy định, thông lệ tốt nhất về quản trị, thực hành tốt về ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị) tại doanh nghiệp, mà còn là nền tảng thúc đẩy hướng tới các chuẩn mực quản trị tiên tiến, minh bạch thông tin và phát triển bền vững.

Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất đã minh chứng cho những nỗ lực liên tục của PV Drilling trong việc nâng cao hiệu quả quản trị và thực hành quản trị xuất sắc. Top 20 BCTN tốt nhất (hạng nhất) đã cho thấy PV Drilling đầu tư công phu, chỉnh chu về nội dung báo cáo và hình thức trình bày, cũng như đáp ứng đầy đủ bộ tiêu chí đánh giá. Điểm mạnh của BCTN PV Drilling là bên cạnh việc duy trì các các tiêu chí mang tính tuân thủ, Tổng công ty luôn chủ động báo cáo về hoạt động phát triển bền vững dựa theo các thông lệ quản trị tiên bộ trên thế giới như ASEAN Scorecard, G20, OECD... Ấn phẩm trình bày rất ấn tượng về công tác ESG tại doanh nghiệp, các sáng kiến phát triển bền vững như tiết kiệm năng lượng, giải pháp giảm thiểu phát thải nhà kính, v.v.

04

DOANH NGHIỆP TIÊN PHONG VÀ CAM KẾT NÂNG CAO QUẢN TRỊ CÔNG TY VIỆT NAM – VNCG50

PV Drilling vinh dự được công nhận là doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao quản trị công ty Việt Nam – VNCG50 [illegible]

GIỚI THIỆU
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2024

Từ 01/2024 – 17/6/2024: Ban Tổng giám đốc PV Drilling hoạt động với 6 thành viên gồm các ông: Nguyễn Xuân Cường, Nguyễn Công Đoàn, Hồ Vũ Hải, Đinh Quang Nhựt, Đỗ Danh Rạng, Nguyễn Đình Dương.

Từ ngày 17/6/2024 đến nay: Ban Tổng giám đốc PV Drilling tiếp tục hoạt động với 6 thành viên, sau khi ông Nguyễn Đình Dương được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc PV Drilling thay thế cho ông Nguyễn Thế Sơn được bổ nhiệm làm Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling từ tháng 4/2024.

Ban Tổng giám đốc PV Drilling gồm 6 thành viên, đều là những lãnh đạo có thâm niên công tác lâu năm và dày dặn kinh nghiệm trong ngành dầu khí. Với chuyên môn sâu rộng trong các lĩnh vực khoan dầu khí, tài chính, quản trị doanh nghiệp và phát triển kinh doanh, mỗi thành viên được phân công phụ trách những nhiệm vụ phù hợp, đảm bảo công tác quản lý và điều hành Tổng công ty hiệu quả. Sự phối hợp chặt chẽ, tinh thần trách nhiệm cao cùng tầm nhìn chiến lược của Ban Tổng giám đốc góp phần đưa PV Drilling không ngừng phát triển bền vững.

01 ÔNG NGUYỄN XUÂN CƯỜNG
Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT PV Drilling

02 ÔNG NGUYỄN CÔNG ĐOÀN
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

03 ÔNG HỒ VŨ HẢI
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

04 ÔNG ĐINH QUANG NHỰT
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

05 ĐỖ DANH RẠNG
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

06 ÔNG NGUYỄN ĐÌNH DƯƠNG
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

GIỚI THIỆU
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

01
ÔNG NGUYỄN XUÂN CƯỜNG

Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT PV Drilling

Ngày bổ nhiệm: 15/4/2019 (chức danh Tổng giám đốc)
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1966
Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư Khoan Dầu khí;
- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Kinh nghiệm: 32 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:

Là người đại diện pháp luật và điều hành chung toàn Tổng công ty; phụ trách chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển của Tổng công ty; trực tiếp phụ trách công tác tổ chức nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; chỉ đạo chế khoa học công nghệ và công tác đổi mới doanh nghiệp của Tổng công ty; định hướng công tác phát triển sản xuất kinh doanh và đầu phát triển thương mại của Tổng công ty.

Quá trình công tác:

4/2019 đến nay	Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT PV Drilling
9/2010 - 4/2019	Phó Tổng giám đốc PV Drilling kiêm Giám đốc Xí nghiệp Điều hành Khoan
2008 - 9/2010	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)
2006 - 2008	Phó Giám đốc Công ty PVEP - Algeria
2001 - 2006	Trưởng phòng Thi công Khoan, Công ty PTSC
1999 - 2001	Kỹ sư Khoan, Công ty dầu khí Unocal
1996 - 1999	Giám sát các hợp đồng PSC (PVSC)
1992 - 1996	Công tác tại Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)

Chức vụ kiêm nhiệm:

Chủ tịch Hội đồng Khoa học Công nghệ, Giám đốc Quỹ khoa học công nghệ
Trưởng Ban chỉ đạo Truyền thông và Văn hóa doanh nghiệp.

02
ÔNG NGUYỄN CÔNG ĐOÀN

Phó Tổng giám đốc PV Drilling

Ngày bổ nhiệm: 8/9/2020
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1964
Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư cơ khí;

Kinh nghiệm: 28 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:

Phụ trách công tác cơ khí, công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, bảo vệ, quân sự, thường trực công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật, công tác bảo hộ, bảo hiểm, phòng chống tham nhũng, tuyên truyền quảng bá, triển lãm; phụ trách công tác phát triển hệ sáng công nghệ thông tin, công tác chuyển đổi số doanh nghiệp.

Quá trình công tác:

10/10/2022 đến nay	Phó Tổng giám đốc PV Drilling
8/2021 - 10/2022	Phó Tổng giám đốc PV Drilling, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Công ty cổ phần Đào tạo kỹ thuật PVD (PVD Training)
10/2020 - 8/2021	Phó Tổng giám đốc PV Drilling, Chủ tịch HĐQT PVD Training
8/2020 - 10/2020	Phó Tổng giám đốc PV Drilling, Chủ tịch HĐQT PVD Training, Trưởng ban Nhân sự Đào tạo PV Drilling
8/2020 - 8/2020	Phó Tổng giám đốc PV Drilling, Chủ tịch HĐQT PVD Training, Trưởng ban Nhân sự Đào tạo PV Drilling, Trưởng ban Điều hành Dự án PV Drilling tại Algeria
3/2019 - 8/2020	Trưởng ban Nhân sự Đào tạo PV Drilling, Trưởng ban Điều hành Dự án PV Drilling tại Algeria
8/2007 - 2/2019	Phó giám đốc Xí nghiệp Điều hành Khoan PVD Drilling Offshore, Trưởng ban Điều hành Dự án PV Drilling tại Algeria
10/2006 - 7/2010	Phó ban Điều hành Giàn khoan kiêm Giám đốc Chi nhánh PV Drilling tại Algeria
10/2006 - 10/2008	Phó ban Điều hành Giàn khoan kiêm Phụ trách Chi nhánh Công ty PV Drilling tại Algeria
8/2003 - 8/2006	Trưởng phòng tổ chức và cung ứng nhân lực khoan, Xí nghiệp Điều hành Khoan PV Drilling
8/2002 - 8/2003	Phó phòng phụ trách phòng Kế hoạch sản xuất và cung ứng nhân lực khoan, Xí nghiệp Khoan Dầu khí PV Drilling
11/2001 - 8/2002	Đốc công giàn khoan Biển trường giàng Hồng, PV Drilling
10/1998 - 10/2001	Quản lý các tổ Kiểm định viên, Đốc công, Xí nghiệp dịch vụ Kỹ thuật dầu khí biển PTSC
4/1995 - 9/1998	Trợ khoan Dầu khí, Xí nghiệp tàu dịch vụ PTSC
12/1992 - 3/1993	Kỹ sư cơ khí, Công ty Giàn nổi Dịch vụ Dầu khí - DPTS

Chức vụ kiêm nhiệm:

Thành viên HĐQT PVD Training, Phó Chủ tịch HĐTV PVD Tubulars, Chủ tịch Quỹ tương trợ dầu khí PVD.
Trưởng ban Vì sự tiến bộ của Phụ nữ.

GIỚI THIỆU
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

03
ÔNG HỒ VŨ HẢI
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

Ngày bổ nhiệm: 9/9/2020
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1971
Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư Điều khiển tàu biển
- Thạc sĩ (Quản lý kinh tế)

Kinh nghiệm: 31 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:
Thay mặt Ban Tổng giám đốc để giải quyết các công việc phát sinh của Tổng công ty tại Vũng Tàu.

Quá trình công tác:

3/2015 đến nay	Phó Tổng giám đốc PV Drilling;
2011 - 2015	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Thăm dò Khai thác dầu khí (PVEP); Kiêm Giám đốc Công ty PVEP Venezuela;
2009 - 2011	Phó Tổng giám đốc PV Drilling Kiêm Giám đốc Xí nghiệp Điều hành Khoan;
2008 - 2009	Phó Tổng giám đốc PV Drilling Kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty PVD Offshore;
2007 - 2008	Chủ tịch Kiêm Giám đốc Công ty PVD Offshore, đơn vị thành viên PV Drilling;
2006 - 2007	Giám đốc Xí nghiệp Khoan, đơn vị thành viên PV Drilling;
2001 - 2006	Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Ứng cứu Sự cố Trên dầu, đơn vị thành viên PV Drilling;
1994 - 2001	Đội trưởng đội ứng cứu trên dầu thuộc Xí nghiệp PTSC Offshore, đơn vị thành viên Công ty PTSC.

Chức vụ kiêm nhiệm:
Chủ tịch Công ty PVD Deepwater, Thành viên HĐQT PVD Tech, Giám đốc Trung tâm NASDE.

04
ÔNG ĐINH QUANG NHỰT
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

Ngày bổ nhiệm: 01/12/2022
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1975
Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư địa chất dầu khí

Kinh nghiệm: 27 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:
Trực tiếp đảm nhận công tác quản lý và điều hành giàn khoan của Tổng công ty; phụ trách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực khoan; phụ trách công tác an toàn, chất lượng, sức khỏe và môi trường; hỗ trợ công tác phát triển dịch vụ kỹ thuật giếng khoan của Tổng công ty.

Quá trình công tác:

01/2024 đến nay	Phó Tổng giám đốc PV Drilling;
12/2022 - 12/2023	Phó Tổng giám đốc PV Drilling, Giám đốc Xí nghiệp Điều hành khoan, Thành viên HĐTV PVD Overseas;
9/2018 - 11/2022	Giám đốc Xí nghiệp Điều hành khoan, Thành viên HĐTV PVD Overseas;
1/2018 - 9/2019	Phó Giám đốc Xí nghiệp Điều hành khoan, Giám đốc PVD Overseas;
1/2009 - 1/2013	Phó Giám đốc Xí nghiệp Điều hành khoan;
1/2006 - 1/2009	Phó Giám đốc Xí nghiệp Điều hành khoan;
	Tổ phó Tổ quản lý hợp đồng mua (đóng mới) các giàn khoan tự nâng PV DRILLING I, II và III;
1/2005 - 1/2006	Tổ phó Tổ quản lý hợp đồng mua (đóng mới) các giàn khoan tự nâng PV DRILLING I, II và III;
1/2004 - 1/2005	Phụ trách điều hành khoan trường của PV Drilling tại miền Nông Hà Nội (Tiền Hải - Thái Bình);
1/2002 - 1/2004	Xưởng trưởng Xưởng Kiểm định và Bảo dưỡng Thiết bị Khoan và Khai thác Dầu khí, Xí Nghiệp Khoan Dầu khí, PV Drilling;
12/2000 - 12/2001	Xưởng phó Xưởng Kiểm định và Bảo dưỡng Thiết bị Khoan - Khai thác Dầu khí, Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Biển, Công ty PTSC;
7/1998 - 12/2000	Phụ trách điều phối sản xuất, Xưởng Kiểm định và Bảo dưỡng Thiết bị Khoan - Khai thác Dầu khí, Xí Nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển, Công ty PTSC.

Chức vụ kiêm nhiệm:
Chủ tịch PVD Baker Hughes, Thành viên HĐTV PVD Overseas, Phó chủ tịch thường trực Hội đồng Khoa học Công nghệ.

GIỚI THIỆU
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

05
ÔNG ĐỖ DANH RANG
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

Ngày bổ nhiệm: 15/4/2022
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1972
Trình độ chuyên môn:
- Thạc sĩ Kế toán Tài chính (Juris M. Trường Đại học Strathclyde/Úc)
Kinh nghiệm: 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, tài chính.

Lĩnh vực phụ trách:
Phụ trách công tác quản trị tài chính, kế toán, kiểm toán nội bộ, thuế, quy trình, hệ thống quản trị doanh nghiệp; xử lý tiếp cận đặc công tác công bố thông tin; phụ trách công tác chuẩn bị các tờ trình, thủ tục tài liệu trình HĐQT và ĐHĐCĐ hàng năm; phụ trách công tác quan hệ cổ đông, nhà đầu tư của PV Drilling; phụ trách công tác quản trị rủi ro của Tổng công ty; phụ trách công tác kế hoạch, đầu tư và quản lý các dự án đầu tư của Tổng công ty.

Quá trình công tác:

4/2017 đến nay	Phó Tổng giám đốc PV Drilling
9/2008 – 4/2017	Trưởng ban Tài chính, PV Drilling
9/2006 – 9/2008	Phó phòng Tài chính, PV Drilling
8/2006 – 12/2007	Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Công ty Kimberly Clark Vietnam Ltd
7/2003 – 8/2006	Trưởng phòng Tài chính, S-TELECOM – Trung tâm STDO COMM
8/2001 – 7/2003	Trưởng BP Tài chính Kế toán, Công ty Liên doanh Holiday Vietnam
7/1999 – 8/2001	Trưởng BP Kế toán Giá thành, Công ty Liên doanh American Standard Vietnam
10/1995 – 6/1999	Kế toán Tổng hợp, Công ty Liên doanh Grand Imperial Saigon Hotel Ltd (Park Hyatt Hotel)

Chức vụ kiêm nhiệm:
Thành viên HĐTV PVD Baker Hughes, Thành viên HĐT PVD Overseas.
Chủ tịch HĐ đồng thẩm định các dự án đầu tư của Tổng công ty.

06
ÔNG NGUYỄN ĐÌNH DƯƠNG
Phó Tổng giám đốc PV Drilling

Ngày bổ nhiệm: 17/6/2024
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1979
Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư cơ khí chế tạo thiết bị khoan dầu khí
Kinh nghiệm: 24 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:
Phụ trách công tác phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ Tổng công ty; phụ trách đàm phán thương mại các hợp đồng dịch vụ giàn khoan; phụ trách công tác thương mại của Tổng công ty.

Quá trình công tác:

Từ 6/2024 đến nay	Phó Tổng giám đốc PV Drilling
17/6/2024 – 01/8/2024	Phó Tổng giám đốc PV Drilling kiêm Giám đốc PVD Overseas
4/2023 – 16/6/2024	Phó Giám đốc Xí nghiệp Điều hành khoan, Giám đốc PVD Overseas
4/2019 – 3/2023	Phó Giám đốc Xí nghiệp Điều hành khoan kiêm nhiệm Trưởng Ban điều hành dự án PV Drilling tại Algeria
7/2011 – 4/2019	Trưởng phòng Thương mại – Xí nghiệp Điều hành khoan
9/2011 – 7/2011	Phó phòng Điều hành khoan – Xí nghiệp Điều hành khoan
9/2010 – 9/2011	Trưởng phòng Phát triển các dự án nước ngoài – Xí nghiệp Điều hành khoan
8/2009 – 4/2010	Phó phòng Phát triển các dự án nước ngoài – Xí nghiệp Điều hành khoan
9/2007 – 8/2009	Kỹ sư khoan – Phòng Điều hành khoan – Xí nghiệp Điều hành khoan
10/2006 – 9/2007	Kỹ sư khoan – Ban Điều hành khoan, PV Drilling
9/2005 – 9/2006	Kỹ sư Phòng Kỹ thuật, PV Drilling
10/2004 – 9/2005	Kỹ sư khoan – PV Drilling
01/2003 – 9/2004	Thợ lặn dầu, Thợ lặn dầu – PV Drilling
9/2001 – 12/2001	Công nhân khoan tại Công ty PTSC Vũng Tàu

Chức vụ kiêm nhiệm:
Chủ tịch HĐ công Quản trị PVD Tech.
Tổ trưởng tổ chuyên gia các dự án đầu tư của Tổng công ty lĩnh vực đầu tư.

GIỚI THIỆU KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ TRƯỞNG BAN TÀI CHÍNH

01

ÔNG NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG

Kế toán trưởng, Trưởng ban Tài chính – Kế toán PV Drilling

Ngày bổ nhiệm: 17/7/2020
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1979
Trình độ chuyên môn:
- Thạc sĩ Kế toán tài chính quốc tế

Kinh nghiệm: 27 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – kế toán.

Quá trình công tác:

7/2020 đến nay:	Kế toán trưởng, Trưởng ban Tài chính – Kế toán, PV Drilling;
5/2017 – 7/2020:	Trưởng ban Tài chính, PV Drilling;
7/2011 – 4/2017:	Phó ban Tài Chính, PV Drilling;
1/2011 – 8/2011:	Trưởng nhóm Phân tích tài chính, PV Drilling;
1/2001 – 12/2010:	Trưởng nhóm báo cáo, Tập đoàn Xi Măng Holcim (Thụy Sĩ);
7/1999 – 12/2000:	Kế toán trưởng, Công ty May Thêu Xuất khẩu Sơn Hà;
9/1998 – 5/1999:	Kế toán tổng hợp, Công ty May Thêu Xuất khẩu Sơn Hà.

Chức vụ kiêm nhiệm:
Thành viên HĐTV Vietubes.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

A. TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Năm 2024 là một năm đầy thách thức nhưng cũng mang đến nhiều cơ hội, thế giới chứng kiến nhiều biến động về chính trị, thay đổi quyền lực đan xen cùng các tác động sâu rộng của biến đổi khí hậu và công nghệ. Nhìn chung, nền kinh tế toàn cầu năm 2024 có nhiều chuyển biến tích cực, lạm phát ở nhiều nền kinh tế lớn gần về mức mục tiêu. Fed đã có 3 lần cắt giảm lãi suất trong năm 2024, sau 4 lần tăng liên tục trong năm 2023 đưa mặt bằng lãi suất xuống 4,25-4,50%.

Kinh tế Việt Nam dần phục hồi, năm 2024 khép lại với sự tham công của Chính phủ trong việc chủ động, linh hoạt điều hành chính sách vĩ mô, phù hợp với diễn biến tình hình kinh tế thế giới và trong nước, giữ chân lạm phát cả năm ở mức 3,63%, sản xuất phục hồi quý sau tốt hơn quý trước, từng bước nâng cao hiệu quả vốn đầu tư, đầu tư nước ngoài khởi sắc, kim ngạch xuất khẩu đạt mốc lịch sử mới, tăng trưởng kinh tế Việt Nam (GDP) đạt mức tăng trưởng 7,09%, vượt lên mức mục tiêu 6-6,5% đề ra.

Tính cả năm 2024, trong khi giá dầu WTI gần như không đổi so với mức giá đóng cửa cuối năm 2023, vẫn quanh mức 71,65 USD/thùng, thì giá dầu Brent có năm thứ hai giảm liên tiếp với mức giảm khoảng 3% so với mức giá đóng cửa 77,04 USD/thùng của năm 2023, do nhu cầu phục hồi sau đại dịch bị đình trệ, nền kinh tế Trung Quốc gặp khó khăn, HTX và các nhà sản xuất khác ngoài Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) bơm thêm dầu thô vào thị trường toàn cầu - vốn có nguồn cung dồi dào. Kết thúc năm 2024, giá trung bình dầu thô WTI đạt mức gần 76 USD/thùng và dầu thô Brent đạt mức khoảng 80 USD/thùng.

Trong năm 2024, kể từ khi tập đoàn dầu khí lớn nhất thế giới Saudi Aramco tạm dừng việc thuê 33 giàn khoan tự nâng sau khi tuyên bố hoãn kế hoạch đầu tư vào dự án mỏ dầu Safaniyah – mỏ dầu lớn nhất thế giới với tổng mức đầu tư 10 tỷ USD và dự án mở rộng mỏ Manifa, giá thuê giàn khoan tự nâng trên toàn cầu đã có sự suy giảm. Thị trường Đông Nam Á đã bị ảnh hưởng nhiều, nhất với giá thuê giàn khoan tự nâng dao động từ 80.000 - 170.000 USD/ngày so với mức 120.000 - 170.000 USD/ngày của những tháng đầu năm 2024.

Năm 2024, với sự đoàn kết nỗ lực vượt qua thách thức và tận dụng các cơ hội, tập thể lãnh đạo và người lao động của PV Drilling đã hoàn thành xuất sắc các mục tiêu theo khẩu chấm "Động lực mới cho tăng trưởng", nổi bật là thành tích duy trì việc làm suyên suốt của các giàn khoan với hiệu suất cao, đảm bảo an toàn, đạt kỉ lục Zero LTI (Không để xảy ra tai nạn gây mất thời gian lao động) nhiều năm liên tiếp, hoàn thành công năm 2023, tất cả 5 giàn khoan sở hữu của PV Drilling đều thực hiện công tác khoan ở thị trường nước ngoài trong năm 2024 với các hợp đồng dài hạn. Bám sát chiến lược "One PVD", các đơn vị thành viên của Tổng công ty cũng đã có nhiều bứt phá mạnh mẽ trong hoạt động chuyên môn, góp phần tích cực vào tiến trình vươn ra thị trường quốc tế của PV Drilling. Điển hình như dịch vụ cung cấp nhân lực khoan địa nhiệt tại thị trường Nhật Bản với việc cung cấp chỉ số nhân lực tại thời điểm mới bắt đầu chiến lược vào năm 2018, con số này đã lên đến 37 người đến cuối năm 2024 và được khách hàng đánh giá rất cao về chất lượng nguồn nhân lực. Bên cạnh cung ứng nhân lực khoan địa nhiệt, hiện PV Drilling đang chế tạo một số thùng chứa dung dịch khoan (Mud Tank) xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, cùng với đó là cung cấp dịch vụ kiểm tra, kiểm định giàn khoan đất liền của đối tác Nhật Bản. Ngoài ra, PV Drilling đã kí thêm được hợp đồng cung cấp dịch vụ Mud Logging cho chương trình khoan của Petronas tại Malaysia vào những tháng cuối năm 2024, thể hiện năng lực cạnh tranh ngày càng tăng của PV Drilling. Những nỗ lực này đã được ghi nhận và PV Drilling đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam) vinh danh là 1 trong 5 tập thể có thành tích xuất sắc, dẫn đầu trong cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới, tạo động lực mới năm 2024 tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025 của Petrovietnam diễn ra ngày 28/12/2024.

Năm 2024 cũng là năm PV Drilling ghi nhiều dấu ấn trong công tác quản trị với việc đạt các giải thưởng uy tín, gồm: Giải Doanh nghiệp xuất sắc châu Á do Enterprise Asia (EA) - Tổ chức phi Chính phủ hàng đầu châu Á về doanh nghiệp vinh danh; Nơi làm việc tốt nhất châu Á; Top 10 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - nhóm vốn hóa lớn và Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất - nhóm ngành phi tài chính, v.v. Đồng thời, công tác đào tạo nhân lực, chuyển đổi số, hoạt động văn hóa doanh nghiệp, đoàn thể, v.v. cũng được đẩy mạnh thực hiện, góp phần tăng nội lực, tạo hiệu ứng tích cực trong tập thể PV Drilling.

Bên cạnh đó là việc triển khai đầu tư thêm giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rồi có dấm trượt, cụ thể PV Drilling đã được Seadrill Prospero Ltd kí chuyển giao quyền sở hữu vào ngày 26/12/2024. Việc đầu tư giàn khoan này không chỉ đánh dấu bước tiến lớn trong kế hoạch mở rộng đội ngũ giàn khoan tự nâng để cung cấp cho thị trường trọng điểm Đông Nam Á mà còn khẳng định năng lực đầm thắn và hợp tác quốc tế của Tổng công ty.

Kết quả, PV Drilling đã có một năm thắng lợi, thể hiện rõ nét qua những con số như tổng doanh thu đạt 9.596 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 998 tỷ đồng, tương ứng tăng 54% và 84% so với kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra. Thành tích đạt được minh chứng cho nỗ lực bền bỉ, vượt qua thử thách, chiến lược phát triển đúng đắn, khẳng định vị thế để tiếp tục vươn xa hơn trên những vùng biển mới theo đúng tinh thần "Vươn ra biển lớn - Bền vững tương lai" của PV Drilling, góp phần vào sự thịnh vượng chung của ngành dầu khí.

B. ĐÁNH GIÁ VỊ THẾ/SO SÁNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Ở thị trường trong nước, PV Drilling đã khẳng định vị thế vững mạnh của mình với tư cách là Người tiên phong của ngành khoan dầu khí tại Việt Nam. Nhờ uy tín và kinh nghiệm được xây dựng trong suốt quá trình phát triển, PV Drilling đã thực hiện thành công nhiều chiến dịch khoan an toàn và hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của các khách hàng. Khi mở rộng ra thị trường quốc tế, PV Drilling tiếp tục khẳng định năng lực cạnh tranh, được đánh giá là một trong những nhà thầu khoan năng đầu tại các quốc gia trong khu vực và có khả năng cạnh tranh với các nhà thầu khoan quốc tế khác. Đặc biệt, PV Drilling đã chiếm lĩnh thị phần lớn và kí kết được những hợp đồng dài hạn với các khách hàng trong khu vực, minh chứng cho sự tin cậy và vị thế vững chắc của Tổng công ty trên thị trường quốc tế.

- Tại Brunei: Giàn PV DRILLING V hoạt động hiệu suất cao trên 98% cho giai đoạn từ tháng 01/2022 đến cuối năm 2024 và duy trì an toàn tuyệt đối cho con người và thiết bị, không để xảy ra tai nạn trong suốt quá trình thi công và vận hành giàn khoan. Đặc biệt, năm 2023, giàn đã được Tập đoàn Shell Global xếp hạng "Giàn khoan của năm" (Rig of the Year). Tại Brunei hiện có 3 nhà thầu khoan đang hoạt động gồm Borr và Valeria với 1 giàn khoan tự nâng, còn PV Drilling là nhà thầu khoan duy nhất cung cấp giàn khoan tiếp trợ (TAD).
- Tại Malaysia: Năm 2024, PV Drilling tiếp tục duy trì khoảng 25% thị phần của giàn khoan tự nâng với việc vận hành 3 giàn khoan PV DRILLING I, PV DRILLING III và PV DRILLING VI, là đơn vị chiếm lĩnh thị phần cung cấp giàn khoan tự nâng lớn thứ 2 chỉ sau Velesto và vượt lên các nhà thầu quốc tế khác.
- Tại Indonesia: Từ khi gia nhập thị trường Indonesia vào tháng 7/2022 đến tháng 12/2024, PV Drilling đã khẳng định năng lực và vị thế cạnh tranh bằng hiệu suất hoạt động cao đến 96% của giàn PV DRILLING II. Từ đó, PV Drilling được các nhà thầu khoan quan tâm và đã đạt được thị phần ngang hàng với các nhà thầu khoan quốc tế khác như Borr, Vantage, Japan Drilling, Valeria, Apexindo. Trong năm 2024, ngoài việc gia hạn hợp đồng cung cấp giàn PV DRILLING II với Pertamina OHWJ đến cuối năm 2028, PV Drilling còn kí thêm hợp đồng cung cấp giàn khoan PV DRILLING III với thời hạn 3 năm chắc chắn kèm 2 năm tùy chọn gia hạn với Pertamina OHWJ và Pertamina OSES. Như vậy, kể từ năm 2025, PV Drilling sẽ là một trong hai nhà thầu khoan có thị phần lớn nhất tại Indonesia với 2 giàn tự nâng PV DRILLING II và PV DRILLING III hoạt động tại đây.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

C. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH TIÊU BIỂU NĂM 2024

D. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Năm 2024 là năm tiếp nối chuỗi tăng trưởng bền vững của PV Drilling với tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh và tổng lợi nhuận sau thuế tăng mạnh so với năm 2023 lần lượt là 60% và 26%. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2024 đạt được đến từ những bước chuẩn bị bền bỉ của mảng dịch khoan trong các năm trước, cũng như đến từ sự mạnh dạn chuyển mình thay đổi một cách hiệu quả, linh hoạt với những bước tiến bộ vững chắc của mảng dịch vụ khác liên quan đến khoan.

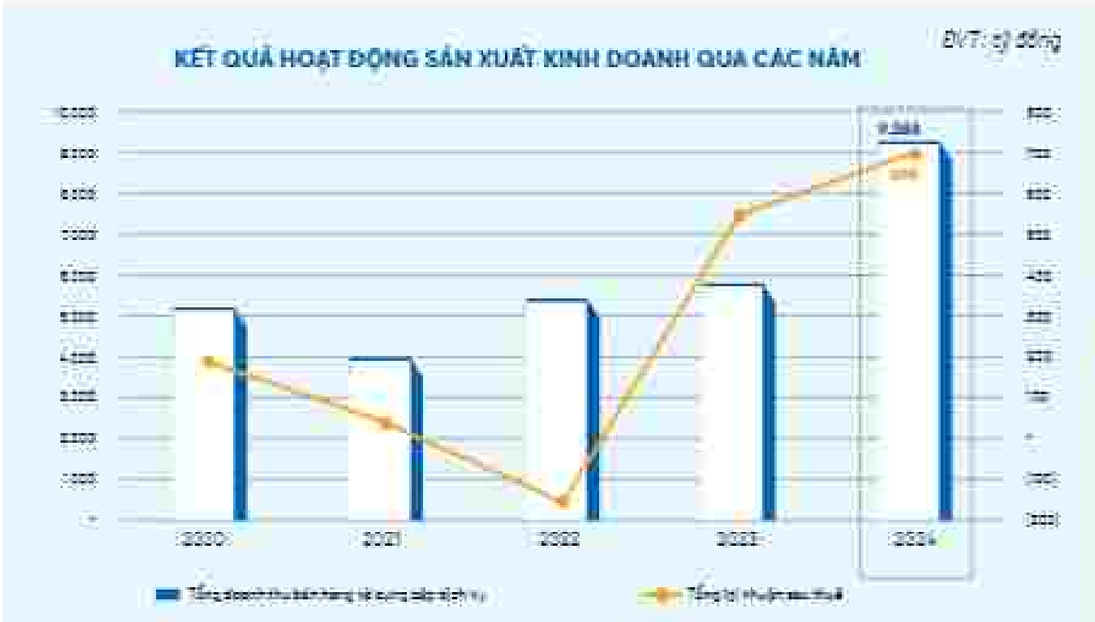

Năm 2024, mảng dịch vụ khoan, mảng dịch vụ khác liên quan đến khoan, hoạt động đầu tư Liên doanh đều có sự đóng góp ấn tượng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling, bao gồm:

Dịch vụ khoan

Dịch vụ khoan năm 2024 ghi nhận doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt tăng 39% và 99% so với năm 2023. Kết quả này được tạo nên bởi các chỉ số hết sức ấn tượng: 4/4 giàn khoan tự nâng hoạt động liên tục, xuyên suốt và hiệu quả tại nước ngoài với mức giá cho thuê bình quân trên 91.000 USD/ngày với hiệu suất hoạt động cao, trung bình đạt 99,6%; giàn khoan nước sâu vẫn tiếp tục vận hành ổn định, hiệu suất hoạt động cao đạt 99,3% và tiếp tục tạo nên uy tín bền vững cho PV Drilling đối với khách hàng BSP. Bên cạnh đó, năm 2024, PV Drilling có 2 giàn khoan thuê hoạt động, bao gồm giàn Thor (hợp tác với đối tác Borr Drilling) và giàn HAKURYU-11 (hợp tác với đối tác JDC) đóng góp thêm doanh thu, lợi nhuận cho mảng dịch vụ này.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

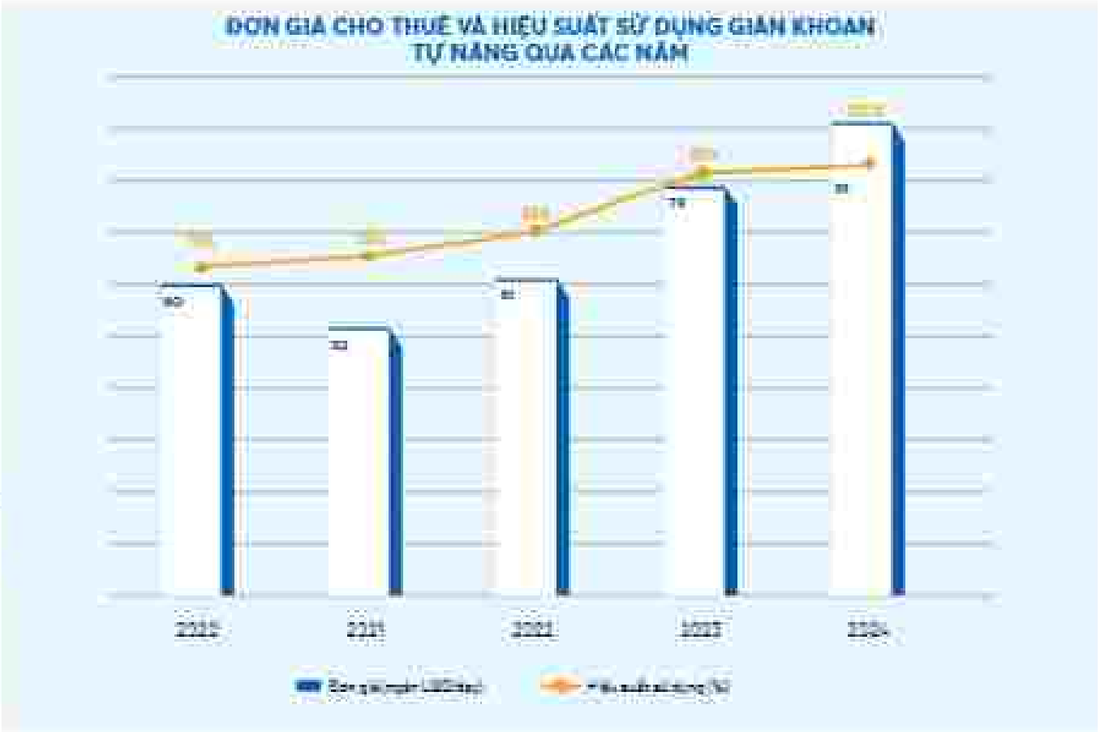

Không như giai đoạn 2021-2022, khi các giàn khoan tự nâng hoạt động với những chiến dịch khoan ngắn hạn trong nước với đơn giá cho thuê thấp, số lượng giàn khoan hoạt động ở nước ngoài ít và không ổn định. Năm 2024 là năm hoàn toàn trái ngược khi nối tiếp thành công của năm 2023. Doanh thu và lợi nhuận mà các giàn khoan tự nâng mang lại là từ những hợp đồng dài hạn trên 2 năm, với những đơn giá cho thuê tăng trưởng và hoạt động ổn định, góp phần khẳng định vị thế cho các giàn khoan của PV Drilling trong thị trường khu vực. Trong năm 2024, ba giàn khoan tự nâng của PV Drilling hoạt động tại Malaysia và một giàn khoan tự nâng hoạt động tại thị trường Indonesia với hiệu suất sử dụng đạt 100%, mang lại hiệu quả hoạt động chính cho cả mảng dịch vụ khoan.

Thị trường Malaysia: Năm 2024 là năm có số lượng giàn khoan tự nâng hoạt động tại Malaysia nhiều nhất kể từ năm 2017, với hiệu suất tương đương gần 3 giàn. Cùng với việc vận hành giàn hiệu quả, bảo đảm chất lượng dịch vụ cung cấp, PV Drilling luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định về chính sách thuế, nội địa hóa, nhân sự, v.v. tại nước sở tại.

Tại Indonesia: Indonesia được đánh giá là một trong những thị trường có nhu cầu giàn khoan cao nhất nhưng cũng nổi tiếng khắt khe tại Đông Nam Á. Trong 2 năm liên tiếp (2023, 2024), giàn PV DRILLING II đã và đang thực hiện tốt sứ mệnh tiên phong là thâm nhập thành công vào thị trường khoan tại Indonesia khi liên tục hoạt động hiệu quả. Điều này đã mở ra nhiều cơ hội hoạt động cho các giàn khoan tự nâng khác cũng như cung cấp các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan hỗ trợ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí tại thị trường đầy thách thức này.

Cuối năm 2024, PV Drilling đã công bố Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt phương án đầu tư ra nước ngoài theo hình thức góp vốn thành lập Công ty liên doanh tại Indonesia, trong đó PV Drilling góp 40% trong tổng số vốn điều lệ 700.000 Đô la Mỹ. Đây là bước đi đầy quyết tâm trong chiến lược chinh phục thị trường dầu khí tại Indonesia.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

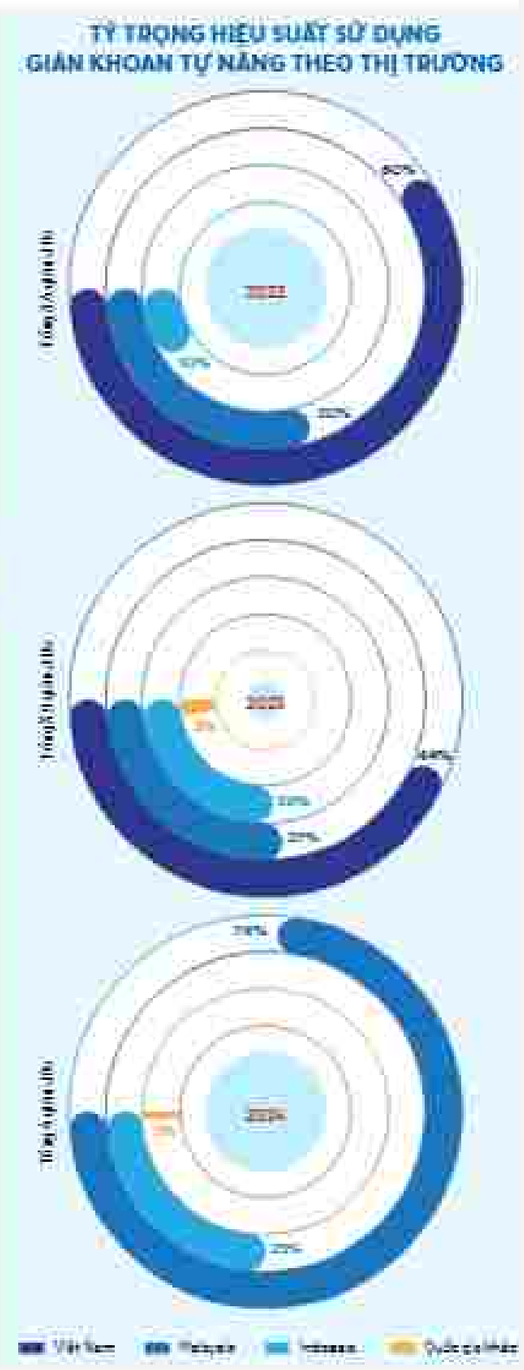

Sơ lược hoạt động của các giàn khoan trong năm 2024 như sau:

- **Giàn khoan PV DRILLING I:** Sau khi kết thúc hợp đồng khoan cho khách hàng NSP tại Thái Lan, giàn bắt đầu thực hiện chương trình khoan của khách hàng PCSB với thời hạn là 2 năm chắc chắn và 3 năm tùy chọn gia hạn từ tháng 02/2024. Sau 3 năm (kể từ năm 2020), giàn PV DRILLING I đã tự tin quay trở lại Malaysia với 1 chiến dịch khoan dài hạn và đón giá cho thuê cao hơn.

- **Giàn khoan PV DRILLING II:** Tiếp tục chương trình khoan 3 năm chắc chắn cho Pertamina Offshore tại khu vực West Java Indonesia bắt đầu từ ngày 7/12/2022 tại khu vực West Java, Indonesia. Với hiệu suất hoạt động hiệu quả, an toàn và chuyên nghiệp, giàn PV DRILLING II là nhân tố chính góp phần khẳng định chất lượng dịch vụ, uy tín của PV Drilling trên thị trường "khó nhằn" tại Đông Nam Á này, mở đã cho các giàn khoan khác và cơ hội phát triển các dịch vụ liên quan đến khoan của PV Drilling đi vào hoạt động tại đây.

- **Giàn khoan PV DRILLING III:** Thực hiện các giếng khoan cho khách hàng SEAH Hibiscus (SEAH) và HML Hibiscus (HML) tại Malaysia. Ngay sau khi kết thúc chương trình khoan của SEAH dự kiến đầu Quý 3/2025, giàn PV DRILLING III sẽ tiếp tục được huy động sang Indonesia để thực hiện hợp đồng cho khách hàng Pertamina với thời hạn 3 năm chắc chắn và 2 năm tùy chọn gia hạn.

- **Giàn khoan PV DRILLING VI:** Thực hiện chương trình khoan của khách hàng PCSB tại Malaysia với thời hạn là 2 năm chắc chắn và 2 năm tùy chọn gia hạn, bắt đầu từ tháng 12/2023.

- **Giàn khoan PV DRILLING V:** Tiếp tục hợp đồng khoan cho Brunei Shell Petroleum (BSP) từ ngày 28/01/2022. Chương trình khoan cho BSP có thời hạn 5 năm chắc chắn và (2+2) năm tùy chọn gia hạn.

- **Giàn khoan đất liền PV DRILLING 11:** Giàn thực hiện khoan cho GSPS trong Quý 1/2024, hoàn tất hợp đồng khoan và bước vào giai đoạn "warm stack" trong thời gian khá dài. Vì vậy, sau khi cân nhắc và đánh giá, Ban lãnh đạo PV Drilling đã tìm được đối tác để chuyển nhượng giàn khoan này và dự kiến sẽ hoàn tất vào Quý 1/2025.

- **Giàn khoan thuê:** khi tất cả các giàn khoan sở hữu của PV Drilling hoạt động tại nước ngoài, việc giữ thị phần dịch vụ khoan trong nước được Ban lãnh đạo PV Drilling luôn cân nhắc và đề cao. Trong năm 2024, tuy các chương trình khoan trong nước vẫn còn ít hoặc chưa được triển khai, nhưng PV Drilling vẫn cố gắng hợp tác với các đối tác nước ngoài có uy tín để cùng cung cấp giàn khoan cho thị trường trong nước. Ở đó:
  - Giàn THOR: thực hiện chương trình khoan cho Hoàng Long JOC từ cuối tháng 8/2024 đến cuối tháng 10/2024.
  - Giàn HAKURYU-11: thực hiện chương trình khoan cho 2 khách hàng Idemitsu và Murphy, từ đầu tháng 4/2024 và dự kiến kết thúc vào đầu tháng 3/2025.

Bên cạnh đó, đối với mảng dịch vụ khoan, công tác vận hành, bảo trì bảo dưỡng giàn hiệu quả là một trong những chìa khóa then chốt, thiết yếu tạo nên sự thành công của mảng dịch vụ khoan. PV Drilling luôn đảm bảo việc tuân thủ các quy chuẩn an toàn trong vận hành. Tất cả các giàn khoan của PV Drilling tiếp tục vận hành an toàn và hiệu quả với hiệu suất hoạt động bình quân của các giàn năm 2024 đạt trên 98%.

Mảng dịch vụ khoan đã xuất sắc hoàn thành mục tiêu của năm 2024, và vững vàng bước vào năm 2025 với các hợp đồng khoan dài hạn đã được ký kết. Năm 2025 cũng là năm PV Drilling sẽ đưa vào vận hành thêm 1 giàn khoan tự nâng mới đầu tư. Đây là nhân tố được kỳ vọng sẽ góp phần tạo nên sự bứt phá mạnh mẽ của mảng dịch vụ này trong các năm tiếp theo.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(tiếp theo)

Dịch vụ khác liên quan đến khoan

Năm 2024 là năm tất cả các giàn khoan sở hữu của PV Drilling đều làm việc tại nước ngoài. Mặt khác, khối lượng công việc trong nước vẫn chưa được cải thiện nhiều so với năm 2023. Tuy nhiên, mảng dịch vụ liên quan đến khoan vẫn tiếp tục duy trì thị phần dẫn đầu trong nước, nỗ lực tìm kiếm việc làm và duy trì chất lượng dịch vụ cung cấp, đảm bảo hoạt động an toàn trong môi trường cạnh tranh khốc liệt. Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế mà mảng dịch vụ này mang lại trong năm 2024 lần lượt tăng 110% và 32% so với năm 2023. Đây là mức tăng trưởng khá ấn tượng đối với mảng dịch vụ còn gặp nhiều khó khăn này.

Trong chuỗi dịch vụ cung cấp của mảng dịch vụ liên quan đến khoan, 3 mảng dịch vụ mang lại hiệu quả kinh doanh chính là Dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, Dịch vụ cung ứng nhân lực và Dịch vụ cung ứng vật tư thiết bị.

- **Dịch vụ kỹ thuật giếng khoan** luôn là dịch vụ mang lại lợi nhuận chính cho mảng dịch vụ liên quan đến khoan này, doanh thu và lợi nhuận sau thuế trong năm 2024 tăng lần lượt 83% và 64% so với năm 2023. Kết quả này có được từ các hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật cao do PV Drilling tự thực hiện như: dịch vụ Wireline Slickline cung cấp cho các khách hàng PGVD, Biển Đông POC, Thăng Long JOC; cho thuê và vận hành thiết bị thuộc dịch vụ Tool rental cho khách hàng PGVD, Hoàng Long - Hoàn Vũ JOC, Halliburton, Idemitsu, ENI, Murphy, v.v. Bên cạnh đó, dịch vụ kỹ thuật giếng khoan cũng bắt đầu thực hiện chiến lược phát triển cung cấp dịch vụ ra nước ngoài khi từng bước cung cấp dịch vụ Mud Logging cho chương trình khoan của Petronas tại Malaysia, cho khách hàng Odfjell thuê thiết bị CTRS tại Malaysia.
- **Dịch vụ cung ứng vật tư thiết bị** là dịch vụ mang lại doanh thu chính cho mảng dịch vụ khác liên quan khoan, với mức doanh thu tăng 553% và lợi nhuận tăng tương ứng 119% so với cùng kỳ năm trước. Một trong những hợp đồng lớn phải kể đến của dịch vụ này trong năm 2024 là hợp đồng cung cấp Flexible Flowlines (ống mềm) cho PVEP-POC với giá trị khoảng 22,5 triệu USD. Việc thực hiện thành công hợp đồng này đã chứng minh khả năng linh hoạt, đa dạng dịch vụ, loại hình hàng hóa cung ứng cho thị trường Dầu khí trong nước của PV Drilling.
- **Dịch vụ cung ứng nhân lực**: các năm trước, kết quả hoạt động của dịch vụ này luôn gắn liền với số lượng giàn khoan của PV Drilling trong nước. Tuy nhiên, trong năm 2024, khi tất cả các giàn khoan sở hữu làm việc tại nước ngoài, kết quả hoạt động của dịch vụ này vẫn mang lại sự tăng trưởng doanh thu 25% và lợi nhuận tăng 48% so với năm trước. Luôn giữ vững chất lượng dịch vụ, đảm bảo nguồn nhân lực cung ứng có tay nghề cao, PV Drilling đã thực hiện tốt những hợp đồng cung ứng nhân lực cho các khách hàng công nghệ trên các giàn khoan tại Việt Nam như Shelf Drilling, Vietsovpetro, JVS, SSV Cataklana, HAKURYU-11, Bohr Thor. Bên cạnh đó, dịch vụ cung ứng nhân lực khoan địa nhiệt tại Nhật Bản luôn được duy trì ổn định. Đó là các yếu tố chính tạo nên bước tăng trưởng của dịch vụ cung ứng nhân lực trong năm 2024.

Cuối năm 2024, các công ty con của PV Drilling tiếp tục nỗ lực tìm kiếm hướng đi cũng như định hướng mới cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 khi đã thắng những gói thầu quan trọng cũng như ký kết các hợp đồng mới. Tiêu biểu như: hợp đồng cung cấp dịch vụ kéo thả ống chống (CTRS) cho AHWORK JSC- giàn Severnaya Avrora tại lô 09-2/12 của Vietsovpetro; hợp đồng cung cấp dịch vụ Mud logging với Vietsovpetro; hợp đồng cung cấp Chemical Injection Package (Fluidies), thiết bị Wellhead (BOCO), Casing Vietsovpetro, Crane (Zakubezneft); hợp đồng cung cấp Gas hydration package, Crane, Pressure vessel, Chemical Injection skid cho PTSC M&C; v.v.

Bên cạnh đó, vào tháng 12/2024, PV Drilling đã thực hiện Lễ triển khai (Kick-off) dự án "Cung cấp thiết kế và thi công hạng mục đóng hủy giếng và tháo dỡ di dời giàn Sông Đốc, dự án hủy mỏ Sông Đốc ngoài khơi Việt Nam". Đây là hợp đồng trọn gói dự án hủy mỏ Sông Đốc giữa chủ đầu tư PVEP-POC và Liên doanh PVD-PDS. PV Drilling nhận định đây là sẽ là một trong những dự án trọng điểm của Tổng công ty nói chung và mảng dịch vụ khác liên quan đến khoan trong năm 2025.

Tình hình hoạt động của các Công ty liên doanh

Qua nhiều năm các Công ty liên doanh của PV Drilling vẫn nỗ lực duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp và kiểm soát tốt chi phí. Liên doanh PVD-Exprо với khối lượng công việc sôi động hơn và liên doanh Vietubes với sản lượng tiện ren mới tăng đã mang đến lợi nhuận tăng trưởng dương cho năm 2024. Tuy nhiên, trong năm 2023 Liên doanh PVD Baker Hughes có ghi nhận khoản doanh thu và lợi nhuận bất thường khá lớn được khách hàng bồi thường tại 2 thị trường Indonesia và Malaysia đối với các thiết bị mất (dịch vụ lost in hole), dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chung của các Công ty liên doanh năm 2024 có kết quả khiêm tốn hơn năm 2023. Nếu loại trừ ảnh hưởng của lợi nhuận bất thường nêu trên, lợi nhuận mang lại từ các Công ty liên doanh trong năm 2024 tăng 37% so với năm 2023.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

E. ẢNH HƯỞNG CỦA CHÊNH LỆCH TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI VÀ LÃI VAY

Năm 2024 có nhiều thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling so với năm 2023 do môi trường quốc tế có nhiều cải thiện, với chính sách tiền tệ nới lỏng từ nhiều quốc gia, giúp giảm bớt áp lực lên chính sách điều hành tiền tệ của Việt Nam. Fed đã có 3 đợt cắt giảm lãi suất trong năm 2024 nhưng mức điều chỉnh không lớn và tổng tỷ lệ điều chỉnh cả năm là 1,0%, nên tỷ lệ lãi suất Fed vẫn duy trì ở mức cao, tương ứng 4,25% - 4,5%. Cùng với quyết định cắt giảm lãi suất, Fed cho biết sẽ giảm tốc độ cắt giảm chi phí vay trong tương lai (cụ thể là năm 2025 dự báo chỉ có từ 1 đến 2 đợt cắt giảm) do tỷ lệ thất nghiệp tương đối ổn định và lạm phát chưa có nhiều cải thiện.

Thời điểm trước thềm bầu cử Tổng thống Mỹ cho tới khi ông Donald Trump đắc cử, cùng những số liệu kinh tế khả quan, đặc biệt liên quan tới việc làm của Mỹ khởi giảm quá thấp bùng lên đã tăng giá chỉ số USD, cũng như kỳ vọng về cường độ giảm lãi suất của Fed trong chu kỳ mới này. Tương tự như những giai đoạn trước, Ngân hàng Nhà nước đã áp dụng chính sách điều hành tỷ giá linh hoạt để duy trì sự ổn định của nền kinh tế thông qua việc đặt giá bán USD hỗ trợ thị trường, đồng thời tiếp tục giới thiệu lại công cụ phát hành tín phiếu nhằm điều tiết nguồn vốn trên thị trường liên ngân hàng, qua đó gián tiếp góp phần củng cố niềm tin thị trường và giảm áp lực lên tỷ giá.

BIỂU ĐỒ DIỄN BIẾN TỶ GIÁ CÁC ĐỒNG TIỀN SO VỚI USD NĂM 2024

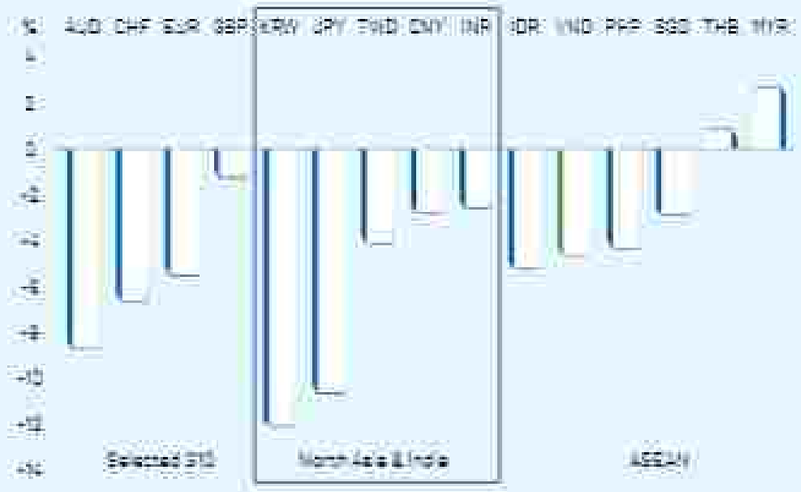

Kiểm soát dòng tiền, biến động tỷ giá hối đoái và nâng cao công tác quản trị tài chính

Tình hình biến động về địa chính trị trong suốt năm 2024 và nguy cơ tăng tỷ lệ lạm phát luôn hiện hữu ở các nền kinh tế trên thế giới cùng với giá trị đồng USD được duy trì ở mức cao so với các loại đồng tiền khác đã tác động rất lớn đến công tác đầu tư và tăng trưởng ở các doanh nghiệp cũng như trong toàn bộ nền kinh tế.

SỐ DƯ TIỀN VÀ DÒNG TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 - 2024

Ghi chú: Số dư tiền cuối năm 2024 giảm do Tổng công ty đã giải ngân 45 triệu đô la Mỹ để đầu tư mua giàn khoan tiến tự nâng PV DRILLING VIII.

Ngay từ đầu năm 2024, Ban lãnh đạo PV Drilling đã có thông tin dự báo mặt bằng lãi suất vay USD vẫn ở mức cao và áp lực tăng của tỷ giá VND/USD sẽ ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, PV Drilling đã luôn xem việc quản lý tài chính là quan trọng hàng đầu, bao gồm việc quản lý dòng tiền, lên kế hoạch thực hiện các giao dịch phái sinh để giảm rủi ro về chênh lệch tỷ giá và tăng hiệu quả sử dụng vốn.

PV Drilling luôn tuân thủ nghiêm ngặt chế độ quản lý tài chính kế toán và nguyên tắc sử dụng nguồn vốn. Tổng công ty đảm bảo sử dụng nguồn vốn dài hạn cho các khoản đầu tư dài hạn, đồng thời việc huy động và sử dụng các nguồn vốn được kiểm soát chặt chẽ, đúng mục đích. Bên cạnh đó, PV Drilling thường xuyên đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng, ưu tiên thu nợ bằng USD và thực hiện kiểm soát chặt chẽ khoản chi nhằm đảm bảo hiệu quả tài chính.

PV Drilling theo dõi chặt chẽ các nguồn tiền, lập kế hoạch thu chi hàng quý, tháng, tuần và giám sát dòng tiền thu/chi theo USD, VND hàng ngày để quản lý linh hoạt và đảm bảo hiệu quả tối ưu. Trong năm 2024, PV Drilling đạt tỷ lệ thu bằng USD trên tổng số tiền thu đạt hơn 90%. Với tỷ lệ thu USD cao đã giúp Tổng công ty đảm bảo nguồn USD để thanh toán các khoản chi bằng USD, tránh được chi phí chênh lệch tỷ giá. Ngoài ra, Tổng công ty còn thực hiện các hợp đồng phái sinh, hoán đổi tiền tệ với các ngân hàng hạn chế được tối đa rủi ro về tỷ giá.

Để giảm chi phí lãi vay, PV Drilling đã đàm phán lại với các ngân hàng cho vay đối với các khoản vay đầu tư giàn PV DRILLING V, PV DRILLING VI và cụm thiết bị khoan (DES), bao gồm điều chỉnh lịch trả nợ vay, ưu tiên trả nợ gốc trước giảm áp lực lãi vay, trả lãi vay vào cuối kỳ hợp đồng vay và tất toán sớm khoản vay.

Trong năm 2024, Công ty mẹ chỉ sử dụng hạn mức tín dụng ở các ngân hàng để thực hiện bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, chưa huy động vốn vay.

Hệ thống đánh giá rủi ro về tài chính tiếp tục được duy trì nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện và phân tích các rủi ro tiềm ẩn mà Tổng công ty có thể phải đối mặt. Hàng tháng, Báo cáo quản trị rủi ro được cập nhật để phản ánh kịp thời những thay đổi trong điều kiện thị trường cũng như hoạt động nội bộ của Tổng công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

F. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN TRONG NĂM 2024

Với mục tiêu tạo "Động lực mới cho tăng trưởng", trong năm 2024, PV Drilling đã thực hiện các dự án đầu tư mới như đầu tư giàn khoan, cụm thiết bị hủy/sửa giếng HWU, nâng cấp các giàn khoan, mua sắm thiết bị công nghệ xây dựng cơ sở vật chất văn phòng hiện đại hơn. Một số dự án lớn PV Drilling triển khai trong năm 2024 như sau:

- **Dự án "Mua giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rời có dầm trượt"**: tổng mức đầu tư của dự án khoảng 87 triệu USD. Việc đầu tư giàn khoan này nhằm đáp ứng nhu cầu cung cấp giàn khoan tự nâng cho các khách hàng ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á, mang lại lợi ích thiết thực cho khách hàng và PV Drilling, giúp nâng cao chất lượng dịch vụ, nhằm tiếp tục chủ động cung cấp dịch vụ cho các công ty dầu khí trong nước và nước ngoài, đồng thời gia tăng doanh thu và lợi nhuận cho PV Drilling và Tập đoàn.
- **Dự án "Mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU)"**: dự án đã được phê duyệt với tổng mức đầu tư khoảng 8 triệu USD, hiện đang thực hiện hợp đồng và dự kiến dự án sẽ hoàn thành vào Quý 4/2025. Việc đầu tư mua cụm thiết bị HWU nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường khi hiện nay có nhiều giếng khoan dầu khí bị giảm sản lượng do các yếu tố như áp suất vỉa giảm, giếng bị nhiễm bẩn, thiết bị khai thác bị hư hỏng. Do đó, để có thể tiếp tục khai thác và duy trì sản lượng, các công ty dầu khí phải tiến hành can thiệp, sửa hoặc hủy giếng đối với những giếng không còn khả năng khai thác. Đây là mảng dịch vụ còn rất nhiều tiềm năng phát triển ở khu vực khi các mỏ dầu khí trưởng thành đang dần đi đến giai đoạn cuối chu kỳ khai thác. Khi cụm thiết bị HWU đi vào hoạt động thì mảng cung cấp dịch vụ sửa giếng/hủy giếng sẽ mở ra cơ hội phát triển cho các dịch vụ khác cùng tham gia như: Dịch vụ Wireline của PVD Logging; dịch vụ Casing/Tubular Running của PVD Well Services; dịch vụ Coil Tubing của PVD Baker Hughes, v.v. góp phần nâng cao chuỗi giá trị của PV Drilling và tạo ra những giá trị gia tăng cho khách hàng bằng những dịch vụ chất lượng cao và giá cả cạnh tranh.
- **Dự án "Mua mới cần cẩu dưới gầm giàn khoan cho các giàn khoan tự nâng"**: trong những năm gần đây, PV Drilling đã và đang phát triển mở rộng dịch vụ cung cấp giàn khoan ra nước ngoài, đặc biệt là thị trường khoan tiềm năng lớn trong khu vực như Malaysia, Thailand, Indonesia, v.v. theo đó nhiều khách hàng yêu cầu các giàn khoan tự nâng cần phải được trang bị tính năng hoạt động song hành (Offline Activities) như vừa khoan vừa để Wireline hoặc chống ống và tháo rắp đầu giếng lên cần để cắt giảm thời gian và chi phí khi khoan. Do vậy, việc trang bị mới các thiết bị hỗ trợ các hoạt động song hành là cần thiết đối với các giàn khoan tự nâng mà PV Drilling điều hành nhằm đáp ứng được yêu cầu của khách hàng cũng như nâng cấp, cải tiến về công nghệ để tìm kiếm và đảm bảo việc làm trong giai đoạn cạnh tranh hiện nay cũng như trong thời gian tới. Dự án này có tổng mức đầu tư khoảng 33 tỷ đồng và đã hoàn tất giải ngân trong năm 2024.
- **Dự án "Xây dựng văn phòng PV Drilling tại TP. Vũng Tàu"**: dự án có tổng mức đầu tư gần 70 tỷ đồng, với tổng diện tích sàn xây dựng 6.300m², quy mô xây dựng 8 tầng trên diện tích khu đất gần 3.000 m² tại TP. Vũng Tàu. Dự án đã được khởi công xây dựng ngày 02/01/2024 và hoàn thành đầu năm 2025. Tòa nhà văn phòng PV Drilling tại thành phố Vũng Tàu sẽ là trụ sở làm việc chính của các đơn vị thành viên PV Drilling tại Vũng Tàu. Với tòa nhà văn phòng được đầu tư khang trang, hiện đại gắn liền với tên tuổi PV Drilling sẽ góp phần ổn định văn phòng làm việc, nâng cao giá trị thương hiệu PV Drilling, tạo ấn tượng tích cực với các đối tác, khách hàng, nâng cao uy tín và tăng cường lòng tin của khách hàng khi hợp tác, giao dịch với PV Drilling, đồng thời, giúp tiết giảm chi phí thuê văn phòng làm việc của các đơn vị hiện tại.

Trong năm 2024, Công ty mẹ đã giải ngân khoảng 1.093 tỷ đồng cho các hoạt động đầu tư (đạt 46,7% so với kế hoạch đã duyệt). Thực tế giải ngân ít hơn so với kế hoạch chủ yếu do việc giải ngân dự án "Mua giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rời có dầm trượt" và dự án "Mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU)" chậm hơn so với dự kiến.

Đối với các hạng mục đầu tư tại các đơn vị thành viên: giá trị giải ngân trong năm 2024 của các đơn vị thành viên khoảng 73 tỷ đồng, tương đương đạt 28,5% kế hoạch năm 2024 chủ yếu do đang giãn đầu tư các thiết bị phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Công tác mua sắm đầu tư tại PV Drilling luôn được quản lý và kiểm soát chặt chẽ nhằm đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chi tiết giải ngân cho các dự án của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên như sau:

STT	Hạng mục đầu tư năm 2024	Số kế hoạch (tỷ đồng)	Số thực hiện (tỷ đồng)	% so với kế hoạch
A	Các khoản đầu tư chuyển tiếp	223,26	99,12	44,4%
I	Đầu tư của Công ty mẹ	168,38	38,88	23,0%
1	Mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU)	101,60	17,81	17,5%
2	Mua mới cần cẩu dưới gầm sàn khoan cho các giàn khoan tự nâng	17,15	17,74	103,4%
II	Đầu tư của các đơn vị thành viên	74,88	63,66	85,0%
1	Xây dựng văn phòng PV Drilling tại TP. Vũng Tàu	42,60	28,07	65,7%
2	Mua mới bộ thiết bị đầu khởi áp suất miệng giếng - Pressure Control Equipment, 4 inch, 10.000 PSI (PCE 4" set)	14,10	14,10	100,0%
3	Nhà xưởng mở rộng giai đoạn II tại khu công nghiệp Đông Xuyên	16,88	21,39	127,4%
B	Các khoản đầu tư năm 2024	2.439,00	1.072,22	44,0%
I	Đầu tư của Công ty mẹ	2.265,78	1.062,72	47,1%
1	Bộ chiết bị MPD	117,85		0,0%
2	Giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rời có dầm trượt	2.119,50	1.087,50	51,3%
3	Các dự án công nghệ thông tin năm 2024	8,50	1,62	19,1%
4	Các dự án khác	4,00		0,0%
5	Mua sắm trang thiết bị và nội thất văn phòng, máy tính làm việc	3,24	3,60	111,1%
6	Thành lập Liên doanh tại Indonesia	7,50		0,0%
II	Đầu tư của các đơn vị thành viên	173,22	9,50	5,5%
1	Bộ chiết bị CRT	34,70		0,0%
2	Các thiết bị DTRS	23,60	2,81	11,9%
3	Hệ thống máy khoan 8 (Deep hole drilling machine)	11,77		0,0%
4	Thiết bị nhà xưởng khác	4,77	1,69	35,4%
5	Quang treo thủy lực 21HEBA (Ver2)	7,99		0,0%
6	Thiết bị đầu đẩy và tuần hoàn dung dịch sử dụng cho cột ống chống kích cỡ 9-5/8-20"	9,99		0,0%
7	Hệ thống đính nường cho khoan lắp ống chống di kèm bộ cấp nguồn thủy lực	7,99		0,0%
8	Thiết bị kết nối giếng khoan khác	15,99	1,99	11,1%
9	Máy móc thiết bị	10,50		0,0%
10	Trang thiết bị dùng cho đào tạo và dịch vụ	4,00		0,0%
11	Mua đất	5,25	3,16	60,2%
	Tổng cộng	2.662,26	1.171,34	44,0%

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

G. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH PV DRILLING NĂM 2024

Các chỉ tiêu chính của báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2024	% tăng/giảm
Tổng doanh thu	tỷ đồng	8.160	8.888	8,9%
Trong đó: Doanh thu thuần	tỷ đồng	8.004	8.396	8,2%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	tỷ đồng	887	919	3,6%
Lợi nhuận khác	tỷ đồng	91	18	-80,4%
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	888	937	5,4%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	tỷ đồng	112	239	113,8%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	546	698	27,8%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (dự kiến)	%	-	5%	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (đã chi)	%	-	-	

Tuy giá dầu năm 2024 có xu hướng giảm đến vào những tháng cuối nhưng tỷ lệ hoạt động của các giàn khoan tăng lên, đặc biệt tại khu vực Đông Nam Á, những chiến dịch khoan mới đang được triển khai tại Malaysia và Indonesia. Các giàn khoan sở hữu của PV Drilling đã có hợp đồng việc làm liên tục và ổn định tại thị trường nước ngoài đến năm 2026 với đơn giá dịch vụ duy trì ở mức tốt. Với phương châm tạo "Động lực mới cho tăng trưởng", PV Drilling đã nắm bắt cơ hội, tăng tốc bứt phá và hoàn thành xuất sắc các mục tiêu đặt ra. Kết quả sản xuất kinh doanh của PV Drilling năm 2024 tiếp tục khẳng định chu kỳ tăng trưởng mới sau sự mở đường thành công của năm 2023: tổng doanh thu đạt 8.888 tỷ đồng, tăng trưởng 8,9% so với năm 2023 và vượt 5,4% kế hoạch ĐHĐCĐ. Lợi nhuận sau thuế đạt 698 tỷ đồng, tăng trưởng 28% so với năm 2023 và vượt 8,4% kế hoạch ĐHĐCĐ.

Mặc dù Fed đã 3 lần điều chỉnh giảm lãi suất với tổng mức giảm 0,75 điểm phần trăm trong năm 2024 nhưng lãi suất vẫn còn ở mức cao là 4,25%-4,5%. Bên cạnh đó, thời điểm giảm lãi suất của Fed rơi vào những tháng cuối năm 2024 nên PV Drilling đã phải chịu mức lãi suất trung bình cả năm 2024 cao hơn cả năm 2023 (năm 2024 là 7,34% so với năm 2023 là 6,43%), kéo theo chi phí lãi vay năm 2024 vẫn cao là 228 tỷ đồng (năm 2023 là 250 tỷ đồng) mặc dù gốc vay đã giảm đáng kể.

Ngoài ra, trong 3 năm liên tiếp 2022-2024, đồng VND tiếp tục mất giá so với đồng USD khoảng 3%-5% mỗi năm. Tuy nhiên, nhờ kiểm soát tốt dòng tiền và tối ưu hiệu quả sử dụng đồng USD qua các sản phẩm phái sinh, PV Drilling đã giảm thiểu ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá đến kết quả SXKD của Tổng công ty trong năm 2024, chi phí chênh lệch tỷ giá thấp hơn các năm trước cũng ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả sản xuất kinh doanh của PV Drilling. Lợi nhuận của PV Drilling năm 2024 đã phải gánh chịu 22 tỷ đồng chi phí chênh lệch tỷ giá hối đoái, so với năm 2022-2023 là 72-78 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

KHẢ NĂNG THANH TOÁN	ĐVT	2023	2024
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Hiện hành)	lần	2,2	1,9
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,9	1,6
TSLĐ - Hàng tồn kho	tỷ đồng	5.322	6.666
Nợ ngắn hạn	tỷ đồng	2.146	4.124

CƠ CẤU VỐN	ĐVT	2023	2024
Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0,3	0,3
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,5	0,6

Cuối năm 2024, tổng tài sản tăng 1.982 tỷ đồng so với cuối năm 2023 chủ yếu do tăng các khoản phải thu và tăng dòng tiền từ hoạt động kinh doanh sải nổi: trong đó tài sản ngắn hạn tăng 866 tỷ đồng và tài sản dài hạn tăng 1.127 tỷ đồng.

PV Drilling đã cân đối khả năng tài chính để quyết định gia tăng tỷ lệ vốn chủ sở hữu trong dự án đầu tư giàn khoan tự nâng nhằm giảm áp lực chi phí lãi vay trong bối cảnh lãi suất trên thị trường còn rất cao. Số tiền 45 triệu USD đã giải ngân cho dự án này từ nguồn vốn chủ sở hữu đã làm giảm tài sản ngắn hạn và tăng tài sản dài hạn tương ứng. Theo đó, các chỉ số thanh khoản ngắn hạn cuối năm 2024 giảm nhẹ so với năm trước. Tuy nhiên, các chỉ tiêu này vẫn vượt xa mức an toàn quy định trong Quy chế tài chính của Tổng công ty cũng như các quy chuẩn chung trong công tác kiểm soát tài chính. Bên cạnh đó, tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu và nợ trên tổng tài sản vẫn được duy trì ở mức hợp lý, minh chứng sức khỏe tài chính PV Drilling vẫn rất lành mạnh.

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG	ĐVT	2023	2024
Vòng quay hàng tồn kho	lần	6,1	8,4
Hàng tồn kho bình quân	tỷ đồng	884	1.109
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0,3	0,4

KHẢ NĂNG SINH LỢI	ĐVT	2023	2024
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,4%	7,8%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	3,6%	4,5%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	2,6%	3,1%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kd/Doanh thu thuần	%	8,8%	9,9%

Các chỉ số về năng lực hoạt động và khả năng sinh lời năm 2024 tăng thể hiện rõ nét việc tăng hiệu quả kinh doanh trong năm so với năm trước và kế hoạch được ĐHĐCĐ giao. Tất cả các giàn khoan sở hữu (không tính đến giàn đặt liền) đều đạt hiệu suất sử dụng cao (100%) với đơn giá cho thuê các giàn tự nâng duy trì ở mức tốt. Hiệu quả sử dụng tài sản năm 2024 được thể hiện rõ nét qua biến động tăng doanh thu - lợi nhuận cũng như các chỉ số sinh lời ROA, ROE đã trình bày ở trên. Riêng tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu giảm so với năm 2023 chủ yếu do việc vận hành giàn HAKUPU 11, giàn Thor của đối tác để đáp ứng nhu cầu trong nước với tỉ suất lợi nhuận thấp hơn giàn khoan sở hữu, tăng mạnh doanh thu dịch vụ thương mại và tăng thuế thu nhập doanh nghiệp do các giàn khoan hoạt động nhiều tại Malaysia.

Cơ cấu Tổng tài sản

Chỉ tiêu	2023 (tỷ đồng)	Tỷ trọng	2024 (tỷ đồng)	Tỷ trọng	% tăng/giảm
Tổng Tài sản	21.533	100%	23.515	100%	9,2%
- Tài sản ngắn hạn	6.928	32%	7.794	33%	12,5%
- Tài sản dài hạn	14.605	68%	15.721	67%	7,7%

Tổng tài sản năm 2024 đạt 23.515 tỷ đồng, tăng 9,2% so với năm 2023 với tài sản ngắn hạn tăng và tài sản dài hạn đều tăng. Tài sản ngắn hạn tăng 866 tỷ đồng so với năm trước chủ yếu do tăng phải thu khách hàng tương ứng doanh thu tăng. Bên cạnh đó, tài sản dài hạn tăng 1.127 tỷ đồng chủ yếu do đầu tư mua giàn khoan tự nâng PV DRILLING VIII.

CƠ CẤU TÀI SẢN NGẮN HẠN VÀ TÀI SẢN DÀI HẠN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Cơ cấu Tổng nợ phải trả:

Chỉ tiêu	2023 (tỷ đồng)	Tỷ trọng	2024 (tỷ đồng)	Tỷ trọng	% tăng/giảm
Nợ phải trả	6.735	100%	7.562	100%	12,3%
- Nợ ngắn hạn	3.145	47%	4.124	55%	31,1%
- Nợ dài hạn	3.589	53%	3.438	45%	-4,2%
Nợ phải trả/tổng tài sản		31%		32%	

Tổng nợ phải trả cuối năm 2024 là 7.562 tỷ đồng, tăng 828 tỷ đồng tương đương tăng 12,3% so với năm 2023, chủ yếu do tăng phải trả người bán (tương ứng tăng phải thu khách hàng) và tăng chi phí phải trả trích trước (như lãi vay, chi phí hoạt động giàn khoan sở hữu, v.v.). Chỉ tiêu tổng nợ phải trả trên tổng tài sản vẫn dao động quanh mức trên 30%, tương đương với những năm gần đây.

Cơ cấu nguồn vốn chủ sở hữu:

Vốn chủ sở hữu cuối năm 2024 của PV Drilling là 16.052 tỷ đồng, tăng 1.154 tỷ đồng so với cuối năm 2023.

Tỷ đồng	Năm 2023	Năm 2024	Biến động
Vốn điều lệ	6.563	6.563	-
Thặng dư vốn cổ phần	2.434	2.434	-
Cổ phiếu quỹ	(21)	(21)	-
Lợi nhuận chưa phân phối	994	1.022	328
Quỹ đầu tư phát triển	3.784	4.012	228
Chênh lệch tỷ giá	2.207	2.792	585
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	237,26	250	13
Vốn chủ sở hữu	14.898	16.052	1.154

Vốn chủ sở hữu của PV Drilling cuối năm 2024 tăng do có đóng góp rất tích cực từ nguồn lợi nhuận sau thuế của một năm hoạt động hiệu quả và tăng từ chênh lệch tỷ giá hối đoái khi chuyển đổi báo cáo từ USD sang VNĐ (tỷ giá PV Drilling sử dụng ghi nhận số sách kế toán tại ngày 31/12/2024 (25.251 VND/USD) tăng trên 4,8% so với năm 2023 (24.080 VND/USD).

I. CƠ CẤU NỢ VAY TRÊN VỐN CỦA PV DRILLING NĂM 2024

Tỷ lệ nợ vay trên vốn chủ sở hữu năm 2024 của PV Drilling đạt 19,0% so với mức 22,4% của năm 2023, có sự sụt giảm do trong năm 2024 nhà PV Drilling tiếp tục thanh toán đúng hạn phần nợ gốc vay đầu tư giàn PV DRILLING V và PV DRILLING VI theo lịch đã giao ước với các ngân hàng. Cơ cấu vốn này đã thể hiện tài chính của PV Drilling có mức phụ thuộc thấp vào nguồn vốn vay bên ngoài, cũng như minh chứng sức khỏe tài chính PV Drilling lành mạnh, ít rủi ro.

Phí kiểm toán và phí kiểm toán năm 2024

Trong năm 2024, công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và phí kiểm toán cho Tổng công ty PV Drilling với mức phí như sau:

1. Phí dịch vụ kiểm toán: 3.751,88 triệu đồng (chưa bao gồm thuế VAT).
2. Phí dịch vụ phí kiểm toán: 2.818,84 triệu đồng (chưa bao gồm thuế VAT).

Trong đó phí kiểm toán và phí phí kiểm toán (dịch vụ tư vấn pháp lý, thuế, v.v.) phát sinh trong năm 2024 lần lượt chiếm 58,72% và 48,28% tổng mức phí PV Drilling trả cho đơn vị kiểm toán độc lập và công ty tư vấn.

VỐN CỔ PHẦN VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU

Vốn điều lệ của Tổng công ty	8.862.960.000.00	đồng
Số lượng cổ phiếu niêm yết	886.296.036	cổ phiếu
Loại cổ phiếu	phổ thông	
Loại cổ phiếu được chuyển nhượng	886.460.866	
Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng(*)	54.835.127	
Mệnh giá	10.000 đồng cổ phiếu	

(*): cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng bao gồm 54.832.000 cổ phiếu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (chưa làm thủ tục giải tỏa chuyển nhượng) và 2.441.271 cổ phiếu của CBCNV và tổ chức chưa làm thủ tục giải tỏa do thời điểm làm thủ tục giải tỏa, cổ đông bị quá hạn CMND.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH VÀ GIÁ CỔ PHIẾU PVD NĂM 2024

Giá cao nhất	34.9000	đồng/cổ phiếu
Giá thấp nhất	22.100	đồng/cổ phiếu
KLGD ngày	4.430.682	cổ phiếu
KLGD nhiều nhất	32.282.100	cổ phiếu
KLGD ít nhất	1.287.820	cổ phiếu

(Tính từ ngày 01/01/2024 - 31/12/2024)

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(Cập nhật theo danh sách chốt ngày 18/3/2025, thời điểm gần nhất lập báo cáo)

	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
TRONG NƯỚC		
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (cổ đông nhà nước)	293.149.572	33.43%
Tổ chức khác	37.898.142	4.47%
Cá nhân	151.439.957	34.69%
NƯỚC NGOÀI		
Tổ chức	46.898.593	6.39%
Cá nhân	2.289.802	0.47%
CỔ PHIẾU QUỸ	49.000	0.07%
TỔNG CỘNG	886.296.036	100,0%

THỐNG KÊ THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

Đợt phát		Ngày phát hành	Số lượng cổ phiếu
Lần đầu	Cổ phần hóa	28/11/2006	68.000.000
Lần 1	Trả cổ tức + phát hành tăng vốn	11/7/2007	6.809.750
Lần 2	Phát hành tăng vốn	7/9/2007	13.619.500
Lần 3	Phát hành tăng vốn	22/8/2007	31.280.000
Lần 4	Trả cổ tức 20%	26/6/2008	22.027.774
Lần 5	Sáp nhập PVD Invest vào PV Drilling	14/10/2008	28.776.368
Lần 6	Trả cổ tức 33,33%	8/10/2009	52.621.424
Lần 7	Phát hành tăng vốn	10/6/2013	38.000.000
Lần 8	Phát hành cổ phiếu thưởng ESOP	15/11/2013	2.000.000
Lần 9	Trả cổ tức 10%	23/12/2013	25.093.490
Lần 10	Trả cổ tức 10%	16/6/2014	27.544.859
Lần 11	Trả cổ tức 10%	13/6/2016	46.390.208
Lần 12	Trả cổ tức 10%	7/12/2016	51.799.801
Lần 13	Trả cổ tức 10%	28/6/2019	38.279.639
Lần 14	Trả cổ tức 20%	02/6/2022	64.221.003
Lần 15	Trả cổ tức 10%	26/6/2023	50.928.198
Tổng cộng			886.296.036

Các chi tiết khác về cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu, xem trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, nội dung vốn chủ sở hữu.

TRẢ CỔ TỨC

Trong năm 2024, PV Drilling không thực hiện phương án chia cổ tức.

CỔ PHIẾU QUỸ

	Đơn vị tính
Số lượng cổ phiếu quỹ đầu kỳ (01/01/2024)	49.000
Số lượng cổ phiếu quỹ tăng kỳ	-
Số lượng cổ phiếu quỹ cuối kỳ (31/12/2024)	49.000

CÔNG TÁC NHÂN SỰ NĂM 2024

"CON NGƯỜI" -
GIÁ TRỊ
CỐT LÕI VÀ
ĐỘNG LỰC
PHÁT TRIỂN TẠI
PV DRILLING

Tại PV Drilling, con người là tài sản quý giá nhất và là một trong ba giá trị cốt lõi, định hình mọi chiến lược và hoạt động của Tổng công ty. PV Drilling ưu tiên hàng đầu vào việc xây dựng một môi trường làm việc an toàn, nơi nhân viên được đào tạo, phát triển toàn diện và an tâm cống hiến lâu dài. Do đó, PV Drilling luôn chú trọng nâng cao chính sách đãi ngộ và điều kiện làm việc, an toàn lao động và cải thiện chất lượng cuộc sống của đội ngũ nhân sự. Năm 2024, PV Drilling vinh dự nhận giải thưởng "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á" từ tổ chức HR Asia dựa trên khảo sát trực tiếp từ đội ngũ nhân sự nội bộ và đơn vị tổ chức đã đánh giá toàn diện các tiêu chí liên quan minh chứng cho sự gắn bó và niềm tin vững chắc của người lao động đối với Tổng công ty.

1. BỨC TRANH NHÂN SỰ

Một vài số liệu nhân sự nổi cột năm 2024. Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số nhân sự tại PV Drilling là 2.425 người, trong đó lao động nữ là 488 người, chiếm 20% và lao động nước ngoài là 141 người, chiếm 5,8%.

Tổng số nhân sự tại PV Drilling

2.425 người

Bình quân thu nhập đầu người

27,36 triệu đồng/người/tháng

Thu nhập bình quân trong năm 2024 của toàn PV Drilling là 27,36 triệu đồng/người/tháng, tăng 11% so với năm 2023 và tăng 19% so với kế hoạch.
Nhân sự tuyển mới là 138 người.
Tỷ lệ thôi việc trong năm ở mức thấp, chỉ 2,4%.
Tỷ lệ cấp quản lý/ tổng số nhân viên là 6,8%.
100% người lao động tham gia Thỏa ước lao động tập thể.
100% nhân viên quay lại làm việc sau nghỉ thai sản.

1.1. Cơ cấu nhân sự:

Về trình độ người lao động, nhóm nhân sự là chuyên gia nước ngoài có 44 người (1,8%), nhóm có trình độ trên đại học 118 người (4,8%), nhóm trình độ đại học và tương đương chiếm tỷ lệ cao nhất, với 1.002 người (41,3%), tiếp theo là nhóm cao đẳng và trung cấp với 488 người (20%). Công nhân kỹ thuật có 540 người (22,3%), lao động phổ thông thấp nhất, chỉ có 237 người (9,8%).

Về độ tuổi, phần lớn nhân sự tại PV Drilling có tuổi từ 40 đến 49 với 943 người (38,9%); 918 người (37,9%) ở độ tuổi từ 30 đến 39; 340 người (14%) dưới 30 tuổi; chỉ 150 người (6,2%) từ 50 đến 55 tuổi và 74 người (3%) trên 55 tuổi.

CÔNG TÁC NHÂN SỰ NĂM 2024 (tiếp theo)

1.2. Chính sách lương thưởng và chính sách phúc lợi

Trong năm 2024, PV Drilling không ngừng cải thiện và nâng cao chính sách phúc lợi cho nhóm nhân sự làm việc toàn thời gian vững về năng lực và trách nhiệm nhằm giữ chân nhân tài và tạo uy tín thu hút nhân sự tiềm năng.

Một số nội dung trong chính sách lương thưởng: Lương chức danh, lương hiệu quả công việc, phụ cấp công việc đặc thù, chế độ xem xét tăng lương gắn liền với hiệu quả công việc và hiệu quả hoạt động.

Bên cạnh đó, PV Drilling cung cấp các chính sách phúc lợi nổi bật nhằm đảm bảo sức khỏe và an sinh cho đội ngũ nhân sự: Bảo hiểm sức khỏe chất lượng cao cho nhân viên điều trị tại Việt Nam, ASEAN và toàn cầu; bảo hiểm sinh mạng và tai nạn trên phạm vi toàn cầu; bảo hiểm hưu trí tự nguyện; khám sức khỏe định kỳ tại những trung tâm y tế chất lượng, uy tín.

Chi phí khám sức khỏe định kỳ 2024 là 4,935,780,337 đồng; tương ứng 1,126 người khám, bình quân 4,427,700 đồng/ người.

PV Drilling có các chế độ hỗ trợ và khen thưởng đa dạng: trợ cấp tiền ăn trưa, trang phục, tàu xe, điện thoại, trợ cấp nhân các sự kiện đặc biệt của CBCNV, các hỗ trợ theo chương trình "Tương trợ dầu khí", chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật, thưởng định kỳ, khen thưởng đột xuất các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, tiết kiệm vật tư nguyên liệu, có thành tích trong công tác an toàn vệ sinh lao động, có thành tích xuất sắc trong công việc, các hoạt động phong trào, đoàn thể.

Tổng công ty áp dụng chính sách khen thưởng, trợ cấp vào các dịp lễ, tết như Tết dương lịch, Tết Nguyên đán, ngày 30/4 và ngày kỷ niệm thành lập Tổng công ty nhằm ghi nhận và khích lệ sự đóng góp của người lao động.

PV Drilling có các chương trình chăm lo cho con em CBCNV như quà cho Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu, Ngày gia đình Việt Nam, hỗ trợ đào tạo, khen thưởng con CBCNV có thành tích học tập tốt.

Hằng năm, PV Drilling dành một phần kinh phí từ Quỹ phúc lợi để tổ chức các chương trình du lịch nghỉ mát cho người lao động, góp phần tăng cường tinh thần đoàn kết, gắn bó và nâng cao hiệu quả phối hợp trong toàn thể đội ngũ.

Ngoài ra, Tổng công ty thực hiện chính sách trợ cấp khi nghỉ hưu cho cán bộ nhân viên theo Thỏa ước lao động tập thể (mỗi năm làm việc tại PV Drilling và các đơn vị trực thuộc được một tháng tiền lương) thể hiện cam kết lâu dài trong việc đảm bảo phúc lợi bền vững cho người lao động.

PV Drilling luôn tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến chế độ thai sản dành cho nhân viên nữ nhằm đảm bảo 100% nhân viên quay lại làm việc sau khi nghỉ thai sản. Một số nhân viên sau khi sinh được 4 tháng có đủ điều kiện sức khỏe và sự chấp thuận của cơ sở y tế để quay trở lại làm việc sớm hơn so với quy định.

2. QUAN HỆ LAO ĐỘNG HÀI HÒA

PV Drilling tuân thủ nghiêm túc các quy định của Bộ luật Lao động nhằm bảo vệ đầy đủ quyền lợi hợp pháp của cả người lao động và người sử dụng lao động. Công ty luôn hướng tới việc cân bằng lợi ích của hai bên, xây dựng quan hệ lao động ổn định, hài hòa và tiến bộ, góp phần thúc đẩy thị trường lao động phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

PV Drilling đã ký Thỏa ước lao động tập thể, quy định bằng văn bản cụ thể các điều khoản, thỏa thuận có lợi hơn so với Quy định của Pháp luật về Lao động giữa Người sử dụng lao động và tập thể Người lao động, tạo cơ sở duy trì mối quan hệ gắn bó lâu dài, bền vững. Bên cạnh đó, Tổng công ty phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị người lao động định kỳ hằng năm để lắng nghe, đối thoại trực tiếp, tìm hiểu nguyện vọng và những khó khăn của nhân sự nhằm kịp thời ghi nhận và cân nhắc điều chỉnh chính sách, tăng cường sự gắn kết giữa doanh nghiệp và người lao động.

3. MINH BẠCH THÔNG TIN

PV Drilling cam kết thông báo trước cho cán bộ, nhân viên về bất kỳ thay đổi đáng kể nào trong hoạt động có thể ảnh hưởng đến điều kiện làm việc. Thời gian thông báo tối thiểu được đảm bảo trước khi những thay đổi có hiệu lực, nhằm đảm bảo tính minh bạch, tôn trọng quyền lợi người lao động và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời, PV Drilling duy trì đối thoại cởi mở với tập thể lao động và công đoàn để đảm bảo mọi quyết định quan trọng được truyền đạt kịp thời và đầy đủ.

4. ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 2024 đánh dấu những bước tiến đáng kể trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của PV Drilling, khẳng định vai trò then chốt của hoạt động này trong chiến lược phát triển bền vững của Tổng công ty. Với hơn 10.000 giờ đào tạo được thực hiện, PV Drilling đã minh chứng cử rằng cho cam kết không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong sản xuất kinh doanh và đóng góp tích cực vào quá trình chuyển đổi số của toàn ngành dầu khí.

Số liệu đào tạo	2022	2023	2024
Số khóa đào tạo đã tổ chức	426	418	476
Số lượt học viên tham gia các khóa đào tạo	3.692	2.282	3.290

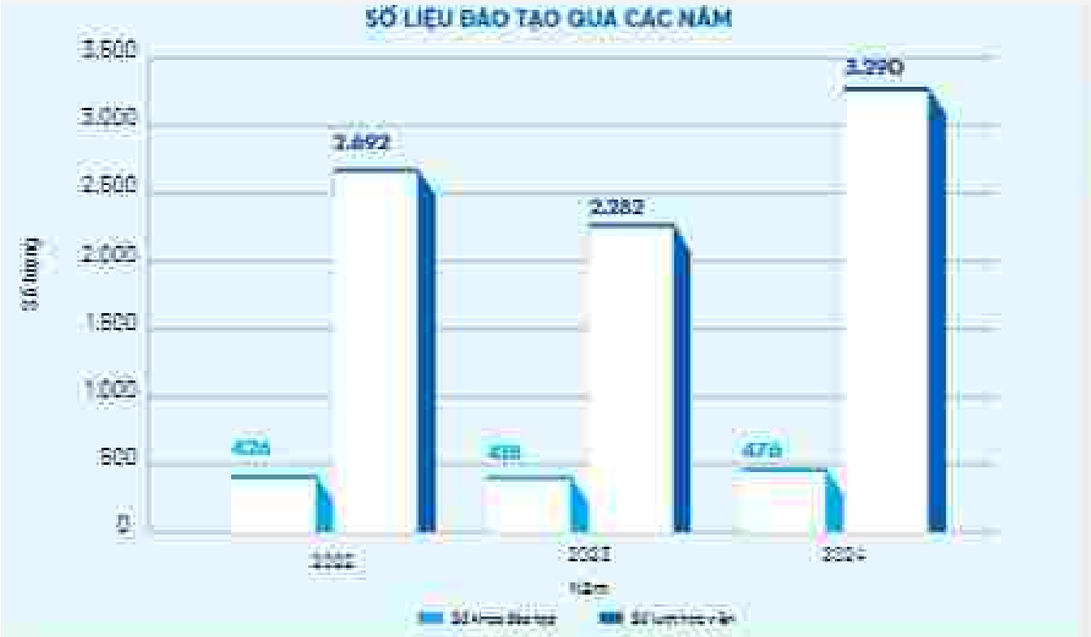

Số giờ đào tạo trung bình	2022	2023	2024
Quản lý	22.1	21.4	24.3
Nhân viên	37.9	36.3	42.1
Nam	36.5	34.1	37.1
Nữ	21.2	22.9	21.7

CÔNG TÁC NHÂN SỰ NĂM 2024 *Tiếp theo*

Bên cạnh việc duy trì các chương trình đào tạo cơ bản và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ được tổ chức định kỳ, năm 2024, PV Drilling đã đẩy mạnh mở rộng danh mục đào tạo với nhiều khóa học thiết thực và sáng tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện của đội ngũ nhân sự. Các chương trình đào tạo chuyên sâu liên quan đến kỹ thuật khoan, kỹ thuật điện, cơ khí, tự động hóa giàn khoan, kiểm soát an toàn giếng khoan, an toàn lao động trong ngành dầu khí, và quản lý hàng hải trong ngành khoan dầu khí tiếp tục được chú trọng và đầu tư mạnh mẽ. Những khóa học này nhằm giúp đội ngũ nhân sự nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt, góp phần củng cố vị thế và uy tín quốc tế của PV Drilling. Với lực lượng kỹ sư, kỹ thuật viên và nhân sự vận hành được đào tạo bài bản cùng khả năng vận hành các giàn khoan hiện đại, PV Drilling đã và đang khẳng định vai trò tiên phong của mình trên thị trường khu vực, đồng thời đóng góp quan trọng vào thành công của các dự án khoan dầu khí toàn cầu.

Tiếp nối thành công của các khóa học văn hóa doanh nghiệp đã triển khai trong năm 2023 dành cho đội ngũ quản lý và nhân viên, năm 2024, PV Drilling tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển văn hóa doanh nghiệp thông qua việc triển khai 6 khóa học chuyên sâu về văn hóa doanh nghiệp, thu hút sự tham gia của 231 nhân viên. Các khóa học này không chỉ mang đến cơ hội học hỏi và phát triển cho đội ngũ nhân sự mà còn giúp họ hiểu sâu hơn về những giá trị cốt lõi của Tổng công ty, từ đó nâng cao sự cam kết và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Văn hóa doanh nghiệp luôn là nền tảng tạo nên sự đoàn kết và sức mạnh nội tại của PV Drilling. Nhận thức được tầm quan trọng đó, năm 2024, Tổng công ty đã kiện toàn Ban chỉ đạo về Văn hóa doanh nghiệp, với nhiệm vụ xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu nhằm giúp toàn bộ đội ngũ nhân sự thấm nhuần các giá trị cốt lõi. Những khóa học này không chỉ giúp nhân viên hiểu rõ sứ mệnh, tầm nhìn và định hướng của Tổng công ty, mà còn khơi dậy tinh thần gắn kết, tạo động lực để cùng hướng tới mục tiêu chung. Việc đưa Văn hóa PV Drilling trở thành nòng cốt trong mọi hoạt động đã góp phần quan trọng trong việc giữ gìn bản sắc và tạo nên dấu ấn riêng trong ngành dầu khí.

Đội ngũ quản lý cấp trung đã thực hiện hiệu quả việc triển khai chiến lược và định hướng phát triển từ Lãnh đạo Tổng công ty đến đội ngũ nhân sự trực tiếp, góp phần quan trọng vào thành công chung của Tổng công ty. Năm 2024, PV Drilling đã triển khai 7 khóa học cho đội ngũ quản lý cấp trung, thu hút 207 lượt quản lý tham gia, bao gồm: Đào tạo giảng viên nội bộ, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong ngành khoan dầu khí, nâng cao năng lực quản trị cho quản lý cấp trung, quản trị nhân sự cho nhà quản lý không chuyên.

Trong bối cảnh chuyển đổi số lan tỏa mạnh mẽ, PV Drilling đã đặc biệt chú trọng đến các nội dung đào tạo về công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI). Đáng chú ý, Tổng công ty đã triển khai thành công 2 khóa học về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong ngành khoan dầu khí, thu hút 60 lượt quản lý cấp trung tham gia. Khóa học giúp học viên nắm bắt được những kiến thức cơ bản và xu hướng hiện tại về AI, cung cấp các kỹ năng thực tiễn để áp dụng AI vào việc tối ưu hóa quy trình vận hành và quản lý, nâng cao hiệu suất làm việc và hỗ trợ ra quyết định hiệu quả hơn. Đây là một bước đi quan trọng, góp phần nâng cao năng lực công nghệ, tạo nền tảng vững chắc cho quá trình chuyển đổi số, phù hợp với chủ trương chung của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Những khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ này không chỉ củng cố năng lực cốt lõi của PV Drilling mà còn tạo nền tảng để phát triển bền vững, với tầm nhìn xa và sự đầu tư mạnh mẽ. PV Drilling đã và đang đào tạo ra lực lượng nhân sự không chỉ đáp ứng yêu cầu hiện tại mà còn sẵn sàng đối mặt với các thách thức trong tương lai, tiếp tục đưa thương hiệu PV Drilling vươn xa ra biển lớn.

5. ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ VÀ PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP

Trong năm 2024, người lao động tại PV Drilling được đánh giá định kỳ để nâng cao năng lực và hiệu quả làm việc, qua đó xác định những điểm mạnh cần phát huy và các kỹ năng cần cải thiện. Việc đánh giá giúp nhận diện chính xác năng lực của từng cá nhân, từ đó đề xuất các chương trình đào tạo phù hợp, nâng cao kỹ năng chuyên môn và khả năng đáp ứng yêu cầu công việc, góp phần gia tăng hiệu suất và phát triển đội ngũ nhân sự chất lượng cao. Đồng thời, năm 2024 Tổng công ty quy hoạch 381 các cá nhân xuất sắc, có nhiều thành tích vào các vị trí quản lý để thúc đẩy phát triển nội bộ.

6. CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ TOÀN DIỆN

6.1. Tôn trọng sự đa dạng và cơ hội bình đẳng

PV Drilling cam kết thúc đẩy bình đẳng giới và tạo điều kiện để mọi nhân viên, không phân biệt giới tính, đều có cơ hội phát triển bình đẳng và đóng góp vào thành công chung. Các quyết định về tuyển dụng, đào tạo, thăng tiến và đãi ngộ luôn dựa trên năng lực và kết quả công việc, không bị ảnh hưởng bởi giới tính, chủng tộc, màu da, dân tộc, tôn giáo, khuyết tật hay bất kỳ yếu tố không liên quan đến công việc.

Lao động nữ tại PV Drilling được hưởng đầy đủ các chính sách và chế độ thai sản theo quy định, đảm bảo môi trường làm việc an toàn và phù hợp để phát triển toàn diện. Tổ chức Nữ công trực thuộc Công đoàn được thành lập nhằm chăm lo và bảo vệ quyền lợi lao động nữ. Hàng năm, Tổng công ty tổ chức các sự kiện nhân ngày 8/3 và 20/10, phổ biến quyền lợi hợp pháp và tôn vinh vai trò của lao động nữ trong sự phát triển bền vững của PV Drilling.

6.2. Không phân biệt đối xử

Hoạt động trong môi trường quốc tế, PV Drilling tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp lý của luật pháp quốc tế và quốc gia sở tại, thể hiện qua Bộ Quy tắc Ứng xử (COC) và các chính sách nhân sự toàn diện. PV Drilling cam kết không phân biệt đối xử với người lao động, bao gồm cả hình thức hợp đồng lao động, đảm bảo mọi nhân sự đều làm việc theo hợp đồng rõ ràng, tuân thủ đầy đủ quy định của Luật Lao động hiện hành. Mọi quy chế và chính sách của PV Drilling đều nhấn mạnh nguyên tắc công bằng, không phân biệt giới tính, dân tộc, quốc tịch, đảm bảo người lao động được ký hợp đồng theo đúng công việc đảm nhận và hưởng lương xứng đáng với thành tích đạt được.

6.3. Tôn trọng – đảm bảo quyền tự do lập hội/ tham gia công đoàn, thương lượng tập thể

PV Drilling tôn trọng và đảm bảo quyền tự do lập hội, tham gia công đoàn và thương lượng tập thể, tạo điều kiện để người lao động bày tỏ ý kiến và đóng góp vào các quyết định liên quan đến quyền lợi, điều kiện làm việc. Hàng năm, Tổng công ty tổ chức các sự kiện như hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ giữa Ban lãnh đạo và tập thể nhân viên, nhằm tăng cường sự minh bạch, lắng nghe và đối thoại cởi mở. Tổng công ty luôn đề cao một môi trường làm việc hòa nhập, nơi mọi cá nhân đều được lắng nghe, tôn trọng và có cơ hội phát triển bình đẳng.

6.4. Không sử dụng lao động trẻ em

Theo quy chế tuyển dụng của PV Drilling, độ tuổi tuyển dụng bắt đầu từ 18 tuổi trở lên. Tổng công ty cam kết tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em trong quá trình cung cấp dịch vụ, không chỉ trong các hoạt động trực tiếp mà còn qua các nhà thầu phụ. Chúng tôi công truyền đạt rõ ràng cam kết này tới các đối tác và nhà cung cấp, yêu cầu tuân thủ nguyên tắc bảo vệ quyền lợi trẻ em trong mọi hoạt động hợp tác, góp phần xây dựng môi trường làm việc văn minh và bền vững.

6.5. Không lao động cưỡng bức

PV Drilling cam kết tuân thủ nguyên tắc "Không lao động cưỡng bức" trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng công ty tuyệt đối không chấp nhận bất kỳ hình thức ép buộc lao động nào, bao gồm việc giữ giấy tờ tùy thân, ép buộc làm việc dưới áp lực hay bóc lột sức lao động. PV Drilling đảm bảo mọi nhân viên đều được làm việc trong môi trường công bằng, tự nguyện, tôn trọng quyền con người và phù hợp với các tiêu chuẩn lao động quốc tế.

7. THAM GIA CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC QUỐC TẾ

Trong quá trình triển khai dịch vụ khoan ra thị trường quốc tế, PV Drilling đã tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật của nước sở tại, đặc biệt là các yêu cầu về nội địa hóa nhân lực (Localization) tại những quốc gia có tỉnh bảo hộ cao như Malaysia, Indonesia và Brunei. Điển hình tại Brunei, PV Drilling đã tích cực thực hiện các cam kết trong hợp đồng khoan với Công ty dầu khí Brunei Shell Petroleum (BSP), bao gồm việc tuyển dụng và đào tạo nhân sự địa phương, hình chiến lược phát triển bài bản, giàn khoan TAD-PV DRILLING V hiện có tỷ lệ nhân lực địa phương cao nhất trong các giàn khoan biển tại Brunei, khẳng định uy tín của Tổng công ty trong việc đồng hành cùng sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương.

Hơn nữa, PV Drilling đã đầu tư xây dựng hệ thống đào tạo nhân lực giàn khoan On Job Training (OJT) nhằm đảm bảo tính ổn định và tối ưu hóa nguồn nhân lực tại các thị trường quốc tế. Đến nay, đội ngũ nhân sự chủ chốt trên giàn khoan, với 70% là người Việt Nam, đã trở thành lực lượng nòng cốt, góp phần quan trọng vào việc duy trì và phát triển văn hóa PV Drilling trên toàn cầu. Những nỗ lực này không chỉ đáp ứng yêu cầu của khách hàng và chính phủ nước sở tại, mà còn củng cố chiến lược phát triển bền vững, đồng hành cùng các cộng đồng địa phương mà PV Drilling có hoạt động sản xuất kinh doanh.

TRÁCH NHIỆM CỦA PV DRILLING LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG

Từ ngày đầu thành lập đến nay, PV Drilling luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và công tác bảo vệ môi trường luôn được đặt lên hàng đầu trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Mọi hoạt động của Tổng công ty đều được thực hiện dựa trên nguyên tắc giảm thiểu tác động đến môi trường, thúc đẩy sự phát triển bền vững, tuân thủ luật pháp Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế.

Công tác quản lý môi trường của PV Drilling đã sớm được thực hiện một cách có hệ thống theo Tiêu chuẩn ISO 14001 phiên bản 2004 (đạt chứng nhận quốc tế đầu tiên vào năm 2006).

Với phương châm cải tiến liên tục hệ thống quản lý môi trường, chính sách bảo vệ môi trường của PV Drilling (tích hợp trong chính sách An toàn – Sức khỏe – Môi trường – Chất lượng) đã được cập nhật lần thứ sáu vào ngày 01/10/2024 với nội dung trọng tâm về bảo vệ môi trường trong chính sách nêu rõ ***"Mọi rủi ro có nguy cơ gây nguy hại môi trường đều có thể được ngăn ngừa hoặc giảm thiểu"***. Chính sách này đã được phê duyệt bởi Tổng giám đốc Tổng công ty. Đây cũng là cơ sở để PV Drilling xây dựng các mục tiêu liên quan đến công tác bảo vệ môi trường hàng năm.

Ngày sau khi được ban hành, chính sách bảo vệ môi trường của PV Drilling đã được phổ biến đến người lao động của PV Drilling và các bên quan tâm có liên quan với nhiều hình thức khác nhau như đăng trên website của PV Drilling, giới thiệu tại các buổi nội thảo nội bộ, các chương trình môi trường, treo trang trọng ở các phòng họp, bản tin HSEQ, bảng thông báo trên các giàn khoan và văn phòng, nhà xưởng, v.v. Ngoài ra, khi tiến hành đánh giá nội bộ, đánh giá bởi khách hàng hoặc đánh giá bởi tổ chức chứng nhận DNV, v.v. người lao động trong Tổng công ty đều được đánh giá về mức độ hiểu biết và thực hiện chính sách bảo vệ môi trường. Kết quả đánh giá cho thấy người lao động hiểu rõ chính sách bảo vệ môi trường và Tổng công ty tuân thủ tốt các quy định pháp luật, khách hàng về bảo vệ môi trường cũng như các yêu cầu của Hệ thống QLMT theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015.

Chính sách quản lý môi trường đã được tích hợp trong các quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling như: bảo dưỡng thiết bị, quản lý chất thải, đánh giá nhà cung cấp – nhà thầu phụ, sử dụng vật tư – trang thiết bị – văn phòng phẩm, theo dõi tiêu thụ năng lượng – nhiên liệu, v.v.

VỚI PHƯƠNG CHÂM CẢI TIẾN LIÊN TỤC HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG, CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA PV DRILLING (TÍCH HỢP TRONG CHÍNH SÁCH AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG – CHẤT LƯỢNG) ĐÃ ĐƯỢC CẬP NHẬT LẦN THỨ SÁU VÀO NGÀY 01/10/2024 VỚI NỘI DUNG TRỌNG TÂM VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, TRONG CHÍNH SÁCH NÊU RÕ "MỌI RỦI RO CÓ NGUY CƠ GÂY NGUY HẠI MÔI TRƯỜNG ĐỀU CÓ THỂ ĐƯỢC NGĂN NGỪA HOẶC GIẢM THIỂU".

Để cam kết bảo vệ môi trường đi vào thực tiễn sản xuất kinh doanh, PV Drilling quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng thành viên Ban Lãnh đạo Tổng công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung cũng như trong công tác bảo vệ môi trường nói riêng. Cụ thể, ông Đinh Quang Nhựt, Phó Tổng giám đốc được phân công phụ trách về công tác quản lý An toàn – Sức khỏe – Môi trường – Chất lượng, chịu trách nhiệm chính trong việc triển khai và duy trì chính sách về môi trường.

Với những nỗ lực phát triển kinh doanh gắn liền bảo vệ môi trường, một số kết quả đạt được hoạt động môi trường tại PV Drilling thể hiện trong bảng sau:

Chỉ số	Đơn vị	2023	2024
Tỷ lệ giảm phát thải CO2e	%	29.51	1.71
Tỷ lệ thay thế bóng đèn LED trên các giàn khoan của PV Drilling	%	69.00	90.00
Tỷ lệ tái sử dụng tuần hoàn nước	%	9.90	10.98
Số lượng cây xanh trồng được	Cây	10.400	15.614

GẮN KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA PV DRILLING VỚI CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

Nhận thức sâu sắc giáo dục là nền tảng quan trọng cho sự phát triển của xã hội, Tổng công ty đã đầu tư xây dựng khu A, Trường tiểu học xã Hải Anh – huyện Hải Hậu – tỉnh Nam Định với tổng kinh phí tài trợ gần 5 tỷ đồng.

Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, chung tay góp sức cùng cộng đồng; thực hiện đầy đủ, có chọn lọc các chương trình ASXH một bộ và tài trợ cho những địa phương còn khó khăn... đã trở thành một nét đẹp truyền thống trong văn hóa doanh nghiệp của Tổng công ty PV Drilling. Với quy mô và trách nhiệm của một doanh nghiệp lớn, năm 2024, PV Drilling đã thực hiện tốt trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội, triển khai thực hiện các chương trình thiện nguyện trong và ngoài doanh nghiệp: hỗ trợ các trẻ em nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các địa phương chịu tác động của thiên tai, bão lũ v.v. tuân thủ các chỉ tiêu về môi trường trong xử lý phát thải, xả thải; tham gia chương trình trồng cây xanh, chống bỏ gây quỹ từ thiện, hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người nghèo, v.v. Đó là những việc làm ý nghĩa của Tổng công ty và các Đơn vị thành viên, góp phần chung tay vì một xã hội ấm no, hạnh phúc.

Vượt qua giai đoạn khó khăn khủng hoảng vì đại dịch Covid-19, năm 2024, PV Drilling đã có một năm khởi sắc với kết quả kinh doanh phát triển vượt bậc, trong đó tổng doanh thu đạt 8.566 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 588 tỷ đồng. Tổng công ty đã dành một phần nguồn lực để mở rộng các hoạt động an sinh xã hội: ưu tiên thực hiện nhiều chương trình hơn, góp phần không nhỏ vì một xã hội phồn vinh, ấm no, hạnh phúc. Những chương trình an sinh xã hội do Tổng công ty thực hiện luôn bám sát đời sống sinh hoạt của người dân, tuân thủ theo chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, đồng nhưsát sao đến các dự án mang ý nghĩa nhân văn cao cả như phát triển giáo dục, dân sinh, chăm lo cuộc sống, sức khỏe của người dân lao động nghèo, có hoàn cảnh thực sự đặc biệt khó khăn.

Trong năm 2024, PV Drilling đã triển khai hàng loạt chương trình an sinh xã hội thiết thực, ý nghĩa với tổng kinh phí hơn trên 12 tỷ đồng tại nhiều địa phương và vùng miền trên khắp cả nước, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội và cam kết phát triển bền vững.

Tài trợ giáo dục, ươm mầm tương lai

Nhận thức sâu sắc giáo dục là nền tảng quan trọng cho sự phát triển của xã hội, Tổng công ty đã đầu tư xây dựng khu A, Trường tiểu học xã Hải Anh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định với tổng kinh phí tài trợ gần 5 tỷ đồng. Công trình đã được hoàn thiện và đưa vào sử dụng từ tháng 12/2024, tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục, văn hóa cho học sinh tại địa phương. Bên cạnh đó, PV Drilling cũng hỗ trợ 5 tỷ đồng kinh phí để xây dựng mới các phòng chức năng, cải tạo nâng cấp các hạng mục phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật và mua sắm trang thiết bị cho Trường tiểu học Phú Đức A, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Đây không chỉ là một công trình xây dựng, mà còn là món quà ý nghĩa dành cho thế hệ tương lai khi tạo ra môi trường học tập chất lượng hơn, mở ra cơ hội phát triển trí tuệ và kỹ năng cho học sinh.

Hỗ trợ thiên tai – Lá lành đùm lá rách

Với tinh thần "tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách", PV Drilling luôn đồng hành cùng đồng bào vùng thiên tai, giúp họ nhanh chóng khắc phục hậu quả, ổn định cuộc sống. Trong tháng 9/2024, khi các tỉnh phía Bắc chịu ảnh hưởng nặng nề bởi cơn bão số 3 (Yagi), Tổng công ty đã ủng hộ hơn 1,2 tỷ đồng hỗ trợ bà con tại hai tỉnh Sơn La và Hòa Bình để khắc phục hậu quả thiên tai. Bên cạnh đó, người lao động và cán bộ hưu trí của PV Drilling có gia đình chịu ảnh hưởng của bão lũ cũng được Tổng công ty, Công đoàn Tổng công ty hỗ trợ chi phí thăm hỏi, sửa chữa nhà cửa v.v. kịp thời động viên, giúp đỡ để họ sớm vượt qua khó khăn.

Sẻ yêu thương – Mang Tết ấm áp đến mọi nhà

Mang mùa mang lại một cái Tết ấm áp cho những hoàn cảnh khó khăn, PV Drilling đã triển khai nhiều chương trình tặng quà thiết thực trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn tại các tỉnh Điện Biên, xã Nga Thanh (huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa) và xã Quản Bạng (huyện Cù Mông, tỉnh Bắc Liêu), mỗi nơi 200 phần quà. Bên cạnh đó là các hoạt động từ thiện đầy ý nghĩa như hỗ trợ Công an tỉnh Điện Biên 50 triệu đồng cho hoạt động đồng hành cùng bà con đón xa về quê ăn Tết; hỗ trợ các cháu thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn tại xã Quỳnh Trang (thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An); ủng hộ tặng quà trẻ em mồ côi, người khuyết tật tại chùa Bạch Dừa (TP. Vũng Tàu); tài trợ chương trình đi bộ "Vì nạn nhân chất độc da cam", v.v. Tổng kinh phí thực hiện gần một tỷ đồng tuy không phải lớn lao nhưng lại mang nhiều giá trị nhân văn, thể hiện sự cam kết đồng hành và tấm lòng nhân ái của người dầu khí đối với cộng đồng, người dân địa phương.

Trong năm 2024, PV Drilling đã tài trợ trồng 10.000 cây xanh tại TP. Cần Thơ, gần 6.000 cây tại tỉnh Hậu Giang và 500 cây xanh cho "Vườn cây Công đoàn" tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

Lan tỏa nhân ái, hướng tới tương lai xanh

Giải chạy PVD Run được tổ chức vào tháng 7/2024 không chỉ là một sự kiện thể thao đơn thuần mà còn là một hoạt động mang đậm tính nhân văn. Nhân dịp này, PV Drilling đã trích quỹ ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa theo chương trình vận động của Ban chỉ huy quân sự tỉnh Cần Thơ; tài trợ phần chi phí do người dân phải chi trả cho Bảo hiểm y tế cho người nghèo tại các phường Cái Khế, Cái Răng, Bình Thủy với số tiền hàng trăm triệu đồng.

Hưởng ứng các chương trình trồng cây xanh do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phát động, Trong năm 2024, PV Drilling đã tài trợ trồng 10.000 cây xanh tại TP. Cần Thơ, gần 6.000 cây tại tỉnh Hậu Giang và 500 cây xanh cho "Vườn cây Công đoàn" tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Đây không chỉ là đóng góp cho môi trường mà còn được xem là sự đầu tư dài hạn cho thế hệ mai sau, hướng tới một tương lai xanh bền vững.

Hoạt động tích cực trong công tác an sinh xã hội là một nét đẹp văn hóa truyền thống của PV Drilling, góp phần vào sự phát triển bền vững của Tổng công ty. Mỗi cán bộ nhân viên của Tổng công ty luôn tự hào khi đã góp phần nhỏ bé vào các chương trình thiện nguyện, các hoạt động từ thiện, hỗ trợ, tài trợ mang ý nghĩa nhân văn cao cả do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam nói chung và Tổng công ty PV Drilling nói riêng phát động.

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ PHÁP CHẾ

Đóng vai trò tiên phong trong ngành dịch vụ khoan và kỹ thuật khoan dầu khí tại Việt Nam và đang trong hành trình vươn xa trên các thị trường nước ngoài, PV Drilling luôn chú trọng và quan tâm công tác thực hiện pháp luật và pháp chế, nhằm thực hiện tốt các mục tiêu kinh doanh trên cơ sở phù hợp với pháp luật, quy định tại địa phương nơi PV Drilling đang hoạt động cũng như chính sách nội địa hóa tại từng quốc gia. Song song đó, công tác tham gia xây dựng, thảo luận và đóng góp ý kiến đối với các dự thảo pháp luật, chính sách, quy định về nội địa hóa cũng được tích cực triển khai nhằm góp phần xây dựng một môi trường kinh doanh minh bạch trên cơ sở thượng tôn pháp luật.

Trong nhiều năm qua, PV Drilling đã và đang duy trì, chú trọng việc phát triển mối quan hệ chặt chẽ với cộng đồng địa phương trong công tác quản lý. PV Drilling nhận thức rõ rằng, việc xây dựng và duy trì chặt chẽ mối quan hệ vững mạnh với cộng đồng địa phương không chỉ mang lại lợi ích cho PV Drilling mà còn đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội, của cộng đồng, nhất là cộng đồng địa phương nơi có các hoạt động của PV Drilling. Bên cạnh các quy định pháp luật nói chung, PV Drilling luôn tích cực xây dựng, thay đổi các chính sách nội bộ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động đi đôi với an toàn lao động và bảo vệ môi trường, tương thích ở mức tối đa có thể với các tiêu chuẩn, tiêu chí của từng địa phương, tạo dựng mối quan hệ tốt và tích cực với cộng đồng địa phương. Tiêu biểu là các hoạt động của PV Drilling tại các địa phương ở Việt Nam và các khu vực hoạt động tại nước ngoài (Algeria, Cambodia, Indonesia, Malaysia, Myanmar, Singapore, Thái Lan, Brunei, v.v.) chưa từng xảy ra vi phạm hay bất kỳ vấn đề pháp lý nào liên quan đến các chính sách địa phương hay các quy định về nội địa hóa của các nước. PV Drilling luôn đảm bảo rằng tất cả các hành động và chiến lược của mình đều được thực hiện phù hợp với pháp luật và chính sách, quy định tại từng địa phương, quốc gia và vùng biển mà mình có hoạt động.

PV Drilling coi việc hoạt động theo pháp luật, chính sách địa phương và mối quan hệ với cộng đồng địa phương là nền tảng quan trọng giúp xây dựng niềm tin với cộng đồng và các cơ quan chức năng, đoàn thể xã hội, vì một môi trường phát triển đồng bộ và tích cực. Cụ thể hơn, PV Drilling đã thực hiện các biện pháp nghiêm ngặt trong việc thực hiện các quy định về hoạt động dầu khí, bảo vệ môi trường, quyền lợi người lao động, thuế và các nghĩa vụ pháp lý khác tại từng nơi mà mình có hoạt động. Những nỗ lực này không chỉ giúp PV Drilling gắn kết hơn với cộng đồng mà còn đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội, củng cố uy tín và thương hiệu của PV Drilling đối với cổ đông, các đối tác chiến lược và các cơ quan chức năng, đoàn thể xã hội. Ngoài việc thực hiện nghiêm chỉnh, công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật, chính sách, quy định của địa phương luôn được PV Drilling coi trọng và thực hiện một cách chỉn chu, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức thực hiện pháp luật, chính sách, quy định của toàn thể người lao động, ở cả công ty mẹ và các công ty con.

Thông qua việc phát hành các Bản tin pháp luật định kỳ và chuyên đề để cập nhật thông tin, pháp luật, quy định, chính sách một cách đồng bộ, kịp thời và hiệu quả, lồng ghép các quy định pháp luật, quy định nội bộ, chính sách của địa phương trong các cuộc thi Tìm hiểu pháp luật và các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam, ý thức pháp luật và mối quan hệ gắn kết với cộng đồng địa phương thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật, chính sách, quy định ngày một được nâng cao.

Là một doanh nghiệp hoạt động chuyên sâu trong ngành khai thác dầu khí với nhiều năm kinh nghiệm thực tế, PV Drilling không chỉ chú trọng công tác thực hiện pháp luật mà còn tích cực tìm hiểu, đánh giá và đóng góp ý kiến đối với các quy định pháp luật, quy định và chính sách của địa phương nhằm góp phần nâng cao hiệu quả, tính thực thi và hợp lý của các quy định. Năm 2024, PV Drilling đã đóng góp nhiều ý kiến đối với các dự thảo luật, nghị định, thông tư, đáng kể nhất là dự thảo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng, v.v. Các ý kiến góp ý cho các văn bản được thực hiện dựa trên cơ sở tổng kết, đánh giá việc thực hiện pháp luật, quy định, chính sách trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của PV Drilling để từ đó xác định những điểm chưa hợp lý, bất cập trong các quy định của pháp luật hiện hành, các văn bản được đề nghị đóng góp ý kiến để qua đó có những góp ý, kiến nghị phù hợp.

PV Drilling cũng thường xuyên rà soát, cập nhật mục tiêu chiến lược và các quy định, chính sách của PV Drilling tương thích với từng bối cảnh, thời kỳ. Cụ thể, năm 2024, PV Drilling đã rà soát, đánh giá, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định tại PV Drilling như Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và nhiều quy chế, quy định, quy trình của PV Drilling tương thích tối đa với bối cảnh, tình hình mới.

Hệ quả tích cực của những nỗ lực bên trên, cùng với sự quyết liệt trong quản lý, điều hành gắn kết hoạt động của PV Drilling với cộng đồng địa phương, trong năm 2024, PV Drilling không gặp phải tranh chấp pháp lý nào, khẳng định được tầm nhìn và năng lực giải quyết các vấn đề pháp lý một cách hiệu quả. Đội ngũ pháp chế của PV Drilling được xây dựng ngày càng chuyên nghiệp, góp phần bảo đảm các hoạt động kinh doanh luôn nằm trong khuôn khổ các quy định pháp luật, quy định và chính sách địa phương, các chính sách nội địa hóa.

Bước qua năm 2025 với nhiều chính sách, quy định pháp luật được cải tiến và đổi mới cùng như hành trình mở rộng địa bàn hoạt động sang các nước trong khu vực và trên thế giới, Ban lãnh đạo cùng bộ phận chuyên môn phụ trách công tác pháp chế của PV Drilling sẽ tiếp tục phát huy, thành quả và tích cực tìm kiếm cơ hội, gắn quản lý doanh nghiệp hiệu quả với xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với cộng đồng địa phương, đón đầu những thay đổi trong quy định pháp luật, chính sách, đồng thời tích cực có những đóng góp nhằm thay đổi các vấn đề về chính sách, nội địa hóa một cách hợp lý, bền vững và minh bạch hơn, tận dụng những cơ hội, triển khai các chiến lược chính sách linh hoạt, sáng tạo, giúp PV Drilling hoàn thành kế hoạch và đạt được mục tiêu đề ra.

> YẾU TỐ QUẢN LÝ TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG: ĐÓNG GÓP THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH, NỘI ĐỊA HÓA

CÔNG TÁC QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2024 khép lại với những diễn biến đáng chú ý. Xu hướng chính trong năm là trạng thái đi ngang, chịu áp lực rút ròng mạnh mẽ từ khối ngoại. Tuy nhiên, thị trường vẫn ghi nhận mức tăng trưởng khoảng 12% so với đầu năm, đồng thời thanh khoản bình quân cũng cải thiện so với năm 2023.

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế và địa chính trị thế giới diễn biến phức tạp, thị trường chứng khoán Việt Nam (TTCKVN) vẫn ghi nhận mức tăng trưởng đáng khích lệ, khoảng 12%, với thanh khoản cải thiện 23% so với năm 2023.

Xu hướng tăng trưởng chính của TTCKVN trong năm 2024 chủ yếu tập trung vào quý I/2024. Phần còn lại của năm chứng kiến thị trường đi ngang với biên độ dao động khoảng 100 điểm, trong đó ngưỡng kháng cự ở mức 1.300 điểm và ngưỡng hỗ trợ ở mức 1.200 điểm. Trong năm thị trường có 4 lần chinh phục đỉnh mốc 1.300 nhưng chưa thành công. Ngày có thanh khoản lớn nhất năm là ngày 18/3/2024 với quy mô giao dịch hơn 47.000 tỷ đồng. Thị trường đã chính thức vượt mốc 8,2 triệu tài khoản chứng khoán vào tháng 10/2024, sớm hoàn thành mục tiêu đạt 9 triệu tài khoản chứng khoán năm 2025.

Năm 2024 chứng kiến tỷ giá đô la Mỹ biến động biến động mạnh, tăng khoảng 5%, buộc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) phải can thiệp quyết liệt. Tuy các biện pháp này giúp ổn định tỷ giá, nhưng cũng tạo áp lực tâm lý lên TTCKVN, đặc biệt đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Kết quả là khối ngoại đã thực hiện bán ròng mạnh mẽ: hơn 82.400 tỷ đồng trong năm 2024, mức cao nhất trong lịch sử 24 năm hoạt động TTCKVN.

Năm 2024 cũng đánh dấu nhiều thay đổi quan trọng trong chính sách tiền tệ và quản lý TTCKVN, góp phần ổn định và nâng cao chất lượng của thị trường tài chính Việt Nam như Bộ Tài chính ban hành Thông tư 68/2024/TT-BTC quy định về việc ký quỹ trước của nhà đầu tư tổ chức nước ngoài khi giao dịch và lộ trình yêu cầu công bố thông tin bằng tiếng Anh trên TTCKVN. Đây là một bước tiến quan trọng trong việc tháo gỡ các vướng mắc, giúp TTCKVN đáp ứng các tiêu chí nâng hạng theo tiêu chuẩn của FTSE Russell, qua đó thu hút thêm sự quan tâm của các nhà đầu tư quốc tế. Tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV cũng thông qua Luật Chứng khoán (sửa đổi) nhằm cập nhật các quy định quan trọng như cơ chế thanh toán bù trừ trung tâm, quy trình phát hành chứng khoán và các biện pháp tăng cường bảo vệ nhà đầu tư. Những điều chỉnh này không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành thị trường mà còn củng cố lòng tin của các nhà đầu tư.

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2024 có nhiều biến động, cổ phiếu PVD nói riêng và Tổng công ty PV Drilling nhận được nhiều sự quan tâm hơn từ các cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước. Nhằm đáp ứng nhu cầu của cổ đông, nhà đầu tư, PV Drilling đã chủ động sắp xếp lịch họp với nhiều hình thức đa dạng, tùy thuộc vào các điều kiện, thời điểm cụ thể của nhà đầu tư và cổ đông, bao gồm họp trực tiếp và trực tuyến, họp theo nhóm lớn, nhóm nhỏ hoặc 1-1 để chia sẻ kịp thời các thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư quan tâm như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược kinh doanh, kế hoạch đầu tư giàn khoan, thị trường khoan trong nước và khu vực, v.v. Kết quả, PV Drilling đã nhận được hơn 100 lượt thăm và làm việc từ nhà đầu tư, cổ đông trong và ngoài nước thông qua các công ty quản lý quỹ và công ty chứng khoán. Bên cạnh đó, PV Drilling cũng đã chủ động thực hiện 4 buổi họp mặt nhà đầu tư (Analyst meeting) hàng quý tại văn phòng trụ sở chính để công bố báo cáo tài chính định kỳ và cập nhật tình hình SXKD của Tổng công ty. Ngoài ra, nắm bắt nhu cầu, sự quan tâm của các nhà đầu tư Thái Lan đối với cổ phiếu PVD, PV Drilling đã tổ chức họp mặt với khoảng 150 nhà đầu tư tại Thái Lan vào tháng 3/2024 để chia sẻ và cập nhật thông tin hoạt động của Tổng công ty. Trong năm 2024, với sự kết nối, hợp tác hiệu quả của bộ phận Quan hệ cổ đông PV Drilling, các công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư đã ban hành tổng cộng 56 báo cáo nghiên cứu với nhận định "tích cực", "khả quan" đối với cổ phiếu PVD, giúp cổ đông và nhà đầu tư hiểu rõ hơn về hoạt động của PV Drilling nói riêng và triển vọng của ngành khoan dầu khí nói chung.

Ngoài ra, năm 2024 PV Drilling đã tăng cường các hoạt động liên quan đến ESG cũng như tích hợp các chính sách và tiêu chí Môi trường – Quản trị – Xã hội (ESG) vào chiến lược kinh doanh của Tổng công ty, nhằm mục tiêu bảo vệ quyền lợi của cổ đông và phát triển bền vững. Qua đó, Bộ phận Quan hệ cổ đông, trong các hoạt động giao dịch, đối thoại với các nhà đầu tư, cũng đã nỗ lực truyền tải chủ trương của Ban lãnh đạo và xây dựng chiến lược quan hệ nhà đầu tư trên tinh thần này, từ đó cung cấp bức tranh toàn diện về hoạt động SXKD cũng như chiến lược phát triển bền vững của PV Drilling đến các bên liên quan.

Với những hoạt động tích cực trong công tác quan hệ cổ đông, được xây dựng trên nền tảng quan hệ cổ đông chuyên nghiệp, năm 2024, PV Drilling đã được các bên liên quan bao gồm cơ quan quản lý và tổ chức tài chính nước ngoài đánh giá cao trong hoạt động quan hệ cổ đông. Kết quả, PV Drilling vinh dự nhận giải thưởng Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất - nhóm vốn hóa lớn năm 2024 và Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất - nhóm ngành chứ tài chính do HOSE trao tặng.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ CỔ ĐÔNG NĂM 2025

Nhằm nâng cao hiệu quả và chuyên nghiệp hóa hoạt động quan hệ nhà đầu tư, PV Drilling đặt kế hoạch thực hiện công tác quan hệ cổ đông như sau:

- Chủ động gặp gỡ cổ đông, nhà đầu tư; kịp thời công bố và cập nhật thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, kế hoạch đầu tư nhằm thu hút nhà đầu tư, nâng cao thanh khoản cổ phiếu và tăng cường minh bạch thông tin, v.v.
- Tham gia các sự kiện hội nghị đầu tư trong và ngoài nước; hội thảo cập nhật thông tin công tác quản trị công ty, quan hệ nhà đầu tư, cập nhật các văn bản pháp luật hiện hành.
- Tìm hiểu thêm nhu cầu thông tin từ các bên như cổ đông, quỹ đầu tư, công ty chứng khoán, báo chí và phương tiện truyền thông, từ đó xây dựng hệ thống dữ liệu doanh nghiệp một cách rõ ràng và minh bạch.
- Hoàn thiện các tài liệu công bố thông tin liên quan đến Quản trị Trách nhiệm với Môi trường và Xã hội (ESG).
- Thực hiện công bố thông tin song ngữ Anh - Việt đối với các tài liệu công bố ra bên ngoài.
- Tuân thủ và áp dụng Thẻ điểm quản trị ASEAN Scorecards và Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam.
- Nâng cao năng lực doanh nghiệp thông qua việc tìm hiểu thông tin Bộ thẻ điểm VNSCGS về quản trị công ty niêm yết.

Bộ phận quan hệ cổ đông | Ông Đỗ Đình Hằng (CFO, Phụ trách quan hệ cổ đông)
Email: ir@pvdrilling.com.vn
Điện thoại: + 84 - 28 - 3914 2 012

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

	PVD DRILLING DIVISION	PVD OFFSHORE	PVD LOGGING	PVD WELL SERVICES	PVD DEEPWATER	PVD TECH	PVD TRAINING
ĐỊA CHỈ	Lầu 3, Sailing Tower, 1114 Pasteur, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.	Số 61, Đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.	Lầu 4, Tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.	Lầu 4, Centavil Premier Building, Số 01, đường Song Hành, P. An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.	Lầu 3, Sailing Tower, 1114 Pasteur, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Điện Biên Phủ, P. 15, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.	Đường số 1, Khu công nghiệp Đông Xuyên, P. Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH	Điều hành các giàn khoan sở hữu và giàn khoan thuê ngoài của Tổng công ty PV Drilling.	Cung ứng nhân lực khoan, kiểm định, sửa chữa, bảo dưỡng, chế tạo thiết bị khoan dầu khí; ứng cứu sự cố tràn dầu.	Kéo thả thiết bị trong lòng giếng, đo karota khai thác, thử vỉa, đo karota khí và cung cấp chuyên gia địa chất.	Cho thuê thiết bị khoan, kéo thả ống chống, khoan kiểm soát áp suất, cung cấp ống chống giãn nở, làm sạch lòng giếng khoan, phần mềm kiểm soát hoạt động khoan, cứu kẹt van thử áp suất đầu giếng, phụ kiện ống chống, v.v.	Cung cấp giàn khoan biển nước sâu phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí; vật tư, thiết bị, máy móc ngành dầu khí và các ngành nghề khác có liên quan, nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật, tư vấn về công nghệ trong lĩnh vực dầu khí.	Cho thuê cụm thiết bị khoan (DES); dịch vụ kỹ thuật giếng khoan; thiết kế, chế tạo và sản xuất thiết bị kỹ thuật cao; dịch vụ thương mại, sửa chữa bảo dưỡng, cung cấp thiết bị và logistic.	Đào tạo và cấp chứng chỉ, cho thuê lao động và các dịch vụ kỹ thuật.
VỐN ĐIỀU LỆ	– tỷ đồng	130 tỷ đồng	80 tỷ đồng	80 tỷ đồng	764 tỷ đồng	450 tỷ đồng	28,9 tỷ đồng
TỶ LỆ SỞ HỮU	100%	100%	100%	100%	100%	97%	52%

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (tiếp theo)

	PVD BAKER HUGHES	PVD OVERSEAS	PVD TUBULARS MANAGEMENT	VIETUBES	PVD EXPRO	PVD OSI
ĐỊA CHỈ	Lầu 5, Cantavi Premier Building, Số 01, đường Song Hành, P. An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.	Số 75 High Street, Singapore 179435.	Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Đường số 11, Khu công nghiệp Đông Xuyên, P. Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	664A Đường 30-4, P. Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH	Cung cấp chuông khoan; khoan định hướng và khảo sát; đo trong khi khoan; lấy mẫu lõi; đo địa vật lý giếng khoan; đầu treo ống chống lửng; ép vỉa nhân tạo; hoàn thiện giếng thông minh; công nghệ khai thác mỏ; bơm trám xi măng; kích thích vỉa; thả cột ống mềm; hoàn thiện giếng; tách lọc chất rắn; xử lý cát; tạo nứt vỉa thủy lực.	Đầu tư, khai thác, vận hành giàn khoan tự nâng và cung cấp các dịch vụ dầu khí hỗ trợ khác cho hoạt động dầu khí.	Cung cấp các sản phẩm cần khoan, ống chống, ống khai thác, các loại đầu nối đặc biệt, phụ kiện ống chống, cung cấp trọn gói dịch vụ quản lý ống chống.	Pen, gia công, sửa chữa, phục hồi các loại ống chống, cần khoan, ống khai thác, ống dẫn, v.v. phục vụ hoạt động khoan thăm dò, khai thác dầu khí.	Cung cấp dịch vụ thử vỉa giếng khoan thăm dò; dịch vụ gọi dòng giếng khoan khai thác; dịch vụ cung cấp các thiết bị dưới mặt nước; dịch vụ lấy mẫu đáy giếng và bề mặt; dịch vụ kiểm soát và lọc cát giếng dầu khí và dịch vụ khai thác sớm.	Sản xuất, chế tạo, ren, tiện, sửa chữa, bảo dưỡng các loại đầu nối ống trong hoạt động khoan dầu khí.
VỐN ĐIỀU LỆ	20 triệu USD	66,7 triệu USD	3,5 triệu USD	3,7 triệu USD	6,4 triệu USD	5 triệu USD
TỶ LỆ SỞ HỮU	51%	82%	51%	51%	51%	51%

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (tiếp theo)

PVD DRILLING DIVISION

Thành lập vào năm 2007, với đội ngũ nhân lực khoan nồng động, nhiệt huyết, không ngừng sáng tạo và nhiều năm kinh nghiệm, Xí nghiệp Điều hành khoan (PVD Drilling Division) tự tin đủ năng lực quản lý điều hành các giàn khoan hiện đại bậc nhất trên thế giới. PVD Drilling Division cam kết với khách hàng về mức độ an toàn và hiệu suất vận hành giàn khoan, đáp ứng tối đa chất lượng dịch vụ và tối ưu hóa chi phí cho khách hàng.

TỶ LỆ SỞ HỮU

100%

Lầu 2, Saigon Tower, 1114 Pasteur, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điều hành các giàn khoan cố định và giàn khoan nổi ngoài của Tổng công ty PV Drilling.

Năm 2024, Xí nghiệp Điều hành khoan (XNĐHK) tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ, đạt được những kết quả kinh doanh vượt trội. Lợi nhuận năm 2024 trước thuế TNDN đạt 31.35 triệu USD, tăng 9.85 triệu USD so với 2023 (tương đương 46%, chủ yếu nhờ doanh thu hoạt động khoan) và vượt kế hoạch 2024 khoảng 3.02 triệu USD (tương đương 11%) chủ yếu do tiết kiệm được chi phí trong công tác bảo trì, bảo dưỡng cũng như tối ưu được các nguồn lực hiện tại.

"Thiên thời, địa lợi, nhân hòa" là ba yếu tố thuận lợi không thể thiếu trong công thức dẫn đến thành công của bất kỳ doanh nghiệp nào. Không ai có thể phủ nhận được giá dầu là một một yếu tố quan trọng trong mọi quyết định của ngành công nghiệp dầu khí, nhưng việc đã chuẩn bị đầy đủ để sẵn sàng các nguồn nhân lực và vật lực vào thời điểm then chốt mới là yếu tố quyết định thành công của mỗi doanh nghiệp. Bên cạnh việc duy trì nguồn lực để đáp ứng theo kế hoạch khoan của từng khách hàng, XNĐHK cũng đã có những biện pháp để tối ưu được các nguồn lực này trong các thời điểm gián không có việc cũng như trong những lúc thị trường sôi động. Với sự linh hoạt trong cơ chế quản lý, XNĐHK đã thành công trong việc khai thác thêm các dịch vụ ngoài mảng kinh doanh chính như cung cấp nhân lực, thực phẩm, dịch vụ lưu trú trên giàn khoan, cung ứng kịp thời các vật tư và thiết bị khoan khi có yêu cầu theo các điều khoản của hợp đồng khoan.... góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và hình ảnh PV Drilling đối trường quốc tế. Song song đó, doanh thu làm đại lý cho các giàn khoan nước ngoài (giàn Catarina, giàn Thor, giàn Hykunyu-11) đóng góp khoảng 19% (tương đương 44.26 triệu USD) trong tổng doanh thu 2024 của Xí nghiệp. Đặc biệt, hợp đồng trọn gói 11 dịch vụ với Pupesh-PDC cho chương trình phát triển mỏ Đại Hùng pha 3 cũng đã bắt đầu triển khai từ cuối năm 2024, không những đóng góp tích cực vào lợi nhuận của XNĐHK trong 2025 mà còn mở ra cơ hội hợp tác lâu dài và bền vững với đối tác, khẳng định vị thế của XNĐHK trong việc cung cấp các dịch vụ khoan dầu khí chất lượng cao.

Bước sang 2025, với nhận định về giá dầu thế giới cũng như tình hình thị trường khoan trong khu vực Đông Nam Á như hiện nay, lãnh đạo XNĐHK đã xác định mục tiêu chung là phải duy trì biên độ lợi nhuận của các giàn như hiện tại và tìm kiếm cơ hội để mở rộng về quy mô nhằm góp phần gia tăng thị phần của giàn Jackup của PV Drilling ở khu vực Đông Nam Á. Tiếp nối thành công trong 2024, XNĐHK đã mạnh dạn đề xuất kế hoạch lợi nhuận 2025 tiếp tục tăng trưởng so với năm 2024. Trong đó, dự án đầu tư giàn khoan mới PV DRILLING VIII dự kiến đưa vào hoạt động trong Quý 4/2025 cũng

sẽ đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh chung. Kiên trì với mục tiêu phát triển bền vững, việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh và công tác an toàn luôn được XNĐHK chú trọng. Năm 2024, giàn PV DRILLING II đạt dấu mốc 5 năm liên tục vận hành an toàn (Zero LTI); giàn PV DRILLING III vừa duy trì được chỉ số an toàn (Zero LTI) vừa đạt nhiều thành tích ấn tượng khi được khách hàng ghi nhận là giàn thực hiện giếng khoan vươn xa (ERD) có chiều dài thân giếng dài nhất Malaysia, các kỷ lục liên tiếp trong hai năm 2023 và 2024.

Công tác quản trị tài chính của doanh nghiệp trong 2024 cũng đã được những đạt thành quả nổi bật. Bên cạnh công tác quyết toán thuế TNDN hàng năm ở nước ngoài và xin hoàn thuế nhà thầu (10%, Doanh thu thành công, năm 2024 XNĐHK tiếp tục thành công trong công tác hoàn thuế khi khấu trừ thuế nhà thầu có liên quan người lao động (3%. Doanh thu được cơ quan thuế Malaysia chấp thuận hoàn lại cho PV Drilling trong năm 2024. Đây là một tín hiệu rất tích cực về dòng tiền, khẳng định bước đi đúng đắn ở thị trường Malaysia của doanh nghiệp.

Với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực khoan dầu khí, kinh nghiệm thực tế ở các thị trường nước ngoài cũng như quy mô các giàn Jackup như hiện nay, bên cạnh mục tiêu chính về lợi nhuận và tăng trưởng, XNĐHK cũng rất tự tin khẳng định vai trò kết nối chuỗi cung ứng trong toàn hệ sinh thái của PV Drilling để cùng hướng đến mục tiêu chung "Vươn ra biển lớn – Bền vững tương lai".

"Thiên thời, địa lợi, nhân hòa" là ba yếu tố thuận lợi không thể thiếu trong công thức dẫn đến thành công của bất kỳ doanh nghiệp nào.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (tiếp theo)

PVD OFFSHORE

Với 3 loại hình dịch vụ chính bao gồm Dịch vụ cung ứng nhân lực khoan; Dịch vụ kiểm định, sửa chữa, bảo dưỡng và chế tạo thiết bị khoan dầu khí và Dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu, PVD Offshore đã và đang khai thác hiệu quả các nguồn lực sẵn có nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng trong và ngoài nước trong lĩnh vực dầu khí.

VỐN ĐIỀU LỆ

130 tỷ đồng

TỶ LỆ SỞ HỮU

100%

64 B1, Đường 30/4, phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.

- Dịch vụ Cung ứng nhân lực khoan;
- Dịch vụ Kiểm định, sửa chữa, bảo dưỡng và chế tạo thiết bị khoan dầu khí;
- Dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu.

Năm 2024, tình hình kinh tế trong nước đã dần ổn định hơn sau thời gian khủng hoảng, đứt gãy chuỗi cung ứng. Các chỉ số kinh tế vĩ mô đã dần khởi sắc so với các năm trước với mức tăng trưởng dự báo đạt khoảng 7,09%, cải thiện rõ rệt so với năm 2023. Mặc dù vậy, ngành dầu khí trong nước sự hồi phục vẫn diễn ra khá chậm chạp so với các nước trong khu vực, cũng như so sánh với các ngành sản xuất khác. Các chương trình thăm dò và khai thác dầu khí được triển khai chậm, lượng giếng khoan thực hiện rất ít. Do vậy, các đơn vị cung cấp dịch vụ trực tiếp như PVD Offshore đều ít nhiều chịu ảnh hưởng. Tuy nhiên, trong năm 2024, công ty vẫn duy trì hoạt động ổn định ở ba mảng dịch vụ truyền thống, đồng thời tiếp tục tăng cường số lượng nhân lực khoan cung ứng ra nước ngoài trong lĩnh vực khoan địa nhiệt. Kết quả, tổng doanh thu cả năm của PVD Offshore đạt 465,64 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 29,4 tỷ đồng, tăng tương ứng 33,9% và 42% so với kế hoạch ngân sách được giao.

Năm 2024, các mảng dịch vụ truyền thống được PVD Offshore triển khai như sau:

Dịch vụ cung ứng nhân lực khoan: Sang năm 2024, tình hình chung của ngành dầu khí tại Việt Nam cũng không có nhiều biến động so với cùng kỳ năm trước. Số lượng các chương trình khoan trong nước rất hạn chế, số lượng các giếng khoan thực hiện ước đạt khoảng 20 giếng. Đứng trước tình hình đó, PVD Offshore đã quyết tâm tận dụng các cơ hội có được tại thị trường trong nước, cũng như duy trì cung cấp nhân sự cho các giàn khoan PV Drilling. Dịch vụ cung ứng nhân lực của công ty đã đảm bảo cung cấp nhân sự cho tất cả 5 giàn khoan của PV Drilling ở nước ngoài, đồng thời tham gia cùng các nhà thầu khoan nước ngoài thực hiện các chiến dịch khoan ngắn hạn (3 - 6 tháng) tại thị trường trong nước. Bên cạnh đó, dự án cung cấp nhân lực tại thị trường Nhật Bản có sự tăng trưởng tốt đẹp, tăng hơn 20% về số lượng nhân sự so với cùng kỳ năm trước. Nhờ đó, đã giúp công ty duy trì được lực lượng lao động lành nghề, chất lượng cao, góp phần ổn định thu nhập và đời sống cho người lao động.

Dịch vụ kiểm định, sửa chữa, bảo dưỡng và chế tạo thiết bị khoan dầu khí: Năm 2024 được nhìn nhận là một năm mảng dịch vụ này phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách do số lượng giếng khoan, giàn khoan thực hiện dịch vụ tại Việt Nam rất hạn chế. Khối lượng công việc giảm rõ rệt so với các năm trước; bên cạnh sự cạnh tranh quyết liệt về đơn giá dịch vụ của các đối thủ. Do vậy, công ty đã tiếp tục chủ động bố trí lại sản xuất, đặc biệt là cả kíp lao động nhằm tối ưu hóa sản xuất và tiết giảm chi phí cố định. Trong năm 2024, công ty đã nỗ lực trong việc tìm kiếm và thực hiện hầu hết các đơn hàng liên quan đến dịch vụ kiểm định, sửa chữa và bảo dưỡng, đóng, cắn khoan cho các chương trình khoan của các khách hàng. Ngoài ra, công ty đã thực hiện được nhiều đơn hàng chế tạo, bảo dưỡng và sửa chữa khác trong đó có chế tạo các thùng chứa dung dịch khoan (Mud Tank) xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản.

Dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu: Trong năm 2024, PVD Offshore vẫn duy trì ổn định danh sách khách hàng của mảng dịch vụ này. Do không phát sinh các chiến dịch thăm dò, khai thác mới nên không có thêm nhiều khách hàng. Tuy nhiên, công ty đã cố gắng tìm kiếm và cung cấp thêm các dịch vụ phụ trợ như dịch vụ cho thuê tàu, dịch vụ logistics v.v. nhằm tăng thêm doanh thu cho mảng dịch vụ này.

Nhìn lại năm 2024, PVD Offshore tiếp tục giữ vững sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh dù còn nhiều khó khăn, thách thức. Năm 2025 với dự báo tình hình dầu khí có những khởi sắc hơn, mặc dù vẫn tồn tại những biến động khó lường, tập thể PVD Offshore quyết tâm tiếp tục nỗ lực phấn đấu, tăng cường phát triển dịch vụ, góp phần đưa công ty tăng trưởng bền vững trong thời gian tới.

Năm 2025 được dự báo thị trường dầu khí có nhiều khởi sắc hơn, mặc dù vẫn còn tồn tại những biến động khó lường, PVD Offshore quyết tâm duy trì đà tăng trưởng, phát triển thông qua đẩy mạnh giới thiệu và cung cấp dịch vụ ra ngoài ngành và nước ngoài. Đồng thời tăng cường tìm hiểu, tìm kiếm và tiếp cận các cơ hội trong các mảng dịch vụ mới như điện mặt trời, điện gió và năng lượng tái tạo trên cơ sở những lợi thế về nguồn nhân lực và vật lực của công ty.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (tiếp theo)

PVD LOGGING

Công ty TNHH MTV Địa vật lý Giếng khoan Dầu khí (PVD Logging) là đơn vị thành viên hạch toán độc lập, 100% vốn chủ sở hữu thuộc Tổng công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling). Chúng tôi chuyên cung cấp các dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực thăm dò và khai thác dầu khí, bao gồm: Kéo thả thiết bị trong lòng giếng (Slickline); Đo Karota khai thác (Cased-hole Logging, Production Logging); Thử vỉa (Well Testing); Đo Karota khí (Mud Logging) và cung cấp chuyên gia địa chất (Geologist Consultants).

VỐN ĐIỀU LỆ

80 tỷ đồng

TỶ LỆ SỞ HỮU

100%

Lầu 4, Tòa nhà PVFCCo, 43 Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Dịch vụ kéo thả thiết bị trong lòng giếng (Slickline); đo Karota khai thác (Cased-hole Logging hay Production Logging); thử vỉa (Well Testing); đo Karota khí (Mud Logging) và cung cấp chuyên gia địa chất (Geologist Consultants).

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Mặc dù thế giới vẫn còn những biến động khó lường, kinh tế năm 2024 đã diễn tiến theo chiều hướng dễ chịu hơn các năm trước. Ngành công nghiệp dầu khí tiếp tục tăng trưởng nhờ giá dầu duy trì ổn định và nhu cầu cao từ khu vực châu Á. Trong bối cảnh đó, PVD Logging đã gặt hái nhiều thành tựu nổi bật: Doanh thu đạt 452,43 tỷ đồng, tăng 61,2% so với kế hoạch và tăng 42% so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế đạt 76,36 tỷ đồng, tăng 89% so với kế hoạch và tăng 71% so với năm 2023.

Các dịch vụ mũi nhọn:

- Dịch vụ đo Karota khí: Tiếp nối hợp đồng nước ngoài cho Northern Gulf Petroleum ở Thái Lan cuối năm 2023, công ty tiếp tục thực hiện hợp đồng cho Petronas ở Malaysia từ tháng 10/2024. Kết thúc năm 2024, dịch vụ đo Karota khí mang lại doanh thu 45 tỷ đồng, tăng 53% so với kế hoạch và tăng 34% so với năm 2023.
- Dịch vụ kéo thả thiết bị và đo Karota khai thác: Tiếp tục chiếm lĩnh gần tuyệt đối thị trường trong nước, đảm bảo doanh thu và lợi nhuận của công ty trong năm 2024. Doanh thu đạt 379 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 67 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 88% tổng lợi nhuận của toàn công ty.
- Dịch vụ thử vỉa: Cùng với liên doanh PVD-Expro, tiếp tục đà tăng trưởng năm trước với lợi nhuận ròng gần 11 tỷ đồng.

ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025 - VƯƠN RA BIỂN LỚN, BỀN VỮNG TƯƠNG LAI

Định hướng năm 2025 của PVD Logging tập trung vào các mục tiêu chiến lược nhằm mở rộng phạm vi hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ và phát triển bền vững:

1. Chinh phục thị trường quốc tế

- Tăng cường hiện diện tại các khu vực trọng điểm ở Đông Nam Á và Trung Đông. Tập trung vào khách hàng lớn như Petronas ở Malaysia, Pertamina ở Indonesia, Brunei Shell Petroleum ở Brunei, Northern Gulf Petroleum ở Thailand, Kuwait Oil Company ở Kuwait, v.v.
- Tiếp tục cung cấp nhân lực của dịch vụ đo Karota khí và dịch vụ kéo thả thiết bị cho thị trường Nhật Bản.

2. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ

Tiếp tục đầu tư các thiết bị hiện đại, hoàn thiện hệ thống truyền dữ liệu theo chuẩn WITSML, v.v., đáp ứng yêu cầu khắt khe của thị trường. Không chỉ tập trung rút ngắn khoảng cách công nghệ với các công ty đa quốc gia, PVD Logging đang có tham vọng tạo ra các sản phẩm mới mang tính đột phá trên thị trường.

3. Xây dựng đội ngũ nhân sự vững mạnh

Triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho nhân viên. Thu hút và giữ chân nhân tài thông qua chính sách đãi ngộ cạnh tranh và môi trường làm việc chuyên nghiệp.

4. Phát triển dịch vụ giá trị gia tăng

Tập trung nghiên cứu và phát triển các giải pháp kỹ thuật mới, cung cấp dịch vụ đa dạng và sáng tạo để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

5. Thúc đẩy phát triển bền vững

Đưa ra các sáng kiến nhằm giảm thiểu tác động môi trường, đảm bảo an toàn lao động và đóng góp tích cực vào cộng đồng.

PVD Logging cam kết tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, khẳng định vị thế trong ngành công nghiệp dầu khí, đồng thời đóng góp vào sự phát triển bền vững và thịnh vượng chung.

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ MỚI

Thành công trong năm 2024

Dịch vụ mũi nhọn của công ty – Kéo thả Thiết bị và đo Karota khai thác:

- Tăng cường hợp tác với các đối tác quốc tế có công nghệ cao (TGT, Welltec, v.v.) để mang lại giá trị gia tăng cho khách hàng, củng cố vững chắc vị thế dẫn đầu trong nước.
- Mạnh dạn phát triển các dịch vụ mới như Coil tubing, Downhole tools để đa dạng hóa dịch vụ, tạo thêm đà phát triển cho công ty.
- Tiêu biểu, việc hoàn thành xuất sắc 8 chiến dịch can thiệp giếng trong năm 2024 cho khách hàng Biển Đông POC với cụm mỏ khí Hải Thạch – Mộc Tinh có nhiệt độ và áp suất cao, đã mang lại doanh thu cao cho công ty.

Niềm tự hào của công ty – Dịch vụ đo Karota khí

- Tận dụng thế mạnh đi cùng giàn khoan của PV Drilling và đối tác của Baker Hughes, công ty đã đưa được dịch vụ đo Karota khí đến các khách hàng trong khu vực từ hợp đồng ngắn hạn của Northern Gulf Petroleum ở Thái Lan 2023 đến hợp đồng trung hạn cho Petronas ở Malaysia 2024.
- Thành công trong hợp tác nghiên cứu và phát triển với các đơn vị uy tín trong nước. Các thành quả đạt được, có thể kể đến là hệ thống phân tích khí nâng cao (C1-C8), máy sách khí có thể tích và nhiệt độ không đổi, hệ thống truyền dữ liệu theo chuẩn WITSML, v.v. đã được khách hàng nước ngoài có yêu cầu kỹ thuật cao chấp nhận triển khai trong chiến dịch khoan 2024 – 2026 ở Malaysia.

Tập trung trong những năm tiếp theo

- Tăng cường đào tạo nâng cao năng lực và chuẩn hóa đội ngũ nhân sự theo tiêu chuẩn quốc tế (WCF L4 certified). Tiếp tục hợp tác cùng với PVD Tech để thực hiện dự án đóng hủy giếng cho mỏ Đông Đốc.
- Trong năm 2025, khi giàn khoan Hydraulic Workover Unit của Tổng công ty đưa vào sử dụng, PVD Logging đã sẵn sàng thiết bị và nhân sự cùng Tổng công ty mở rộng dịch vụ sửa giếng và đóng hủy giếng ra thị trường Đông Nam Á.
- Tập trung tiếp cận các cơ hội cung cấp hợp đồng đo Karota khí dài hạn cho các khách hàng tiềm năng khác như Pertamina ở Indonesia hay Brunei Shell Petroleum ở Brunei, v.v.
- Mạnh dạn nghiên cứu phát triển và tìm hiểu thị trường cho các dự án khoa học công nghệ mang tính đột phá, chinh phục mục tiêu đón đầu xu hướng và khẳng định thương hiệu trên thị trường quốc tế.
- Tiếp tục kết hợp với PVD Offshore duy trì cung cấp nhân lực đo Karota khí, kéo thả thiết bị và đo Karota khai thác cho thị trường Nhật Bản, chờ đợi cơ hội để mở rộng dịch vụ ở thị trường này.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (tiếp theo)

PVD WELL SERVICES

Thành lập năm 2007, PVD Well Services chuyên cung cấp các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan như Cho thuê thiết bị khoan (DTRS), Kéo thả ống chống (CTRS), Khoan kiểm soát áp suất (MPD), Cung cấp ống chống giãn nở (Expandable Liner), Làm sạch lòng giếng khoan (WBCU), Phần mềm kiểm soát hoạt động khoan (SafeVision), Phụ kiện ống chống (Casing Accessories), Tách lọc chất rắn (Solid Control), v.v.

VỐN ĐIỀU LỆ

80 tỷ đồng

TỶ LỆ SỞ HỮU

100%

Khu thương mại tại Tầng 4, Centaurl Premier số 01 đường Đông Hưng Thuận, phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Cho thuê thiết bị khoan (DTRS), Kéo thả ống chống (CTRS), Khoan kiểm soát áp suất (MPD), Cung cấp ống chống giãn nở (Expandable Liner), Làm sạch lòng giếng khoan (WBCU), Tách lọc chất rắn (Solid Control), Phần mềm kiểm soát hoạt động khoan (SafeVision), Phụ kiện ống chống (Casing Accessories), ...

Năm 2024, trong bối cảnh ngành dầu khí toàn cầu có những thuận lợi và khó khăn đan xen, thị trường nội địa khối lượng công việc còn ít và cạnh tranh vô cùng khốc liệt từ các đối thủ nước ngoài cũng như các công ty tư nhân trong nước, bằng năng lực và uy tín được xây dựng qua nhiều năm hoạt động, PVD Well Services vẫn tiếp tục giữ vững vị trí hàng đầu trên thị trường cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và gặt hái được kết quả kinh doanh rất ấn tượng với tổng doanh thu đạt 404,34 tỷ đồng, vượt kế hoạch 51% và cao hơn 58% so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế đạt 35,68 tỷ đồng, vượt kế hoạch 83% và cao hơn 95% so với năm 2023.

Đóng góp vào thành quả nêu trên là nỗ lực không ngừng trong tìm kiếm việc làm tại các thị trường, nghiên cứu ứng dụng các dịch vụ kỹ thuật mới để cung cấp thêm giải pháp cho khách hàng, tích cực tìm kiếm khách hàng mới và mở rộng thị trường. Bên cạnh đó, có thể nói PVD Well Services tiếp tục khẳng định được vị thế ở các mảng dịch vụ truyền thống, có những bước tiến quan trọng trong việc phát triển dịch vụ mới và đã đạt được những thành quả nhất định trong các hoạt động sản xuất kinh doanh với các điểm sáng như sau:

- Thực hiện tốt các cả các hợp đồng đã ký kết với chất lượng dịch vụ cao và được khách hàng hài lòng; đồng thời giới thiệu thêm các dịch vụ mới và ký kết thành công hợp đồng với các khách hàng;
- Giữ vững 100% thị phần trong nước cho dịch vụ cốt lõi Kéo thả ống chống (CTRS); duy trì vị trí dẫn đầu dịch vụ Cho thuê thiết bị khoan (DTRS); cung cấp được nhiều thiết bị thuộc dịch vụ CTRS/ DTRS tại thị trường mục tiêu;
- Cung cấp thành công dịch vụ MPD cho một số khách hàng;
- Năm 2024 đánh dấu việc cung cấp trở lại dịch vụ Solid Control, đã thắng thầu và cung cấp dịch vụ cho khách hàng;

- Tích cực tham gia chào thầu cung cấp nhiều dịch vụ mới cho khách hàng như: cung cấp các thiết bị dầu khí, phụ kiện, các dịch vụ làm sạch chân đế chống hà bám, v.v. để gia tăng doanh thu và việc làm;
- Tích cực tham gia chào thầu cung cấp dịch vụ CTRS tại các thị trường trong khu vực như Malaysia, Indonesia, Myanmar, v.v.
- Tiếp tục cho thuê thiết bị kéo thả ống chống và một số thiết bị khác tại thị trường Malaysia;
- Triển khai đầu tư thiết bị theo kế hoạch ngân sách được duyệt nhằm đón đầu các chương trình khoan của khách hàng, giảm phụ thuộc vào đối tác và tăng khả năng tự chủ, cạnh tranh trong chào thầu cung cấp dịch vụ;
- Nghiên cứu chế tạo các thiết bị khoa học công nghệ, các sáng kiến cải tiến kỹ thuật để đưa vào sử dụng trong năm 2025 như: Tong Manupulating System, Casing Alignment System, v.v.

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác An toàn – Sức khỏe – Môi trường – Chất lượng (HSEQ) của PVD Well Services tiếp tục duy trì và ghi nhận thêm những thành tích xuất sắc trong năm 2024. Công ty đã duy trì thành tích Zero LTI với hơn 4,1 triệu giờ liên tục không xảy ra tai nạn gây mất thời gian lao động từ năm 2007, duy trì các chứng nhận Hệ thống quản lý HSEQ theo các tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001, ISO 14001 và ISO 45001, đặc biệt tái chứng nhận thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn API Q2, tiêu chuẩn uy tín trong ngành dầu khí. Ngoài các thành tích khen thưởng từ các cơ quan chức năng, Công ty tiếp tục nhận được thư khen ngợi từ các khách hàng lớn như PVEP-POC và Idemitsu 22 giải thưởng từ chương trình thẻ quan sát an toàn của các khách hàng của Công ty tại Việt Nam. Người lao động của PVD Well Services cũng tích cực tham gia và đạt nhiều giải thưởng cao về HSEQ do Tổng công ty, Công đoàn Tổng công ty tổ chức.

PVD Well Services tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực dịch vụ giếng khoan dầu khí tại Việt Nam thông qua chiến lược phát triển nguồn nhân lực toàn diện và hiệu quả. Công ty tập trung xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, nhằm duy trì lợi thế cạnh tranh và sẵn sàng đón đầu các cơ hội thị trường. Trong công tác đào tạo, PVD Well Services đã cử 100 CBCNV tham gia hơn 27 khóa đào tạo nâng cao kỹ năng chuyên môn và quản lý. Ngoài ra, công ty thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ, huấn luyện "On job training" cho đội ngũ chuyên viên kỹ thuật và tổ chức đánh giá, nâng bậc cho đội ngũ kỹ thuật viên kéo thả ống chống. Đặc biệt, các khóa học về ứng dụng công nghệ mới trong ngành dầu khí và khuynh hướng chuyển đổi số đã được chú trọng, giúp nhân viên nhanh chóng thích nghi với xu hướng công nghiệp 4.0. Bên cạnh đó, PVD Well Services triển

PVD Well Services vẫn tiếp tục giữ vững vị trí hàng đầu trên thị trường cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và gặt hái được kết quả kinh doanh rất ấn tượng với tổng doanh thu đạt 404,34 tỷ đồng, vượt kế hoạch 51% và cao hơn 58% so với năm 2023.

khai các chính sách phúc lợi, chương trình Team building kết nối bền chặt mối quan hệ đồng nghiệp và lộ trình phát triển nghề nghiệp minh bạch để giữ chân nhân tài. Những nỗ lực này không chỉ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực mà còn góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của PVD Well Services trong tương lai.

Tuy hoạt động trong bối cảnh còn nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV, năm 2024, Công ty vẫn đạt được kết quả sản xuất kinh doanh tốt. Đây là thành tích đáng khích lệ để PVD Well Services tiếp tục cố gắng hơn nữa trong các năm tiếp theo.

Năm 2025 được dự báo là một năm thị trường tiếp tục bị ảnh hưởng tiêu cực bởi sung đột quân sự giữa các quốc gia/khu vực ngày càng leo thang, nội chiến, nguy cơ chiến tranh thương mại toàn cầu, kinh tế toàn cầu dự báo tăng trưởng chậm, chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn chưa cải thiện, v.v. Cùng với đó là khối lượng công việc trong nước vẫn còn thấp, các nhà thầu dầu khí vẫn có thể tiếp tục sống hoặc trì hoãn các chương trình khoan sang các năm sau. Bên cạnh đó là việc cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ nước ngoài có nguồn lực mạnh, sẵn sàng phá giá để giành thị phần, các công ty mới tham nhập vào thị trường do bị hạn chế, cấm vận ở các khu vực khác và các công ty tư nhân trong nước linh hoạt trong việc chào giá, chào thầu. Ngoài ra, việc phát triển ra thị trường nước ngoài cũng gặp nhiều khó khăn do chính sách bảo hộ cao của các nước trong khu vực, chưa am hiểu sâu rộng thị trường mới và chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế, ... nên còn nhiều rủi ro.

Do vậy, trong năm 2025, tập thể PVD Well Services sẽ tiếp tục nỗ lực để giữ vững thị phần cung cấp dịch vụ và đạt được mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra bằng cách: bám kết cung cấp dịch vụ cho các hợp đồng đã ký một cách tốt nhất, tận dụng nguồn nhân lực và thiết bị của Công ty trong việc cung cấp dịch vụ; tiếp nhận và đầu tư thêm các thiết bị chủ lực thuộc dịch vụ CTRS, DTRS; tăng cường giới thiệu, phát triển dịch vụ Solid Control, MPD và các dịch vụ mới; tích cực và linh hoạt trong chào thầu, chào giá để tăng cơ hội việc làm và đưa dịch vụ ra thị trường nước ngoài; đầu tư mua sắm các thiết bị thật sự cần thiết để đón đầu các chương trình khoan của khách hàng; thực hiện chính sách tiết kiệm trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (tiếp theo)

PVD DEEPWATER

Công ty TNHH MTV Khoan dầu khí nước sâu PVD (PVD Deepwater) được thành lập vào tháng 7/2010 với sứ mệnh cung cấp giàn khoan biển nước sâu phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí tại vùng biển Việt Nam và khu vực thông qua việc cung cấp giàn khoan tiếp trợ nửa nổi nửa chìm (TAD – PV DRILLING V).

VỐN ĐIỀU LỆ

764 tỷ đồng

TỶ LỆ SỞ HỮU

100%

Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower số 111A đường Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(i) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô là khi sử dụng các giàn khoan biển nước sâu phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí; việc sửa chữa, bảo trì máy móc ngành dầu khí và các ngành nghề khác có liên quan; (ii) Nghiên cứu và phát triển thuộc ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật; (iii) Tư vấn về công nghệ trong lĩnh vực dầu khí; (iv) Hoạt động tư vấn quản lý, tư vấn đầu tư và quản lý dự án.

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Từ khi hoạt động trở lại (tháng 01/2022) cho đến nay, giàn khoan TAD - PV DRILLING V luôn hoạt động với hiệu suất cao, cụ thể: 88.17% năm 2022, 99.87% năm 2023 và 97.97% năm 2024 và được khách hàng Brunei Shell Petroleum (BSP) đánh giá cao về công tác an toàn. Hiện tại, giàn TAD - PV DRILLING V đã đạt cột mốc hơn 12 năm liên tục Zero LTI.

Trong những năm qua, các CBCNV trên giàn TAD – PV DRILLING V đã áp dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật vào công việc vận hành giàn khoan được các cấp Tổng công ty, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Bộ Công thương, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chính phủ công nhận và khen tặng: tiêu biểu có thể kể đến: "Thiết kế hệ thống bôi trơn cưỡng bức cho Fairleader bít neo giàn tiếp trợ TAD – PV DRILLING V" đạt thành tích xuất sắc toàn quốc do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trao tặng.

Một số thành tích giàn khoan TAD-PV DRILLING V đạt được trong năm 2024 như sau:

- Hoàn thành chỉ tiêu LBD (phát triển nguồn nhân lực địa phương) thành công cho hai năm đầu tiên trong hợp đồng. LBD là một yêu cầu rất chặt chẽ và khắt khe trong hợp đồng theo quy định của Bộ Năng Lượng Brunei (ME) cũng như khách hàng BSP, nhằm mục đích phát triển nguồn nhân lực nội địa của Brunei, giúp an sinh xã hội cho nước sở tại. Năm 2024 cũng là năm PV Drilling đảm phần thành công phụ lục điều chỉnh hợp đồng cho chỉ tiêu LBD hàng năm, nhằm phù hợp với tình hình nhân lực địa phương và đảm bảo giàn PV DRILLING V duy trì được nhân lực chủ chốt trên giàn có kinh nghiệm và khả năng vận hành tốt.
- 12 năm vận hành liên tục không xảy ra sự cố gây mất thời gian an toàn lao động.
- Thực hiện thành công việc nâng cấp hệ thống DES tie down và hệ thống treo bộ đối áp (Blow out preventor - BOP), được khách hàng BSP đánh giá cao và đồng ý chuyển giao toàn bộ chi phí sửa chữa cần đồng từ chi phí của PV Drilling sang chi phí của BSP. Đây vừa là một cải tiến lớn với giàn (nhằm rút ngắn thời gian lắp đặt thiết bị khi chuyển giàn, nâng cao tính tự động hóa, v.v.) vừa tối ưu hóa chi phí vận hành của giàn.

Với vai trò là chủ sở hữu giàn khoan TAD - PV DRILLING V, trong các năm qua, PVD Deepwater luôn hỗ trợ PV Drilling về mặt kỹ thuật liên quan đến hoạt động quản lý, vận hành và khai thác giàn khoan, cũng như công tác bảo trì, bảo dưỡng giàn khoan theo Hợp đồng cho thuê giàn khoan đã ký với PV Drilling.

Bên cạnh đó, trong năm 2024, Ban lãnh đạo PVD Deepwater cùng tập thể CBCNV đã nỗ lực triển khai thực hiện các giải pháp cần thiết để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm về sản xuất kinh doanh năm 2024, đặc biệt trong công tác tài chính, thông qua sự hỗ trợ của Tổng công ty, PVD Deepwater đã tất toán các khoản vay quá hạn tại Ngân hàng TMCP Quân Đội và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, góp phần giảm chi phí lãi vay đáng kể cho công ty trong năm 2024. Doanh thu năm 2024 đạt 131.42 tỷ đồng, vượt 9% kế hoạch năm.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2025

Năm 2025, PVD Deepwater tiếp tục phối hợp với PV Drilling trong việc quản lý, vận hành, bảo trì vật tư, thiết bị của giàn khoan, đảm bảo giàn khoan vận hành đạt hiệu suất cao, an toàn, chất lượng và hiệu quả.

Đối với công tác tài chính: (i) Tiếp tục tăng cường quản trị tài chính, kiểm soát ngân sách, kiểm soát chi phí trong hạn mức ngân sách được duyệt, tối ưu hóa nguồn lực để tiết giảm chi phí; (ii) Duy trì hiệu quả dòng tiền, thu xếp trả nợ gốc vay cho các ngân hàng theo kế hoạch; (iii) Bám sát các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được phê duyệt và định kỳ đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch.

Đối với cụm thiết bị khoan (DES) cũ của giàn TAD – PV DRILLING V, PVD Deepwater phối hợp với ban chuyên môn của PV Drilling nghiên cứu, dự báo thông tin thị trường, tìm hiểu nhu cầu sử dụng giàn TAD trong và ngoài nước để tìm phương án khả thi sử dụng, khai thác DES cũ của giàn khoan PV DRILLING V, đồng thời xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, lưu trữ và đảm bảo an toàn cho cụm DES này.

PVD Deepwater sẽ không ngừng nỗ lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu nâng cao hơn nữa hiệu quả sản xuất kinh doanh trong thời gian tới, góp vào thành công chung của Tổng công ty ở chu kỳ tăng trưởng mới.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (tiếp theo)

PVD TECH

PVD Tech là đơn vị thành viên của Tổng công ty PV Drilling, được thành lập năm 2006 với tổng vốn điều lệ hiện tại là 450 tỷ đồng. Ngành nghề kinh doanh gồm: cho thuê cụm thiết bị khoan (DES); Dịch vụ kỹ thuật dầu khí gồm sửa chữa giếng khoan khai thác, tách lọc chất rắn trong mùn khoan; cung cấp dịch vụ cho thuê thiết bị đầu giếng, hủy giếng, hủy mỏ; Dịch vụ Thiết kế, chế tạo và sản xuất thiết bị kỹ thuật cao; Dịch vụ Thương mại; Dịch vụ Sửa chữa bảo dưỡng, cung cấp thiết bị công nghiệp và logistic.

VỐN ĐIỀU LỆ

450 tỷ đồng

TỶ LỆ SỞ HỮU

97%

Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành
189 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Cho thuê cụm thiết bị khoan (DES); Dịch vụ kỹ thuật dầu khí gồm sửa chữa giếng khoan khai thác, tách lọc chất rắn trong mùn khoan; cung cấp dịch vụ cho thuê thiết bị đầu giếng, hủy giếng, hủy mỏ; Dịch vụ Thiết kế, chế tạo và sản xuất thiết bị kỹ thuật cao; Dịch vụ Thương mại; Dịch vụ Sửa chữa bảo dưỡng, cung cấp thiết bị công nghiệp và logistic.

Năm 2024, kinh tế thế giới và Việt Nam có khởi sắc với nhiều điểm sáng nhưng nhìn chung tình hình thế giới còn diễn biến phức tạp (xung đột leo thang ở Ukraine, Trung Đông, Biển Đỏ và căng thẳng gia tăng ở bán đảo Triều Tiên) khiến cho chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, chi phí logistic cao, làm gián đoạn sản xuất kinh doanh, lãi suất tại Mỹ đã Tiếp tục giảm trong năm 2024 nhưng vẫn còn cao do chính sách thắt chặt tiền tệ kéo dài từ năm 2022, tỷ giá USD/VND tăng cao và biến động mạnh làm tăng chi phí tài chính, nguyên liệu đầu vào, tình hình cạnh tranh khốc liệt. Vượt qua nhiều thách thức và áp lực, PVD Tech đã có một năm SXKD thành công, phát triển hầu hết các dịch vụ cốt lõi, thực hiện hiệu quả các hợp đồng lớn, khối lượng công việc nhiều với chất lượng dịch vụ cao, doanh thu, lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 1.648,52 tỷ đồng và 53,8 tỷ đồng, tăng trưởng ấn tượng 177% và 823% so với năm 2023.

Năm 2024, PVD Tech đã đạt được một số thành tựu nổi bật như:

I. Đảm bảo hoạt động sản xuất an toàn tại các cơ sở của PVD Tech và các cơ sở của khách hàng;
II. Cụm thiết bị khoan (DES) cho giàn TAD – PV DRILLING V tiếp tục có năm hoạt động tại Brunei an toàn, hiệu quả, hiệu suất cao; bám sát tiến độ giao hàng của Hợp đồng lớn cung cấp Flexible Flowlines cho PVEP-POC hoàn thành trong năm 2024; thực hiện hợp đồng cho ENI, Cuu Long JOC, Vietsovpetro, Idemitsu, PVEP-POC về Conductors, Wellhead and Running Services; thực hiện được nhiều dự án cho Nhà máy Đạm Cà Mau, Đạm Phú Mỹ và đã mở rộng thêm mảng dịch vụ cho nhà máy Lọc dầu Dung Quất;
III. Dịch vụ kỹ thuật dầu khí và thương mại khẳng định chất lượng dịch vụ, tiếp tục giữ vững thị trường Wellhead, Connector với các khách hàng dầu khí truyền thống; đặc biệt PVD Tech cùng với Tổng công ty ký kết hợp đồng lớn cung cấp dịch vụ hủy giếng (Well P&A) mở rộng Đốc cho PVEP-POC với vai trò nhà thầu chính của Dự án; tiếp tục tham gia cùng Tổng công ty thực hiện dự án đóng giàn PWU để phát triển dịch vụ sửa giếng, hủy giếng trong tương lai;
IV. Dịch vụ Thiết kế, chế tạo thực hiện hoàn thành các hợp đồng cho Vietsovpetro, sản xuất xuất khẩu cho THS, BH, Siapand; tiếp tục ký kết các hợp đồng cung cấp cụm TEG, CIS, Pressure vessel cho các Dự án dầu khí trong nước, đồng thời mở rộng thị trường nước ngoài; ký kết được hợp đồng lớn cung cấp Cụm thiết bị bơm hóa phẩm Dự án RUYA BATCH 1(Dakar), mở ra cơ hội tương lai cho PVD Tech phát triển ra nước ngoài tại Trung Đông và Châu Âu;
V. Dịch vụ bảo dưỡng thiết bị tiếp tục khẳng định chất lượng dịch vụ và duy trì dịch vụ bảo dưỡng dầu ngoài khơi, thực hiện dịch vụ bảo dưỡng cho các đơn vị thuộc lĩnh vực khí – điện – đạm, tiếp tục các dịch vụ cho điện gió; trúng thầu các hợp đồng lớn cung cấp dầu cho Dự án LDV Murphy, Zakubezhneft; hoàn thành Dự án nhà xưởng bảo dưỡng thiết bị động cơ quay chính thức đi vào hoạt động;
VI. Tiếp tục đẩy mạnh việc hợp tác, hợp tác được với nhiều đối tác mới tiềm năng, có hàm lượng công nghệ cao và cạnh tranh cao;
VII. Tối ưu hóa các nguồn lực, chi phí hoạt động và chi phí lãi vay.

Năm 2025, theo định hướng "vươn ra biển lớn – Biển vững tương lai", PVD Tech tiếp tục chiến lược phát triển các dịch vụ cốt lõi với hàm lượng kỹ thuật cao và hợp tác đối tác phù hợp với thế mạnh của Công ty, với chiến lược phát triển của Tổng công ty, ngành dầu khí và xu hướng chuyển dịch năng lượng; chuyển đổi số tạo động lực tăng trưởng, phát triển bền vững cho các năm tiếp theo, cụ thể:

- Phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật cao, lâu dài và tâm huyết, xây dựng bộ máy nhân sự tinh gọn; triển khai sâu rộng văn hóa doanh nghiệp của Công ty, Tổng công ty;
- DES tiếp tục duy trì hoạt động an toàn, hiệu quả, tiếp tục đàm phán giàn lãi suất;
- Dịch vụ kỹ thuật dầu khí và Thương mại duy trì thị phần, thực hiện hiệu quả các hợp đồng Wellhead, Connector và hủy giếng đã ký kết; tiếp tục phối hợp cùng Tổng công ty PV Drilling thực hiện đầu tư giàn nhà HWU để phát triển dịch vụ sửa giếng, hủy giếng; bám sát diễn biến các dự án phát triển mỏ trong năm để gia tăng khối lượng công việc;
- Dịch vụ Cơ khí chế tạo phát triển theo hướng công nghệ cao, thực hiện chất lượng các hợp đồng Dự án LDV Murphy, Lô B và sản xuất xuất khẩu lớn cho Dự án Ruya (Dakar), THS, BH, Siapand, hướng tới sản xuất xuất khẩu cho ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác tại nước ngoài;
- Dịch vụ bảo dưỡng tiếp tục duy trì và mở rộng dịch vụ dầu ngoài khơi, khai thác hiệu quả Nhà xưởng bảo dưỡng thiết bị động cơ quay (turbine, máy nén, bơm, v.v.), phát triển dịch vụ bảo dưỡng thiết bị chuyên nghiệp trong và ngoài lĩnh vực dầu khí, từng bước tham gia chuỗi cung ứng năng lượng tái tạo.
- Duy trì và đẩy mạnh việc hợp tác với các đối tác mới tiềm năng, có hàm lượng công nghệ cao và cạnh tranh cao; thực hiện chiến lược tiếp thị hiệu quả phù hợp với lợi thế của Công ty, mở rộng thị trường có lĩnh vực thượng nguồn (upstream) sang trung nguồn (midstream), hạ nguồn (downstream) và thị trường ngoài lĩnh vực dầu khí và ra nước ngoài.

Với nguồn lực về con người, cơ sở vật chất hiện có, cùng uy tín, chất lượng dịch vụ cao, tầm nhìn chiến lược phát triển của Ban lãnh đạo, PVD Tech vững tin sẽ tiếp tục phát triển theo hướng bền vững, xây dựng thương hiệu PVD Tech nói riêng và góp phần khẳng định thương hiệu PV Drilling trên thị trường quốc tế nói chung.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ MỚI

Năm 2025, PVD Tech sẽ tiếp tục phối hợp với Tổng công ty để hoàn thành Dự án đầu tư giàn nhà HWU cho dịch vụ sửa giếng, hủy giếng; cộng thêm PVD Tech đang thực hiện hợp đồng lớn cung cấp dịch vụ hủy giếng (Well P&A) mở rộng Đốc cho PVEP-POC, đây là dự án hủy mỏ đầu tiên của Việt Nam thực hiện ngoài Vietsovpetro; thực hiện thành công dự án này hứa hẹn nhiều cơ hội phát triển dịch vụ trong thời gian sắp tới; Dịch vụ thiết kế chế tạo gia công các cụm thiết bị xuất khẩu ra nước ngoài PVD Tech đã có được các hợp đồng lớn, thực hiện chất lượng, thể hiện được năng lực, uy tín và tạo được thương hiệu, tạo đà phát triển trong tương lai. Bên cạnh đó, Công ty sẽ chú trọng khai thác hiệu quả Nhà xưởng bảo dưỡng thiết bị động cơ quay; tiếp tục mở rộng cung cấp dịch vụ kỹ thuật cao cho các nhà máy lọc hóa dầu, phân đạm, công nghiệp nặng, v.v. bao gồm công việc sửa chữa, nâng cấp, bảo trì bảo dưỡng thiết bị quay (turbine, máy nén, bơm, v.v.), sửa chữa lớn cho các khách hàng Lọc hóa dầu Bình Sơn, Long Sơn và các nhà máy Đạm Cà Mau, Đạm Phú Mỹ, Đạm Hà Bắc, v.v. và tham gia vào chuỗi cung ứng cho ngành năng lượng tái tạo.

PVD Tech đã ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác với các đối tác phù hợp, nổi tiếng trên thế giới liên quan các dịch vụ cốt lõi và bước đầu đã ký kết được hợp đồng cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (tiếp theo)

PVD TRAINING

Công ty cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD (PVD Training) được thành lập năm 2007, là đơn vị cung cấp dịch vụ đào tạo và cấp chứng chỉ quốc tế, cho thuê lại lao động và các dịch vụ kỹ thuật khác.

VỐN ĐIỀU LỆ

28,9 tỷ đồng

TỶ LỆ SỞ HỮU

52%

Đường số 1, Khu công nghiệp Đông Xuyên, P. Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đào tạo và cấp chứng chỉ, cho thuê lao động và các dịch vụ kỹ thuật.

2024 tiếp tục là một năm nhiều biến động nhưng cũng đầy cơ hội cho PVD Training trong việc củng cố vị thế và nâng cao năng lực cạnh tranh. Với tinh thần "Đổi các tin cậy – Bền vững tương lai", PVD Training đã nỗ lực không ngừng để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2024

- Hoàn thành kỳ đánh giá thường niên của những tổ chức uy tín như IWCF, SWO và OPITC; bổ sung chứng nhận đào tạo IRAT – Rope Access; tiếp tục củng cố niềm tin và khẳng định năng lực của PVD Training trên thị trường đào tạo an toàn và kỹ thuật.
- Giữ vững vai trò đơn vị tiên phong trong việc cung cấp các chương trình đào tạo kỹ thuật theo chuẩn quốc tế, ứng dụng công nghệ đáp ứng nhu cầu cấp bách về nhân lực an toàn – kỹ thuật cho ngành dầu khí và nhiều lĩnh vực khác.
- Tiếp nhận, duy trì, phát triển toàn bộ nguồn lực và các dịch vụ chuyên ngành từ PVD Invest theo chủ trương của Tổng công ty PV Drilling.

Năm 2024 là một chặng đường đầy thử thách đối với PVD Training. Tuy nhiên, với tinh thần quyết tâm, đoàn kết và nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ công nhân viên, PVD Training đã vượt qua khó khăn và gặt hái những thành công đáng tự hào: bảo đảm việc làm cho CBCNV và đạt được 570,87 tỉ đồng doanh thu, tăng 257% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 9,09 tỷ đồng, tăng 82% so với kế hoạch.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2025

- Xây dựng chương trình đào tạo năng lượng sạch (LNG, LPG, năng lượng hạt nhân): PVD Training đang nghiên cứu và phối hợp với các tổ chức, trung tâm đào tạo quốc tế để thiết kế chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn an toàn – kỹ thuật cho LNG và LPG, đồng thời tiến tới mở rộng các chứng chỉ tìm hiểu về các hoạt động, công tác an toàn của nhân sự làm việc trong nhà máy năng lượng hạt nhân.
- Duy trì tốt các dịch vụ cung ứng nhân lực, dịch vụ kỹ thuật thiết bị phục vụ hoạt động khoan, khai thác dầu khí.
- Tăng cường đào tạo và phát triển đội ngũ giảng viên, chuyên gia, đảm bảo năng lực triển khai đa dạng chương trình đào tạo hiện đại, bắt kịp các tiêu chuẩn quốc tế mới nhất.
- Khuyến khích nghiên cứu – sáng tạo trong giảng dạy, áp dụng phương pháp truyền đạt tiên tiến, giúp học viên lĩnh hội kiến thức và kỹ năng thực tiễn một cách hiệu quả nhất.

CAM KẾT VỀ GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

PVD Training cam kết theo đuổi định hướng phát triển bền vững, gắn kết hoạt động đào tạo với mục tiêu an toàn, hiệu quả và trách nhiệm xã hội.

- An toàn và chất lượng: Đảm bảo mọi khóa học đều đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt, thường xuyên kiểm tra, đánh giá và cải tiến.
- Trách nhiệm với cộng đồng: Đóng góp vào việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành dầu khí và năng lượng, tích cực hỗ trợ các hoạt động vì lợi ích xã hội.
- Bảo vệ môi trường: Triển khai các biện pháp đào tạo tiết kiệm năng lượng theo định hướng Net-Zero, giảm thiểu phát thải và chú trọng yếu tố bền vững trong mọi hoạt động.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (Tiếp theo)

PVD BAKER HUGHES

PVD Baker Hughes được thành lập vào năm 2011 với tổng vốn điều lệ 20 triệu USD, là liên doanh giữa PV Drilling và công ty Baker Hughes Nederland Holdings B.V, trong đó PV Drilling đóng góp 51% vốn góp.

VỐN ĐIỀU LỆ

20 triệu USD

TỶ LỆ SỞ HỮU

51%

Tầng 8, Khu phức hợp Centerville An Phú Đông, đường Song Hành, phường An Phú Đông, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Dịch vụ cung cấp thông khoan, khoan định hướng và khảo sát, đo trong khi khoan, lấy mẫu lõi, đo địa vật lý giếng khoan, đầu nối ống chống lửng, ống chống khai thác, hoàn thiện giếng thông minh, công nghệ khai thác mỏ, bơm trám xi măng, kích thích và thử vỉa ống nhiều khoá thả giếng, vách lọc chất rắn, xử lý cần, hạn chế và thủy lực.

Năm 2024, Liên doanh PVD Baker Hughes tận dụng thế mạnh công nghệ của mình để triển khai thành công một số dự án ứng dụng công nghệ cao cho các khách hàng ở Việt Nam. Trong đó có thể kể đến: Dự án cung cấp "Tele-Coil Tubing Perforation" cho khách hàng Idemitsu; Dự án "Multi Stage Fracturing" cho khách hàng Vietsovpetro. Bên cạnh đó, hoạt động sản xuất an toàn luôn là ưu tiên hàng đầu của Liên doanh PVD Baker Hughes. Công ty luôn định hướng phát triển dựa trên các giá trị cốt lõi, trong đó tính liêm chính, bảo vệ con người, môi trường và sự hợp tác là nền tảng để Công ty phát triển và dẫn đầu thị trường.

Tiếp nối những thành công của năm 2024, trong năm 2025, PVD Baker Hughes tập trung vào việc giữ vững và cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ, tiếp tục tái cơ cấu bộ máy nhằm nâng cao khả năng thích ứng của Công ty theo xu hướng thị trường trong nước và thế giới, tiếp tục đồng hành cùng Tổng công ty trong hành trình "Vươn ra biển lớn - Bền vững tương lai".

Năm 2024 tiếp tục là một năm thách thức đối với Liên doanh PVD Baker Hughes. Chiến tranh Nga-Ukraine và các biến động ở khu vực Trung Đông tiếp tục ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế thế giới, chi phí vận chuyển hậu cần tăng cao. Việc khan hiếm nguồn cung giàn khoan viễn tiếp diễn trong năm 2024 cùng với giá thuê giàn tăng cao làm thay đổi kế hoạch khoan của các công ty dầu khí trong nước.

Trong bối cảnh khó khăn về thị trường và chi phí đầu vào, năm 2024 PVD Baker Hughes vẫn đạt được doanh thu 833,5 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2023 và tăng 11% so với kế hoạch. PVD Baker Hughes tiếp tục khẳng định vị thế là nhà thầu cung cấp dịch vụ dầu khí kỹ thuật cao hàng đầu tại Việt Nam và là sự lựa chọn đáng tin cậy của khách hàng.

Trong năm 2024, với sự hỗ trợ của Tổng công ty PV Drilling, Liên doanh PVD Baker Hughes đã phối hợp cùng với các công ty thành viên PV Drilling cung cấp các giải pháp trọn gói cho khách hàng trong một số dự án quan trọng như cung cấp dịch vụ "Bundled services" cho chương trình phát triển mỏ Đại Hùng pha 3 và dự án thu dọn mỏ Sông Đốc cho PVEP-POC. Sự phối hợp này nhằm cung cấp các giải pháp tích hợp cho khách hàng, đồng thời phát huy sức mạnh tổng hợp của Tổng công ty và là đầu tàu trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (Tiếp theo)

PVD OVERSEAS

Công ty TNHH PV Drilling Overseas là Công ty Liên doanh giữa PV Drilling với các đối tác nước ngoài, được thành lập và đăng ký hoạt động tại Singapore vào năm 2013 theo hình thức Trách nhiệm hữu hạn/ Private Limited Company (sau đây gọi là "PVD Overseas") với nhiệm vụ trọng tâm là đầu tư, khai thác và vận hành các giàn khoan biển thế hệ mới, hiện đại, phát triển dịch vụ khoan chất lượng cao của PV Drilling ra các thị trường tiềm năng trong khu vực và thế giới. Vốn điều lệ là 66,7 triệu USD.

VỐN ĐIỀU LỆ

66,7

triệu USD

TỶ LỆ SỞ HỮU

82%

55 Tai Seng Street, Singapore 535135

(1) Đầu tư, khai thác, vận hành giàn khoan tự nâng và (2) Cung cấp các dịch vụ dầu khí hỗ trợ khác cho hoạt động dầu khí

PVD Overseas tự hào sở hữu giàn khoan tự nâng PV DRILLING VI, một trong những giàn khoan thế hệ mới hiện đại tại Việt Nam, được thiết kế theo tiêu chuẩn KFELS MOD V Enhanced Class B của nhà thầu Keppel FELS. Chính thức hoạt động vào tháng 3/2015, giàn khoan PV DRILLING VI đã liên tục khẳng định vị thế của mình với hiệu suất vận hành ấn tượng đạt trên 95% hằng năm. Đặc biệt, thành tích 10 năm liên tục đạt chuẩn Zero LTI (không xảy ra tai nạn gây mất thời gian lao động) đã được Hiệp hội các nhà thầu khoan quốc tế (IADC) công nhận, đã minh chứng cho cam kết cao nhất về an toàn lao động của PVD Overseas.

Với những ưu điểm vượt trội về đặc tính kỹ thuật của giàn trong vận hành, mức độ hoạt động an toàn và ổn định trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt cùng với đội ngũ vận hành dày dạn kinh nghiệm, giàn khoan PV DRILLING VI đã được trao gửi sứ mệnh vươn ra biển lớn để cùng với đội ngũ giàn khoan của PV Drilling mang lại những thành quả ngày một to lớn hơn, góp phần tạo nên những giá trị bền vững cho PVD Drilling nói chung và PVD Overseas nói riêng. Vì thế, là một giàn khoan trẻ tuổi nhất trong các thế hệ giàn của PV Drilling cùng với những ưu thế sẵn có, giàn PV DRILLING VI luôn nhận được nhiều sự quan tâm đến từ các công ty dầu khí lớn tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á.

Năm 2024 đánh dấu một giai đoạn có cả thách thức lẫn cơ hội cho ngành dầu khí trên thế giới và Việt Nam. Bối cảnh kinh tế thế giới với những biến động địa chính trị, lạm phát gia tăng và lãi suất qua đêm liên ngân hàng cao, xung đột quân sự, tăng trưởng kinh tế, đầu tư và nhu cầu tiêu dùng toàn cầu phục hồi chậm, thiếu vững chắc cùng xu hướng chuyển đổi năng lượng toàn cầu vẫn tạo ra những áp lực lớn cho ngành công nghiệp dầu khí nói chung. Tuy nhiên, sau nhiều năm đối mặt với những khó khăn do sự suy giảm của ngành dầu khí, đến nay thị trường đang hồi phục với giá dầu thô tiếp tục duy trì ở mức tích cực và nhu cầu giàn khoan cao cùng đơn giá cho thuê giàn khoan được cải thiện. Trong bối cảnh đó, PVD Overseas đã tìm kiếm các giải pháp, tận dụng các ưu thế và tiềm năng sẵn có nhằm nâng cao hiệu quả khai thác giàn PV DRILLING VI, đồng thời đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới trong vận hành để tăng cường khả năng cạnh tranh bên cạnh việc tiết giảm các chi phí vận hành và quản lý. Theo đó, giàn PV DRILLING VI đã hoạt động an toàn, liên tục, đạt hiệu quả cao trong năm 2024 với hiệu suất vận hành bình quân đạt trên 98% và tỷ lệ sử dụng giàn gần như đạt mức tuyệt đối 100% khi thực hiện chương trình khoan duy nhất cho khách hàng Petronas Carigali Sdn Bhd (PCSB) tại Malaysia theo hợp

đồng khoan 3 năm chắc chắn và 3 năm tùy chọn gia hạn kể từ tháng 12/2023. Cụ thể, trong năm, giàn đã thực hiện khoan 12 giếng khoan, trong đó đã thành công trong việc hoàn thành 8 giếng khoan tại khu vực Bokor E, Sarawak từ tháng 12/2023 đến tháng 6/2024. Kể đến, là các giếng tại khu vực Peninsula. Đặc biệt, phải kể đến giếng khoan Amanjilis-1 được ghi nhận và vinh danh là giếng khoan có chi phí khoan thấp nhất năm 2024 từ Cơ quan quản lý dầu khí Malaysia (Malaysia Petroleum Management - MPM). Việc MPM vinh danh thành tích giếng khoan Amanjilis-1 có chi phí thấp nhất, trong đó có sự đóng góp rất lớn của giàn PV DRILLING VI đã minh chứng cho sự chuyên nghiệp, năng lực vượt trội của đội ngũ quản lý và vận hành giàn khoan của PV Drilling nói chung và những nỗ lực đóng góp của giàn khoan PV DRILLING VI nói riêng trong hành trình chinh phục thị trường Malaysia, để tiếp tục tạo dựng uy tín và giá trị thương hiệu vững chắc trên thị trường khoan nội địa và Đông Nam Á, từng bước vươn mình đến các thị trường khác trong khu vực và thế giới, viết nên những thành tích đáng khích lệ để hướng đến phát triển bền vững.

Cùng với đà tăng trưởng của ngành dầu khí, năm 2024 là một năm khá quan đối với PVD Overseas khi công ty nỗ lực hoàn thành vượt kế hoạch và đã đạt được những thành tích đáng kể đóng góp vào kết quả sản xuất kinh doanh chung của Tổng công ty PV Drilling với doanh thu đạt 545,10 tỷ đồng, tăng 6% so với kế hoạch.

Bước sang năm 2025, ngành dầu khí sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều yếu tố khó dự đoán với những tác động đa chiều đan xen. Theo Cơ quan thông tin Năng lượng Hoa Kỳ (EIA), giá dầu Brent trung bình có thể sẽ voay quanh mức 76 USD - 80 USD/thùng. Mức giá này vẫn mang lại lợi nhuận tích cực đối với các doanh nghiệp khai thác và hỗ trợ phần nào sự phục hồi chung của ngành dầu khí. Số lượng các chương trình khoan cùng nhu cầu giàn khoan tự nâng trong khu vực Đông Nam Á đang được duy trì ở ngưỡng khả quan. Bên cạnh việc thực hiện chương trình khoan cho khách hàng PCSB tại Malaysia, dự kiến kéo dài đến hết năm 2025, giàn PV DRILLING VI cũng tham gia các hoạt động tiếp thị, đấu thầu để tìm kiếm các cơ hội mới cho các khách hàng tiềm năng như Cửu Long JOC, Hoàng Long - Hoàn Vũ JOC, Murphy Oil, Vietsovpetro và Phú Quốc POC tại Việt Nam và các khách hàng khác trong khu vực Đông Nam Á.

Theo đó, PVD Overseas đặt nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 như sau:

- Phối hợp với PV Drilling tìm kiếm việc cho giàn khoan PV DRILLING VI nhằm duy trì việc làm xuyên suốt cho giàn khoan.
- Đảm bảo giàn khoan vận hành an toàn và hiệu quả, tối ưu hóa công tác quản lý và tuân thủ các quy chuẩn an toàn trong vận hành.
- Tiếp tục kiểm tra, giám sát các công tác quản trị tài chính, kiểm soát chặt chẽ chi phí, dòng tiền, tăng cường nội lực để đón đầu sự hồi phục và phát triển của thị trường dầu khí, hướng tới sự phát triển bền vững.

PVD Overseas tin tưởng rằng, công ty sẽ đạt được nhiều thành tích mới trong việc mở rộng thị trường và tìm kiếm hợp đồng dài hạn cho giàn khoan. Sự linh hoạt trong chiến lược kinh doanh và khả năng thích ứng với biến động của thị trường sẽ là yếu tố quyết định cho sự thành công của công ty trong thời gian sắp tới.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (Tiếp theo)

PVD TUBULARS MANAGEMENT

PVD Tubulars Management (PVD Tubulars) là liên doanh giữa PV Drilling (51%) và Marubeni-Itochu Tubulars Asia pte., Ltd. (49%), chuyên cung cấp trọn gói dịch vụ quản lý ống chống, cung cấp các sản phẩm cần khoan, ống chống, ống khai thác.

VỐN ĐIỀU LỆ

3,5 triệu USD

TỶ LỆ SỞ HỮU

51%

KDN Phú Mỹ 1, phương Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Cung cấp các sản phẩm cần khoan, ống chống, ống khai thác, các loại đầu nối đặc biệt, phụ kiện ống chống, cung cấp trọn gói dịch vụ quản lý ống chống.

Nhìn lại một năm đã qua, PVD Tubulars tự hào về những thành tích đạt được trong bối cảnh hồi phục của nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành dầu khí nói riêng. Bên cạnh tăng trưởng cả về doanh thu lẫn lợi nhuận, công ty còn đảm bảo phân bổ nguồn lực cần thiết để thực hiện cam kết về phát triển bền vững.

Kết thúc năm 2024, PVD Tubulars ghi nhận tổng doanh thu đạt 411,47 tỷ đồng, tăng 263 tỷ đồng so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 3,34 tỷ đồng, tăng 2,18 tỷ đồng so với cùng kỳ nhờ quản trị hiệu quả chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

PVD Tubulars luôn bám sát các chiến lược phát triển của ngành dầu khí trong nước, không ngừng mở rộng danh mục sản phẩm và dịch vụ, từ các giải pháp cơ bản đến cao cấp, nhằm đáp ứng nhanh chóng nhu cầu của thị trường và các nhà thầu dầu khí nội địa. Đồng thời, công ty cũng bạch cực tìm kiếm cơ hội hợp tác với các nhà thầu dầu khí mới, mở rộng khả năng cung cấp sản phẩm và dịch vụ sang các lĩnh vực ngoài ngành, góp phần đa dạng hóa hoạt động kinh doanh.

Tuy nhiên, PVD Tubulars cũng đang đối mặt với nhiều thách thức từ sự biến động của nền kinh tế, tình hình chính trị bất ổn, lạm phát vẫn ở mức cao, lãi suất có xu hướng gia tăng, nguy cơ suy thoái toàn cầu và sự thiếu hụt nguồn cung hàng hóa. Trước bối cảnh đó công ty đã nỗ lực triển khai các dự án mới, tạo ra dòng tiền ổn định, đảm bảo lợi nhuận trước thuế và quan trọng nhất là duy trì thu nhập, đời sống ổn định cho người lao động.

TỔNG DOANH THU ĐẠT

411,47 tỷ đồng

Bước vào năm 2025, PVD Tubulars kiên định với phương châm "Vươn ra biển lớn - Bền vững tương lai" của Tổng công ty bằng cách tập trung vào việc duy trì và mở rộng thị phần trong ngành dầu khí thác hướng phát triển bền vững. Công ty chủ động tái cấu trúc danh mục sản phẩm, dịch vụ dựa trên định hướng thương hiệu dài hạn, tối ưu hóa năng lực vận hành, đồng thời mở rộng dịch vụ để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường. Ngoài ra, PVD Tubulars chú trọng xây dựng quan hệ hợp tác chiến lược với các đối tác tiềm năng nhằm khai thác cơ hội mở rộng thị trường, đồng thời đẩy mạnh các chiến lược vận hành kinh doanh tối ưu để gia tăng nguồn lực phục vụ hoạt động sản xuất và kinh doanh.

Với mục tiêu đạt lợi nhuận trong năm tài chính 2025, PVD Tubulars triển khai chiến lược kinh doanh linh hoạt, tập trung nguồn lực cho các dự án ngắn và trung hạn, đồng thời đảm bảo thanh khoản ngay cả trong những tình huống bất lợi nhất. PVD Tubulars cũng chủ động tái cấu trúc mô hình hoạt động theo hướng tinh gọn, đa năng, nâng cao hiệu suất vận hành. Công ty không ngừng tìm kiếm, mở rộng thị trường mới, đa dạng hóa danh mục sản phẩm và dịch vụ, đồng thời tăng cường hoạt động bán hàng và phát triển khách hàng mới trong ngành dầu khí. Việc bám sát diễn biến thị trường giúp công ty có những phương án kinh doanh linh hoạt và hiệu quả, đảm bảo tối ưu hóa lợi nhuận, đồng thời tuân thủ các chính sách và chiến lược kinh doanh chung của các đối tác đầu tư.

Sự tuân thủ chặt chẽ các tiêu chí hoạt động do Tổng công ty PV Drilling đề ra đã giúp PVD Tubulars duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước vượt qua những thách thức hiện tại, đồng thời khẳng định và củng cố vị thế vững chắc trong ngành dầu khí Việt Nam.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (Tiếp theo)

VIETUBES

Công ty TNHH Vietubes được thành lập vào tháng 2/1995. Năm 2012, PV Drilling chính thức đầu tư vào Vietubes với 51% vốn góp. Hiện nay, Vietubes là liên doanh giữa PV Drilling và Công ty đa quốc gia Citra Sumit Valindo Invesments (CSV) với 49% vốn góp bao gồm: Tập đoàn Sumitomo Corporation, Nippon Steel Corporation (Nhật bản), PT Citra Tubindo Tbk (Indonesia), Vallourec (Pháp), Marubeni-Itochu (Nhật bản); hoạt động trong lĩnh vực gia công ren mới, sửa chữa phục hồi ren ống chống, ống khai thác, cần khoan, chế tạo đầu nối và các phụ kiện có ren phục vụ cho hoạt động khoan, khai thác dầu khí và cơ khí hàng hải,v.v.

VỐN ĐIỀU LỆ

3,7 triệu USD

TỶ LỆ SỞ HỮU

51%

Đường số 11, Khu công nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ren, gia công sửa chữa phục hồi các loại ống chống, cần khoan, ống khai thác, ống dẫn dầu, phục vụ hoạt động khoan thăm dò, khai thác dầu khí.

Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển, Vietubes tự hào là nhà máy tiện ren ống dầu khí (OCTG) công nghệ cao duy nhất tại Việt Nam có đầy đủ giấy phép tiện ren các loại mối nối thông dụng như API (API 5CT, API Spec. 7.1) và mối nối tuyệt hảo của các nhà cấp phép lớn trên thế giới như VAM, JFE, Hunting, DP MASTER, v.v. chứng chỉ quản lý chất lượng ISO-9001, chứng chỉ quản lý môi trường ISO-14001, chứng chỉ quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp ISO-45001, hoàn toàn có thể đáp ứng cho thị trường trong nước với công suất 25.000-30.000 tấn ống các loại đường kính từ 2-3/8" đến 20".

Vượt qua các khó khăn chủ quan và khách quan ban đầu như thiếu nhân sự lành nghề, cập nhật công nghệ mới, v.v. Vietubes đã nỗ lực không ngừng học hỏi, quyết tâm đáp ứng và cung cấp dịch vụ sản phẩm chất lượng cao nhất với giá thành cạnh tranh, và từng bước nhận được sự tin tưởng của khách hàng trong và ngoài nước, cùng sự ủng hộ tối đa của nhà đầu tư.

2024 vẫn là một năm khó khăn, thiếu việc làm khi thị trường tiện ren không đủ công suất và phải cạnh tranh gay gắt với các nhà nhập khẩu trực tiếp, tập thể người lao động Vietubes đã đoàn kết một lòng, nỗ lực vượt khó, thực hiện tiết kiệm chi phí hoạt động, tích cực tìm kiếm doanh thu từ dịch vụ sửa chữa, tiện ren ống ngoài ngành dầu khí để bù đắp phần nào thiếu hụt việc làm. Các nỗ lực của tập thể người lao động Vietubes đã đem lại thành quả đáng khích lệ, khi doanh thu năm 2024 đạt 78,50 tỉ đồng, tăng 58% so với năm 2023; LNST đạt 5,75 tỉ đồng, so với cùng kỳ năm trước bị lỗ. Kết quả LNST đạt được 5,75 tỉ đồng là minh chứng rõ nét cho nguyện vọng và ý chí vươn lên, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm cho người lao động, sẵn sàng nắm bắt cơ hội khi thị trường khoan và thăm dò dầu khí khởi sắc trở lại.

Năm 2025 được dự báo hoạt động dầu khí khởi sắc hơn khi các nhà thầu đã khởi động các chiến dịch khoan thăm dò hoãn trước đây, với phương châm đem lại dịch vụ chất lượng, đáp ứng tiến độ dự án tốt nhất và giá cả cạnh tranh cho khách hàng, Vietubes kỳ vọng đạt sản lượng 10,500 HT ren mới và sẽ tiếp tục mang lại lợi nhuận cho các bên góp vốn. Vietubes xem đây là cơ hội để "Vươn ra biển lớn - Biển vững tương lai". 2025 là năm kỷ niệm sinh nhật lần thứ 30 của công ty, tập thể người lao động Vietubes nỗ lực phấn đấu tiếp tục tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất, tích cực tìm kiếm mở rộng dịch vụ cam kết phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu và kế hoạch đề ra, góp vào thành công chung của Tổng công ty.

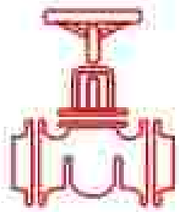

Vietubes tự hào là nhà máy tiện ren ống dầu khí (OCTG) công nghệ cao duy nhất tại Việt Nam có đầy đủ giấy phép tiện ren các loại mối nối thông dụng như API (API 5CT, API Spec. 7.1) và mối nối tuyệt hảo của các nhà cấp phép lớn trên thế giới như VAM, JFE, Hunting, DP MASTER, v.v.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (Tiếp theo)

PVD EXPRO

Được thành lập từ tháng 5/2008, chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8/2008, PVD-Expro là liên doanh giữa PVD Logging (đơn vị thành viên của PV Drilling) và Expro International B.V, trong đó PV Drilling nắm giữ 51%.

VỐN ĐIỀU LỆ

6,4 triệu USD

TỶ LỆ SỞ HỮU

51%

Số 4, Đường 30-4, P. Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Cung cấp dịch vụ thử vỉa giếng khoan thăm dò, dịch vụ gọi dòng giếng khoan khai thác, dịch vụ dung dịch cao thiết bị bề mặt, dịch vụ bơm mẫu đáy giếng và bề mặt, dịch vụ kiểm soát và lọc cát giếng dầu khí và dịch vụ khai thác dầu.

Công ty TNHH PVD-Expro chính là đơn vị tiên phong cung cấp dịch vụ thử vỉa-gọi dòng chuyên nghiệp đầu tiên tại thị trường Việt Nam với 100% kỹ sư và chuyên gia nội địa, trong đó có những người giàu kinh nghiệm đã từng làm cho các công ty dịch vụ dầu khí đa quốc gia. Trải qua 16 năm hoạt động kể từ khi thành lập năm 2008, PVD-Expro đã cung cấp dịch vụ thử vỉa, ống cát, bề mặt và làm sạch-gọi dòng giếng khoan an toàn và tin cậy cho các Công ty dầu khí đã và đang hoạt động tại Việt Nam như PVEP, JVPC, Biển Đông POC, Hoàng Long-Hoàn Vũ JOC, Cửu Long JOC, Idemitsu, Premier Oil, Rosneft, Thăng Long JOC, VietGazprom, Lukoil, Murphy Oil, Vietsovpetro, SKEC, Zarubezhneft.

Song hành cùng nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV là sự ủng hộ của Ban lãnh đạo PVD Logging cũng như Tổng công ty PV Drilling. Hiện tại, PVD-Expro đang cung cấp dịch vụ thử vỉa cho hầu hết các khách hàng lớn tại thị trường Việt Nam, qua đó giành được sự tin tưởng của các nhà thầu lớn vào chất lượng dịch vụ của mình.

Trong năm 2024, PVD-Expro đã giành được hợp đồng cung cấp dịch vụ thử vỉa-gọi dòng thành công và an toàn cho:

- Thử vỉa và gọi dòng 3 giếng đầu tiên trong số 12 giếng của dự án Đại Hùng pha 3 của chủ đầu tư PVEP-POC kéo dài 18 tháng, tính từ tháng 9/2024.
- Dịch vụ làm sạch và gọi dòng giếng khai thác cho Idemitsu tại mỏ Sao Vàng.
- Cung cấp ống cao áp phục vụ cho dự án gas lift của Cửu Long JOC.
- Đặc biệt, công ty đã thử vỉa thăm dò giếng dầu thăm dò HH-1X có sản lượng vượt trên mong đợi cho khách hàng Murphy vào tháng 12.

THỬ VỈA VÀ GỌI DÒNG 3 GIẾNG ĐẦU TIÊN TRONG SỐ 12 GIẾNG CỦA DỰ ÁN ĐẠI HÙNG PHA 3 CỦA CHỦ ĐẦU TƯ PVEP-POC KÉO DÀI 18 THÁNG, TÍNH TỪ THÁNG 9/2024.

Kết quả SXKD

Doanh thu năm 2024 đạt 53,91 tỷ đồng, tăng 107% so với năm 2023; LNST đạt 21,39 tỷ đồng, tăng 171% so với 2023.

Để đáp ứng nhiệm vụ SXKD khi số lượng hợp đồng tăng nhanh giai đoạn 2024-2025, PVD-Expro đã có phương án tuyển dụng và đào tạo nhân sự kỹ thuật bài bản ngay từ đầu năm 2024. Ngoài ra, công ty cũng tiến hành tổng kiểm tra, kiểm định, bảo dưỡng và chạy thử nhằm đảm bảo 4 bộ thiết bị bề mặt mà công ty đang sở hữu luôn trong tình trạng sẵn sàng phục vụ khi khách hàng yêu cầu. Các biện pháp nêu trên cùng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV đã mang lại doanh thu và lợi nhuận vượt kế hoạch trong năm 2024. Với tình thần đó cùng khối lượng công việc sẵn có, dự báo năm 2025 sẽ còn thành công hơn nữa.

Định hướng hoạt động SXKD năm 2025

Bước sang năm mới với kỳ vọng doanh thu cao hơn là một thử thách lớn với Công ty. Để từng bước hoàn thành mục tiêu đó, PVD-Expro đã và đang chào thầu cho những dự án thăm dò và khai thác của SKEC, Zarubezhneft và JVPC trong năm 2025. Với năng lực sẵn có và hành trang Zero LTI trong 16 năm qua, Công ty tự tin sẽ tiếp tục mang đến cho khách hàng dịch vụ thử vỉa-gọi dòng bề mặt an toàn với chất lượng cao nhất.

Công ty đã chủ động lên kế hoạch để cân đối nguồn lực với tiến độ công việc nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cũng như giá thành hợp lý nhất. Công ty luôn hiểu rằng giữ vững sự tin cậy đã có của khách hàng trong thời gian qua, cũng như tạo dựng sự tin với khách hàng là điều quan trọng nhất. Đó cũng là phương pháp cạnh tranh hiệu quả với những đối thủ là các công ty dịch vụ trong và ngoài nước nhằm mang lại doanh thu và lợi nhuận tốt hơn 2024.

Tiếp nối những thành tựu đã đạt được của năm 2024, thực hiện phương châm "Vươn ra biển lớn – Bền vững tương lai" của Tổng công ty ở chu kỳ tăng trưởng mới, tập thể CBCNV và chuyên gia của PVD-Expro cùng kết giữ vững tinh thần đoàn kết và cùng nhau thi đua sản xuất an toàn - hiệu quả - tiết kiệm để hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao cho năm 2025, góp một phần nhỏ vào thành công chung của PV Drilling.

Đại diện PVLT và đội ngũ chuyên gia PVD Expro tiến gần Shell Drilling thể hiện niềm vui chung khi gọi dòng thành công giếng khai thác thuộc lô Cửu Long, tháng 10/2024.

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN (Tiếp theo)

PVD OSI

Được thành lập năm 2011, Công ty TNHH Liên doanh PVD Tech - Oil States Industries (PVD - OSI) là Công ty liên doanh giữa PVD Tech (51%), đơn vị thành viên của PV Drilling và Công ty Oil States Industries Asia Pte. Ltd. (49%) với tổng vốn góp là 5 triệu USD.

VỐN ĐIỀU LỆ

5 triệu USD

TỶ LỆ SỞ HỮU

51%

Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Sản xuất, chế tạo, hàn, lắp các loại đầu nối ống và dây kéo, phụ tùng thay thế trong khoan thăm dò và khai thác dầu khí. Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng các loại đầu nối ống trong khoan thăm dò và khai thác dầu khí.

Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường với nhiều yếu tố tác động lẫn nhau. Cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia ngày càng gay gắt, kéo theo sự leo thang của các xung đột quân sự tại Ukraine, Trung Đông, Biển Đỏ, và căng thẳng gia tăng ở bán đảo Triều Tiên cũng như eo biển Đài Loan.

Bên cạnh đó, cuộc chiến thương mại giữa các cường quốc đã dẫn đến những gián đoạn nghiêm trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, làm tăng chi phí vận chuyển và giá nguyên vật liệu. Những biến động này không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước mà còn tác động sâu sắc đến đời sống của người lao động, gây ra nỗi lo về an sinh xã hội.

Trong bối cảnh ấy, Công ty PVD - OSI, một đơn vị chuyên gia công các đầu nối phục vụ cho hoạt động khoan thăm dò và khai thác dầu khí, cũng không nằm ngoài vòng xoáy của những biến động này. Công ty đang phải đối mặt với nhiều thách thức từ việc duy trì ổn định sản xuất đến việc đảm bảo đời sống cho đội ngũ nhân viên, trong khi vẫn phải tìm kiếm cơ hội để phát triển bền vững trong một môi trường kinh doanh đầy biến động.

Cùng trong năm 2024, Ban lãnh đạo Công ty PVD - OSI tiếp tục thực hiện các chính sách cắt giảm và tiết kiệm chi phí ở mức thấp nhất có thể, đồng thời tối ưu hóa mọi chi phí và nguồn lực. Công ty cũng chú trọng đến việc tăng cường đoàn kết nội bộ và tích cực tìm kiếm việc làm mới, nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh một cách an toàn với mục tiêu không có tai nạn lao động (Zero LTI).

Mặc dù tiến hành tiết giảm chi phí, PVD - OSI vẫn cam kết đảm bảo năng suất làm việc và duy trì chất lượng sản phẩm cao thông qua việc gia hạn chứng chỉ API Q1 và ISO 9001:2015. Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn API Q1 của công ty luôn được áp dụng và được chứng nhận phù hợp từ khi thành lập cho đến nay, điều này thể hiện cam kết mạnh mẽ của PVD - OSI đối với chất lượng.

Đây chính là cơ hội để PVD - OSI nâng cao năng lực cạnh tranh không chỉ đối với các đối tác và nhà thầu trong nước mà còn vươn ra thị trường quốc tế. Công ty không chỉ tập trung vào lĩnh vực sản xuất đầu nối mà còn mở rộng sang tất cả các sản phẩm khác trong ngành dầu khí, góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp nói chung.

Với sự nỗ lực, đoàn kết và chung sẻ gắn bó của cán bộ nhân viên Công ty PVD - OSI, cùng với sự hỗ trợ quý báu từ Công ty mẹ PVD Tech, Oil States và Tổng công ty PV Drilling, năm 2024, Liên doanh PVD - OSI đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra

với doanh thu đạt 20,46 tỷ đồng tương đương với năm 2023 và lợi nhuận sau thuế đạt 6,28 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ.

Bước sang năm 2025, công ty sẽ tiếp tục phát huy nội lực, nâng cường công tác quản trị, tiết giảm chi phí và tối ưu hóa nguồn lực nhằm tăng năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đồng thời, công ty cũng sẽ chú trọng đến việc thực hành tiết kiệm và chống lãng phí theo các chỉ thị và kế hoạch của Tổng công ty cũng như của Công ty mẹ PVD Tech.

Ban Giám đốc PVD - OSI cam kết cùng toàn thể CBCNV nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt doanh thu và lợi nhuận tốt nhất, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động. Công ty đặt mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 và các năm tiếp theo với phương châm "Vươn ra biển lớn - Bền vững tương lai". Chúng tôi sẽ giữ vững sự tin cậy của khách hàng, góp phần vào sự thành công chung của Tổng công ty PV Drilling, hướng tới phát triển bền vững và thịnh vượng.

CHƯƠNG
03

NÂNG CAO VỊ THẾ

114
Mô hình Quản trị công ty tại PV Drilling
118
Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của Tổng công ty
124
Giới thiệu Hội đồng quản trị
134
Báo cáo của Hội đồng quản trị
159
Giới thiệu thư ký Tổng công ty
160
Báo cáo hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ
162
Giới thiệu Ban Kiểm soát
166
Báo cáo của Ban Kiểm soát
174
Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan
176
Giao dịch giữa Tổng công ty và người có liên quan
200
Tăng cường Quản trị rủi ro
202
Các rủi ro trọng yếu tại PV Drilling

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI PV DRILLING

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

PV Drilling đang quy trì mô hình tổ chức Hội đồng quản trị hai cấp (2-tier board) gồm Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 137, Luật Doanh nghiệp 2020.

NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CỦA PV DRILLING GỒM:

PV Drilling ý thức rõ ràng nền tảng để xây dựng và tổ chức quản trị công ty bền vững sẽ bao gồm các yếu tố về cấu trúc sở hữu ổn định, hiệu quả, cấu trúc quản trị phù hợp quy định pháp luật và thông lệ tốt, v.v. nên trong những năm qua, PV Drilling luôn nỗ lực thực hiện các cam kết về thực hành quản trị công ty dựa trên các nguyên tắc, giá trị cốt lõi như sau:

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Mô hình quản trị của PV Drilling được thực hiện dựa trên 5 giá trị cốt lõi sau:

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI PV DRILLING *(tiếp theo)*

KHUNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA PV DRILLING

PV Drilling thấu hiểu rõ quản trị công ty hiệu quả là yếu tố then chốt, là nền tảng để nâng cao uy tín thương hiệu, năng lực cạnh tranh, giúp Tổng công ty xây dựng niềm tin của cổ đông và các bên hữu quan, bảo đảm sự phát triển bền vững và bền bỉ cho Tổng công ty. Theo đó, PV Drilling luôn chú trọng thực thi, áp dụng các nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt để từng bước khắc phục và nâng cao hiệu quả của mô hình quản trị hai cấp (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc) bằng việc tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT, đặc biệt là vai trò kiểm tra, giám sát song song với việc nâng cao vai trò và năng lực của Ban Kiểm soát. Cụ thể, từ năm 2021, PV Drilling đã duy trì tỷ lệ thành viên độc lập HĐQT cao (3 thành viên độc lập HĐQT trong khi pháp luật chỉ yêu cầu tối thiểu 1/3 trong tổng số 7 thành viên HĐQT) và thành lập Tiểu ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT để thực hiện chức năng giám sát của HĐQT.

Bên cạnh đó, tại kỳ họp thường kỳ Quý 4 năm 2024, PV Drilling đã thông qua việc thành lập thêm 3 Ủy ban chuyên môn thuộc HĐQT gồm Ủy ban Chiến lược & Phát triển bền vững ESG, Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro và Ủy ban Đề cử & Thù lao lương thưởng. Mỗi Ủy ban có ít nhất 3 thành viên HĐQT, trong đó thành viên độc lập và thành viên không điều hành chiếm đa số.

VAI TRÒ CỦA CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

- Giải quyết được nhiều vấn đề một cách hiệu quả hơn bằng cách cho phép các chuyên gia tập trung vào các lĩnh vực cụ thể hơn và đưa ra khuyến nghị cho HĐQT.
- Phát triển chuyên môn cụ thể về hoạt động của Tổng công ty như Báo cáo tài chính, quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, v.v.
- Cải thiện sự khách quan và độc lập trong đánh giá của HĐQT thông qua việc tách biệt HĐQT khỏi ảnh hưởng không phù hợp tiềm tàng từ các thành viên ban điều hành và cổ đông có quyền kiểm soát, trong những lĩnh vực chính như thù lao, bổ nhiệm thành viên HĐQT và giám sát các chốt kiểm soát.

Các Ủy ban nêu trên đi vào hoạt động kể từ đầu năm 2025 sẽ hỗ trợ hiệu quả HĐQT trong việc theo dõi, giám sát các lĩnh vực chuyên môn, đảm bảo HĐQT hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao công tác quản trị công ty, gia tăng giá trị thương hiệu, hình ảnh và hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và bền bỉ cho Tổng công ty.

KHUNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA PV DRILLING KHI CÓ CÁC ỦY BAN:

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

1. BỐI CẢNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2024

Kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột địa chính trị tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, v.v. đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới. Tuy nhiên, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện thị trường tài chính tiếp tục được nới lỏng, thị trường lao động phục hồi tích cực.

Nhu cầu dầu mỏ toàn cầu trong năm 2024 tăng nhẹ, thêm khoảng 0,9 triệu thùng/ngày so với năm 2023, đạt mức 102,6 triệu thùng/ngày. Tuy nhiên, con số này thấp hơn 0,4 triệu thùng/ngày so với dự báo đầu năm của IEA, kéo theo sự biến động đáng kể của giá dầu thô thế giới. Nguyên nhân chính của sự suy giảm này là do tốc độ tăng trưởng tiêu thụ dầu tại Trung Quốc đang chững lại nhanh chóng.

Thị trường thuê và cho thuê giàn khoan dầu khí được đánh giá tương đối tích cực trong trung hạn, đặc biệt tại một số nước trong khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên sự cạnh tranh giữa các nhà thầu khoan vẫn hết sức quyết liệt do có nhiều chiến dịch khoan không đủ dài và chính sách bảo hộ của một số nước trong khu vực.

Thị trường Việt Nam có rất ít chương trình khoan và chủ yếu là các chương trình khoan ngắn hạn, rải rác, không đảm bảo tính liên tục.

2. NHỮNG KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC CỦA PV DRILLING TRONG NĂM 2024

Bên cạnh việc phải chịu tác động của bối cảnh thị trường nêu trên, PV Drilling còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như sau:

- Ngoại trừ giàn khoan PV DRILLING VI, các giàn khoan tự nâng của PV Drilling hiện đang tiệm cận 15 năm tuổi, nên Tổng công ty cần thiết phải đầu tư nâng cấp các giàn khoan này để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng, tăng tính cạnh tranh với các giàn khoan thế hệ mới.
- Thị trường trong nước có khối lượng công việc thấp, gây khó khăn cho PV Drilling và các đơn vị thành viên trong việc lên kế hoạch và sắp xếp giàn khoan cũng như các thiết bị trong chuỗi dịch vụ, gây tốn kém nhiều cho các giai đoạn vận chuyển, ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của các đơn vị/công ty con của PV Drilling.
- Thiếu cơ chế hỗ trợ từ các chính sách của Nhà nước trong điều kiện phải chịu sự cạnh tranh khốc liệt từ các công ty dịch vụ kỹ thuật dầu khí trong nước và nước ngoài.
- Việc phát triển thị trường ra nước ngoài cũng gặp phải nhiều rào cản như sự cạnh tranh gay gắt từ các nhà thầu khoan khác trong khu vực, chính sách bảo hộ nội địa của các nước, hàng rào thuế quan, v.v..
- Chi phí vận hành các giàn khoan và các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan đang tăng cao do ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố bất lợi như xung đột Nga - Ukraine, giá dầu cao, lạm phát, chi phí logistics, v.v..
- Chi phí lãi vay tăng do lãi suất liên USD liên duy trì ở mức cao làm tăng áp lực trả lãi vay đối với các khoản dư nợ đầu tư còn lại với ngân hàng.
- Duy trì công tác vận hành hiệu quả các giàn khoan và các máy móc, thiết bị; đảm bảo tuân thủ các quy chuẩn an toàn trong vận hành, không để xảy ra sự cố làm mất an toàn lao động. Tối ưu hóa công tác vận hành, bảo trì, bảo dưỡng và quản lý nhân sự để tiết giảm tối đa các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng đội ngũ nhân sự vững mạnh, có chuyên môn, tay nghề và trình độ quản lý cao. Tiếp tục triển khai chương trình đào tạo để phát triển nhân sự người Việt thay thế cho các vị trí áp nhân sự người nước ngoài đảm nhiệm trên giàn khoan.
- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, phát triển thị trường khoan, đặc biệt chú trọng phát triển các dịch vụ giếng khoan ra nước ngoài cho các giàn khoan của PV Drilling. Tăng cường tìm kiếm các cơ hội liên doanh và hợp tác với các đối tác tin cậy để đầu tư và phát triển đội ngũ giàn khoan và trang thiết bị hiện đại.
- Cân đối, quản lý và kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, đảm bảo nghĩa vụ trả nợ vay cho các tổ chức tín dụng và duy trì dòng tiền cho hoạt động thường xuyên của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- Chỉ đạo thực hiện rà soát sửa đổi, bổ sung và thay thế các quy chế, quy định của Tổng công ty nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật và bối cảnh hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

3. VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA HĐQT TRONG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH NĂM 2024

Trước tình hình nêu trên, trên cơ sở bám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024, HĐQT đã lãnh đạo, chỉ đạo Tổng giám đốc và những người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các đơn vị thành viên thực hiện theo dõi, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chiến lược như sau:

- Chú trọng nghiên cứu, triển khai thực hiện các giải pháp để tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, hệ thống quản trị rủi ro, đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc, Ban điều hành, hoạt động đầu tư, huy động/sử dụng vốn và hoạt động của các đơn vị thành viên để kịp thời xử lý các vấn đề tồn đọng của những năm trước, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo phương án đã được phê duyệt, trong đó lấy việc tái cấu trúc nguồn lực làm trọng tâm, song song với việc sắp xếp, kiện toàn nhân sự và triển khai công tác đầu tư thêm tài sản, trang thiết bị, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đẩy mạnh công tác đầu tư các máy móc, thiết bị, đặc biệt tập trung thực hiện Dự án "Mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU); Dự án đầu tư "Mua giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân nổi cải tiến thực" và Dự án thành lập công ty liên doanh tại Indonesia.

4. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA PV DRILLING TRONG NĂM 2024

Với việc tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, PV Drilling đã đạt được các kết quả trong năm 2024 như sau:

- **Công tác quản trị công ty:** Bên cạnh việc duy trì hiệu quả hệ thống quản trị doanh nghiệp trong toàn Tổng công ty, năm 2024, HĐQT đã tiếp tục thực hiện rà soát sửa đổi, bổ sung Điều lệ PV Drilling, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế tổ chức và hoạt động của các chi nhánh của Tổng công ty, quy chế quản lý người đại diện của PV Drilling tại các doanh nghiệp khác và một số quy chế, quy định quản trị nội bộ khác cho phù hợp với các quy định pháp luật và bối cảnh, tình hình của Tổng công ty.
- **Công tác quản trị rủi ro:** Trong năm 2024, PV Drilling tiếp tục duy trì và nâng cao hệ thống quản trị rủi ro nhằm chủ động ứng phó với các rủi ro tiềm ẩn, hỗ trợ Tổng công ty đạt được các mục tiêu kinh doanh. Được sự tư vấn của E&Y, PV Drilling đã rà soát và cập nhật hệ thống QTRR theo khuôn khổ COSO ERM 2017 - phiên bản mới nhất, giúp tích hợp chặt chẽ giữa quản trị rủi ro với chiến lược và hiệu suất hoạt động, từ đó đề xuất các cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả QTRR.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

(tiếp theo)

Các giàn khoan biển của PV Drilling đều có việc làm xuyên suốt trong năm 2024 với hiệu suất hoạt động cao trên 98%, đặc biệt, giàn PV DRILLING III và giàn PV DRILLING VI có hiệu suất gần như tuyệt đối, lần lượt đạt 99,66% và 99,85%.

tăng cường khả năng thích ứng với những thay đổi trong môi trường kinh doanh, tối ưu hóa quy trình ra quyết định để đảm bảo sự phát triển bền vững. Ngoài ra, PV Drilling cũng đẩy mạnh chuyển đổi số trong báo cáo DTRR, nhằm cải thiện khả năng giám sát, tự động hóa quy trình, tăng cường tính minh bạch và nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro.

- **Công tác kiểm tra, giám sát:** Trong năm 2024, HĐQT tiếp tục duy trì thực hiện công tác kiểm toán nội bộ (KTNB) và giám sát tài chính đối với Công ty mẹ và tất cả các đơn vị thành viên theo kế hoạch với sự phối hợp từ các Ban chuyên môn của Tổng công ty. So với năm 2023, quy mô và nội dung chương trình kiểm toán, giám sát tài chính được mở rộng trên nhiều phương diện bao gồm: công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; công tác quản trị tài chính kế toán; công tác tổ chức nhân sự và đào tạo; công tác HSEQ và quản trị rủi ro; công tác quản trị nội bộ, v.v. Đoàn kiểm toán, giám sát tài chính đã đưa ra các ý kiến tư vấn, kiến nghị mang tính độc lập, khách quan giúp các đơn vị nâng cao hiệu quả, tính hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, từ đó gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh và đảm bảo tuân thủ các quy định nội bộ của các đơn vị, của Tổng công ty và pháp luật.

- **Công tác phát triển bền vững và bền bỉ:** Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, PV Drilling luôn gắn kết hoạt động kinh doanh có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội. Tại cuộc họp thường kỳ Quý 4/2024, HĐQT cũng đã chính thức thông qua Mục tiêu Môi trường - Xã hội - Quản trị (Mục tiêu ESG). Qua đó, PV Drilling cam kết đề ra các hành động cụ thể nhằm bảo vệ môi trường, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo giá trị cho cộng đồng và củng cố vị thế cạnh tranh, từ đó hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh cho PV Drilling.

- **Công tác tái cấu trúc:** Trong năm 2024, PV Drilling đã hoàn tất việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí - Xí nghiệp Dịch vụ Đầu tư Khoan Dầu khí (PVD Invest), đồng thời tích cực triển khai thực hiện đề án tái cấu trúc nhằm thích ứng với bối cảnh của Tổng công ty và diễn biến của thị trường. Song song với đó, Tổng công ty cũng tiến hành rà soát và điều chỉnh chiến lược phát triển cho giai đoạn tiếp theo, gắn liền với việc kiện toàn công tác quản trị nhân sự, bao gồm rà soát, bổ sung và xây dựng mới quy hoạch cán bộ, lãnh đạo quản lý, nhằm đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển bền vững của PV Drilling.

- **Về dịch vụ khoan:** Các giàn khoan biển của PV Drilling đều có việc làm xuyên suốt trong năm 2024 với hiệu suất hoạt động cao trên 98%, đặc biệt, giàn PV DRILLING III và giàn PV DRILLING VI có hiệu suất gần như tuyệt đối, lần lượt đạt 99,66% và 99,85%. Đơn giá cho thuê giàn khoan cao hơn năm 2023 khoảng 15%, đóng góp phần lớn vào kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- **Về dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và dịch vụ khác:** Mặc dù phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt đến từ các công ty tư nhân và các doanh nghiệp đa quốc gia nhưng trong năm 2024, dịch vụ kỹ thuật giếng khoan cũng có một năm nhiều khởi sắc. Các đơn vị thành viên duy trì cung cấp dịch vụ thế mạnh và chiếm phần lớn thị phần trong nước, đặc biệt ghi dấu ấn trong việc mở rộng cung cấp dịch vụ mới của PV Drilling khi ký kết hợp đồng trọn gói (Bundle) cho Dự án Đại Hùng pha 3 và Dự án hủy mỏ Sông Đốc. Đây là dự án hủy mỏ dầu biển 3 Việt Nam mà PV Drilling là nhà thầu giữ vị trí số một trong liên danh với một đối tác trong ngành dầu khí. Đồng thời, một số dịch vụ kỹ thuật giếng khoan của các đơn vị thành viên cũng đã có nhiều bứt phá mạnh mẽ trong việc cung cấp dịch vụ ra thị trường nước ngoài, góp phần tích cực vào tiến trình vươn ra thị trường quốc tế của Tổng công ty, qua đó cũng có những đóng góp tích cực vào doanh thu và lợi nhuận cho PV Drilling.

- **Công tác an toàn, sức khỏe, môi trường:** Tổng công ty luôn dành sự quan tâm đặc biệt cho công tác an toàn, sức khỏe, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trên cơ sở tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và các nước nơi PV Drilling có hoạt động kinh doanh. Năm 2024, thành tích nổi bật nhất của PV Drilling là nhiều giàn khoan sở hữu của PV Drilling vận hành an toàn, không để xảy ra sự cố gây mất thời gian lao động (Zero LTI), không để xảy ra sự cố môi trường. Việc duy trì thành tích an toàn cho các giàn khoan khi cung cấp dịch vụ tại các thị trường nổi tiếng khắt khe như Malaysia, Brunei và Indonesia đã khẳng định sự chuyên nghiệp và tinh kết mạnh mẽ của đội ngũ quản lý và vận hành giàn khoan. Bên cạnh đó, việc triển khai 3 dự án giảm thiểu tiêu thụ nhiên liệu trên các giàn khoan đã góp phần giảm phát thải tổng cộng gần 7.000 tấn CO2e trong năm 2024.

- **Công tác đầu tư:** Trong năm 2024, PV Drilling đã hoàn tất việc mua giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân nổi có dầm trượt và đang gấp rút triển khai công các tài khởi động giàn khoan, dự kiến giàn sẽ được đưa vào hoạt động trong Quý 3/2025. Bên cạnh đó, PV Drilling cũng tích cực triển khai thực hiện Dự án đầu tư Cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (Hydraulic Workover Units); dự kiến dự án sẽ hoàn thành trong Quý 4/2025. Ngoài ra, PV Drilling cũng đang thực hiện thủ tục đầu tư ra nước ngoài với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với Dự án thành lập Liên doanh tại Indonesia và đầu tư mua sắm bổ sung thiết bị phục vụ lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật giếng khoan dầu khí như Bộ thiết bị CRT, thiết bị DTRS, hệ thống máy khoan IB, v.v. Theo đó, giá trị giải ngân đầu tư năm 2024 của PV Drilling đạt khoảng 1.095 tỷ đồng từ nguồn vốn chủ sở hữu. Với việc đẩy mạnh công tác đầu tư kể trên đã thể hiện rõ bước đi táo bạo nhưng rất vững chắc của PV Drilling trong công tác phát triển dịch vụ, trong đó chủ yếu là các dịch vụ liên quan đến khoan để tạo nền động lực mới cho PV Drilling phát triển trong những năm tiếp theo.

- **Công tác quản trị tài chính:** Năm 2024, PV Drilling tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác quản trị tài chính, bao gồm các nội dung chính như kiểm soát ngân sách, tiết giảm và tối ưu chi phí, quản lý dòng tiền, quản lý công nợ phải thu/phải trả. Đồng thời luôn bám sát diễn biến kinh tế, theo dõi biến động lãi suất, tỷ giá, lạm phát, các chính sách tài chính để có giải pháp kịp thời, phù hợp, tuân thủ các biện

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

(tiếp theo)

pháp quản trị rủi ro. Theo đó, PV Drilling đã cân đối được nguồn lực tài chính để gia tăng tỷ lệ vốn chủ sở hữu trong dự án đầu tư giàn khoan tự nâng, nhằm tiết kiệm chi phí tài chính phát sinh trong tương lai. Tính đến ngày 31/12/2024, vốn chủ sở hữu đạt 16.052 tỷ đồng và tổng nợ vay là 3.049 tỷ đồng, chỉ số bảo toàn vốn đạt 1,08 lần cho thấy vốn đầu tư chủ sở hữu của PV Drilling được bảo toàn và tăng trưởng. Theo đó, HĐQT đánh giá PV Drilling có cơ cấu vốn và cơ cấu nợ vay tương thích với các mục tiêu chiến lược và khẩu vị rủi ro của Tổng công ty, đảm bảo an toàn về tài chính.

- **Công tác nhân sự:** Với nhận thức con người là yếu tố then chốt trong việc đảm bảo thực hiện thành công nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên nên trong nhiều năm qua, công tác nhân sự tại PV Drilling luôn được chú trọng. Công tác xây dựng Kế hoạch kế nhiệm gắn với việc đào tạo nguồn cán bộ chủ chốt của Tổng công ty luôn được thực hiện sát sao, có lộ trình trên cơ sở tiêu chuẩn mỗi chức danh, vị trí công tác, năng lực cán bộ và có tham chiếu đến chiến lược phát triển của Tổng công ty. Năm 2024, PV Drilling đã thực hiện rà soát, bổ sung Kế hoạch kế nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của PV Drilling giai đoạn đến 2025 và giai đoạn 2026 – 2031. Song song với việc tạo nguồn cán bộ quản lý trong tương lai, trong năm 2024, PV Drilling đã thực hiện bổ nhiệm 1 Thành viên HĐQT, 1 Phó Tổng giám đốc PV Drilling, Trưởng Ban kiểm soát và thực hiện bổ nhiệm lại Tổng giám đốc và đã thực hiện điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại những vị trí cán bộ chủ chốt của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Ngoài ra, PV Drilling vẫn tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo nguồn nhân sự kỹ thuật cao là người Việt Nam để đảm nhiệm các vị trí chủ chốt trên giàn khoan.

- **Công tác truyền thông và văn hóa doanh nghiệp:** PV Drilling luôn chú trọng xây dựng và phát triển công tác truyền thông và văn hóa doanh nghiệp. Năm 2024, Tổng công ty đã kiện toàn nhân sự phụ trách công tác này nhằm tập trung nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động truyền thông, đặc biệt là truyền thông nội bộ, đồng thời tối ưu hóa chi phí và nâng cao hiệu quả thông tin. Nhờ đó, công tác truyền thông của PV Drilling được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, theo hướng đồng bộ, xuyên suốt và sâu rộng với các phương thức đa dạng, phong phú trên cơ sở tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý báo chí và các đơn vị truyền thông, đảm bảo hình ảnh, thương hiệu PV Drilling được truyền tải một cách chính xác, chuyên nghiệp và nhất quán.

Cùng với đó, việc xây dựng VHDN tiếp tục được thực hiện theo hướng bài bản, chuyên nghiệp và khoa học, giúp định hình vững chắc các giá trị văn hóa cốt lõi của PV Drilling, từ đó thống nhất được nhận thức trong toàn hệ thống, đảm bảo mỗi cá nhân hiểu rõ và lan tỏa tinh thần văn hóa doanh nghiệp. Không chỉ hoàn thiện các tài sản văn hóa doanh nghiệp, Tổng công ty còn tích hợp những giá trị này vào thực tế hoạt động, tạo dựng thói quen, hành vi ứng xử chuẩn mực trong toàn thể cán bộ, nhân viên của PV Drilling. Qua đó, thúc đẩy tinh thần đoàn kết và hợp tác nội bộ, gia tăng sự gắn kết trong công việc, tạo động lực để cùng cá nhân và tập thể phát huy năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đóng góp quan trọng vào sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

- **Về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:** Với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, bằng những nỗ lực chung của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động của Tổng công ty, năm 2024 Tổng công ty PV Drilling đã hoàn thành vượt mức rất cao các chỉ tiêu SXKD mà ĐHĐCĐ giao, cụ thể như sau:
  - Tổng doanh thu năm 2024 đạt 9.569 tỷ đồng, vượt 54% so với kế hoạch năm 2024;
  - Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 937 tỷ đồng, vượt 113% so với kế hoạch năm 2024;
  - Lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt 898 tỷ đồng, vượt 64% so với kế hoạch năm 2024;
  - Nộp ngân sách nhà nước đạt khoảng 892 tỷ đồng, vượt 152% so với kế hoạch.

- **Công tác quan hệ cổ đông và các bên hữu quan:** PV Drilling luôn chú trọng quyền của cổ đông, đặc biệt đối với cổ đông thiểu số thông qua việc PV Drilling luôn tạo điều kiện để các cổ đông có thể tham dự, biểu quyết và đặt câu hỏi tại các cuộc họp ĐHĐCĐ và tiếp cận các thông tin liên quan đến tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty, v.v. Năm 2024, PV Drilling tiếp tục thành công trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên theo hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, nhờ đó mà tất cả các cổ đông đều có thể dễ dàng tham dự, đặt câu hỏi và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ mà không phụ thuộc vào khoảng cách địa lý. Công tác quan hệ với nhà đầu tư, cổ đông công luôn được PV Drilling chú trọng thực hiện. Năm 2024, PV Drilling đã nhận được hơn 100 lượt thăm và làm việc từ các nhà đầu tư, cổ đông trong và ngoài nước, đã chủ động thực hiện 4 buổi họp mặt nhà đầu tư (analyst meeting) bằng quý tại trụ sở chính của Tổng công ty, để công bố báo cáo tài chính định kỳ và cập nhật tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty. Bên cạnh đó, PV Drilling cũng đã tổ chức họp mặt với khoảng 150 nhà đầu tư tại Thái Lan vào tháng 5/2024 để chia sẻ và cập nhật thông tin hoạt động của Tổng công ty.

- **Công tác an sinh xã hội:** PV Drilling luôn gắn kết hoạt động SXKD với trách nhiệm xã hội, cam kết đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của cộng đồng. Trong năm 2024, Tổng công ty tiếp tục triển khai các chương trình và chính sách nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, đặc biệt quan tâm đến các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong nội bộ PV Drilling. Bên cạnh đó, PV Drilling cũng tích cực thực hiện các chương trình hỗ trợ cộng đồng trên khắp cả nước bao gồm các hoạt động như: xây dựng trường học, hỗ trợ giáo dục, chương trình "Đến ngôi sao nghề", khắc phục hậu quả thiên tai, hỗ trợ nhân dân và giúp đỡ người nghèo. Ngoài ra, PV Drilling cũng đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường, điển hình là chương trình trồng cây xanh nhằm cải thiện hệ sinh thái và nâng cao nhận thức cộng đồng về phát triển bền vững. Tổng kinh phí dành cho các hoạt động an sinh xã hội trong năm 2024 lên tới hơn 11 tỷ đồng, khẳng định cam kết của PV Drilling trong việc không chỉ phát triển kinh doanh mà còn đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của xã hội.

GIỚI THIỆU
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị PV Drilling nhiệm kỳ 2021 - 2025 là một tập thể đoàn kết, trẻ tuổi, có trình độ chuyên môn và bề dày kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực dầu khí, đảm bảo đưa PV Drilling phát triển đúng định hướng đã được hoạch định.

Cơ cấu HĐQT PV Drilling gồm 3 thành viên là Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại PV Drilling đảm trách nhiệm vụ Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT; 4 thành viên khác đảm trách các lĩnh vực chuyên ngành trong đó có 3 thành viên là thành viên độc lập.

THAY ĐỔI TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024:

- 1/01/2024 - 24/4/2024: Hội đồng quản trị PV Drilling hoạt động với 7 thành viên gồm các ông: Hoàng Thế Toàn, Đỗ Đức Chiến, Nguyễn Xuân Cường, Võ Thụy Tường, Văn Đức Tăng, Nguyễn Văn Toàn, Hoàng Xuân Quốc.
- 24/4/2024 - 31/12/2024: Hội đồng quản trị PV Drilling tiếp tục hoạt động với 7 thành viên, sau khi ông Nguyễn Thế Sơn được bầu là Thành viên Hội đồng quản trị, và ông Đỗ Đức Chiến được miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling do đến tuổi nghỉ hưu.

01 ÔNG HOÀNG THẾ TOÀN
Chủ tịch HĐQT PV Drilling

02 ÔNG NGUYỄN XUÂN CƯỜNG
Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc PV Drilling

03 ÔNG NGUYỄN THẾ SƠN
Thành viên HĐQT PV Drilling

04 ÔNG VÕ THỤY TƯỜNG
Thành viên HĐQT PV Drilling

05 ÔNG VĂN ĐỨC TĂNG
Thành viên độc lập HĐQT PV Drilling

06 ÔNG NGUYỄN VĂN TOÀN
Thành viên độc lập HĐQT PV Drilling

07 ÔNG HOÀNG XUÂN QUỐC
Thành viên độc lập HĐQT PV Drilling

GIỚI THIỆU
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *(tiếp theo)*

01
ÔNG MAI THẾ TOÀN

Chủ tịch Hội đồng quản trị PV Drilling

Ngày bổ nhiệm lần đầu là Chủ tịch Hội đồng quản trị PV Drilling: 4/9/2021
Giới tính: Nam. Năm sinh: 1966
Trình độ chuyên môn:
- Thạc sĩ Cơ khí;
- Kỹ sư khai thác máy tàu biển.

Kinh nghiệm: 34 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT Tổng công ty theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT PV Drilling; Chịu trách nhiệm chung trong điều hành hoạt động công ty của HĐ đồng quản trị; Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐ đồng quản trị; Trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng và thực hiện các Chiến lược, Tài liệu trình của Tổng công ty, Kế hoạch SXKD của Tổng công ty, công tác Nhân sự; Chỉ đạo công tác quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty, công tác giám sát của HĐQT; Thực hiện các công việc khác không phân công cho các Thành viên HĐQT, Quản lý Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Tổng công ty, Giám đốc chung toàn Tổng công ty.

Quá trình công tác:

8/2021 đến nay	Chủ tịch HĐQT PV Drilling;
7/2021 - 8/2021	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí (PV Trans);
8/2020 - 8/2021	Thành viên HĐQT (phụ trách HĐQT), Phó Tổng giám đốc PV Trans;
11/2011 - 8/2020	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc PV Trans;
6/2011 - 11/2011	Phó Tổng giám đốc PV Trans;
8/2008 - 5/2011	Phó giám đốc Xí nghiệp dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC, Phó giám đốc Công ty dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC;
2003 - 4/2008	Giám sát kỹ thuật, Tổ trưởng, Phó phòng Kỹ thuật Xí nghiệp dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC;
9/1991 - 02/2003	Thủy thủ, Công ty Vận tải đường biển Thanh Hóa, Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO), Xí nghiệp Tàu dịch vụ Dầu khí PTSC.

Các chức vụ kiêm nhiệm trong giai đoạn từ 2006 đến 8/2021:
Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế; Giám đốc Công ty Dịch vụ Quản lý tàu PV Trans; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Phương Nam.

Chức vụ tại doanh nghiệp khác: Không có.

02
ÔNG NGUYỄN XUÂN CƯỜNG

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc PV Drilling

Ngày bổ nhiệm lần đầu là Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling: 28/4/2016
Giới tính: Nam. Năm sinh: 1968
Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư khoan Dầu khí;
- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

Kinh nghiệm: 32 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc Tổng công ty theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty và các quy định của pháp luật liên quan; Phụ trách lĩnh vực phát triển bền vững, phát triển thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp, hiện đại hóa, chuyển đổi số, ESG; Phụ trách công tác quan hệ cổ đông, nhà đầu tư và công bố thông tin theo quy định của pháp luật; Thực hiện công tác giám sát các Ban điều hành Công ty mẹ – PV Drilling, PVD Cayman, PVD Deepwater và PVD Baker Hughes.

Quá trình công tác:

4/2016 đến nay	Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT, PV Drilling;
8/2010 - 4/2016	Phó Tổng giám đốc PV Drilling kiêm Giám đốc Xí nghiệp Điều hành Khoan;
9/2008 - 8/2010	Phó Tổng giám đốc, Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP);
2005 - 2008	Giám đốc Thi công, Phó Giám đốc Công ty PVEP - Algeria;
2003 - 2005	Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng Thi công Khoan, Công ty PIDC;
2001 - 2003	Trưởng Dự án Bắn thông Hai Nhà, Trưởng Dự án Amana, Công ty PIDC;
1999 - 2001	Kỹ sư Khoan, Công ty Unocal;
1996 - 1999	Kỹ sư Khoan, Công ty Giám sát các hợp đồng PSC (PVSC);
1993 - 1996	Công nhân tại Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC).

Chức vụ kiêm nhiệm tại các đơn vị khác: Không.

Chức vụ tại doanh nghiệp khác: Không có.

GIỚI THIỆU
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *(tiếp theo)*

03
ÔNG NGUYỄN THẾ SƠN

Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling

Ngày bổ nhiệm lần đầu là Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling: 24/4/2024
Giới tính: Nam. Năm sinh: 1979
Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Kinh tế đối ngoại
Kinh nghiệm: 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:
Phụ trách lĩnh vực xây dựng, ban hành các quy chế, quy định về quản trị nội bộ của Tổng công ty; chỉ đạo công tác giám sát quản trị hệ thống và Chiến lược của Tổng công ty. Phụ trách các lĩnh vực đầu tư tài sản phương tiện, đầu tư xây dựng cơ bản, kinh doanh dịch vụ giàn khoan, các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và các dịch vụ kỹ thuật khác của Tổng công ty. Phụ trách đánh giá mở rộng thị trường, mở rộng ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty. Phụ trách lĩnh vực lương, thưởng, tham gia Hội đồng chỉ đạo khen thưởng, kỷ luật đồng lương của Tổng công ty. Trực tiếp công tác giám sát các đơn vị: Xí nghiệp Điều hành khoan, PVD Tech, PVD Well Services và PVD Logging.

Quá trình công tác:

4/2024 đến nay	Thành viên HĐQT PV Drilling
03/2022 – 4/2024	Phó Tổng giám đốc PV Drilling
2017 – 02/2022	Trưởng Ban Phát triển kinh doanh, Tổng công ty PV Drilling
2012 – 2017	Phó phòng Thương mại Đầu tư, Tổng công ty PV Drilling
2011 – 2012	Trưởng phòng Thương mại, Xí nghiệp Điều hành khoan, PV Drilling
2006 – 2007	Trưởng phòng Kinh tế Hợp đồng, Xí nghiệp Khoan Dầu khí, PV Drilling
2004 – 2006	Phó phòng Kinh tế Hợp đồng, Xí nghiệp Khoan Dầu khí, PV Drilling
8/2002 – 2004	Nhân viên Kinh tế Hợp đồng, Xí nghiệp Khoan Dầu khí, PV Drilling

Chức vụ tại doanh nghiệp khác:
Chủ tịch Hội đồng thành viên PVD Offshore
Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Vietubes

04
ÔNG VŨ THỤY TƯỜNG

Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling

Ngày bổ nhiệm lần đầu là Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling: 4/8/2021
Giới tính: Nam. Năm sinh: 1977
Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Kinh tế (Tài chính doanh nghiệp).
Kinh nghiệm: 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

Lĩnh vực phụ trách:
Theo dõi lĩnh vực Kế toán, tài chính và Kiểm toán của Tổng công ty; công tác tài chính thu xếp vốn, thế chấp bảo lãnh các khoản vay ngân hàng. Phụ trách chỉ đạo, giám sát công tác Kiểm soát nội bộ, Kiểm toán, Kiểm tra nội bộ, Kiểm soát rủi ro của Tổng công ty. Phụ trách lĩnh vực thuế, chính sách và các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thuế. Giám sát các giao dịch của Tổng công ty với các Đơn vị thành viên. Trực tiếp công tác giám sát các đơn vị: PVD Offshore, Vietubes, PVD Trelleborg và PVD Tubulars. Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo hoạt động của Tổng Ban Kiểm toán nội bộ; thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Quá trình công tác:

8/2021 đến nay	Thành viên HĐQT PV Drilling
10/2017 – 8/2021	Trưởng Ban Kiểm soát PV Drilling
01/2017 – 9/2017	Phó Trưởng ban Tài chính, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
02/2016 – 12/2016	Phó ban Tài chính Kế toán và Kiểm toán, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
6/2016 – 01/2016	Kế toán trưởng – Trưởng Ban Tài chính Kế toán và Kiểm toán, Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
9/2010 – 6/2015	Phó Ban đồng thời phương tiện nổi, Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí
6/2009 – 9/2015	Kế toán trưởng – Trưởng Ban Tài chính Kế toán và Kiểm toán, Tổng công ty Công nghệ năng lượng Dầu khí Việt Nam
11/2007 – 6/2009	Phó phòng Kế toán tổng hợp, Tổng công ty Thương mại Dầu khí, Tổng công ty Dầu Việt Nam
4/2007 – 11/2007	Chuyên viên Kế toán tổng hợp, Tổng công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí
2004 – 4/2007	Chuyên viên Kế toán tổng hợp, Công ty Sản xuất kinh doanh Bình Tân và Công ty Thương mại Dầu khí
2002 – 2003	Chuyên viên Kế toán, Công ty Thiết bị máy Thái Hà

Chức vụ Kiêm nhiệm tại các đơn vị khác: Không

Chức vụ tại doanh nghiệp khác: Không có.

GIỚI THIỆU
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *(tiếp theo)*

05
ÔNG VĂN ĐỨC TÔNG

Thành viên độc lập HĐQT PV Drilling

Ngày bổ nhiệm lần đầu là Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling: 27/4/2018
Giới tính: Nam. Năm sinh: 1963
Trình độ chuyên môn:
- Thạc sĩ Pháp và Thiết kế Dầu khí – Đại học Dầu khí Russian.

Kinh nghiệm: 44 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:
Theo dõi lĩnh vực an toàn chất lượng và kỹ thuật giàn khoan của Tổng công ty. Thực hiện các công việc giám sát theo trách nhiệm Thành viên độc lập HĐQT và các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Quá trình công tác:

4/2018 đến nay	Thành viên độc lập HĐQT PV Drilling.
8/2007 – 12/2014	Phó Tổng giám đốc PV Drilling kiêm Chủ tịch Công ty TNHH HT Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí BIEK PV DRILLING (Malaysia).
9/2006 – 7/2007	Phó giám đốc Công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling).
11/2003 – 10/2006	Phó giám đốc Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling).
9/2001 – 10/2003	Trưởng phòng Cơ khí – Năng lượng – Tự động hóa, Vietsovpetro.
01/1994 – 12/2000	Chánh Cơ khí Xí nghiệp Khoan biển, Vietsovpetro.
01/1991 – 12/1993	Phó Chánh Cơ khí Xí nghiệp Khoan biển, Vietsovpetro.
11/1989 – 12/1990	Giám đốc phụ trách Cơ – Điện Giàn khoan số 3, Vietsovpetro.
11/1984 – 10/198	Kỹ sư Trưởng cơ khí Giàn khoan số 3, Vietsovpetro.
11/1983 – 10/1984	Chuyên viên Trung tâm sửa chữa cơ bản, Vietsovpetro.
8/198 – 10/1983	Chuyên viên phòng Cơ điện, Công ty Dầu khí Thái Bình.

Chức vụ kiêm nhiệm tại các đơn vị khác: Không.

Chức vụ tại doanh nghiệp khác: Không có.

06
ÔNG NGUYỄN VĂN TOÀN

Thành viên độc lập HĐQT PV Drilling

Ngày bổ nhiệm lần đầu là Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling: 28/4/2016
Giới tính: Nam. Năm sinh: 1953
Trình độ chuyên môn:
- Kỹ sư khoan, Khai thác Dầu khí, Trường Đại học Dầu khí Pioneer Russian.

Kinh nghiệm: 47 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:
Theo dõi lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ, quản trị quỹ đất. Thực hiện các công việc giám sát theo trách nhiệm Thành viên độc lập HĐQT và các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Quá trình công tác:

4/2018 đến nay	Thành viên độc lập HĐQT PV Drilling; Ủy viên Ban chấp hành, Ủy viên Thường vụ, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Hội Dầu khí Việt Nam.
2015 – 4/2018	Thành viên Ban chấp hành Hội Dầu khí Việt Nam.
2008 – 2015	Trưởng ban Khai thác Dầu khí tại Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam).
2002 – 2008	Chuyên viên Khai thác Dầu khí, Phó Ban Khai thác Dầu khí, Petrovietnam.
1994 – 2002	Chuyên viên Khoan Phòng Thăm dò Khai thác, Petrovietnam.
1988 – 1994	Kỹ sư Khoan, Trưởng phòng Giám sát Khoan, Công ty Petrovietnam (Liên doanh Dầu khí Việt Nam – Liên bang Nga (Vietsovpetro)).
1982 – 1988	Kỹ sư Khai thác, Phó giám đốc Xí nghiệp Khí Thần Hải, Công ty Dầu khí Thái Bình.
1978 – 1982	Kỹ sư Khoan tại Công ty Dầu khí Việt Nam. Tham gia chương trình Training on job về Khoan tại Văn phòng Công ty ARPI (Italy) tại Vũng Tàu. Tham gia giám sát công tác khoan của Công ty Bow Valley, Anh và Gaminex.

Chức vụ kiêm nhiệm tại các đơn vị khác: Không.

Chức vụ tại doanh nghiệp khác: Không có.

GIỚI THIỆU
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *(tiếp theo)*

07
ÔNG HOÀNG XUÂN QUỐC

Thành viên độc lập HĐQT PV Drilling

Ngày bổ nhiệm lần đầu là Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling: 18/6/2020
Giới tính: Nam. Năm sinh: 1957
Trình độ chuyên môn:
- Tiến sĩ Cơ khí năng lượng (Ph.D Mechanical Engineering - Combustion & Heat Transfer, France 1991)
- Cử nhân Kinh tế (2007)

Kinh nghiệm: 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí.

Lĩnh vực phụ trách:
Theo dõi công tác định mức kỹ thuật và các định mức quản lý hội bộ của Tổng công ty. Thực hiện các công việc giám sát theo trách nhiệm Thành viên độc lập HĐQT và các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Quá trình công tác:

6/2020 đến nay	Thành viên độc lập HĐQT, PV Drilling; Thành viên độc lập HĐQT, PTSC (28/4/2022 - nay); Giám đốc Năng lượng, Công ty VinaCapital
6/2019 - 6/2020	Giám đốc Năng lượng, Công ty VinaCapital
3/2018 - 5/2019	Phó Giám đốc (Juốc gia, Công ty Gulf Energy Development Company Ltd (Thái Lan));
6/2007 - 12/2017	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2;
11/2004 - 5/2007	Phó Trưởng ban, Ban Khí Điện, Petrovietnam;
10/2001 - 11/2004	Phó Trưởng ban, Ban Quản lý dự án Cụm Khí Điện Đạm Cà Mau, Petrovietnam;
6/1995 - 9/2001	Chuyên viên, Phòng vận chuyển xử lý và phân phối khí, Petrovietnam;
12/1992 - 5/1995	Giảng viên, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Chức vụ kiêm nhiệm tại các đơn vị khác: Không

Chức vụ tại doanh nghiệp khác: Giám đốc Năng lượng - Công ty VinaCapital; Thành viên độc lập HĐQT Tổng công ty PTSC.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1.1. Đánh giá về cơ cấu của HĐQT

HĐQT đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng định hướng chiến lược, giám sát và quản lý rủi ro của doanh nghiệp. Theo khuyến nghị của OECD, IFC và Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất của Việt Nam, một HĐQT hiệu quả cần đảm bảo sự đa dạng và cân bằng giữa các yếu tố như số lượng thành viên độc lập, tỷ lệ thành viên không điều hành, độ tuổi, giới tính, trình độ học vấn, chuyên môn và kinh nghiệm. HĐQT PV Drilling hiện nay gồm 7 thành viên (đủ số lượng theo Điều lệ của PV Drilling) với cấu trúc như sau:

- **Về tỷ lệ thành viên độc lập HĐQT:** hiện HĐQT có 3/7 thành viên là thành viên độc lập (chiếm 42,86%). Với tỷ lệ này, PV Drilling đang thực hiện đúng theo quy định của pháp luật chứng khoán và phù hợp với chuẩn mực quản trị tốt bởi lẽ theo quy định đối với Doanh nghiệp niêm yết lớn và khuyến nghị của OECD và IFC, tỷ lệ thành viên độc lập nên đạt tối thiểu 1/3 tổng số thành viên để đảm bảo tính khách quan trong giám sát và ra quyết định.
- **Về tỷ lệ thành viên không điều hành trong HĐQT:** hiện PV Drilling có 3/7 thành viên không điều hành (chiếm 42,86%). Số lượng thành viên không điều hành và độc lập chiếm 85,72% (6/7 thành viên). Chỉ có 1 thành viên điều hành (thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, chiếm 14,28%) và không có thành viên HĐQT là nguyên Tổng giám đốc đã từng cai vị trong thời gian 3 năm liền trước. Đây là một tỷ lệ khá tốt theo chuẩn mực quản trị quốc tế, đảm bảo tránh xây ra xung đột lợi ích, phù hợp với xu hướng hạn chế sự chi phối của ban điều hành trong HĐQT.
- **Về cơ cấu độ tuổi và sự giao thoa thế hệ:** hiện tuổi trung bình của thành viên HĐQT là 59 tuổi. Độ tuổi này có thể xem là khá cao so với mặt bằng chung của nhiều công ty năng động nhưng lại đảm bảo được yếu tố kế thừa và kinh nghiệm cho HĐQT. Trong đó, thế hệ 5X (1950-1959) có 3 thành viên (chiếm 42,86%), thế hệ 6X (1960-1969) có 2 thành viên (chiếm 28,57%) và thế hệ 7X (1970-1979) có 2 thành viên (chiếm 28,57%). So sánh với thông lệ quản trị tốt thì với tỷ lệ giao thoa này, HĐQT đang có sự kết hợp hài hòa giữa các thế hệ, đảm bảo được cả yếu tố kinh nghiệm và tư duy đổi mới, sáng tạo.
- **Về trình độ học vấn của các thành viên HĐQT gồm:** Tiến sĩ có 2 thành viên (chiếm 28,57%), thạc sĩ có 2 thành viên (chiếm 28,57%) và kỹ sư/cử nhân có 3 thành viên (42,86%). Theo đó có thể nhận thấy, HĐQT PV Drilling có trình độ học vấn cao, với tỷ lệ 57,14% có bằng thạc sĩ trở lên, phản ánh sự chuyên sâu về kiến thức. Tỷ lệ này có sự tương đồng với các tập đoàn dầu khí quốc tế (trình độ tiến sĩ thường chiếm khoảng 20-30% trong HĐQT, chủ yếu ở các lĩnh vực nghiên cứu, công nghệ và chiến lược).
- **Về trình độ chuyên môn của các thành viên HĐQT gồm:** Kỹ thuật dầu khí và Cơ khí: 4 thành viên (57,14%); Kinh tế và Tài chính: 3 thành viên (42,86%). So sánh với các tập đoàn dầu khí quốc tế, cơ cấu thường có sự kết hợp giữa chuyên gia kỹ thuật (50-60%) và chuyên gia tài chính/quản lý (40-50%). Theo đó, PV Drilling đang bám sát tiêu chuẩn này, đảm bảo sự đa dạng giữa các thành viên có kiến thức và chuyên môn về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.
- **Về kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực hoạt động của PV Drilling:** hiện kinh nghiệm công tác trung bình trong lĩnh vực dầu khí của các thành viên HĐQT là 30 năm, trong đó có nhiều thành viên có trên 30 năm kinh nghiệm. Đây là nền tảng vững chắc giúp các thành viên HĐQT thực hiện hiệu quả vai trò và trách nhiệm được giao.

Nhìn tổng thể, Tổng công ty được dẫn dắt bởi một HĐQT hiệu quả với cấu trúc hợp lý, đảm bảo được sự đa dạng và cân bằng giữa các yếu tố cần thiết, giúp HĐQT hoạt động hiệu quả trong việc xây dựng định hướng chiến lược, giám sát và quản lý rủi ro cho mọi hoạt động của Tổng công ty. HĐQT sẽ tiếp tục nghiên cứu, kiện toàn nhân sự để tăng cường sự đa dạng và cân bằng hơn nữa trong HĐQT, đảm bảo HĐQT hoạt động hiệu quả hơn trong những năm tiếp theo.

1.2. Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2024

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo nguyên tắc đa số quá bán trên cơ sở tuân thủ Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Điều lệ của PV Drilling và Luật Doanh nghiệp.

HĐQT đã luôn duy trì họp định kỳ mỗi quý 1 lần đúng quy định tại Điều lệ của PV Drilling và Luật Doanh nghiệp, và đã tổ chức 2 cuộc họp khác trong năm 2024 theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thông báo mời họp và tài liệu liên quan đến các cuộc họp HĐQT đều được gửi đến các thành viên HĐQT theo đúng quy định nhằm giúp các thành viên HĐQT lên kế hoạch tham dự và thực hiện biểu quyết. Theo Điều lệ PV Drilling, các thành viên HĐQT có thể tham dự các cuộc họp qua điện thoại hoặc hình thức trực tuyến khác.

Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự các buổi họp để thảo luận, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo trong việc điều hành hoạt động SXKD của PV Drilling, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Mai Thế Toàn	Chủ tịch HĐQT	3/3	100%	
2	Ông Đỗ Đức Chiến	Phó Chủ tịch HĐQT	1/3	17%	Miễn nhiệm từ ngày 24/4/2024
3	Ông Nguyễn Xuân Cường	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	3/3	100%	
4	Ông Nguyễn Thế Bảo	Thành viên HĐQT	3/3	100%	Bổ nhiệm từ ngày 24/4/2024, trước đó tham dự các cuộc họp với vai trò Phó Tổng giám đốc
5	Ông Vũ Thụy Tường	Thành viên HĐQT	3/3	100%	
6	Ông Văn Đức Tùng	Thành viên độc lập HĐQT	3/3	100%	
7	Ông Nguyễn Văn Toàn	Thành viên độc lập HĐQT	3/3	100%	
8	Ông Hoàng Xuân Quốc	Thành viên độc lập HĐQT	3/3	100%	

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *(Tiếp theo)*

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ CUỘC HỌP HĐQT NHƯ SAU:

Cuộc họp	Nội dung	Kết quả
Quý I/2024	(i) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý I/2024 của PV Drilling; (ii) Thông qua kế hoạch SXKD Quý II/2024 và các giải pháp thực hiện; (iii) Kết quả triển khai thực hiện các kết luận và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT tại các kỳ họp trước; (iv) Báo cáo kết quả công tác KTNB tại một số đơn vị thành viên Quý I/2024 và kế hoạch KTNB Quý II/2024; (v) Thảo luận và thông qua các tờ trình của Tổng giám đốc gồm: Ban hành Quy chế phân cấp và giám sát đầu tư; Ban hành Quy chế mua sắm vật tư thiết bị, phụ tùng và dịch vụ thuộc lĩnh vực hoạt động giàn khoan; Chấm dứt hoạt động của Kỉ nghệ Dịch vụ Đầu tư Khoan Dầu khí PVD Invest; Phê duyệt sửa đổi nội dung chấm dứt hoạt động của PVD Invest vào Đề án Kế hoạch cơ cấu lại PV Drilling giai đoạn 2023 tại Nghị quyết số 01/QĐ-2023-NQ-HĐQT ngày 15/5/2023; Phương án sắp xếp và quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2023 và chấp thuận quỹ lương kế hoạch 2024 cho Công ty mẹ - PV Drilling; vay; (vi) Thông qua Công tác tổ chức và chốt các báo cáo cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và phê duyệt chương trình Ban Kiểm soát cổ đông.	các thành viên HĐQT đã thông qua các nội dung họp nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.
Quý II/2024	(i) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý II/2024; (ii) Kế hoạch SXKD Quý III/2024; (iii) Kết quả triển khai thực hiện các kết luận và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT tại các kỳ họp trước; (iv) Báo cáo kết quả công tác KTNB tại một số đơn vị thành viên Quý II/2024 và kế hoạch KTNB Quý III/2024; (v) Thảo luận và thông qua các tờ trình của Tổng giám đốc gồm: Ban hành Quy chế phân cấp và giám sát đầu tư; Ban hành Quy chế mua sắm vật tư thiết bị, phụ tùng và dịch vụ thuộc lĩnh vực hoạt động giàn khoan; Chấm dứt hoạt động của Kỉ nghệ Dịch vụ Đầu tư Khoan Dầu khí PVD Invest; Phê duyệt sửa đổi nội dung chấm dứt hoạt động của PVD Invest vào Đề án Kế hoạch cơ cấu lại PV Drilling giai đoạn 2023 tại Nghị quyết số 01/QĐ-2023-NQ-HĐQT ngày 15/5/2023; Phương án sắp xếp và quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2023 và chấp thuận quỹ lương kế hoạch 2024 cho Công ty mẹ - PV Drilling; vay; (vi) Thông qua Công tác tổ chức và chốt các báo cáo cho cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và phê duyệt chương trình Ban Kiểm soát cổ đông.	các thành viên HĐQT đã thông qua các nội dung họp nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.
Quý III/2024	(i) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý III/2024; (ii) Kế hoạch SXKD Quý IV/2024; (iii) Kết quả triển khai thực hiện các kết luận và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT tại các kỳ họp trước; (iv) Báo cáo kết quả công tác KTNB tại một số đơn vị thành viên Quý III/2024 và kế hoạch KTNB Quý IV/2024; (v) Thông qua việc cung cấp vốn mua/đầu tư giàn khoan West Prospero để cho thuê giàn khoan khai thác dầu khí; (vi) Thảo luận và thông qua các tờ trình của Tổng giám đốc gồm: Chấp thuận thỏa thuận Tripartite Agreement giữa PV Drilling, HITA và PVD Tubulars để thực hiện bán lãnh "back to back" với HITA cho khoản vay sử dụng mua HITA bán lãnh cho PVD Tubulars; Chấp thuận Bên đặt hàng giữa DKPVDD-PVDDGL và Kỉ nghệ Đầu tư Khoan Khoan và PVD Offshore; và (vii) Công tác cán bộ tại PV Drilling.	các thành viên HĐQT đã thông qua các nội dung họp nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.
HĐQT ngày 6/9/2024	Nội dung cuộc họp: Thảo luận và thông qua các Tờ trình của Tổng giám đốc gồm: (i) Chấp thuận 15 hợp đồng thầu phụ dịch vụ sửa chữa nhân lực giữa PV Drilling và PVD Training; (ii) Chấp thuận 15 hợp đồng thầu phụ sửa chữa dịch vụ khoan giữa PV Drilling và PVD Training; (iii) Công tác cán bộ tại Công ty BJ - PV Drilling.	các thành viên HĐQT đã thông qua các nội dung họp nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.
Quý I/2024	(i) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý I/2024 và tháng đầu năm 2024; (ii) Kế hoạch SXKD Quý II/2024, ước thực hiện cả năm 2024 và các giải pháp thực hiện; (iii) Kết quả triển khai thực hiện các kết luận và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT tại các cuộc họp trước; (iv) Báo cáo kết quả công tác KTNB tại một số đơn vị thành viên Quý I/2024 và kế hoạch KTNB Quý II/2024; (v) Thảo luận và thông qua các Tờ trình của Tổng giám đốc gồm: Phê duyệt Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Bộ thiết bị nâng hạ giàn khoan DRT"; Chấp thuận "Thỏa thuận hỗ trợ giữa Tổng công ty và PVD Deepwater để hỗ trợ nguồn vốn cho PVD Deepwater rút toàn số dư vay cho khoản vay tại MB Bank (bao gồm cả lãi vay và lãi phạt chưa thanh toán).	các thành viên HĐQT đã thông qua các nội dung họp nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.
HĐQT ngày 18/11/2024	Xem xét phê duyệt Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Mua giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân nổi cải tiến mới".	các thành viên HĐQT đã thảo luận và thông qua Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Mua giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân nổi cải tiến mới" với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.
Quý IV/2024	(i) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý IV/2024 và cả năm 2024; (ii) Kế hoạch SXKD năm 2025 và các giải pháp thực hiện; (iii) Kết quả triển khai thực hiện các kết luận và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT tại các cuộc họp trước; (iv) Báo cáo kết quả KTNB Quý IV/2024, cả năm 2024 của Tổ ban KTNB và phê duyệt Kế hoạch KTNB năm 2025; (v) Thảo luận và thông qua các Tờ trình của Tổng giám đốc gồm: Trích lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ năm 2024; Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển năm 2024; Trích lập Quỹ Khen thưởng phúc lợi năm 2024; Ban hành Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các doanh nghiệp khác; (vi) Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT PV Drilling gồm: Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững (ESG); Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro; và Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng; (vii) Đề cử các nhân sự tham gia các Ủy ban; (viii) Ban hành Bộ quy tắc ứng xử của Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling; (ix) Ban hành Mục tiêu Môi trường - Xã hội - Quản trị (ESG) của PV Drilling; (x) Thảo luận và thông qua Kế hoạch hoạt động của HĐQT PV Drilling năm 2025; và (xi) Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	các thành viên HĐQT đã thông qua các nội dung họp nêu trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

Ngoài các cuộc họp nêu trên HĐQT còn đã nhiều lần tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời chỉ đạo, định hướng các vấn đề quan trọng, cần thiết có liên quan đến các định hướng về đầu tư, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức sắp xếp và bổ nhiệm cán bộ quản lý, sửa đổi và ban hành quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty theo thẩm quyền.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *(tiếp theo)*

1.3. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2024

Năm 2024, HĐQT đã thông qua và ban hành 118 Nghị quyết/Quyết định. Các Nghị quyết/Quyết định đều tuân thủ đúng quy định của Tổng công ty cũng như của pháp luật và đều dựa trên sự nhất trí và đồng thuận cao của tất cả các thành viên HĐQT trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất của các cổ đông và sự phát triển bền vững của PV Drilling. Danh mục các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2024 được liệt kê tại **Phụ lục 1** đính kèm.

2. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Ngoài các nhiệm vụ chung của HĐQT, các thành viên HĐQT được HĐQT phân công theo dõi, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty, đảm bảo phù hợp với chuyên môn và kinh nghiệm của họ. Trong quá trình thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT luôn đảm bảo thực hiện các nguyên tắc làm việc như sau:

- **Tuân thủ:** Thành viên HĐQT đã tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, các quy chế nội bộ và các nghị quyết của ĐHĐCĐ PV Drilling.
- **Trách nhiệm giải trình:** Mỗi thành viên HĐQT đã chịu trách nhiệm về các ý kiến và hành động của mình, đảm bảo phù hợp với mục tiêu và lợi ích của Tổng công ty.
- **Liêm chính và đạo đức:** Thành viên HĐQT đã hành động với sự trung thực, công bằng và tuân thủ các chuẩn mực đạo đức cao nhất trong mọi hoạt động và quyết định.
- **Minh bạch:** Các hành động và việc làm của thành viên HĐQT luôn minh bạch, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và phù hợp cho các bên liên quan theo đúng quy định pháp luật và yêu cầu của Tổng công ty.
- **Độc lập:** Thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ bằng tư duy độc lập, không chịu ảnh hưởng bất hợp lý hoặc xung đột lợi ích, nhằm bảo vệ lợi ích của Tổng công ty.
- **Chuyên nghiệp:** Thành viên HĐQT đã thể hiện năng lực, sự tận tâm và cam kết không ngừng nâng cao chất lượng trong việc thực hiện các trách nhiệm của mình.
- **Hợp tác và tôn trọng:** Thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần hợp tác, tôn trọng ý kiến và đóng góp của các thành viên khác, đồng thời xây dựng môi trường làm việc dựa trên sự tôn trọng lẫn nhau.
- **Tập trung vào Phát triển bền vững:** Các thành viên HĐQT đã xem xét và biểu quyết các vấn đề trên cơ sở ưu tiên cho sự phát triển bền vững, lâu dài của PV Drilling và các bên liên quan.

Trong năm 2024, HĐQT có sự thay đổi nhân sự nên HĐQT đã thực hiện điều chỉnh lại nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT theo năng lực chuyên môn, kinh nghiệm công tác và tình hình thực tiễn của PV Drilling, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lĩnh vực theo dõi
1	Ông Mai Thế Toàn	Chủ tịch HĐQT	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT Tổng công ty theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT PV Drilling; Chịu trách nhiệm chung trong điều hành hoạt động công tác của HĐQT; Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT; Tham dự, chỉ đạo công tác xây dựng và thực hiện các Chiến lược, Tái cấu trúc của Tổng công ty, Kế hoạch 5 năm của Tổng công ty; công tác nhân sự; Chỉ đạo công tác quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty; công tác giám sát của HĐQT; Thực hiện các công việc khác không phân công cho các thành viên HĐQT; Quản lý Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Tổng công ty; Giám sát chung toàn Tổng công ty.
2	Ông Nguyễn Thế Sơn	Thành viên HĐQT	Phụ trách lĩnh vực xây dựng, ban hành các quy chế, quy định về quản trị nội bộ của Tổng công ty; chỉ đạo công tác giám sát quản trị hệ thống và chất lượng của Tổng công ty; Phụ trách các lĩnh vực đầu tư vốn phương tiện, đầu tư xây dựng cơ bản, kinh doanh dịch vụ giàn khoan, các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và các dịch vụ kỹ thuật khác của Tổng công ty; Phụ trách đánh giá mở rộng thị trường, mở rộng ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty; Phụ trách lĩnh vực vàng, chuyển tham gia Hội đồng chủ đầu khai thác mỏ, Hội đồng vàng của Tổng công ty; Theo dõi công tác giám sát các đơn vị kinh doanh Điều hành khoan, PVD Tech, PVD Well Services và PVD Logging.
3	Ông Nguyễn Xuân Cường	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của thành viên HĐQT; Tổng giám đốc Tổng công ty theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty và các quy định của pháp luật liên quan; Phụ trách lĩnh vực chiến lược vững chắc, chuyển đổi mô hình doanh nghiệp, hiện đại hóa, chuyển đổi số, ERP; Phụ trách công tác quan hệ cổ đông, nhà đầu tư và công bố thông tin theo quy định của pháp luật; Theo dõi công tác giám sát các đơn vị: Bộ máy điều hành Công ty mẹ - PV Drilling, PVD Offshore, PVD Deepwater và PVD Baker Hughes.
4	Ông Vũ Thụy Tùng	Thành viên HĐQT	Theo dõi lĩnh vực về toàn tài chính và kiểm toán của Tổng công ty; công tác tài chính thu xếp vốn, thế chấp bảo lãnh các khoản tín dụng; Phụ trách chỉ đạo, giám sát công tác Kiểm soát nội bộ, Kiểm toán, Kiểm toán nội bộ, Kiểm soát rủi ro của Tổng công ty; Phụ trách lĩnh vực thuế, chính sách và các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thuế; Giám sát, giao dịch của Tổng công ty với các đơn vị thành viên; Theo dõi công tác giám sát các đơn vị: PVD Offshore, Vietubes, PVD Training và PVD Tubulars; Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo hoạt động của Tiểu ban KTNB.
5	Ông Vũ Đức Tùng	Thành viên độc lập HĐQT	Theo dõi lĩnh vực an toàn chất lượng và kỹ thuật giàn khoan của Tổng công ty; Thực hiện các công việc giám sát theo trách nhiệm thành viên độc lập HĐQT và các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.
6	Ông Nguyễn Văn Toàn	Thành viên độc lập HĐQT	Theo dõi lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ, quan hệ quốc tế; Thực hiện các công việc giám sát theo trách nhiệm thành viên độc lập HĐQT và các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.
7	Ông Hoàng Xuân Quốc	Thành viên độc lập HĐQT	Theo dõi công tác định mức kỹ thuật và các định mức quản lý nội bộ của Tổng công ty; Thực hiện các công việc giám sát theo trách nhiệm thành viên độc lập HĐQT và các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

Theo đó, các thành viên HĐQT đã chủ động lên kế hoạch làm việc và định kỳ kiểm tra, giám sát, đôn đốc Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT; chủ động theo dõi, thảo luận để kịp thời đưa ra các phương hướng hoạt động SXKD của Tổng công ty.

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần khách quan, trách nhiệm vì lợi ích chung của các cổ đông và sự phát triển bền vững của PV Drilling.

Trong trường hợp một thành viên HĐQT đối mặt với xung đột lợi ích thực tế hoặc tiềm tàng, họ tự rút lui hoặc không tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành trách nhiệm chung đối với hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát, chỉ đạo và đôn đốc Ban điều hành triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT theo từng lĩnh vực được phân công. Qua đó, kết quả SXKD của PV Drilling trong năm 2024 đã vượt xa so với kế hoạch đề ra.

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

HĐQT PV Drilling có 3 thành viên độc lập HĐQT. Ngoài các lĩnh vực được phân công và các hoạt động chung của HĐQT, các thành viên độc lập HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD của PV Drilling; nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp theo quy định của Điều lệ PV Drilling và của pháp luật hiện hành; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, hoạt động tích cực vì quyền lợi chung của các cổ đông.

Các thành viên độc lập HĐQT với các ý kiến phản biện của mình đã giúp HĐQT đưa ra quyết định độc lập về các vấn đề của Tổng công ty và giám sát khách quan phù hợp đối với các hoạt động của Ban điều hành, bao gồm việc ngăn ngừa xung đột lợi ích và cân bằng các nhu cầu có tính cạnh tranh lẫn nhau của Tổng công ty. Cụ thể, đối với các hợp đồng, giao dịch của Tổng công ty với người có liên quan đều được các thành viên độc lập HĐQT đánh giá và biểu quyết theo quy định tại Điều lệ PV Drilling và pháp luật. Ý kiến biểu quyết của các thành viên độc lập HĐQT là căn cứ chủ yếu để HĐQT ban hành các Nghị quyết chấp thuận về hợp đồng, giao dịch với người có liên quan trong năm 2024. Điều này thể hiện rõ hơn nữa vai trò và tầm quan trọng của các thành viên độc lập HĐQT tại PV Drilling.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Với vai trò giám sát và trên cơ sở tính độc lập của mình, các thành viên độc lập HĐQT PV Drilling đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2024 như sau:

- Cơ cấu tổ chức của HĐQT bảo đảm tuân thủ Điều lệ và pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên cũng như đáp ứng các quy định pháp luật về cơ cấu thành viên độc lập. HĐQT có tỷ lệ thành viên độc lập (42,86%) và thành viên không điều hành (42,86%) phù hợp với thông lệ quốc tế. Các thành viên HĐQT có tính thận trọng, trách nhiệm cao, giàu kinh nghiệm quản lý và chuyên môn, đa dạng trong các lĩnh vực với trình độ học vấn cao, đặc biệt là số lượng tiến sĩ và thạc sĩ chiếm tỷ lệ lớn. Các thành viên chuyên trách và thành viên không điều hành đều am hiểu sâu về lĩnh vực hoạt động của PV Drilling và có nhiều năm công tác trong lĩnh vực dầu khí, đảm bảo sự hiểu biết và tầm nhìn chiến lược dài hạn.
- Các thành viên HĐQT không là người có quan hệ gia đình với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kiểm soát viên và những người quản lý khác theo điểm c khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp. HĐQT và Tổng giám đốc có sự phân chia rõ ràng trách nhiệm và có các giới hạn quyền lực khác nhau được quy định bằng văn bản đối với các vấn đề khác nhau, không có cá nhân nào có quyền quyết định không bị hạn chế. Điều này đảm bảo sự cân bằng và kiểm soát quyền lực trong Tổng công ty, đồng thời tăng cường trách nhiệm và khả năng ra quyết định độc lập của HĐQT.
- HĐQT có phân công công việc cụ thể từng lĩnh vực cho từng thành viên HĐQT. HĐQT đã xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm và triển khai hoạt động quản trị Tổng công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo tuân thủ quy định của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật. Các nguyên tắc và thông lệ tốt về quản trị công ty cũng đã được HĐQT xem xét nghiên cứu và áp dụng hoặc có kế hoạch để triển khai, thực thi.
- Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 5 cuộc họp trực tiếp và rất nhiều lần tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp, lấy ý kiến đều được tổ chức hợp lệ, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ và được cung cấp thông tin, tài liệu trước mỗi cuộc họp HĐQT, đồng thời được quyền yêu cầu cung cấp, bổ sung thông tin khi thấy cần thiết để đảm bảo họ nắm rõ các vấn đề cần thảo luận và/hoặc phê duyệt. Năm 2024, HĐQT đã ban hành 138 Nghị quyết/quyết định, đảm bảo đúng quy định và đúng thẩm quyền. Các Nghị quyết/quyết định này đều được ban hành để Tổng giám đốc triển khai thực hiện. Theo báo cáo tại cuộc họp thường kỳ Quý 4/2024 của HĐQT vào ngày 30/12/2024 còn 5 Nghị quyết đang trong quá trình triển khai thực hiện liên quan đến các dự án đầu tư và việc thanh lý tài sản của Tổng công ty.
- HĐQT đã luôn chú trọng thực hiện vai trò giám sát chiến lược, quản trị rủi ro thông qua hoạt động kiểm toán, giám sát tài chính toàn Tổng công ty của Tiểu ban KTNB, qua việc thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban của Tổng giám đốc và qua hệ thống các báo cáo định kỳ theo quy định của Tổng công ty.
- HĐQT đã cung cấp đầy đủ, minh bạch các thông tin cho Ban Kiểm soát và các bên liên quan. Việc công bố thông tin của Tổng công ty luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật về công bố thông tin và có cơ chế giám sát thường xuyên.
- Tại cuộc họp thường kỳ Quý 4/2024, HĐQT đã thông qua Bộ Quy tắc ứng xử của Thành viên HĐQT

PV Drilling trên cơ sở những chuẩn mực đạo đức kinh doanh và thông lệ tốt về quản trị công ty nhằm duy trì và thúc đẩy tính chuyên nghiệp, liêm chính, minh bạch và trách nhiệm trong công tác quản trị và có trách nhiệm trong tất cả hành động, qua đó thể hiện cam kết không ngừng áp dụng, thực thi các tiêu chuẩn, thông lệ tốt về quản trị công ty, đem lại giá trị lâu dài cho Tổng công ty và cổ đông.

- HĐQT luôn chú trọng gắn kết hoạt động kinh doanh với trách nhiệm cộng đồng và xã hội, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo tăng cường ngân sách cho các hoạt động an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Đồng thời, HĐQT cũng đã thông qua Mục tiêu Môi trường - Xã hội - Quản trị (ESG), thể hiện cam kết mạnh mẽ của Tổng công ty trong việc thực hành kinh doanh có trách nhiệm. Điều này không chỉ giúp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo giá trị cho các bên liên quan mà còn góp phần củng cố vị thế cạnh tranh của PV Drilling.
- Năm 2024, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp tốt trong việc đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời để đảm bảo hoạt động SXKD của PV Drilling đạt hiệu quả cao nhất, và đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động.

3. MỘT SỐ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN, PHƯƠNG HƯỚNG KHẮC PHỤC

Mặc dù tập thể HĐQT và Ban điều hành của Tổng công ty đã rất cố gắng, nỗ lực chỉ đạo tận dụng tối đa nguồn lực, cơ hội thị trường đồng thời tích cực giải quyết các khó khăn, vướng mắc, song trong năm 2024, PV Drilling vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Công tác thu hồi công nợ quá hạn còn chậm;
- Công tác thực hiện đầu tư, giải ngân chưa đạt theo kế hoạch;
- Công tác tái cấu trúc còn chậm so với kế hoạch.

Nguyên nhân của những vấn đề nêu trên:

- Công tác thu hồi công nợ quá hạn gặp nhiều khó khăn do các nhà thầu gặp khó khăn về tài chính cũng như các thủ tục chi trả;
- Công tác đầu tư còn chậm so với kế hoạch đề ra do thị trường dầu khí còn nhiều biến động khó lường dẫn đến công tác nghiên cứu, đánh giá đầu tư cần thận trọng để phù hợp với nhu cầu thị trường, đảm bảo hiệu quả đầu tư. Ngoài ra, việc tuân thủ các thủ tục đầu tư công là yếu tố làm ảnh hưởng đến tiến độ và giải ngân trong công tác đầu tư của PV Drilling;
- Do các yếu tố về tình hình thị trường có sự thay đổi nên các đối tác trong các liên doanh chưa đồng thuận trong việc tái cấu trúc các liên doanh.

Phương hướng khắc phục:

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ và kiểm soát chi phí, đồng tiền hiệu quả;
- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực theo dõi, bám sát tình hình thực hiện các dự án trọng điểm của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các dự án đầu tư phát triển của các Nhà thầu Dầu khí trong nước và trong khu vực để kịp thời cung cấp và đáp ứng các nhu cầu dịch vụ;
- HĐQT sẽ thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp có vốn đầu tư của PV Drilling. Tiếp tục xem xét, rà soát cơ máy tổ chức để có giải pháp phù hợp, đảm bảo hiệu quả đầu tư và hiệu quả kinh doanh.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. CƠ CẤU, THÀNH PHẦN CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc của PV Drilling có 6 thành viên gồm 1 Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật và 5 Phó Tổng giám đốc. Trong năm 2024, Ban Tổng giám đốc có 1 sự thay đổi nhân sự: ông Nguyễn Thế Sơn – Phó Tổng giám đốc được ĐHĐCĐ bầu làm thành viên HĐQT từ ngày 24/4/2024. Theo đó, HĐQT đã bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Dương giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc để thay cho ông Nguyễn Thế Sơn.

Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc đều là những cán bộ có nhiều năm làm việc và gắn bó với Tổng công ty, có trình độ cao, chuyên môn sâu, được đào tạo tại bản, trưởng thành từ cơ sở và đã trải qua nhiều vị trí công tác trong Tổng công ty nói riêng và trong ngành dầu khí nói chung, đều có năng lực và phẩm chất lãnh đạo với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực được giao và trong công tác quản lý và điều hành. Theo đó, các thành viên có sự am hiểu sâu sắc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và đã nhận thức rõ ràng những thuận lợi và khó khăn của Tổng công ty.

Tổng giám đốc thực hiện phân công công việc cho các Phó Tổng giám đốc theo từng lĩnh vực căn cứ vào chuyên môn và kinh nghiệm công tác để hỗ trợ Tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ PV Drilling và pháp luật. Trên cơ sở lĩnh vực phân công, các thành viên đã chủ động, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động SXKD, đồng thời đã chỉ đạo, ban hành các quy định quản lý nội bộ theo thẩm quyền để thực hiện công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Tổng giám đốc, dưới sự hỗ trợ của các Phó Tổng giám đốc và các Ban/Văn phòng/Đơn vị thành viên, đưa ra các đề xuất chiến lược cho HĐQT và triển khai, thực hiện các nghị quyết/quyết định của HĐQT. Tổng giám đốc cũng giám sát việc thực thi các chiến lược và chính sách và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, cũng như điều hành các hoạt động hằng ngày của Tổng công ty.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Mối quan hệ công tác, phân cấp, phân quyền giữa HĐQT với Tổng giám đốc được quy định rõ ràng, phù hợp với thực tế hoạt động của PV Drilling tại Điều lệ của Tổng công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT PV Drilling trên cơ sở quy định của pháp luật có liên quan. Theo đó, HĐQT luôn tạo điều kiện tốt nhất cho Tổng giám đốc chủ động điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty và đồng thời luôn chú trọng thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng giám đốc nhằm hỗ trợ và hoạch đưa ra những định hướng, quyết định theo thẩm quyền để Tổng giám đốc kịp thời triển khai các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý và các cuộc họp khác, HĐQT đã có nhiều trao đổi và phản biện cùng Tổng giám đốc và Ban điều hành về việc thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh và các mục tiêu, kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Hiệu khác, Tổng giám đốc cũng thường xuyên trao đổi, chủ động báo cáo HĐQT về tiến độ thực hiện các công việc cũng như các khó khăn, vướng mắc gặp phải để kịp thời ban bạc, xin ý kiến HĐQT đưa ra các giải pháp hiệu quả nhất.

Ban Tổng giám đốc luôn đoàn kết, phối hợp nhịp nhàng, không để xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn về thẩm quyền và lợi ích. Năm 2024, trên cơ sở bám sát các chủ trương chỉ đạo của ĐHĐCĐ và HĐQT, Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc đã nỗ lực triển khai hoạt động SXKD trên cơ sở tận dụng và kết hợp mọi nguồn lực của Tổng công ty, qua đó đã đạt được các kết quả như sau:

- Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm theo quy định của Điều lệ và các quy chế, quy định của PV Drilling và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty;
- Chính sách điều hành minh bạch có sự phân công, phân cấp rõ ràng trong bộ máy điều hành; quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay tại Ban điều hành và các quản lý cấp trung;
- Tích cực tìm kiếm công việc làm, phát triển thị trường, đẩy mạnh việc phát triển dịch vụ khoan và các dịch vụ giếng khoan ra nước ngoài;
- Kịp thời nắm bắt thị trường, xây dựng kế hoạch và tiến hành thực hiện thủ tục đầu tư thêm giàn khoan và các máy móc chuyên dụng để đáp ứng nhu cầu của thị trường;
- Hoạt động SXKD toàn Tổng công ty được duy trì an toàn, hiệu quả và đạt được các kết quả thành tựu tích cực, đặc biệt hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận do ĐHĐCĐ giao;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định; đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho người lao động; xây dựng và đào tạo được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, người lao động có trình độ, nhiệt huyết tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo;

Tổng thù lao, lương, thưởng và phụ cấp của Ban Tổng giám đốc đã nhận trong năm 2024 là 8.140.805.028 đồng (không bao gồm tiền lương, thưởng và phụ cấp của Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc).

Với các chỉ tiêu và kết quả đã đạt được nêu trên, HĐQT đánh giá Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm tài chính 2024.

ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong những năm vừa qua, PV Drilling đã luôn chú trọng, nghiên cứu áp dụng và thực thi Bộ Nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho các công ty đại chúng tại Việt Nam và Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN vào công tác quản trị tại Tổng công ty.

Trong những năm vừa qua, PV Drilling đã luôn chú trọng, nghiên cứu áp dụng và thực thi Bộ Nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho các công ty đại chúng tại Việt Nam và Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN vào công tác quản trị tại Tổng công ty. Theo đó, PV Drilling đã xây dựng đầy đủ các khung pháp lý về quản trị công ty, cụ thể gồm: Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế KTNB và các quy chế, quy định khác có liên quan đến công tác quản trị công ty. Các văn bản này được cập nhật thường xuyên sửa đổi, bổ sung theo những quy định pháp luật mới trên cơ sở đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động của Tổng công ty.

Đồng thời, PV Drilling cũng luôn tuân thủ quy định của pháp luật về quản trị công ty đối với công ty đại chúng quy mô lớn và doanh nghiệp niêm yết như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Thông tư 116/2020/TT-BTC Hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Thông tư 96/2020/TT-BTC Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các quy định có liên quan khác. Các báo cáo tình hình quản trị định kỳ, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên của Tổng công ty trong năm 2024 và các thông tin khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán đều được PV Drilling thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng thời hạn đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM theo quy định. Tổng công ty đã và đang xây dựng khung báo cáo nội bộ và báo cáo công khai ngày một hoàn thiện, đồng thời thực hiện đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các phương thức truyền tải thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư bằng việc áp dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến. HĐQT PV Drilling cũng thường xuyên thực hiện việc giám sát hoạt động công bố thông tin của Tổng công ty thông qua Người phụ trách quản trị công ty và luôn nỗ lực chỉ đạo thực hiện một cách minh bạch, đảm bảo thông tin công bố phù hợp, trung thực, kịp thời và quan trọng cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan.

Trong năm 2024, vượt qua các tên tuổi lớn, PV Drilling đã xuất sắc được vinh danh Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất - nhóm vốn hóa lớn và Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất - nhóm ngành phi tài chính (hạng nhất) tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) lần thứ 17. Lễ trao giải VLCA không chỉ tôn vinh những Doanh nghiệp niêm yết có nỗ lực vượt bậc trong báo cáo và công bố thông tin, thực hiện các quy định, thông lệ tốt nhất về quản trị, thực hành tốt về ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) tại doanh nghiệp, mà còn là nền tảng thúc đẩy hướng tới các chuẩn mực quản trị tiên tiến, minh bạch thông tin và phát triển bền vững. Bên cạnh đó, PV Drilling còn vinh dự được công nhận là doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao quản trị công ty Việt Nam - VNCG50 tại Diễn đàn thường niên về quản trị Công ty - AFT do VIOD tổ chức. Điều này đã minh chứng cho những nỗ lực liên tục của PV Drilling trong việc minh bạch thông tin và tuân thủ các quy định công bố thông tin cũng như tăng cường thực hành quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất hướng đến phát triển bền vững.

Trên cơ sở các kết quả nêu trên, HĐQT đánh giá công tác quản trị công ty của PV Drilling đã cơ bản tuân thủ đầy đủ trên mọi khía cạnh quan trọng đối với các nguyên tắc, tiêu chuẩn tốt của Bộ Nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho các công ty đại chúng tại Việt Nam, Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN và Bộ thẻ điểm quản trị VNCG 50 cùng các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

THÙ LAO, SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU SỞ HỮU VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1. THÙ LAO VÀ SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU SỞ HỮU CỦA HĐQT

Tiền lương, thù lao, phụ cấp của các thành viên HĐQT năm 2024 được thực hiện theo mức phê duyệt của ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

- Đối với các thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành, chuyên trách tại Tổng công ty hoặc được giao các chức vụ quản lý khác của Tổng công ty: thù lao (bao gồm tiền lương, thưởng, phụ cấp, v.v.) được thực hiện theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
- Đối với các thành viên độc lập HĐQT và các thành viên HĐQT không nắm giữ chức vụ điều hành, chuyên trách tại Tổng công ty: mức phụ cấp trách nhiệm/thù lao là 15 triệu đồng/người/tháng.

Tổng lương, thưởng, phụ cấp và thù lao (trước thuế) trong năm 2024 của HĐQT là: 6.235.104.762 đồng chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, phụ cấp, thù lao (Đơn vị: đồng)	Ghi chú	Cổ phiếu sở hữu (Đơn vị: cp)
1	Mai Thế Toàn	Chủ tịch HĐQT	1.452.984.240		-
2	Bế Đức Chiến	Phó Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 24/4/2024)	719.292.480		550
3	Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 24/4/2024)	474.077.710	Hưởng lương thành viên HĐQT từ 01/7/2024	32.000
4	Nguyễn Xuân Cường	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	1.453.872.240		135
5	Vũ Thuy Tường	Thành viên HĐQT	1.842.053.000		-
6	Văn Đức Tăng	Thành viên độc lập HĐQT	161.136.384		10.081
7	Nguyễn Văn Toàn	Thành viên độc lập HĐQT	161.136.384		-
8	Hoàng Xuân Quốc	Thành viên độc lập HĐQT	161.136.384		-
		TỔNG CỘNG	6.235.104.762		

2. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Tuân thủ theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế chi tiêu nội bộ của PV Drilling, chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2024 khoảng 3,08 tỷ đồng (bao gồm chi phí đào tạo, công tác phí, đi lại, lưu trú và các chi phí phục vụ công tác khác của các thành viên HĐQT) được tính vào chi phí quản lý chung của Tổng công ty.

3. HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN THUỘC HĐQT

Tiểu ban KTNB trực thuộc HĐQT được thành lập theo Quyết định số 01/04/2021/QĐ-HĐQT ngày 02/4/2021 của HĐQT PV Drilling. Trong năm 2024, Tiểu ban KTNB đã hoàn thành toàn bộ các cuộc KTNB, giám sát tài chính theo Kế hoạch KTNB được HĐQT phê duyệt theo Nghị quyết số 02/12/2023/NQ-HĐQT ngày 05/12/2023 của HĐQT. Công tác kiểm toán nội bộ và giám sát tài chính được triển khai trong năm như sau:

- Đối với các xí nghiệp trực thuộc, các đơn vị thành viên là Công ty TNHH có 100% vốn góp và Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của PV Drilling, Tiểu Ban KTNB đã thực hiện các chương trình giám sát, KTNB theo 7 Quyết định được HĐQT phê duyệt. Nội dung công việc được thực hiện trên nhiều phương diện bao gồm: Công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Công tác quản trị tài chính kế toán; Công tác tổ chức nhân sự và đào tạo; Công tác HSSE và quản trị rủi ro; Công tác quản trị nội bộ.
- Đối với các Công ty liên doanh của PV Drilling, Tiểu Ban KTNB đã thực hiện các chương trình giám sát tài chính theo 4 Quyết định được HĐQT phê duyệt. Nội dung công việc được thực hiện bao gồm: căn cứ vào Báo cáo tài chính và Báo cáo người đại diện để đánh giá công tác quản lý tài chính, kế toán, tình hình sử dụng vốn, kiểm kê tài sản và các nội dung khác có liên quan; Công tác thực hiện các quy chế và quản trị nội bộ.
- Thông qua các cuộc KTNB, giám sát tài chính, Tiểu ban KTNB đã đưa ra các ý kiến tư vấn, kiến nghị mang tính độc lập, khách quan. Những ý kiến này hỗ trợ các đơn vị cải tiến nâng cao hiệu quả, tính hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, đồng thời tăng cường hiệu quả hoạt động kinh doanh và đảm bảo tuân thủ các quy định nội bộ của các đơn vị, PV Drilling cũng như pháp luật. Nhìn chung, hầu hết các đơn vị đã nghiêm túc tiếp thu các ý kiến và kiến nghị được nêu trong Biên bản giám sát, KTNB hoặc Báo cáo kết quả giám sát tài chính. Bên cạnh đó, các đơn vị đã thực hiện các hành động cụ thể nhằm hoàn thiện và kiện toàn, qua đó tăng cường hơn công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro đạt hiệu quả trong hoạt động quản lý, hoàn thành các mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Bên cạnh đó, Tiểu ban KTNB đã tham gia hỗ trợ và đóng góp ý kiến cho các Ban chuyên môn trong việc cập nhật các quy chế, quy trình nội bộ của Tổng công ty.
- Ngoài ra, Tiểu ban KTNB còn tham gia các khóa đào tạo cập nhật kiến thức chuyên môn về KTNB, quản trị rủi ro theo các thông lệ quốc tế (như IIA, COSO) nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn phục vụ cho hoạt động KTNB trong Tổng công ty.
- Trong quá trình hoạt động, Tiểu ban KTNB đã tuân thủ Quy chế KTNB số 01/11/2022/NQ-HĐQT ngày 17/11/2022, Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ quy định về KTNB, Thông tư số 08/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 của Bộ Tài chính ban hành Chuẩn mực KTNB Việt Nam, các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và các quy định khác liên quan.

Tiểu ban KTNB đã hoàn thành các cuộc kiểm toán và giám sát tài chính tại các đơn vị thành viên theo kế hoạch KTNB năm 2024 được HĐQT phê duyệt. Thông qua kết quả KTNB, Ban lãnh đạo Tổng công ty đã có những chỉ đạo kịp thời tăng cường công tác quản trị, nâng cao hiệu quả quản lý trong Tổng công ty.

KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. NHỮNG KHÓ KHĂN VÀ THUẬN LỢI CỦA PV DRILLING TRONG NĂM 2025

1.1. Khó khăn

Tại thị trường Việt Nam, khối lượng công việc trong năm 2025 thấp và chủ yếu là các chương trình khoan ngắn hạn, rời rạc, không đảm bảo tính liên tục gây khó khăn cho PV Drilling và các đơn vị thành viên trong việc lên kế hoạch và sắp xếp giàn khoan cũng như các thiết bị trong chuỗi dịch vụ, gây tốn kém nhiều cho các giai đoạn vận chuyển, ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của các đơn vị công ty con của PV Drilling.

Sự hiện diện của các công ty tư nhân cùng với cơ chế hoạt động linh hoạt cũng là sự cạnh tranh lớn cho hoạt động của PV Drilling. Đồng thời, việc thiếu cơ chế, chính sách hỗ trợ, bảo hộ của Nhà nước đối với ngành dầu khí cũng làm tăng sự cạnh tranh khốc liệt khi các công ty nước ngoài tự do xâm nhập vào thị trường Việt Nam. Các công ty đa quốc gia này có tiềm lực tài chính mạnh sẵn sàng phá giá thị trường để giành thị phần tại Việt Nam, cũng như bảo vệ thị trường nước ngoài họ đang chiếm lĩnh.

Các xung đột địa chính trị kéo dài và diễn biến khó lường gây ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, khiến cho việc vận chuyển thiết bị, hàng hóa gặp nhiều khó khăn và giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD.

Khối lượng công việc dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và dịch vụ khác của PV Drilling hiện còn thấp và chưa phục hồi.

1.2. Thuận lợi

PV Drilling đã khẳng định được tên tuổi và thương hiệu của mình thông qua việc được các khách hàng đánh giá cao về chất lượng và dịch vụ khoan tại các thị trường Malaysia, Indonesia, Brunei và Thái Lan.

Hiện tại, ngoài trừ giàn khoan PV DRILLING VIII mới đầu tư và đang thực hiện công tác tái khởi động thì các giàn khoan khác của PV Drilling đều đã có công việc ổn định xuyên suốt năm 2025 tại thị trường nước ngoài.

Ở thị trường Việt Nam, nhu cầu giàn khoan trong thời gian tới sẽ tăng lên do triển khai các chương trình khoan dài hạn của các dự án phát triển mỏ như Đại Hùng Pha 3, Sư Tử Trắng – Pha 2B, Kình Ngư Trắng – Kình Ngư Trắng Nam, Thiên Nga – Hải Âu, Lạc Đà Vàng, Lô B – Ô Môn, v.v.

2. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn, HĐQT ngoài việc tăng cường công tác quản trị, tiếp tục nâng cao công tác chỉ đạo quản lý, giám sát thường xuyên Ban điều hành theo chức trách, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

- ***Về công tác quản trị doanh nghiệp:*** (i) Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp phù hợp với tình hình hoạt động của PV Drilling; (ii) Nâng cao chất lượng và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp; tăng cường công tác kiểm tra giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động, đánh giá rủi ro của các doanh nghiệp có vốn góp của PV Drilling; (iii) Tăng cường việc thực thi thông lệ tốt về quản trị công ty, trong đó chú trọng vai trò của các Ủy ban thuộc HĐQT và sự đa dạng trong HĐQT; (iv) Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, công tác truyền thông và văn hóa doanh nghiệp trong toàn Tổng công ty; (v) Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển bền vững theo Mục tiêu về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) đã đề ra.
- ***Về công tác phát triển thị trường:*** (i) Củng cố và tăng cường tìm kiếm cơ hội phát triển dịch vụ khoan và dịch vụ giếng khoan ra nước ngoài; (ii) Tích cực xây dựng giải pháp dịch vụ theo chuỗi liên kết, dịch vụ trọn gói với các đơn vị trong Tập đoàn, trong Tổng công ty nhằm hợp tác và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trang thiết bị của PV Drilling và các đơn vị thành viên; và (iii) Chú trọng tìm kiếm việc làm cho giàn khoan và máy móc thiết bị mới, đảm bảo hiệu quả công tác đầu tư.
- ***Về công tác tài chính:*** (i) Tiếp tục tăng cường công tác quản trị tài chính, thực hiện triệt để các biện pháp tiết giảm chi phí, quản trị hiệu quả dòng tiền, chi phí vay và chênh lệch tỷ giá; (ii) Tích cực thực hiện công tác thu hồi công nợ, công tác hoàn thuế nhà thầu; và (iii) Bám sát các chỉ tiêu kinh tế, tài chính theo kế hoạch được Tập đoàn/ĐHĐCĐ phê duyệt và định kỳ đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, có chỉ đạo kịp thời để đạt được mục tiêu.
- ***Về công tác đầu tư và khoa học công nghệ:*** (i) Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch, tập trung nguồn lực để hoàn thành công tác đầu tư và đưa vào sử dụng an toàn, hiệu quả giàn khoan PV DRILLING VIII và cụm thiết bị sửa giếng HWU; (ii) Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ mới, tăng cường khả năng tiếp nhận chuyển giao công nghệ từ các đối tác nước ngoài; và (iii) Nghiên cứu, đầu tư và triển khai các dịch vụ mới theo xu hướng chuyển dịch năng lượng.

3. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

Năm 2025, với những thuận lợi và khó khăn đã được đánh giá, HĐQT sẽ tiếp tục phối hợp cùng Ban điều hành Tổng công ty bám sát định hướng đã đề ra và nỗ lực thực hiện mục tiêu, kế hoạch SXKD của Tổng công ty như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất đạt 7.200 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 790 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế đạt 630 tỷ đồng.

DANH SÁCH BAN LÃNH ĐẠO ĐÃ THAM GIA CÁC KHÓA HỌC VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	Họ tên	Chức vụ	Khóa học Quản trị công ty		
			Tên khóa học	Chứng nhận/ Chứng chỉ	Đơn vị tổ chức
1	Mai Thế Toàn	Chủ tịch HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT – DCP 16	x	VIOD
			Tăng cường năng lực thành viên HĐQT	x	VIOD
2	Nguyễn Xuân Cường	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	Khóa học chuyên sâu về Ủy ban kiểm toán	x	VIOD
			Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị tích hợp Quản trị - Môi trường và Xã hội DCP - IESG - DCP 24	x	VIOD
3	Nguyễn Thế Sơn	Thành viên HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT – DCP 27	x	VIOD
4	Vũ Thụy Tường	Thành viên HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT – DCP 23	x	VIOD
5	Đỗ Danh Rạng	Phó Tổng giám đốc, Người được ủy quyền CBTT	Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT – DCP 27	x	VIOD
			Tăng cường năng lực thành viên HĐQT	x	VIOD
6	Nguyễn Ngọc Trường	Kế toán trưởng	Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT – DCP 27	x	VIOD
7	Nguyễn Văn Tú	Trưởng tiểu ban Kiểm toán nội bộ	Chương trình chuyên sâu về thu kỳ công ty tích hợp các yếu tố quản trị môi trường và xã hội (CSMP2)	x	VIOD
8	Nguyễn Phương Linh	Thư ký Chủ tịch HĐQT	Chương trình chuyên sâu về thu kỳ công ty tích hợp các yếu tố quản trị môi trường và xã hội (CSMP2)	x	VIOD

DANH SÁCH BAN LÃNH ĐẠO THAM GIA CÁC KHÓA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN NÂNG CAO NĂNG LỰC

STT	Họ tên	Chức vụ	Các khóa học liên quan đến nâng cao năng lực đã tham gia		
			Tên khóa học	Chứng nhận/ Chứng chỉ	Đơn vị tổ chức
1	Mai Thế Toàn	Chủ tịch HĐQT	Kỹ năng Lãnh đạo	x	ILA Vietnam
			Tập huấn Cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước	x	Viện nghiên cứu chiến lược chính sách công nghiệp
			Quản lý tài chính dành cho cán bộ quản lý không chuyên về tài chính	x	Khoa quản trị kinh doanh Đại học quốc gia Hà Nội
			Kỹ năng đàm phán trong kinh doanh cho lãnh đạo cấp cao thời kỳ mới	x	Trung tâm hợp tác nghiên cứu về đào tạo CS
			Kỹ năng lãnh đạo quản lý - Thúc đẩy mối quan hệ giữa lãnh đạo và nhân viên	x	Brain work
			Chuyển đổi số trong Doanh nghiệp Dầu khí	x	ICU
			Lãnh đạo sẵn sát trong thế giới biến động	x	Fulbright
			Tổng quan về ESG và những vấn đề đặt ra với PVN và các đơn vị thành viên	x	Trường Cao đẳng Dầu khí
2	Đỗ Đức Chiến	Phó Chủ tịch HĐQT	Nâng cao năng lực quản trị	x	Viện Dầu khí Việt Nam
3	Nguyễn Xuân Cường	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	Nâng cao năng lực quản trị	x	Viện Dầu khí Việt Nam
4	Nguyễn Thế Sơn	Thành viên HĐQT	Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp – Lãnh đạo trong thế giới D-VUCAD	x	Vietstar
			Phát triển năng lực Lãnh đạo – LDP	x	PVN
5	Vũ Thụy Tường	Thành viên HĐQT	Nâng cao năng lực quản trị	x	Viện Dầu khí Việt Nam
			Khóa Kiểm toán viên nội bộ công chứng quốc tế	x	Smart Train
			Tổng quan về ESG và những vấn đề đặt ra với PVN và các đơn vị thành viên	x	Trường Cao đẳng Dầu khí

DANH SÁCH BAN LÃNH ĐẠO THAM GIA CÁC KHÓA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN NÂNG CAO NĂNG LỰC

STT	Họ tên	Chức vụ	Các khóa học liên quan đến nâng cao năng lực đã tham gia		
			Tên khóa học	Chứng nhận/ Chứng chỉ	Đơn vị tổ chức
6	Đỗ Danh Rang	Phó Tổng giám đốc Người được ủy quyền DBTT	Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp + Lãnh đạo trong thế giới DHVUCAD	x	Vietstar
			Phát triển năng lực Lãnh đạo + LDP	x	PVN
7	Hồ Vũ Hải	Phó Tổng giám đốc	Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp + Lãnh đạo trong thế giới DHVUCAD	x	Vietstar
			Phát triển năng lực Lãnh đạo + LDP	x	PVN
8	Nguyễn Đình Dương	Phó Tổng giám đốc	Phát triển năng lực Quản lý + HDP	x	PVN
9	Nguyễn Ngọc Trường	Kế toán trưởng	Phát triển năng lực Lãnh đạo + HDP	x	PVN
10	Nguyễn Văn Tài	Thành viên Ban kiểm soát	Phát triển năng lực Lãnh đạo + LDP	x	PVN
11	Hoàng Phúc Khang	Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty	Đào tạo nghề Luật sư	x	Học viện Tư pháp
			Tập sự hành nghề luật sư		Đoàn Luật sư TPHCM
			Giám đốc nhân sự	x	PACE
			Tổng quan về ESG và những vấn đề đặt ra với PVN và các đơn vị thành viên	x	Trường Cao đẳng Dầu khí
			Quản trị danh mục đầu tư cho nhà quản lý	x	PVN
			Nâng cao năng lực quản lý cấp trung	x	PVD Training

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/01/2024/QĐ-HĐQT	02/01/2024	QĐ v/v Thành lập Tổ thẩm định Dự án đầu tư và Kế hoạch triển khai Dự án thuê giàn khoan dự phòng để nâng tần suất khai thác	100%
2	02/01/2024/QĐ-HĐQT	08/01/2024	QĐ v/v Bổ nhiệm Thư ký HĐQT PV Drilling	100%
3	03/01/2024/QĐ-HĐQT	08/01/2024	QĐ v/v Thay thế Thư ký Tổng công ty	100%
4	01/01/2024/NQ-HĐQT	08/01/2024	NQ v/v Thông qua Quy chế thưởng, phúc lợi năm 2023 của Tổng công ty	100%
5	02/01/2024/NQ-HĐQT	08/01/2024	NQ v/v Phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT	100%
6	03/01/2024/NQ-HĐQT	10/01/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Tianjing	100%
7	04/01/2024/NQ-HĐQT	22/01/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Baker Hughes	100%
8	04/01/2024/QĐ-HĐQT	22/01/2024	QĐ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Baker Hughes	100%
9	05/01/2024/NQ-HĐQT	24/01/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng số 2024-1024/B	100%
10	06/01/2024/NQ-HĐQT	30/01/2024	NQ v/v Miễn nhiệm Phó TGĐ	100%
11	06/01/2024/QĐ-HĐQT	30/01/2024	QĐ v/v Miễn nhiệm Phó TGĐ	100%
12	01/02/2024/NQ-HĐQT	01/02/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Tianjing	100%
13	02/02/2024/NQ-HĐQT	05/02/2024	NQ v/v Thỏa thuận với người lao động Vietsovpetro về người đại diện theo pháp luật của Vietsovpetro	100%
14	03/02/2024/NQ-HĐQT	15/02/2024	NQ v/v Chấp thuận bổ sung, sửa đổi số 01 Hợp đồng thuê giàn số 03 PVD-PVE Drilling giữa PVD và	100%
15	01/02/2024/QĐ-HĐQT	21/02/2024	QĐ v/v Chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ và Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
16	01/03/2024/NQ-HĐQT	05/3/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng đào tạo và Phụ lục bổ sung các dịch vụ đào tạo	100%
17	02/03/2024/NQ-HĐQT	05/3/2024	NQ v/v Duy trì hoạt động quản lý của PVD Tech	100%
18	03/03/2024/NQ-HĐQT	08/3/2024	NQ v/v Không khoán nhân công chế biến Khí Ethang, Dầu khí quá hạn không có khả năng thu hồi	70%
19	04/03/2024/NQ-HĐQT	25/3/2024	NQ v/v Sửa đổi Kế hoạch sản xuất kinh doanh Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí năm 2023	100%
20	01/03/2024/QĐ-HĐQT	25/3/2024	QĐ v/v Chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp Dịch vụ Đầu tư Khoan Dầu khí (PVD Invest)	100%
21	05/03/2024/NQ-HĐQT	25/3/2024	NQ v/v Phê duyệt phương án sắp xếp lao động và quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2023 và chấp thuận quỹ lương kế hoạch 2024 của Công ty mẹ - PV Drilling	100%
22	01/04/2024/NQ-HĐQT	22/4/2024	NQ v/v Ban hành Quy chế phân cấp và giám sát đầu tư của Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	02/04/2024/NQ-HĐQT	02/4/2024	NQ v/v Ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ, tư vấn và xây dựng và sửa đổi, bổ sung một số nội dung phục vụ hoạt động sản xuất	100%
24	03/04/2024/NQ-HĐQT	04/4/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Tech	100%
25	04/04/2024/NQ-HĐQT	10/4/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng mua bán vật tư, dịch vụ, tư vấn phục vụ hoạt động sản xuất	100%
26	05/04/2024/NQ-HĐQT	10/4/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Tianjing	100%
27	06/04/2024/NQ-HĐQT	17/4/2024	NQ v/v Chấp thuận yêu cầu quy chế tạm thời, bổ sung, sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý hoạt động thường xuyên của PV Drilling	100%
28	01/04/2024/QĐ-HĐQT	18/4/2024	QĐ v/v Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông được mời họp ĐHĐCĐ 2024	100%
29	07/04/2024/NQ-HĐQT	18/4/2024	NQ v/v Thông qua chương trình, nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của PV Drilling	100%
30	02/04/2024/QĐ-HĐQT	22/4/2024	QĐ v/v Bổ nhiệm ứng Tổng giám đốc PV Drilling	100%
31	08/04/2024/NQ-HĐQT	26/4/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Tianjing	100%
32	09/04/2024/NQ-HĐQT	30/4/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng với người có liên quan - PVD-PVD Tianjing/PVD-04-HĐ-2024-HĐ-PVDTJ-Thanh	100%
33	01/05/2024/QĐ-HĐQT	04/5/2024	QĐ v/v Đăng tác cán bộ tại PV Drilling	100%
34	02/05/2024/NQ-HĐQT	04/5/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ	100%
35	03/05/2024/QĐ-HĐQT	04/5/2024	QĐ v/v Đăng tác cán bộ	100%
36	04/05/2024/QĐ-HĐQT	04/5/2024	QĐ v/v Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký Tổng công ty	100%
37	03/05/2024/NQ-HĐQT	07/5/2024	NQ v/v Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	100%
38	04/05/2024/NQ-HĐQT	10/5/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng số PVD-PPD-2024-028 và Hợp đồng số PQHD0000024	100%
39	05/05/2024/QĐ-HĐQT	10/5/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát KTNB tại Xí nghiệp Bảo hiểm Khoan (PVD DII)	100%
40	06/05/2024/NQ-HĐQT	22/5/2024	NQ v/v Chấp thuận sửa đổi số 01 Hợp đồng số PQ-KTTH-DEK-2022-1060 và các Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số PVEP POC-DEK-PHU-2023-0024	100%
41	08/05/2024/NQ-HĐQT	30/5/2024	NQ v/v Miễn công tác cán bộ quản lý của PV Drilling	100%
42	09/05/2024/QĐ-HĐQT	30/5/2024	QĐ v/v Miễn công Trưởng Ban Kiểm soát	100%
43	08/05/2024/QĐ-HĐQT	30/5/2024	QĐ v/v Miễn công Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty	100%
44	07/05/2024/QĐ-HĐQT	30/5/2024	QĐ v/v Miễn công Trưởng Tiểu ban KTNB	100%
45	07/05/2024/NQ-HĐQT	31/5/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Tianjing	100%
46	01/06/2024/NQ-HĐQT	04/6/2024	NQ v/v Chấp thuận sửa đổi số 01 Hợp đồng số 0100000070 và Sửa đổi số 01 Hợp đồng số 0100000069	100%

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
47	03/08/2024/NQ-HĐQT	04/8/2024	NQ v/v Chấp thuận hợp đồng số 50.2024-DOC-PVD Tech	100%
48	05/08/2024/NQ-HĐQT	12/8/2024	NQ v/v Chấp thuận hợp đồng số PVEP-PDC-DRL-2024-002	100%
49	06/08/2024/NQ-HĐQT	12/8/2024	NQ v/v Chấp thuận hợp đồng số PVEP-PDC-DRL-2024-003	100%
50	08/08/2024/NQ-HĐQT	12/8/2024	NQ v/v Chấp thuận điều chỉnh số CLPV/NC1800-PVD-Hợp đồng số PVN/PDC/2024-003	100%
51	09/08/2024/NQ-HĐQT	12/8/2024	NQ v/v Chấp thuận hợp đồng số 01-2024-PVDDC-PVD/DUNG CẤT DẦU	100%
52	10/08/2024/NQ-HĐQT	14/8/2024	NQ v/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của PVD Tech	100%
53	01/08/2024/QĐ-HĐQT	17/8/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giảm sát KTNB tại PVD Well Service Nhà Bè	100%
54	02/08/2024/NQ-HĐQT	17/8/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ của PV Drilling	100%
55	03/08/2024/QĐ-HĐQT	17/8/2024	QĐ v/v Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc PV Drilling	100%
56	03/08/2024/QĐ-HĐQT	17/8/2024	QĐ v/v Đăng tác cán bộ	100%
57	04/08/2024/NQ-HĐQT	19/8/2024	NQ v/v Phê duyệt lợi nhuận tại PVD Tubular	100%
58	05/08/2024/NQ-HĐQT	19/8/2024	NQ v/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của PVD Training	100%
59	06/08/2024/NQ-HĐQT	20/8/2024	NQ v/v Chấp thuận sửa đổi hạn mức tín dụng ngắn hạn giai đoạn 2024-2028 cho PVD Tubular	100%
60	07/08/2024/NQ-HĐQT	20/8/2024	NQ v/v Chấp thuận giao dịch với người có liên quan - Bổ sung đối tượng DHPVDC-PVDDC+2+	100%
61	08/08/2024/NQ-HĐQT	20/8/2024	NQ v/v Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%
62	04/08/2024/QĐ-HĐQT	20/8/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát KTNB tại PVD Tech	100%
63	05/08/2024/QĐ-HĐQT	20/8/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát KTNB tại PVD Logging	100%
64	06/08/2024/QĐ-HĐQT	20/8/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát KTNB tại PVD Offshore	100%
65	01/07/2024/QĐ-HĐQT	01/7/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát KTNB tại PVD Deepwater	100%
66	02/07/2024/QĐ-HĐQT	01/7/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát KTNB tại PVD Training	100%
67	01/07/2024/NQ-HĐQT	02/7/2024	NQ v/v Chấp thuận các Thỏa thuận chuyển giao một phần Hợp đồng PVEP-PDC-DRL-2024-002 và các Thỏa thuận bổ sung có liên quan	100%
68	02/07/2024/NQ-HĐQT	10/7/2024	NQ v/v Phê duyệt hàng dầu thô không thể cung cấp theo tiến độ Dự án đầu tư HVJ	100%
69	03/07/2024/NQ-HĐQT	10/7/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng dịch vụ Dung dịch dịch vụ hàm chính cho giếng Đồng Tiến	100%
70	04/07/2024/NQ-HĐQT	23/7/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Tech	100%
71	05/07/2024/NQ-HĐQT	23/7/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng số PVEP-PDC-DRL-2023-024	100%
72	06/07/2024/NQ-HĐQT	30/7/2024	NQ v/v Miễn công tác cán bộ quản lý của PV Drilling	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
73	08/08/2024/QĐ-HĐQT	30/7/2024	QĐ v/v Miễn công tác cán bộ quản lý PV Drilling	100%
74	04/07/2024/QĐ-HĐQT	30/7/2024	QĐ v/v Miễn công tác Phó Tổng giám đốc PV Drilling	100%
75	06/07/2024/QĐ-HĐQT	30/7/2024	QĐ v/v Miễn công tác cán bộ quản lý của PV Drilling	100%
76	08/07/2024/QĐ-HĐQT	30/7/2024	QĐ v/v Miễn công tác cán bộ quản lý của PV Drilling	100%
77	01/07/2024/NQ-HĐQT	31/7/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Deepwater	100%
78	01/08/2024/NQ-HĐQT	01/8/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại công ty BL-PV Drilling	100%
79	02/08/2024/NQ-HĐQT	05/8/2024	NQ v/v Chấp thuận các Hợp đồng thầu phụ cung ứng thiết bị PV Drilling (18 hợp đồng phụ)	100%
80	03/08/2024/NQ-HĐQT	05/8/2024	NQ v/v Chấp thuận các Hợp đồng thầu phụ cung ứng dịch vụ khác của PVD Training (12 hợp đồng phụ)	100%
81	04/08/2024/NQ-HĐQT	05/8/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng đào tạo về nâng cao dịch vụ đào tạo	100%
82	05/08/2024/NQ-HĐQT	05/8/2024	NQ v/v Chấp thuận bổ sung số 3 Hợp đồng số PVN/PDC/2024-003	100%
83	06/08/2024/NQ-HĐQT	08/8/2024	NQ v/v Đăng tác cán bộ tại PVD Logging	100%
84	07/08/2024/NQ-HĐQT	08/8/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng số PVEP-PDC-DRL-2023-024 của PV Drilling	100%
85	08/08/2024/NQ-HĐQT	08/8/2024	NQ v/v Chấp thuận các Hợp đồng thầu phụ cung ứng thiết bị và dịch vụ khác của PVD Training	100%
86	09/08/2024/NQ-HĐQT	12/8/2024	NQ v/v Chấp thuận các Phụ lục Hợp đồng dịch vụ cho thuê lao động tại PVD Training	100%
87	04/08/2024/NQ-HĐQT	17/8/2024	NQ v/v Chấp thuận Phụ lục số 1 sửa đổi điều khoản số 4 của Hợp đồng số PVEP-PDC-DRL-2024-002	100%
88	01/08/2024/QĐ-HĐQT	17/8/2024	QĐ v/v Thành lập Tổ thẩm định Dự án đầu tư xây dựng nhà máy Dự án Bể chứa dầu thô sông Ông Đốc	100%
89	09/08/2024/NQ-HĐQT	19/8/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng số 1 giữa Tổ chức tư vấn thẩm định giá PV Drilling tham gia Hội thi "Tay nghề Dầu khí Việt Nam 2024"	100%
90	02/08/2024/QĐ-HĐQT	27/8/2024	QĐ v/v Điều chỉnh hoạt động của Chi nhánh Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí - Xí nghiệp Đầu tư Dịch vụ Khoan Dầu khí (PVD Invest)	100%
91	08/08/2024/NQ-HĐQT	30/8/2024	NQ v/v Chấp thuận việc Tổng công ty Hóa dầu thu gom PVD Deepwater để bán bổ sung vào tại Nhà Bè	100%
92	01/10/2024/NQ-HĐQT	03/10/2024	NQ v/v Phê duyệt Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Bể chứa dầu thô sông Ông Đốc	100%
93	02/10/2024/NQ-HĐQT	08/10/2024	NQ v/v Chấp thuận Hợp đồng thầu phụ cung ứng dịch vụ Mud Cooling với Công ty cổ phần Đầu khí Kỹ thuật PVD	100%
94	03/10/2024/NQ-HĐQT	08/10/2024	NQ v/v Chấp thuận các Bản đề nghị bổ sung Hợp đồng thầu phụ cung cấp dịch vụ với Công ty cổ phần Đầu khí Kỹ thuật PVD	100%
95	01/10/2024/QĐ-HĐQT	08/10/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát tài chính tại PVD Drilling	100%
96	02/10/2024/QĐ-HĐQT	08/10/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát tài chính tại PVD Baker Hughes	100%
97	03/10/2024/QĐ-HĐQT	08/10/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát tài chính tại Vietsuze	100%
98	04/10/2024/QĐ-HĐQT	08/10/2024	QĐ v/v Phê duyệt Chương trình giám sát tài chính tại PVD Tubular	100%

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Xí nghiệp Điều hành khoan	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	QĐ/NQ: Thành lập Tổ thẩm định Dự án đầu tư và Kế hoạch triển khai Dự án Thuê giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân nổi cải tiến mới	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận các Biên bản bổ sung Hợp đồng nguyên tắc phù hợp với nhận xét của Tổng công ty cổ phần Dầu khí kỹ thuật PVD	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Phê duyệt thanh lý giàn khoan đặt tên PV DRILLING III	88%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận mua Payment Guarantee liên quan đến việc thanh lý giàn khoan đặt tên PV DRILLING III	88%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận Biên bản bổ sung số 01 của Hợp đồng nguyên tắc phù hợp với nhận xét của Kiểm toán nội bộ PVD Training	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao số DRILLING-PVD-PVD-DRILLING-2024-[illegible] thuộc Hợp đồng thuê tàu khoan mã số PVDERRICK-DRILLING-2024-[illegible]	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Phê duyệt Biên bản bổ sung Dự án đầu tư và Kế hoạch triển khai Dự án Thuê giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân nổi cải tiến mới	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Phê duyệt chủ trương mua giàn khoan tự nâng Great Pineapple	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Phê duyệt phương án thành lập Công ty liên doanh tại Indonesia	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận Biên bản bổ sung số 01 của Hợp đồng thuê giàn số 02 PVD-HK DVERRECK - PVD và Hợp đồng Thành PV Drilling Drilling Overseas	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận Hợp đồng sửa chữa thiết bị và nâng cấp nâng cao giàng hạ giàng và thay đổi giàn đặng Bộc dịch vụ mở đặng Bộc model [illegible] tại Nam	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	QĐ/NQ: Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận Hợp đồng thầu phụ số PVD-BDH-[illegible] và Hợp đồng thầu phụ số PVD-BDH-[illegible]	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Đồng tham dự gói tại PVD Vũng Tàu Base	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng dịch vụ khoan giữa Dự án Bù Tô Tháng giai đoạn 2 và Hợp đồng [illegible]	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Phê duyệt vị trí cử tại ngân hàng để mở tài khoản thực hiện Hợp đồng tín dụng của Pertamina Indonesia	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận Biên bản bổ sung Hợp đồng và Biên bản bổ sung Hợp đồng thầu phụ về nội dung đảm bảo dịch vụ khoản với người có liên quan	100%
[illegible]	[illegible]	[illegible]	NQ/QĐ: Chấp thuận các Phụ lục của Hợp đồng dịch vụ cho thuê lắp đặt giàng số Công ty PVD Training	100%

GIỚI THIỆU
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

ÔNG HOÀNG PHÚC KHANG

Người phụ trách quản trị công ty

Chức vụ kiêm nhiệm: Thư ký Tổng công ty

Ngày bổ nhiệm lần đầu làm Người phụ trách quản trị công ty: [illegible]

Giới tính: Nam. Năm sinh: 1986

Trình độ chuyên môn:

- Cử nhân Quản trị kinh doanh;
- Cử nhân Luật.

Quá trình công tác

[illegible] đến nay	Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty PV Drilling;
[illegible] - [illegible]	Phó Ban Nhân sự - Sau sáp nhập Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí;
[illegible] - [illegible]	Phó Ban Nhân sự - Sau sáp nhập Thư ký Tổng công ty PV Drilling;
[illegible] - [illegible]	Phó Chánh Văn phòng Đảng Đoàn kiêm Thư ký Tổng công ty PV Drilling;
[illegible] - [illegible]	Thư ký Tổng công ty PV Drilling;
[illegible] - [illegible]	Phó phòng Hành chính Nhân sự - Công ty TNHH MTV Địa vật lý Giếng khoan Dầu khí (PVD Logging);
[illegible] - [illegible]	Chuyên viên chính Ban Nhân sự - Sau sáp nhập Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí;
[illegible] - [illegible]	Thư ký Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling).

Ông Hoàng Phúc Khang tốt nghiệp Đại học Kinh tế TP.HCM và hai chuyên ngành Quản trị kinh doanh và Luật kinh tế. Ông gia nhập PV Drilling từ tháng [illegible] và là Thư ký Hội đồng quản trị Tổng công ty. Trong hơn 10 năm công tác tại PV Drilling, ông đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng trong các lĩnh vực thư ký, văn phòng quản trị, nhân sự tại các Ban tham mưu và đơn vị thành viên của Tổng công ty.

Tháng [illegible] 2022, ông được bổ nhiệm Thư ký Tổng công ty và kiêm giữ vị trí này đến nay. Tháng [illegible] 2022, ông kiêm nhiệm thêm vị trí Phó Chánh Văn phòng Đảng Đoàn Tổng công ty. Đến tháng [illegible] 2023, ông được điều động về giữ chức vụ Phó Ban Nhân sự - Sau sáp nhập Tổng công ty, tham mưu cho Ban lãnh đạo về quản trị nguồn nhân lực, tổ chức bộ máy, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Từ tháng [illegible] 2024, ông được bổ nhiệm giữ vị trí Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 được Hội đồng quản trị (HĐQT) phê duyệt theo Nghị quyết số 02/12/2023/NQ-HĐQT ngày 05/12/2023. Công tác lập, trình và phê duyệt Kế hoạch kiểm toán năm được thực hiện theo Quy chế kiểm toán nội bộ của Tổng công ty PV Drilling. Theo đó, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (Tiểu ban KTNB) đã xây dựng chương trình chi tiết cho từng cuộc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính và được HĐQT phê duyệt. Trong năm 2024, Tiểu ban KTNB đã thực hiện 11 cuộc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính tại tất cả các đơn vị thành viên của PV Drilling, bao gồm: các xí nghiệp trực thuộc, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty cổ phần và các công ty liên doanh của PV Drilling. Các cuộc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính đều được triển khai theo Quy trình kiểm toán nội bộ của Tiểu ban KTNB PV Drilling theo Quyết định số 04/11/2022/QĐ-HĐQT ngày 17/11/2022 của HĐQT.

Công việc kiểm toán nội bộ được thực hiện trong nhiều phương diện bao gồm: Công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Công tác quản trị tài chính kế toán; Công tác tổ chức nhân sự và đào tạo; Công tác HSEQ và quản trị rủi ro; Công tác quản trị nội bộ. Công tác giám sát tài chính được thực hiện bao gồm các nội dung: đánh giá công tác quản lý tài chính, kế toán, tình hình sử dụng vốn, kiểm kê tài sản và các nội dung khác có liên quan căn cứ vào Báo cáo tài chính và Báo cáo người đại diện. Công tác thực hiện các quy chế và quản trị nội bộ. Nhìn chung, việc thực hiện kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính nhằm đánh giá tính hiệu quả, hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, các quy trình quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, quản trị các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính. Kết quả kiểm toán nội bộ đã giúp các đơn vị thành viên nói riêng và PV Drilling nói chung nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đạt được các kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận đã đề ra.

Trong năm 2024, Tiểu ban KTNB đã tổ chức nhiều cuộc họp để triển khai công việc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính cũng như để đánh giá kết quả thực hiện, bao gồm các cuộc họp nội bộ trong Tiểu ban KTNB và các cuộc họp với các đơn vị được kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính như sau:

- 22 cuộc họp nội bộ trong Tiểu ban KTNB, trong đó: 11 cuộc họp triển khai, đưa ra các định hướng, trọng tâm kiểm tra cho từng cuộc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính và 11 cuộc họp sau khi thực hiện kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính để tổng hợp các kết quả cũng như đánh giá lại công tác kiểm toán nội bộ nhằm quy tụ hiệu quả và cải thiện chất lượng trong công việc.
- 11 cuộc họp tại các đơn vị được kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính để trao đổi các nội dung công việc, cách thức phối hợp và kết quả của từng cuộc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính. Thông qua các cuộc họp này, lãnh đạo các đơn vị thống nhất với Đoàn kiểm toán nội bộ các kết quả ghi nhận và có các chỉ đạo trực tiếp đến các phòng/ban chức năng để kịp thời khắc phục và hoàn thiện các tư vấn, kiến nghị của kiểm toán nội bộ.

Thông qua các cuộc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính, Tiểu ban KTNB đã đưa ra các ý kiến tư vấn, kiến nghị mang tính độc lập, khách quan. Các ý kiến tư vấn, kiến nghị này mang tính thiết thực, phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị và được Lãnh đạo PV Drilling, các đơn vị đánh giá cao. Một số nội dung chủ yếu của các tư vấn, kiến nghị như sau:

- Nhằm kiện toàn hơn hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Tiểu ban KTNB đã đưa ra các tư vấn, kiến nghị cho các đơn vị cập nhật, bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, quy định, quy trình tác nghiệp để hoàn thiện hơn hệ thống các văn bản quy định nội bộ, phù hợp với thực tiễn hoạt động hỗ trợ đạt được các mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, PV Drilling cũng như đáp ứng sự thay đổi của các quy định pháp luật.
- Nhằm đảm bảo tài sản, nguồn vốn được quản lý một cách hiệu quả, an toàn, được trình bày, phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên báo cáo tài chính, Tiểu ban KTNB đã đưa ra các tư vấn, kiến nghị hỗ trợ các đơn vị điều chỉnh kịp thời thông qua việc kiểm tra, đánh giá công tác quản trị, kiểm soát các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính phù hợp các quy định nội bộ, thông lệ quản trị và pháp luật.
- Tư vấn các đơn vị kiện toàn đầy đủ, phù hợp các thủ tục về hợp đồng, giao dịch với người có liên quan; các hồ sơ thanh lý tài sản; trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho; xử lý nợ phải thu khó đòi;... đảm bảo tuân thủ theo các quy định nội bộ, thông lệ quản trị và pháp luật.

Những ý kiến tư vấn, kiến nghị này được các đơn vị nghiêm túc tiếp thu, thực hiện các hành động cụ thể nhằm hoàn thiện và kiện toàn, qua đó tăng cường hơn công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro đạt hiệu quả trong hoạt động quản lý, hoàn thành các mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiểu ban KTNB đã hoàn thành tốt tất cả các cuộc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính theo kế hoạch năm 2024 được HĐQT phê duyệt. Trong quá trình hoạt động, Tiểu ban KTNB thực hiện áp dụng, tuân thủ theo Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ quy định về kiểm toán nội bộ, Thông tư 86/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính ban hành Chuẩn mực kiểm toán nội bộ Việt Nam, các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và các quy định khác liên quan. Ngoài ra, Tiểu ban KTNB còn tham gia các khóa đào tạo cập nhật kiến thức chuyên môn về kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro theo các thông lệ quốc tế như IIA, COSO, v.v. nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn phục vụ cho hoạt động kiểm toán nội bộ trong PV Drilling, gia tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần thực hiện thành công phương châm "Động lực mới cho tăng trưởng" năm 2024; nỗ lực đạt các mục tiêu về chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính của PV Drilling, củng cố niềm tin và bảo vệ lợi ích của các cổ đông,v.v., thực hiện hiệu quả phương châm năm 2025 "Vươn ra biển lớn - Bền vững tương lai".

Trong năm 2024, Tiểu ban KTNB đã thực hiện 11 cuộc kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính tại tất cả các đơn vị thành viên của PV Drilling

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát PV Drilling gồm 3 thành viên giàu kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn, có thâm niên công tác lâu năm tại Tổng công ty. Với nền tảng chuyên môn vững vàng trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính và pháp luật, các Thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện vai trò của mình với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập, cẩn trọng, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định hiện hành của pháp luật, giúp đảm bảo lợi ích hợp pháp của cổ đông và Tổng công ty. Bên cạnh năng lực chuyên môn, các Thành viên Ban Kiểm soát có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, tận tâm và trách nhiệm trong công việc, đồng hành cùng PV Drilling trên hành trình phát triển bền vững.

Thay đổi trong năm 2024, Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của PV Drilling ngày 24/4/2024 đã thông qua việc bầu ông Lê Hồng Phương vào Ban Kiểm soát PV Drilling. Các thành viên Ban Kiểm soát đã họp thống nhất bổ nhiệm ông Lê Hồng Phương làm Trưởng Ban Kiểm soát PV Drilling thay thế cho ông Lương Thanh Tịnh do đã hết nhiệm kỳ. Chức vụ của ông Lê Hồng Phương trước khi bổ nhiệm là Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ PV Drilling.

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT *(tiếp theo)*

01

ÔNG LÊ HỒNG PHƯƠNG

Trưởng Ban Kiểm soát PV Drilling

Ngày bổ nhiệm: 24/4/2024
Giới tính: Nam. Năm sinh: 1979
Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Kế toán Kiểm toán.

Kinh nghiệm: 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

Quá trình công tác

24/4/2024 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát PV Drilling
4/2021 - 24/4/2024	Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ PV Drilling
10/2009 - 3/2021	Chuyên viên cao cấp/ Trưởng nhóm Kiểm toán/ Phó Ban Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty PV Drilling
7/2006 - 9/2009	Kiểm toán viên cao cấp - Công ty TNHH Kiểm toán PwC Việt Nam (PwC)
9/2003 - 6/2006	Kiểm toán viên chính - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT *(tiếp theo)*

02
ÔNG NGUYỄN VĂN TÀI

Thành viên Ban Kiểm soát PV Drilling (kiêm nhiệm)

Ngày bổ nhiệm: 4/8/2021
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1979
Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Tài chính;
- Cử nhân Luật;

Kinh nghiệm: 24 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

Quá trình công tác:

5/2024 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát PV Drilling, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD;
4/2019 - 5/2024	Thành viên Ban Kiểm soát PV Drilling;
5/2018 - 4/2019	Trưởng phòng Kế toán tổng hợp, Công ty Vietravel;
5/2010 - 4/2018	Chuyên viên cao cấp Ban Kiểm toán nội bộ, PV Drilling kiêm Kiểm soát viên các đơn vị thành viên của PV Drilling;
	Phó Trưởng phòng Kế toán công ty Liên doanh PVD Tubulars;
	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD;
10/2007 - 5/2010	Kiểm toán viên, Trưởng nhóm kiểm toán, Công ty Kiểm toán PricewaterhouseVietNam;
9/2004 - 9/2007	Kiểm toán viên, Trưởng nhóm kiểm toán, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C);
6/2003 - 9/2004	Phó Phòng Kế toán kiểm Kế toán tổng hợp, Công ty Cổ phần Điện máy Miền Nam;
4/2001 - 5/2003	Phụ trách kế toán tại Công ty TNHH Tân Tiến Thịnh;
8/2000 - 3/2001	Trợ lý Giám đốc sản xuất tại Công ty TNHH Sài Gòn Composite.

03
ÔNG NGUYỄN BÌNH HỢP

Thành viên Ban Kiểm soát PV Drilling (kiêm nhiệm)

Ngày bổ nhiệm: 4/8/2021
Giới tính: Nam, Năm sinh: 1973
Trình độ chuyên môn:
- Cử nhân Kinh tế;

Kinh nghiệm: 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán.

Quá trình công tác:

8/2021 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát PV Drilling;
	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH HTV Địa vật lý Giếng khoan Dầu khí (PVD Logging);
8/2007 - 8/2021	Phó phòng Tài chính kế toán, Công ty PVD Logging;
4/2006 - 7/2007	Phó phòng Tài chính Kế toán, Xí nghiệp Địa vật lý Giếng khoan và Thủ Vỉa (trực thuộc PV Drilling);
1/2005 - 3/2006	Kế toán viên, Xí nghiệp Địa vật lý Giếng khoan và Thủ Vỉa (trực thuộc PV Drilling);
4/2002 - 12/2004	Kế toán viên, Xí nghiệp Ứng cứu Sự cố Trên dầu (trực thuộc PV Drilling);
12/2000 - 3/2002	Kế toán viên, Công ty TNHH TH Saga.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu và thực hiện các nhiệm vụ được quy định trong Luật Doanh nghiệp để đảm bảo lợi ích của cổ đông. Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt công tác kiểm tra, giám sát tại PV Drilling theo kế hoạch hoạt động năm 2024 được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty PV Drilling, cụ thể như sau:

Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty:

Ban Kiểm soát đã nhận được các thông tin thường xuyên, kịp thời và đầy đủ từ Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để xem xét và có cơ sở thống nhất ý kiến rằng Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ, thực hiện vai trò theo đúng phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời, hỗ trợ và giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc. Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 8 cuộc họp trực diện và nhiều lần lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 116 Nghị quyết/Quyết định chỉ đạo về chiến lược, hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, cơ cấu tổ chức, công tác tổ chức nhân sự, v.v... Tất cả các Nghị quyết/Quyết định đã được nghiêm túc thực hiện theo quy định.

Hoạt động của Tổng giám đốc trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại PV Drilling tuân thủ quy định pháp luật và các quy định nội bộ của Tổng công ty. Tổng giám đốc đã chỉ đạo các Phó Tổng giám đốc, các Ban/Văn phòng/Đơn vị liên quan của công ty mẹ và công ty con thực thi các Nghị Quyết/Quyết định của HĐQT một cách nghiêm túc và hiệu quả.

Tổng giám đốc và Ban điều hành luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, kịp thời nhận diện các cơ hội và thách thức, tập trung điều hành quyết liệt, lãnh đạo các hoạt động của Tổng công ty; huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, tối ưu hóa quy trình hoạt động SXKD nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy quản trị, tiết kiệm chi phí; lãnh đạo Tổng công ty đạt kết quả hoạt động SXKD năm 2024 hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính:

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều trung thực, hợp pháp, tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Tổng công ty, được xem xét một cách cẩn trọng dưới nhiều góc độ bởi các Thành viên HĐQT phù hợp với bối cảnh tình hình thực tế của PV Drilling trong từng giai đoạn.
- Ban Tổng giám đốc thực hiện vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty thông qua các cuộc họp giao ban, họp trực tiếp với các Đơn vị liên quan. Ban hành các quy trình, quy định nội bộ để nâng cao công tác quản lý, hệ thống hóa các tác nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Các Quyết định trước khi ban hành tùy thuộc vào thẩm quyền, đều được xem xét một cách cẩn trọng dưới nhiều góc độ bởi các thành viên trong Ban Tổng giám đốc và các Ban/Văn phòng chuyên môn của Tổng công ty.
- Công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính tại PV Drilling tuân thủ và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan. Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính cả năm của công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty và các Báo cáo tài chính của các Đơn vị thành viên Tổng công ty đều được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Công tác thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Tổng công ty, Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị:

- **Thẩm định Báo cáo tài chính được kiểm toán.**
  Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và 2024 của PV Drilling, các Báo cáo tài chính này được lập phù hợp với các quy định của Chuẩn mực Kế toán, Chuẩn mực Kiểm toán Báo cáo tài chính hiện hành. Các thành viên Ban Kiểm soát đều nhận được tài liệu và báo cáo kiểm toán của kiểm toán độc lập đúng thời hạn. Ban Kiểm soát đã họp, kiểm tra tài liệu và thảo luận về báo cáo tài chính năm 2023 tại cuộc họp Ban Kiểm soát tổ chức ngày 1/4/2024 và họp thẩm định Báo cáo tài chính bán niên 2024 ngày 10/8/2024. Sau khi xem xét, Ban Kiểm soát thống nhất ý kiến với kết quả kiểm toán do kiểm toán viên độc lập trình bày. Về cơ bản, các Báo cáo tài chính của Tổng công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, việc hạch toán, ghi chép, trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
- **Thẩm định Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị**
  Ban Kiểm soát thường xuyên giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát đã nhận được các thông tin, nội dung về các cuộc họp của HĐQT, xem xét cẩn trọng các báo cáo của HĐQT và tin tưởng chắc chắn vào tính hợp pháp, đúng đắn của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 đã phản ánh đầy đủ và hợp lý hoạt động của HĐQT trong năm.
- **Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh của Ban Tổng giám đốc**
  Báo cáo kết quả kinh doanh và công tác quản lý, điều hành năm 2024 của Ban Tổng giám đốc đã được các thành viên Ban Kiểm soát xem xét, phân tích và thẩm định. Các thành viên Ban Kiểm soát đều thống nhất ý kiến về Báo cáo kết quả kinh doanh và công tác quản lý, điều hành năm 2024.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

của Ban Tổng giám đốc là phù hợp với thực tế hoạt động của Tổng công ty, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trong báo cáo được phản ánh và ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Các báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về công tác quản lý, điều hành Tổng công ty năm 2024 phù hợp với thực tiễn, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã phê duyệt 84 Nghị Quyết/Quyết định về giao dịch giữa PV Drilling và người có liên quan. Dựa vào các Nghị quyết/Quyết định này, Tổng giám đốc đã ký các Hợp đồng/sửa đổi Hợp đồng giữa PV Drilling với người có liên quan để thực hiện các giao dịch này theo đúng quy định. Về cơ bản, các giao dịch được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, các bên tham gia giao dịch trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện và phù hợp với năng lực của các bên trong giao dịch, mục đích và nội dung giao dịch không trái đạo đức xã hội. Tất cả các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan đều đã được các Thành viên độc lập HĐQT xem xét và phê duyệt.

Các giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan, cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đều được công bố thông tin đầy đủ theo quy định về công bố thông tin tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty:

- Hệ thống kiểm soát nội bộ tại PV Drilling được Ban điều hành thiết lập theo các thông lệ quản trị tốt bao gồm 5 yếu tố chính: Môi trường kiểm soát, Đánh giá rủi ro, Hoạt động kiểm soát, Thông tin và truyền thông và Giám sát đã áp dụng tại Tổng công ty phù hợp với thực tiễn kinh doanh và các quy định hiện hành của pháp luật. Hệ thống KSNB đang được triển khai thực hiện tương đối hiệu quả, giúp cho PV Drilling sử dụng tối ưu các nguồn lực nội bộ trong hoạt động kinh doanh, các báo cáo được lập bảo đảm tính trung thực, hợp lý, đáng tin cậy và giúp hoạt động kinh doanh của PV Drilling tuân thủ quy định của pháp luật.
- Kiểm toán nội bộ là nhiệm vụ chính của Tiểu ban kiểm toán nội bộ thực thuộc HĐQT, hoạt động kiểm toán nội bộ trong năm được thực hiện theo đúng kế hoạch năm 2024 được HĐQT phê duyệt. Thông qua kết quả kiểm toán nội bộ, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có các chỉ đạo kịp thời đối với công tác quản trị điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên giúp nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả và thực tiễn của hệ thống kiểm soát nội bộ trong Tổng công ty.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã phối hợp với các đoàn kiểm toán nội bộ của HĐQT Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Hệ thống quản trị rủi ro được Tổng công ty xây dựng thông qua việc ban hành các Quy trình chung: Quy trình QTRR doanh nghiệp; Quy trình lập báo cáo QTRR; Quy trình xây dựng và giám sát chỉ số cảnh báo rủi ro, v.v. để hướng dẫn về cách thức, trình tự thực hiện công tác quản trị rủi ro trong Tổng công ty nhằm đảm bảo công tác QTRR được thực hiện một cách nhất quán, kịp thời và hiệu quả. Hệ thống quản trị rủi ro để hỗ trợ các Ban/Đơn vị trong toàn Tổng công ty nhận diện danh mục rủi ro toàn diện và trọng yếu qua đó xây dựng các kiểm soát và kế hoạch hành động cụ thể để đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra. Quản trị rủi ro ngày càng trở thành một công cụ hiệu quả, hỗ trợ đắc lực cho Ban lãnh đạo PV Drilling trong công tác quản trị và điều hành.

Ngoài các công việc chính nêu trên, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty như: giám sát, đánh giá việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ; tham gia các phiên họp của HĐQT và đóng góp ý kiến, kiến nghị trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình; giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra tại Tổng công ty; giám sát hoạt động kiểm kê tài sản, hàng tồn kho cuối năm tại PV Drilling, v.v. Các hoạt động này đều phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

II. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

1. Số lượng các cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Hồng Phương	Trưởng Ban	2/3	66%	100%	Bổ nhiệm từ 24/4/2024
2	Ông Lương Thanh Tĩnh	Trưởng Ban	2/3	67%	100%	Miễn nhiệm từ 24/4/2024
3	Ông Nguyễn Văn Tài	Thành viên	3/3	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Đình Hợp	Thành viên	3/3	100%	100%	

Năm 2024, Ban Kiểm soát PV Drilling đã tổ chức tổng cộng 3 cuộc họp, với sự tham gia đầy đủ các thành viên để thực hiện Kế hoạch hoạt động 2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

2. Nội dung và kết quả các cuộc họp

STT	Cuộc họp	Nội dung	Kết quả biểu quyết tán thành
1	Ngày 11/3/2024	- Xem xét, đánh giá hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 trình ĐHĐCĐ thông qua - Xem xét, đánh giá và lựa chọn danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2024 trình ĐHĐCĐ thông qua	100%
2	Ngày 28/3/2024	Thẩm định Phương án xác định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Công ty mẹ - PV Drilling	100%
3	Ngày 9/4/2024	Thẩm định BCTC năm 2023 của Công ty mẹ và Báo cáo Hợp nhất đã được kiểm toán.	100%
4	Ngày 24/4/2024	Bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028	100%
5	Ngày 8/8/2024	Thảo luận và phân công nhiệm vụ của các Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028	100%
6	Ngày 22/8/2024	Thẩm định BCTC quý II/2024 của Công ty mẹ và Báo cáo Hợp nhất của Tổng công ty.	100%
7	Ngày 10/9/2024	Thẩm định BCTC bán niên 2024 của Công ty mẹ và Báo cáo Hợp nhất của Tổng công ty đã được kiểm toán.	100%
8	Ngày 4/11/2024	Thẩm định BCTC quý III/2024 của Công ty mẹ và Báo cáo Hợp nhất của Tổng công ty.	100%

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

III. TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC VÀ CHI PHÍ CHO TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Tiền lương, thưởng, thù lao và lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo quyết định của ĐHĐCĐ và tuân thủ quy định tại Thông tư số 28/2018/TT-BLĐTBXH về hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Số lượng cổ phiếu, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của từng thành viên Ban Kiểm soát đến ngày 31/12/2024 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, phụ cấp, thưởng (đvt: đồng)	Thù lao (đvt: đồng)	Cổ phiếu sở hữu (đvt: cp)	Ghi chú
1	Ông Lê Hồng Phương	Trưởng Ban	706.533.482	-	0	Bổ nhiệm từ 24/4/2024
2	Ông Lương Thanh Tịnh	Trưởng Ban	713.090.250	-	0	Miễn nhiệm từ 24/4/2024
3	Ông Nguyễn Văn Tài	Thành viên	309.837.761	56.045.455	0	
4	Ông Nguyễn Bình Hợp	Thành viên	-	84.000.000	0	
	Tổng cộng		1.729.461.493	139.045.455		

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông được phối hợp trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của cổ đông và sự phát triển ổn định bền vững của Tổng công ty, tuân thủ Điều lệ Tổng công ty và các quy định của pháp luật.

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp đến Ban Kiểm soát đầy đủ thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty, mời Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp quan trọng khác của Tổng công ty. Trưởng Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến, kiến nghị trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc xem xét thực hiện đảm bảo lợi ích của Tổng công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của toàn Tổng công ty, Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành. Ban Tổng giám đốc đã triển khai kịp thời các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị, thường xuyên báo cáo HĐQT để kịp thời xin ý kiến chỉ đạo theo đúng quy định.

Ban Kiểm soát thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo thường niên, giám sát, phối hợp tốt với Ban điều hành trong việc cung cấp thông tin, đảm bảo các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh và thông tin tài chính của Tổng công ty được công bố kịp thời đến cổ đông theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông theo quy định của pháp luật.

V. ĐÁNH GIÁ TÍNH ĐỘC LẬP CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính nhằm đưa ra ý kiến độc lập khách quan về tính trung thực và hợp lý của các chỉ tiêu được trình bày trong báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát đã xem xét, đánh giá thận trọng tính độc lập của Kiểm toán độc lập trong quá trình thực hiện kiểm toán cho Báo cáo tài chính của Tổng công ty dựa trên các yếu tố như mức độ tín nhiệm, số lượng kiểm toán viên hành nghề, kiểm toán viên không ký báo cáo kiểm toán quá ba năm liên tục theo quy định, kinh nghiệm, tính độc lập và chuyên nghiệp của kiểm toán viên hành nghề.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

STT	Nội dung	Thời gian dự kiến thực hiện
I	Nhiệm vụ thường xuyên	
1	Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ đơn vị, Luật Doanh nghiệp, pháp luật Nhà nước.	Thường xuyên
2	Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ; tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.	Thường xuyên
3	Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các cơ quan kiểm tra, kiểm toán có liên quan trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty.	Thường xuyên
4	Phối hợp với HĐQT trong việc quản lý phần vốn đầu tư của cổ đông đầu tư vào doanh nghiệp khác.	Thường xuyên
5	Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị khi cần.	Thường xuyên
6	Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông, phù hợp với Điều lệ Tổng công ty và các quy định hiện hành; đề xuất ĐHĐCĐ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.	Thường xuyên/ Theo yêu cầu
II	Nhiệm vụ định kỳ	
1	Lập báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và tổ chức thực hiện.	Quý I
2	Thẩm định các báo cáo: - Báo cáo tài chính năm 2024; - Báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và Báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2024 của Ban Tổng giám đốc; - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024; - Đánh giá, thẩm định và lựa chọn công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Tổng công ty.	Quý I
3	Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.	Hàng quý
4	Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị khi xét thấy cần thiết.	Khi cần
5	Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo Quyết định/Chỉ thị/Nghị quyết được phê duyệt.	Theo yêu cầu / khi phát sinh
6	Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty; đề xuất kiến nghị, đề xuất khắc phục, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.	Hàng quý
7	Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý bán niên và năm 2025.	Tháng 8, 9, 11
8	Thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Người lao động và Người quản lý.	Tháng 4
9	Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại đơn vị.	Hàng quý
10	Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại Tổng công ty.	Tháng 12
III	Công tác kiểm tra/giám sát chuyên đề, dự án, công ty con, công ty liên kết...	
1	Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý; tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư của các chi nhánh, công ty con, công ty liên doanh thông qua báo cáo của Người đại diện của PV Drilling tại đơn vị và báo cáo tài chính của đơn vị.	Hàng quý
2	Giám sát các cuộc kiểm tra tài chính của Tổng công ty đối với các chi nhánh, công ty con, công ty liên doanh.	Theo lịch kiểm tra của HĐQT
3	Kiểm tra/giám sát tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư của chi nhánh, công ty con, công ty liên doanh khi xét thấy cần thiết; hình thức kiểm tra: kiểm tra thực tế tại đơn vị, gồm xem xét sổ sách kế toán, ghi chép kế toán, hồ sơ kế toán và tài liệu khác.	Khi cần

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của Tổng công ty luôn tuân thủ tốt quy định về giao dịch cổ phiếu theo quy định pháp luật và quy định tại khoản 5 Điều 30 Điều lệ PV Drilling: "Không một thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, một Người quản lý hay những Người có liên quan nào của họ được phép tiết lộ thông tin, mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Tổng công ty hoặc Công ty con vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các Cổ đông khác lợi không biết những thông tin này". Các giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ trong năm 2024 được thống kê tại **Phụ lục 2** đính kèm. Các giao dịch này đều đảm bảo tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

Năm 2024, PV Drilling không có bất kỳ người nội bộ nào vi phạm quy định công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty.

PHỤ LỤC 2
GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tính đến 31/12/2023)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2024)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi/thưởng, v.v.)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1.	Nguyễn Thế Sơn	Người nội bộ	12.000	0%	22.000	0%	Mua/bán
2.	Nguyễn Phương Thắc	Người có liên quan của ông Nguyễn Thế Sơn - Thành viên HĐQT	19.500	0%	20.000	0%	Mua/bán
3.	Vũ Thị Việt Văn	Người có liên quan của Người nội bộ - Nguyễn Công Đoàn	17.603	0%	49.923	0%	Mua/bán
4.	Văn Đức Tông	Người nội bộ	10.581	0%	10.581	0%	Mua/bán
5.	Văn Đức Sa	Người có liên quan của ông Văn Đức Tông - Thành viên độc lập HĐQT	5.000	0%	8.500	0%	Mua/bán
6.	Lê Thị Thủy	Người có liên quan của ông Văn Đức Tông - Thành viên độc lập HĐQT	-	0%	14.000	0%	Mua/bán
7.	Đàm Minh Thúy	Người có liên quan của ông Lê Hồng Phương - Trưởng Ban Kiểm soát	5.130	0%	10.630	0%	Mua/bán
8.	Hồ Vũ Hải	Người nội bộ	-	0%	4.900	0%	Mua/bán
9.	Trần Thái Thanh	Người có liên quan của ông Đỗ Danh Rạng - Phó Tổng giám đốc	7.000	0%	12.000	0%	Mua/bán
10.	Hoàng Phúc Khang	Người nội bộ	3.010	0%	10.010	0%	Mua/bán
11.	Ngô Minh Khôi	Người có liên quan của ông Hoàng Phúc Khang - Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty	1.000	0%	1.000	0%	Mua/bán
12.	Chu Thúy Ngọc	Người nội bộ	2.006	0%	2.006	0%	Mua/bán
13.	Nguyễn Văn Tú	Người nội bộ	29.515	0%	31.515	0%	Mua/bán
14.	Đỗ Thị Mai	Người có liên quan của ông Nguyễn Văn Tài - Thành viên BKS	-	0%	4.000	0%	Mua/bán

GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Tất cả các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan này đều được chấp thuận bằng Nghị quyết của HĐQT theo quy định tại Điều lệ PV Drilling và pháp luật trên cơ sở hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Đồng thời, tất cả các hợp đồng, giao dịch này đều được 3 Thành viên độc lập HĐQT của PV Drilling đánh giá tính phù hợp với lợi ích tốt nhất của Tổng công ty và cổ đông trước khi họ thực hiện biểu quyết.

Trong năm 2024, Tổng công ty có các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan của Tổng công ty với các nội dung chủ yếu như tại **Phụ lục 3** đính kèm. (Năm 2024, Tổng công ty không phát sinh (i) giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát; (ii) giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây; (iii) giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc); và (iv) giao dịch có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác). Tất cả các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan này đều được chấp thuận bằng Nghị quyết của HĐQT theo quy định tại Điều lệ PV Drilling và pháp luật trên cơ sở hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Đồng thời, tất cả các hợp đồng, giao dịch này đều được 3 Thành viên độc lập HĐQT của PV Drilling đánh giá tính phù hợp với lợi ích tốt nhất của Tổng công ty và cổ đông trước khi họ thực hiện biểu quyết. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng hoặc giao dịch hoặc đề xuất nào mà thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của PV Drilling. Điều này được quy định cụ thể tại khoản 14.5 Điều 14 của Quy chế hoạt động của HĐQT. Thành viên HĐQT luôn đảm bảo việc công khai bất kỳ lợi ích liên quan đúng quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Tổng công ty để làm căn cứ cho việc thực hiện điều này. Các Nghị quyết HĐQT về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch với người có liên quan đều được PV Drilling công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm ban hành theo đúng quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

Ngoài ra, để đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông, tại khoản 3 Điều 30, Điều lệ PV Drilling cũng có quy định Tổng công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà những người này có lợi ích tài chính trừ trường hợp được ĐHĐCĐ chấp thuận.

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG KHOAN DẦU KHÍ NƯỚC SÂU PVD (PVD Deepwater)	Công ty con	0310193994	Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	20/01/2024	58/01/2024/ NQ-HĐQT ngày 24/01/2024	Hợp đồng số 0024-100-KS về việc thuê bộ thiết bị khảo sát khoan (Heli-borne). Tổng giá trị giao dịch trong năm 2024 là 1.238.470.820 đồng.
2	PV DRILLING OVERSEAS COMPANY PRIVATE LIMITED (PVD Overseas)	Công ty con	201308977D	18 High Street, The Oil Building, Singapore (048481)	21/02/2024	03/02/2024/ NQ-HĐQT ngày 15/02/2024	Sửa đổi số 01 hợp đồng thuê giàn số 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI về việc thanh toán chi phí liên quan đến công tác hủy đăng giàn khoan PV DRILLING VI theo chấm dứt khoan. Tổng giá trị giao dịch là 200.000 Đô-la Mỹ.
3	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3500677918	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	12/03/2024	01/03/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/3/2024	Hợp đồng đào tạo số TN/2024/HĐ-HĐTr về việc cung cấp dịch vụ đào tạo. Tổng giá trị giao dịch phát sinh năm 2024 là 2.072.947.840 đồng.
4	CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG KHOAN DẦU KHÍ NƯỚC SÂU PVD (PVD Deepwater)	Công ty con	0310193994	Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	25/04/2024	04/04/2024/ NQ-HĐQT ngày 15/4/2024	Hợp đồng số 0024-2024/HĐNT/DVH-DD về mua bán nước ngọt, phục vụ cung phục vụ khoan đồng giàn khoan. Tổng giá trị giao dịch ước tính là 3.000.000.000 đồng.
5	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3500677918	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	01/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 05/8/2024	Phụ lục số 04 hợp đồng số 04/2022/HĐ-PVDTr Thanh toán chi phí tăng ca dịch vụ. Tổng giá trị giao dịch trong năm 2024 là 164.424.000 đồng.
6	BAN ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN LÔ 09/02 - TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM (PVN Block 09/02)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	3903247792	Số 1 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội	4/10/2024	04/06/2024/ NQ-HĐQT ngày 10/6/2024	Hợp đồng số PVN/ PRD/2024/026 về việc cung cấp nhân lực, công cụ, thiết bị và vật tư tiêu hao phục vụ dịch vụ vận hành và bảo trì theo gói thầu. Tổng giá trị giao dịch ước tính là 3.637.999.870 đồng.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
7	CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ PHÍ QUỐC (PPOC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100928992-033	Tầng 26, Tòa nhà Vietcombank, 55 B Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	13/06/2024	04/06/2024/ NQ-HĐQT ngày 13/6/2024	Hợp đồng số PC4000020784 về việc cung cấp dịch vụ Thông báo và Bồi thường đối với hoạt động đánh bắt cho chiến dịch khảo sát địa chấn 3D. Tổng giá trị giao dịch là 778.000.000 đồng.
8	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PVEP POC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100928992-029	Lầu 16, Tòa nhà Vincom, 45 A Lý Tự Trọng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	24/06/2024	08/06/2024/ NQ-HĐQT ngày 28/6/2024	Thỏa thuận chuyển giao hợp đồng số PVEP POC-OSC-1-PRJ-2022-004 giữa các bên. Tổng giá trị giao dịch: 15.800.000.000 đồng.
9	CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ PHÍ QUỐC (PPOC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100928992-033	Tầng 26, Tòa nhà Vietcombank, 55 B Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	28/06/2024	06/06/2024/ NQ-HĐQT ngày 28/6/2024	Sửa đổi số 01 hợp đồng số PC-CTHDEI-2023-1082 về việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PVD Invest. Tổng giá trị giao dịch: 153.000.000.000 Đồng.
10	CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ PHÍ QUỐC (PPOC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100928992-033	Tầng 26, Tòa nhà Vietcombank, 55 B Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	04/06/2024	01/06/2024/ NQ-HĐQT ngày 04/6/2024	Sửa đổi số 01 hợp đồng số 310000000 về việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PVD Invest sang cho PV Drilling. Tổng giá trị sửa đổi số 01: 15.300.000.000 đồng.
11	CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ PHÍ QUỐC (PPOC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100928992-033	Tầng 26, Tòa nhà Vietcombank, 55 B Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	04/06/2024	01/06/2024/ NQ-HĐQT ngày 04/6/2024	Sửa đổi số 01 hợp đồng số 310000066 về việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PVD Invest sang cho PV Drilling. Tổng giá trị sửa đổi số 01: 308.000.000 Đồng.

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
12	CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ KỸ THUẬT KHOAN DẦU KHÍ PVD (PVD Tech)	Công ty con	0309124803	Tầng 10, Toà nhà Phuto Thanh Đô, 189 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	02/08/2024	01/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 01/8/2024	Hợp đồng số 30.3324/PD-00-PVD Tech về cung cấp dịch vụ cho thuê Pivot cho dầu nhẹ, đường thi công cho thiết bị trên giàn khoan và Van bi áp suất cao cho giàng khoan HST-HP. Tổng giá trị giao dịch trong năm 2024 là 2.137.548.968 đồng
13	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100160909-009	Lầu 16, Toà nhà Victory, Số 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	12/08/2024	08/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 12/8/2024	Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-038 về việc cung cấp thiết bị và dịch vụ Sundial Services cho chương trình khoan và hoàn thiện các giếng Phát triển mỏ Đại Hùng, Pha 3, Lô 05-1b&c, ngoài khơi Việt Nam. Tổng giá trị giao dịch là 1.993.880 đô-la Mỹ
14	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100160909-009	Lầu 16, Toà nhà Victory, Số 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	13/08/2024	08/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 13/8/2024	Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 về việc cung cấp dịch vụ Sensor giếng khoan. Tổng giá trị giao dịch là 1.366.872.600 đồng
15	BAN ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN LÔ 09/02 - TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM (PVN Block 09/02)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0102347992	18 Láng Hạ, phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội	14/08/2024	08/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 13/8/2024	Biên bản số 01/ PVD01&02-PVD Hợp đồng số PVN/ 09/2024/003 về việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PVD theo hợp đồng số PVN/ 09/2024/003 sang cho PV Drilling. Tổng giá trị giao dịch không phát sinh

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
16	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ PVD (PVD WellServices)	Công ty con	0106153077	Khu chung cư mẫu 18 Tầng 4, Centrell Premier, 85D đường Bùng Binh, phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	17/08/2024	08/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 13/8/2024	Hợp đồng số DI-2024/ PVDDC-PVDWS/ CATARINA về việc cung cấp thiết bị Dung dịch phục vụ chương trình khoan của khách hàng. Tổng giá trị giao dịch trong năm 2024 là 396.343.376 đồng.
17	CÔNG TY TNHH DẦU KHÍ KHÁN DẦU KHÍ VIỆT NAM (PVD Tubulars)	Công ty con	3500942779	Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	26/08/2024	11/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 20/8/2024	Bảo lãnh hạn mức tín dụng ngân hàng giai đoạn 2024-2025 cho PVD Tubulars. Tổng giá trị giao dịch không phát sinh.
18	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ BIỂN PVD (PVD Offshore)	Công ty con	3500820145	Số 454 Đường 3/2, Phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	28/08/2024	12/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 20/8/2024	Bản điều chỉnh số 01 PVDO/ PVD00-24 về việc chuyển nhượng hợp đồng giàn khoan. Tổng giá trị giao dịch trong năm 2024 là 12.343.712.144 đồng.
19	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100160909-009	Lầu 16, Toà nhà Victory, Số 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	12/07/2024	01/07/2024/ NQ-HĐQT ngày 09/7/2024	Thỏa thuận chuyển giao nhà thầu Hợp đồng số 10-2024/PVEPPOC-PVD-PV DBH giữa Chi nhánh PVEPPOC, PV Drilling và PV Logging. Tổng giá trị giao dịch ước tính là 12.987.913 đô-la Mỹ
	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ PVD (PVD Logging)	Công ty con	0309749938	Tầng 5, Toà nhà PVFCCo, Số 43 Hàn Thuyên, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
20	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100160909-009	Lầu 16, Toà nhà Victory, Số 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	15/07/2024	01/07/2024/ NQ-HĐQT ngày 09/7/2024	Thỏa thuận chuyển giao nhà thầu Hợp đồng 02-2024/PVEPPOC-PVD-PV DBH giữa Chi nhánh PVEPPOC, PV Drilling và PV Baker Hughes. Tổng giá trị giao dịch ước tính là 8.800.600 đô-la Mỹ

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
	CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH KỸ THUẬT GIẾNG KHOAN PV DRILLING VÀ BAKER HUGHES (PVD Baker Hughes)	Công ty con	0310855999	Tầng 8, Khu phức hợp Saigon Air, Phú Mỹ, Đường Song Hành, phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
21	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ, KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PV EP-POC)	Tổ chức có liên quan về cổ đông lớn	3100852008-009	Lầu 18, Tòa nhà Vietcom, Số 15, Tôn Thất Thiệp, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	10/07/2024	01/07/2024/ NQ-HĐQT ngày 08/7/2024	Thỏa thuận chuyển giao một phần Hợp đồng 03-2024/PV EPPOC-PVDrilling-HPL giữa Chi nhánh PV EP-POC, PV Drilling và Baker Hughes Asia Pacific Pte Ltd về việc cung cấp chuỗi cung ứng dịch vụ và Dịch vụ địa vật lý giếng khoan. Tổng giá trị giao dịch ước tính: 202.500 Đô-la Mỹ
22	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ, KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PV EP-POC)	Tổ chức có liên quan về cổ đông lớn	3100852008-009	Lầu 18, Tòa nhà Vietcom, Số 15, Tôn Thất Thiệp, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	10/07/2024	01/07/2024/ NQ-HĐQT ngày 08/7/2024	Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng 03-2024/PV EPPOC-PVD-PVDWS giữa Chi nhánh PV EP-POC, PV Drilling và PVD Well Services về việc chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling từ Hợp đồng số PV EPPOC-DRL-2024-039 cho PVD Well Services để cung cấp dịch vụ. Tổng giá trị giao dịch ước tính: 5.335.746 Đô-la Mỹ
	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ PVD (PVD Well Services)	Công ty con	0308723077	Khu thương mại tại Tầng 4, Centrell Premiere, Số 61 Đường Song Hành, phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
23	CÔNG TY TNHH MTV ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ (PVD Logging)	Công ty con	0309714988	Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	10/07/2024	01/07/2024/ NQ-HĐQT ngày 08/7/2024	Thỏa thuận bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng số 01-2024/PV EPPOC-PVD-PVDLog giữa PV Drilling và PVD Logging. Tổng giá trị giao dịch không phát sinh.
24	CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH KỸ THUẬT GIẾNG KHOAN PV DRILLING VÀ BAKER HUGHES (PVD Baker Hughes)	Công ty con	0310855999	Tầng 8, Khu phức hợp Saigon Air, Phú Mỹ, Đường Song Hành, phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	10/07/2024	01/07/2024/ NQ-HĐQT ngày 08/7/2024	Thỏa thuận bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng 03-2024/PV EPPOC-PVDrilling-HPL giữa PV Drilling và PVD Baker Hughes. Tổng giá trị giao dịch không phát sinh.
25	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ PVD (PVD Well Services)	Công ty con	0308723077	Khu Thương mại tại Tầng 4, Centrell Premiere, Số 61 Đường Song Hành, phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	10/07/2024	01/07/2024/ NQ-HĐQT ngày 08/7/2024	Thỏa thuận bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng 03-2024/PV EPPOC-PVDrilling-PVDWS giữa PV Drilling và PVD Well Services. Tổng giá trị giao dịch không phát sinh.
26	CÔNG TY CỔ PHẦN BÁO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Painting)	Công ty con	3600871669	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	31/05/2024	03/05/2024/ NQ-HĐQT ngày 18/07/2024	Hợp đồng dịch vụ thanh chất phòng vững hợp. Tổng giá trị giao dịch là 128.068.000 đồng.
27	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ, KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PV EP-POC)	Tổ chức có liên quan về cổ đông lớn	3100852008-009	Lầu 18, Tòa nhà Vietcom, Số 15, Tôn Thất Thiệp, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	25/07/2024	25/07/2024/ NQ-HĐQT ngày 25/07/2024	Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2023-039 về điều chỉnh bổ sung dịch vụ RO/ Tổng giá trị hợp đồng là 5.000.000.000 Đồng.

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
28	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 01-2024/PVD-PVDTr/MSC-CW/220337 (Khách hàng Murphy) về việc cung cấp dịch vụ nhân lực cho Khách hàng Murphy. Tổng giá trị giao dịch: 33.000.000.000 đồng.
29	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 01-2024/PVD-PVDTr/2511/DH-PVDI (Khách hàng Team Tau) về việc cung cấp dịch vụ nhân lực cho hoạt động khoan của Khách hàng Team Tau. Tổng giá trị giao dịch: 17.500.000.000 đồng
30	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 01-2024/PVD-PVDTr-PVD-DTH-2020-1080 (Khách hàng Phú Quốc POC) về việc cung cấp dịch vụ nhân lực cho Khách hàng Phú Quốc POC. Tổng giá trị giao dịch: 150.000.000.000 đồng
31	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 01-2024/PVD-PVDTr/3100000070 (Khách hàng Phú Quốc POC) về việc cung cấp dịch vụ Chief Representative cho Khách hàng Phú Quốc POC. Tổng giá trị giao dịch: 15.000.000.000 đồng
32	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 01-2024/PVD-PVDTr/3100000088 (Khách hàng Phú Quốc POC) về việc cung cấp dịch vụ nhân viên lái tàu cho Khách hàng Phú Quốc POC. Tổng giá trị giao dịch: 334.000.000 đồng

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
33	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 01-2024/PVD-PVDTr/MSC-PRU-2022-0324 (Khách hàng Phú Quốc POC) về việc cung cấp dịch vụ nhân lực cho Khách hàng Phú Quốc POC. Tổng giá trị giao dịch: 18.000.000.000 đồng
34	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 02-2024/PVD-PVDTr-422004 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự Giám sát an toàn thi công cho Khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 288.000.000 đồng
35	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 03-2024/PVD-PVDTr-2024-001 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự thợ lặn cho Khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 48.000.000 đồng
36	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 04-2024/PVD-PVDTr-2024-001 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự Kỹ sư mỏ cho Khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 168.000.000 đồng
37	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 05-2024/PVD-PVDTr-2024-004 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự Trắc địa cho Khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch năm 2024: không phát sinh

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
38	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 15-2024/PVD-PVDTr/2024-024 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ thiết kế/ Detailed Design cho khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 1.500.000.000 đồng.
39	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 07-2024/PVD-PVDTr/2024-025 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ thiết kế/ Kỹ sư khoan cung cấp cho Khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 288.000.000 đồng.
40	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 08-2024/PVD-PVDTr/2024-026 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ thiết kế/ Chuyên viên kế hoạch thuỷ cung cấp cho Khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 216.000.000 đồng.
41	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 09-2024/PVD-PVDTr/2024-027 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ thiết kế/ Senior Computer Engineer cho Khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 3.300.000.000 đồng.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
42	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 12-2024/PVD-PVDTr/2024-031 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ thiết kế/ Detailed Geologist cho khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 1.500.000.000 đồng.
43	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	08/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 01-2024/PVD-PVDTr/PVN/PRD/2024/028 (Khách hàng PVN Block 01&02) về việc cung cấp nhân lực phòng cháy chữa cháy và sơ cứu y tế tại tàu khoan cho hoạt động vận hành dịch vụ sửa chữa giếng tại Block 01&02 cho Khách hàng PVN Block 01&02. Tổng giá trị giao dịch: 8.400.000.000 đồng.
44	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 024-2024/PVD-PVDTr/PVD DHDV/88 (Khách hàng liên tàu) về việc cung cấp dịch vụ sửa chữa giếng cho khách hàng liên tàu. Tổng giá trị giao dịch năm 2024: không phát sinh.
45	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 03-2024/PVD-PVDTr/TN-DL-196-PVD-PD-198 (Khách hàng liên tàu) về việc cung cấp dịch vụ sửa chữa nhân bổ cho khách hàng liên tàu. Tổng giá trị giao dịch năm 2024: không phát sinh.
46	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRỢ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600817818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	02/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 04-2024/PVD-PVDTr/TN-DL-196-PVD-PD-224 (Khách hàng liên tàu) về việc cung cấp dịch vụ sửa chữa nhân bổ cho khách hàng liên tàu. Tổng giá trị giao dịch năm 2024: không phát sinh.

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
47	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	03/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 38-2024/PVD-PVDTH/TH-BLTD/B-HDM-B-PD-038 (Khách hàng liên tàu) về việc cung cấp dịch vụ quản trị chất lượng khảo sát khoan trường cho khách hàng liên tàu. Tổng giá trị giao dịch năm 2024: không phát sinh.
48	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	03/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 39-2024/PVD-PVDTH/VMOSE-TD/B-HDM-B-PD-039 (Khách hàng liên tàu) về việc cung cấp dịch vụ định vị giếng khoan cho khách hàng liên tàu. Tổng giá trị giao dịch năm 2024: không phát sinh.
49	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	03/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 37-2024/PVD-PVDTH/VMOSE-TD/B-HDM-B-PD-037 (Khách hàng liên tàu) về việc cung cấp dịch vụ Mud Cooling cho khách hàng liên tàu. Tổng giá trị giao dịch năm 2024: không phát sinh.
50	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	01/08/2024	03/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 36-2024/PVD-PVDTH/VMOSE-TD/B-HDM-B-PD-036 (Khách hàng liên tàu) về việc cung cấp dịch vụ Solid Control cho khách hàng liên tàu. Tổng giá trị giao dịch: 4.000.000.000 Đồng.
51	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	08/08/2024	03/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 03-2024/PVD-PVDTH-KD000084 (Khách hàng Phú Quốc POC) về việc cung cấp dịch vụ thông báo cơ quan ban ngành và việc khảo sát địa chất cho khách hàng Phú Quốc POC. Tổng giá trị giao dịch: 287.000.000 Đồng.
52	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	08/08/2024	03/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 02-2024/PVD-PVDTH-PGP-POC-DRL-2024-016 (Khách hàng PVEP-POC) về việc cung cấp dịch vụ đánh giá rủi ro các giếng khoan cho khách hàng PVEP-POC. Tổng giá trị giao dịch: 1.273.000.000 Đồng.
53	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	08/08/2024	03/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 01-2024/PVD-PVDTH/CN1-033006 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ cho thuê thiết bị và nhân lực hỗ trợ cho hoạt động tại Block B-001 của khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 168.000 Đô la Mỹ.
54	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	08/08/2024	03/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/8/2024	Hợp đồng thầu phụ với PVD Training số 11-2024/PVD-PVDTH/CN1-033006 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ Centrifuge cho khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 168.000 Đô la Mỹ.

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
86.	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	26/08/2024	28/08/2024/ NQ-HĐQT ngày 28/8/2024	Hợp đồng thầu phụ số PVD Training số 13-2024/ PVD-PVDTr CN333-2024 Khách hàng Thăng Long JOC về việc cung cấp dịch vụ Casing Driver cho khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 199.000.000 đồng.
88.	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	03/09/2024	04/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng đào tạo và việc cung cấp dịch vụ đào tạo số 2214/2024/ HĐ-PVDTr. Tổng giá trị giao dịch: 843.000.000 đồng.
87.	BAN ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN LÔ 09&02 - TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM (PVN Blocks 09&02)	Tổ chức có liên quan nhóm Cổ đông lớn	3600343391	18 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội	09/09/2024	05/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Bản sửa đổi bổ sung số 2 của Hợp đồng số PVN/PRO-2024/003 về điều chỉnh giá trị của Hợp đồng số PVN/PRO-2024/003. Tổng giá trị giao dịch: 2.170.851.000 đồng.
88.	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ THĂNG LONG - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan nhóm Cổ đông lớn	0100150906-008	Lầu 18, Tòa nhà Vietcom, số 15 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	05/09/2024	5/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2023-09/04-PV Drilling về việc cung cấp dịch vụ tư vấn cho chương trình khoan và hoàn thiện các giếng phát triển mỏ Bạch Hùng Phase 3, Lô 09-1/1, ngoài khơi Việt Nam. Giá trị hợp đồng ước tính là 40.400.000.000 đồng.
89.	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	05/09/2024	05/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 02-2024/ PVD-PVDTr PVN/PRO-2024/003 (Khách hàng PVN Block 09&02) về việc cho thuê máy phát điện di động tại Block 09&02 cho khách hàng PVN Blocks 09&02. Tổng giá trị giao dịch là 3.000.000.000 đồng.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
90	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	03/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 03-2024/ PVD-PVDTr PVEP-POC-DRL-2023-036 (Khách hàng PVEP-POC) về việc cung cấp dịch vụ RCD cho mỏ Bạch Hùng giai đoạn 3, Lô 09-1/1 cho khách hàng PVEP-POC. Tổng giá trị giao dịch là 992.000.000 đồng.
91	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	03/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 04-2024/ PVD-PVDTr PVEP-POC-DRL-2023-036 (Khách hàng PVEP-POC) về việc cung cấp Shaker Screen, dịch vụ Kitchen và dịch vụ cấp phát nhà ăn Bella Cornel cho mỏ Bạch Hùng, giai đoạn 3, Lô 09-1/1 cho khách hàng PVEP-POC. Tổng giá trị giao dịch là 18.600.000.000 đồng.
92	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	09/09/2024	09/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 09/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 05-2024/ PVEP-POC-DRL-2023-09/04-PV Drilling (Khách hàng PVEP-POC) về việc cung cấp chuyên gia cho chiến dịch khoan tại mỏ Bạch Hùng, giai đoạn 3, Lô 09-1/1 cho khách hàng PVEP-POC. Tổng giá trị giao dịch là 42.000.000.000 đồng.
93	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	09/09/2024	09/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 09/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 06-2024/ PVD-PVDTr-333-2024 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ thiết kế Drilling Supervisor tại cho khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch là 100.000.000 đồng.

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
84	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 14-2024/PVD-PVDTr-332-017 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự Day Drilling Supervisor cho khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch là 3.000.000.000 đồng.
85	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 15-2024/PVD-PVDTr-332-018 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự Night Drilling Supervisor cho khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch là 360.000.000 đồng.
86	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 16-2024/PVD-PVDTr-332-019 (Khách hàng Thăng Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự Computer Supervisor cho khách hàng Thăng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch là 3.700.000.000 đồng.
87	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 01-2024/PVD-PVDTr-CLJOC-2023-DEL-2023 (Khách hàng Cửu Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự cho khách hàng Cửu Long JOC. Tổng giá trị giao dịch là 15.900.000.000 đồng.
88	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 03-2024/PVD-PVDTr-CLJOC-2023-DEL-2023 (Khách hàng Cửu Long JOC) về việc cung cấp chuyên viên quản trị chất lượng cho khách hàng Cửu Long JOC. Tổng giá trị giao dịch là 1.200.000.000 đồng.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
89	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 23-2024/PVD-PVDTr-CLJOC-2023-DEL-2023 (Khách hàng Cửu Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ nhân sự cho khách hàng Cửu Long JOC. Tổng giá trị giao dịch năm 2024: không phát sinh.
90	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 04-2024/PVD-PVDTr-24-738 (Khách hàng Cửu Long JOC) về việc cung cấp dịch vụ tư vấn đặt chung cư ISO-14001:2015 cho khách hàng Cửu Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 891.000.000 đồng.
91	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 15-2024/PVD-PVDTr-HL-ORS-24-010 (Khách hàng Hoàng Long JOC) về việc cung cấp chuyên gia kiểm tra chất lượng bề mặt (surface control) cho khách hàng Hoàng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 495.000 Đô-la Mỹ.
92	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Hợp đồng thầu phụ số 22-2024/PVD-PVDTr-HL-ORS-24-010 (Khách hàng Hoàng Long JOC) về việc cung cấp nhân sự cho khách hàng Hoàng Long JOC. Tổng giá trị giao dịch: 1.260.000 Đô-la Mỹ.
93	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600677818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	06/09/2024	02/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 06/9/2024	Phụ lục số 05 Hợp đồng số 04-2022/HĐ-PVDTr/ Thanh lý việc thuê nguồn lao động nhân dịp lễ quốc khánh, tổng giá trị là 2.000.000 đồng

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
74	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	12/09/2024	03/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 03/9/2024	Phụ lục số 03 Hợp đồng số 386/2022/PVD-TH về việc thuê người lao động thời vụ Đặc Khánh, tổng giá trị là 3.000.000 Đồng
75	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	12/09/2024	03/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 03/9/2024	Phụ lục số 01 Hợp đồng số 1504/2024/PVD-TH REC về việc thuê người lao động thời vụ Đặc Khánh, tổng giá trị là 1.000.000 Đồng
76	CHI NHÁNH CÔNG TY DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHAI THÁC DẦU KHÍ (thành PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan với công ty	0102150996-006	Lầu 18, Tòa nhà Vincom, Số 72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	17/09/2024	04/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 17/9/2024	Phụ lục số 1 cho Số dịch vụ số 4 của Hợp đồng số PVEP POC-DRL-2024-028 về việc cung cấp nhân sự, thiết bị và dịch vụ lắp đặt thiết bị Offline Centrifuge Pump cho chương trình khoan và hoàn thiện các giếng khai thác mỏ Đại Hùng Pha 3, Lô 05-1a, ngoài khơi Việt Nam. Giá trị giao dịch bổ sinh: 84.131.04 (đã M)
77	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	12/09/2024	05/09/2024/ NQ-HĐQT ngày 05/09/2024	Hợp đồng về việc Tổ chức thi tuyển cán bộ nhân sự PVD Training thành phố Hồ Chí Minh Tạm ngưng Dầu khí năm 2024 số 2488/HĐ-PVDTr. Giá trị giao dịch là 998.847.840 Đồng
78	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	05/10/2024	02/10/2024/ NQ-HĐQT ngày 02/10/2024	Hợp đồng thầu phụ số 02-2024-PVD-PVDTr CW/2333661 giữa công ty với hợp đồng chính số CW/2333661 về việc cung ứng dịch vụ Hue Cooling. Tổng giá trị giao dịch: 5.000.000.000 Đồng
79	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	05/10/2024	02/10/2024/ NQ-HĐQT ngày 02/10/2024	Sửa đổi, bổ sung số 01 của Hợp đồng thầu phụ số 11-2024/PVD-PVDTr CN332-016 về bổ sung chế tạo bơm chuyển kem mềm, kem đặc giá vuông góc của các chất tẩy vào Phụ lục 1 của Hợp đồng thầu phụ này. Tổng giá trị giao dịch: không phát sinh.
80	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	08/10/2024	03/10/2024/ NQ-HĐQT ngày 03/10/2024	Sửa đổi, bổ sung số 01 của Hợp đồng thầu phụ số 12-2024/PVD-PVDTr CN332-030 để thay thế phụ lục Bảng giá và đơn giá (kể cả quan hệ những phát sinh) để kiểm bơm cung cấp cho máy làm kem mềm khoan, bằng phụ lục Bảng giá và đơn giá được các chất trong Sửa đổi bổ sung này. Tổng giá trị giao dịch: không phát sinh.
81	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	21/10/2024	05/10/2024/ NQ-HĐQT ngày 05/10/2024	Sửa đổi, bổ sung số 01 của Hợp đồng thầu phụ số 10-2024/PVD-PVDTr/332403 về việc thay thế chuyên gia Chu Thế Phong bằng chuyên gia Trần Bá Hùng với các mức giá không đổi. Tổng giá trị giao dịch: không phát sinh.
82	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TRÌ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3600877818	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	21/10/2024	05/10/2024/ NQ-HĐQT ngày 05/10/2024	Sửa đổi, bổ sung số 01 của Hợp đồng thầu phụ số 09-2024/PVD-PVDTr332-004 về việc điều chỉnh tăng chi phí trong giá đối với chi phí bảo hiểm P.V.I. Tổng giá trị giao dịch: không phát sinh.

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
82	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3500677918	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường Số 4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	11/11/2024	28/11/2024 NQ-HĐQT ngày 11/11/2024	Sửa đổi bổ sung số 01 của Hợp đồng thầu phụ bổ sung cung cấp lưu ký DI-403/KPI-D-PVDDT-HSAD-01/227/2021 về việc bổ sung các địa điểm làm việc Hợp đồng thầu phụ để có thành một phần không thể tách rời trong hợp đồng chính (được định kèm) Tổng giá trị giao dịch không chắc chắn
83	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (chi nhánh PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100150958-006	Tầng 15, Tòa nhà Viettel, số 52 đường Tân Trào phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	14/11/2024	04/11/2024 NQ-HĐQT ngày 11/11/2024	Thỏa thuận chuyển giao số 01-NA/PVEP-POC_PVD_PH đối với Hợp đồng thuê tàu khoan số PVEPPOC-DRE-2024-009 để chuyển giao quyền nghĩa vụ tại Hợp đồng liên quan đến một (1) tàu khoan mà tổ chức thành PVEP-POC sang cho PV Drilling. Tổng giá trị giao dịch ước tính là 8.910.000.000 đồng
	CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ - KẾT NAM - CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DẦU KHÍ (PTSC Thanh Hóa)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100150871-034	36-38 đường 30/4, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	14/11/2024		
84	PV DRILLING OVERSEAS COMPANY PRIVATE LIMITED (PVD Overseas)	Công ty con	201308877D	79 Anson Street, The Co Building, Singapore (079906)	28/11/2024	28/11/2024 NQ-HĐQT ngày 18/11/2024	Sửa đổi bổ sung số 02 của Hợp đồng thuê giàn số 001/PVDPVD-OVERSEAS - PVD DI ký ngày hiệu lực của hợp đồng thuê giàn. Tổng giá trị giao dịch gia hạn năm đầu 20.713.710 Đô-la Mỹ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
85	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100150958-009	Tầng 15, Tòa nhà Viettel, số 52 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	28/11/2024	10/11/2024 NQ-HĐQT ngày 18/11/2024	Hợp đồng dịch vụ bơm cấp nhiên liệu và thi công hạng mục đóng hàn giằng và tháo dỡ di dời giàn Đông Đô, dự án khu mỏ Đông Đô, ngoài khơi Việt Nam. Giá trị trọn gói của Gói công việc số 1 do PV Drilling chịu trách là 22.867.200 Đô-la Mỹ (chưa gồm VAT)
	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC (PSD)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	3500384785	Cảng hàng hải PTSC, 88A đường 30/4, phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu			
87	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT KHOAN DẦU KHÍ (PVD Tech)	Công ty con	0300924402	Tầng 10, Tòa nhà Phước Thành, số 159 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	10/12/2024	30/10/2024 NQ-HĐQT ngày 09/12/2024	Hợp đồng thầu phụ số PVD-SDN/2024-001 về việc cung cấp các dịch vụ như Project Engineering and preparation, Hydrotest P&A Unit (HPU) and services, dịch vụ nhân sự giám sát (P&A Superintendent) v.v. Tổng giá trị giao dịch phát sinh năm 2024 là: 12.669.950 Đô-la Mỹ
88	CÔNG TY TNHH MTV ĐẠI VIỆT DẦU KHOAN DẦU KHÍ (PVD Logging)	Công ty con	0315748038	Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	10/12/2024	31/10/2024 NQ-HĐQT ngày 09/12/2024	Hợp đồng thầu phụ số PVD-SDN/2024-003 về việc cung cấp dịch vụ như Wireline Services (including explosives and hardware required), Well testing, Mud logging v.v. Tổng giá trị giao dịch phát sinh năm 2024 là: 2.905.000 Đô-la Mỹ

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024 (tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của DHDCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
88	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3500677618	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	17/12/2024	03/12/2024/ NQ-HĐQT ngày 17/12/2024	Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng cung ứng dịch vụ nhân lực cho dự án Bụ Tử Trắng giai đoạn 2 (Hợp đồng số CLUCC-2022-DEV-2028) để chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng cho PVD Training. Tổng giá trị giao dịch không phát sinh.
90	CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (Chi nhánh PVEP-POC)	Tổ chức có liên quan với cổ đông lớn	0100150939-009	Lầu 16, Tòa nhà Victory, Số 12 Tân Trào, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	23/12/2024	05/12/2024/ NQ-HĐQT ngày 23/12/2024	Sửa đổi, bổ sung số 01 (Addendum No. 01) Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2023-0544-PV Drilling để bổ sung 4 nhân sự với chức danh Night Drilling Supervisor, Completion Supervisor, Mud Consultant, Wellsite Geologist. Tổng giá trị giao dịch không phát sinh.
91	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3500677618	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	23/12/2024	05/12/2024/ NQ-HĐQT ngày 23/12/2024	Sửa đổi, bổ sung số 01 (Addendum No. 01) Hợp đồng thầu phụ số 05-2024/PVD-PVDTri PVEP-POC-DRL-2023-0544-PV Drilling để bổ sung Sửa đổi bổ sung số 01 của Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2023-0544-PV Drilling vào Hợp đồng thầu phụ trở thành một phần không thể tách rời của hợp đồng chính được định kèm. Tổng giá trị giao dịch không phát sinh.
92	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3500677618	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Chưa kỳ	05/12/2024/ NQ-HĐQT ngày 23/12/2024	Phụ lục số 06 Hợp đồng số 54/2022/HĐ-PVDTri Thanh bổ sung ngân sách thưởng và hỗ trợ chi phí với ngân sách tối đa 26.500.000 Đồng.
93	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3500677618	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Chưa kỳ	05/12/2024/ NQ-HĐQT ngày 23/12/2024	Phụ lục số 04 Hợp đồng số 366/2022/PVD-Tri Thuỷ bổ sung ngân sách thưởng và hỗ trợ chi phí với ngân sách tối đa 26.500.000 Đồng.
94	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD (PVD Training)	Công ty con	3500677618	Khu công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Chưa kỳ	05/12/2024/ NQ-HĐQT ngày 23/12/2024	Phụ lục số 02 Hợp đồng số 1514/2024/PVD-Tri REC bổ sung ngân sách thưởng và hỗ trợ chi phí với ngân sách tối đa 26.500.000 Đồng.

TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ RỦI RO

Là đơn vị tiên phong trong việc xây dựng và vận hành hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp (Enterprise Risk Management - ERM) tại Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực dầu khí, PV Drilling đã không ngừng nỗ lực để tiệm cận và áp dụng các chuẩn mực quốc tế. Hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp không chỉ là một công cụ hỗ trợ quản trị mà còn trở thành nền tảng quan trọng trong việc định hướng phát triển bền vững. Thông qua việc nhận diện danh mục rủi ro toàn diện và trọng yếu, PV Drilling đã triển khai các kiểm soát và kế hoạch hành động cụ thể, giúp đảm bảo mục tiêu chiến lược được thực hiện hiệu quả. Điều này không chỉ góp phần giảm thiểu rủi ro mà còn nâng cao năng lực quản trị, hỗ trợ đắc lực cho Ban lãnh đạo trong công tác điều hành.

Mô hình quản trị rủi ro tại PV Drilling: Mô hình quản trị rủi ro của PV Drilling được xây dựng và triển khai trên nền tảng "Ba tầng phòng vệ" (Three lines of defense). Đây là một trong những mô hình tiên tiến nhất, đảm bảo sự thống nhất trong quản trị từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên, tạo nên sự liên tục và liền mạch trong vận hành.

1. **Tầng phòng vệ thứ nhất:** Các đơn vị trực tiếp thực hiện công việc và chịu trách nhiệm quản lý rủi ro trong hoạt động hàng ngày.
2. **Tầng phòng vệ thứ hai:** Các bộ phận chuyên trách về quản trị rủi ro và tuân thủ, đảm bảo tính độc lập và khách quan trong việc giám sát và hỗ trợ các đơn vị phòng vệ thứ nhất.
3. **Tầng phòng vệ thứ ba:** Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đóng vai trò đánh giá độc lập về tính hiệu quả của toàn bộ hệ thống quản trị rủi ro.

Nhờ mô hình này, PV Drilling không chỉ duy trì tính nhất quán mà còn đảm bảo rằng các rủi ro được nhận diện, đánh giá và quản lý một cách toàn diện.

Mô hình quản trị rủi ro của PV Drilling được xây dựng và triển khai trên nền tảng "Ba tầng phòng vệ" (Three lines of defense). Đây là một trong những mô hình tiên tiến nhất, đảm bảo sự thống nhất trong quản trị từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên, tạo nên sự liên tục và liền mạch trong vận hành.

Năm 2024 cũng đánh dấu sự ghi nhận đáng tự hào với những giải thưởng uy tín mà PV Drilling đạt được. Một trong những điểm nhấn quan trọng là Giải thưởng Doanh nghiệp xuất sắc châu Á (Corporate Excellence Award) tại Asia Pacific Enterprise Awards (APEA) 2024.

Các chính sách và công cụ quản trị rủi ro hiện đại: Để vận hành hệ thống quản trị rủi ro chuyên nghiệp và nhất quán, PV Drilling luôn chú trọng cập nhật và hoàn thiện các chính sách, công cụ quản trị. Một số điểm nổi bật bao gồm:

- **Sổ tay QTRRDN:** Tài liệu này không chỉ là nguồn hướng dẫn mà còn là kim chỉ nam trong công tác quản trị rủi ro. Được xây dựng dựa trên các khuyến nghị quốc tế và điều chỉnh phù hợp với thực tiễn hoạt động, sổ tay cung cấp các kiến thức, khái niệm và kỹ thuật giúp đội ngũ nhân sự toàn Tổng công ty hiểu và áp dụng một cách hiệu quả.
- **Thước đo rủi ro:** Được rà soát định kỳ nhằm đảm bảo phản ánh đúng thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và đặc thù của từng đơn vị.
- **Hệ thống báo cáo:** Cung cấp thông tin chuyên sâu, giúp Ban lãnh đạo có cơ sở ra quyết định nhanh chóng và chính xác.
- **Sơ đồ rủi ro:** Công cụ này giúp Ban lãnh đạo hình dung tổng quan về mức độ và khả năng xảy ra của các rủi ro, đồng thời đưa ra thứ tự ưu tiên trong việc xử lý.
- **Bản tin quản trị rủi ro:** Với nội dung phong phú và cập nhật định kỳ, bản tin không chỉ là kênh thông tin mà còn là công cụ lan tỏa văn hóa quản trị rủi ro trong toàn Tổng công ty.

Thành tựu nổi bật trong bối cảnh nhiều thách thức năm 2024: Năm 2024 được đánh giá là một năm đầy biến động với những áp lực đến từ nhiều khía cạnh: tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm lại, lạm phát kéo dài ở nhiều khu vực, xung đột địa chính trị leo thang, các chính sách tiền tệ thắt chặt và tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu. Những yếu tố này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh trên toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Mặc dù vậy, PV Drilling đã vượt qua những trở ngại, tiếp tục khẳng định bản lĩnh tiên phong trong lĩnh vực khoan dầu khí. Sự nỗ lực bền bỉ và quản trị xuất sắc đã giúp PV Drilling đạt được những thành tựu quan trọng, tạo tiền đề vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai.

- **Kết quả sản xuất kinh doanh ấn tượng:** Bất chấp những thách thức của nền kinh tế, PV Drilling đã hoàn thành xuất sắc các mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024, với những con số ấn tượng như: doanh thu hợp nhất đạt 9.696 tỷ đồng, tăng 54% so với kế hoạch đề ra; lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 927 tỷ đồng, tăng hơn gấp 2lần (tương đương tăng 113%) so với mục tiêu; lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 698 tỷ đồng, tăng 84% so với kế hoạch và trở thành mức cao nhất trong 8 năm qua kể từ năm 2016 – một thành tích đáng tự hào giữa bối cảnh đầy biến động. Những con số này không chỉ là kết quả từ sự quản lý chặt chẽ, mà còn phản ánh sự tin tưởng của khách hàng đối với dịch vụ chất lượng cao mà PV Drilling cung cấp.
- **Duy trì hiệu quả hoạt động giàn khoan:** Một trong những thành công cốt lõi của PV Drilling năm 2024 chính là đảm bảo hoạt động liên tục, ổn định và hiệu suất cao của toàn bộ giàn khoan thuộc sở hữu. Toàn bộ các giàn khoan tự nâng (Jack-up rigs) của PV Drilling đều duy trì hiệu suất hoạt động cao, đạt gần 100%, đảm bảo đáp ứng kịp thời các nhu cầu ngày càng tăng của thị trường dầu khí, đặc biệt tại khu vực Đông Nam Á. Điều này đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì vị thế cạnh tranh tại thị trường nội địa và khu vực.
- **Giải thưởng và sự vinh danh xứng đáng:** Năm 2024 cũng đánh dấu sự ghi nhận đáng tự hào với những giải thưởng uy tín mà PV Drilling đạt được. Một trong những điểm nhấn quan trọng là Giải thưởng Doanh nghiệp xuất sắc châu Á (Corporate Excellence Award) tại Asia Pacific Enterprise Awards (APEA) 2024. Đây là giải thưởng tôn vinh các doanh nghiệp có hiệu suất tài chính ổn định, khả năng quản trị tốt và cam kết mạnh mẽ với các giá trị bền vững. PV Drilling được đánh giá cao nhờ chiến lược tăng trưởng ổn định, áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong quản trị và đổi mới sáng tạo không ngừng.

Việc đạt được giải thưởng này không chỉ là niềm tự hào của PV Drilling mà còn khẳng định vị thế của doanh nghiệp trong ngành dầu khí khu vực, đồng thời củng cố niềm tin của cổ đông, đối tác và khách hàng vào tầm nhìn phát triển dài hạn của Tổng công ty.

CÁC RỦI RO TRỌNG YẾU TẠI PV DRILLING

Trong bối cảnh thị trường dầu khí và kinh tế toàn cầu đầy biến động, PV Drilling đã nhận diện và phân loại các rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh. Từ đó, các kế hoạch hành động cụ thể đã được triển khai để giảm thiểu tác động và đảm bảo sự ổn định, phát triển bền vững của Tổng công ty.

RỦI RO CHIẾN LƯỢC

Thị trường cung cấp giàn khoan và dịch vụ kỹ thuật giếng khoan đang chịu nhiều thách thức lớn như giá dầu biến động, cạnh tranh khốc liệt từ các nhà thầu nước ngoài và bất ổn địa chính trị toàn cầu. Để đối phó, PV Drilling đã thực hiện các chiến lược trọng điểm, gồm:

- Tập trung mọi nguồn lực vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, đẩy mạnh phát triển dịch vụ cung cấp giàn khoan và kỹ thuật khoan.
- Tăng cường xây dựng thương hiệu PV Drilling trong nước và khu vực, hàng cao uy tín và hình ảnh chuyên nghiệp.
- Thúc đẩy chiến lược mở rộng dịch vụ ra thị trường quốc tế, với trọng tâm vào các quốc gia và khu vực tiềm năng.
- Áp dụng các nguyên tắc quản trị hiện đại và các thông lệ quốc tế để tăng hiệu quả quản lý.
- Duy trì môi trường làm việc và văn hóa chuyên nghiệp, tạo động lực cho sự phát triển bền vững.

RỦI RO TÀI CHÍNH

Sự phức tạp trong mô hình hoạt động của PV Drilling, với các công ty con, liên doanh và liên kết, dẫn đến các thách thức trong quản lý tài chính, đặc biệt là trong điều kiện lạm phát và biến động lãi suất. Tổng công ty đã triển khai các biện pháp quản trị tài chính như:

- Quản trị và kiểm soát tài chính tập trung, thiết lập các chỉ số tài chính và giới hạn chặt chẽ.
- Ứng dụng hệ thống báo cáo kế toán quản trị trên nền tảng ERP Oracle EBMS để hoạch định ngân sách hiệu quả.
- Quản lý chi phí và dòng tiền một cách tối ưu, sử dụng các công cụ tài chính phái sinh để giảm thiểu rủi ro tỷ giá và đảm bảo nguồn ngoại tệ.

RỦI RO QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

Nguồn nhân lực có trình độ cao luôn là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của PV Drilling. Trước những thách thức về nhân lực, Tổng công ty đã đưa ra các giải pháp hiệu quả như:

- Triển khai các chính sách thu hút và giữ chân nhân tài, đặc biệt là lao động có trình độ kỹ thuật cao.
- Hoàn thiện khung năng lực cho từng cấp bậc và xây dựng lộ trình phát triển cho đội ngũ kế thừa.
- Tạo cơ chế đề cử và khuyến khích với các chính sách lương thưởng hấp dẫn nhằm gắn bó nhân viên lâu dài.
- Phát triển đội ngũ chuyên gia Việt Nam có năng lực cao, giảm áp lực phụ thuộc vào chuyên gia nước ngoài.

RỦI RO TUÂN THỦ

Với phạm vi hoạt động rộng, PV Drilling chịu sự chi phối bởi các quy định pháp luật Việt Nam và quốc tế. Để giảm thiểu rủi ro tuân thủ, Tổng công ty đã:

- Thường xuyên cập nhật các chính sách và quy định liên quan, tổ chức tập huấn và tư vấn cho nhân viên.
- Đánh giá rủi ro pháp lý trong kinh doanh, tài chính và thuế để đề xuất các biện pháp phòng ngừa.
- Thực hiện kiểm tra định kỳ và đánh giá tuân thủ tại các đơn vị để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

CÁC RỦI RO TRỌNG YẾU TẠI PV DRILLING (tiếp theo)

RỦI RO AN TOÀN, SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP, CHẤT LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG

Hoạt động khoan dầu khí luôn đối mặt với các rủi ro liên quan đến môi trường, thiết bị và an toàn lao động. Để đảm bảo hoạt động an toàn và hiệu quả, PV Drilling đã:

- Áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về HSEQ (Health, Safety, Environment and Quality) như ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018.
- Quản lý vật tư và bảo trì giàn khoan bằng phần mềm Maximo, đảm bảo hoạt động liên tục và ổn định.
- Tối ưu hóa quản lý tài sản thông qua hệ thống bảo trì dựa trên độ tin cậy (RCM).

RỦI RO DO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Biến đổi khí hậu không còn là một vấn đề môi trường đơn thuần mà đã trở thành một thách thức toàn cầu có tác động sâu rộng đến mọi khía cạnh của kinh tế, chính trị, ngoại giao và an ninh. Theo Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), ngành dầu khí toàn cầu chiếm khoảng 45% lượng khí thải nhà kính (GHG) do con người tạo ra. Điều này khiến ngành công nghiệp dầu khí chịu áp lực ngày càng lớn trong việc giảm phát thải và chuyển đổi sang các mô hình kinh doanh bền vững. Đối với Tổng công ty PV Drilling, bối cảnh này không chỉ đặt ra những thách thức to lớn mà còn tạo ra một môi trường rủi ro biến động nhanh chóng, với nhiều tác động tiềm ẩn như sau:

- **Rủi ro từ điều kiện môi trường khắc nghiệt:** Biến đổi khí hậu dẫn đến sự gia tăng các hiện tượng cực đoan như nhiệt độ tăng cao, nước biển dâng và bão lũ bất thường. Những yếu tố này không chỉ đe dọa trực tiếp đến môi trường làm việc trên biển mà còn gia tăng chi phí đầu tư. PV Drilling có thể phải nâng cấp hoặc mua sắm thêm thiết bị để tăng khả năng chống chịu cho giàn khoan trước các điều kiện thời tiết khắc nghiệt. Tăng chi phí vận hành bao gồm chi phí bảo dưỡng, bảo hiểm giàn khoan, các biện pháp ứng phó khẩn cấp nhằm đảm bảo an toàn và giảm thiểu rủi ro. Hiện tượng thời tiết cực đoan như lũ lụt, lốc xoáy và hạn hán còn ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, gây ra tình trạng gián đoạn vận chuyển, tăng chi phí logistics và hạn chế khả năng tiếp cận nguồn vật tư đầu vào quan trọng cho hoạt động sản xuất của Tổng công ty.
- **Rủi ro từ pháp lý và chính sách:** Sự xuất hiện ngày càng nhiều của các quy định và chính sách giảm phát thải khí nhà kính ở cấp quốc gia và quốc tế, bao gồm thuế carbon hoặc phí phát thải được áp dụng cho các hoạt động sản xuất gây phát thải lớn. Các quy định bắt buộc về giảm phát thải, tiêu chuẩn môi trường, và báo cáo ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị doanh nghiệp). Những chính sách này không chỉ làm gia tăng chi phí tuân thủ pháp luật, mà còn có khả năng hạn chế một số hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tài chính và khả năng cạnh tranh.
- **Rủi ro từ sự chuyển đổi năng lượng:** Khách hàng và đối tác ngày càng ưu tiên các giải pháp và công nghệ ít phát thải carbon. Điều này đòi hỏi PV Drilling phải đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cấp hệ thống thiết bị, áp dụng các phần mềm quản lý và vận hành hiện đại để đáp ứng các yêu cầu khắt khe hơn từ khách hàng, tăng chi phí đầu tư ban đầu, dẫn đến áp lực lớn hơn đối với lợi nhuận kinh doanh. Ngoài ra, sự chuyển đổi từ nhiên liệu hóa thạch sang năng lượng tái tạo và nền kinh tế carbon thấp có thể làm giảm nhu cầu đối với dầu thô và khí đốt. Điều này dẫn đến sự suy giảm nhu cầu dịch vụ khoan và các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và khối lượng công việc của Tổng công ty, giá nhiên liệu hóa thạch biến động mạnh hơn, làm gia tăng bất ổn cho thị trường dịch vụ dầu khí.

RỦI RO DO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Biến đổi khí hậu không chỉ là một rủi ro mà còn là động lực thúc đẩy quá trình chuyển đổi bền vững trong ngành dầu khí. Với mục tiêu toàn cầu đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050, Chính phủ Việt Nam cũng đã cam kết thực hiện thông qua chuyển đổi năng lượng và giảm phát thải. Điều này đặt PV Drilling trước yêu cầu không chỉ phải giảm thiểu rủi ro mà còn cần nắm bắt các cơ hội để đổi mới và nâng cao năng lực cạnh tranh.

CÁC RỦI RO TRỌNG YẾU TẠI PV DRILLING (tiếp theo)

CHIẾN LƯỢC VÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA PV DRILLING

- **Cam kết mạnh mẽ với việc thúc đẩy phát triển bền vững:** Hội đồng quản trị của PV Drilling đã ban hành Nghị quyết số 09/01/2025/NQ-HĐQT về việc Ban hành Mục tiêu Môi trường - Xã hội - Quản trị (Mục tiêu ESG) và Quyết định số 02/01/2025/QĐ-HĐQT về việc Công tác nhân sự Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững ESG đã khẳng định tầm nhìn dài hạn của PV Drilling. ESG không chỉ là trách nhiệm mà còn là cơ hội để đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh và đảm bảo sự phát triển bền vững. Với vai trò nhà thầu khoan Việt Nam tiên phong trong ngành dầu khí, PV Drilling hướng tới việc thiết lập tiêu chuẩn mới trong lĩnh vực khoan dầu khí về bảo vệ môi trường, trách nhiệm xã hội và quản trị tốt.
- **Tăng cường chuỗi cung ứng linh hoạt:** Đa dạng hóa nguồn cung ứng vật tư và thiết bị để hạn chế phụ thuộc vào một số ít nhà cung cấp; triển khai các phương thức vận chuyển khác nhau để giảm thiểu tác động từ các sự cố chuỗi cung ứng; theo dõi sát sao các biến động trong chuỗi cung ứng để chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- **Nâng cao năng lực thích ứng và phòng ngừa rủi ro:** Duy trì và mở rộng chính sách bảo hiểm cho giàn khoan, máy móc, thiết bị và người lao động để bảo vệ tài sản và đảm bảo an toàn trong hoạt động; đầu tư vào công nghệ tiết kiệm năng lượng, đồng thời áp dụng các biện pháp cải tiến để sử dụng năng lượng hiệu quả hơn trong vận hành và sản xuất.
- **Xây dựng văn hóa doanh nghiệp xanh:** Tạo dựng ý thức bảo vệ môi trường thông qua các chương trình đào tạo, tập huấn về phát triển bền vững cho nhân viên; tổ chức các hoạt động và chiến dịch nâng cao nhận thức, như trồng cây xanh, giảm rác thải nhựa và sử dụng tài nguyên bền vững.
- **Đổi mới công nghệ để thích ứng với nền kinh tế carbon thấp:** Đặt mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính và xây dựng kế hoạch chi tiết nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế; hợp tác với các tổ chức quốc tế và tìm kiếm nguồn tài trợ để nghiên cứu và ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động khoan, giảm nhiên liệu tiêu thụ nhưng vẫn đảm bảo hiệu suất và an toàn.
- **Triển khai các dự án thân thiện môi trường:** Thay thế bóng đèn điện quang bằng đèn LED trên các giàn khoan nhằm tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải carbon; áp dụng phần mềm MAESTRO trên giàn khoan, giúp tiết kiệm điện năng tiêu thụ và giảm lượng khí thải nhà kính; thực hiện Dự án 5 năm trồng cây gây rừng, hưởng ứng chương trình trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ, tạo ra những giá trị bền vững cho môi trường.

Những hành động và chiến lược mà PV Drilling triển khai không chỉ nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu mà còn thể hiện cam kết mạnh mẽ với sự phát triển bền vững. Điều này giúp PV Drilling tiếp tục khẳng định vai trò nhà thầu khoan tiên phong trong ngành dầu khí tại Việt Nam, đồng thời nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Biến đổi khí hậu là thách thức không thể tránh khỏi, nhưng với tư duy đổi mới, tinh thần trách nhiệm và chiến lược dài hạn, PV Drilling đang biến thách thức thành cơ hội, hướng đến một tương lai phát triển bền vững và an toàn hơn cho ngành dầu khí.

CHƯƠNG

04

VƯƠN RA BIỂN LỚN

210
Dự báo thị trường dầu khí năm 2025
212
Kế hoạch cung cấp dịch vụ của PV Drilling năm 2025
216
Công tác đào tạo, phát triển nhân lực
218
Công tác đầu tư
228
Phát triển thị trường và dịch vụ mới năm 2024, định hướng năm 2025
232
Chính sách bảo vệ quyền lợi cho khách hàng
234
Văn hóa doanh nghiệp tại PV Drilling: khẳng định bản sắc, nâng tầm thương hiệu

DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ NĂM 2025

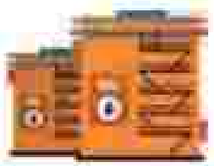

ĐỐI VỚI NGÀNH DẦU KHÍ, GIÁ DẦU THÔ BRENT NĂM 2024 ĐƯỢC GHI NHẬN QUANH MỨC TÍCH CỰC 80 USD/THÙNG. BẤT CHẤP NHỮNG THÁCH THỨC TỪ XU HƯỚNG PHI CARBON HÓA, DẦU THÔ VẪN GIỮ VAI TRÒ QUAN TRỌNG NHƯ MỘT NGUỒN NĂNG LƯỢNG CHỦ CHỐT, THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG CỦA TOÀN BỘ NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI.

Năm 2024 khép lại với bối cảnh kinh tế thế giới duy trì được đà tăng trưởng. Bất chấp nhiều sự kiện gây bất ổn trong giao thương toàn cầu như cuộc chiến Nga – Ukraine kéo dài, các cuộc xung đột leo thang tại khu vực Trung Đông, hay chính sách thắt chặt tiền tệ ở nhiều quốc gia nhằm kiềm soát lạm phát và kiểm soát nợ công tăng cao, v.v kinh tế toàn cầu vẫn đạt được mức tăng trưởng 2,7% (nguồn: World Bank). Cùng với những diễn biến vào cuối 2024 và đầu 2025, các tổ chức kinh tế lớn cùng những cơ quan nghiên cứu tài chính quốc tế đều dự báo triển vọng tích cực cho năm 2025, phản ánh niềm tin vào khả năng phục hồi và tăng trưởng bền vững của nền kinh tế toàn cầu. Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), mức tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2025 dự kiến đạt 3,3%. Tương tự, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đưa ra mức dự báo ổn định 3,2%. Một điểm sáng là sự kỳ vọng vào sự thích nghi linh hoạt của các quốc gia trước những thách thức địa chính trị và chính sách kinh tế. Những thay đổi trong thương mại toàn cầu và chính sách thuế sau cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ năm 2024 được nhìn nhận như một cơ hội để thiết lập các nền tảng thương mại minh bạch và bền vững hơn. Dù vậy, các chuyên gia cũng nhận định rằng sự ổn định kinh tế toàn cầu phụ thuộc nhiều vào việc kiểm soát hiệu quả lạm phát, nợ công và các biến động chính sách tiền tệ. Bằng cách thúc đẩy hợp tác đa phương và đổi mới sáng tạo, năm 2025 hứa hẹn sẽ tiếp tục là một năm tăng trưởng tích cực, mở ra cơ hội cho sự phát triển kinh tế toàn cầu vững chắc và lâu dài.

Đối với ngành dầu khí, giá dầu thô Brent năm 2024 được ghi nhận quanh mức tích cực 80 USD/thùng. Bất chấp những thách thức từ xu hướng phi carbon hóa, dầu thô vẫn giữ vai trò quan trọng như một nguồn năng lượng chủ chốt, thúc đẩy hoạt động của toàn bộ nền kinh tế thế giới. Theo các dự báo cho năm 2025, triển vọng thị trường dầu thô tiếp tục được đánh giá tích cực, chủ yếu nhờ vào sự tăng trưởng kinh tế ổn định, đặc biệt tại các quốc gia đang phát triển và các thị trường đông dân như Ấn Độ và Trung Quốc. Ngoài ra, các chính sách kiểm soát sản lượng của OPEC cũng góp phần quan trọng vào việc củng cố triển vọng thị trường dầu thô toàn cầu. Theo các dự báo của Goldman Sachs, Cơ quan Năng lượng thế giới (IEA), Cục Quản lý thông tin năng lượng Hoa Kỳ (EIA) và Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC), giá dầu thô Brent trong năm 2025 được dự báo dao động trong ngưỡng 70 – 80 USD/thùng. Theo báo cáo của OPEC, lượng tiêu thụ dầu thô trên thế giới năm 2024 ở mức 103,75 triệu thùng/ngày và nhu cầu dầu thô của thế giới trong năm 2025 được dự báo sẽ tăng thêm 1,4 triệu thùng/ngày (Nguồn: OPEC Monthly Oil Market Report – January 2025).

Đối với thị trường giàn khoan, năm 2024 tiếp tục ghi nhận đà tăng trưởng tích cực từ năm 2023, mang lại những chuyển biến khả quan cho các công ty và nhà thầu khoan dầu khí. Hiệu suất sử dụng trung bình (Marketed Utilisation) trong năm 2024 đạt 84,65% (Nguồn: S&P Petrodata), phản ánh nhu cầu giàn khoan vẫn duy trì ở mức cao tại nhiều khu vực trên thế giới, nổi bật là các khu vực như Trung Đông, Đông Nam Á, Ấn Độ đối với giàn khoan tự nâng và Vịnh Mexico, Tây Phi, Nam Mỹ đối với giàn khoan nổi.

Xét riêng về thị trường giàn khoan tự nâng trong năm 2024, một sự kiện đáng chú ý là Saudi Aramco đã dừng hoặc giãn hàng loạt hợp đồng giàn tự nâng từ tháng 4/2024 đến nay, ảnh hưởng tới 33 giàn khoan (Nguồn: Westwood - Saudi Aramco Contract Suspensions & Terminations, Week 3/2025). Tuy nhiên, thị trường giàn tự nâng toàn cầu vẫn duy trì nhu cầu ổn định bất chấp các cắt giảm từ Saudi Aramco. Tại thị trường Đông Nam Á, S&P Petrodata dự báo nhu cầu giàn khoan tự nâng trung bình sẽ ở mức 38,3 giàn năm 2025 và dự kiến tăng lên 40,4 giàn vào năm 2026. Các thị trường được nhận định thu hút nhiều giàn khoan nhất trong giai đoạn 2025 – 2028 là Indonesia, Malaysia, Thái Lan và Việt Nam. Trong đó, Malaysia sẽ tiếp tục là thị trường sử dụng nhiều giàn khoan tự nâng nhất trong khu vực với khoảng từ 10 – 12 giàn khoan. Tiếp đến là thị trường Việt Nam với nhu cầu từ 9 – 11 giàn, thị trường Thái Lan và Indonesia với nhu cầu 8 – 10 giàn khoan (Nguồn: S&P Global – World Rig Forecast, Dec2024). Việc nhu cầu tăng cao cùng với số lượng giàn khoan được đóng mới đưa vào sử dụng hiện nhu không có đã góp phần thúc đẩy hiệu suất sử dụng cũng như giữ đơn giá thuê giàn ở mức khả quan. Hiện tại, đơn giá thuê giàn tự nâng 350 – 400ft trung bình tại thị trường Đông Nam Á đang ở mức 94.000 – 105.000 USD/ngày (Nguồn: S&P Global – Rig Day Rates – Jan2025) và có xu hướng tăng dần trong năm 2025.

Tại thị trường Việt Nam, các công ty dầu khí đang triển khai các chương trình thăm dò và khai thác (E&P) trong năm 2025. Theo kế hoạch khai thác dầu khí của Petrovietnam, sản lượng khai thác năm 2025 dự kiến đạt 13,31 triệu tấn quy dầu, tương đương với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024. Trong bối cảnh các mỏ dầu khí đang bước vào giai đoạn cuối đời dẫn đến sản lượng khai thác suy giảm, Petrovietnam đang tập trung nguồn lực vào các dự án E&P trọng điểm như Lô B – Ô Môn, mỏ Kình Ngư Trắng/Kình Ngư Trắng Nam, Lạc Đà Vàng, Sư Tử Trắng pha 2, Cá Voi Xanh, v.v. Đây được coi là mục tiêu hàng đầu trong chiến lược phát triển của Petrovietnam nhằm duy trì và đảm bảo nguồn cung năng lượng quốc gia.

Đối với PV Drilling, các giàn khoan do Tổng công ty sở hữu đã được thu xếp công việc liên tục xuyên suốt năm 2025. Bên cạnh đó, PV Drilling tiếp tục thúc đẩy hợp tác với các đối tác trong việc cung cấp giàn khoan phục vụ thị trường trong nước. Đồng thời, Tổng công ty đang triển khai các dự án đầu tư nhằm mua mới các trang thiết bị như giàn khoan tự nâng, cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU) và các công nghệ, thiết bị hiện đại khác. Mục tiêu là phục vụ chiến lược mở rộng thị phần tại các thị trường quốc tế, đặc biệt là khu vực Đông Nam Á. Với những thành tựu đạt được trong năm 2024 cùng triển vọng tích cực của thị trường năm 2025, PV Drilling dự kiến sẽ đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh khả quan, không chỉ trong năm 2025 mà còn trong các năm tiếp theo.

KẾ HOẠCH CUNG CẤP DỊCH VỤ CỦA PV DRILLING NĂM 2025

PV Drilling nhận định rằng năm 2025 là một năm còn nhiều thách thức nhưng cũng là cơ hội để khẳng định sức mạnh nội lực và vươn lên mạnh mẽ. Về chiến lược tổng thể cho năm 2025 và trong thời gian sắp tới, PV Drilling sẽ tiếp tục tập trung vào thế mạnh chính là công tác vận hành các giàn khoan và bảo đảm hoạt động an toàn, hiệu quả, đảm bảo dòng tiền và công tác quản trị tài chính trong tình hình kinh tế thế giới nói chung và ngành dầu khí nói riêng vẫn còn chiều hướng biến động cũng như tìm kiếm công việc và cơ hội cung cấp các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan của PV Drilling ra thị trường quốc tế.

Đối với đội ngũ giàn khoan biển, theo kế hoạch hiện nay, PV Drilling đã có hợp đồng chắc chắn với khách hàng cho toàn bộ đội giàn tự nâng và giàn khoan tiếp trợ nửa nổi nửa chìm (TAD) trong xuyên suốt năm 2025. Cụ thể, giàn khoan PV DRILLING I và PV DRILLING VI tiếp tục thực hiện hợp đồng khung cho khách hàng Petronas Carigali Sdn Bhd (PCSB), dự kiến sẽ kéo dài đến hết năm 2025. Giàn PV DRILLING II thực hiện công việc cho khách hàng Pertamina ONWJ với thời hạn 6 năm chắc chắn theo Phụ lục Gia hạn đã được các bên ký kết vào cuối tháng 11/2024 và dự kiến sẽ kéo dài đến năm 2028. Giàn PV DRILLING III hiện đang khoan cho khách hàng SEA Hibiscus tại Malaysia dự kiến đến đầu tháng 3/2025, sau đó sẽ được huy động đến Indonesia để thực hiện hợp đồng cho khách hàng Pertamina ONWJ và Pertamina OSES với thời hạn 3 năm chắc chắn và 2 năm tùy chọn gia hạn. Đối với giàn khoan TAD - PV DRILLING V, hiện giàn đang thực hiện công việc tại thị trường Brunei cho khách hàng Brunei Shell Petroleum. Hợp đồng khoan với khách hàng Brunei Shell Petroleum có thời hạn 6 năm chắc chắn và 2+2 năm tùy chọn gia hạn, dự kiến sẽ kéo dài đến sau năm 2030.

Trong năm 2024, PV Drilling còn hợp tác với các đối tác nước ngoài để cung cấp giàn khoan phục vụ thị trường Việt Nam. Cụ thể, PV Drilling đã cùng với đối tác JOC thực hiện cung cấp giàn khoan Hakuryu-11 cho thị trường Việt Nam, bắt đầu từ hợp đồng với Idemitsu vào tháng 4/2024. Bên cạnh hợp tác với JOC, PV Drilling cũng đã phối hợp với đối tác Borr Drilling cung cấp giàn khoan Thor cho khách hàng Hoàng Long JOC cho chương trình khoan từ tháng 8/2024 đến tháng 11/2024. Sau khi thực hiện thành công chiến dịch khoan cho khách hàng Hoàng Long JOC, giàn Thor đã được khách hàng Zarubezhneft EP Vietnam lựa chọn để thực hiện chương trình khoan vào tháng 5/2025. Bên cạnh đó, còn nhiều chương trình khoan tại Việt Nam đang có kế hoạch triển khai

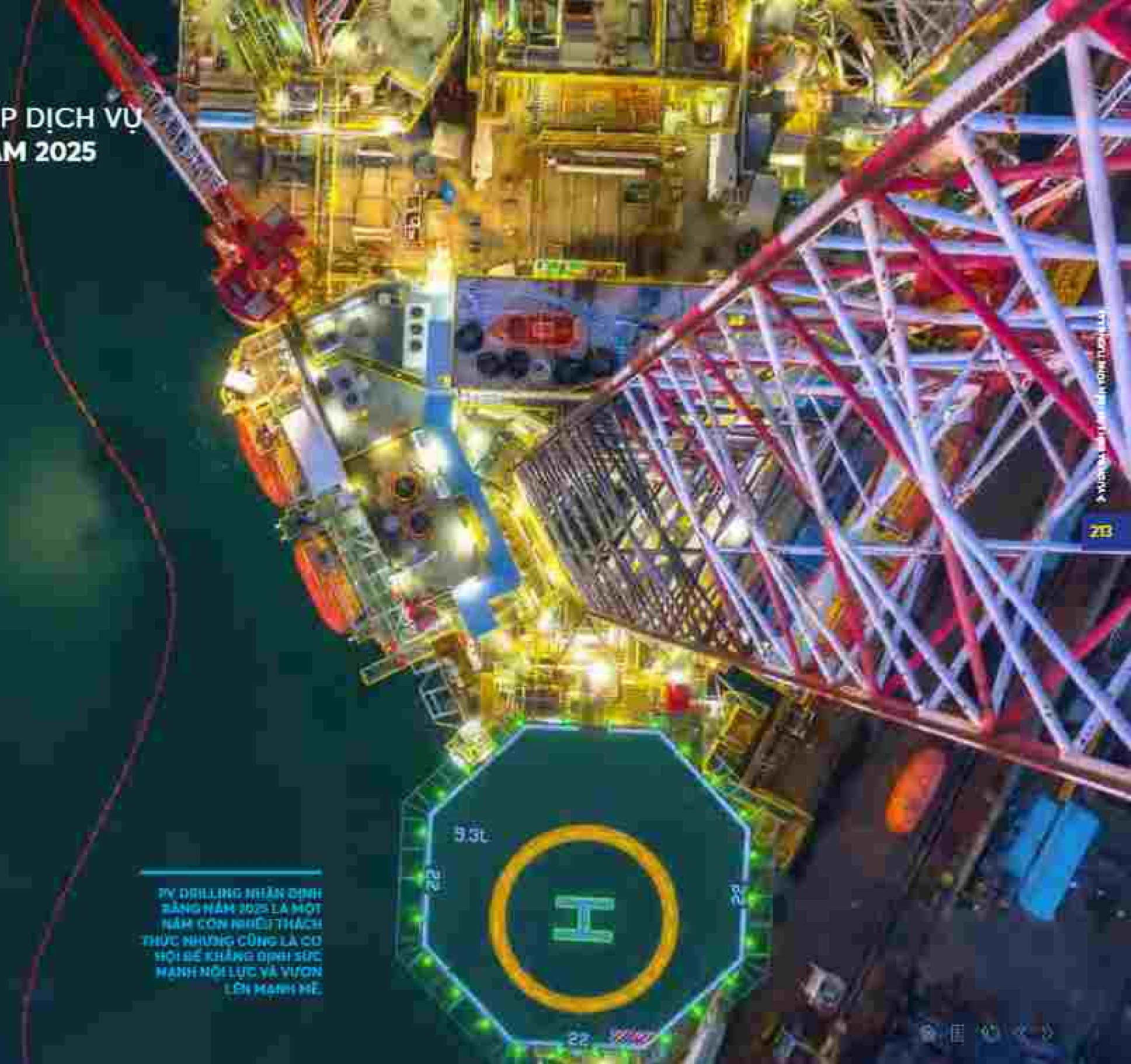

PV DRILLING NHẬN ĐỊNH RẰNG NĂM 2025 LÀ MỘT NĂM CÒN NHIỀU THÁCH THỨC NHƯNG CŨNG LÀ CƠ HỘI ĐỂ KHẲNG ĐỊNH SỨC MẠNH NỘI LỰC VÀ VƯƠN LÊN MẠNH MẼ.

KẾ HOẠCH CUNG CẤP DỊCH VỤ CỦA PV DRILLING NĂM 2025 (tiếp theo)

Ngày 26/12/2024, PV Drilling đã chính thức nhận bàn giao quyền sở hữu giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rời có dầm trượt - giàn PV DRILLING VIII.

và đang tìm kiếm giàn khoan phù hợp trong giai đoạn 2025 - 2028. Có thể kể đến các khách hàng như (i) Hoàng Long JOC với chương trình khoan tại mỏ Tê Giác Trắng; (ii) Hoàn Vũ JOC với chương trình khoan mỏ Cá Ngừ Vàng; (iii) Chương trình khoan phát triển Lô B – Ô Môn của Phú Quốc POC cùng nhiều chương trình khác của KNOC/Zarubezneft, PVEP, ENI, SOCO, BIEN DONG POC, v.v. Để đáp ứng nhu cầu giàn khoan đang tăng cao tại thị trường Việt Nam, PV Drilling đã và đang phối hợp với các đối tác nhằm kịp thời nắm bắt thông tin và đưa ra các giải pháp, phương án cung cấp giàn khoan phù hợp cho khách hàng với mục tiêu hỗ trợ việc đàm phán, thống nhất các điều kiện về kỹ thuật cũng như thương mại trên tinh thần thiện chí, hợp tác và mang lại những lợi ích tốt nhất cho các bên.

Ngoài ra, vào ngày 26/12/2024, PV Drilling đã chính thức nhận bàn giao quyền sở hữu giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rời có dầm trượt - giàn PV DRILLING VIII. Sự kiện này đánh dấu một bước tiến lớn của PV Drilling, gia tăng năng lực cung cấp dịch vụ giàn khoan cho thị trường Việt Nam nói riêng và thị trường khu vực nói chung. Bên cạnh, PV Drilling cũng đã tích cực tìm kiếm việc làm cho giàn khoan PV DRILLING VIII với kỳ vọng có thể đưa giàn vào hoạt động sớm nhất trong năm 2025. Bên cạnh việc đầu tư giàn khoan mới, PV Drilling cũng đã ký kết hợp đồng mua mới gym thiết bị sửa giếng khoan dầu khí HWU vào ngày 24/7/2024, nâng cao cơ hội mở rộng thị phần cung cấp dịch vụ đóng/hủy giếng khoan, một mảng dịch vụ có nhiều tiềm năng trong bối cảnh nhiều mỏ dầu khí tại Việt Nam nói riêng và thị trường Đông Nam Á nói chung đang bước vào cuối chu kỳ khai thác.

Trong năm 2025, ngoài việc phát triển dịch vụ khoan, PV Drilling cũng sẽ thúc đẩy mạnh việc cung cấp gói toàn bộ các dịch vụ cần thiết để thực hiện hoàn chỉnh một chương trình khoan cho khách hàng (Bundled Services). Từ khi triển khai lần đầu tiên vào năm 2010, đến nay, PV Drilling đã triển khai thành công gói Bundled Services cho các chương trình khoan của Hoàng Long – Hoàn Vũ JOC, Thăng Long JOC, BHP Billiton, ENI, Premier OIL. Gần đây nhất, Liên danh PVD - POS đã thành công ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ trọn gói cho chương trình hủy mỏ Sông Đốc vào cuối tháng 11/2024. Đây là dự án hủy mỏ dầu lần được triển khai tại Việt Nam, với phạm vi công việc bao gồm đóng/hủy các giếng khoan và di dời giàn đầu giếng tại mỏ Sông Đốc. Dự án có sự tham gia của các đơn vị thành viên PV Drilling như PVD Logging, PVD Tech, PVD Baker Hughes, mang lại giá trị gia tăng cho toàn bộ chuỗi dịch vụ của PV Drilling cũng như tạo dựng niềm tin trong đội ngũ PV Drilling có thể tìm kiếm các cơ hội cung cấp dịch vụ trọn gói cho các khách hàng không chỉ tại Việt Nam mà còn trong khu vực Đông Nam Á, vốn là những thị trường rất giàu tiềm năng.

Bên cạnh đó, không thể không nhắc đến những nỗ lực của PV Drilling và các đơn vị thành viên trong việc triển khai các dịch vụ cốt lõi và thử nghiệm các dịch vụ mới nhằm phát huy tối đa tiềm năng của bộ máy PV Drilling. Điển hình như việc ký kết một loạt hợp đồng quan trọng cung cấp các dịch vụ cốt lõi như Well Testing, Eline, Slickline cho các khách hàng tại Việt Nam như BIENDONG POC, Cửu Long JOC, PCVD, JVPC, v.v. và ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ Mud Logging cho chương trình khoan của Petronas vào tháng 8/2024. Với những bước đi thành công tại thị trường Indonesia, PV Drilling đang triển khai kế hoạch thành lập công ty liên doanh tại thị trường rộng lớn nhất khu vực làm cơ sở để xúc tiến các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan cũng là bước chuẩn bị cho Tổng công ty cùng các đơn vị thành viên gia tăng thị phần và cơ hội cạnh tranh ở tầm khu vực.

Trong bối cảnh thị trường năm 2025 đang có nhiều tín hiệu lạc quan, PV Drilling sẽ tiếp tục theo đuổi những mục tiêu chiến lược mang tính tham vọng nhằm tăng cường năng lực cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan, tăng cường khả năng cạnh tranh tại thị trường trong nước và khu vực, củng cố sức mạnh nội lực để đón đầu thị trường ngành dầu khí. Qua đó giúp củng cố vị thế và năng lực của PV Drilling trong bức tranh toàn cảnh của ngành dầu khí tại khu vực và quốc tế.

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

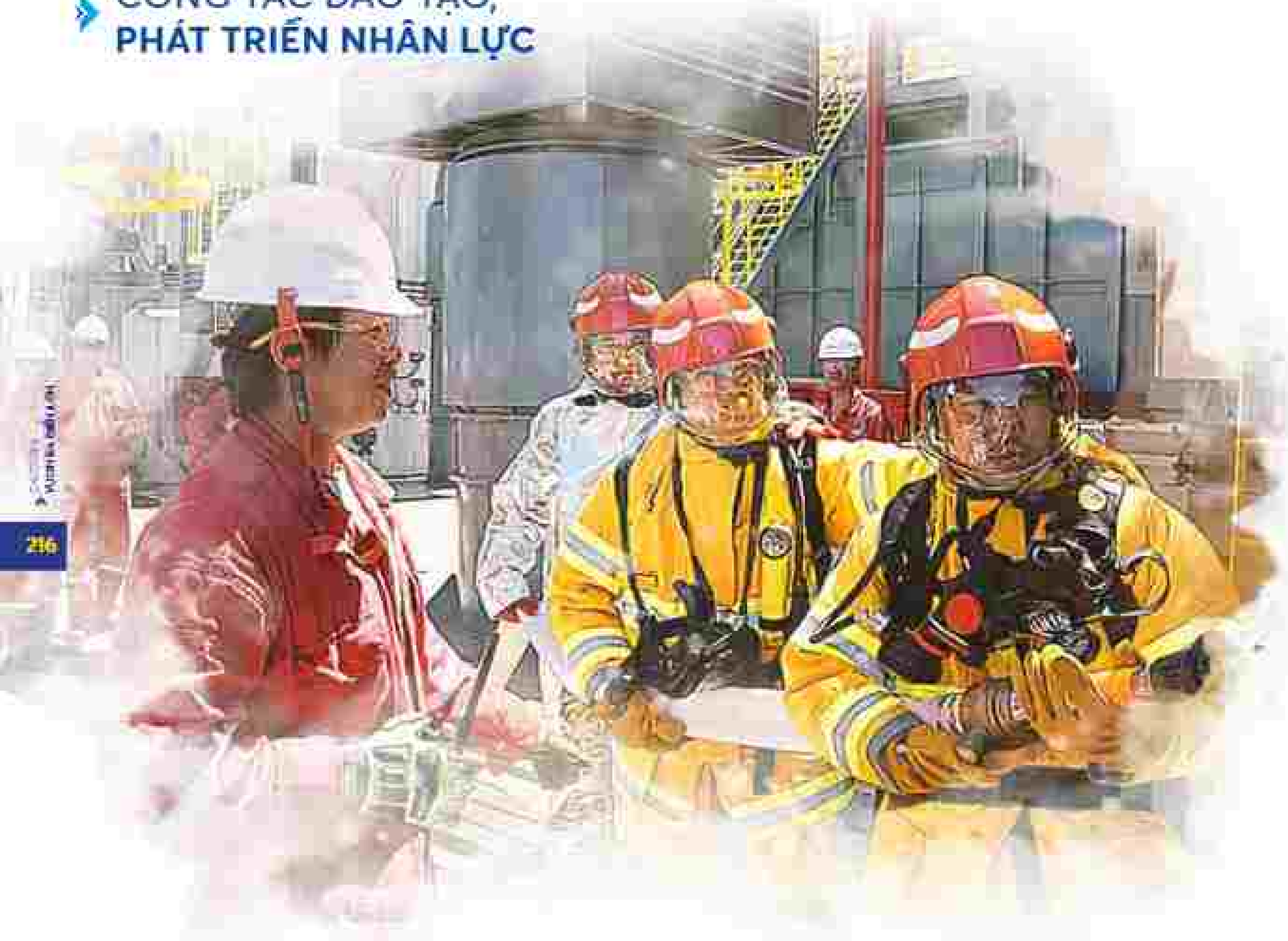

Với 5 giàn khoan biển đang hoạt động tại khu vực Đông Nam Á, số lượng người lao động địa phương mà PV Drilling đang sử dụng lên tới gần 400 người, chiếm tỷ lệ trung bình khoảng 65% trong tổng số lao động khối giàn khoan.

Năm 2024, PV Drilling tiếp tục khẳng định cam kết phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua việc tổ chức 475 khóa học với tổng cộng 10.000 giờ đào tạo, thu hút 3.280 lượt học viên tham gia, kinh phí thực hiện 24,685 tỷ đồng. Đào tạo nhân lực là nền tảng vững chắc, đóng vai trò then chốt trong chiến lược phát triển bền vững, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn và đáp ứng các tiêu chuẩn vận hành quốc tế.

PV Drilling đã xây dựng hệ thống đào tạo bao gồm ma trận đào tạo (Training Matrix) và các mô-đun đào tạo chuyên biệt (Training Modules) cho nhân sự giàn khoan phù hợp với tiêu chuẩn của các khách hàng khắt khe nhất như BSP, Petronas, Pertamina, v.v. Chương trình đào tạo phát triển nhân lực được áp dụng đồng bộ cho toàn bộ nhân sự giàn khoan, không phân biệt quốc tịch hay tôn giáo, tạo cơ hội nghề nghiệp công bằng cho tất cả người lao động. Với 5 giàn khoan biển đang hoạt động tại khu vực Đông Nam Á, số lượng người lao động địa phương mà PV Drilling đang sử dụng lên tới gần 400 người, chiếm tỷ lệ trung bình khoảng 65% trong tổng số lao động khối giàn khoan.

Năm 2024, PV Drilling có những bước tiến đáng kể trong việc triển khai các hoạt động đào tạo văn hóa doanh nghiệp (VHDN) nhằm giúp tất cả nhân sự trong Tổng công ty thấm nhuần sâu sắc văn hóa PV Drilling. Văn hóa doanh nghiệp được xem như nòng cốt trong việc gắn kết tập thể lao động, thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Để đảm bảo sự đồng bộ trong các hoạt động liên quan đến VHDN, Ban Chỉ đạo VHDN đã được kiện toàn và tăng cường vai trò dẫn dắt, đề xuất và triển khai các hoạt động đào tạo thực tiễn. Trong năm qua, nhiều buổi đào tạo VHDN đã được tổ chức, tập trung vào việc truyền tải những giá trị cốt lõi, tinh thần đoàn kết và cam kết với sứ mệnh chung.

Song song với hoạt động VHDN, PV Drilling còn tăng cường nội dung chuyển đổi số như là một trong những yếu tố chiến lược. Đặc biệt, trong năm 2024, Tổng công ty đã tập trung vào việc đào tạo liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI) để tăng cường nhận thức và nâng cao kỹ năng cho nhân sự trong kỷ nguyên chuyển đổi số. Các khóa đào tạo AI không chỉ đem lại kiến thức chuyên sâu mà còn hỗ trợ đội ngũ nhân sự áp dụng những công nghệ AI vào công việc hàng ngày, nhất là trong việc tối ưu hoá quy trình và tăng tính hiệu quả lao động. Những nỗ lực này cho thấy cam kết mạnh mẽ của PV Drilling trong việc phát triển nguồn nhân lực, xây dựng môi trường làm việc hiện đại và bền vững.

Bước sang năm 2025, PV Drilling tiếp tục đặt trọng tâm vào việc nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng quản lý cho đội ngũ nhân sự, đặc biệt là các chương trình đào tạo về an toàn và kỹ thuật chuyên sâu cho lực lượng trực tiếp trên giàn khoan, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế. Song song đó, công ty sẽ triển khai chương trình đào tạo hội nhập đa văn hóa, nhằm trang bị cho nhân viên kiến thức và kỹ năng làm việc hiệu quả trong môi trường quốc tế, giúp họ thích nghi với sự khác biệt về văn hóa và phong cách làm việc của đội ngũ lao động địa phương tại các quốc gia mà PV Drilling hoạt động. Đồng thời, Tổng công ty sẽ đẩy mạnh các chương trình phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản trị nhân sự và ra quyết định chiến lược dành cho khối quản lý cấp trung và không chuyên. Các khóa học về ứng dụng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số trong quản lý, vận hành sẽ tiếp tục được mở rộng, giúp đội ngũ nhân sự sẵn sàng thích ứng với những thách thức mới của ngành dầu khí.

Với chiến lược đào tạo bài bản, toàn diện và tầm nhìn dài hạn, PV Drilling cam kết xây dựng một đội ngũ nhân sự chất lượng cao, không chỉ giỏi chuyên môn mà còn vững vàng về kỹ năng quản lý, sẵn sàng đồng hành cùng sự phát triển của Tổng công ty ở chu kỳ tăng trưởng mới.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

Năm 2024 đánh dấu sự khởi sắc trở lại trong công tác đầu tư, theo đó, Tổng công ty đầu tư hai dự án lớn là giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rút cổ định trượt (giàn PV DRILLING VIII) và cụm thiết bị sửa/hủy giếng HWU; các đơn vị thành viên như PVD Logging, PVD Well Services và PVD Tech, vv. ghi dấu trong công tác đầu tư các thiết bị CRT, thiết bị đo Karota khai thác và mở rộng nhà xưởng nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường ở chu kỳ tăng trưởng mới.

I. TIẾP NHẬN, NÂNG CẤP VÀ TÁI KHỞI ĐỘNG GIÀN KHOAN PV DRILLING VIII: THỬ THÁCH KIẾN TẠO "KIM CƯƠNG"

Sau một thời gian ngừng hoạt động, giàn khoan West Prospero đã được Tổng công ty PV Drilling nhận chuyển giao từ Seadrill ngày 26/12/2024, đổi tên thành PV DRILLING VIII và ngay lập tức được triển khai những bước đầu tiên của dự án để đưa vào vận hành trở lại trong bối cảnh ngành dầu khí Việt Nam đang phục hồi và phát triển với nhiều cơ hội thị trường mới. Đối mặt với nhiều thử thách, PV DRILLING VIII trở thành một phần trong chiến lược phát triển bền vững, khẳng định năng lực và khát vọng vươn xa của PV Drilling. Nhiệm vụ sửa chữa, nâng cấp và tái khởi động được Tổng công ty giao cho Xí nghiệp Điều hành khoan triển khai thực hiện.

Từ "giấc ngủ đông" đến mục tiêu nâng cao thị phần quốc tế

Giàn khoan PV DRILLING VIII, được đóng mới vào năm 2007 theo thiết kế tự nâng ba chân rút cổ định trượt (Independent Leg Cantilever Jack-up Mod V+B) tại xưởng Keppel Fels Singapore. Trước đây, giàn đã từng hoạt động tại Đông Bắc Phi và Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam và ở trạng thái "cold stack" tại Labuan, Malaysia từ năm 2016.

Dự án tiếp nhận, sửa chữa, nâng cấp và tái khởi động giàn khoan gồm hai giai đoạn chính, giai đoạn 1 là sửa chữa, tái khởi động một phần tại Labuan từ những ngày cuối tháng 12/2024 và lai dắt giàn về Việt Nam trong tháng 2/2025; giai đoạn 2 nâng cấp và tái khởi động toàn phần tại Vũng Tàu, chạy thử, nghiệm thu và sẵn sàng vận hành, mục tiêu hoàn thành trong tháng 9/2025. Dự án sẽ không chỉ mở rộng quy mô đội ngũ giàn khoan sở hữu mà còn tạo động lực cho tăng trưởng mới, góp phần đáp ứng các chương trình khoan trong nước và quốc tế của PV Drilling.

Thách thức kỹ thuật – bài toán vượt khó

Giàn khoan PV DRILLING VIII được thiết kế với khả năng hoạt động ở độ sâu nước tối đa 400 feet và chiều sâu khoan tối đa đạt 30.000 feet, có thể kinh ngạc chiều sâu khoan này tương đương chiều cao của ngọn núi Everest (29.032 feet – 8.848 m). Để đưa giàn vào vận hành, Xí nghiệp Điều hành khoan phải đối mặt với những thách thức như sửa lỗ yêu cầu kỹ thuật khó trong thời gian gấp rút, nguồn nhân lực vừa phải tập trung cho dự án giàn mới vừa phải đảm bảo hoạt động cho các giàn khoan hiện hữu, kiểm soát ngân sách trong hạn mức đầu tư, nhiều nhà sản xuất thiết bị đặc thù cho ngành bị thu hẹp nên thời gian giao hàng kéo dài, thủ tục xuất/nhập giàn ở 2 đầu Malaysia/Việt Nam khá phức tạp, nhiều tài liệu và hồ sơ của giàn đã bị thất lạc.

Trên tất cả, đối mặt với thách thức về kỹ thuật là bài toán khó nhất mà đội ngũ nhân sự của Xí nghiệp Điều hành khoan phải cùng đồng lòng tháo gỡ. Đây cũng là lần đầu tiên PV Drilling tự triển khai tiếp nhận và tái khởi động giàn khoan tại nước ngoài với những khó khăn đặc thù riêng, nguồn lực hỗ trợ hạn chế, bị động. Sau thời gian dài ngừng hoạt động, hệ thống điện – cơ khí – thủy lực và điều khiển của giàn đã lão thoái hoặc xuống cấp. Các động cơ diesel, motor điện, hệ thống nâng hạ và các bộ phận cơ khí chủ lực đều bị hao mòn theo thời gian, đòi hỏi phải được sửa chữa hoặc thay mới hoàn toàn. Điều này tạo ra áp lực cả cho chi phí đầu tư lẫn thời gian hoàn thành.

Để triển khai dự án này, Xí nghiệp Điều hành khoan đã thành lập tổ dự án với phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể, nhân sự được lựa chọn kỹ lưỡng là những người có tâm huyết, năng lực, nhiều kinh nghiệm cũng như bản lĩnh từ các bộ phận của đơn vị. Dự án cần đội hải sự tham gia, hợp tác từ các đơn vị thành viên cung cấp dịch vụ khác trong nội bộ Tổng công ty PV Drilling cũng như nguồn lực hỗ trợ từ bên ngoài để đảm bảo các yêu cầu đặt ra về chi phí, tiến độ và tính hiệu quả.

Nhiệm vụ đầu tiên cần hoàn thành là tái khởi động một phần hệ thống cầu kéo của giàn, nhằm mục đích đưa các trang thiết bị và dụng cụ lớn cần thiết lên giàn để phục vụ cho các bước tiếp theo của dự án. Tin vui đối với đội dự án là trong buổi chiều những ngày cuối cùng của năm 2024, một trong ba dần cầu của giàn đã được tái khởi động thành công sau những nỗ lực rất khẩn trương của đội ngũ kỹ thuật ngay sau khi tiếp nhận giàn.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ *(tiếp theo)*

Bên cạnh đó, hệ thống nâng hạ đã bị gỉ sét và thành phần quan trọng nhất trong kết cấu là chân giàn lún sâu vào đáy biển trong thời gian khá dài có thể gây ra nhiều khó khăn, rủi ro trong việc rút chân, có thể vượt khả năng thiết kế ban đầu. Để xử lý vấn đề này, các chuyên gia đã phải tính đến nhiều giải pháp dự phòng, cùng như các tính toán chi tiết đánh giá rủi ro và đã thực hiện thành công trong những ngày đầu tiên của tháng 2/2025.

Hệ thống điện tử và điều khiển, vốn là "hệ thống thần kinh" vận hành của giàn, cũng đối mặt với thách thức lớn. Cáp điện, cảm biến và phần mềm điều khiển đã lỗi thời và xuống cấp, làm tăng nguy cơ mất an toàn khi tái khởi động. Việc đồng bộ hóa toàn bộ hệ thống để đảm bảo hoạt động trơn tru đòi hỏi không chỉ công nghệ thiết bị hiện đại và sự hỗ trợ từ các nhà sản xuất/cung cấp mà còn là sự tham gia của đội ngũ chuyên gia nhiều kinh nghiệm của Xí nghiệp Điều hành khoan.

Khía cạnh quan trọng không thể bỏ qua là việc đảm bảo các tiêu chuẩn quốc tế về kỹ thuật, an toàn và môi trường. Từ hệ thống cứu hỏa đến thiết bị cứu hộ, tất cả đều cần được kiểm tra và nâng cấp để đáp ứng các yêu cầu khắt khe của chính quyền hàng hải Panama, bảo đảm hàng hải MWS và cấp đăng kiểm DNV. Đây là bước quan trọng để giàn khoan đảm bảo các điều kiện kéo – Extended Wet Tow từ Malaysia về Việt Nam, điều rất hiếm thấy được thực hiện đối với các giàn "bold stack", thể hiện năng lực vượt khó của đội ngũ PV Drilling và bản lĩnh của con người Việt Nam.

PV DRILLING VIII được trang bị các công nghệ tiên tiến hàng đầu, bao gồm hệ thống điều khiển khoan Amphion System, hệ thống Top Drive TDS-8SA, National Drawwork 3000 HP và 3x Lewco/W2215 Mudpump, có thể mang lại hiệu suất khoan vượt trội và khả năng vận hành đáng tin cậy. Các hệ thống này chưa thay đổi công nghệ và tương tự so với các giàn khoan hiện hữu nên sẽ rất thuận lợi cho PV Drilling trong công tác quản lý điều hành mà còn có thể tối ưu chi phí bảo trì bảo dưỡng, phụ tùng thay thế, góp phần tạo nên sự hiệu quả trong sản xuất kinh doanh. Song song với công tác tái khởi động, PV Drilling cũng sẽ tiến hành kế hoạch nâng cấp giàn PV DRILLING VIII lên tương đương với thế hệ các giàn tự nâng được đóng mới từ 2016 nhằm cập nhật các công nghệ mới nhất của giàn khoan, cụ thể là nâng cấp khu nhà ở lên 150 chỗ và trang bị thêm tính năng hoạt động song hành (Offline Capabilities). Việc nâng cấp này sẽ đáp ứng tối đa các yêu cầu của các khách hàng trong nước cũng như khu vực, nâng cao tính cạnh tranh và mở ra nhiều cơ hội việc làm hơn cho giàn khoan.

PV DRILLING VIII ĐƯỢC TRANG BỊ CÁC CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN HÀNG ĐẦU, BAO GỒM HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN KHOAN AMPHION SYSTEM, HỆ THỐNG TOP DRIVE TDS-8SA, NATIONAL DRAWWORK 3000 HP VÀ 3X LEWCO/W2215 MUDPUMP, CÓ THỂ MANG LẠI HIỆU SUẤT KHOAN VƯỢT TRỘI VÀ KHẢ NĂNG VẬN HÀNH ĐÁNG TIN CẬY.

Với kinh nghiệm quản lý, giám sát, triển khai các dự án đóng mới; thực tiễn đúc kết từ công tác tái khởi động giàn PV DRILLING V trong những năm 2020-2021 và bề dày kinh nghiệm trong duy tu bảo dưỡng, đại tu – sửa chữa lớn; quản lý – vận hành các giàn khoan, thực hiện hợp đồng cho các chiến dịch khoan trong và ngoài nước suốt chiều dài gần 20 năm qua; với phương châm "Một đội ngũ - một mục tiêu", PV Drilling khẳng định và tự tin đây là dự án mà Tổng công ty đã hoàn toàn làm chủ về mặt kỹ thuật, quy trình quản lý tổng thể dự án và chuỗi cung ứng từ nguồn nội – ngoại lực, hoàn toàn tin tưởng trong việc kiểm soát được chi phí và đảm bảo tiến độ đúng kế hoạch đề ra.

Để phòng cho chu kỳ tăng trưởng mới

Hành trình hồi sinh giàn PV DRILLING VIII không chỉ là bài toán kỹ thuật mà còn là câu chuyện về bản lĩnh, quyết tâm và ý chí của đội ngũ nhân sự của PV Drilling nói chung, khi từng chi tiết nhỏ nhất cũng được phục hồi bằng trọn cả tinh thần trách nhiệm cao nhất. Giàn khoan PV DRILLING VIII không chỉ thể hiện năng lực vượt trội về kỹ thuật của đội ngũ nhân sự PV Drilling, mà còn là biểu tượng cho tinh thần sáng tạo, kiên cường và khát vọng vươn xa của PV Drilling trong hành trình khẳng định vị thế nền công nghiệp năng lượng Việt Nam trên bản đồ thế giới.

Trong bối cảnh giá thuê giàn khoan tự nâng trên thị trường đang diễn biến theo xu hướng tích cực, PV DRILLING VIII sẽ trở thành một nhân tố quan trọng mở ra cơ hội tăng trưởng mạnh mẽ cho PV Drilling, không chỉ đóng góp trong việc gia tăng doanh thu và lợi nhuận của dịch vụ khoan mà còn tạo cơ hội tham gia cung cấp dịch vụ khác liên quan cho các đơn vị thành viên của PV Drilling, mở rộng thị phần tại thị trường khu vực và quốc tế đầy tiềm năng.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ (tiếp theo)

II. PV DRILLING KÝ HỢP ĐỒNG "MUA MỚI CỤM THIẾT BỊ SỬA GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ (HYDRAULIC WORKOVER UNIT)"

Ngày 24/7/2024 tại TP. Hồ Chí Minh, PV Drilling đã thực hiện Lễ ký hợp đồng "Mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (Hydraulic Workover Unit - HWU)" và hợp triển khai dự án với nhà thầu Drillmec S.p.A (Italy).

Ông Nguyễn Xuân Cường, Tổng giám đốc PV Drilling và ông Giuseppe Falbo, Trưởng bộ phận kinh doanh của Drillmec thực hiện Lễ ký kết hợp đồng mua mới cụm thiết bị HWU vào ngày 24/7/2024 tại TP. Hồ Chí Minh.

PV Drilling thực hiện dự án mua mới cụm thiết bị HWU nhằm đưa vào phục vụ các chiến dịch khoan sửa giếng (Workover) hoặc hủy giếng (Plug and Abandon) của các nhà thầu dầu khí tại Việt Nam và các nước khu vực Đông Nam Á. Đây là mảng dịch vụ còn rất nhiều tiềm năng phát triển ở khu vực khi các mỏ dầu khí trưởng thành đang dần đi đến giai đoạn cuối chu kỳ khai thác. Trong các năm qua, PVD Tech (Đơn vị thành viên của PV Drilling) đã cung cấp dịch vụ sửa giếng thành công cho các khách hàng Vietsovpetro, Cửu Long JOC tại thị trường nội địa và đã tích lũy rất nhiều kinh nghiệm cho mảng dịch vụ này.

Phát biểu tại lễ ký kết hợp đồng, ông Nguyễn Xuân Cường, Tổng giám đốc PV Drilling nhấn mạnh: Dự án mua mới cụm thiết bị HWU có vai trò quan trọng trong chiến lược đầu tư và phát triển kinh doanh của PV Drilling trong giai đoạn tới. Khi sở hữu cụm HWU, PV Drilling sẽ làm chủ về thiết bị và công nghệ trong việc cung cấp dịch vụ sửa giếng và hủy giếng ở Việt Nam cũng như gia tăng thị phần tại khu vực Đông Nam Á. PV Drilling rất tin tưởng vào sự thành công của dịch vụ này khi có cụm thiết bị được đóng mới tại Drillmec, Italy và mong rằng lễ ký kết chỉ là bước khởi đầu để mở ra nhiều cơ hội hợp tác hơn nữa giữa hai công ty.

Đối với PV Drilling, chiến lược ở chu kỳ tăng trưởng mới là bên cạnh phát triển mạnh thị phần cung cấp giàn khoan tự nâng đa năng (jack-up) ở khu vực Đông Nam Á, là đẩy mạnh các dịch vụ đi kèm giàn khoan, trong đó có dịch vụ trọn gói (Bundled services). Song song, PV Drilling tăng cường đầu tư giàn khoan và trang thiết bị mới để đáp ứng thị phần ngày càng tăng cao ở thị trường nội địa và cả khu vực, đặc biệt là cung cấp HWU cho hai thị trường tiềm năng Malaysia và Indonesia, sớm nhất là năm 2026.

Phát biểu tại lễ ký kết, đại diện cho Drillmec, ông Giuseppe Falbo cảm ơn PV Drilling đã dành sự tin tưởng cho Drillmec trong việc thực hiện dự án đóng mới cụm HWU đầu tiên của mình. Drillmec mong muốn tiếp tục nhận được sự hợp tác tích cực từ phía PV Drilling xuyên suốt dự án và cam kết sẽ bàn giao cụm HWU đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

Theo hợp đồng đã ký kết thì HWU sẽ dùng công nghệ thủy lực để kéo thả thiết bị sửa giếng khoan dầu khí, thời gian thực hiện hợp đồng là 10 tháng kể từ ngày ký. Nhà cung cấp Drillmec có trụ sở chính ở Italy và hơn 30 năm kinh nghiệm trong việc thiết kế, chế tạo giàn khoan và các thiết bị sửa chữa giếng khoan dầu khí. Ngoài trụ sở chính ở Italy, Drillmec còn có các xưởng thiết kế, chế tạo ở thành phố Houston (Mỹ) và Hyderabad (Ấn Độ).

Việc mua mới cụm thiết bị HWU có ý nghĩa lớn đối với công tác đầu tư của PV Drilling trong năm 2024 và dài hạn. PV Drilling có hợp đồng cung cấp dịch vụ sửa giếng và hủy giếng sẽ mở ra cơ hội phát triển cho các dịch vụ khác cùng tham gia như: Dịch vụ Wireline của PVD Logging, dịch vụ Casing/Tubing Running của PVD Well Service, dịch vụ Coil Tubing của PVD Baker Hughes... góp phần nâng cao chuỗi giá trị của PV Drilling và tạo ra những giá trị gia tăng cho khách hàng bằng những dịch vụ chất lượng cao và giá cả cạnh tranh.

Ngay sau Lễ ký kết hợp đồng mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí HWU là cuộc họp triển khai dự án, cả hai bên đều thể hiện sự chuyên nghiệp và quyết tâm cao. Nhà thầu Drillmec sẽ hoàn thành đóng mới cụm thiết bị đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ để PV Drilling sớm đưa HWU cung cấp dịch vụ cho các khách hàng trong nước, dự kiến là Vietsovpetro, Cửu Long JOC, PVEP, v.v. và các khách hàng trong khu vực.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ *(tiếp theo)*

III. ĐẦU TƯ THIẾT BỊ MỚI VÀ MỞ RỘNG NHÀ XƯỞNG

Ông Nguyễn Xuân Cường, Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc PV Drilling và bà Mai Thế Toàn, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị PV Drilling cùng Ban lãnh đạo PVD Tech thực hiện nghi thức cắt băng khánh thành Xưởng sửa chữa, bảo dưỡng động cơ điện và thiết bị quay vào sáng 31/7/2024.

1. PVD Tech: Tháng 7 năm 2024, PVD Tech đã khánh thành và đưa vào hoạt động Xưởng sửa chữa, bảo dưỡng động cơ điện và thiết bị quay với diện tích sử dụng 836 m² cùng hệ thống trang thiết bị đồng bộ cung cấp các dịch vụ chuyên sâu về động cơ và các thiết bị quay cho các giàn khoan, giàn khai thác dầu khí ngoài khơi, nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy khí - điện - đạm...

Việc đưa Xưởng sửa chữa bảo dưỡng động cơ điện và thiết bị quay vào sử dụng có thể xem là cột mốc quan trọng trong quá trình phát triển dịch vụ của PVD Tech, đúng với định hướng phát triển đã đề ra. Quan trọng hơn, PVD Tech sẽ chủ động về công nghệ, con người và thiết bị ở mảng dịch vụ này. Đây đều là những mảng dịch vụ mà khách hàng có yêu cầu rất cao về an toàn, chất lượng, ổn định. Đồng thời, kết quả này còn minh chứng cho sự linh hoạt chuyển mình của PVD Tech trong việc hoàn thiện năng lực cung cấp dịch vụ, tăng cường năng lực sản xuất và phát triển mảng dịch vụ mới, đáp ứng yêu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Từ đây mở ra nhiều cơ hội cho PVD Tech tiên phong phát triển các mảng dịch vụ mới trong và đặc biệt mở rộng dịch vụ ra ngoài ngành, tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động.

Với việc cung cấp các dịch vụ truyền thống gồm: cho thuê cụm thiết bị khoan (DES); dịch vụ kỹ thuật giếng khoan; dịch vụ thiết kế, chế tạo và sản xuất thiết bị kỹ thuật cao; dịch vụ thương mại và logistic; dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng cầu; dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa turbine, máy nén, v.v. và mới nhất là đưa vào hoạt động Xưởng sửa chữa, bảo dưỡng động cơ điện và thiết bị quay được kỳ vọng đem lại những thành công lớn cho quá trình phát triển bền vững của PVD Tech.

2. PVD Logging: Năm 2024, song song phát triển dịch vụ ra thị trường khu vực, PVD Logging tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư trang thiết bị, máy móc, công nghệ và nhân lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, khẳng định giá trị thương hiệu cung cấp dịch vụ giếng khoan dầu khí hàng đầu ở Việt Nam. Bởi với công tác đầu tư, sau giai đoạn tiết kiệm chi tiêu để tối ưu hóa lợi nhuận trong giai đoạn "khủng hoảng kép", PVD Logging đẩy mạnh đợt đầu tư các thiết bị, công nghệ mới để đáp ứng thị trường tăng trưởng mạnh trở lại, như mua mới bộ PDE 4.0, các thiết bị đo Karota khai thác, nâng cấp trạm đo Karota khí, v.v. Đồng thời, PVD Logging đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển (R&D) nhằm thu hẹp khoảng cách công nghệ với các công ty đa quốc gia; hợp tác nghiên cứu và phát triển hệ thống phân tích khí hậu có năng cao C1-C5, C1-C10 từ hệ thống chuẩn C1-C5; phát triển máy tách khí chuẩn CVT (Contain Volume & Temperature), là thế hệ máy tách khí mới so với chuẩn CVD (Contain Volume Degasser) hiện hành; hợp tác nâng chuẩn truyền dữ liệu theo thời gian thực từ chuẩn WITSO trở thành WITSML – mạnh hơn, nhiều hơn và bảo mật cao hơn...

Với tầm nhìn dài hạn và sự hỗ trợ từ chiến lược "One PVD" của Tổng công ty, PVD Logging đang mạnh mẽ vươn ra, hướng đến mục tiêu trở thành nhà cung cấp dịch vụ giếng khoan hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

3. PVD Well Services đang thực hiện dự án "Mua sắm bộ Thiết bị Kéo thả ống chống CRT (Casing Running Tool – Internal gripping mechanism. CRTT nhằm đáp ứng yêu cầu về an toàn, kỹ thuật ngày càng cao của thị trường dịch vụ Kéo thả ống chống, vượt cột ống chống đặc biệt là dịch vụ khoan bằng ống chống, nâng cao năng lực cạnh tranh, độ tin cậy và uy tín của công ty ở thị trường trong nước; giảm sự phụ thuộc vào đối tác và từng bước phát triển, mở rộng dịch vụ ra các nước trong khu vực như Malaysia, Brunei, Myanmar... Dịch vụ này vừa mang lại lợi ích thiết thực cho khách hàng và Công ty, vừa nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng các yêu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng. Bộ thiết bị Kéo thả ống chống CRT này cùng với bộ thiết bị mà Công ty đang sở hữu, góp phần khẳng định năng lực và nâng cao giá trị thương hiệu của PVD Well Services lên tầm khu vực, hướng đến phát triển bền vững. Dự án còn góp phần nâng cao năng lực quản lý và triển khai dịch vụ CRT của PVD Well Services.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ (tiếp theo)

IV. TRIỂN KHAI THỦ TỤC THÀNH LẬP LIÊN DOANH TẠI INDONESIA

PV Drilling đang trong quá trình hoàn tất các thủ tục đầu tư ra nước ngoài theo hình thức góp vốn thành lập Công ty liên doanh tại Indonesia, trong đó PV Drilling góp 40% trong tổng số vốn điều lệ 700.000 Đô la Mỹ.

Công ty liên doanh dự kiến thành lập có tên giao dịch quốc tế là PT PetroVietnam Drilling Indonesia (viết tắt: PT PVD Indo) theo loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn. Thời gian hoạt động của liên doanh là 10 năm và có thể được kéo dài thêm tùy thuộc vào thỏa thuận của các bên. Mục đích chính của Liên doanh này là cung cấp dịch vụ cho thuê giàn khoan tự nâng và các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan hỗ trợ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí tại thị trường Indonesia.

Indonesia là một trong những thị trường có nhu cầu giàn khoan cao nhất tại Đông Nam Á, được duy trì ổn định và có xu hướng gia tăng trong những năm tới với số lượng giàn khoan tự nâng cần trung bình mỗi năm từ 14 – 16 giàn và thường là những chương trình khoan dài hạn. Việc thành lập liên doanh tại thị trường này tạo nền tảng vững chắc cho PV Drilling duy trì nguồn công việc ổn định và dài hạn cho đội ngũ giàn khoan hiện hữu đồng thời thực hiện chiến lược phát triển thông qua đầu tư thêm giàn khoan trong thời gian tới.

Trước đây hơi năm, từ tháng 12/2022, PV Drilling đã cung cấp dịch vụ khoan tại Indonesia sau 10 năm chinh phục thị trường lớn nhất khu vực và cũng nổi tiếng khắt khe này, và có Văn phòng điều hành tại Jakarta. Khách hàng lớn nhất của PV Drilling tại Indonesia là PT Pertamina Hulu Energi Offshore Northwest Java (PHE ONWJ).

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ MỚI NĂM 2024, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025

Tạo những thành công bước đầu tại các thị trường Myanmar, Thái Lan, Malaysia, Cambodia, Brunei và Indonesia, PV Drilling đã không ngừng mở rộng hoạt động, đi đầu vào từng thị trường và không ngừng đổi mới, phát triển các dịch vụ, không ngừng liên tục đã mang lại những kết quả đáng ghi nhận, khẳng định vị thế của nhà thầu khoan PV Drilling trên trường quốc tế.

BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG TẠI INDONESIA TỪ THÁNG 12/2022 THEO HỢP ĐỒNG KHOAN 3 NĂM CHẮC CHẮN, GIÀN PV DRILLING II ĐÃ GIÀNH ĐƯỢC SỰ TIN NHIỆM RẤT CAO TỪ PHÍA KHÁCH HÀNG PERTAMINA. NHỜ ĐÓ, VÀO THÁNG 11/2024 VỪA QUA, CÁC BÊN ĐÃ TIẾN HÀNH GIA HẠN HỢP ĐỒNG ĐỐI VỚI GIÀN KHOAN PV DRILLING II ĐẾN NĂM 2028.

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG NĂM 2024

Indonesia là một trong những thị trường lớn tại Đông Nam Á trong lĩnh vực dầu khí, với nhu cầu sử dụng giàn khoan tự nâng luôn duy trì ở mức cao. Trung bình mỗi năm, quốc gia này cần từ 10 - 12 giàn khoan tự nâng để phục vụ các chương trình khoan dài hạn. Trước tiềm năng này, PV Drilling đã nỗ lực mở rộng hoạt động tại Indonesia và đạt được những thành công quan trọng, tạo tiền đề cho việc nâng cao vị thế của mình trên thị trường. Hiện tại, giàn PV DRILLING II đang thực hiện hợp đồng khoan dài hạn cho Pertamina Hulu Energi ONWJ (Pertamina) tại khu vực Tây Bắc Java. Bắt đầu hoạt động tại Indonesia từ tháng 12/2022 theo hợp đồng khoan 3 năm chắc chắn, giàn PV DRILLING II đã giành được sự tin nhiệm rất cao từ phía khách hàng Pertamina. Nhờ đó, vào tháng 11/2024 vừa qua, các bên đã tiến hành gia hạn hợp đồng đối với giàn khoan PV DRILLING II đến năm 2028. Bên cạnh đó, cũng trong năm 2024, Pertamina còn kí kết hợp đồng để sử dụng giàn PV DRILLING III cho chương trình khoan 3 năm chắc chắn, kèm 2 năm tùy chọn gia hạn. Với 2 giàn khoan cùng lúc hoạt động tại Indonesia, PV Drilling sẽ trở thành một trong những nhà thầu khoan có thị phần lớn nhất tại thị trường này. Trên nền tảng các hợp đồng khoan dài hạn và vị thế tại thị trường Indonesia, PV Drilling đã mạnh dạn tiến xa hơn một bước nữa với dự án đầu tư thành lập công ty liên doanh tại Indonesia. Liên doanh có tên gọi PT PetroVietnam Drilling Indonesia (viết tắt: PT PVD Indo) sẽ tạo cầu nối vững chắc để PV Drilling không chỉ cung cấp giàn khoan mà còn có thể triển khai các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan như đo Karota khí (Mud logging), lắc thả ống chống (Casing running), sửa chữa kiểm định cần ống (Tubular inspection and repair), khoan kiểm soát áp suất (MPD), v.v. trong những năm tới.

Kể từ khi chính thức gia nhập thị trường Malaysia vào năm 2017, PV Drilling đã nhanh chóng khẳng định vị thế với nhiều chương trình khoan thành công cho các khách hàng như Sapura, IPC, Hibiscus, Repsol và Petronas Carigali. Hiện tại, công ty đang vận hành ba giàn khoan tự nâng tại thị trường này: PV DRILLING I, PV DRILLING III và PV DRILLING VI. Malaysia được đánh giá là một trong những nền kinh tế tăng trưởng ổn định trong khu vực Đông Nam Á. Với nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc và chính sách khuyến khích đầu tư hiệu quả, Malaysia đang phục hồi mạnh mẽ sau những biến động toàn cầu, dự kiến tăng trưởng GDP đạt mức khả quan trong năm 2025. Trong cơ cấu nền kinh tế, dầu khí vẫn tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển của quốc gia. Chính phủ Malaysia đã và đang điều chỉnh các chính sách tài khóa trong ngành dầu khí để tăng cường thu hút đầu tư, đảm bảo tính cạnh tranh và duy trì sản lượng khai thác ổn định. Các kế hoạch thăm dò, phát triển và sản xuất dầu khí hàng năm đều được xây dựng kỹ lưỡng, với thị trường có nhu cầu trung bình từ 10 giàn khoan tự nâng, trong đó khoảng 7 - 8 giàn được duy trì hoạt động lâu dài. Với những triển vọng và chính sách phát triển rõ ràng, Malaysia tiếp tục là thị trường ổn định để PV Drilling duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. PV Drilling đang tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các đối tác, đồng thời làm việc sát sao với các khách hàng tại Malaysia để tìm kiếm cơ hội triển khai các gói dịch vụ tích hợp, bao gồm cả giàn khoan và các kỹ thuật giếng khoan, đem đến nhiều giải pháp linh hoạt đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng tại thị trường này.

Không chỉ tập trung vào Đông Nam Á, PV Drilling đang đẩy mạnh mở rộng hoạt động sang Trung Đông - khu vực giàu trữ lượng dầu mỏ và khí đốt bậc nhất thế giới, chiếm 48,4% trữ lượng dầu toàn cầu và đóng góp hơn 39,5% sản lượng dầu mỏ xuất khẩu toàn thế giới. Với vai trò quan trọng trong đảm bảo an ninh năng lượng toàn cầu, Trung Đông là một thị trường đầy tiềm năng cho các nhà thầu khoan dầu khí đủ năng lực. Để tiếp cận các cơ hội cung cấp giàn khoan tự nâng và dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, PV Drilling đang xem xét thành lập văn phòng đại diện hoặc hợp tác với các đối tác tại Trung Đông. Việc đặt chân vào thị trường rộng lớn này không chỉ giúp PV Drilling đa dạng hóa hoạt động kinh doanh mà còn mang lại cơ hội phát triển lâu dài và bền vững cho PV Drilling.

Đối với thị trường trong nước, từ năm 2025 trở đi, nhiều dự án phát triển mỏ lớn như Đại Hùng pha 2, Sư Tử Trắng - pha 2B, Kình Ngư Trắng - Kình Ngư Trắng Nam, Lạc Đà Vàng, Lô B - Ô Môn, v.v. dự kiến sẽ được triển khai mạnh mẽ. Để đáp ứng nhu cầu giàn khoan cho những dự án trọng điểm này, PV Drilling một mặt tiếp tục duy trì hợp tác cùng đối tác Borr Drilling để cho một số giàn khoan đến các khách hàng, đồng thời triển khai mua thêm giàn khoan PV DRILLING VIII trong 2026 và dự kiến đưa giàn đó vào hoạt động vào quý 4/2026.

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ MỚI NĂM 2024, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025 *(tiếp theo)*

PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ MỚI

Bên cạnh cung cấp giàn khoan phục vụ cho các chương trình khoan, PV Drilling cũng đã có những bước chuẩn bị cần thiết để mở rộng sang lĩnh vực sửa giếng và hủy giếng, một nhu cầu đang có xu hướng tăng cao không chỉ tại Việt Nam mà trong toàn khu vực Đông Nam Á. Năm 2024, PV Drilling hợp tác cùng Công ty CP Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (PTSC - POS) đấu thầu và giành được Hợp đồng trọn gói cho dự án hủy giếng tại mỏ Sông Đốc. PV Drilling còn đầu tư vào cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (Hydraulic Workover Unit – HWU), dự kiến sẽ được bàn giao tại Việt Nam vào cuối năm 2025, sẵn sàng cho việc triển khai mạnh mẽ dịch vụ đóng và hủy giếng (Plug and Abandonment - P&A) trong những năm tiếp theo. Với chiến lược đầu tư tác bạo và mạnh mẽ nói trên, cùng với đội ngũ và năng lực toàn bộ đội ngũ PV Drilling bao gồm cả các đơn vị thành viên và các liên doanh, PV Drilling hoàn toàn có khả năng cung cấp toàn bộ chuỗi dịch vụ cần thiết cho một chương trình khoan. Trong những năm qua, PV Drilling đã tích lũy được kinh nghiệm đáng kể thông qua việc triển khai thành công nhiều dự án khoan trọn gói (Bundled Services) cho các khách hàng lớn như Hoàng Long - Hoàn Vũ JOC, Thăng Long JOC, BHP Billiton, ENI, Premier Oil và gần đây nhất là dự án phát triển mỏ Đại Hùng pha 3 của PVEP - POC. Trong dự án này, PV Drilling sẽ thực hiện một hợp đồng dịch vụ trọn gói bao gồm 11 dịch vụ giếng khoan khác nhau. Mô hình dịch vụ Bundled Services như vậy đang dần trở thành một điểm nổi bật trong năng lực của PV Drilling, giúp khách hàng triển khai công việc một cách thuận lợi, hạn chế rủi ro trong công tác triển khai công việc cũng như loại bỏ khả năng phát sinh chi phí dự án.

PV Drilling không chỉ khẳng định vị thế là nhà cung cấp dịch vụ khoan dầu khí hàng đầu mà còn chủ động chuẩn bị cho quá trình chuyển đổi năng lượng trong tương lai. Nhận thức rõ vai trò thiết yếu của năng lượng sạch và tái tạo trong bối cảnh toàn cầu hóa, PV Drilling đã có kế hoạch đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu và phát triển các dịch vụ mới, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực năng lượng gió với các dự án điện gió trên bờ và ngoài khơi. Với nền tảng kinh nghiệm vững chắc, cơ sở vật chất hiện đại và đội ngũ nhân sự chuyên môn cao, cùng với chiến lược đa dạng hóa dịch vụ và tinh thần cởi mở, mạnh dạn thay đổi và thích nghi với xu thế toàn cầu, PV Drilling tự tin sẽ xây dựng thành công một hệ sinh thái dịch vụ toàn diện, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng trong toàn bộ chuỗi giá trị của ngành công nghiệp năng lượng tại Việt Nam cũng như trong khu vực Đông Nam Á.

Năm 2024, PV Drilling hợp tác cùng Công ty CP Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (PTSC - POS) đấu thầu và giành được Hợp đồng trọn gói cho dự án hủy giếng tại mỏ Sông Đốc. PV Drilling còn đầu tư vào cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (Hydraulic Workover Unit – HWU), dự kiến sẽ được bàn giao tại Việt Nam vào cuối năm 2025, sẵn sàng cho việc triển khai mạnh mẽ dịch vụ đóng và hủy giếng (Plug and Abandonment – P&A) trong những năm tiếp theo.

CHÍNH SÁCH BẢO VỆ QUYỀN LỢI CHO KHÁCH HÀNG

Giàn khoan PV DRILLING II đạt cột mốc 15 năm liên tục Zero LTI vào ngày 15/09/2024, được công nhận bởi Hiệp hội các Nhà thầu khoan quốc tế (IADC - International Association of Drilling Contractors), là thành tích mang tầm cỡ thế giới.

Nhìn lại hành trình 23 năm xây dựng và phát triển, sự kiên định trong chiến lược kinh doanh và đề cao các giá trị cốt lõi "Con người - Sự chính trực - Sự chuyên nghiệp" cùng với tư duy đột phá, quản trị biến động hiệu quả, tinh thần cống hiến, nỗ lực sáng tạo qua các thời kỳ của đội ngũ CBCNV-NLĐ PV Drilling đã giúp Tổng công ty hoàn thành xuất sắc sứ mệnh "Cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật khoan dầu khí hàng đầu trong khu vực, tạo ra giá trị gia tăng cho khách hàng bằng những dịch vụ chất lượng cao và giá cả cạnh tranh".

Để thực hiện sứ mệnh này, PV Drilling xem việc thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xây dựng thành công và duy trì hiệu quả hệ thống quản lý An toàn - Sức khỏe - Môi trường - Chất lượng (HSEQ) theo các tiêu chuẩn quốc tế là một trong những ưu tiên hàng đầu. Hiện nay, Hệ thống quản lý HSEQ của Tổng công ty đang được áp dụng theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018. Đây là nhân tố then chốt góp phần mang lại sự thành công cho các chiến dịch khoan tại thị trường trong nước và quốc tế. Ngoài ra, hiệu suất vận hành của các giàn khoan tự nâng đều đạt gần 100% đã góp phần mang lại những lợi ích không nhỏ cho khách hàng như hoàn thành chiến dịch khoan vượt tiến độ, tiết kiệm ngân sách, tối ưu hóa chi phí giếng khoan trong điều kiện đảm bảo an toàn và chất lượng dịch vụ tốt nhất.

Với đặc thù rủi ro nội hàm của ngành năng lượng, mỗi khách hàng đều phải tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật về quản lý an toàn trong hoạt động khai thác tại mỏ và vùng biển do Chính phủ nước sở tại ban hành. Đồng thời, khách hàng phải xây dựng và vận hành hệ thống HSEQ riêng để đảm bảo quản lý an toàn xuyên suốt quá trình hoạt động. Trong vai trò nhà thầu cung cấp dịch vụ giàn khoan và kỹ thuật giếng khoan, PV Drilling cam kết tuân thủ và thực thi các Hệ thống HSEQ của khách hàng cũng như các quy định pháp luật liên quan để bảo vệ quyền lợi của các bên đối với việc ngăn ngừa sự cố, tai nạn, bảo vệ người, tài sản, môi trường tại mỏ, vùng biển nơi có công trình dầu khí của khách hàng.

Trong năm 2024 vừa qua, thị trường giàn khoan trong nước và tại khu vực đã có nhiều khởi sắc so với giai đoạn khủng hoảng kép hậu đại dịch Covid-19, thể hiện qua sự hồi phục nhu cầu cùng với giá cho thuê giàn dự báo được duy trì ở mức hợp lý. Với những triển vọng tích cực đó, PV Drilling đã thực hiện chính sách phát triển hơn nữa đội ngũ giàn khoan tự nâng nhằm nắm bắt nhu cầu của thị trường trên cơ sở đánh giá nguồn lực hiện tại, thấu hiểu, ứng phó linh hoạt với các rủi ro tiềm tàng. Bên cạnh việc tăng cường đội ngũ giàn khoan, PV Drilling cũng đang triển khai đầu tư cụm thiết bị phục vụ nhu cầu sửa, hủy giếng (HW/U) đang gia tăng cũng như các thiết bị kỹ thuật giếng khoan, mở rộng nhà xưởng, v.v. nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh ở chu kỳ tăng trưởng mới.

Bên cạnh những thành tựu đạt được từ việc triển khai hiệu quả Hệ thống Quản lý HSEQ trong năm 2024, tính đến ngày 31/12/2024, PV Drilling tiếp tục ghi nhận các kết quả ấn tượng trong lĩnh vực này. Cụ thể, Tổng công ty duy trì thành tích không để xảy ra bất kỳ sự cố môi trường nghiêm trọng nào. Đặc biệt, giàn khoan PV DRILLING II đạt cột mốc 15 năm liên tục Zero LTI vào ngày 15/09/2024, được công nhận bởi Hiệp hội các Nhà thầu khoan quốc tế (IADC - International Association of Drilling Contractors), là thành tích mang tầm cỡ thế giới. Mới nhất là giàn TAD - PV DRILLING V đạt 12 năm liên tục Zero LTI vào ngày 03/12/2024. Trong năm, giàn PV DRILLING III hoàn thành mét khoan cuối cùng của giếng BOC-28 đạt 6.870m và đã xác lập kỷ lục giếng khoan dài nhất Malaysia. Giếng BOC-28 thuộc dự án khoan phát triển mỏ Bunga Orkid - C, L6 PM3 CAA thuộc vùng biển chồng lấn Malaysia - Việt Nam do HIBISCUS OIL & GAS MALAYSIA LIMITED điều hành; giàn PV DRILLING VI được ghi nhận có đóng góp lớn vào thành tích chung của giếng khoan Amaryllis-1 đạt chi phí khoan thấp nhất năm 2024 được Cơ quan quản lý dầu khí Malaysia (Malaysia Petroleum Management - MPM) ghi nhận và vinh danh.

Để có được những thành tích đáng tự hào này, tập thể PV Drilling từ Ban Lãnh đạo Tổng công ty cho đến toàn bộ CBCNV-NLĐ PV Drilling đã nỗ lực không ngừng nghỉ từ những ngày đầu thành lập, phối hợp lãnh việc với kim chỉ nam luôn hướng đến những giá trị tốt nhất cho khách hàng. Với tầm quan trọng trong kế hoạch phát triển bền vững của PV Drilling, các chính sách bảo vệ khách hàng, quản lý chất lượng, quản lý an toàn - sức khỏe - môi trường, v.v. sẽ tiếp tục được Tổng công ty duy trì triển khai mạnh mẽ để củng cố nhận thức tuyệt đối trong đội ngũ, giúp cho mọi chiến dịch khoan của khách hàng đều được thực hiện an toàn, hiệu quả, mang lại giá trị thiết thực cho toàn bộ người lao động của các bên.

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP TẠI PV DRILLING: KHẲNG ĐỊNH BẢN SẮC, NÂNG TẦM THƯƠNG HIỆU

Giải thưởng **"Nơi làm việc tốt nhất Châu Á năm 2024"** chính là minh chứng rõ nét cho những nỗ lực của PV Drilling trong việc xây dựng môi trường làm việc gắn kết đa thế hệ cùng văn hóa doanh nghiệp tôn trọng sự đa dạng.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cạnh tranh khốc liệt, văn hóa doanh nghiệp không chỉ là yếu tố tạo nên sự khác biệt mà còn là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của mỗi tổ chức. Đối với PV Drilling, công tác văn hóa doanh nghiệp luôn được coi trọng và xem như một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển dài hạn. Năm 2024 đánh dấu một bước tiến quan trọng trong hành trình xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp của PV Drilling, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn "Vươn ra biển lớn - Bền vững tương lai".

Nhận thức về tầm quan trọng của văn hóa doanh nghiệp từ những ngày đầu

Văn hóa doanh nghiệp tại PV Drilling không chỉ là những giá trị, chuẩn mực được truyền tải qua văn bản mà còn là linh hồn, sợi dây kết nối mọi thành viên trong tổ chức. Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác này, PV Drilling đã xác định văn hóa doanh nghiệp là yếu tố then chốt để xây dựng một tập thể đoàn kết, chuyên nghiệp và có trách nhiệm. Đây cũng là nền tảng để Tổng công ty vượt qua những thách thức, nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế nhà thầu khoan trên thị trường quốc tế. Với chiến lược phát triển bền vững, PV Drilling luôn chú trọng đến việc xây dựng một môi trường làm việc công bằng, minh bạch và nhân văn. Văn hóa doanh nghiệp không chỉ giúp thu hút và giữ chân nhân tài mà còn tạo động lực để mỗi cá nhân phát huy tối đa tiềm năng của mình, từ đó đóng góp vào sự phát triển chung của Tổng công ty.

PV Drilling đã bắt đầu hành trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp từ rất sớm với việc hoạch định tầm nhìn, sứ mệnh dựa trên ba giá trị cốt lõi làm nền tảng: Con người - Sự chuyên nghiệp - Sự chính trực. Những giá trị này không chỉ là khẩu hiệu mà đã được cụ thể hóa thông qua các chính sách, quy trình hoạt động và quy tắc ứng xử trong toàn bộ hoạt động của Tổng công ty. Bộ Quy tắc Ứng xử được ban hành lần đầu tiên vào năm 2015 đã đánh dấu bước chuyển mình quan trọng trong việc hệ thống hóa các chuẩn mực văn hóa. Đến tháng 8/2023, bộ quy tắc này đã được cập nhật để phù hợp với bối cảnh mới, thể hiện sự linh hoạt và tiến bộ của Tổng công ty.

Bên cạnh đó, tháng 1/2022, PV Drilling đã chính thức ban hành "Sổ tay Văn hóa PV Drilling", một công cụ quan trọng giúp lan tỏa và thấm nhuần các giá trị cốt lõi đến từng cán bộ nhân viên.

Các giá trị cốt lõi của PV Drilling được thể hiện rõ nét qua từng khía cạnh. Về Con người, Tổng công ty luôn khuyến khích xây dựng các mối quan hệ công việc tích cực, tạo điều kiện để mỗi cá nhân nuôi dưỡng đam mê bằng cách chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, ý tưởng và thông tin, tạo ra một môi trường làm việc nơi mọi người có thể học hỏi, cống hiến và trở nên xuất sắc cùng với sự phát triển của PV Drilling; đảm bảo an toàn cho con người và môi trường trong quá trình hoạt động. Sự chính trực được thể hiện qua nỗ lực thực hiện theo pháp luật và Bộ Quy tắc ứng xử luôn đưa ra ý kiến đối với những sự việc không phù hợp; giữ gìn tài sản của PV Drilling và khách hàng; hành động vì lợi ích chung và thể hiện trách nhiệm với bản thân, tổ chức, cộng đồng và đồng nghiệp. Sự chuyên nghiệp được thể hiện qua quá trình không ngừng học hỏi, đổi mới, sáng tạo; tôn trọng mọi cam kết và cố gắng đưa ra kết quả tốt nhất bằng những phương pháp phù hợp với chi phí tối ưu; hành động vì lợi ích hợp pháp cao nhất của PV Drilling, hướng đến lợi ích lâu dài của khách hàng và nhà đầu tư.

Dấu ấn văn hóa PV Drilling năm 2024

2024 được xem là một năm bứt phá của PV Drilling không chỉ trong sản xuất kinh doanh mà trong cả hoạt động xây dựng văn hóa doanh nghiệp được triển khai sâu rộng, liên tục, nề nếp, chuyên nghiệp, khoa học.

Giữ phương châm "Con người là tài sản quý giá nhất", PV Drilling tiếp tục đổi mới môi trường làm việc theo hướng hiện đại và bền vững, dựa trên hệ thống quản trị nhân lực tiên tiến cùng với mô hình năng lực cho từng vị trí công việc, thiết lập một cơ chế đãi ngộ phù hợp, cạnh tranh, thu hút đội ngũ nhân lực trẻ. Giải thưởng "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á năm 2024" chính là minh chứng rõ nét cho những nỗ lực của PV Drilling trong việc xây dựng môi trường làm việc gắn kết đa thế hệ cùng văn hóa doanh nghiệp tôn trọng sự đa dạng. Công tác đào tạo được tiếp tục đẩy mạnh thông qua việc triển khai hàng trăm khóa học được tổ chức trong toàn Tổng công ty, trong đó có 8 khóa học chuyên sâu về văn hóa doanh nghiệp, thu hút sự tham gia của 231 nhân viên. Các khóa học này không chỉ mang đến cơ hội học hỏi và phát triển cho đội ngũ nhân sự mà còn giúp họ hiểu sâu hơn về những giá trị cốt lõi của công ty, từ đó nâng cao sự cam kết và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Bên cạnh đó, hàng loạt các hoạt động, sự kiện đa dạng và ý nghĩa được tổ chức trong năm nhằm lan tỏa và khơi dậy niềm tự hào về văn hóa doanh nghiệp. Từ các chương trình hội thao, team building, các sự kiện hưởng ứng ngày lễ, ngày truyền thống, thành lập Tổng công ty, v.v được tổ chức thường xuyên, có chủ đề xuyên suốt nhằm chia sẻ các thông điệp, giá trị văn hóa cốt lõi của Tổng công ty.

Cùng trong năm 2024, công tác an sinh xã hội được Tổng công ty phối hợp với các tổ chức đoàn thể triển khai rộng rãi với các hoạt động đa dạng, thiết thực. Bằng

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP TẠI PV DRILLING
KHẲNG ĐỊNH BẢN SẮC, NÂNG TẦM THƯƠNG HIỆU

(tiếp theo)

tính trách nhiệm cao và sự tận tâm trong công tác thực hiện, PV Drilling đã làm việc với nhiều địa phương trên cả nước để vực tiến các công trình xây dựng nhà đại đoàn kết, trường học, trạm y tế, v.v. Hàng nghìn phần quà, tài trợ học bổng, bảo hiểm y tế, v.v. đã được trao gửi đến những người có hoàn cảnh khó khăn, nạn nhân chất độc màu da cam, học sinh nghèo tại các xã vùng sâu, vùng xa trên nhiều tỉnh thành. Ngoài ra, chương trình trồng cây xanh được PV Drilling cùng các đơn vị thành viên tiếp tục triển khai rộng rãi tại khu vực Tây Nam Bộ, với hơn 23.000 cây xanh được trồng và bàn giao cho địa phương chăm sóc, góp phần cùng cả nước đạt được cam kết phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050. Nhiều cách làm sinh động, sáng tạo tiếp tục được nhân rộng lan tỏa đi thông điệp "Vì một Việt Nam xanh" tới từng người lao động.

Tất cả các hoạt động trên đã góp phần khẳng định và lan tỏa nét đẹp giá trị văn hóa người dầu khí nói chung và người lao động PV Drilling nói riêng đến với cộng đồng.

Áp dụng giá trị cốt lõi trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Văn hóa PV Drilling mang tính đặc thù của ngành kỹ thuật dầu khí chất lượng cao và chính các giá trị cốt lõi "Con người – Sự chuyên nghiệp – Sự chính trực" đã giúp Tổng công ty định hướng trọng tâm cho các hoạt động đào tạo và phát triển năng lực của CBCNV đạt chuẩn năng lực quốc tế. Việc tăng cường thực hành các giá trị cốt lõi ở mỗi CBCNV luôn được Ban lãnh đạo quan tâm để hoàn thiện chất lượng dịch vụ, tăng cường sức mạnh tập thể, nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường khoan quốc tế. Với địa bàn hoạt động trải rộng từ Việt Nam đến các nước ASEAN, Algeria, Trung Đông và Nhật Bản, v.v. PV Drilling liên tục nghiên cứu, cập nhật chính sách nước sở tại, củng cố hiểu văn hóa và con người bản xứ để linh hoạt áp dụng văn hóa kinh doanh, phù hợp với đặc thù từng quốc gia, dân tộc nơi giàn khoan của PV Drilling cung cấp dịch vụ. Uy tín và thương hiệu của "Nhà thầu khoan Việt Nam tiên phong trong ngành khoan dầu khí" ngày càng được nâng cao trên thị trường quốc tế.

Kiên định và phát huy

Qua hơn 23 năm hình thành và phát triển, PV Drilling đã kiên định theo đuổi các giá trị cốt lõi, xây dựng một bản sắc văn hóa doanh nghiệp vững mạnh và nhân văn. Năm 2024 là một dấu mốc quan trọng trong hành trình này, khẳng định cam kết của Tổng công ty đối với sự phát triển bền vững. Với nền tảng văn hóa vững chắc, PV Drilling không những tiếp tục phát huy thế mạnh trong nước mà còn vươn xa hơn trên thị trường quốc tế, hiện thực hóa tầm nhìn "Vươn ra biển lớn – Bền vững tương lai".

CHƯƠNG

05

BỀN VỮNG TƯƠNG LAI

240
Chiến lược phát triển của PV Drilling đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030
248
Tổng quan hoạt động phát triển bền vững năm 2024
260
Cơ cấu quản trị về phát triển bền vững
262
Mô hình kinh doanh bền vững
264
Gắn kết các bên liên quan và đánh giá các vấn đề trọng yếu
272
Cam kết của PV Drilling về An toàn - Sức khỏe - Môi trường - Chất lượng (HSEQ) trong hoạt động SXKD
282
Phát triển mối quan hệ bền vững với Nhà nước

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA PV DRILLING ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Tiếp tục khẳng định vị trí nhà thầu khoan hàng đầu Việt Nam với mục tiêu chiếm lĩnh thị phần dịch vụ trong nước, đảm nhận 70% - 80% thị trường cung cấp giàn khoan tự nâng tại Việt Nam, đồng thời phát huy thế mạnh trong lĩnh vực khoan và kỹ thuật giếng khoan dầu khí, mở rộng và đẩy mạnh thị phần dịch vụ khoan và dịch vụ giếng khoan trong khu vực và toàn cầu, hướng tới trở thành một nhà thầu khoan dầu khí tin cậy và có uy tín trên thế giới, tạo ra giá trị gia tăng cho khách hàng bằng dịch vụ chất lượng cao và giá cả cạnh tranh.

Bên cạnh đó, PV Drilling cũng tìm kiếm cơ hội mở rộng dịch vụ sang lĩnh vực mới theo xu hướng chuyển dịch năng lượng của Petrovietnam. PV Drilling tin tưởng rằng với nỗ lực của toàn thể cán bộ, nhân viên và sự phối hợp của các bên liên quan, PV Drilling sẽ thành công trong việc thực hiện chiến lược phát triển và gia tăng vị thế của PV Drilling trên thị trường dầu khí.

Tiếp tục khẳng định vị trí nhà thầu khoan hàng đầu Việt Nam với mục tiêu chiếm lĩnh thị phần dịch vụ trong nước, đảm nhận 70% - 80% thị trường cung cấp giàn khoan tự nâng tại Việt Nam

THÔNG ĐIỆP VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

PV Drilling đã có một năm hoạt động đầy tích cực, hiệu quả với kết quả sản xuất kinh doanh đầy ấn tượng trong năm 2024, đóng góp quan trọng vào thành công chung của ngành dầu khí Việt Nam.

TỔNG DOANH THU ĐẠT

9.566

tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA CỔ ĐÔNG CÔNG TY MẸ ĐẠT

698

tỷ đồng

NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẠT

892

tỷ đồng

Cụ thể, tổng doanh thu đạt 9.566 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 698 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước đạt 892 tỷ đồng. Đây là thành quả của một năm nỗ lực cống hiến, đảm bảo việc làm cho toàn bộ các giàn khoan sở hữu, đồng thời hợp tác thuê thêm 2 giàn khoan của đối tác, kịp thời phục vụ nhu cầu thị trường trong nước, mở rộng thị phần khoan và các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan ra nước ngoài, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, lập nhiều thành tích, cột mốc ấn tượng và đạt nhiều giải thưởng danh giá trong hành trình phát triển công tác khoan dầu khí theo hướng chuyên sâu, đảm bảo năng lực cạnh tranh khi tham gia thị trường khoan quốc tế.

Bước sang năm 2025, để vững vàng hội nhập kỷ nguyên vươn mình của dân tộc cũng như sẵn sàng tăng tốc bước vào giai đoạn chuyển mình bền vững của Petrovietnam, hưởng ứng lời kêu gọi từ Hội nghị lần thứ 28 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu (COP28) với chủ đề "Đoàn kết vì một thế giới xanh" - tập trung vào việc thúc đẩy hành động về biến đổi khí hậu bằng cách giảm phát thải và ngăn chặn sự nóng lên toàn cầu, PV Drilling sẽ tiếp tục tập trung hoàn thiện công tác ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị doanh nghiệp) hướng đến hành trình phát triển bền vững, trên cơ sở đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển ổn định được thực hiện hài hòa với công tác bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động của biến đổi khí hậu, tăng cường chuyển đổi số, áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng và tài nguyên, tích cực sử dụng năng lượng tái tạo thay thế, nâng cao năng suất lao động thông qua các chính sách phát triển nhân lực, xây dựng đội ngũ kế thừa, đạt được sự cân bằng giữa nhu cầu của con người và sức khỏe của trái đất, đồng thời tạo ra một thế giới nơi sự thịnh vượng và hạnh phúc cùng tồn tại song song với việc quản lý tốt môi trường sống, đồng thời tiếp tục nối kết lan tỏa và đồng hành trên con đường phát triển bền vững với các bên liên quan như cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, đối tác, nhà cung cấp, vv.

Hành trình phát triển bền vững là một hành trình dài đòi hỏi nhiều nỗ lực về cả vật chất và thời gian nhưng tôi tin rằng với sự đồng lòng, quyết tâm của toàn thể Ban lãnh đạo và CBCNV, PV Drilling sẽ thực hiện hiệu quả các công tác ESG không chỉ theo các tiêu chuẩn

THÔNG ĐIỆP VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG *(tiếp theo)*

của Việt Nam mà còn hướng tới việc tuân thủ các chuẩn mực của khu vực Đông Nam Á và quốc tế. Bởi vì ngay từ những ngày đầu thành lập, chúng tôi đã ý thức đặt những viên gạch đầu tiên để xây dựng nền tảng quản trị công ty tiên tiến cùng các chính sách bảo vệ môi trường nghiêm ngặt, được áp dụng cho tất cả người lao động PV Drilling và luôn thực hành tốt an sinh xã hội. Trải qua hành trình hơn 23 năm xây dựng và phát triển, PV Drilling tự hào là một trong những doanh nghiệp tiên phong trong Petrovietnam nói riêng và Việt Nam nói chung luôn quan tâm thực hiện công tác ESG hàng năm với hiệu quả cao.

Chiến lược phát triển bền vững của PV Drilling gắn liền với 17 mục tiêu về Phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc (SDGs), đang được các chính phủ, tổ chức và tập đoàn trên thế giới theo đuổi. PV Drilling tin rằng, phát triển bền vững là chìa khóa cho sự thành công lâu dài của doanh nghiệp. Chúng tôi cam kết tiếp tục nỗ lực để thực hiện tốt các mục tiêu phát triển bền vững, góp phần bảo vệ môi trường, nâng cao đời sống con người và phát triển cộng đồng.

Các mục tiêu phát triển bền vững PV Drilling đã thực hiện được trong năm 2024:

- Đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước;
- Đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia;
- Thực hiện bảo vệ môi trường trong tất cả quá trình hoạt động SXKD, đảm bảo tuân thủ yêu cầu pháp luật và yêu cầu của khách hàng về quản lý chất thải nguy hại;
- Tham gia tích cực các hoạt động an sinh xã hội, tài trợ giáo dục;
- Nâng cao ý thức về sức khỏe cộng đồng;
- Nâng cao ý thức về biến đổi khí hậu cho CBCNV PV Drilling.

Một số mục tiêu ưu tiên trong chiến lược phát triển bền vững của PV Drilling trong năm 2025:

MÔI TRƯỜNG (E):

- Cam kết thực hiện lộ trình giảm phát thải carbon trong toàn bộ chuỗi cung ứng sản phẩm, dịch vụ của PV Drilling, hướng đến mục tiêu đạt Net Zero (phát thải ròng bằng 0) của Việt Nam vào năm 2050;
- Cam kết tăng cường các biện pháp quản lý năng lượng hiệu quả, giảm tiêu thụ năng lượng từ nguồn không bền vững; thực hiện chuyển đổi sang sử dụng nguồn năng lượng tái tạo; carbon thấp và năng lượng sạch;
- Thúc đẩy các sáng kiến về bảo vệ môi trường và chống biến đổi khí hậu.

XÃ HỘI (S):

- Đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội;
- Nâng cao đời sống xã hội, nâng cao ý thức sức khỏe cộng đồng;
- Tăng cường triển khai thực hiện các chính sách phúc lợi cho người lao động, đảm bảo bình đẳng trong cơ hội việc làm và thăng tiến, thực hiện đào tạo và phát triển năng lực và thu hút nhân tài;
- Không ngừng nâng cao năng lực hoạt động, chất lượng dịch vụ, phát triển các dịch vụ mới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đem lại giá trị gia tăng cho khách hàng.

QUẢN TRỊ (G):

- Nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp;
- Cam kết tuân thủ quy định pháp luật và thực thi Bộ quy tắc ứng xử của PV Drilling;
- Cam kết yêu cầu các đối tác, nhà cung cấp trong chuỗi cung ứng tuân thủ các tiêu chuẩn về ESG, nhân quyền và đạo đức kinh doanh.

CÁCH THỨC XÂY DỰNG NỘI DUNG BÁO CÁO

Báo cáo phát triển bền vững của PV Drilling miêu tả những hoạt động kết nối đến mục tiêu phát triển bền vững được triển khai trong quá trình xây dựng và phát triển của Tổng công ty với sự tham gia của tập thể Ban lãnh đạo, toàn bộ các đơn vị thành viên và người lao động trong Tổng công ty dưới sự chỉ đạo của Tổng giám đốc. Báo cáo phát triển bền vững được xây dựng dựa theo hướng dẫn tham khảo của Tập đoàn Tài chính Quốc tế (tiếng Anh: International Finance Corporation, viết tắt: IFC). Hướng dẫn cụ thể mục tiêu về Phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc (SDGs) dành cho ngành dầu khí. Hướng dẫn của IADC (Hiệp hội các nhà thầu khoan quốc tế) về công tác báo cáo ESG. Ngoài ra, báo cáo còn được thực hiện theo hướng dẫn của Quyết định số 622/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động Quốc gia thực hiện chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững ngày 10/5/2017. 17 mục tiêu về Phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc (SDGs) được xác định bởi 169 mục tiêu cụ thể và 232 chỉ tiêu. Những mục tiêu này vượt ra tầm phát triển xã hội, bao gồm cả các mục tiêu đối với biến đổi khí hậu, bất bình đẳng kinh tế, đổi mới, tiêu thụ bền vững, hòa bình, công bằng...

01 Chấm dứt nghèo đói dưới mọi hình thức ở mọi nơi.

02 Chấm dứt nạn đói, đảm bảo được an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy nông nghiệp bền vững.

03 Đảm bảo cuộc sống lành mạnh và thúc đẩy phúc lợi cho mọi lứa tuổi.

04 Đảm bảo giáo dục chất lượng toàn diện, công bằng và thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người.

05 Đạt được bình đẳng giới, trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái.

06 Đảm bảo cung cấp và quản lý bền vững nguồn nước, điều kiện vệ sinh cho toàn bộ mọi người.

07 Đảm bảo quyền sử dụng năng lượng với mức giá phải chăng, đáng tin cậy, bền vững và hiện đại cho tất cả mọi người.

08 Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, dài hạn, đảm bảo việc làm đầy đủ, hiệu quả và công việc tốt cho mọi người.

09 Xây dựng cơ sở hạ tầng kiên cường, thúc đẩy công nghiệp hóa toàn diện, bền vững và thúc đẩy đổi mới.

10 Giảm bất bình đẳng trong và giữa các quốc gia.

11 Làm các thành phố và khu định cư mở cửa cho mọi người, an toàn, kiên cường và bền vững.

12 Đảm bảo mô hình sản xuất và tiêu thụ bền vững.

13 Thực hiện hành động khẩn cấp để chống biến đổi khí hậu và các tác động của nó.

14 Bảo tồn và khai thác bền vững các đại dương, biển và tài nguyên biển để phát triển bền vững.

15 Bảo vệ, khôi phục và thúc đẩy sử dụng bền vững hệ sinh thái trên cạn, quản lý rừng bền vững, chống sa mạc hóa và ngăn chặn suy thoái đất đai và ngăn chặn mất đa dạng sinh học.

16 Thúc đẩy các xã hội hòa bình và hòa nhập để phát triển bền vững, cung cấp quyền tiếp cận công lý cho tất cả mọi người và xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm ở các cấp.

17 Tăng cường các phương tiện thực hiện và khôi phục quan hệ đối tác toàn cầu để phát triển bền vững.

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024

I. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024

1. Chấm dứt nghèo đói dưới mọi hình thức ở mọi nơi

- Đóng góp doanh thu 8.586 tỷ đồng vào tổng doanh thu của Petrovietnam và đóng góp 692 tỷ đồng vào ngân sách nhà nước;
- Dịch vụ khoan: Tiếp tục duy trì thị phần dịch vụ khoan tại nước ngoài. Năm 2024, toàn bộ các giàn khoan sở hữu của PV Drilling cung cấp dịch vụ tại các nước Malaysia, Indonesia, Algeria và Brunei với hiệu suất sử dụng của các giàn khoan biển đạt mức tối đa, 100%. Ngoài ra, PV Drilling còn thuê thêm 2 giàn tự nâng từ đối tác để kịp thời phục vụ nhu cầu khoan trong nước;
- Dịch vụ kỹ thuật giếng khoan: Tiếp tục duy trì thị phần dẫn đầu trong nước dù toàn bộ các giàn khoan sở hữu của PV Drilling làm việc ở nước ngoài, các chương trình khoan trong nước không nhiều nên khối lượng công việc còn ít và cạnh tranh khốc liệt;
- Tạo công ăn việc làm cho người lao động tại các địa bàn PV Drilling hoạt động ở Việt Nam và các nơi khác; phát triển lao động địa phương; đóng góp ngân sách cho nước chủ nhà;
- Đảm bảo năng lượng quốc gia và mọi người dân Việt Nam có thể tiếp cận được nguồn năng lượng dầu khí, phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế.

2. Chấm dứt nạn đói, đảm bảo an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy nông nghiệp bền vững

- Tích cực thực hiện các công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo tại các tỉnh vùng sâu vùng xa như trao kinh phí hỗ trợ 1,2 tỷ đồng cho chính quyền, bà con nhân dân các tỉnh Hòa Bình và Sơn La ngay sau khi bão Yagi đổ bộ và gây thiệt hại nặng nề tại các tỉnh miền Bắc Việt Nam; đồng thời tham gia các hoạt động ủng hộ người nghèo do địa phương và chính phủ kêu gọi; tổ chức các hoạt động về nguồn kết hợp công tác thiện nguyện.

3. Đảm bảo cuộc sống lành mạnh và thúc đẩy phúc lợi cho mọi lứa tuổi

- Khám sức khỏe định kỳ cho tất cả người lao động, đặc biệt những nhân sự làm việc trên giàn nhằm giảm thiểu các rủi ro mắc bệnh nghề nghiệp;
- Triển khai các khóa khám, tư vấn tâm lý từ xa đối với các lao động làm việc tại môi trường khắc nghiệt, đặc biệt người lao động làm việc trên biển và sa mạc;
- Công tác đào tạo, huấn luyện về An toàn – Sức khỏe nghề nghiệp – Môi trường – Chất lượng vẫn được chú trọng thực hiện nhằm trang bị đầy đủ kiến thức cho người lao động;
- Hệ thống quản lý HSEQ tại PV Drilling được vận hành và duy trì tốt thông qua kết quả đánh giá từ khách hàng, cũng như tổ chức chứng nhận DNV;
- Tổ chức các chương trình chăm lo cho con của CBCNV: Ngày hội gia đình, hỗ trợ đào tạo, khen thưởng con CBCNV có thành tích học tập tốt.

4. Đảm bảo giáo dục chất lượng toàn diện, công bằng và thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người

- Tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo cho cán bộ, nhân viên. Khuyến khích cán bộ, nhân viên thực hiện tự học cũng như tham dự các hội thảo chuyên ngành để nâng cao trình độ chuyên môn. Công bố minh bạch các chính sách đào tạo nhân sự và thiết lập lộ trình nghề nghiệp cho CBCNV PV Drilling;
- Tìm hiểu tâm tư và suy nghĩ của các thành viên trong gia đình PV Drilling thông qua các hội nghị đối thoại với người lao động;
- Tiếp tục cải thiện các chính sách về nhân sự để hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực;
- Khuyến khích phát minh các sáng kiến tiết kiệm năng lượng, tài nguyên trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tham gia các chương trình phát triển giáo dục của địa phương. Tài trợ học bổng cho các học sinh nghèo.

5. Đạt được bình đẳng giới, trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái

- Duy trì và phát triển chính sách bình đẳng trong các chính sách nhân sự. Tính đến ngày 31/12/2024, PV Drilling có tổng số lao động nữ là 372 người, chiếm 22,8%, tổng số nhân sự tại PV Drilling;
- Tham gia các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới: Khuyến khích sự tham gia của phụ nữ trong vai trò lãnh đạo: Cụ thể các nhiệm kỳ trước của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát đều có lãnh đạo là nữ tham gia trong nhiều năm liền.

6. Đảm bảo có sẵn và quản lý bền vững nguồn nước, điều kiện vệ sinh cho toàn bộ mọi người

- Tuân thủ chặt chẽ việc thu gom và xử lý nước thải tại các khu công nghiệp PV Drilling đang hoạt động, bao gồm nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp;
- Nâng cao nhận thức về tiết kiệm nước cho CBCNV PV Drilling tại văn phòng, các khu công nghiệp và trên giàn khoan.

7. Đảm bảo quyền sử dụng năng lượng vật rắc giá phải chăng, đáng tin cậy, bền vững và hiện đại cho tất cả mọi người

- Tiếp tục cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Lượng tiêu thụ điện trong năm 2024 tăng nhẹ so với năm 2023 nên suất tiêu hao năng lượng điện trên một đơn vị giá công của PV Drilling cũng tăng. (PV Drilling là đơn vị cung cấp dịch vụ nên việc tăng hay giảm lượng điện tiêu thụ không chỉ tính trên giá công mà cần xem xét đối chiếu với sự tăng/giảm của doanh thu. So với năm 2023 thì năm 2024, doanh thu PV Drilling tăng 55% trong khi lượng điện tiêu thụ chỉ tăng 3,4%);
- Xây dựng quy trình hoạt động hệ thống xử lý nước thải.

8. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, dài hạn, đảm bảo việc làm đầy đủ, hiệu quả và công việc tốt cho mọi công dân

- Thực hiện tuyển dụng các nhân sự tại các quốc gia có hoạt động sản xuất kinh doanh như Malaysia, Thái Lan, Brunei, Indonesia với các chính sách tuyển dụng hấp dẫn và trả lương đầy đủ;
- Nhân sự nước ngoài được thay thế bằng người lao động Việt Nam có trình độ và năng lực tương đương;
- Ưu tiên sử dụng các nhà cung cấp và làm việc với các đối tác trong nước;
- Công bố minh bạch các chính sách nhân sự bao gồm tuyển dụng, đào tạo nhân sự, hợp đồng, lương thưởng, đãi ngộ;
- Tăng cường trao đổi với các bên liên quan để cải thiện chính sách, nghị định, thông tư bao gồm đóng góp ý kiến cho Luật Dầu khí (sửa đổi), quy định về quy trình và tiêu chí đánh giá thẩm định và quyết định đầu tư của Petrovietnam, v.v.

9. Xây dựng cơ sở hạ tầng kiên cường, thúc đẩy công nghiệp hóa toàn diện, bền vững và thúc đẩy đổi mới

- Tiếp tục thực hiện các chiến dịch khoan tại Việt Nam (thông qua việc sử dụng các giàn khoan thuê); tiếp tục đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh của Petrovietnam, đảm bảo an ninh năng lượng và góp phần vào sự phát triển của ngành công nghiệp năng lượng Việt Nam;
- Tiếp tục duy trì công tác vận hành, bảo dưỡng hiệu quả các giàn khoan và các thiết bị liên quan đến dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và giàn khoan của PV Drilling;
- Tham gia xây dựng các dự án công cộng như trường học, đầu tư xây dựng khu A, Trường tiểu học xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định và Trường tiểu học Phú Đức 4, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long), nhà văn hóa cộng đồng, v.v.
- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, PV Drilling đã tập trung hoàn thiện chuyển đổi số cho công tác quản lý nhân sự trên nền tảng HR Portal Platform, triển khai thử nghiệm hệ thống lưu trữ Pv3 Cloud nội bộ và đánh giá triển khai hệ thống Văn phòng điện tử E-Office; đồng thời rà soát và thực hiện cải tiến các quy trình quản lý tài chính – kế toán cho các đơn vị trong Tổng công ty trong bối cảnh kinh doanh phục hồi cũng như tăng cường rà soát công tác bảo mật an toàn an ninh thông tin cho các hệ thống nền tảng số hóa của PV Drilling.

10. Giảm bất bình đẳng trong và giữa các quốc gia

- Khai báo thuế và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ liên quan đến thuế tại Việt Nam và các quốc gia mà PV Drilling thực hiện cung cấp dịch vụ như Malaysia, Indonesia, Brunei và Algeria;
- Hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ đối với phát triển kinh tế địa phương thông qua việc tuyển dụng lao động địa phương tại Malaysia, Indonesia và Brunei. Sử dụng tối đa dịch vụ tại nước sở tại, phát triển nhân sự và các cơ sở kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế địa phương.
- Tham gia, đóng góp, xây dựng chính sách, chế độ pháp luật thuế liên quan tại địa phương.

11. Mở cửa các thành phố và khu định cư cho mọi công dân, an toàn, kiên cường và bền vững

- Tiếp tục cung cấp dịch vụ ứng cứu sự cố trên dầu tại Việt Nam;
- Tổ chức các khóa học đào tạo liên quan đến dịch vụ ứng cứu sự cố trên dầu (IMC I, II, III, v.v.);
- Thực hiện khảo sát, tư vấn và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024 (tiếp theo)

12. Đảm bảo mô hình sản xuất và tiêu thụ bền vững

- Năm 2024, các giàn khoan thuộc sở hữu của PV Drilling tiếp tục đạt thành tích Zero LTI (sự kiện an toàn, không để vắng ra sự cố gây mất thời gian lao động) được tiếp nhận các nhà thầu khoan quốc tế (IADC) chứng nhận, không để vắng ra sự cố môi trường. PV Drilling đạt nhiều giải thưởng danh giá và nhận được sự đánh giá tích cực từ các công ty dầu khí quốc tế đã tiếp tục khẳng định uy tín, chất lượng dịch vụ mà PV Drilling đã và đang cung cấp cho các khách hàng trong và ngoài nước.
- Lắp đặt các hệ thống xử lý nước thải hiện đại để xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất, nước vỉa, v.v. đạt yêu cầu của quy chuẩn Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc tế.
- 3 đơn vị thành viên của PV Drilling đã áp dụng thêm tiêu chuẩn API Q1 là PVD Offshore, Vietubes và PVD HOSE; PVD Well Services áp dụng thêm tiêu chuẩn API Q2 và PVD DD dự kiến áp dụng API Q2 vào quý 3/2025; Liên doanh PVD Baker Hughes áp dụng theo hệ thống toàn cầu của công ty mẹ.

13. Thực hiện hành động khẩn cấp để chống biến đổi khí hậu và các tác động liên quan

- Nâng cao ý thức về biến đổi khí hậu cho CBCNV PV Drilling;
- Cử nhân sự chuyên trách tham gia các khóa học liên quan đến môi trường và cộng đồng;
- Triển khai và liên kết chặt chẽ với các bộ phận chức năng nhằm giảm thiểu khí carbon trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

14. Bảo tồn và khai thác bền vững các đại dương, biển và tài nguyên biển để phát triển bền vững

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình, hướng dẫn vận hành nhằm đảm bảo tính an toàn, nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng và giảm thiểu phát thải tại các giàn khoan trên biển.
- Tuân thủ tuyệt đối các quy định, công ước, luật định quốc tế và sở tại đối với môi trường. Đối với việc xử lý nước thải tại các giàn khoan ngoài khơi, PV Drilling lắp đặt các hệ thống xử lý nước thải hiện đại để xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất, nước vỉa, v.v. đạt yêu cầu của quy chuẩn Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc tế trước khi thải xuống biển.

15. Bảo vệ, khôi phục và thúc đẩy sử dụng bền vững hệ sinh thái trên cạn, quản lý rừng bền vững, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái đất đai và ngăn chặn mất đa dạng sinh học

- Áp dụng và cải tiến liên tục hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 nâng cao hiệu quả trong việc nhận diện - đánh giá các rủi ro về mặt môi trường trong tất cả các hoạt động của mình, đặc biệt các hoạt động cốt lõi, từ đó làm cơ sở cho việc xây dựng và triển khai các biện pháp nhằm loại bỏ, ngăn ngừa hoặc giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường.

16. Thúc đẩy các xã hội hòa bình và hòa nhập để phát triển bền vững, cung cấp quyền tiếp cận công lý cho tất cả mọi người và xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm ở các cấp

- Nâng cao ý thức và thực hiện cam kết bảo vệ quyền con người;
- PV Drilling tiếp tục cập nhật các yêu cầu về quyền con người theo pháp luật Việt Nam, của vùng lãnh thổ/nước sở tại nơi PV Drilling cung cấp dịch vụ, cũng như phối hợp với đối tác, khách hàng phân tích, đánh giá để tránh xảy ra tác động tiêu cực trong việc thực hiện chính sách tôn trọng quyền con người của PV Drilling;
- Kết nối các bên liên quan hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

17. Tăng cường các phương tiện thực hiện và khôi phục quan hệ đối tác toàn cầu để phát triển bền vững

- Tiếp tục xây dựng các giá trị chung: Chúng tôi hiểu rằng "xây dựng các giá trị chung" hình thành từ mối quan hệ nhân quả giữa nhu cầu của xã hội, cơ hội kinh doanh, và hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Các giá trị này có thể đến từ nhiều hình thức như: việc cung ứng cho xã hội những sản phẩm tốt hơn với giá thấp hơn, hay tham gia cả vào việc quản lý tốt các nguồn lực tự nhiên, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, cho đến việc tạo điều phát triển của cả các thành phần kinh tế địa phương;
- Tăng cường hợp tác với các đối tác như Bom, v.v. để tối ưu sử dụng nguồn lực, cung cấp dịch vụ tốt nhất, đáp ứng nhu cầu tối đa cho khách hàng;
- Tăng cường quan hệ với khách hàng, đối tác các nước trong khu vực để mang lại giá trị gia tăng cho tất cả các bên liên quan: cung cấp dịch vụ, phát triển nhân lực địa phương, phát triển kinh doanh, v.v.

4 NHÓM MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (Sustainable Development Goals - SDGs)

KHU VỰC TẬP TRUNG 1
Đầu tư vào con người

TẦM NHÌN: Cung cấp các dịch vụ và bảo trợ xã hội có chất lượng, công bằng, bao trùm và toàn diện cho những người sống ở Việt Nam để đảm bảo sức khỏe, giáo dục, thuận nghĩa và trao quyền để họ phát huy đầy đủ tiềm năng.

KHU VỰC TẬP TRUNG 2
Đảm bảo khả năng thích ứng với khí hậu và môi trường bền vững

TẦM NHÌN: [illegible]

KHU VỰC TẬP TRUNG 3
Thịnh vượng và hợp tác

TẦM NHÌN: Chuyển sang mô hình tăng trưởng toàn diện, bền vững và năng suất cao, thân thiện với môi trường và cộng đồng, sáng tạo, hiệu quả và toàn diện, đảm bảo công bằng và cơ hội tốt cho tất cả mọi người.

KHU VỰC TẬP TRUNG 4
Thúc đẩy công lý, hòa bình và quản trị toàn diện

TẦM NHÌN: Tăng cường quản trị và thể chế các quy định của pháp luật, đảm bảo tôn trọng và các quyền con người, chống phân biệt đối xử, thúc đẩy xã hội công bằng, toàn diện hơn.

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024 (tiếp theo)

Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals - SDG)	Tầm nhìn trung và dài hạn	Chiến lược và giải pháp
KHU VỰC TẬP TRUNG 1 Đầu tư vào con người	• Xây dựng môi trường làm việc tốt nhất cho CBCNV. • Hoàn thiện chương trình đào tạo quản lý và đầu hàng gián tiếp. Giảm cấp đồng lao động được thực hiện liên tục từ cấp cơ sở thấp đến cao. • Đảm bảo ổn định nguồn nhân lực có năng lực cao tại PV Drilling, sẵn sàng ứng phó với các biến động đột ngột về nhân sự. • Ghi giữ và thu hút nhân tài. • Quan tâm các hoạt động cộng đồng, xây dựng môi trường làm việc doanh nghiệp hướng đến cộng đồng và xã hội, trong đó tập trung vào các hoạt động liên quan đến giáo dục, y tế và an sinh xã hội. • Nâng cao chất lượng giải quyết các khu vực vùng sâu vùng xa. • Hỗ trợ chính sách chuyển đổi.	• Chuyển dần ngân sách cho công tác đào tạo và phát triển người nhân lực mỗi năm (hiện 2024: ngân sách cho đào tạo là 30 tỷ đồng). • Đảm bảo 100% người lao động được thể lực trung và phát triển đồng hành với tăng trưởng của doanh. • Đảm bảo sức khỏe cho người lao động trong giai đoạn dịch cảm. • Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo phát triển chuyên gia, đào tạo quản lý kế nhằng công tác và đào tạo nội bộ. • Xây dựng và áp dụng chương trình phát triển đội ngũ kế thừa, đồng thời đào tạo nâng lực cho đội ngũ quản lý cấp trung giúp cán bộ quản lý chủ động trong việc hoạch định kế hoạch phát triển của nhân viên phát triển đội ngũ kế cận. • Hỗ trợ xây dựng trường học, nhà cửa, vùng khó 2024. • Hỗ trợ chính phủ cho giáo viên trường học (hiện 2024: chi phí cho các công tác an sinh xã hội là 22 tỷ đồng). • Ủng hộ quỹ khuyến học. • Hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo hiếu học.

Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals - SDG)	Tầm nhìn trung và dài hạn	Chiến lược và giải pháp
KHU VỰC TẬP TRUNG 3 Thịnh vượng và hợp lực	• Thể thành mà trầu cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan dầu khí tin cậy và uy tín trên thế giới. • Khẳng định thương hiệu và uy tín của một nhà thầu khoan hàng đầu khu vực Đông Nam Á. • Cung cấp chất lượng dịch vụ tốt, hiệu quả hoạt động cao và an toàn nhất. • Nâng cao năng lực hoạt động mở rộng thị trường ra nước ngoài. • Phát triển dịch vụ mới tại thị trường trong nước và quốc tế.	• Hệ thống quản trị rủi ro chuyên nghiệp theo các tiêu chuẩn quốc tế được công nhận như ISO 31000 và COSO. • Hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP (Oracle). • Hệ thống quản lý vận hành bảo trì thiết bị (PMH - Reliable Maintenance Control). • Hệ thống quản lý an ninh theo tiêu chuẩn ISO 28000, đảm bảo an toàn tuyệt đối, giảm thiểu rủi ro. • Hệ thống Maximo quản lý tài sản của doanh nghiệp. • Đầu tư máy móc thiết bị. • Đảm bảo nguồn lực tài chính, con người, máy móc thiết bị sẵn sàng đáp ứng mọi nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh. • Thấu hiểu để đáp ứng yêu cầu khách hàng về chất lượng dịch vụ cao và không ngừng đổi mới, cải tiến và phát triển.

Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals - SDG)	Tầm nhìn trung và dài hạn	Chiến lược và giải pháp
KHU VỰC TẬP TRUNG 2 Thân thiện khí hậu, hành tinh và môi trường bền vững	• Giảm thiểu mọi rủi ro và tác động đến môi trường. • Cải thiện môi trường làm việc, ngăn ngừa và hạn chế các yếu tố nguy hại có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động. • Đóng góp vào những giá trị thực tế vì lợi ích chung của cộng đồng. • Hướng các phương án chế độ sử dụng tối ưu, hướng đến hiệu quả sử dụng năng lượng xanh, năng lượng tái tạo. • Hướng các phương án chống biến đổi khí hậu và mô phỏng phát thải nhà kính.	• Luôn nghiên cứu thực hiện công tác quản lý chất thải, tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật của Việt Nam và nước sở tại, đồng thời áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng. • Không để xảy ra ô nhiễm môi trường (PV Drilling quản lý Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam (MBRC)). • Không để người lao động mắc bệnh nghề nghiệp. • Không để xảy ra sự cố trên dầu khí (nổi bình). • Lắp đặt các hệ thống xử lý nước thải, hơi, bụi, nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất, nước thải... đạt yêu cầu của quy chuẩn Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc tế. • 100% chất thải được thu gom và xử lý phù hợp theo quy định pháp luật. • Thực hiện giảm tại nguồn rác thải sản xuất và sinh hoạt. • Lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường. • Tham gia các hoạt động đào tạo về biến đổi khí hậu. • Ứng phó các trường hợp khẩn cấp, đảm bảo tính mạng tuyệt đối con người. • Các chuyến thăm kiểm tra các gian khoan được của các bên đảm bảo đúng các tiêu chuẩn về an toàn thể chất, thể trí, sự quan tâm và sự an toàn của những người liên quan. • Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về quản lý an toàn, môi trường. • Tập trung tăng tuyển dụng nhân lực.

Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals - SDG)	Tầm nhìn trung và dài hạn	Chiến lược và giải pháp
KHU VỰC TẬP TRUNG 4 Thúc đẩy công lý, hòa bình và quản trị hiệu quả	• Đóng góp vào ngân sách nhà nước. • Thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với nhà nước, trong đó có nghĩa vụ thuế. • Đóng góp vào sự phát triển kinh tế chung và ổn định tại địa phương và các khu vực thuộc nước sở tại.	• Tuân thủ các chính sách, quy định pháp luật của các nước sở tại, các quy định của Tổng công ty và pháp luật Việt Nam, đặc biệt trong các đóng góp vào ngân sách nhà nước. • Thực hiện các nghĩa vụ về thuế và đóng góp ngân sách địa phương đầy đủ và đúng quy định. • Xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử nhằm đảm bảo hành động và quyết định của mỗi cán bộ đều nhất quán với chính sách của Nhà và các chuẩn mực đạo đức kinh doanh trong toàn Tổng công ty. • Nâng cao hệ thống quản trị doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ, nhằm tạo ra những sự khác biệt cạnh tranh.

CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025

5 BƯỚC PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN CHIẾN LƯỢC BỀN VỮNG

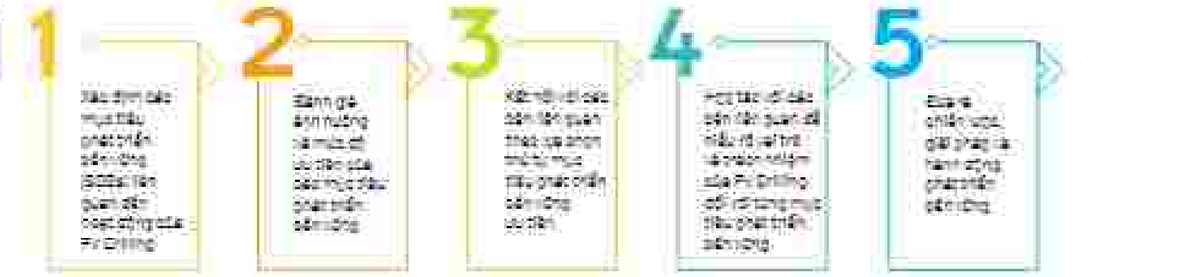

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN 2030

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025 (tiếp theo)

MỤC TIÊU	CHIẾN LƯỢC VÀ GIẢI PHÁP	HÀNH ĐỘNG
1 Nhà thầu cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan tâm cỡ khu vực 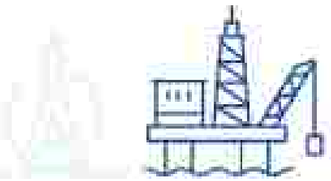	• Tối ưu hóa quy trình vận hành, thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp các chức năng trong giàn khoan, các thiết bị dịch vụ kỹ thuật giếng khoan; đảm bảo việc tuân thủ các quy chuẩn an toàn trong vận hành, không để xảy ra sự cố mất an toàn lao động; • Bảo đảm chất lượng dịch vụ cao, nâng cao hiệu quả quản lý và vận hành, tối ưu hoá chi phí sản xuất; • Hợp tác với các đối tác để thuê thêm giàn khoan, mở rộng thị trường và đầu tư các máy móc thiết bị liên quan đến dịch vụ kỹ thuật giếng khoan; • Nghiên cứu phát triển các dịch vụ mới, phát huy tính sáng tạo; • Mở rộng cung cấp dịch vụ ra nước ngoài.	• Cam kết hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận ĐHĐCĐ giao; • Chiếm lĩnh 70 - 80% thị phần dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan tại Việt Nam; • Cam kết hiệu suất vận hành giàn khoan tự nâng trên 98% và giàn khoan nước sâu TAD trên 95%; • Vận hành an toàn các giàn khoan, không để xảy ra bất kỳ tai nạn gây mất thời gian lao động (Zero LTI); bảo đảm chất lượng dịch vụ, bảo đảm chỉ số hài lòng khách hàng vượt trội so với đối thủ cạnh tranh; • Hoàn thành các kế hoạch bảo trì/bảo dưỡng giàn khoan đúng hạn; • Tiếp tục bám sát mục tiêu nghiên cứu khoa học và thực hiện đầu tư đổi mới, áp dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến vào sản xuất; • Mở rộng cung cấp giàn khoan ra nước ngoài; • Nghiên cứu hợp tác với đối tác để đầu tư thêm giàn khoan; • Lần đầu tiên thực hiện thành công chương trình khoan sử dụng công nghệ khoan thân nhỏ (slim-hole) tại Thái Lan.
2 Mở rộng đầu tư, cung cấp dịch vụ sang lĩnh vực mới theo xu hướng chuyển dịch năng lượng của Petrovietnam	• Hợp tác với các đối tác trong lĩnh vực năng lượng tái tạo để thúc đẩy/mở rộng tham gia vào lĩnh vực này; • Mở rộng đầu tư thiết bị, nhà xưởng và nguồn lực để phát triển dịch vụ cung cấp cho lĩnh vực điện gió.	• Tìm kiếm đối tác chiến lược trong lĩnh vực năng lượng tái tạo; • Mở rộng, xây dựng nhà xưởng Đông Xuyên giai đoạn III để phát triển dịch vụ bảo trì/bảo dưỡng thiết bị; • Nghiên cứu đầu tư thiết bị lắp đặt turbine cho điện gió.
3 Đội ngũ nhân sự trình độ cao và chuyên nghiệp	• Phát triển đội ngũ kế thừa, phát triển đội ngũ quản lý, chuyên gia có trình độ cao; • Tuyển dụng và đào tạo đội ngũ nhân lực có chuyên môn, nghiệp vụ cao; • Phát triển hệ thống đào tạo dựa theo tiêu chuẩn năng lực (competency based training); • Đào tạo năng lực lãnh đạo cho đội ngũ quản lý; • Xây dựng hệ thống lương thưởng/ phúc lợi phù hợp để thu hút nhân tài.	• Áp dụng Bộ Quy tắc ứng xử trên toàn Tổng công ty; • Trong năm 2024, PV Drilling đã thực hiện đào tạo cho 3.290 lượt người, đạt khoảng 131% kế hoạch năm 2024; • Đã xây dựng quy chế lương theo Nghị quyết của HĐQT số 05/07/2019/NQ-HĐQT ngày 31/7/2019; • Được tạp chí HR Asia bình chọn là "Nơi làm việc tốt nhất châu Á" năm 2024.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025 (tiếp theo)

	MỤC TIÊU	CHIẾN LƯỢC VÀ GIẢI PHÁP	HÀNH ĐỘNG
4	Hệ thống quản trị doanh nghiệp liên bền dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại	• Ứng dụng ERP vào các hoạt động sản xuất kinh doanh chính; • Phát triển đồng bộ và tin học hóa các công cụ quản lý HSEQ; • Quản lý tài sản theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 55001 cho mục tiêu sử dụng lâu nhất, giá trị sử dụng cao nhất và tối ưu hóa chi phí.	• Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số, cụ thể PV Drilling đã tập trung hoàn thiện chuyển đổi số cho công tác quản lý nhân sự trên nền tảng HR Portal, triển khai thử nghiệm hệ thống lưu trữ PVD Cloud nội bộ và đánh giá triển khai hệ thống văn phòng điện tử E-Office; • Có những phân tích nhanh, xác đáng để đánh giá cơ hội và nguồn lực, hỗ trợ Ban điều hành ra quyết định trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; • Triển khai công tác chuẩn bị cho việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác báo cáo Quản trị rủi ro tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
5	Hệ thống hiện đại tích hợp các tiêu chuẩn An toàn – Sức khỏe – Môi trường – Chất lượng (HSEQ) 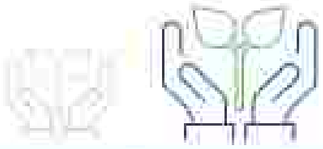	• Tập trung công tác an toàn, bảo đảm hoạt động Zero LTI; • Bảo đảm an toàn, sức khỏe nghề nghiệp; • Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về quản lý an toàn, môi trường; • Cải thiện môi trường làm việc, ngăn ngừa hạn chế các yếu tố nguy hại có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động; • Theo dõi và đo lường các chỉ số KPIs, rà soát và xây dựng lộ trình bổ sung các chỉ số KPIs phù hợp với đặc thù hoạt động và văn hóa PV Drilling.	• Tần suất sự cố gây mất thời gian làm việc (LTIFR) 0,37%; • Tần suất sự cố cần ghi nhận (TRFR) 0,73%; • Không để xảy ra vi phạm về môi trường; • Không để xảy sự cố tràn dầu nghiêm trọng; • 100% chất thải được thu gom và xử lý phù hợp theo quy định pháp luật; • Không để người lao động mắc bệnh nghề nghiệp, hạn chế rủi ro dịch bệnh đến người lao động; • Ứng phó các trường hợp khẩn cấp, diễn tập định kỳ hàng tuần tại các giàn khoan; • Các chuyến thăm/kiểm tra các giàn khoan của các Lãnh đạo cấp cao (vị trí từ Giám đốc giàn khoan trở lên) thể hiện sự quan tâm và cam kết an toàn của Tổng công ty: 1 lần/quý.
6	Xây dựng kế hoạch tài chính thận trọng, đảm bảo dòng tiền để thực hiện các công tác đầu tư giàn khoan, máy móc thiết bị công nghệ cao theo kế hoạch	• Theo dõi sát sao tình hình tài chính của PV Drilling; • Nghiên cứu và theo dõi tình hình biến động của kinh tế vĩ mô, tỷ giá hối đoái, các chính sách tiền tệ trong nước và quốc tế; • Bám sát các diễn biến thay đổi của thị trường dầu khí trong nước và quốc tế nhằm xác định cơ hội và rủi ro của PV Drilling.	• Lập ngân sách, kế hoạch tài chính trung và dài hạn; • Lập kế hoạch dòng tiền, từ đó có kế hoạch thu xếp vốn phù hợp để đầu tư giàn khoan biển tự nâng PV DRILLING VIII, giàn sửa giếng WHU (Workover Hydraulic Unit); • Chủ động và tích cực bám sát diễn biến kinh tế toàn cầu, kinh tế Việt Nam, theo dõi biến động lãi suất, tỷ giá, lạm phát, các chính sách tài chính, v.v. để có các giải pháp kịp thời, phù hợp; • Đánh giá khung Quản trị rủi ro theo COSO 2017, nhận diện khoảng cách để tiến hành các cải tiến phù hợp với tình hình của Tổng công ty nhằm đảm bảo tính hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp.
7	Môi trường kinh doanh bền vững gắn kết với các bên liên quan	• Quan tâm các hoạt động cộng đồng, xây dựng môi trường văn hóa kinh doanh hướng đến cộng đồng và xã hội, trong đó tập trung vào các hoạt động liên quan đến giáo dục, y tế và an sinh xã hội; • Đóng góp xây dựng và phát triển các chính sách nhà nước có liên quan; • Đảm bảo môi trường làm việc tốt nhất, lương, thưởng, phúc lợi công bằng, cạnh tranh, xứng đáng với kết quả lao động của người lao động và kết quả SXKD của Tổng công ty.	• Phân bổ ngân sách vào các lĩnh vực giáo dục, y tế và các hoạt động an sinh xã hội khác; • Tích cực đóng góp và có ý kiến xây dựng đối với các chính sách về thuế, tài chính, kế toán khi các bạn/ngành lấy ý kiến. Có những kiến nghị phù hợp với thực tiễn kinh doanh tại doanh nghiệp.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tại PV Drilling, quản trị công ty được đặt lên hàng đầu và là yếu tố then chốt nhằm giúp Tổng công ty đề ra định hướng đúng đắn, đảm bảo tăng trưởng bền vững và hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, góp phần nâng cao lợi ích của cổ đông. Cùng với lợi ích của các bên liên quan, quản trị công ty được gắn liền với trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

Thực hiện các giải pháp phát triển bền vững

KHỐI CHỨC NĂNG TỔNG CÔNG TY

- [illegible]
- [illegible]
- [illegible]
- [illegible]
- [illegible]
- [illegible]
- [illegible]

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- BAN KIỂM SOÁT: Kiểm soát hoạt động quản trị và điều hành quản lý Tổng công ty
- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: Hoạch định chiến lược phát triển bền vững
- BAN TỔNG GIÁM ĐỐC: Chỉ đạo triển khai, xây dựng chiến lược phát triển bền vững
- KIỂM TOÁN NỘI BỘ: Kiểm toán, công tác kế toán tài chính, Giám sát hoạt động của Ban điều hành

CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN: Triển khai và thực hiện các giải pháp theo đúng định hướng chiến lược phát triển bền vững và theo thực tế điều kiện của từng đơn vị

- [illegible]
- [illegible]
- [illegible]
- [illegible]
- [illegible]

MÔ HÌNH KINH DOANH BỀN VỮNG

2.425
CBCNV

CHUYÊN NGHIỆP VÀ ĐẠI CHỨNG CHỈ QUỐC TẾ
- BOSIET
- IWCF LEVEL 3, 4
- IADC
- H2S

ĐỐI TÁC LIÊN DOANH TIN CẬY
- BAKER HUGHES
- EXPRO
- MARUBENI HOCHU
- CITRA SUMIT
- OIL STATES
- FALCON ENERGY

NHÀ CUNG CẤP UY TÍN
- NOV
- KEPPEL FELS
- ARNO

NHÀ THẦU KHOAN UY TÍN VÀ TIN CẬY

HỆ THỐNG QUẢN LÝ GIÀN KHOAN

ỨNG DỤNG ERP ORACLE VÀO QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TẦM NHÌN
Trở thành nhà thầu cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan tin cậy và có uy tín trên thế giới.

SỨ MỆNH
Cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật khoan dầu khí hàng đầu trong khu vực, tạo ra những giá trị gia tăng cho khách hàng bằng những dịch vụ chất lượng cao và giá cả cạnh tranh.

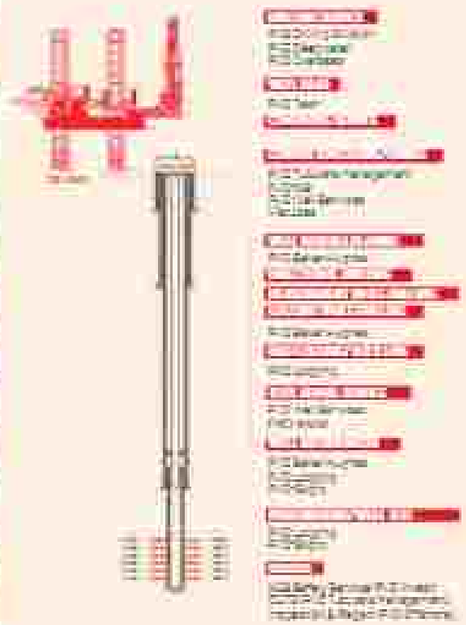

CHIẾN LƯỢC
Mở rộng thị trường dịch vụ khoan ra các nước trong khu vực

GIÁ TRỊ CỐT LÕI
Con người
Sự chính trực
Sự chuyên nghiệp

TẠO RA GIÁ TRỊ THẶNG DƯ CHO KHÁCH HÀNG

TỐI ĐA HÓA LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG

ĐÓNG GÓP VÀO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC

NÂNG CAO AN TOÀN VÀ GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

TẠO RA CÔNG VIỆC CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

Ngành dầu khí được xem là một trong những ngành công nghiệp năng động nhất thế giới bao gồm nhiều hoạt động gắn kết đến các bên liên quan ở nhiều lĩnh vực như xã hội, chính trị, pháp luật, môi trường, kinh tế và thương mại. Khái niệm các bên liên quan và lợi ích các bên liên quan của PV Drilling công xoay quanh những lĩnh vực nêu trên.

Với tầm nhìn trở thành nhà thầu cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan uy tín thế giới, PV Drilling đã và đang tiếp tục xây dựng và phát triển mối quan hệ bền vững với các bên liên quan trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Các bên liên quan đối với PV Drilling là cá nhân, nhóm và tổ chức có những lợi ích trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp. Tại PV Drilling, việc kết nối hiệu quả với các bên liên quan được đưa vào hành động và đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển ngắn hạn và dài hạn của Tổng công ty. Cụ thể, hoạt động gắn kết các bên liên quan được triển khai thông qua việc trao đổi thông tin trong quá trình làm việc, từ đó thu thập các ý kiến của các bên. Các thông tin, ý kiến và kỳ vọng của các bên liên quan được xem là nguồn thông tin quý giá để PV Drilling xem xét điều chỉnh hoạt động nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các bên liên quan.

QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC BÊN LIÊN QUAN

- **BƯỚC 1**: Xác định các bên liên quan
- **BƯỚC 2**: Đánh giá mức độ ưu tiên của các bên liên quan
- **BƯỚC 3**: Xây dựng các phương pháp gắn kết với từng bên liên quan
- **BƯỚC 4**: Thu thập, phân tích các thông tin nhận được từ các bên liên quan
- **BƯỚC 5**: Triển khai kế hoạch gắn kết các bên liên quan
- **BƯỚC 6**: Theo dõi, cập nhật và đánh giá kết quả thực hiện liên quan đến các bên liên quan

HOẠT ĐỘNG GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG NĂM 2024

PV Drilling thực hiện các hoạt động gắn kết các bên liên quan theo chiến lược kinh doanh và phát triển bền vững trên cơ sở mối quan hệ các bên cùng có lợi. Những yếu tố quan trọng của các bên được xem xét dựa trên các hoạt động giao tiếp, tư vấn, quản trị rủi ro, thương thảo và thỏa thuận nhằm đảm các yếu tố công bằng, minh bạch và sự tin tưởng. Trong năm 2024, PV Drilling đã kết nối và tương tác với các bên liên quan nhằm thu thập các thông tin, hoạt động này giúp PV Drilling đưa ra phản hồi kịp thời, giải quyết các vấn đề tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh và cải thiện kết quả kinh doanh. Mọi sự tương tác, hỗ trợ hay phản hồi của các bên liên quan đều được PV Drilling đánh giá cao và xem đó là sự đóng góp to lớn vào quá trình phát triển bền vững cho Tổng công ty.

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ **ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU** (tiếp theo)

SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHÍNH SÁCH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PV DRILLING

CÁC BÊN LIÊN QUAN	KỲ VỌNG	ĐÁP ỨNG KỲ VỌNG	NHỮNG VẤN ĐỀ PV DRILLING TẬP TRUNG NĂM 2024
CỔ ĐÔNG	Hệ thống thông tin minh bạch Hệ thống quản trị doanh nghiệp tốt Hiệu quả hoạt động SXKD tài chính	Các kênh công bố thông tin hiệu quả	Đảm bảo minh bạch, ổn định cổ tức giữa nhà đầu tư đa nhóm lợi ích của cổ đông Tuân thủ quy định công bố thông tin Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp
NHÀ NƯỚC	Tuân thủ pháp luật, các chương trình, giấy phép theo quy định	Nghiên cứu các tiến độ pháp lý Tuân thủ các đề án, các giấy phép về an toàn, môi trường Thực hiện công tác HSEQ an toàn và PCCC	Nghiên cứu và phổ biến các quy định pháp luật, các chính sách mới của Nhà nước, đặc biệt về Luật Doanh nghiệp và các quy định hướng dẫn trong thi hành chính sách thuế
TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM	Tìm kiếm các phương án hỗ trợ các nhà máy dầu khí và các nhà cung cấp dịch vụ	Nhận được chính sách hỗ trợ của Petrovietnam để thị trường khai thác trong nước Nhận được sự hỗ trợ về chính sách trong định hướng phát triển dịch vụ thị trường nước ngoài	Duy trì và các mối liên kết các thông tin về thị trường trong nước, đặc biệt các quan hệ trong điểm của Petrovietnam như Tổng Dầu, Dầu khí Vietsovpetro, Dầu khí Vietnam Offshore, ...
NGƯỜI LAO ĐỘNG	Bảo đảm môi trường làm việc Lương thưởng và phúc lợi hấp dẫn, minh bạch Áp dụng chính sách đào tạo nhân sự và đội ngũ kế thừa đầy đủ và chuyên nghiệp	Xây dựng các chỉ số KPI áp dụng để đánh giá người lao động Đầu tư các hệ thống an toàn lao động và các người lao động thực hiện tuân quy trình Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực	Duy trì nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn tay nghề cao Phát triển nguồn nhân lực kế thừa đầy đủ Đảm bảo thu nhập người lao động có tác động làm việc chuyên nghiệp, đam mê nghề và sáng tạo, tốt trong sự tham chính và giải trí tập thể
KHÁCH HÀNG	Đảm bảo hoạt động an toàn các dịch vụ của khách hàng Hiệu suất hoạt động cao cùng với chất lượng dịch vụ tốt nhất Hợp đồng cung cấp dịch vụ lâu dài giá dịch vụ và các điều khoản hợp đồng Tăng cường đội ngũ nhân lực khoan chuyên nghiệp, có đủ tin cậy cao cho khách hàng	Chia sẻ thị phần với khách hàng (giảm thiểu giá thương lấn bằng cách cung cấp dịch vụ Cung cấp dịch vụ trọn gói cho nhu cầu dịch khoan của khách hàng	Tăng cường giải quyết yêu cầu khách hàng, đặc biệt trong thời điểm ngành dầu khí có nhiều khó khăn

CÁC BÊN LIÊN QUAN	KỲ VỌNG	ĐÁP ỨNG KỲ VỌNG	NHỮNG VẤN ĐỀ PV DRILLING TẬP TRUNG NĂM 2024
NHÀ CUNG CẤP	Bảo đảm sự cạnh tranh giữa các nhà cung cấp	Đa dạng hóa danh mục nguồn hàng một cách chiến lược Xây dựng mối quan hệ hợp tác với các nhà cung cấp Xây dựng chuỗi nhà cung cấp quy mô	Đẩy mạnh tìm kiếm, đánh giá các nhà cung cấp mới, gia tăng sự ổn định và chuỗi cung ứng dịch vụ của PV Drilling
ĐỐI TÁC	Đảm bảo hiệu quả hoạt động và sinh lợi của doanh nghiệp	Duy trì hợp tác tham dự các bản đồng cổ đông Xây dựng các mối quan hệ đối tác lâu dài trong khu vực và thế giới	Hỗ trợ mạng lưới đối tác mới nhằm tạo cơ hội hợp tác giữa các bên
TỔ CHỨC TÀI CHÍNH	Minh bạch trong hệ thống quản trị doanh nghiệp Hệ thống quản lý tài chính doanh nghiệp	Nâng cấp và áp dụng hệ thống quản trị doanh nghiệp và quản lý tài chính theo các tiêu chuẩn quốc tế	Nâng cấp hệ thống quản trị doanh nghiệp
ĐỐI THỦ CẠNH TRANH	Cạnh tranh công bằng, minh bạch	Nâng cao năng lực và thế cạnh tranh bằng quy mô cách trong hoạt động và công bố thông tin	Nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội hợp tác và phát triển tại thị trường nước ngoài
CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	Tôn trọng quyền lợi của địa phương	Hỗ trợ phát triển cộng đồng Đóng góp bảo vệ môi trường địa phương	Đóng góp tốt đa cho cộng đồng
HIỆP HỘI NGÀNH	Cập nhật các thông tin thị trường thông qua các hội nghị và diễn đàn ngành	Duy trì và phát triển hệ thống HSEQ, Auto Bench (benchmarking ngành) Tham dự và hướng phát triển của ngành trong việc phát triển dịch vụ mới	Tham gia các các sự kiện do Petrovietnam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) các hiệp hội ngành dầu khí quốc tế tổ chức

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Đánh giá các lĩnh vực trọng yếu là quy trình quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của PV Drilling. Các yếu tố liên quan đến các lĩnh vực trọng yếu được PV Drilling phân loại theo từng chủ đề và tập trung nguồn lực đánh giá các lĩnh vực trọng yếu liên quan đến môi trường - xã hội - quản trị. Bên cạnh phân bổ nguồn lực vào các lĩnh vực ưu tiên như lĩnh vực an toàn - vận hành giàn khoan, PV Drilling đã dành một nguồn lực quan trọng tham gia vào các lĩnh vực trọng yếu liên quan đến môi trường - xã hội - quản trị. Theo đó, PV Drilling đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, chấp hành triệt để tuân thủ các quy định pháp luật, nâng cao hệ thống quản trị doanh nghiệp, đóng góp giá trị kinh tế cho xã hội, đồng thời mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông và các bên liên quan.

Năm 2024, PV Drilling đang nghiên cứu Bộ tiêu chuẩn Báo cáo phát triển bền vững châu Âu và bắt đầu triển khai áp dụng phương pháp "đánh giá trọng yếu kép" nhằm nâng tầm quản trị doanh nghiệp lên một tầm mới. Đây là phương pháp đánh giá trọng yếu mới, được Ủy ban Châu Âu giới thiệu lần đầu năm 2023 để hướng dẫn các doanh nghiệp báo cáo tập trung vào mối liên quan giữa các tác động trọng yếu về môi trường và xã hội đến các tác động về tài chính.

Phương pháp này sẽ giúp cho doanh nghiệp giải trình rộng hơn trong bối cảnh các vấn đề liên quan đến khí hậu, bất bình đẳng xã hội và các thách thức quản trị ngày càng lớn, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp quản lý rủi ro toàn diện, thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo, tích cực nối kết với các bên liên quan, tăng cường tính minh bạch và độ tin cậy, tuân thủ quy định và phù hợp với các tiêu chuẩn của mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu, thể hiện sự phát triển và cam kết mạnh mẽ trong lĩnh vực phát triển bền vững, giúp củng cố niềm tin từ khách hàng và các đối tác quan trọng, góp phần phát triển kinh doanh một cách bền vững.

7 BƯỚC ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

BƯỚC 1 — Định nghĩa mục đích và phạm vi đánh giá đối các lĩnh vực trọng yếu

- Xác định các rủi ro và cơ hội liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp đối với sự phát triển của PV Drilling;
- Đánh giá chiến lược phát triển bền vững;
- Đánh giá và cập nhật sứ mệnh và tầm nhìn của PV Drilling;
- Xác định các chủ đề và phạm vi trong chiến lược phát triển bền vững;
- Kết nối các lĩnh vực trọng yếu với các bên liên quan bao gồm nội bộ và bên ngoài;
- Xác định các ảnh hưởng tương lai có thể tác động đến PV Drilling;
- Xác định các mục tiêu nhằm cải thiện kết quả kinh doanh và phát triển bền vững.

BƯỚC 2 — Xác định một số lĩnh vực trọng yếu

- Lĩnh vực quan trọng nhất bao gồm những lĩnh vực được xác định mức độ quan trọng và sẽ có tác động trực tiếp, ngắn hạn khác đến hoạt động của PV Drilling;
- Phân công trách nhiệm cho các bộ phận chức năng chuyên môn cho ý kiến về các lĩnh vực trọng yếu là những yếu tố tác động đến hoạt động PV Drilling;
- Đánh giá các rủi ro mang tính hệ thống đối với ngành nghề dầu khí;
- Đánh giá được khả năng cải thiện hoạt động kinh doanh bao gồm tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng;
- Tham khảo các nguồn nội bộ và truyền thông bên ngoài bao gồm các báo cáo nội bộ, Bộ tiêu chuẩn quản trị trách nhiệm với môi trường và xã hội (ESG - Environmental and Social Governance), Thẻ điểm quản trị (ESG Scorecards) và Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ của khối tháng 8/2024, các bên khảo sát môi trường và xã hội của các tổ chức tài chính.

BƯỚC 3 — Phân loại các lĩnh vực trọng yếu

- Phân loại các lĩnh vực trọng yếu theo những chủ đề về xã hội, kinh tế và môi trường;
- Đánh giá tác động về xã hội, kinh tế và môi trường liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và các khả năng có thể xảy ra trong tương lai.

BƯỚC 4 — Thu thập thông tin về ảnh hưởng và tầm quan trọng của các lĩnh vực trọng yếu

- Khảo sát các bên liên quan phù hợp với từng lĩnh vực;
- Xây dựng phương pháp, tiêu chí chấm điểm cho mỗi lĩnh vực;
- Đánh giá mức độ quan trọng của mỗi lĩnh vực liên quan đến PV Drilling dựa trên các yếu tố: ảnh hưởng hiện tại và tương lai, cơ hội và thị trường dầu khí.

BƯỚC 5 — Phân loại mức độ ưu tiên các lĩnh vực trọng yếu

- Xác định các bộ phận chức năng nội bộ và các bên liên quan (nhóm nội bộ) và đưa các cá nhân tập thể tham gia vào đánh giá mức độ ưu tiên của các lĩnh vực trọng yếu;
- Sử dụng đánh giá 5 bước 4 để chọn lọc các chủ đề quan trọng đối với PV Drilling.

BƯỚC 6 — Khảo sát các lĩnh vực trọng yếu đối với Ban điều hành

- Lựa chọn người nội bộ, bao gồm các đánh giá cá nhân sự quản lý, đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của PV Drilling;
- Báo cáo và đề xuất các giải pháp cho Ban điều hành.

BƯỚC 7 — Khảo sát các lĩnh vực trọng yếu, thu thập phản hồi của các bên liên quan bên ngoài

- Tham vấn ý kiến của các bên liên quan bao gồm khách hàng, đối tác, cơ quan nhà nước. Đối với khách hàng, xem xét các đánh giá phản hồi về chất lượng dịch vụ đã thu thập được trong quá trình cung cấp dịch vụ, thuê khả năng cung ứng và trao đổi bằng văn bản với các bên liên quan. Đối với đối tác, xem xét các đánh giá định kỳ nhà cung cấp, dịch vụ.

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU (tiếp theo)

MA TRẬN KHẢO SÁT CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

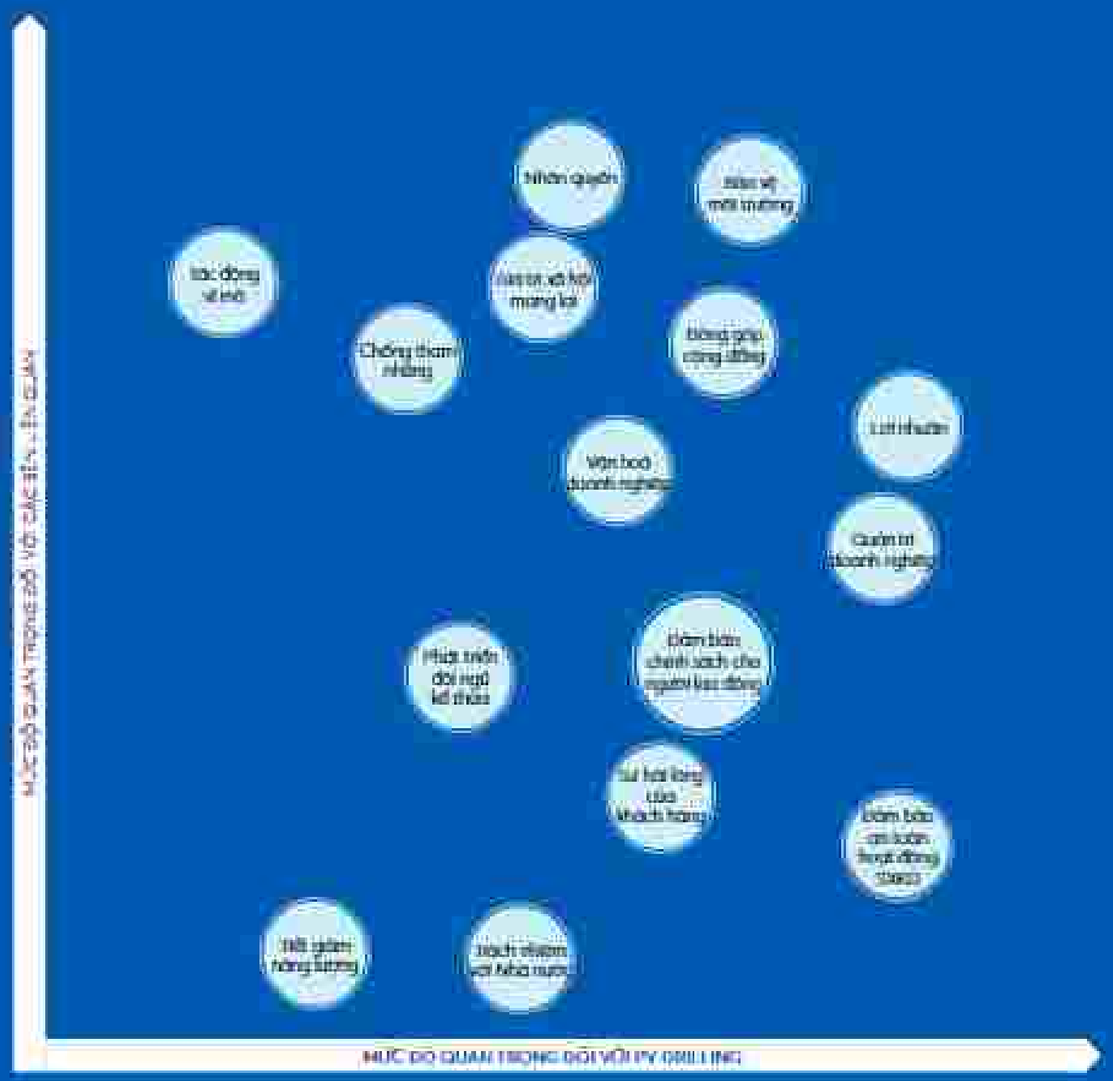

CAM KẾT CỦA PV DRILLING VỀ AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG - CHẤT LƯỢNG (HSEQ) TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Để góp phần hiện thực hóa tầm nhìn "Trở thành nhà thầu khoan, cung cấp dịch vụ khoan dầu khí tin cậy và có uy tín trên thế giới", kể từ khi thành lập, PV Drilling đã chú trọng việc xây dựng, duy trì tính hiệu lực và cải tiến thường xuyên hệ thống quản lý tích hợp An toàn - Sức khỏe - Môi trường - Chất lượng (HSEQ). Theo đó, trong năm 2024, bên cạnh việc duy trì tính hiệu lực của hệ thống nói chung, Tổng công ty cũng dành sự quan tâm thích đáng cho công tác bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ AN TOÀN - SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP - CHẤT LƯỢNG

Năm 2024, nhu cầu khoan trên thế giới và tại khu vực Đông Nam Á duy trì ở mức cao. Điều này mở ra cơ hội nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức cho PV Drilling trong việc đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe từ phía khách hàng, đặc biệt đối với công tác HSEQ. Theo đó, Tổng công ty đã không ngừng duy trì hiệu lực và cải tiến Hệ thống quản lý tích hợp An toàn - Sức khỏe - Môi trường - Chất lượng đang được triển khai hiệu quả tại tất cả các khu vực làm việc như giàn khoan biển, giàn khoan đất liền, căn cứ sản xuất và khối văn phòng của tất cả các đơn vị thành viên và liên doanh, cổ phần.

1. Nâng cao chất lượng dịch vụ

Bảo đảm sự hài lòng của khách hàng là một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu, đồng thời cũng là một yếu tố quan trọng quyết định sự tồn tại và phát triển bền vững. Chính vì thế, trong những năm qua, PV Drilling luôn thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm khẳng định chất lượng dịch vụ thông qua việc đầu tư vào năng lực vận hành và quản lý, đồng thời tìm hiểu và bám sát nhu cầu thực tế của khách hàng, để phát hiện ra những bất cập và kịp thời khắc phục, hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại có thể xảy ra, đem đến cho khách hàng những giá trị dịch vụ cao nhất. Kết quả khảo sát sự hài lòng của khách hàng bên ngoài trong năm 2024 cho thấy có 89% khách hàng được hỏi ý kiến đánh giá chất lượng dịch vụ của PV Drilling ở mức tốt và rất tốt.

2. Quản lý An toàn - Sức khỏe nghề nghiệp

Nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro

Thực hiện nhận diện mối nguy và đánh giá rủi ro đối với An toàn - Sức khỏe nghề nghiệp (AT - SKNN), các khía cạnh môi trường, công nhân thực hiện phân tích an toàn công việc trước khi triển khai nhiệm vụ là yêu cầu tiên quyết và bắt buộc áp dụng trong tất cả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty PV Drilling.

Trong năm 2024, công tác đánh giá và quản lý rủi ro đối với AT - SKNN tại PV Drilling tiếp tục được duy trì, định kỳ rà soát để cập nhật nhu cầu và thực hiện nghiêm túc, được khách hàng trong và ngoài nước đánh giá cao, kể cả các khách hàng có những yêu cầu rất khắt khe.

Công tác giám sát an toàn

Công tác giám sát an toàn được tiến hành liên tục tại tất cả các giàn khoan và căn cứ sản xuất. Đối với các giàn khoan, công tác kiểm tra giám sát và diễn tập ứng phó tình huống khẩn cấp được thực hiện định kỳ với sự tham gia của đội ngũ quản lý và Sỹ quan an toàn. Đối với khu vực trên bờ, năm 2024, Ban An toàn chất lượng Tổng công ty PV Drilling đã triển khai ba đợt kiểm tra không báo trước (HSE Unannounced visit) và một đợt kiểm tra có báo trước (HSE Walkabout) trong toàn Tổng công ty. Qua các đợt kiểm tra giám sát này, bên cạnh việc chia sẻ các điểm mạnh đã làm được, thông qua các điểm ghi nhận của đoàn đánh giá, các đơn vị còn có cơ hội cải tiến công tác an toàn trong quá trình sản xuất.

Chương trình thẻ báo cáo quan sát PVD (PVD Observation Card)

Chương trình thẻ báo cáo quan sát PVD ngoài việc góp phần ghi nhận điểm cần cải tiến, các rủi ro tiềm ẩn trong khi làm việc, còn mang ý nghĩa ghi nhận các điểm tích cực từ các đồng nghiệp, qua đó nâng cao văn hóa an toàn tại Tổng công ty. Mục tiêu của chương trình này giúp người lao động tại PV Drilling luôn cảnh giác an toàn cho chính mình, đồng nghiệp xung quanh, đồng thời chú trọng bảo vệ môi trường. Nhờ đó, công tác An toàn - Sức khỏe nghề nghiệp - Môi trường luôn được quan sát, ghi nhận và phổ biến đến người lao động trong mọi việc, mọi thời điểm, mọi dịch vụ mà PV Drilling cung cấp. Tổng số thẻ báo cáo quan sát PVD được ghi nhận trong năm 2024 là 203.077 thẻ, tăng 34,6% so với năm 2023.

Chiến dịch an toàn

Xí nghiệp Điều hành Khoan (PVD DDI) - đơn vị trực thuộc của PV Drilling được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý về vận hành các giàn khoan thuộc sở hữu của PV Drilling, Nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ người lao động trên các giàn khoan về các yếu tố có thể gây mất an toàn trong quá trình làm việc, chiến dịch an toàn hàng quý được PVD DD chú trọng triển khai thông qua nhiều hình thức tuyên truyền như: video, áp phích, thuyết trình và thảo luận tại các buổi họp an toàn hàng tuần, phổ biến đến từng người lao động về các vấn đề về an toàn tại PV Drilling. Chủ đề của các chiến dịch an toàn đã thực hiện trong năm 2024 là: Vùng nguy hiểm (Line of Fire), Phòng ngừa tổn thương do vật rơi (Dropped objects), Nhận thức tình huống (Situation Awareness), Chuẩn bị tốt sẽ cho kết quả tốt (3 Ps: Proper Preparation Prevents Poor Performance).

Chương trình khám sức khỏe cho người lao động

Trong năm 2024, Tổng công ty đã triển khai chương trình khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể người lao động thuộc Khối văn phòng Tổng công ty và các đơn vị thành viên tại Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhằm mục tiêu chăm sóc sức khỏe cho người lao động, cung cấp dịch vụ y tế tốt nhất (trong điều kiện có thể), cũng việc tầm soát sớm các bệnh hiểm nghèo. Danh mục khám sức khỏe hàng năm được Tổng công ty xác định dựa trên yêu cầu khám quy định dành cho các nhóm lao động khác nhau, cụ thể:

- Người lao động làm việc tại văn phòng, nhà xưởng, căn cứ sản xuất trong bờ.
- Người lao động làm việc trên giàn khoan.
- Nhân viên lái xe.

CAM KẾT CỦA PV DRILLING VỀ AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG - CHẤT LƯỢNG (HSEQ) TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (tiếp theo)

3. Thống kê chỉ số An toàn - Sức khỏe nghề nghiệp - Môi trường của các giàn khoan trong năm 2024

3.1. Thống kê chung về An toàn - Sức khỏe nghề nghiệp - Môi trường cho tất cả giàn khoan

STT	Tai nạn/Sự cố	2023	2024
1	Sự cố sắp ngã	5	5
2	Sự cố gây hư hỏng tài sản	3	4
3	Sự cố rò rỉ dầu/hóa chất	2	2
4	Bỏng cấp cứu	1	3
5	Sự cố phải điều trị tại chuyên sang làm công việc khác	1	1
6	Sự cố gây mất thời gian lao động	2	1
Tổng cộng		14	16

3.2. So sánh chỉ số tai nạn/sự cố trong năm 2024 của các giàn khoan PV Drilling với thống kê của Hiệp hội các Nhà thầu khoan quốc tế (International Association of Drilling Contractors - IADC)

a. So sánh các chỉ số theo IADC cho giàn khoan biển

Chỉ số an toàn		PV Drilling (Offshore)	IADC (Asia Pacific Water)
2023	LTIFR	0.00	0.23
	TRFR	2.88	1.01
2024	LTIFR	0.37	0.37
	TRFR	0.73	2.99

b. So sánh các chỉ số theo IADC cho giàn khoan đất liền

Chỉ số an toàn		PV Drilling II (Land rig)	IADC (Africa Land Region)
2023	LTIFR	2.50	1.87
	TRFR	2.50	3.95
2024	LTIFR	2.50	1.88
	TRFR	2.50	4.23

Ghi chú:
1) LTIFR: Tần suất sự cố gây mất thời gian làm việc
2) TRFR: Tần suất sự cố cần ghi nhận

$$LTIFR = \frac{\text{Số vụ LTI} \times 1000000}{\text{Tổng số giờ công}}$$

$$TRFR = \frac{\text{Số sự cố ghi nhận} \times 1000000}{\text{Tổng số giờ công}}$$

II. HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG NĂM 2024

PV Drilling hoạt động trong lĩnh vực cung cấp giàn khoan, dịch vụ kỹ thuật về khoan và giếng khoan, dịch vụ cung ứng nhân lực trong lĩnh vực khoan và giếng khoan dầu khí (ngoài khơi lẫn trên đất liền) nên các tác động trực tiếp đến môi trường trong quá trình hoạt động là không đáng kể. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu phát triển bền vững, PV Drilling đã xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm khai báo HSEQ Reporting online. Thông qua phần mềm việc giám sát quá trình sử dụng nguồn năng lượng, tài nguyên thiên nhiên cũng như thải bỏ chất thải được theo dõi và giám sát chặt chẽ. Phần mềm cũng góp phần giảm thiểu việc sử dụng giấy và mực in như các báo cáo giấy truyền thống trước đây.

Đồng thời để duy trì được tính hiệu lực của hệ thống quản lý môi trường tại PV Drilling thì công tác kiểm tra giám sát của Tổng công ty đối với các đơn vị thành viên đã được thực hiện sát sao và chặt chẽ thông qua các đợt kiểm tra giám sát định kỳ/đột xuất như walkabout, unannounced visit, Internal audit,v.v.

1. Quản lý năng lượng và khí thải

1.1. Tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng, thúc đẩy đổi mới công nghệ hướng đến mục tiêu giảm lượng phát thải khí nhà kính

Các hoạt động của PV Drilling thường sử dụng nguồn nhiên liệu trực tiếp (dầu DO) và nguồn năng lượng trực tiếp (điện) để chạy máy phát điện, các máy nén thủy lực, máy nén khí, cần cẩu, thiết bị nâng, tàu và các trang thiết bị, máy móc chuyên dụng khác. Do đặc thù hoạt động của PV Drilling là đơn vị cung cấp dịch vụ nên việc tiêu thụ năng lượng của PV Drilling cũng không thể tính theo đơn vị sản phẩm như những ngành khác. Tuy nhiên chúng tôi hiểu rằng việc giám sát quá trình sử dụng năng lượng, ứng dụng công nghệ để giảm thiểu tác động đến môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu là vô cùng cần thiết nhằm giúp vận hành hoạt động kinh doanh, bảo vệ môi trường nên những số liệu cơ bản về lượng năng lượng và tài nguyên được sử dụng được theo dõi và thống kê hàng tháng.

a. Chuyển đổi sang sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng

Nhằm tiết kiệm điện năng tiêu thụ, từ năm 2022, PVD DD đã tiến hành dự án thay thế bóng đèn hiện hữu bằng đèn LED trên các giàn khoan của Tổng công ty. Tùy thuộc vào điều kiện của từng giàn khoan, dự kiến đến cuối năm 2025 tất cả các giàn khoan của PV Drilling sẽ sử dụng 100% bóng đèn LED.

Bảng 1. Dữ liệu thay thế bóng đèn huỳnh quang bằng bóng đèn LED trên các giàn khoan của PV Drilling

Tên giàn khoan	Số lượng bóng đèn cần thay thế	Số lượng bóng đèn đã thay thế	Tỷ lệ bóng đèn đã được thay thế tính đến tháng 12/2024
PV DRILLING I	823	336	85%
PV DRILLING II	822	72	84%
PV DRILLING III	893	736	82%
PV DRILLING V	1.171	844	72%
PV DRILLING VI	366	331	90%
PV DRILLING III(*)	272	250	92%

(*) tính đến hết tháng 5/2024.
Dự án đã góp phần giảm khoảng 404,5 tấn dầu DO tiêu thụ trong năm 2024.

b. Thúc đẩy đổi mới công nghệ

Từ tháng 8/2023, Xí nghiệp Điều hành khoan đã triển khai triển khai ứng dụng phần mềm MAESTRO™ tại giàn khoan PV DRILLING V với tổng chi phí khoảng 154.466 USD (do khách hàng BSP tài trợ). Phần mềm đã được vận hành chính thức từ tháng 8/2024. Phần mềm MAESTRO™ là phần mềm ứng dụng bổ sung để kiểm soát hoạt động khoan dựa trên hệ thống AmphionTM. Phần mềm này được sử dụng để giúp người vận hành giảm mức tiêu thụ nhiên liệu trong khi vẫn duy trì hoạt động khoan an toàn. Bằng cách giám sát thiết bị khoan theo thời gian thực, phần mềm MAESTRO™ tính toán và xác định mức độ phát điện cần thiết một cách hiệu quả tương ứng với các hoạt động của giàn khoan và đảm bảo an toàn.

Kết quả của dự án: ước tính khi đưa vào vận hành chính thức phần mềm MAESTRO™ sẽ giảm 7% năng lượng tiêu thụ (khoảng 577,6 tấn dầu DO năm) cho các thiết bị của hệ thống khoan (Drawwork, Top Drive và Mud Pump) so với trước khi ứng dụng phần mềm.

c. Thay thế nhiên liệu sử dụng có mức phát thải khí nhà kính thấp

Để giảm phát thải khí nhà kính, từ năm 2023, giàn PV DRILLING II đã thay thế nhiên liệu sử dụng để chạy máy phát từ Diesel sang Bio-Diesel. Phần chi phí cho việc tiêu thụ dầu Bio-Diesel trên giàn PV DRILLING II do khách hàng Pertamina chi trả.

Dầu Bio-Diesel có hệ số phát thải khí nhà kính thấp hơn dầu Diesel nên đã góp phần cho việc giảm phát thải khí nhà kính.

Cụ thể năm 2024, giàn PV DRILLING II đã tiêu thụ 2.966,4 tấn dầu Bio-Diesel với lượng phát thải khí nhà kính là 5.496,6 tấn CO2e, giảm 3.883,8 tấn CO2e so với trường hợp sử dụng dầu Diesel.

Nhằm tiết kiệm điện năng tiêu thụ, từ năm 2022, PVD DD đã tiến hành dự án thay thế bóng đèn hiện hữu bằng đèn LED trên các giàn khoan của Tổng công ty. Tùy thuộc vào điều kiện của từng giàn khoan, dự kiến đến cuối năm 2025 tất cả các giàn khoan của PV Drilling sẽ sử dụng 100% bóng đèn LED.

CAM KẾT CỦA PV DRILLING VỀ AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG - CHẤT LƯỢNG (HSEQ) TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH *(tiếp theo)*

1.2. Theo dõi, kiểm soát lượng nhiên liệu tiêu thụ

Nhằm kiểm soát tốt nhu tiêu thụ năng lượng trong quá trình hoạt động, PV Drilling đã thực hiện theo dõi tiêu thụ năng lượng, nhiên liệu và mức độ phát thải hàng tháng thông qua phần mềm PVD HSEQ Reporting online từ năm 2018. Phần mềm đã góp phần giúp cho việc truy xuất và quản lý các số liệu về mức độ tiêu thụ năng lượng cũng như mức độ phát thải ra môi trường một cách nhanh chóng và hiệu quả.

Bảng 2: Lượng nhiên liệu tiêu thụ trong năm 2023 và 2024

Nhiên liệu tiêu thụ	2023	2024	% tăng/giảm
Điện (kWh)	2.231.910	2.356.284	5,4
DO (tấn)	41,8	35,25	-15,6

1.3 Suất tiêu hao năng lượng điện

Bảng 3. Tổng hợp suất tiêu hao năng lượng điện trên một đơn vị giờ công

Năm	Tiêu thụ điện (kWh)	Giờ công (giờ)	Suất tiêu hao năng lượng trên một đơn vị giờ công trong năm (kWh/giờ)
2024	2.356.284	4.768.229	0,49
2023	2.231.910	5.039.724	0,44
2022	2.373.670	5.167.167	0,47
2021	2.431.391	4.485.243	0,54
2020	2.656.101	4.150.316	0,64

Do lượng tiêu thụ điện trong năm 2024 tăng nên so với năm 2023 nên suất tiêu hao năng lượng điện trên một đơn vị giờ công của PV Drilling cũng tăng. PV Drilling là đơn vị cung cấp dịch vụ nên việc tăng hay giảm lượng điện tiêu thụ không chỉ tính trên giờ công mà cần xem xét đối chiếu với sự tăng/giảm của doanh thu. So với năm 2023 thì năm 2024, doanh thu PV Drilling tăng 55% trong khi lượng điện tiêu thụ chỉ tăng 5,4%.

2. Kiểm kê khí thải

2.1. Kiểm kê khí nhà kính

Trong tất cả các hoạt động của mình, PV Drilling luôn hướng đến việc giảm lượng phát thải khí nhà kính bằng cách áp dụng các quy trình bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị rất nghiêm ngặt: tất cả các máy, thiết bị được bảo trì bảo dưỡng theo đúng yêu cầu, hướng dẫn của nhà sản xuất; tuân thủ theo các tiêu chuẩn công nghiệp và các công ước quốc tế. Nhờ đó, máy móc, thiết bị luôn trong điều kiện hoạt động tốt, an toàn, giảm mức tiêu thụ nhiên liệu góp phần giảm phát thải khí nhà kính.

Việc Xí nghiệp Điều hành Khoan triển khai 3 dự án giảm thiểu tiêu thụ nhiên liệu (như đã mô tả trong mục tiêu thụ nhiên liệu ở trên) đã góp phần giảm phát thải khí nhà kính, cụ thể như sau:

- Dự án thay thế bóng đèn hiện hữu bằng bóng đèn LED trên các giàn khoan của PV Drilling đã góp phần giảm lượng dầu DO tiêu thụ là 404,5 tấn/năm, qua đó góp phần giảm phát thải 1.213,8 tấn CO2e/năm.
- Dự án ứng dụng phần mềm MAESTRO1 tại giàn khoan PV DRILLING V đã đi vào vận hành chính thức từ tháng 8/2024 ước tính sẽ giảm phát thải khí nhà kính là 1.847,2 tấn CO2e/năm (quy đổi từ việc giảm tiêu thụ 577,8 tấn dầu DO/năm).
- Giải pháp thay thế nhiên liệu sử dụng từ Diesel sang Bio-Diesel để chạy máy phát trên giàn PV DRILLING II đã góp phần giảm phát thải 3.687,8 tấn CO2e trong năm 2024.

Mặc dù 3 dự án/giải pháp trên được thực hiện trên các giàn khoan do PV Drilling sở hữu nhưng phần nhiên liệu tiêu thụ trên các giàn khoan này do khách hàng chi trả nên lượng nhiên liệu tiêu thụ này không thuộc trong scope 1 và scope 2 của PV Drilling. Theo đó, scope 1 của PV Drilling gồm dầu DO chạy xe ô tô, máy phát điện, tàu ứng phó sự cố trên dầu; scope 2 là điện tiêu thụ tại các văn phòng, nhà xưởng. Để giảm sát mức độ gây ô nhiễm không khí và kiểm soát các nguồn phát thải, PV Drilling đã tiến hành thực hiện kiểm kê lượng khí thải phát sinh từ việc tiêu thụ nhiên liệu trong quá trình sản xuất kinh doanh (theo chương trình kiểm kê khí thải của PVN).

Bảng 4. Lượng phát thải khí nhà kính PV Drilling năm 2023 và 2024

Loại phát thải	Lượng phát thải khí nhà kính năm 2023 (tấn CO2e)	Lượng phát thải khí nhà kính năm 2024 (tấn CO2e)	% tăng/giảm
Lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp (scope 1)	155,48	114,93	-26,09%
Lượng phát thải khí nhà kính gián tiếp (scope 2)	1.510,41	1.542,06	0,78
Tổng	1.665,89	1.656,99	-1,71

Như vậy tổng lượng phát thải khí nhà kính của PV Drilling năm 2024 đã giảm 1,71% so với năm 2023.

2.2. Kiểm kê khí thải

Dựa vào lượng tiêu thụ nhiên liệu hàng năm PV Drilling cũng đã tiến hành kiểm kê và theo dõi lượng khí thải.

Bảng 5. Lượng khí thải năm 2023 và 2024

Năm	Lượng DO tiêu thụ (Tấn)	Lượng phát thải (Tấn)			
		NOx	CO	VOC	SOx
2024	35,2	2,15	0,87	0,27	0,01
2023	41,81	2,48	0,69	0,08	0,02

CAM KẾT CỦA PV DRILLING VỀ AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG - CHẤT LƯỢNG (HSEQ) TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (tiếp theo)

3. Quản lý nước

3.1. Nguồn cung cấp nước

Trên các giàn khoan của PV Drilling nguồn nước sinh hoạt được vận chuyển từ nguồn nước thủy cục ra, riêng nước làm mát trên các giàn khoan biển thì lấy từ nước biển. Đối với khối văn phòng và nhà xưởng trên bờ, nguồn nước sinh hoạt và sản xuất được cung cấp từ nguồn nước thủy cục của các nhà máy cấp nước.

3.2. Theo dõi, kiểm soát tiêu thụ nước

Lượng nước tiêu thụ hàng tháng được khai báo trên hệ thống PVD HSEQ Reporting online từ năm 2016. Thông tin thống kê lượng nước tiêu thụ trong hai năm gần đây được thể hiện trong bảng 6.

Bảng 6. Tổng hợp lượng nước tiêu thụ của các cơ sở sản xuất trên bờ và văn phòng

Loại	2023	2024	% tăng/giảm
Nước cấp (m^3)	15.444	22.966	27%

Tổng lượng nước tiêu thụ năm 2024 tăng 27% là do các Đơn vị thành viên tăng cường hoạt động tại các nhà xưởng nên lượng nước sử dụng cũng gia tăng, điển hình như PVD DD và PVD Deepwater tăng 64%, PVD Logging tăng 67%, PVD Tech tăng 48%, PVD Offshore tăng 19%, PVD Well Services tăng 39%.

3.3. Cải tiến quy trình sản xuất để tái sử dụng nước

PV Drilling thực hiện việc tuyên truyền tiết kiệm và sử dụng nước hợp lý đến toàn thể cán bộ công nhân viên thông qua hệ thống email, bảng tin tuyên truyền/attendee, dán tại các bảng tin, email, các cuộc họp HSE, bản tin HSEQ newsletter, v.v.

Một số công ty con của PV Drilling cũng nghiên cứu và áp dụng thành công các sáng kiến hợp lý hóa sản xuất nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm/dịch vụ, tiết kiệm nguyên nhiên liệu và giảm thiểu phát thải. Điển hình là xưởng cơ khí của PVD Offshore (công ty con trực thuộc PV Drilling) đã lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống rửa tuần hoàn khép kín để lọc và tái sử dụng lại nước rửa cần ống khoan. Kết quả là trong năm 2024, PVD Offshore đã tái sử dụng được 2.300 m^3 nước (khoảng 10,88% tổng lượng nước sử dụng của PV Drilling).

3.4. Xử lý nước thải

Tại các cơ sở sản xuất trên bờ của PV Drilling, các xưởng sản xuất đều nằm trong khu công nghiệp nên toàn bộ nước thải được thu gom vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

Các giàn khoan của PV Drilling tuân thủ tuyệt đối các qui định, công ước, luật định quốc tế và sở tại đối với môi trường. Đối với việc xử lý nước thải tại các giàn khoan ngoài khơi, PV Drilling lắp đặt các hệ thống xử lý nước thải hiện đại để xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất, nước Vã, v.v. đạt theo yêu cầu của Quy chuẩn Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc tế trước khi thải xuống biển, phù hợp với những công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia. Hệ thống xử lý xả thải ra môi trường luôn được định kỳ bảo trì bảo dưỡng đảm bảo hoạt động trong điều kiện tốt nhất và luôn đáp ứng được với các tiêu chuẩn/yêu cầu luật định.

100% lượng nước thải được xử lý đúng quy định pháp luật.

Bảng 7. Tổng hợp lượng nước thải phát sinh trong năm 2023 và 2024

TT	Loại chất thải phát sinh	Đơn vị	2023	2024	Tăng/giảm (%)
1	Nước thải sinh hoạt	m^3	8.814,2	10.823	22,8
2	Nước thải công nghiệp	m^3	4.740,8	6.166	27,8

Sự gia tăng lượng nước thải là do tăng lượng nước sử dụng như đã được giải thích phần trên.

4. Quản lý chất thải

Công tác quản lý chất thải luôn được chú trọng và quan tâm hàng đầu trong tất cả các hoạt động của PV Drilling từ hoạt động của khối văn phòng đến hoạt động sản xuất tại các cơ sở trên bờ cũng như trên tất cả các giàn khoan. Tại mỗi đơn vị thành viên và trên các giàn khoan của PV Drilling đều có quy trình quản lý chất thải nghiêm ngặt từ khâu thải bỏ, phân loại, thu gom, chuyển giao cho các đơn vị xử lý đều tuân thủ theo quy định của pháp luật và quốc tế.

Cũng các phân loại chất thải luôn được tuân thủ nghiêm ngặt tại tất cả các đơn vị thành viên của PV Drilling. Chất thải do các hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling bao gồm 3 loại chính: chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại. Chất thải được phân loại và lưu chứa theo đặc điểm rắn, lỏng hoặc bùn từ ngay tại nguồn. Tất cả các đơn vị của PV Drilling đều có quy trình phân loại chất thải phù hợp với hoạt động của mình và ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Chất thải trên giàn khoan được phân loại kỹ lưỡng trước khi gửi về đất liền, tuân thủ theo các quy định xử lý rác thải của Việt Nam cũng như của các quốc gia sở tại khi giàn khoan hoạt động ở nước ngoài.

Bảng 8. Lượng chất thải phát sinh trong năm 2023 và 2024

TT	Loại chất thải phát sinh	Đơn vị	2023	2024	Tăng/giảm (%)
1	Chất thải sinh hoạt	Tấn	87,88	93,05	+6,7
2	Chất thải công nghiệp thông thường	Tấn	21,99	12,11	-44,8
3	Chất thải nguy hại	Tấn	168,12	107,31	-36,2
Tổng		Tấn	277,99	192,47	-30,7

Trong năm 2024, 100% lượng chất thải phát sinh đều được xử lý đúng quy định.

PV Drilling cũng rất coi trọng việc tiết kiệm nguyên nhiên liệu trong tất cả các hoạt động của mình, đặc biệt là công tác tuyên truyền nâng cao ý thức người lao động ở tất cả mọi nơi: ngay tại khu vực văn phòng (sử dụng giấy in hai mặt, tiết kiệm điện - nước); tại các xưởng sản xuất (tái sử dụng bao tay và giẻ lau đã qua sử dụng, bảo dưỡng duy tu thiết bị thường xuyên, nâng cao hiệu suất sử dụng và tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng của máy móc thiết bị, v.v.). Việc này đã góp phần giảm lượng tiêu thụ dầu DO 13,4% so với năm 2023, chất thải sinh hoạt giảm 6,7%, chất thải công nghiệp thông thường giảm 44,8% và chất thải nguy hại giảm 36,2%.

5. Bảo vệ đa dạng sinh học, hệ sinh thái

Văn phòng và nhà xưởng của PV Drilling nằm trong khu dân cư hiện hữu hoặc khu công nghiệp đã đưa vào hoạt động nên không ảnh hưởng đến hệ sinh thái và đa dạng sinh học.

Riêng đối với các giàn khoan hoạt động trên biển thì luôn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật cũng như quy định quốc tế trong việc xả thải chất thải:

- Chất thải thực phẩm được nghiền đến kích thước nhỏ hơn 25 mm rồi thải xuống biển.
- Chất thải trên các giàn khoan của PV Drilling được phân loại và lưu chứa tạm thời trong các thùng chứa được phân loại theo màu sắc, sau đó được vận chuyển về bờ chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý chất thải đúng quy định.
- Việc sử dụng và xả thải nước tại khu vực hoạt động của giàn khoan tuân thủ theo quy định pháp luật quốc tế và nước sở tại.

6. Kiểm soát rủi ro và ngăn ngừa ô nhiễm, khắc phục sự cố môi trường có thể xảy ra khi thực hiện các hoạt động cốt lõi

Hệ thống quản lý môi trường tại PV Drilling vận hành theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, với tư duy quản lý dựa trên rủi ro các khía cạnh môi trường trong các hoạt động của PV Drilling được nhận diện, đánh giá mức độ tác động để xây dựng các biện pháp quản lý phù hợp được quy định tại quy trình Quản lý rủi ro và cơ hội về an toàn sức khỏe môi trường chất lượng (PVD/HSEQ/023) với tần suất định kỳ rà đánh giá một lần/năm hoặc khi có bất kỳ sự thay đổi nào liên quan.

Tại PV Drilling, bên cạnh các giải pháp nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường, công tác quản lý môi trường còn bao gồm việc nhận diện các cơ hội để cải tiến hệ thống quản lý môi trường được quy định tại quy trình Quản lý rủi ro và cơ hội về an toàn sức khỏe môi trường chất lượng (PVD/HSEQ/023).

Khoan và dịch vụ giếng khoan là dịch vụ cốt lõi của PV Drilling. PV Drilling nhận thức rõ tầm quan trọng trong việc kiểm soát rủi ro, ngăn ngừa ô nhiễm từ hoạt động cốt lõi này nên tất cả giàn khoan của PV Drilling đều xây dựng sổ tay ứng phó tình huống khẩn cấp trong đó bao gồm tình huống trên đồ dầu và hóa chất. Đồng thời để kiểm tra và huấn luyện tính sẵn sàng ứng phó khi sự cố xảy ra, trên các giàn khoan đều tiến hành diễn tập ứng phó sự cố trên đồ dầu và hóa chất định kỳ theo kế hoạch hàng năm của từng giàn khoan.

7. Tái chế

Là đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật trong ngành dầu khí, PV Drilling không sử dụng nguyên vật liệu để sản xuất ra các sản phẩm và cũng không thực hiện đóng gói, bao bì sản phẩm và vì vậy không phát sinh việc tái chế.

8. Cải thiện sức khỏe môi trường làm việc

PV Drilling luôn chú trọng trong việc duy trì và cải thiện môi trường làm việc lành mạnh cho toàn thể nhân viên, người lao động bằng các hoạt động cụ thể như: quan trắc môi trường lao động định kỳ hàng năm, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân (PPE), xây dựng và áp dụng hợp lý các quy trình thủ tục kiểm soát những yếu tố có hại tại nơi làm việc.

CAM KẾT CỦA PV DRILLING VỀ AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG - CHẤT LƯỢNG (HSEQ) TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH *(tiếp theo)*

Trong năm 2024, PV Drilling đã phối hợp cùng với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành tổ chức quan trắc môi trường lao động cho tất cả các đơn vị thành viên của PV Drilling. Việc này nhằm chủ động phát hiện các yếu tố có hại vượt ngưỡng quy định cho phép và đề xuất những kiến nghị khắc phục (nếu có) nhằm cải thiện môi trường làm việc, qua đó góp phần tích cực vào việc cải thiện môi trường làm việc của người lao động. Theo đó, kết quả quan trắc môi trường lao động năm 2024 và đề xuất kiến nghị như sau:

- Thay mới bóng đèn chiếu sáng tại một số khu vực làm việc để đảm bảo đầy đủ ánh sáng cho nhân viên văn phòng làm việc.
- Không phát hiện các chỉ tiêu ô nhiễm không khí vượt ngưỡng tại tất cả văn phòng, nhà xưởng, dàn khoan sản xuất trong bờ, trên giàn khoan.
- Các yếu tố vi khí hậu như nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, bức xạ nhiệt luôn được kiểm soát chặt chẽ tại tất cả khu vực văn phòng, nhà xưởng, dàn khoan sản xuất trong bờ, trên giàn khoan.
- Tại các khu vực sản xuất sử dụng hóa chất độc hại, người lao động được yêu cầu phải sử dụng đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động được cấp theo quy định và tuân thủ những quy trình công việc liên quan đến hóa chất một cách chặt chẽ, nghiêm túc nhằm hạn chế tối đa mức độ phơi nhiễm của các loại hóa chất độc hại.

9. Tham gia các chương trình cộng đồng và truyền thông về môi trường

PV Drilling luôn xem trọng trách nhiệm về môi trường đối với cộng đồng. Định kỳ hàng năm, thông qua việc xem xét bối cảnh của tổ chức, PV Drilling đều tiến hành xem xét các nhu cầu và mong đợi của các bên quan tâm có liên quan, đặc biệt là của cộng đồng địa phương nơi PV Drilling đặt trụ sở/nhà xưởng. Kết quả của việc xem xét sẽ là thông tin đầu vào cho việc hoạch định hành động giải quyết nội rủi ro và cơ hội và mục tiêu môi trường hàng năm.

Các chương trình bảo vệ môi trường cũng đã được PV Drilling triển khai đều đặn hàng năm như "Giờ Trái đất", "Ngày Đại dương thế giới", "Tháng hành động vì môi trường", v.v. với các hoạt động thiết thực, cụ thể như: vệ sinh khu vực làm việc, tái sử dụng giấy một mặt, tiết kiệm điện, nước, nguyên vật liệu sản xuất, v.v. Các chương trình này không những góp phần nâng cao nhận thức của người lao động về công tác bảo vệ môi trường mà còn tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp hơn cho người lao động của Tổng công ty.

Để nâng cao nhận thức của người lao động và cộng đồng về bảo vệ môi trường, PV Drilling đã thực hiện việc tuyên truyền qua các bảng rôn, bảng tin điện tử, bản tin HSEQ Newsletter, v.v..

Đồng thời, PV Drilling cũng đã tích cực tham gia chương trình "Trồng 3 triệu cây xanh" của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam giai đoạn 2022 – 2025 theo đề án "Trồng một tỷ cây xanh – vì một Việt Nam xanh" đến năm 2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Năm 2024, PV Drilling đã trồng được 15.814 cây, nâng tổng số cây trồng được của chương trình lên thành 18.014 cây.

Bên cạnh đó, PV Drilling cũng đã tích cực tham gia các chương trình bảo vệ môi trường cùng cộng đồng, điển hình vào tháng 9/2024, PVD Training đã phối hợp với Tổ chức Chạy Nikkei Vũng Tàu thực hiện chương trình nhặt rác bãi biển Vũng Tàu với lượng rác thải thu gom được khoảng 300 kg.

10. Tuân thủ yêu cầu pháp luật về môi trường

Hệ thống quản lý môi trường tại PV Drilling vận hành theo tiêu chuẩn ISO 14001, đã được cấp giấy chứng nhận từ năm 2006 và luôn duy trì tốt tính hiệu lực cho đến nay.

Việc cập nhật các yêu cầu pháp luật về môi trường được quy định chặt chẽ trong Quy trình kiểm soát sự tuân thủ yêu cầu pháp luật và yêu cầu khác (PVD/HSEQ/007) và được phổ biến thường xuyên liên tục thông qua thư điện tử, các buổi họp thảo hàng quý, bản tin HSEQ Newsletter, v.v..

Năm 2024, PV Drilling không bị bất kỳ xử phạt nào liên quan đến môi trường bởi cơ quan chức năng, không có sự cố môi trường, không bị khiếu nại của cộng đồng xung quanh về môi trường.

Bên cạnh việc đề cao công tác bảo vệ môi trường trong tất cả các hoạt động của mình, PV Drilling cũng chú trọng đến việc đánh giá sự tuân thủ pháp luật về môi trường cũng như các tác động môi trường của các nhà thầu phụ, nhà cung cấp (tích hợp trong các kế hoạch đánh giá HSEQ). Hàng năm, PV Drilling đều xây dựng chương trình đánh giá HSEQ các nhà thầu phụ, nhà cung cấp và triển khai thực hiện nghiêm túc. Năm 2024, PV Drilling đã tiến hành đánh giá hệ thống quản lý HSEQ các công ty: công ty Cleaton, công ty MOV, công ty TDI, MBRS, công ty Hà Lộc, công ty ICO, công ty LDT, công ty PTSC, công ty Đức Tùng, công ty HT, công ty Techmaster, v.v. Các kết quả ghi nhận nhằm nâng cao công tác bảo vệ môi trường cũng như tuân thủ các yêu cầu pháp luật liên quan đã được ghi nhận và trao đổi thống nhất giữa các bên.

III. CÁC THÀNH TÍCH NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG - CHẤT LƯỢNG CỦA TỔNG CÔNG TY PV DRILLING TRONG NĂM 2024

Hệ thống quản lý tích hợp An toàn - Sức khỏe nghề nghiệp - Môi trường - Chất lượng được duy trì phù hợp với yêu cầu của các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018, ngày càng được cải tiến và được áp dụng hiệu quả trong toàn Tổng công ty PV Drilling. Ngoài việc áp dụng các tiêu chuẩn trên, có 3 đơn vị áp dụng thêm tiêu chuẩn API Q1 là PVD Offshore, Vietubes và PVD - OSI. PVD Well Services áp dụng thêm tiêu chuẩn API Q2 và PVD DD sẽ kiến áp dụng API Q2 vào quý 3/2025. Liên doanh PVD - Baker Hughes áp dụng theo hệ thống toàn cầu của Công ty mẹ.

Các giàn khoan do Tổng công ty PV Drilling sở hữu đạt thành tích nhiều năm liên tiếp không xảy ra LTI theo tiêu chí của Hiệp hội các Nhà thầu khoan quốc tế (International Association of Drilling Contractors – IADC) và được IADC công nhận như sau:

- Giàn khoan PV DRILLING II đạt thành tích 15 năm liên tiếp Zero LTI vào ngày 15/9/2024.
- Giàn khoan PV DRILLING III đạt thành tích 5 năm liên tiếp Zero LTI vào ngày 7/12/2024.
- Giàn khoan PV DRILLING VI đạt thành tích 8 năm liên tiếp Zero LTI vào ngày 28/02/2024.
- Giàn khoan TAD PV DRILLING V đạt thành tích 12 năm liên tiếp Zero LTI vào ngày 3/12/2024.
- Giàn khoan đất liền PV DRILLING 11 đạt thành tích 8 năm liên tiếp Zero LTI vào ngày 06/7/2024.

Đây là những thành tích đáng tự hào của tập thể người lao động trên các giàn khoan nói riêng và toàn thể người lao động Tổng công ty PV Drilling nói chung. Qua đó khẳng định khả năng kiểm soát, vận hành giàn khoan ngày càng hiệu quả và an toàn của Tổng công ty PV Drilling. Đặc biệt, thành tích Zero LTI của giàn khoan tự nâng PV DRILLING II là kỷ lục mang tầm cỡ quốc tế, góp phần không nhỏ vào việc nâng cao uy tín và hình ảnh của Tổng công ty PV Drilling trên thị trường quốc tế.

PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ BỀN VỮNG VỚI NHÀ NƯỚC

Chiến lược phát triển bền vững của PV Drilling được xây dựng dựa trên đảm bảo sự hài hòa của ba yếu tố: Phát triển kinh tế; Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường. Do đó, cùng với việc đảm bảo sự tăng trưởng vững chắc về kinh tế, PV Drilling luôn kiên trì thực hiện các hoạt động phát triển bền vững với định hướng con người là yếu tố then chốt.

Mối quan hệ giữa Nhà nước, doanh nghiệp (DN) và người dân là mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau. Trong đó, Nhà nước kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch, thông thoáng; đưa ra các chế tài, kiểm tra, giám sát, định hướng, dẫn dắt DN hoạt động; DN trên cơ sở định hướng của Nhà nước xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh hiệu quả, tạo công ăn việc làm, tạo ra sản phẩm hàng hóa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; người dân chấp hành pháp luật thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi công dân.

Dầu khí là ngành quan trọng đối với chính trị, kinh tế (đặc biệt là kinh tế biển) và an ninh, quốc phòng của đất nước; một ngành kinh tế tổng hợp có quan hệ từ Trung ương đến địa phương, hợp tác quốc tế rộng rãi, vừa có tính chất công nghiệp, tài chính - thương mại, sản xuất với khoa học công nghệ cao lại vừa mang tính dịch vụ. Luật Dầu khí (sửa đổi) có nhiều nội dung mang tính đột phá, quy định chi tiết, rõ ràng hơn trách nhiệm giữa quản lý nhà nước, quản lý doanh nghiệp, vai trò của Chính phủ, các bộ, ngành và vai trò của Petrovietnam. Đặc biệt, quy định rõ hơn về vai trò quản lý nhà nước và nhà đầu tư (nhà thầu) của Petrovietnam, qua đó, nâng cấp vai trò chủ động của Petrovietnam đối với các hoạt động phê duyệt, thẩm định đầu tư, bao gồm các phê duyệt về mặt kỹ thuật và thương mại như: Chương trình thăm dò, chương trình khoan, kế hoạch phát triển mỏ (GDP; FDP), khái toán kinh tế, báo cáo đầu tư.

Vì thế, PV Drilling sẽ nghiên cứu và vận dụng Luật Dầu khí (sửa đổi) cũng như chính sách đã ban hành để thực hiện tốt nhất hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ quy định Nhà nước, tiếp tục đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh của Petrovietnam nói chung và của PV Drilling nói riêng.

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI IFRS TẠI PV DRILLING

PV Drilling sẽ triển khai việc chuẩn bị áp dụng các chuẩn mực IFRS theo Đề án "Áp dụng các chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế vào Việt Nam" của Bộ Tài chính để xây dựng giải pháp và chuẩn bị phương án chuyển đổi báo cáo tài chính theo IFRS tại PV Drilling, thời gian dự kiến trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

Việc áp dụng IFRS không chỉ hỗ trợ PV Drilling hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế toàn cầu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, duy trì năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững mà còn tác động sâu rộng đến toàn bộ thị trường chứng khoán, giúp chuẩn hóa và minh bạch thông tin tài chính, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

PHÁT TRIỂN MỐI QUAN HỆ BỀN VỮNG VỚI NHÀ NƯỚC (tiếp theo)

TỔNG QUAN GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI ÁP DỤNG IFRS

Giả định chuyển đổi BCTC hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 (năm đầu tiên áp dụng IFRS) để phục vụ việc lập BCTC hợp nhất của Công ty mẹ PVD

Giai đoạn 1: Chuyển đổi số liệu tại ngày 01/01/2024 (ngày áp dụng lần đầu IFRS)

Thực hiện chuyển đổi BCĐKT tại ngày 01/01/2024 theo IFRS, lập bằng USD và chuyển đổi sang VND

Công việc 1.1

So sánh các khác biệt giữa chính sách kế toán của PV Drilling và các chuẩn mực kế toán IFRS, xác định ảnh hưởng đến BCTC hợp nhất.

Đánh giá mức độ sẵn sàng áp dụng IFRS dựa trên các khác biệt kế toán với 04 yếu tố: Chính sách kế toán, Dữ liệu, Hệ thống và Quy trình

Công việc 1.2

Thực hiện đào tạo tổng quát về các chuẩn mực IFRS với nhân sự Tài chính Kế toán của Công ty mẹ và các Công ty con

Công việc 1.3

Thực hiện chuyển đổi BCTC hợp nhất tuân thủ IFRS 1 tại 01/01/2024 Tổ chức các buổi đào tạo thực hành minh họa chuyển đổi số liệu hợp nhất áp dụng IFRS cho ngày 01/01/2024 theo từng chuẩn mực IFRS

Giai đoạn 2: Hoàn thiện tài liệu kế toán áp dụng IFRS

Xây dựng các tài liệu và trình bày BCTC theo IFRS để duy trì áp dụng IFRS trong thực tiễn

Công việc 2

Thực hiện xây dựng tài liệu áp dụng IFRS:
- Sổ tay kế toán hướng dẫn áp dụng IFRS
- Hệ thống tài khoản áp dụng IFRS
- Biểu mẫu thuyết minh BCTC hợp nhất
- Quy trình lập BCTC hợp nhất áp dụng IFRS tại PV Drilling

Giai đoạn 3: Lập Báo cáo tuân thủ IFRS 1

Thực hiện chuyển đổi BCTC năm 2024 và 2025 theo IFRS, lập bằng USD và chuyển đổi sang VND

Công việc 3.1

Thực hiện rà soát việc chuyển đổi BCTC hợp nhất năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 theo IFRS

Công việc 3.2

Thực hiện rà soát việc chuyển đổi BCTC hợp nhất năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 theo IFRS và BCTC hợp nhất lần đầu áp dụng IFRS tuân thủ IFRS 1

Công ty mẹ

7 Công ty con

6 Công ty liên doanh

Dịch vụ Khoan

Thương mại

Dịch vụ Kỹ thuật giếng khoan và các dịch vụ khác

THUẾ

Đối với PV Drilling, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước (NSNN) là thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, đạo đức kinh doanh - bộ phận cấu thành quan trọng của văn hóa doanh nghiệp. Thực hiện tốt đạo đức kinh doanh đối nội PV Drilling kinh doanh trên cơ sở tận tâm phục vụ khách hàng, thông qua việc tôn trọng quyền, lợi ích của khách hàng, giữ uy tín với khách hàng. Thực hiện tốt đạo đức kinh doanh đối nội, PV Drilling đảm bảo lợi ích của Nhà nước, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước - trong đó có nghĩa vụ thuế. Nhiều năm qua, PV Drilling luôn đưa ra phương châm tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi hoạt động và thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của doanh nghiệp như nghĩa vụ nộp thuế, đóng bảo hiểm xã hội, để góp phần chung tay phát triển nền kinh tế đóng góp tích cực cho sự phát triển đất nước.

Bên cạnh thực hiện tốt trách nhiệm DN và nghĩa vụ thuế đối với NSNN tại Việt Nam, bằng tất cả sự nỗ lực, nghiên cứu tìm hiểu các chính sách đầu tư, chính sách thuế, cũng như các chính sách bảo hộ tại các nước mà PV Drilling đang đầu tư, cùng với tính minh bạch và tuân thủ cao, PV Drilling đã tuân thủ và thực hiện đúng theo các chính sách quy định của các nước mà PV Drilling hoạt động và đạt được một số thành công nhất định, cụ thể như sau:

- **Tại Malaysia:** việc nghiên cứu tìm hiểu rõ ràng các chính sách tại nước sở tại đã giúp cho PV Drilling tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật của một nhà đầu tư nước ngoài. Việc tuân thủ chính sách này đã được thể hiện bằng việc trong năm 2023, PV Drilling đã được Cơ quan thuế Malaysia hoàn lại một phần số thuế nhà thầu đã tạm nộp của các năm 2018, 2019. Số còn lại của hai năm 2018 – 2019, trong năm 2024 PV Drilling đã được hoàn lại toàn bộ. Hiện tại, PV Drilling đã hoàn thiện các thủ tục để hoàn thuế nhà thầu tạm nộp cho các năm tiếp theo và đang chờ hoàn thuế từ cơ quan thuế.
- **Tại Indonesia:** chính sách Local Content tại nước sở tại cực kì khó khăn cho các doanh nghiệp nước ngoài. Tuy nhiên, bằng sự nghiên cứu kĩ lưỡng các chính sách đầu tư, chính sách lao động, chính sách thuế, PV Drilling đã vận dụng chính sách và đang hoạt động kinh doanh hiệu quả tại Indonesia. PV Drilling cũng tiên phong thành lập một Liên danh ADMIN JO với một công ty agent tại Indonesia để thực hiện công tác khai báo thuế và làm thủ tục hoàn thuế VAT. Liên danh ADMIN JO này được PV Drilling tiên phong vận dụng chính sách luật của nước sở tại. Cuối năm 2024, PV Drilling đang triển khai các thủ tục để xin phép thành lập Công ty Liên doanh PT Petrovietnam Drilling Indonesia và dự kiến sẽ hoàn tất thủ tục trong năm 2025.

- **Tại Singapore:** PV Drilling nghiên cứu vận dụng các chính sách thuế, báo cáo tài chính IFRS, các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa các nước Việt Nam và Singapore, giữa Singapore và Malaysia và Indonesia để tối ưu các chi phí thuế phải nộp tại các nước và tại Singapore.
- **Tại Brunei:** PV Drilling nghiên cứu vận dụng các chính sách ưu đãi thuế cho các nhà thầu dầu khí hoạt động tại lô mỏ nước sở tại, tận dụng các chính sách miễn thuế TNCN của nước sở tại cho các thu nhập của người lao động.

Trong điều kiện khai thác dầu khí ngày càng khó khăn, nhất là dầu thô: sản lượng khai thác dầu thô trong nước giảm dần qua các năm, hệ số bù trừ lượng dầu khí (tỉ lệ giữa gia tăng trữ lượng và sản lượng khai thác) suy giảm ở mức báo động; trữ lượng các mỏ kiện hữu đã vào giai đoạn giảm sâu; các mỏ mới được phát hiện có tiềm năng dầu khí hạn chế, trữ lượng nhỏ, nằm tại vùng nước sâu, xa bờ hoặc có cấu trúc địa chất phức tạp; môi trường đầu tư dầu khí ngày càng khó khăn, giá dầu thế giới tuy đã phục hồi khá quan hơn nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro... khai thác khí đốt trong nước còn nhiều tiềm năng nhưng chưa được phát huy tương xứng, việc sửa đổi Luật Dầu khí sẽ giúp ngành dầu khí tập trung và đẩy mạnh phát triển thời gian tới. Trong khi đó giá cho thuê giàn khoan hồi phục chậm nhưng vẫn bền bỉ, nhiệt huyết hiện có, PV Drilling đã tiếp tục vượt qua những khó khăn, thử thách trong giai đoạn hiện nay, hoàn thành thắng lợi các kế hoạch đặt ra.

Trong năm 2024, mặc dù còn nhiều khó khăn và thử thách do kinh tế, chính trị thế giới còn bất ổn, lãi suất ở mức cao và tỷ giá ngoại tệ biến động, tuy nhiên, bằng sự nỗ lực hoạt động kinh doanh, vận dụng các chính sách tại các nước sở tại, PV Drilling vẫn tiếp tục duy trì hoạt động an toàn, hiệu suất hoạt động cao nhất để cung cấp dịch vụ ở trong nước cũng như tại nước ngoài. Năm 2024, có thể nói là năm thành công của PV Drilling trong hoạt động sản xuất kinh doanh khi đã hoàn thành vượt mức tất cả các kế hoạch đặt ra.

Cụ thể trong năm 2024, tổng doanh thu hợp nhất đạt 9.599 tỷ đồng tăng 54% so với kế hoạch và tăng 55% so với năm 2023; lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 588 tỷ đồng tăng 64% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao và tăng 28% so với cùng kỳ năm trước. Số thuế nộp NSNN năm 2024 của PV Drilling đã tăng hơn so với các năm trước, đặc biệt tăng hơn hai lần so với năm 2023, điều này đã thể hiện nỗ lực rất lớn của toàn Tổng công ty trong việc tiếp tục đóng góp vào NSNN trong bối cảnh thị trường hết sức khó khăn.

Chi tiết số thuế PV Drilling đã đóng góp vào NSNN trong năm 2024:

VND	Số đã nộp năm 2024	Số đã nộp năm 2023	Tăng/giảm %
Thuế GTGT	140.838.183.886	68.316.713.628	97%
Thuế Nhập khẩu	37.878.511.616	16.928.120.328	123%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	183.424.661.748	58.897.154.993	396%
Thuế TNCN	227.191.838.883	155.673.786.286	92%
Các loại thuế khác	330.589.364.316	110.892.519.875	198%
Tổng cộng	921.920.431.017	410.708.295.109	125%

CHƯƠNG

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

290
Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
292
Báo cáo kiểm toán độc lập
294
Bảng cân đối kế toán hợp nhất
296
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
297
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
298
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (gọi tắt là "Công ty mẹ") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam của Công ty mẹ và các công ty con (gọi chung là "Tổng Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Ông Hà Thế Toàn	Chủ tịch
Ông Đỗ Đức Thiện	Phó chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2024)
Ông Nguyễn Xuân Cường	Thành viên
Ông Nguyễn Thế Sơn	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2024)
Ông Võ Thụy Tường	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Toàn	Thành viên độc lập
Ông Văn Đức Tăng	Thành viên độc lập
Ông Hoàng Xuân Quốc	Thành viên độc lập

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
Ông Nguyễn Xuân Cường	Tổng Giám đốc
Ông Hồ Vũ Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Danh Rạng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Công Đoàn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đinh Quang Ngọc	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đình Dương	Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 17 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Thế Sơn	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 17 tháng 6 năm 2024)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Tổng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc

Nguyễn Xuân Cường
Tổng Giám đốc
Ngày 12 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số: 0307/VN14-HC-BC

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (gọi tắt là "Công ty mẹ") và các công ty con (gọi chung là "Tổng Công ty") được lập ngày 12 tháng 3 năm 2025, từ trang 6 đến trang 53, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam của Tổng Công ty phù hợp chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính chuyển đổi sang Đồng Việt Nam và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31 tháng 12 năm 2024, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

VẤN ĐỀ KHÁC

Tổng Công ty đã lập một bộ báo cáo tài chính hợp nhất bằng đồng tiền kế toán là Đô la Mỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chúng tôi đã phát hành báo cáo kiểm toán độc lập đề ngày 12 tháng 3 năm 2025 về báo cáo tài chính hợp nhất đó với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Võ Thái Hòa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0138-2023-001-1
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 12 tháng 3 năm 2025
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Hoàng Quốc Trí
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 4775-2024-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu số B 01-DN/HN
(Ban hành theo

	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		[illegible]	[illegible]
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	[illegible]	[illegible]
1.	Tiền	111		[illegible]	[illegible]
2.	Các khoản tương đương tiền	112		[illegible]	[illegible]
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		[illegible]	1.278.234.897.680
1.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5	[illegible]	1.278.234.897.680
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		[illegible]	2.270.896.884.400
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	[illegible]	[illegible]
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	[illegible]	[illegible]
3.	Phải thu ngắn hạn khác	136	8	[illegible]	435.000.248.860
4.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	[illegible]	[illegible]
IV.	Hàng tồn kho	140	9	[illegible]	888.885.512.000
1.	Hàng tồn kho	141		[illegible]	[illegible]
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		[illegible]	[illegible]
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		[illegible]	79.756.128.200
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		[illegible]	[illegible]
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		[illegible]	[illegible]
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	18	[illegible]	[illegible]
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		[illegible]	[illegible]
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		[illegible]	[illegible]
1.	Phải thu dài hạn khác	216	8	[illegible]	[illegible]
II.	Tài sản cố định	220		[illegible]	[illegible]
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	10	[illegible]	[illegible]
	- Nguyên giá	222		[illegible]	[illegible]
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223		[illegible]	[illegible]
2.	Tài sản cố định vô hình	227	11	[illegible]	[illegible]
	- Nguyên giá	228		[illegible]	[illegible]
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229		[illegible]	[illegible]
III.	Tài sản dở dang dài hạn	240		[illegible]	9.226.056.060
1.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	[illegible]	9.226.056.060
IV.	Đầu tư tài chính dài hạn	250		[illegible]	866.088.888.120
1.	Đầu tư vào công ty liên doanh	252	13	[illegible]	866.088.888.120
V.	Tài sản dài hạn khác	260		[illegible]	[illegible]
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	14	[illegible]	[illegible]
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	15	[illegible]	[illegible]
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		[illegible]	[illegible]

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu số B 01-DN/HN
(Ban hành theo

	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C.	NỢ PHẢI TRẢ	300		[illegible]	[illegible]
I.	Nợ ngắn hạn	310		[illegible]	2.149.186.861.040
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	[illegible]	[illegible]
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17	[illegible]	[illegible]
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	18	[illegible]	[illegible]
4.	Phải trả người lao động	314		[illegible]	[illegible]
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	[illegible]	[illegible]
6.	Phải trả ngắn hạn khác	319	20	[illegible]	[illegible]
7.	Vay ngắn hạn	320	21	[illegible]	[illegible]
8.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	22	[illegible]	[illegible]
9.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		[illegible]	[illegible]
II.	Nợ dài hạn	330		[illegible]	[illegible]
1.	Chi phí phải trả dài hạn	333	19	[illegible]	[illegible]
2.	Phải trả dài hạn khác	337	20	[illegible]	[illegible]
3.	Vay dài hạn	338	21	[illegible]	[illegible]
4.	Dự phòng phải trả dài hạn	342	22	[illegible]	[illegible]
5.	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	23	[illegible]	[illegible]
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		[illegible]	[illegible]
I.	Vốn chủ sở hữu	410	24	[illegible]	14.888.787.540.000
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411		[illegible]	[illegible]
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		[illegible]	[illegible]
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		[illegible]	[illegible]
3.	Cổ phiếu quỹ	415		[illegible]	[illegible]
4.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		[illegible]	[illegible]
5.	Quỹ đầu tư phát triển	418		[illegible]	[illegible]
6.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		[illegible]	[illegible]
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		[illegible]	[illegible]
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		[illegible]	[illegible]
7.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	27	[illegible]	[illegible]
	TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU (440=300+400)	440		[illegible]	[illegible]

Nguyễn Xuân Cường
Tổng Giám đốc
Ngày 12 tháng 3 năm 2025

Nguyễn Ngọc Trường
Kế toán trưởng

Trần Kim Hoàng
Người lập biểu

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu số B 02-DN/HN
Đơn vị tính: VND

	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		9.288.871.888.837	9.804.472.484.823
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		1.912.291.791	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01)	10		9.286.959.597.046	9.804.472.484.823
4.	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	31	7.533.883.671.844	(4.498.518.572.671)
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		1.754.175.799.202	1.305.453.906.152
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	191.864.782.393	194.219.828.339
7.	Chi phí tài chính	22	34	400.342.999.254	383.292.571.813
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		287.870.999.508	257.493.398.802
8.	Phần lãi trong công ty liên doanh	24	12	18.758.444.820	66.187.039.978
9.	Chi phí bán hàng	25		34.758.143.733	34.143.239.347
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	35	1.072.488.942.294	932.979.398.303
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		518.299.336.881	981.192.765.998
12.	Thu nhập khác	31	36	77.948.602.372	199.600.948.468
13.	Chi phí khác	32	37	53.741.198.242	94.393.998.926
14.	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		17.894.871.868	91.346.489.542
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		697.200.207.748	698.278.272.100
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	38	149.324.315.317	128.332.120.324
17.	Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	39	(32.994.822.610)	(32.868.028.020)
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		580.870.715.439	546.942.180.784
	Phân bổ cho:				
	+ Cổ đông của Công ty mẹ	61		597.661.473.473	594.832.279.875
	+ Lợi ích của cổ đông không kiểm soát và các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh	62	27	(16.790.758)	(48.890.099.092)
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	40	1.000	810

Nguyễn Xuân Cường
Tổng Giám đốc
Ngày 12 tháng 3 năm 2025

Nguyễn Ngọc Trường
Kế toán trưởng

Trần Kim Hoàng
Người lập biểu

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu số B 03-DN/HN
Đơn vị tính: VND

	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I.	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1.	Lợi nhuận trước thuế	01	697.200.207.748	698.278.272.100
2.	Điều chỉnh cho các khoản:			
	Khấu hao tài sản cố định	02	896.921.904.889	896.743.293.016
	Các khoản dự phòng	03	78.472.283.108	96.030.873.896
	Lỗ/(lãi) do thay đổi tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	9.216.871.147	9.293.980.503
	Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(191.764.782.393)	(198.719.101.471)
	Chi phí lãi vay	06	287.870.999.508	257.493.398.802
	Các khoản điều chỉnh khác	07	9.324.771.769	10.345.927.166
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	2.093.421.255.766	1.770.666.677.015
	Thay đổi các khoản phải thu	09	(1.228.827.483.487)	(797.882.296.281)
	Thay đổi hàng tồn kho	10	(189.974.784.436)	(180.897.967.304)
	Thay đổi các khoản phải trả	11	987.268.094.787	295.151.860.342
	Thay đổi chi phí trả trước	12	90.348.978.177	80.888.298.227
	Tiền lãi vay đã trả	14	(284.802.802.208)	(252.248.277.124)
	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(213.843.730.887)	(139.181.220.613)
	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(192.184.287.289)	(81.488.292.229)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	1.058.884.280.327	1.314.038.273.782
II.	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1.	Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(1.471.384.424.298)	(148.888.850.973)
2.	Tiền thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	1.215.843.808	3.293.844.816
3.	Tiền chi mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(1.171.289.882.748)	(1.888.960.981.398)
4.	Tiền thu bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	1.881.488.871.482	1.938.201.288.124
5.	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia	27	81.884.478.840	128.118.176.218
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(780.840.421.898)	(866.192.484.213)
III.	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1.	Tiền thu từ đi vay	33	11.177.998.817	33.888.871.818
2.	Tiền trả nợ gốc vay	34	(842.178.768.618)	(808.888.190.808)
3.	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu	36	(3.487.437.600)	(13.480.437.600)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(834.088.208.218)	(788.700.888.780)
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(556.044.347.789)	159.149.902.384
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	2.266.041.161.360	2.176.988.848.400
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(474.013.248)	(1.141.122.56)
	Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo	62	177.228.282.322	49.427.599.477
	Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61+62)	70	2.886.848.278.184	2.386.041.167.380

Nguyễn Xuân Cường
Tổng Giám đốc
Ngày 12 tháng 3 năm 2025

Nguyễn Ngọc Trường
Kế toán trưởng

Trần Kim Hoàng
Người lập biểu

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm được chuyển đổi sang đồng Việt Nam theo:

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Hình thức sở hữu vốn

Cấu trúc của Tổng Công ty bao gồm Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí ("Công ty mẹ"), 7 công ty con và 6 công ty liên doanh.

Thông tin về các công ty trong Tổng Công ty cụ thể như sau:

Công ty mẹ

Công ty mẹ được thành lập tại Việt Nam dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004339 ngày 15 tháng 02 năm 2006 và Giấy chứng nhận điều chỉnh lần 17 ngày 26 tháng 9 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, mã số doanh nghiệp số 0302146925. Công ty mẹ được thành lập từ việc cổ phần hóa Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí, thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là "Petrovietnam").

Trong năm, Công ty mẹ có hai xí nghiệp trực thuộc và các văn phòng điều hành hoạt động tại nước ngoài.

Các văn phòng điều hành này được thành lập thông qua việc thay đổi hình thức pháp lý từ các Quyết định của Hội đồng Quản trị về việc thôi thành lập các chi nhánh hoạt động tại nước ngoài với thông tin chi tiết như sau:

- Xí nghiệp Điều hành Khoan được thành lập theo Nghị quyết ngày 06 tháng 4 năm 2007 của Hội đồng Quản trị và Quyết định số 1249/QĐ-PVD ngày 24 tháng 9 năm 2007 của Tổng Giám đốc về việc chuyển đổi Ban điều hành Khoan thành Xí nghiệp Điều hành Khoan và theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302489326-007 ngày 19 tháng 3 năm 2020 thay thế cho Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4113028028 cùng do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Trụ sở đăng ký của Xí nghiệp Điều hành Khoan đặt tại Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, Số 1114, Đường Pasteur, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Xí nghiệp Điều hành Khoan quản lý và vận hành 03 giàn khoan gồm PV DRILLING I, PV DRILLING II và PV DRILLING III.

- Xí nghiệp Dịch vụ Đầu tư Khoan Dầu khí (gọi tắt là "PVD Invest") được thành lập theo Quyết định số 08/12/QĐ-HĐQT ngày 30 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng Quản trị và theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302489326 ngày 19 tháng 07 năm 2010, và theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh ngày 18 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Trụ sở đăng ký của PVD Invest đặt tại Lầu 3, The Manor 2, 91 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Theo Quyết định của Hội đồng Quản trị số 02/39/2024/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 9 năm 2024, Hội đồng Quản trị đã quyết định chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp Dịch vụ Đầu tư Khoan Dầu khí (PVD Invest) kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2024.

- Văn phòng điều hành tại Algeria được thành lập theo Quyết định số 1857/QĐ-PVD ngày 19 tháng 8 năm 2007 của Tổng Giám đốc. Trụ sở đăng ký của Văn phòng điều hành tại Algeria đặt tại Cité SIEI, Houss. No. 02, Villa No. 101, Hassi Messaoud, Ouargla, Algeria. Văn phòng điều hành tại Algeria thuộc sự quản lý và điều hành trực tiếp của Xí nghiệp Điều hành Khoan. Văn phòng điều hành tại Algeria quản lý và vận hành giàn khoan PV DRILLING 11.

- Văn phòng điều hành tại Malaysia được thành lập theo Quyết định số 224/QĐ-PVD ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Tổng Giám đốc. Trụ sở đăng ký của Văn phòng điều hành tại Malaysia đặt tại số 22.03, Level 22, Menara TA One, 22, Jalan P. Ramlee, 50250 Kuala Lumpur, Malaysia.

- Văn phòng điều hành tại Brunei được thành lập theo Quyết định 226/QĐ-PVD ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Tổng Giám đốc. Trụ sở đăng ký của Văn phòng điều hành tại Brunei đặt tại tầng 6, Building 1, Lot 70321, Jalan Tungku, Link BE3619, Bandar Seri Begawan, Brunei Darussalam.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm được chuyển đổi sang đồng Việt Nam theo:

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo

- Văn phòng điều hành tại Thái Lan được thành lập theo Quyết định 225/QĐ-PVD ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Tổng Giám đốc. Trụ sở đăng ký của Văn phòng điều hành tại Thái Lan đặt tại Ceo Suite, Athenee Tower, 23rd floor, 63 Wireless Road, Lumpini, Pathumwan, Bangkok 10330 Thailand.

- Văn phòng điều hành tại Indonesia được thành lập theo Quyết định 227/QĐ-PVD ngày 10 tháng 07 năm 2023 của Tổng Giám đốc. Trụ sở đăng ký của Văn phòng điều hành tại Indonesia đặt tại Jl. Prof. Dr. Soepomo No. 231, Crown Palace Blok C-08, Desa/ Kelurahan Menteng Dalam, Kec. Tebet, Kota Adm. Jakarta Selatan, 12870 Provinsi DKI Jakarta, Indonesia.

Tổng số nhân viên của Công ty mẹ và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 lần lượt là 617 người và 1.642 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 438 người và 1.486 người).

Các công ty con

Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Biển PVD (gọi tắt là "PVD Offshore") là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 3500803145 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 01 tháng 9 năm 2009, và theo các Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của PVD Offshore đặt tại Số 434, Đường 30 tháng 4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. Hoạt động chính của PVD Offshore bao gồm chế tạo, sửa chữa, kiểm định, bảo dưỡng vật tư thiết bị và phương tiện chuyên ngành dầu khí; cung ứng lao động có chuyên môn khoan, khai thác dầu khí cho các nhà thầu hoạt động trong và ngoài nước; tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch ứng cứu sự cố trên dầu cho các phương tiện và hoạt động có rủi ro gây tràn dầu.

Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Giếng khoan Dầu khí PVD (gọi tắt là "PVD Well") là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 4104001468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01 tháng 8 năm 2007 và theo các Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của PVD Well đặt tại Lầu 4, tòa nhà Centavil Premier, số 1 Đường Song Hành, phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoạt động chính của PVD Well bao gồm cung cấp dịch vụ kéo thả đứng chống, cho thuê thiết bị khoan, dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, cung cấp vật tư thiết bị chuyên ngành phục vụ công tác dịch vụ giếng khoan.

Công ty TNHH Một thành viên Địa vật lý Giếng khoan Dầu khí (gọi tắt là "PVD Logging") là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 4104001513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07 tháng 8 năm 2007 và theo các Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của PVD Logging đặt tại Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Hàm Nghi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hoạt động chính của PVD Logging bao gồm cung cấp dịch vụ địa vật lý giếng khoan dầu khí, thử giếng khoan dầu khí, thử vỉa, bơm trám xi măng, cung ứng nhân lực, vật tư, thiết bị cho các dịch vụ có liên quan.

Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD (trước đây là Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí, gọi tắt là "PVD Tech") được chuyển đổi hình thức từ công ty trách nhiệm hữu hạn sang hình thức công ty cổ phần và chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh gần nhất số 0309124602 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25 tháng 02 năm 2022. Trụ sở đăng ký của PVD Tech đặt tại Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hoạt động chính của PVD Tech bao gồm cung cấp vật tư thiết bị cho ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác, thực hiện các dịch vụ lắp đặt, kiểm tra sửa chữa, bảo dưỡng giàn khoan, giàn sửa giếng, giàn khai thác dầu khí và cho thuê cụm thiết bị khoan (DES).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo

Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD (gọi tắt là "PVD Training") trước đây là Công ty TNHH Cửu Long, là một công ty cổ phần được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 3500877518 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 12 tháng 8 năm 2011 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của PVD Training đặt tại Khu Công nghiệp Đông Xuyên, Đường 30 tháng 4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. Hoạt động chính của PVD Training bao gồm đào tạo, giới thiệu và cung ứng nhân lực ngành dầu khí trong và ngoài nước, cho thuê nhà và văn phòng, kho bãi.

Công ty TNHH Một thành viên Khoan Dầu khí Nước sâu PVD (gọi tắt là "PVD Deepwater"), là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0310138354 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng Tháng 2016 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của PVD Deepwater đặt tại Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, Số 111A, Đường Pasteur, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hoạt động chính của PVD Deepwater bao gồm dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên, cung ứng giàn khoan biển nước sâu phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí; cung ứng vật tư thiết bị, máy móc ngành dầu khí và các ngành nghề khác có liên quan; nghiên cứu và phát triển thực nghiệm tự nhiên và khoa học kỹ thuật; tư vấn về công nghệ trong lĩnh vực dầu khí. Xí nghiệp điều hành khoan đang quản lý và vận hành 01 giàn khoan PV DRILLING V thông qua hợp đồng thuê giàn khoan với PVD Deepwater.

Công ty PV Drilling Overseas Company Private Limited (gọi tắt là "PVD Overseas") được thành lập tại Singapore theo Hợp đồng Liên doanh với Falcon Energy Group Limited và Giấy Đăng ký Doanh nghiệp số 201309977C ngày 04 tháng 4 năm 2013. Trụ sở đăng ký của PVD Overseas đặt tại số 75 High Street, The Co Building, Singapore 179435. Hoạt động chính của PVD Overseas bao gồm đầu tư, cho thuê giàn khoan, cung cấp dịch vụ khoan và các dịch vụ liên quan đến hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí. Xí nghiệp điều hành khoan đang quản lý và vận hành 01 giàn khoan PV DRILLING V thông qua hợp đồng thuê giàn khoan với PVD Overseas.

Thông tin chi tiết về tình hình góp vốn và giá trị khoản đầu tư vào các công ty con của Công ty mẹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

	[illegible]				[illegible]			
	Tỷ lệ sở hữu phiếu quyền	Vốn điều lệ đăng ký	Vốn điều lệ đã góp của các chủ	Giá trị khoản đầu tư	Tỷ lệ sở hữu phiếu quyền	Vốn điều lệ đăng ký	Vốn điều lệ đã góp của các chủ	Giá trị khoản đầu tư
Tên công ty con	%	(nguyên tệ)	(nguyên tệ)	USD	%	(nguyên tệ)	(nguyên tệ)	USD
PVD Training	100	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]	100	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]
PVD Deepwater	100	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]	100	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]
PVD Overseas	100	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]	100	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]
PVD Tubulars	51	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]	51	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]
PVD Vietubes	51	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]	51	[illegible] VND	[illegible] VND	[illegible]
PVD Expro	51	[illegible] USD	[illegible] USD	[illegible]	51	[illegible] USD	[illegible] USD	[illegible]
				[illegible]				[illegible]

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo

Các công ty liên doanh

Thông tin chi tiết về các công ty liên doanh đồng kiểm soát của Tổng Công ty với tỷ lệ quyền biểu quyết nắm giữ là 50%:

Công ty TNHH Liên doanh Dịch vụ BJ - PV Drilling (gọi tắt là "BJ-PVD") là một công ty liên doanh được thành lập tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 4202021000003 do Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 28 tháng 9 năm 2006, và các Giấy Chứng nhận Đầu tư điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của BJ - PVD đặt tại Số 65A, Đường 30 tháng 4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. Hoạt động chính của BJ-PVD bao gồm cung cấp trọn gói toàn bộ các dịch vụ khu bơm trám xi măng, kích vỉa, nén thể đồng mềm và bơm nitơ... cùng với các giải pháp kỹ thuật, dịch vụ phòng thí nghiệm và cung cấp hóa chất. Tổng vốn điều lệ của BJ - PVD là 5 triệu USD, trong đó Tổng Công ty nắm giữ tỷ lệ sở hữu là 49% tại Công ty này.

Công ty TNHH Liên doanh Kỹ thuật Giếng khoan Pv Drilling và Baker Hughes (gọi tắt là "PVD-Baker Hughes") được thành lập tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 411022000598 do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26 tháng 01 năm 2011, và các Giấy Chứng nhận Đầu tư điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của PVD-Baker Hughes đặt tại Tầng 5, Khu phức hợp Centavil An Phú, Số 1 Đường Song Hành, Phường An Phú, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hoạt động chính của PVD-Baker Hughes bao gồm cung cấp dịch vụ khoan định hướng và khảo sát, dịch vụ đo trong khi khoan, dịch vụ lấy mẫu lõi, dịch vụ đo địa vật lý giếng khoan, dịch vụ treo đầu ống chống lửng, dịch vụ cau kẹt, dịch vụ chống khoan, dịch vụ áp suất nhân tạo; dịch vụ hoàn thiện giếng thông minh và dịch vụ công nghệ khai thác mỏ. Tổng vốn điều lệ của PVD - Baker Hughes là 20 triệu USD tương đương 370.880.000.000 VNĐ, trong đó Tổng Công ty nắm giữ tỷ lệ sở hữu là 51% tại Công ty này.

Công ty TNHH Cần ống Khoan Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là "PVD Tubulars") là một công ty liên doanh được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 4202022000134 do Ban quản lý các Khu Công nghiệp Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 07 tháng 10 năm 2008, và các Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của PVD Tubulars đặt tại Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. Hoạt động chính của PVD Tubulars bao gồm cung cấp các sản phẩm cần khoan, ống chống, ống khai thác và cung cấp dịch vụ quản lý ống chống trọn gói cho tất cả các công ty dầu khí đang hoạt động thăm dò, khai thác trong bờ, ngoài khơi và cả những vùng nước sâu tại Việt Nam. Tổng vốn điều lệ của PVD Tubulars là 57.995.000.000 VNĐ tương đương 2,5 triệu USD. Tổng Công ty nắm giữ tỷ lệ sở hữu là 51% tại Công ty này.

Công ty TNHH Vietubes (gọi tắt là "Vietubes") được thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đầu tư số 4202022000111 do Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 19 tháng 02 năm 1995 và các sửa đổi bổ sung. Trụ sở đăng ký của Vietubes đặt tại Đường số 11, Khu công nghiệp Đông Xuyên, Phường Rạch Dừa, Thành phố Vũng Tàu, Việt Nam. Hoạt động chính của Vietubes bao gồm ren, gia công, sửa chữa, phục hồi và kiểm tra, kiểm định các loại cần khoan ống chống, chế tạo đầu nối, khớp nối và các phụ kiện phục vụ cho hoạt động khoan thăm dò, khai thác dầu khí; gia công kim loại, bao gồm cắt, định dạng và ổn định cấu trúc kim loại; gia công cơ khí chính xác chỉ tiết kim trên máy tự động. Tổng vốn điều lệ của Vietubes là 77.297.309.000 VNĐ tương đương 3.707.300 USD. Tổng Công ty nắm giữ tỷ lệ sở hữu là 51% tại Vietubes.

Công ty TNHH Pv Drilling Expro International (trước đây là Công ty TNHH Pv Drilling Production Testers International; gọi tắt là "PVD-Expro") là một công ty liên doanh được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 4202022000038 do Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 25 tháng 4 năm 2008 và các Giấy Chứng nhận Đầu tư điều chỉnh. Trụ sở đăng ký của PVD-Expro đặt tại số 65A, đường 30 tháng 4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. Hoạt động chính của PVD – Expro bao gồm cung cấp các dịch vụ thử vỉa giếng khoan và cho thuê các thiết bị khai thác; cung ứng nhân lực nhằm cung ứng nhân lực cho chính các mảng dịch vụ đơn vị đang hoạt động với đội ngũ các kỹ sư, công nhân có tay nghề cao và kinh nghiệm làm việc từ các nhà thầu nước ngoài. Tổng vốn điều lệ của PVD-Expro là 9.371.352 USD. Tổng Công ty hiện đang nắm giữ tỷ lệ sở hữu là 51% tại Công ty này.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo

Công ty TNHH Liên doanh PVD Tech-Oil States Industries (gọi tắt là "PVD-OSI"), được thành lập tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 482022000217 do Ban Quản lý Khu công nghiệp Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 24 tháng 11 năm 2011. Trụ sở đăng ký của PVD - OSI đặt tại Đường số 11, Khu Công nghiệp Phú Mỹ, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hoạt động chính của PVD - OSI bao gồm sản xuất, chế tạo ren, tiện các loại đầu nối ống thống và cầu kiện, phụ tùng thay thế phục vụ ngành khoan thăm dò và khai thác dầu khí; và cung cấp các dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các loại đầu nối ống trong khoan thăm dò và khai thác dầu khí. Tổng vốn điều lệ của PVD - OSI là 105.000.000.000 VNĐ, tương đương 5 triệu USD. Tổng Công ty hiện đang nắm giữ tỷ lệ sở hữu là 51% tại Công ty này.

Theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 08/NQ-2024/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 11 năm 2024, Hội đồng Quản trị đã phê duyệt phương án thành lập Công ty liên doanh tại Indonesia. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tổng Công ty đang thực hiện các thủ tục xin cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư ra nước ngoài.

Hoạt động chính

Hoạt động chính của Tổng Công ty bao gồm cung cấp các loại hình dịch vụ khoan, dịch vụ giếng khoan, dịch vụ địa vật lý giếng khoan, dịch vụ ứng cứu sự cố dầu trên, dưới biển khoan, vật tư, thiết bị khoan, cung ứng lao động cho các giàn khoan, tư vấn đầu tư - quản lý dự án, hoạt động tư vấn quản lý, và cung cấp các dịch vụ khác liên quan đến ngành công nghiệp dầu khí.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Tổng Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam

Số liệu so sánh trên bảng cân đối kế toán hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam là số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán (gọi tắt là "Số đầu năm"). Số liệu so sánh trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam là số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán (gọi tắt là "Năm trước").

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHUYỂN ĐỔI SANG ĐỒNG VIỆT NAM VÀ NĂM TÀI CHÍNH

Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam

Tổng Công ty sử dụng Đô la Mỹ (USD) làm đơn vị tiền tệ kế toán. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cho rằng việc sử dụng đơn vị tiền tệ kế toán bằng Đô la Mỹ là cần thiết để phản ánh bản chất kinh tế của các nghiệp vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Theo các quy định kế toán hiện hành tại Việt Nam, Tổng Công ty đã thực hiện chuyển đổi báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được lập bằng Đô la Mỹ (USD) sang Đồng Việt Nam (VNĐ) theo nguyên tắc sau:

- Tài sản và nợ phải trả được quy đổi ra Đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế cuối năm ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 24.080 VNĐ/USD (là tỷ giá chuyển khoản của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh nơi Tổng Công ty thường xuyên có giao dịch tại thời điểm báo cáo);
- Vốn chủ sở hữu (vốn góp của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần và cổ phiếu quỹ) được quy đổi ra Đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày góp vốn hoặc mua lại cổ phiếu quỹ;

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo

- Chênh lệch tỷ giá được quy đổi ra Đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày đánh giá;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phát sinh sau ngày đầu tư được quy đổi ra Đồng Việt Nam bằng cách tính toán theo các khoản mục của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam;
- Các khoản mục thuộc Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được quy đổi ra Đồng Việt Nam theo tỷ giá bình quân năm tài chính với tỷ giá này xấp xỉ với tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Theo đó, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được chuyển đổi theo tỷ giá bình quân trong năm là 24.861 VNĐ/USD của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh khi chuyển đổi báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đồng ngoại tệ sang Đồng Việt Nam được ghi nhận vào khoản mục "Chênh lệch tỷ giá hối đoái" - Mã số 417 thuộc phần "Vốn chủ sở hữu" của Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Năm tài chính

Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Tổng Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam bao gồm báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo tài chính của các công ty do Công ty mẹ kiểm soát (các công ty con) được lập cho đến ngày 31 tháng 12 hàng năm. Việc kiểm soát này đạt được khi Công ty mẹ có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

Trong trường hợp cần thiết, báo cáo tài chính của các công ty con được điều chỉnh để các chính sách kế toán được áp dụng tại Công ty mẹ và các công ty con là giống nhau.

Tất cả các nghiệp vụ và số dư giữa các công ty trong Tổng công ty được loại bỏ khi hợp nhất báo cáo tài chính.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu (chi tiết xem nội dung trình bày dưới đây) và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong sự biến động của tổng vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con phải được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Hợp nhất kinh doanh

Tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của công ty con được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày mua công ty con. Bất kỳ khoản phụ trội nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Bất kỳ khoản thiếu hụt nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của năm tài chính phát sinh hoạt động mua công ty con.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của cổ đông không kiểm soát trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng được ghi nhận.

Góp vốn liên doanh

Cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát bởi các bên góp vốn liên doanh phải có sự thành lập một cơ sở kinh doanh mới. Hoạt động của cơ sở này theo thỏa thuận bằng hợp đồng giữa các bên góp vốn liên doanh quy định quyền đồng kiểm soát của các bên góp vốn liên doanh đối với các hoạt động kinh tế của cơ sở này.

Tổng Công ty lập báo cáo về các khoản lợi ích trong các cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Tổng Công ty bao gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác.

Công nợ tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Tổng Công ty bao gồm các khoản vay, phải trả người bán và phải trả khác và chi phí phải trả.

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, tiền đang chuyển, các khoản đầu tư ngắn hạn (không quá 3 tháng), có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản đầu tư mà Tổng Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận bắt đầu từ ngày mua và được xác định giá trị ban đầu theo giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang đồng Việt Nam trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tổng Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng tổn thất đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

Dự phòng tổn thất đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành.

Nợ phải thu

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho mua ngoài bao gồm trị giá mua vào của hàng tồn kho và chi phí thu mua, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc hàng tồn kho được sản xuất bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Tổng công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Tổng Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Tổng Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và chậm luân chuyển trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.
Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo

Giàn khoan (máy móc và thiết bị) được khấu hao theo số giờ hoạt động của giàn khoan, tương đương thời gian hữu dụng của giàn khoan như chi tiết bên dưới:

	Số năm
Giàn PV DRILLING I	22
Giàn PV DRILLING II	23
Giàn PV DRILLING III	25
Giàn PV DRILLING IV	22
Giàn PV DRILLING V	23
Giàn PV DRILLING VI	12

Các tài sản cố định hữu hình khác được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính như sau:

	Số năm
Nhà cửa và vật kiến trúc	5-50
Máy móc và thiết bị	3-12
Thiết bị văn phòng	3-05
Phương tiện vận tải	7-12
Tài sản khác	3-27

Các khoản lãi, lỗ phát sinh khi thanh lý, bán tài sản là chênh lệch giữa thu nhập thuần do thanh lý tài sản và giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

Thuê tài sản

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản.

Tổng Công ty là bên cho thuê: Doanh thu cho thuê hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Chi phí trực tiếp ban đầu phát sinh trong quá trình đàm phán ký hợp đồng thuê hoạt động được ghi nhận phân bổ dần vào chi phí trong suốt thời hạn cho thuê phù hợp với việc ghi nhận doanh thu cho thuê hoạt động.

Tổng Công ty là bên đi thuê: Chi phí thuê hoạt động được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê. Các khoản tiền nhận được hoặc phải thu nhằm tạo điều kiện ký kết hợp đồng thuê hoạt động cũng được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê.

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình thể hiện quyền sử dụng đất và các phần mềm máy tính được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Giá trị quyền sử dụng đất không thời hạn không được khấu hao. Giá trị quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng của lô đất. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính là từ 3 đến 5 năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang Đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình mua sắm phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản bao gồm chi phí xây lắp, thiết bị, chi phí khác và chi phí đi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tổng Công ty. Các chi phí này sẽ được chuyển sang nguyên giá tài sản cố định theo giá tạm tính (nếu chưa có quyết toán được phê duyệt) khi các tài sản được bàn giao đưa vào sử dụng. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản cố định khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các khoản trả trước

Chi phí trả trước bao gồm công cụ, dụng cụ đã xuất dùng, chi phí bảo hiểm, sửa chữa văn phòng và chi phí phục vụ chiến dịch khoan tại Brunei phát sinh trong năm và được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Tổng Công ty.

Các chi phí công cụ, dụng cụ đã xuất dùng và chi phí bảo hiểm được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam trong năm theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 01 đến 03 năm.

Chi phí phục vụ chiến dịch khoan tại Brunei sẽ được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian ước tính trong vòng 6 năm khi chiến dịch khoan bắt đầu từ quý I năm 2022.

Chi phí phải trả

Chi phí phải trả bao gồm các khoản chi phí trích trước cho hoạt động của các giàn khoan và các khoản chi phí phải trả khác. Chi phí phải trả phản ánh giá trị các khoản đã trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh nhưng chưa được thực chi tại ngày kết thúc năm tài chính.

Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng phải trả được ghi nhận khi Tổng Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Tổng Công ty có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ nợ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Tổng Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc năm tài chính.

Dự phòng sửa chữa lớn tài sản cố định thể hiện các khoản chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được trích đều mỗi năm dựa vào chi phí ước tính phải trả liên quan đến chi phí sửa chữa lớn sẽ phát sinh định kỳ theo yêu cầu kỹ thuật cho các giàn khoan của Tổng Công ty. Tại năm phát sinh chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định, nếu chi phí sửa chữa thực tế lớn hơn số trích theo dự toán hoặc ngược lại thì số chênh lệch được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam của năm tài chính đó.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

(a) Tổng Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
(b) Tổng Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
(c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
(d) Tổng Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
(e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều năm thì doanh thu được ghi nhận trong năm theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày của ngày kết thúc niên độ kế toán của năm đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

(a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
(b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ;
(c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán; và
(d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Tổng Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Trợ cấp thôi việc phải trả

Trợ cấp thôi việc cho nhân viên được trích trước vào cuối mỗi năm báo cáo cho toàn bộ người lao động đã làm việc tại Tổng Công ty từ đủ 12 tháng trở lên. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trước khi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc. Mức trích cho mỗi năm làm việc bằng một nửa mức lương bình quân tháng theo Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Mức lương bình quân tháng để tính trợ cấp thôi việc sẽ được điều chỉnh vào cuối mỗi năm báo cáo theo mức lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính. Tăng hay giảm của khoản trích trước này sẽ được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ khác USD được chuyển đổi sang USD theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ khác USD tại ngày kết thúc năm tài chính được chuyển đổi sang USD theo tỷ giá của ngân hàng thương mại nơi Tổng Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày này. Chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

Để phục vụ mục đích hợp nhất báo cáo tài chính, tài sản và công nợ liên quan đến hoạt động của các công ty con và chi nhánh tại nước ngoài (bao gồm cả số liệu so sánh) được chuyển đổi sang đơn vị tiền tệ của báo cáo theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính. Các khoản thu nhập và chi phí (bao gồm cả số liệu so sánh) được chuyển đổi theo tỷ giá bình quân của năm tài chính và chỉ áp dụng tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ khi tỷ giá này có biến động lớn trong năm. Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh khi chuyển đổi sang Đồng Việt Nam báo cáo tài chính của công ty con và chi nhánh ở nước ngoài được phản ánh lũy kế trong phần vốn chủ sở hữu của Bảng cân đối kế toán hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam theo nguyên tắc:

- *Phần chênh lệch tỷ giá hối đoái phân bổ cho Công ty mẹ được trình bày tại chỉ tiêu "Chênh lệch tỷ giá hối đoái" thuộc phần vốn chủ sở hữu của Bảng cân đối kế toán hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.*
- *Phần chênh lệch tỷ giá hối đoái phân bổ cho cổ đông không kiểm soát được trình bày tại chỉ tiêu "Lợi ích cổ đông không kiểm soát".*

Chênh lệch tỷ giá hối đoái được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi công ty con hoặc chi nhánh ở nước ngoài chấm dứt hoạt động hoặc được thanh lý.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang Đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay". Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, lãi vay được vốn hoá kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận trước thuế được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Tổng Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Tổng Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Tổng Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo

Mẫu số B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tiền mặt	1.994.934.320	2.976.138.880
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.887.340.734.826	3.183.488.192.960
Các khoản tương đương tiền	308.069.648.048	69.703.828.840
	2.298.398.318.194	3.256.167.160.680

Các khoản tương đương tiền thể hiện các khoản tiền gửi có kỳ hạn không quá ba tháng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tổng Công ty có 13.015.075.987 VND (bao gồm 488.280 USD và 885.917.707 VND) là tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 3 tháng đang được gửi tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (*) (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 12.389.069.984 VND, bao gồm 488.281 USD và 811.282.504 VND).

(*) Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương (Oceanbank) đã chính thức được chuyển giao về Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội (MB Bank) kể từ ngày 17 tháng 10 năm 2024 và đổi tên thành Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (MBV) từ ngày 18 tháng 12 năm 2024.

5. ĐẦU TƯ NẮM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND	VND	VND	VND
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Tiền gửi có kỳ hạn	770.241.368.138	770.241.368.138	1.278.224.637.880	1.278.224.637.880

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 thể hiện các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại đáo hạn trong khoảng thời gian trên 3 tháng đến 12 tháng với lãi suất thay đổi hàng kỳ theo thông báo của các ngân hàng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tổng Công ty có 4.762.362 USD, tương ứng 120.269.288.772 VND là tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng đến 12 tháng được gửi tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 4.984.572 USD, tương ứng 120.269.288.772 VND).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo

Mẫu số B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

6. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
PTI Jimmuya	488.861.544.404	797.848.488.560
Công ty TNHH MTV Điều hành Thăm dò Khai thác Dầu khí trong nước	997.372.300.960	96.344.978.760
PTSC Offshore Venture BCTN BHD	987.998.044.984	188.592.578.297
Petronas Carigali Overseas BCTN BHD	518.898.987.098	76.882.428.840
Brunei Shell Petroleum Company BCTN BHD	288.987.428.902	224.602.801.920
Các khoản phải thu khách hàng khác	809.488.801.974	192.744.080.180
	3.722.588.211.278	1.276.017.756.520
Trong đó		
Phải thu khách hàng các bên liên quan	896.740.472.992	861.480.898.760
(Chi tiết tại Thuyết minh số 43)	896.740.472.992	861.480.898.760

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND		VND	
	Nợ quá hạn (Giá gốc)	Dự phòng	Nợ quá hạn (Giá gốc)	Dự phòng
Tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán trên 6 tháng hoặc chưa quá hạn dưới 6 tháng nhưng khó có khả năng thu hồi				
Petronas Carigali Overseas BCTN BHD	126.481.222.744	(126.481.222.744)	37.812.896.820	(37.812.896.820)
Công ty TNHH MTV Điều hành Thăm dò Khai thác Dầu khí trong nước	28.486.163.891	(24.677.448.786)	23.927.860.960	(23.794.803.800)
Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí	10.009.481.109	(10.009.481.109)	9.728.832.760	(9.668.768.220)
Các khoản hàng khác	74.968.889.319	(10.009.890.289)	16.812.864.840	(10.208.394.800)
	78.471.870.118	(171.177.992.888)	78.880.862.480	(71.210.862.240)

7. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Valiyna Global Venture LLP	28.878.748.487	70.028.201.205
Baker Hughes Energy Technology UK Ltd	-	79.917.173.600
Các khoản trả trước cho nhà cung cấp khác	96.724.179.287	99.973.137.196
	125.602.927.774	249.918.512.001

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

MẪU SỐ B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

8. PHẢI THU KHÁC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Ngắn hạn		
Phải thu lãi tiền gửi	[illegible]	[illegible]
Phải thu chuyển được phân bổ lãi kinh doanh (xem tại Thuyết minh số 42)	[illegible]	-
Phải thu người lao động	[illegible]	[illegible]
Ký cược, ký quỹ	[illegible]	[illegible]
Thuế thu nhập hoãn lại phải thu theo tỷ lệ	[illegible]	[illegible]
Phải thu khác	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]
b. Dài hạn		
Ký cược, ký quỹ	[illegible]	[illegible]
Trong đó		
Ký quỹ thực hiện hợp đồng với khách hàng Petronas Carigali Sdn Bhd	[illegible]	[illegible]
Ký cược, ký quỹ khác	[illegible]	[illegible]
Phải thu khác	[illegible]	-
	[illegible]	[illegible]

9. HÀNG TỒN KHO

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND	VND	VND	VND
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi đường	[illegible]	-	[illegible]	-
Nguyên liệu, vật liệu	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Công cụ, dụng cụ	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	[illegible]	-	-	-
Hàng hóa	[illegible]	[illegible]	[illegible]	-
Hàng gửi đi bán	[illegible]	-	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tổng Công ty đã tiến hành hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho với số tiền là 1.781.289.102 VND từ việc đánh giá lại tình trạng hiện thời và giá trị kinh tế trong tương lai của hàng tồn kho (năm 2023: hoàn nhập 535.622.720 VND).

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

MẪU SỐ B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

10. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá						
Số dư đầu năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Tăng trong năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	[illegible]	[illegible]	-	-	-	[illegible]
Tăng khác	-	-	[illegible]	-	-	[illegible]
Thanh lý, nhượng bán	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	-	[illegible]
Giảm khác	-	[illegible]	[illegible]	[illegible]	-	[illegible]
Chênh lệch tỷ giá	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Số dư cuối năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Giá trị còn lại						
Tại ngày đầu năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Tại ngày cuối năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]

Như trình bày tại Thuyết minh số 31, Tổng Công ty đã thế chấp một số tài sản cố định hữu hình là giàn khoan PV DRILLING V và PV DRILLING VI với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 5.858.984.123.836 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 7.008.682.611.840 VND) làm tài sản đảm bảo cho các khoản vay của Tổng Công ty.

Tổng Công ty có tài sản cố định hữu hình là cụm thiết bị khoan của giàn khoan PV DRILLING V đã được tháo dỡ từ ngày 31 tháng 12 năm 2020 và đang tạm ngưng sử dụng với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 286.288.614.828 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 334.820.050.636 VND). Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tổng Công ty đang tìm kiếm các hợp đồng khoan mới để sử dụng cụm thiết bị khoan đã tháo dỡ này.

Nguyên giá của tài sản cố định hữu hình bao gồm các tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 với giá trị là 2.232.330.411.824 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 2.045.417.934.501 VND).

Khấu hao tài sản cố định hữu hình trong năm bao gồm 18.398.746.386 VND là hao mòn tài sản cố định được đầu tư, mua sắm bằng Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ (năm 2023: 18.741.300.578 VND).

Theo Nghị quyết số 01/NQ-2024/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng Quản trị, Tổng Công ty đã ký hợp đồng bán thanh lý giàn khoan đất liền PV DRILLING II đã hết khấu hao và toàn bộ các trang thiết bị, vật tư của giàn, việc bàn giao giàn khoan đất liền cho bên mua dự kiến sẽ hoàn tất vào tháng 3 năm 2025.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

Chênh lệch tỷ giá thể hiện khoản chênh lệch tỷ giá từ việc chuyển đổi báo cáo tài chính của chi nhánh Algerie từ Dinar Algerie sang Đô la Mỹ và chuyển đổi báo cáo tài chính các công ty con từ Đồng Việt Nam sang Đô la Mỹ và chuyển đổi báo cáo tài chính hợp nhất từ Đô la Mỹ sang Đồng Việt Nam.

11. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Tổng
	VND	VND	VND
NGUYÊN GIÁ			
Số dư đầu năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Tăng trong năm	-	[illegible]	[illegible]
Thanh lý trong năm	-	(42.100.790)	(42.100.790)
Chênh lệch tỷ giá	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Số dư cuối năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
Số dư đầu năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Khấu hao trong năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Thanh lý trong năm	-	(42.100.790)	(42.100.790)
Chênh lệch tỷ giá	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Số dư cuối năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại ngày đầu năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Tại ngày cuối năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]

Chênh lệch tỷ giá thể hiện khoản chênh lệch tỷ giá từ việc chuyển đổi báo cáo tài chính của chi nhánh Algerie từ Dinar Algerie sang Đô la Mỹ và chuyển đổi báo cáo tài chính các công ty con từ Đồng Việt Nam sang Đô la Mỹ và chuyển đổi báo cáo tài chính hợp nhất từ Đô la Mỹ sang Đồng Việt Nam.

Nguyên giá của tài sản cố định vô hình bao gồm các tài sản cố định vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 với giá trị là 95.299.221.094 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 88.939.448.493 VND).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

12. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỞ DANG

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Giàn khoan PV Drilling VIII (*)	[illegible]	-
Các công trình xây dựng cơ bản khác	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

(*) Tại ngày lập báo cáo tài chính, Tổng Công ty đã thực hiện việc mua giàn khoan tự nâng PV Drilling VIII với tổng mức đầu tư trị giá 81.000.000 USD, được Hội đồng Quản trị phê duyệt theo Nghị quyết số 0701/2024/NQ-HĐQT ngày 15 tháng 11 năm 2024. Hiện tại, giàn PV Drilling VIII đã về cảng hạ lưu PTSC LTP, Vũng Tàu và tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 gồm tái khởi động toàn bộ, nâng cấp, chạy thử, nghiệm thu và sẵn sàng vận hành với mục tiêu hoàn thành vào cuối quý III năm 2025.

13. ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN DOANH

Thông tin chi tiết về các công ty liên doanh đồng kiểm soát của Tổng Công ty với tỷ lệ quyền biểu quyết nắm giữ là 50%:

Tên công ty liên doanh	Vốn điều lệ của công ty	Tỷ lệ sở hữu	Vốn điều lệ góp vốn	Giá gốc khoản đầu tư	
				Số cuối năm	Số đầu năm
	USD	%	USD	VND	VND
SLPIC	[illegible]	49	[illegible]	[illegible]	[illegible]
PIC-Bigro	[illegible]	51	[illegible]	[illegible]	[illegible]
PIC Tubular	[illegible]	51	[illegible]	[illegible]	[illegible]
PIC-Baker Hughes	[illegible]	51	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Vietubes	[illegible]	51	[illegible]	[illegible]	[illegible]
PIC-DS	[illegible]	51	[illegible]	[illegible]	[illegible]

Giá trị ghi nhận theo phương pháp vốn chủ sở hữu các khoản đầu tư vào công ty liên doanh tại ngày kết thúc niên độ kế toán như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
SLPIC	[illegible]	[illegible]
PIC-Bigro	[illegible]	[illegible]
PIC Tubular	[illegible]	[illegible]
PIC-Baker Hughes	[illegible]	[illegible]
Vietubes	[illegible]	[illegible]
PIC-DS	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT202)

Biến động giá trị khoản đầu tư tại các công ty liên doanh trong năm như sau:

	Tại ngày đầu năm	Lợi nhuận trong liên doanh	Lợi nhuận được chia	Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo	Tại ngày cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND
BJ-PVD	[illegible]	[illegible]	-	[illegible]	[illegible]
PVD-Baynes	[illegible]	[illegible]	-	[illegible]	[illegible]
PVD-Tabuan	[illegible]	[illegible]	-	[illegible]	[illegible]
PVD-Baker Hughes	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Vietubex	[illegible]	[illegible]	-	[illegible]	[illegible]
PVD-DE	[illegible]	[illegible]	-	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]

Tổng Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của các khoản đầu tư vào công ty liên doanh tại ngày kết thúc niên độ kế toán do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Theo Nghị quyết số 01/09/2018/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 9 năm 2018 và Nghị quyết số 05/12/2018/NQ-HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2018, Hội đồng Quản trị đã phê duyệt phương án tái cấu trúc Công ty Liên doanh Dịch vụ BJ-PVD. Theo đó, BJ-PVD sẽ giải thể khi hết hạn hợp đồng liên doanh. Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam này, BJ-PVD đang tiến hành các thủ tục giải thể.

Các giao dịch và số dư trọng yếu giữa Tổng Công ty và công ty liên doanh trong năm: Xem Thuyết minh số 42.

14. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Chi phí trả trước dự án khoan tại Brunei (*)	[illegible]	[illegible]
Khác	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

(*) Chi phí trả trước dự án khoan tại Brunei bao gồm các chi phí Tổng Công ty đã thực hiện để tái khởi động và chuẩn bị giàn khoan PV DRILLING V nhằm phục vụ chiến dịch khoan của Brunei Shell Petroleum Company Sdn Bhd (gọi tắt là "BSP"), bắt đầu khoan chính thức từ tháng 01 năm 2022.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT202)

15. TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 thể hiện thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời là chi phí khấu hao, chi phí phải trả, các khoản dự phòng khác và chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện khi đánh giá lại các tài khoản tiền và các khoản phải thu.

	Chi phí khấu hao, chi phí phải trả và các khoản dự phòng khác	Chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	Tổng
	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Ghi nhận các tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh trong năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính sang đồng Việt Nam	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Số dư đầu năm nay	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Ghi nhận các tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh trong năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính sang đồng Việt Nam	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Số dư cuối năm nay	[illegible]	[illegible]	[illegible]

16. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND		VND	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Baker Hughes Energy Technology UK Ltd	[illegible]	[illegible]	-	-
Bình Minh JV	[illegible]	[illegible]	-	-
Các bên liên quan (xem thêm tại Thuyết minh số 42)	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Các khoản phải trả người bán khác	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

17. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Rubbee Service Technologies	[illegible]	-
Tổng Công ty Thiết kế Dầu khí - Chi nhánh Thăm dò Khai thác Dầu khí Trong nước - Liên doanh	-	[illegible]
Các khoản khách hàng ứng trước khác	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

18. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/NỘP NHÀ NƯỚC

Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước Việt Nam trong năm của Tổng Công ty như sau:

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND
Thuế giá trị gia tăng	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Thuế xuất, nhập khẩu	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Thuế thu nhập cá nhân	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Thuế xuất, nhập khẩu	-	[illegible]	[illegible]	-	-
Các loại thuế khác	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Trong đó:					
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	[illegible]				[illegible]
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	[illegible]				[illegible]

(*) Trong năm, PVD Tech phát sinh nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cho thuê cụm thiết bị Drilling Equipment Set (DES) với số tiền là 11.478.309.356 VND (năm 2023: 8.635.451.790 VND). Khoản thuế này đã được nộp tại Brunei và được khấu trừ với số thuế phải nộp ở Việt Nam theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Brunei.

Trong năm, Xí nghiệp điều hành khoan phát sinh nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cho thuê thiết bị giàn PV DRILLING II với số tiền là 25.776.508.326 VND (năm 2023: 24.838.892.541 VND). Khoản thuế này đã được nộp tại Indonesia và được khấu trừ với số thuế phải nộp ở Việt Nam theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Indonesia.

Trong năm, Xí nghiệp điều hành khoan không phát sinh nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cho thuê thiết bị giàn PV DRILLING 11 (năm 2023: 3.846.797.908 VND). Khoản thuế này đã được nộp tại Algeria và được khấu trừ với số thuế phải nộp ở Việt Nam theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Algeria.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

19. CHI PHÍ PHẢI TRẢ

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Ngắn hạn		
Trích trước chi phí hoạt động của các giàn khoan	[illegible]	[illegible]
Trích trước chi phí liên quan đến hoạt động sửa chữa tàu và dịch vụ	[illegible]	[illegible]
Trích trước chi phí lãi vay	[illegible]	[illegible]
Các khoản khác	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]
b. Dài hạn		
Trích trước chi phí lãi vay	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

20. PHẢI TRẢ KHÁC

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Ngắn hạn		
Lợi nhuận phải trả các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh (*)	[illegible]	[illegible]
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn (*)	[illegible]	-
Các khoản phải trả khác	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]
b. Dài hạn		
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	-	[illegible]
Vốn góp của các nhà thầu hợp đồng hợp tác kinh doanh	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

(*) Ngày 3 tháng 10 năm 2024, Tổng Công ty đã ký hợp đồng bán giàn khoan đặt tên PV Drilling 11 với Công ty Creative Oil Trading L.L.C và đã nhận được khoản đặt cọc là 4.424.000 USD tương đương 111.710.424.000 VND. Tổng Công ty dự kiến sẽ hoàn tất việc bàn giao giàn khoan vào cuối tháng 3 năm 2025.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo

21. VAY NGẮN HẠN

	Số đầu năm	Trong năm			Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND
	Giá trị	Tăng	Giảm	Ảnh hưởng của áp dụng tỷ giá quy đổi cuối kỳ	Giá trị
Vay ngắn hạn	-	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 20)	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]

Chi tiết các khoản vay ngắn hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. PVD Deepwater		
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	-	[illegible]
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank)	[illegible]	[illegible]
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) và Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện đại (MBV)	[illegible]	[illegible]
b. PVD Overseas		
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (Seabank)	[illegible]	[illegible]
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	[illegible]	[illegible]
c. PVD Tech		
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	[illegible]	-
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong (TPBank)	[illegible]	[illegible]
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank)	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

Số dư nợ vay ngắn hạn của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm khoản nợ vay dài hạn đến hạn trả của Công ty PVD Deepwater cho mục đích tài trợ xây dựng Giàn khoan PV DRILLING V đã đến hạn thanh toán nhưng chưa được Công ty PVD Deepwater thanh toán với số tiền gốc là 125.601.713.258 VND (tương đương 4.998.008 USD). Ngoài ra, tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty còn một khoản lãi vay đến hạn chưa được thanh toán là 68.537.112.836 VND (tương đương 2.753.838 USD) và lãi phạt chậm thanh toán là 32.678.465.435 VND (tương đương 1.294.185 USD) (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: số tiền gốc là 266.939.526.821 VND (tương đương 10.828.884 USD), lãi quá hạn là 103.118.592.445 VND (tương đương 4.222.633 USD) và lãi phạt chậm thanh toán là 47.628.276.896 VND (tương đương 1.950.380 USD).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo

PVD Deepwater đã gửi công văn đến các ngân hàng để xin giãn thu hồi các khoản nợ gốc, lãi vay và xử lý tài sản đảm bảo. Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang đồng Việt Nam này, PVD Deepwater đã nhận được công văn phản hồi từ MB Bank, Vietinbank, MBV và Vietcombank. Một số nội dung chính từ phản hồi của các Ngân hàng như sau:

- MB Bank: Trong năm 2024, căn cứ theo Công văn số 353/MB-SGDI ngày 16 tháng 8 năm 2024 của MB Bank - Chi nhánh Sở Giao dịch I thông báo về việc Ngân hàng sẽ đồng ý miễn giảm 50% lãi phải trả bao gồm lãi vay, lãi phạt và phí phạt chưa thanh toán theo đề nghị miễn giảm lãi cho các khoản vay tài trợ Dự án Giàn khoan TAD nếu Công ty thực hiện tất toán toàn bộ khoản vay với Ngân hàng. Theo đó, vào ngày 30 tháng 8 năm 2024, Công ty đã thực hiện đã tất toán toàn bộ khoản vay với MB Bank và đã được hưởng phần miễn giảm lãi vay và lãi phạt với số tiền là 896.314 USD. Khoản vay của MB Bank này được tất toán từ nguồn tiền hỗ trợ của PV Drilling theo thỏa thuận hỗ trợ dòng tiền số 310924/PVD-TCKT ngày 30 tháng 9 năm 2024 và một phần từ nguồn tiền hoạt động của Dự án Giàn khoan TAD.

Trong năm 2024, Công ty đã sử dụng một phần nguồn tiền từ hoạt động của Dự án Giàn khoan TAD để tất toán cho các khoản vay của Vietcombank và MB Bank - Chi nhánh Sở Giao dịch I. Và nội dung này, công đã được đề cập theo Công văn số 292/CV-PVD-DW ngày 4 tháng 11 năm 2024, thông báo về kết quả cuộc họp Ban Điều phối Dự án TAD tháng 10 năm 2024. Vào ngày 24 tháng 02 năm 2025, Công ty đã gửi Công văn chính thức số 042/CV-PVD-DW đến các Bên BCC để được xem xét và phê duyệt cho việc thực hiện tất toán các khoản vay tài trợ Dự án Giàn khoan TAD từ nguồn tiền hoạt động của Dự án và một phần từ nguồn tiền hỗ trợ của PV Drilling theo thỏa thuận hỗ trợ dòng tiền (nếu nguồn tiền của Dự án không đủ). Tại ngày báo cáo này, Công ty vẫn chưa nhận được sự phản hồi chính thức nào bằng văn bản từ các Bên BCC.

- MBV: Đồng ý cho tiến thu nợ gốc đối với các khoản nợ gốc đã quá hạn và đề nghị PVD Deepwater bổ sung hồ sơ để trình cấp thẩm quyền phê duyệt phương án trả nợ đối với lãi vay và lãi phạt phát sinh.

- Vietinbank: Đề nghị PVD Deepwater thực hiện trả nợ với số tiền tối thiểu bằng tỷ lệ dư nợ gốc tại các ngân hàng. Đồng thời, chấp thuận việc cho tiến thực hiện trả nợ gốc trước, lãi vay và lãi phạt chưa thanh toán sẽ được thanh toán sau.

- Vietcombank: Trong năm 2024, căn cứ theo Công văn số 13864/HCM-KHDN ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Vietcombank thông báo về việc Ngân hàng sẽ đồng ý miễn giảm lãi vay và lãi phạt với số tiền tối đa là 5.000.000.000 VND nếu Công ty tất toán khoản vay trước ngày 26 tháng 12 năm 2024. Theo đó, vào ngày 18 tháng 12 năm 2024, Công ty đã thực hiện thanh toán toàn bộ khoản vay cho Vietcombank và đã được hưởng phần miễn giảm lãi vay và lãi phạt với số tiền là 5.000.000.000 VND. Khoản vay của Vietcombank này được tất toán từ nguồn tiền hoạt động của Dự án Giàn khoan TAD.

Đồng thời, số dư nợ vay ngắn hạn của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm khoản nợ vay dài hạn đến hạn trả của PVD Overseas cho mục đích tài trợ xây dựng Giàn khoan PV DRILLING VI là 274.730.890.000 VND (tương đương với 10.880.000 USD). Ngoài ra, tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty còn một khoản lãi vay đến hạn chưa được thanh toán là 486.099.895.058 VND (tương đương với 19.245.598 USD) và lãi phạt chậm thanh toán là 2.749.505.837 VND (tương đương với 108.887 USD) (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: số tiền gốc là 194.556.400.000 VND (tương đương với 8.080.000 USD), lãi là 295.879.042.300 VND (tương đương với 12.287.231 USD)). Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam này, PVD Overseas chưa nhận được thông báo từ Vietcombank liên quan đến việc chậm thanh toán nợ gốc và lãi vay.

Đối với khoản vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á, phần lãi vay trong hạn kỳ thanh toán ngày 29 tháng 11 năm 2022 và các kỳ thanh toán trong năm 2023 sẽ được thanh toán vào kỳ cuối vào ngày 29 tháng 8 năm 2029 của hợp đồng tín dụng số 3636/2014/HĐTD-Sea Bank - PVD Overseas ngày 21 tháng 08 năm 2014. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, phần lãi vay được ân hạn là 29.815.448.513 VND (tương đương với 1.180.793 USD).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

22. DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	Dự phòng sửa chữa lớn tài sản cố định	Dự phòng bảo hành sản phẩm hàng hóa	Dự phòng trợ cấp thôi việc	Tổng
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ
Số dư đầu năm	328.968.872.860	-	25.844.248.620	328.468.222.480
Trích lập dự phòng trong năm	86.834.667.834	-	1.152.108.461	21.788.889.239
Sử dụng trong năm	(166.810.468.661)	-	(1.187.684.260)	(136.348.108.347)
Chuyển sang dự phòng dài hạn	66.246.438.126	6.484.138.870	-	76.812.626.738
Hoàn nhập dự phòng trong năm	(19.296.638.190)	-	-	(19.296.638.190)
Chênh lệch tỷ giá	3.628.771.188	(76.908.832)	428.624.079	3.979.626.995
Số dư cuối năm	318.996.692.327	6.408.138.898	26.384.542.840	351.888.934.995

23. VAY DÀI HẠN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VNĐ	VNĐ
Các khoản vay dài hạn	3.099.630.410.389	3.247.224.833.800
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh 21)	(448.240.399.208)	(893.352.815.440)
	2.651.390.152.379	2.353.871.818.360

	Số đầu năm	Trong năm			Số cuối năm
	VNĐ			VNĐ	VNĐ
	Giá trị	Tăng	Giảm	Ảnh hưởng của áp dụng tỷ giá chuyển đổi báo cáo	Giá trị
Vay dài hạn	2.787.891.808.360	17.905.464.000	(386.222.462.893)	121.725.332.892	2.541.390.152.379
	2.787.891.808.360	17.905.464.000	(386.222.462.893)	121.725.332.892	2.541.390.152.379

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

Chi tiết các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VNĐ	VNĐ
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	-	39.878.228.120
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) và ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank)	19.991.601.140	170.891.097.840
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) và ngân hàng Thương mại Trách nhiệm Hữu hạn MTV (Hợp tác xã) (MSV)	91.204.196.378	90.269.334.080
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (Seabank)	308.834.901.000	328.666.880.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	2.294.328.178.817	2.478.934.873.280
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong (TPBank)	348.192.460.288	328.921.996.080
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank)	3.452.192.277	192.828.320
	3.099.630.410.389	3.247.224.833.800

Thông tin bổ sung cho các khoản vay của Tổng Công ty:

Ngân hàng	Mục đích tài trợ xây dựng	Lãi suất %	Hình thức đảm bảo	Dư nợ cuối năm	Đơn vị
Vietinbank	Giàn PV DRILLING V	LIBOR 6 tháng + biên	Giàn PV DRILLING V và toàn bộ trang thiết bị cố định gắn liền với giàn BOO	19.991.601.140	VNĐ
MB Bank và MSV	Giàn PV DRILLING V	LIBOR 6 tháng + biên	Giàn PV DRILLING V và toàn bộ trang thiết bị cố định gắn liền với giàn BOO	91.204.196.378	VNĐ
Seabank	Giàn PV DRILLING V	SOFR 3 tháng + biên (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 18/06/2024) SOFR 6 tháng + biên (từ ngày 19/06/2024 đến ngày 31/12/2024)	Giàn PV DRILLING V tương ứng với tỷ lệ cho vay	308.834.901.000	VNĐ
Vietcombank	Giàn PV DRILLING V	SOFR 3 tháng + biên (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 18/06/2024) SOFR 6 tháng + biên (từ ngày 19/06/2024 đến ngày 31/12/2024)	Giàn PV DRILLING V tương ứng với tỷ lệ cho vay	2.294.328.178.817	VNĐ
TP Bank	Mua sắm tài sản cố định	SOFR 3 tháng + biên	Dây chuyền Drilling Equipment Set (DES)	348.192.460.288	VNĐ
Vietinbank(*)	Mua sắm tài sản cố định	6,5%/năm	Tài sản cố định hình thành trong tương lai	3.452.192.277	VNĐ
				3.099.630.410.389	

(*) Vay dài hạn Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 7 - Thành phố Hồ Chí Minh theo hợp đồng vay số 1213/2022-HĐCVDAT/HNCT924-PDVT ngày 28 tháng 12 năm 2022 với hạn mức 23.800.000.000 đồng cho mục đích thanh toán các chi phí hợp pháp, hợp lý, hợp lệ để thực hiện "Dự án nhà đầu tư Nhà xưởng mở rộng giai đoạn III tại Khu Công nghiệp Đông Xuyên". Khoản vay này sẽ được trả làm nhiều lần bắt đầu từ ngày 28 tháng 12 năm 2023 đến ngày 28 tháng 12 năm 2027. Lãi được trả hàng tháng và áp dụng lãi suất cố định 6,5%/năm vào năm đầu tiên, từ năm thứ 02 đến năm thứ 05, lãi suất của các khoản nợ trong bất kỳ kỳ hạn tính lãi nào là lãi suất ngày và bằng tổng của lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ 2,5%.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

Các khoản vay dài hạn được hoàn trả theo lịch biểu sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Trong vòng một năm	[illegible]	[illegible]
Trong năm thứ hai	[illegible]	[illegible]
Từ năm thứ ba đến năm thứ năm	[illegible]	[illegible]
Sau năm năm	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]
Trừ số phải trả trong vòng 12 tháng (được trình bày là phần vay ngắn hạn)	[illegible]	[illegible]
Số phải trả sau 12 tháng	[illegible]	[illegible]

24. DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ DÀI HẠN

	Dự phòng sửa chữa tài sản cố định	Dự phòng bảo hành sản phẩm hàng hóa	Tổng
	VND	VND	VND
Số dư đầu năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Trích lập dự phòng trong năm	[illegible]	-	[illegible]
Chuyển sang dự phòng ngắn hạn	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Chênh lệch tỷ giá	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Số dư cuối năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]

25. QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Theo Điều lệ của Tổng Công ty, Tổng Công ty được trích lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ với tỷ lệ tối đa 10% thu nhập chịu thuế để phát triển các hoạt động khoa học công nghệ.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

Tình hình trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ trong năm như sau:

	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		
			VND
	Khả dụng	Đã hình thành tài sản cố định	Tổng cộng
Số dư đầu năm trước	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Tăng trong năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
+ Trích lập	[illegible]	-	[illegible]
+ Hình thành tài sản cố định	-	[illegible]	[illegible]
Giảm trong năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
+ Sử dụng	[illegible]	-	[illegible]
+ Công ty mẹ	[illegible]	-	[illegible]
+ Khấu hao tài sản cố định	-	[illegible]	[illegible]
Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Số dư đầu năm nay	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Tăng trong năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
+ Trích lập	[illegible]	-	[illegible]
+ Hình thành tài sản cố định	-	[illegible]	[illegible]
Giảm trong năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]
+ Sử dụng	[illegible]	-	[illegible]
+ Công ty mẹ	[illegible]	-	[illegible]
+ Khấu hao tài sản cố định	-	[illegible]	[illegible]
Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Số dư cuối năm nay	[illegible]	[illegible]	[illegible]

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ được đính kèm

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT202)

26. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Vốn điều lệ

Theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh lần 17, vốn điều lệ của Tổng Công ty là 5.562.980.000.000 đồng, tương đương 270.811.344 USD. Số cổ phiếu được duyệt và đã phát hành của Tổng Công ty:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng cổ phần	VND	Số lượng cổ phần	VND
Số cổ phiếu được duyệt	556.298.008	5.562.980.000.000	556.298.008	5.562.980.000.000
Số cổ phiếu đã phát hành				
Cổ phiếu phổ thông	556.298.008	5.562.980.000.000	556.298.008	5.562.980.000.000
	556.298.008	5.562.980.000.000	556.298.008	5.562.980.000.000
Cổ phiếu quỹ				
Cổ phiếu phổ thông	(416.000)	(4.160.000.000)	(416.000)	(4.160.000.000)
	(416.000)	(4.160.000.000)	(416.000)	(4.160.000.000)
Số cổ phiếu hiện đang lưu hành				
Cổ phiếu phổ thông	555.882.008	5.558.820.000.000	555.882.008	5.558.820.000.000
	555.882.008	5.558.820.000.000	555.882.008	5.558.820.000.000

Cổ phần phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Tổng Công ty chỉ có một loại cổ phần phổ thông không hưởng cổ tức cố định. Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức khi được công bố và có quyền biểu quyết theo tỷ lệ một quyền biểu quyết cho mỗi cổ phần sở hữu tại các cuộc họp cổ đông của Tổng Công ty. Tất cả các cổ phần đều có quyền thụ hưởng như nhau đối với giá trị tài sản thuần của Tổng Công ty.

Cổ đông sáng lập đồng thời là cổ đông chính của Tổng Công ty là Petrovietnam hiện sở hữu 280.498.572 cổ phần tương ứng với tỷ lệ 50,4% tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: tương tự) so với tổng số cổ phần đang lưu hành của Tổng Công ty.

Theo báo cáo giao dịch của cổ đông lớn, tại ngày 20 tháng 3 năm 2025 nhóm đầu tư nước ngoài có liên quan trở thành cổ đông lớn nắm giữ 27.934.000 cổ phần tương ứng với tỷ lệ 5,0252% so với tổng số cổ phần đang lưu hành của Tổng công ty.

	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan thực hiện giao dịch	27.934.000	5,0252%
- Smartport Industries Limited	4.440.000	0,7986%
- DE Selangor Technical Services Public Limited Company	3.000.000	0,5396%
- Sinking International Limited	1.600.000	0,2879%
- Hanoi Investments Holdings Limited	3.241.000	0,5829%
- Kingsa Bank	7.626.000	1,3718%
- Samsung Vietnam Securities Pioneer Investment Trust (Equity)	269.000	0,0484%
- Vietnam Enterprise Investments Limited	2.800.000	0,5037%
- Vinamilk Group Limited	2.960.000	0,5325%

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ được đính kèm

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT202)

Thay đổi vốn chủ sở hữu trong năm nay

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Vốn khác của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Tổng cộng
Số dư tại ngày 01/01/2023	5.558.820.000.000	1.000.000.000.000	(4.160.000.000)	2.476.000.000.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	2.208.012.231.000	1.000.000.000.000	12.242.852.231.000
Số dư tại ngày 01/01/2024	5.558.820.000.000	1.000.000.000.000	(4.160.000.000)	2.476.000.000.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	2.208.012.231.000	1.000.000.000.000	12.242.852.231.000
Chuyển lợi nhuận sau thuế							(1.000.000.000.000)		(1.000.000.000.000)
Lãi trong năm							1.000.000.000.000		1.000.000.000.000
Phân phối lợi nhuận					1.000.000.000.000		(1.000.000.000.000)		
Phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ					1.000.000.000.000		(1.000.000.000.000)		
Phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết HĐQT							(1.000.000.000.000)		
Số dư tại ngày 31/12/2024	5.558.820.000.000	1.000.000.000.000	(4.160.000.000)	2.476.000.000.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	2.208.012.231.000	1.000.000.000.000	12.242.852.231.000
Số dư tại ngày 01/01/2025	5.558.820.000.000	1.000.000.000.000	(4.160.000.000)	2.476.000.000.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	2.208.012.231.000	1.000.000.000.000	12.242.852.231.000
Chuyển lợi nhuận sau thuế							(1.000.000.000.000)		(1.000.000.000.000)
Lãi trong năm							1.000.000.000.000		1.000.000.000.000
Phân phối lợi nhuận					1.000.000.000.000		(1.000.000.000.000)		
Phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ					1.000.000.000.000		(1.000.000.000.000)		
Phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết HĐQT							(1.000.000.000.000)		
Số dư tại ngày 31/12/2025	5.558.820.000.000	1.000.000.000.000	(4.160.000.000)	2.476.000.000.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	2.208.012.231.000	1.000.000.000.000	12.242.852.231.000

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT202)

Chênh lệch tỷ giá thể hiện khoản chênh lệch tỷ giá từ việc chuyển đổi báo cáo tài chính của chi nhánh Algeria từ Dinar Algeria sang Đô la Mỹ và chuyển đổi báo cáo tài chính các công ty con từ Đồng Việt Nam sang Đô la Mỹ và chuyển đổi báo cáo tài chính hợp nhất từ Đô la Mỹ sang Đồng Việt Nam.

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tổng Công ty đã trích lập Quỹ đầu tư phát triển theo Nghị quyết số 08/01/2025/NQ- HĐQT ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng Quản trị.

Chi tiết chênh lệch tỷ giá nội bộ ("CLTG") như sau:

	CLTG từ việc chuyển đổi báo cáo tài chính của các hoạt động liên doanh	CLTG từ việc chuyển đổi báo cáo tài chính của các công ty con	Tổng
	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	(96.822.401.088)	1.805.591.015.420	1.846.897.964.332
Phát sinh trong năm	15.877.047.067	344.602.992.772	360.179.946.767
Số dư đầu năm nay	(41.945.584.021)	2.248.185.776.193	2.206.837.521.089
Phát sinh trong năm	(730.421.709.663)	876.901.934.597	886.424.314.739
Số dư cuối năm nay	(771.844.293.710)	3.125.087.710.790	2.093.261.945.827

27. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT VÀ CÁC BÊN TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát và các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh thể hiện phần sở hữu của các cổ đông khác đối với kết quả hoạt động kinh doanh của PVD Training và PVD Overseas và lợi ích của các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với chi tiết như sau:

	Cuối kỳ	Đầu kỳ
	VND	VND
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại PVD Training và PVD Overseas (*)	1.879.255.227	15.920.366.171
Lợi ích các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh (**)	117.156.256.215	92.922.142.249
	119.035.511.442	(76.985.776.078)

(*) Chi tiết lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại PVD Training và PVD Overseas

Tỷ lệ lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại PVD Training và PVD Overseas tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023được xác định như sau:

	PVD Training	PVD Overseas
	VND	USD
Vốn điều lệ của công ty con	28.999.870.000	85.998.000
Trong đó:		
Vốn góp cổ phần của công ty mẹ	14.499.960.000	84.400.000
Vốn góp cổ phần của cổ đông không kiểm soát	14.499.910.000	1.598.000
Tỷ lệ lợi ích của cổ đông không kiểm soát	49,97%	1,86%

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT202)

Lợi ích cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	350.207.872.139	207.284.884.316
Chi tiết như sau:		
PVD Training		
Vốn điều lệ	14.499.910.000	14.499.910.000
Thặng dư vốn cổ phần	150.666.939	150.666.939
Các quỹ khác	15.344.887.847	15.344.887.847
Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính	(5.838.324.399)	(5.841.776.212)
Lợi nhuận chưa phân phối	28.009.462.899	25.351.848.137
PVD Overseas		
Vốn điều lệ	285.191.917.150	285.191.917.150
Lỗ lũy kế chưa phân phối	(67.843.142.216)	(71.756.356.447)

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong kết quả hoạt động kinh doanh:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Lãi trong năm	99.227.660.042	99.226.260.960
Lãi của cổ đông không kiểm soát	17.876.366.207	19.920.366.177

(**) Chi tiết lợi ích của các bên trong hợp đồng hợp tác kinh doanh ("BCC")

Tổng Công ty cùng với Petrovietnam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần ("THCP") Quân đội (gọi tắt là "MBBank") và Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Việt Nam Hiện đại (gọi tắt là "MBV") hợp tác cùng tham gia dự án góp vốn đầu tư đồng mới và kinh doanh giàn khoan tiếp trợ nửa nổi nửa chìm (giàn khoan "T40" hay giàn khoan "PV DRILLING V") với thời hạn hợp đồng hợp tác kinh doanh là 17 năm tính từ ngày 10 tháng 9 năm 2009. Theo thỏa thuận giữa các bên, Tổng Công ty được Ủy quyền quản lý và điều hành dự án cũng như thực hiện hạch toán kết quả hoạt động kinh doanh của hợp đồng hợp tác kinh doanh và phân chia lợi nhuận cho các bên theo tỷ lệ vốn góp.

Tỷ lệ vốn góp của các bên theo thỏa thuận tại BCC như sau:

	Tỷ lệ góp
	%
Phần vốn góp của Petrovietnam	35,00
Phần vốn góp của Tổng Công ty	52,42
Phần vốn góp của MB Bank	9,71
Phần vốn góp của MBV	2,86

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

Tình hình tài chính của BCC được trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam của Tổng Công ty như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tổng tài sản	[illegible]	[illegible]
Trong đó: Đầu tư dài hạn góp vốn khoản PVDRILLING 7	[illegible]	[illegible]

Phần vốn thực góp của đối tác trong BCC bao gồm Petrovietnam, MB Bank và MBV nhằm ủng vốn tham gia dự án hợp tác góp vốn đầu tư đóng mới và kinh doanh giàn khoan TAD được ghi nhận là phải trả dài hạn khác. Số dư khoản phải trả dài hạn khác này tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Petrovietnam	[illegible]	[illegible]
MB Bank	[illegible]	[illegible]
MBV	[illegible]	[illegible]
Chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

Tình hình hoạt động kinh doanh và phân chia lãi/(lỗ) theo tỷ lệ vốn góp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Doanh thu	[illegible]	[illegible]
Giá vốn	[illegible]	[illegible]
Chi phí quản lý	[illegible]	[illegible]
Chi phí tài chính	[illegible]	[illegible]
Doanh thu tài chính	[illegible]	[illegible]
Lỗ khác	[illegible]	[illegible]
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-
Lỗ sau thuế	[illegible]	[illegible]
Điều chỉnh cho các khoản chi phí không thuộc BCC	[illegible]	[illegible]
Lỗ thuần phân phối cho các bên BCC	[illegible]	[illegible]
Phân chia theo tỷ lệ vốn góp		
Tổng Công ty	[illegible]	[illegible]
Các bên BCC khác	[illegible]	[illegible]
Petrovietnam	[illegible]	[illegible]
MB Bank	[illegible]	[illegible]
MBV	[illegible]	[illegible]

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang Đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

Đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam này, kết quả hoạt động kinh doanh của BCC cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 chưa được kiểm tra và quyết toán bởi các bên trong BCC. Do đó, Tổng Công ty tạm thời ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh và phân phối lỗ cho các bên trong BCC theo tỷ lệ vốn góp.

28. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của hợp đồng thuê hoạt động tài sản không hủy ngang theo các thời hạn được trình bày ở Thuyết minh số 40.

Ngoại tệ các loại

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đồng Việt Nam (VND)	[illegible]	[illegible]
Euro (EUR)	[illegible]	[illegible]
Bảng Anh (GBP)	[illegible]	[illegible]
Đô la Singapore (SGD)	[illegible]	[illegible]
Dinar Algeria (DZD)	[illegible]	[illegible]
Baht Thái (THB)	[illegible]	[illegible]
Malaysia Ringgit (MYR)	[illegible]	[illegible]
Brunei (BND)	[illegible]	[illegible]
Rupiah Indonesia (IDR)	[illegible]	[illegible]

Nợ quá hạn không có khả năng thu hồi đã xử lý:

Tổng Công ty đã tiến hành xử lý tài chính khoản công nợ phải thu với KrisEnergy Apsara do không còn khả năng thanh toán, với số tiền là 3.939.360 USD (bao gồm: Công ty mẹ PV Drilling là 3.485.805,89 USD và Công ty con PVD Well là 453.553,83 USD) theo nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 03/03/2024/NQ-HĐQT ngày 28 tháng 3 năm 2024.

Đối với công ty con PVD Tech, Công ty con này đã thực hiện xử lý tài chính đối các khoản phải thu với Caring 4/7 Compressor Sdn Bhd và OLTREMARE với số tiền lần lượt là 2.722.113.399 đồng và 1.399.347.130 đồng theo nghị quyết của Hội đồng Quản trị PVD Tech số 057/PT-HĐQT và nghị quyết số 058/PT-HĐQT ngày 31 tháng 12 năm 2019. Các khoản công nợ xử lý tài chính này được theo dõi riêng ở ngoài bảng cân đối kế toán trong thời hạn 10 năm kể từ ngày thực hiện xử lý và Tổng Công ty tiếp tục có các biện pháp để thu hồi nợ.

29. BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Để phục vụ mục đích quản lý, cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty được chia thành ba (03) bộ phận hoạt động bao gồm: bộ phận cung cấp dịch vụ khoan, bộ phận thương mại và bộ phận cung cấp các dịch vụ khác. Tổng Công ty lập báo cáo bộ phận theo ba (03) bộ phận kinh doanh này.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

Hoạt động chủ yếu của ba (03) bộ phận kinh doanh trên như sau:

- Bộ phận cung cấp dịch vụ khoan (gọi tắt là "Dịch vụ khoan"): cung ứng giàn khoan và dịch vụ khoan.
- Bộ phận thương mại (gọi tắt là "Thương mại"): cung ứng vật tư, thiết bị khoan.
- Bộ phận cung cấp các dịch vụ khác (gọi tắt là "Dịch vụ khác"): cung cấp dịch vụ giếng khoan, dịch vụ địa vật lý giếng khoan, dịch vụ ứng cứu sự cố dầu tràn, cung ứng lao động cho các giàn khoan, tư vấn đầu tư - quản lý dự án, hoạt động tư vấn quản lý, và cung cấp các dịch vụ khác liên quan đến ngành công nghiệp dầu khí.

Thông tin bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tổng Công ty như sau:

Bảng cân đối kế toán
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

	Dịch vụ khoan	Thương mại	Dịch vụ khác	Tổng
	VND	VND	VND	VND
Tài sản				
Tài sản bộ phận	21.053.998.037.681	794.894.023.184	1.468.909.670.378	23.317.801.731.223
Tài sản không phân bổ	-	-	-	-
Tổng tài sản hợp nhất				23.317.801.731.223
Nợ phải trả				
Nợ phải trả bộ phận	9.934.929.399.899	484.867.928.199	772.428.121.429	11.192.225.449.527
Nợ phải trả không phân bổ	-	-	-	-
Tổng nợ phải trả hợp nhất				11.192.225.449.527

Kết quả hoạt động kinh doanh
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

	Dịch vụ khoan	Thương mại	Dịch vụ khác	Tổng
	VND	VND	VND	VND
Doanh thu gộp	9.605.800.010.079	1.207.099.207.143	2.447.469.299.143	13.259.877.699.327
Doanh thu thuần	9.605.800.010.079	1.207.099.207.143	2.446.993.894.392	13.259.893.111.614
Giá vốn hàng bán	(4.426.886.299.889)	(1.193.223.837.453)	(1.944.069.404.896)	(7.563.979.542.238)
Lợi nhuận gộp	5.179.914.289.428	13.875.369.687	502.889.289.788	5.695.913.569.376
Doanh thu hoạt động tài chính				191.999.703.889
Chi phí tài chính				(499.243.999.294)
Chi phí bán hàng				(34.729.140.122)
Chi phí quản lý doanh nghiệp				(503.483.943.294)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh				871.441.999.129
Thu nhập khác				17.548.503.810
Chi phí khác				(53.193.739.543)
Lợi nhuận khác				(35.645.231.733)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế				835.796.768.396
Lợi nhuận từ đầu tư vào liên doanh				48.703.444.817
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(133.534.513.337)
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				(32.594.432.513)
Lợi nhuận sau thuế				618.370.170.423

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

Bảng cân đối kế toán
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Dịch vụ khoan	Thương mại	Dịch vụ khác	Tổng
	VND	VND	VND	VND
Tài sản				
Tài sản bộ phận	19.808.039.943.520	897.748.223.940	1.128.099.034.340	21.833.846.207.800
Tài sản không phân bổ	-	-	-	-
Tổng tài sản hợp nhất				21.833.846.207.800
Nợ phải trả				
Nợ phải trả bộ phận	9.342.447.298.240	427.874.239.880	484.428.488.880	9.734.696.887.800
Nợ phải trả không phân bổ	-	-	-	-
Tổng nợ phải trả hợp nhất				9.734.696.887.800

Kết quả hoạt động kinh doanh
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Dịch vụ khoan	Thương mại	Dịch vụ khác	Tổng
	VND	VND	VND	VND
Doanh thu gộp	4.087.897.198.960	1.011.143.999.999	1.879.372.287.999	8.974.412.484.958
Doanh thu thuần	4.087.897.198.960	1.011.143.999.999	1.879.372.287.999	8.974.412.484.958
Giá vốn hàng bán	(3.224.423.818.175)	(944.788.187.877)	(1.748.351.878.784)	(6.428.018.879.87)
Lợi nhuận gộp	863.473.340.785	66.355.180.888	428.921.383.87	1.908.488.628.513
Doanh thu hoạt động tài chính				194.378.324.333
Chi phí tài chính				(98.252.837.813)
Chi phí bán hàng				(34.143.228.74)
Chi phí quản lý doanh nghiệp				(822.576.099.309)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh				650.895.747.088
Thu nhập khác				188.800.348.483
Chi phí khác				(54.081.888.307)
Lợi nhuận khác				81.348.488.543
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế				832.243.388.535
Lợi nhuận từ đầu tư vào liên doanh				98.107.038.578
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				189.008.100.334
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				(22.988.008.938)
Lợi nhuận sau thuế				543.342.388.784

Bộ phận theo khu vực địa lý

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tổng Công ty có hoạt động kinh doanh tại các khu vực địa lý là Việt Nam, Malaysia, Brunei, Algeria, Indonesia và Thái Lan. Thông tin bộ phận theo khu vực địa lý của Tổng Công ty như sau:

Bảng cân đối kế toán
Tại ngày 31 thông 12 năm 2024

	Việt Nam	Malaysia	Cambodia	Brunei	Myanmar	Algeria	Indonesia	Thailand	Tổng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Tài sản									
Tài sản cố định	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]		[illegible]
Tài sản dở dang dài hạn									
Tổng cộng tài sản dài hạn									[illegible]
Nguồn vốn									
Nợ phải trả	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]		[illegible]
Nợ dài hạn khác									
Tổng cộng nguồn vốn									[illegible]

Kết quả hoạt động kinh doanh
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

	Việt Nam	Malaysia	Cambodia	Brunei	Myanmar	Algeria	Indonesia	Thailand	Tổng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Doanh thu thuần	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Doanh thu thuần	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Giá vốn hàng bán	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Lợi nhuận gộp	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Doanh thu hoạt động tài chính									[illegible]
Chi phí tài chính									[illegible]
Chi phí bán hàng									[illegible]
Chi phí quản lý doanh nghiệp									[illegible]
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh									[illegible]
Thu nhập khác									[illegible]
Chi phí khác									[illegible]
Lợi nhuận khác									[illegible]
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế									[illegible]
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp									[illegible]
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại									[illegible]
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành									[illegible]
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp									[illegible]
Lợi nhuận sau thuế									[illegible]

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ thuyết đối kèm ngày đồng và tại ngày nêu trước

MẪU SỐ B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VNĐ

Bảng cân đối kế toán
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Việt Nam	Malaysia	Cambodia	Brunei	Myanmar	Algeria	Indonesia	Thái Lan	Tổng
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ
Tài sản									
Tài sản ngắn hạn	[illegible]	[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Tài sản không phân bổ									
Tổng tài sản hợp nhất									[illegible]
Nợ phải trả									
Nợ phải trả ngắn hạn	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Nợ phải trả không phân bổ									
Tổng nợ phải trả hợp nhất									[illegible]

Kết quả hoạt động kinh doanh
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Việt Nam	Malaysia	Cambodia	Brunei	Myanmar	Algeria	Indonesia	Thái Lan	Tổng
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ
Bảo hiểm thuần	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Bảo hiểm thuần	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Giá vốn hàng bán	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Lãi nhóm gộp	[illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Bảo hiểm thuần hoạt động tài chính									[illegible]
Chi phí tài chính									[illegible]
Chi phí bán hàng									[illegible]
Chi phí quản lý doanh nghiệp									[illegible]
Lãi nhóm thuần hoạt động tài chính									[illegible]
Chi phí khác									[illegible]
Chi phí khác									[illegible]
Lãi nhóm khác									[illegible]
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế									[illegible]
Lãi nhóm thuần hoạt động tài chính									[illegible]
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành									[illegible]
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại									[illegible]
Lãi nhóm nhất									[illegible]

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

30. DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Doanh thu bán hàng hóa	1.207.096.207.143	167.142.998.286
Doanh thu cung cấp dịch vụ khoan	8.828.500.312.016	4.087.891.198.982
Doanh thu cung cấp dịch vụ chuyển giao khoan và các dịch vụ khác	2.440.485.388.142	1.578.372.997.698
	12.476.081.907.301	5.833.407.194.957

Doanh thu từ các bên liên quan: xem Thuyết minh số 42.

31. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Giá vốn bán hàng hóa	1.188.222.801.452	164.159.187.877
Giá vốn cung cấp dịch vụ khoan	4.420.894.199.888	3.024.477.816.170
Giá vốn cung cấp dịch vụ chuyển giao khoan và các dịch vụ khác	1.914.386.421.926	1.148.785.872.784
	7.523.503.371.266	4.337.422.876.831

32. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí nguyên vật liệu	1.878.510.299.697	779.374.876.852
Chi phí nhân công	2.299.960.997.291	1.872.870.299.833
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.859.599.879.194	1.009.011.864.190
Chi phí thuê gia công	1.217.222.299.998	779.692.029
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.898.888.077.889	1.391.338.813.803
Chi phí quảng cáo	188.839.692.227	124.741.799.515
Chi phí khác	294.222.791.888	141.739.228.287
	9.596.121.999.830	5.319.487.205.268

33. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi tiền gửi	67.226.948.498	67.224.699.997
Lãi chênh lệch tỷ giá	92.439.693.894	92.546.946.931
Khác	169.091.208	3.338.099.171
	159.835.733.599	164.109.305.099

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành theo TT200)

34. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí lãi vay	387.859.998.828	280.499.999.833
Chênh lệch tỷ giá	198.921.998.294	141.876.216.731
Chi phí tài chính khác	8.277.921.474	1.724.048.823
	595.059.918.594	424.100.265.387

35. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Chi phí nhân công	890.278.814.870	703.099.876.888
Chi phí khấu hao tài sản cố định	15.927.998.000	16.997.998.104
Chi phí dịch vụ mua ngoài	192.908.998.999	118.804.400.092
Trích lập dự phòng	(1.992.998.811)	16.498.794.098
Chi phí khác	85.921.417.278	86.098.998.248
	1.182.842.224	1.241.898.998.828

36. THU NHẬP KHÁC

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Thu nhập từ thanh lý tài sản cố định	-	142.098.000.000
Lãi do được miễn giảm (*)	38.018.844.840	-
Thu nhập từ mua rẻ tài sản được hoàn lại khi phân bổ giá trị hợp lý	18.828.074.487	-
Các khoản khác	18.177.993.873	2.392.348.449
	75.024.913.203	144.490.348.449

(*) Đây là khoản được miễn giảm tiền nợ lãi phải trả cho các ngân hàng theo các thỏa thuận giữa các bên trong năm 2024. Chi tiết tại Thuyết minh số 31.

37. CHI PHÍ KHÁC

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Bồi thường khách phát sinh trong kỳ	868.992.708	15.094.348.998
Chi phí khấu hao	47.921.448.998	47.921.438.828
Các khoản khác	11.992.997.094	2.998.278.020
	60.783.738.842	64.993.998.831

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

38. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

(*) Phản ánh khoản thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các Văn phòng điều hành ở nước ngoài và đã được nộp một phần cho cơ quan thuế của nước mà Tổng Công ty đang thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận trước thuế	897.210.201.746	898.378.372.200
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế		
Thu nhập không chịu thuế	(374.289.575.887)	(91.139.898.449)
Chi phí các khoản chi phí không được khấu trừ	322.287.280.343	148.833.732.848
Chuyển lỗ	-	(240.892.860.709)
Lợi nhuận tính thuế	865.210.906.207	715.946.745.894
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm	173.042.181.242	143.189.349.179
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay - Việt Nam	(10.371.892)	2.720.888.779
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay - Nước ngoài	-	22.091.843.822
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp nước ngoài - Nộp ở nước ngoài	69.478.482.993	33.602.871.178
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp nước ngoài - Nộp đồng nước	108.894.933.897	83.887.430.102
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập tính thuế năm hiện hành	350.824.322.837	285.500.183.324

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tổng Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 20% tính trên thu nhập tính thuế (năm 2023: 20%), ngoại trừ các ưu đãi thuế như sau:

- PVD Training có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 10% trên thu nhập tính thuế cho hoạt động đào tạo trong suốt quá trình kinh doanh, và thuế suất 20% cho các hoạt động khác.
- PVD Deepwater có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% trong 15 năm từ Dự án đầu tư giàn khoan PV Drilling V (2011). PVD Deepwater được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế (từ 2012 đến 2015) và được giảm 50% trong 9 năm tiếp theo (từ 2016 đến 2024).

Thu nhập tính thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh ở nước ngoài được tính riêng theo từng thị trường và chịu công thuế suất với Tổng Công ty. Tuy nhiên, lỗ phát sinh tại các thị trường khác nhau không được cù trừ và không được chuyển lỗ vào thu nhập tính thuế phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam. Các Văn phòng điều hành của Tổng Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại nước ngoài theo quy định hiện hành ở các nước sở tại theo thuế suất như sau:

- Văn phòng điều hành tại Indonesia có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 22% trên thu nhập chịu thuế ấn định. Thu nhập chịu thuế được ấn định bằng 15% doanh thu.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

- Văn phòng điều hành tại Algeria có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 26% trên thu nhập chịu thuế.
- PVD Overseas tại Singapore có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 17% trên tổng lợi nhuận trước thuế.

Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Tổng Công ty có khoản lỗ tính thuế là 711.091.234.262 VND (năm 2023: 613.511.118.187 VND) có thể được sử dụng để khấu trừ vào lợi nhuận trong tương lai. Tổng Công ty không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho các khoản lỗ này vì Tổng Công ty không chắc chắn có đủ thu nhập tính thuế trong tương lai để sử dụng. Các khoản lỗ này có thể được mang sang với thời hạn tối đa là 5 năm kể từ năm phát sinh lỗ. Các khoản lỗ tính thuế được kê khai ban đầu bằng Đồng Việt Nam dựa trên kết quả kê khai thuế hàng năm. Việc chuyển lỗ các khoản lỗ tính thuế này sẽ chịu ảnh hưởng của việc thay đổi chênh lệch tỷ giá qua các kỳ báo cáo.

Các khoản lỗ mang sang này sẽ đáo hạn theo lịch biểu sau:

	Công ty mẹ	PVD Deepwater	Lũy kế tổng
	VND	VND	VND
2020	22.088.944.592	19.877.107.962	41.966.052.554
2023(*)	192.820.297.702	26.690.899.715	219.511.197.417
2027(*)	192.410.138.827	94.764.387.454	287.174.526.281
2028	-	108.777.868.788	108.777.868.788
2029	94.997.221.977	30.190.987.398	125.188.209.375
	502.316.603.098	280.301.251.164	782.617.854.262

(*) Số liệu đã được điều chỉnh theo kết quả kiểm tra của Cục Thuế doanh nghiệp lớn - Tổng cục Thuế.

39. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu phân bổ cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty mẹ được thực hiện trên cơ sở các số liệu sau:

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lãi phân bổ cho cổ đông của Công ty mẹ	897.861.910.979	584.802.376.476
Phân bổ cho quỹ khen thưởng phúc lợi	(143.072.291.596)	(104.376.372.147)
Lãi để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	754.789.619.383	480.426.004.329
Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền	666.660.008	666.660.008
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.205	720

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

40. CÁC KHOẢN CAM KẾT

Cam kết thuê hoạt động

	Kỳ này	Kỳ trước
	VND	VND
Chi phí thuê hoạt động tối thiểu đã ghi nhận vào các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất chuyển đổi sang đồng Việt Nam trong năm	[illegible]	[illegible]

Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Tổng Công ty có các khoản cam kết thuê hoạt động không hủy ngang với lịch thanh toán như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Trong vòng một năm	[illegible]	[illegible]
Từ năm thứ hai đến năm thứ năm	[illegible]	[illegible]
Sau năm năm	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

Các khoản cam kết thuê hoạt động thể hiện số tiền thuê văn phòng, nhà kho và thuê đất phải trả liên quan đến các hợp đồng thuê của Tổng Công ty với thời gian thuê trên 01 năm.

Cam kết bảo lãnh

Tổng Công ty cam kết bảo lãnh hạn mức tín dụng ngắn hạn năm 2024-2025 cho Công ty TNHH Cần Đăng Khoan Dầu khí Việt Nam (PVD Tubulars) theo Nghị quyết số 11/DS/2024-NQ-HĐQT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng Quản trị, với tổng số tiền tối đa là 5.100.000 USD.

41. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

Quản lý rủi ro vốn

Tổng Công ty quản lý nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Tổng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Cấu trúc vốn của Tổng Công ty gồm có các khoản nợ thuần (bao gồm các khoản vay như đã trình bày tại Thuyết minh số 21 và 23 trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông của Công ty mẹ (bao gồm vốn góp của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần, cổ phiếu quỹ, chênh lệch tỷ giá hối đoái, các quỹ dự trữ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và lợi ích của cổ đông không kiểm soát).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

Hệ số đòn bẩy tài chính

Hệ số đòn bẩy tài chính của Tổng Công ty tại ngày kết thúc niên độ kế toán như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Các khoản vay	[illegible]	[illegible]
Trừ: Tiền và các khoản tương đương tiền	[illegible]	[illegible]
Nợ thuần	[illegible]	[illegible]
Vốn chủ sở hữu	[illegible]	[illegible]
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	[illegible]	[illegible]

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Tổng Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số 3.

Các loại công cụ tài chính

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tài sản tài chính		
Tiền và các khoản tương đương tiền	[illegible]	[illegible]
Phải thu khách hàng và phải thu khác	[illegible]	[illegible]
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]
Công nợ tài chính		
Các khoản vay	[illegible]	[illegible]
Phải trả người bán và phải trả khác	[illegible]	[illegible]
Chi phí phải trả	[illegible]	[illegible]
	[illegible]	[illegible]

Tổng Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán do Thông tư số 210/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 (Thông tư 210) cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (gồm cả rủi ro tỷ giá và rủi ro lãi suất), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Tổng Công ty thực hiện các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này trên cơ sở kiểm soát và cân đối dòng tiền (bao gồm dòng tiền ngoại tệ) và theo dõi sát sao thông tin trên thị trường để thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro.

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái và lãi suất.

Quản lý rủi ro tỷ giá

Tổng Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Tổng Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Tuy nhiên, Tổng Công ty quản lý cân đối nguồn thu và chi ngoại tệ thông qua việc thỏa thuận các hợp đồng kinh tế trên cơ sở đối ứng nguồn ngoại tệ phải trả nhà cung cấp với phải thu khách hàng nhằm đảm bảo được các giao dịch thanh toán bằng ngoại tệ và thực hiện các hợp đồng hoán đổi tiền tệ với các ngân hàng thương mại, hạn chế tối đa được rủi ro về tỷ giá.

Giá trị ghi sổ của các tài sản và công nợ có gốc ngoại tệ tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

	Tài sản		Công nợ	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND	VND	VND
Đô la Mỹ (USD) (các công ty con)	308.899.347.791	196.779.488.860	899.797.792.791	634.153.829.440
Đồng Việt Nam (VND) (Công ty mẹ)	1.180.866.871.871	2.342.448.680.400	87.341.748.484	102.254.814.980
Dinar Algeria (DZD)	5.618.251.878	8.986.238.880	1.261.980.092	254.888.640
Đô la Singapore (SGD)	888.122.168	1.294.988.880	5.196.888.416	4.883.881.920
Euro (EUR)	31.888.910.331	74.488.880	9.788.022.342	8.344.280.880
Baht Thái (THB)	8.882.471	1.888.200	108.828.941	2.871.878.640
Đồng Lira (TRY)	110.221.018	188.271.040	2.422.224.387	2.251.922.240
Malaysia Ringgit (MYR)	488.748.148	188.878.888.800	72.478.287.327	28.718.748.200
Đô la Brunei (BND)	-	88.777.840	2.724.184.648	2.448.774.080
Đô la Úc (AUD)	-	-	4.818.828	72.877.120
Indonesia Rupiah (IDR)	481.818.211.471	818.788.277.880	88.888.882.888	1.788.188.200

Phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ

Tổng Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của Đồng Việt Nam so với Đô la Mỹ.

Tỷ lệ thay đổi 2% (năm trước: 2%) được Tổng Công ty sử dụng khi phân tích rủi ro tỷ giá và thể hiện đánh giá của Tổng Công ty về mức thay đổi có thể có của tỷ giá. Phân tích độ nhạy với ngoại tệ chỉ áp dụng cho các số dư của các khoản mục tiền tệ bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ và điều chỉnh việc đánh giá lại các khoản mục này khi có 2% thay đổi của tỷ giá.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- Nếu tỷ giá của Đồng Việt Nam so với Đô la Mỹ tăng/giảm 2% thì lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ và các công ty con sẽ giảm/tăng một khoản tương ứng là 21.288.391.196 VND (năm 2023: 44.784.338.400 VND).
- Nếu tỷ giá của Malaysia Ringgit (MYR) so với Đô la Mỹ tăng/giảm 2% thì lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ sẽ giảm/tăng một khoản tương ứng là 1.438.688.972 (năm 2023: 1.889.087.520 VND).
- Nếu tỷ giá của Indonesia Rupiah (IDR) so với Đô la Mỹ tăng/giảm 2% thì lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ sẽ giảm/tăng một khoản tương ứng là 8.638.880.152 (năm 2023: 6.120.534.000 VND).

Dựa trên sự phân tích tương tự cho các ngoại tệ khác thì không có ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Tổng Công ty.

Quản lý rủi ro lãi suất

Tổng Công ty chịu rủi ro lãi suất trọng yếu phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Tổng Công ty chịu rủi ro lãi suất khi Tổng Công ty vay vốn theo lãi suất thả nổi và lãi suất cố định. Rủi ro này được Tổng Công ty quản trị bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi.

Độ nhạy của lãi suất

Độ nhạy của các khoản vay đối với sự thay đổi lãi suất được Tổng Công ty đánh giá có thể xảy ra ở mức độ hợp lý là biến động tăng giảm trong lãi suất của các khoản vay thả nổi là tăng/giảm 30 điểm cơ bản. Với giả định là các biến số khác không thay đổi và giả định số dư tiền vay cuối năm là số dư tiền vay trong suốt năm tài chính tiếp theo, nếu lãi suất của các khoản vay với lãi suất thả nổi tăng/giảm 30 điểm cơ bản thì lãi trước thuế của Tổng Công ty sẽ giảm/tăng một khoản tương ứng là VND (năm 2023: 10.023.103.968 VND).

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Tổng Công ty. Vì vậy, Tổng Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá mức độ rủi ro tín dụng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Tổng Công ty thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi cho những khoản nợ phải thu quá hạn hoặc có thể chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi như chính sách kế toán trình bày tại Thuyết minh số 3.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Tổng Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Tổng Công ty tin rằng có thể tạo ra trong năm đó. Chính sách của Tổng Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Tổng Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

Các bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Tổng Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Tổng Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo

Mẫu B09a-DN/HN
Đơn vị tính: VNĐ

	Dưới 1 năm	Từ 1–5 năm	Sau 5 năm	Tổng
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ
Số cuối năm				
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.203.288.278.194	-	-	2.203.288.278.194
Phải thu khách hàng và phải thu khác	3.342.374.769.853	519.800.196.972	-	3.862.274.966.825
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	772.247.868.198	-	-	772.247.868.198
	6.317.910.916.245	519.800.196.972	-	6.836.711.113.217
Các khoản vay	807.298.797.244	1.396.096.973.692	1.445.290.179.917	3.648.685.950.853
Phải trả người bán và phải trả khác	1.387.803.973.326	-	-	1.387.803.973.326
Chi phí phải trả	1.143.776.289.984	29.818.448.613	-	1.173.594.738.597
	3.338.879.060.554	1.425.915.422.305	1.445.290.179.917	6.209.084.662.776
Chênh lệch thanh khoản ròng	2.979.031.855.691	(905.415.225.333)	(1.445.290.179.917)	627.626.450.441

	Dưới 1 năm	Từ 1–5 năm	Sau 5 năm	Tổng
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	VNĐ
Số cuối năm				
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.286.047.187.282	-	-	2.286.047.187.282
Phải thu khách hàng và phải thu khác	2.078.187.981.840	103.802.984.640	-	2.181.990.966.480
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	1.279.224.697.882	-	-	1.279.224.697.882
	5.643.459.866.900	103.802.984.640	-	5.747.262.851.440
Các khoản vay	883.992.812.442	1.124.734.737.693	1.665.497.377.892	3.674.224.928.027
Phải trả người bán và phải trả khác	743.298.328.820	-	-	743.298.328.820
Chi phí phải trả	701.358.369.632	38.402.176.042	-	739.888.109.674
	1.886.649.510.894	1.163.137.513.735	1.665.497.377.892	4.715.284.402.521
Chênh lệch thanh khoản ròng	3.756.810.356.006	(1.059.334.529.095)	(1.665.497.377.892)	1.031.978.448.919

42. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan có giao dịch và số dư chủ yếu trong năm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Các công ty thành viên thuộc Petrovietnam	Công ty cùng cơ cấu đầu tư của Petrovietnam
Các công ty thành viên thuộc Tổng Công ty	Công ty liên doanh
Các công ty liên doanh/liên doanh điều hành/hợp đồng phân chia sản phẩm dầu khí của Petrovietnam	Công ty cùng cơ cấu đầu tư của Petrovietnam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo

Mẫu B09a-DN/HN
Đơn vị tính: VNĐ

Trong năm, Tổng Công ty đã có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Năm nay	Năm trước
	VNĐ	VNĐ
Bán hàng và cung cấp dịch vụ		
Các công ty thành viên thuộc Petrovietnam	85.903.811.848	107.482.760.227
Trong đó chi tiết cho đối tượng 10% trên tổng giá trị giao dịch		
+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ Dầu khí Hàng hải PTSC	524.704.552	38.224.146.172
+ Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC)	11.408.882.181	32.837.687.234
+ Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP (PVFCCo)	11.918.633.181	21.288.874
+ Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR)	12.891.326.808	13.144.220.192
Các công ty liên doanh/liên doanh điều hành/ hợp đồng phân chia sản phẩm dầu khí của Petrovietnam	2.604.579.883.852	1.348.864.482.984
Trong đó chi tiết cho đối tượng 10% trên tổng giá trị giao dịch		
+ Liên doanh Việt - Nga (Vietsovpetro)	949.441.068.773	268.379.888.232
+ Công ty Liên doanh Điều hành Hoàng Long	428.821.892.198	2.698.481.878
+ Công ty Liên doanh Điều hành Dầu Long	127.175.430.478	106.027.845.198
+ Công ty Điều hành Dầu khí biển Đông (PVEP)	121.868.428.72[illegible]	8.871.277.922
+ Công ty Premier Oil Vietnam Offshore B.V. tại Thành phố Hồ Chí Minh	87.244.488.228	134.311.218.[illegible]
+ Công ty TNHH MTV Điều hành Thăm dò Khai thác Dầu khí hàng hải	1.121.222.481.833	428.176.784.342
+ Công ty Điều hành chung Thông Long	143.987.898.722	178.884.288.248
+ Chi nhánh Tập đoàn Dầu khí Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc	127.862.228.937	24.388.473.887
Các công ty liên doanh của Tổng Công ty	77.863.006.742	88.888.098.828
Trong đó chi tiết cho đối tượng 10% trên tổng giá trị giao dịch		
+ PVShelter Hughes	38.192.888.788	42.781.183.234
Mua hàng và dịch vụ		
Các công ty thành viên thuộc Petrovietnam	51.824.847.878	41.880.798.083
Trong đó chi tiết cho đối tượng 10% trên tổng giá trị giao dịch		
+ Chi nhánh Tổng Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Công Dịch vụ Dầu khí	38.088.878.888	32.878.488.427
Các công ty liên doanh/liên doanh điều hành/hợp đồng phân chia sản phẩm dầu khí của Petrovietnam	43.084.881.188	38.802.881.787
Trong đó chi tiết cho đối tượng 10% trên tổng giá trị giao dịch		
+ Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí Vũng Tàu	3.772.888.888	28.888.272.174
+ Công ty Bảo hiểm PVI Sài Gòn	24.278.778.887	28.887.780.412
+ Tổng Công ty Bảo hiểm PVI	18.848.818.878	-
Các công ty liên doanh của Tổng Công ty	58.806.188.086	21.883.881.828
Trong đó chi tiết cho đối tượng 10% trên tổng giá trị giao dịch		
+ PVChemical	21.888.148.878	28.048.478.838
Lợi nhuận nhận từ liên doanh		
Các công ty liên doanh của Tổng Công ty	58.420.444.248	56.800.087.412
Trong đó chi tiết cho đối tượng 10% trên tổng giá trị giao dịch		
+ PVShelter Hughes	38.420.444.248	38.800.087.412

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc niên độ kế toán như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Các khoản phải thu		
Các công ty thành viên thuộc Petrovietnam	36.788.282.804	81.108.476.240
Trong đó chi tiết chiếm hơn 10% trên tổng phải thu đầu kỳ		
+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ Dầu khí Hàng hải PTSC	828.428.078	34.943.158.240
Các công ty liên doanh/liên doanh điều hành/hợp đồng phân chia sản phẩm dầu khí của Petrovietnam	843.101.891.360	262.707.006.160
Trong đó chi tiết chiếm hơn 10% trên tổng phải thu đầu kỳ		
+ Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro	87.481.472.404	20.297.707.880
+ Công ty TNHH MTV Điều hành Thăm dò Khai thác Dầu khí trong nước	350.871.621.308	88.344.878.760
+ Công ty Liên doanh Điều hành Cửu Long	47.194.360.000	46.847.437.280
+ Công ty Điều hành chung Thổng Lang	93.360.845.130	20.708.828.760
+ Chi Nhánh Tập đoàn Dầu khí Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc	88.148.188.888	3.474.710.880
Các công ty liên doanh của Tổng Công ty	96.891.888.888	27.808.885.360
Trong đó chi tiết chiếm hơn 10% trên tổng phải thu đầu kỳ		
+ PVD-Boker Hughes	38.303.778.882	26.278.102.840
	976.741.472.052	391.625.366.760
Các khoản phải thu ngắn hạn khác		
Các công ty liên doanh của Tổng Công ty	50.062.742.758	-
Trong đó chi tiết chiếm hơn 10% trên tổng phải thu đầu kỳ		
+ PVD-Boker Hughes	62.362.742.758	-
Các khoản phải trả		
Các công ty thành viên thuộc Petrovietnam	15.528.834.728	10.808.848.600
Trong đó chi tiết chiếm hơn 10% trên tổng phải trả đầu kỳ		
+ Chi nhánh Tổng Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Cổng Dịch vụ Dầu khí	14.180.834.728	10.208.888.720
Các công ty liên doanh/liên doanh điều hành/hợp đồng phân chia sản phẩm dầu khí của Petrovietnam	3.084.388.781	3.103.828.040
Trong đó chi tiết chiếm hơn 10% trên tổng phải trả đầu kỳ		
+ Công ty CP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí Công đoàn Petrosetco-LTT	723.148.727	2.922.987.920
Các công ty liên doanh của Tổng Công ty	27.288.438.838	14.888.778.600
Trong đó chi tiết chiếm hơn 10% trên tổng phải trả đầu kỳ		
+ PVD-Bigro	21.344.247.078	14.787.954.080
+ PVD-Boker Hughes	5.948.727.924	-
	46.901.162.385	28.804.742.560

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B 09-DN/HN
(Ban hành kèm

Thu nhập của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát được hưởng trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Hội đồng Quản trị		
Ông Hà Thế Toàn	1.422.994.240	1.028.401.820
Ông Đỗ Đức Thiện (đến ngày 24/04/2024)	779.388.480	1.028.488.120
Ông Nguyễn Xuân Cường	1.488.878.240	1.028.488.120
Ông Võ Thụy Long	1.848.000.000	1.324.872.760
Ông Trần Đức Tăng	180.188.184	120.000.000
Ông Nguyễn Văn Thắng	180.188.184	120.000.000
Ông Hoàng Quốc Tuấn	180.188.184	120.000.000
Ông Nguyễn Thế Sơn (từ ngày 01/01/2024)	474.111.112	-
Ban Tổng Giám đốc		
Ông Đào Ngọc Anh	-	857.888.800
Ông Hồ Vũ Hải	1.820.808.000	1.472.874.800
Ông Đỗ Danh Rạng	1.808.888.778	1.470.888.888
Ông Nguyễn Đăng Khôi	1.781.188.178	1.428.888.800
Ông Nguyễn Thế Sơn (đến ngày 30/06/2024)	1.088.728.280	1.488.887.828
Ông Bùi Quang Huy	1.287.442.400	1.888.084.800
Ông Nguyễn Bình Dương (từ ngày 01/01/2024)	801.808.888	-
Ban Kiểm soát		
Ông Lê Hồng Phương (từ ngày 24/04/2024)	728.888.488	-
Ông Nguyễn Đức Tài	784.888.188	478.888.800
Ông Lương Thanh Tùng (đến ngày 24/04/2024)	778.080.280	1.088.887.780
Ông Nguyễn Bình Hòa	84.000.000	84.000.000
Kế toán trưởng		
Ông Nguyễn Ngọc Thắng	1.888.888.000	1.348.888.187
Tổng cộng	18.842.788.878	18.888.888.182

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất gộp kèm đã chuyển đổi sang đồng Việt Nam kèm theo.

Mẫu số B09-DN/HN
Đơn vị tính: VND

43. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHUYỂN ĐỔI SANG ĐỒNG VIỆT NAM

Thông tin bổ sung cho các khoản phi tiền tệ

Tiền lãi vay đã trả trong năm không bao gồm số tiền 931.269.875.091 VND (năm 2023: 439.649.199.240 VND) là số chi phí lãi vay phải trả trong năm chưa được thanh toán. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần thay đổi các khoản phải trả.

Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác trong năm không bao gồm số tiền 6.358.743.282 VND (năm 2023: 4.307.782.157 VND) là giá trị tài sản mua sắm trong năm nhưng chưa thanh toán và đã bao gồm số tiền 4.103.590.572 VND (năm trước: không có) là số tiền ứng trước mua sắm tài sản trong năm. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần thay đổi các khoản phải trả và thay đổi các khoản phải thu.

Tiền thu lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm không bao gồm số tiền VND 69.539.006.881 (năm 2023: 6.231.088.000 VND) là số lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm còn phải thu. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần thay đổi các khoản phải thu.

Tiền thu từ đi vay và tiền trả nợ gốc vay trong năm không bao gồm số tiền 141.546.218.847 VND (năm 2023: 15.618.284.108 VND) là số tiền thu và trả nợ đối với các khoản đi vay có thời hạn không quá 3 tháng được trình bày trên cơ sở thuần. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần tiền thu từ đi vay và tiền trả nợ gốc vay.

44. PHÊ DUYỆT PHÁT HÀNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHUYỂN ĐỔI SANG ĐỒNG VIỆT NAM

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam kèm theo. Báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất chuyển đổi sang Đồng Việt Nam.

Nguyễn Xuân Cường	Nguyễn Ngọc Trường	Trần Kim Hoàng
Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập biểu
Ngày 12 tháng 7 năm 2025		

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ

Được ký bởi TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ
Ngày ký: 10.04.2025 13:52

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ